VUA CAN LONG

DVD

Disc 1-10 END

TVBI

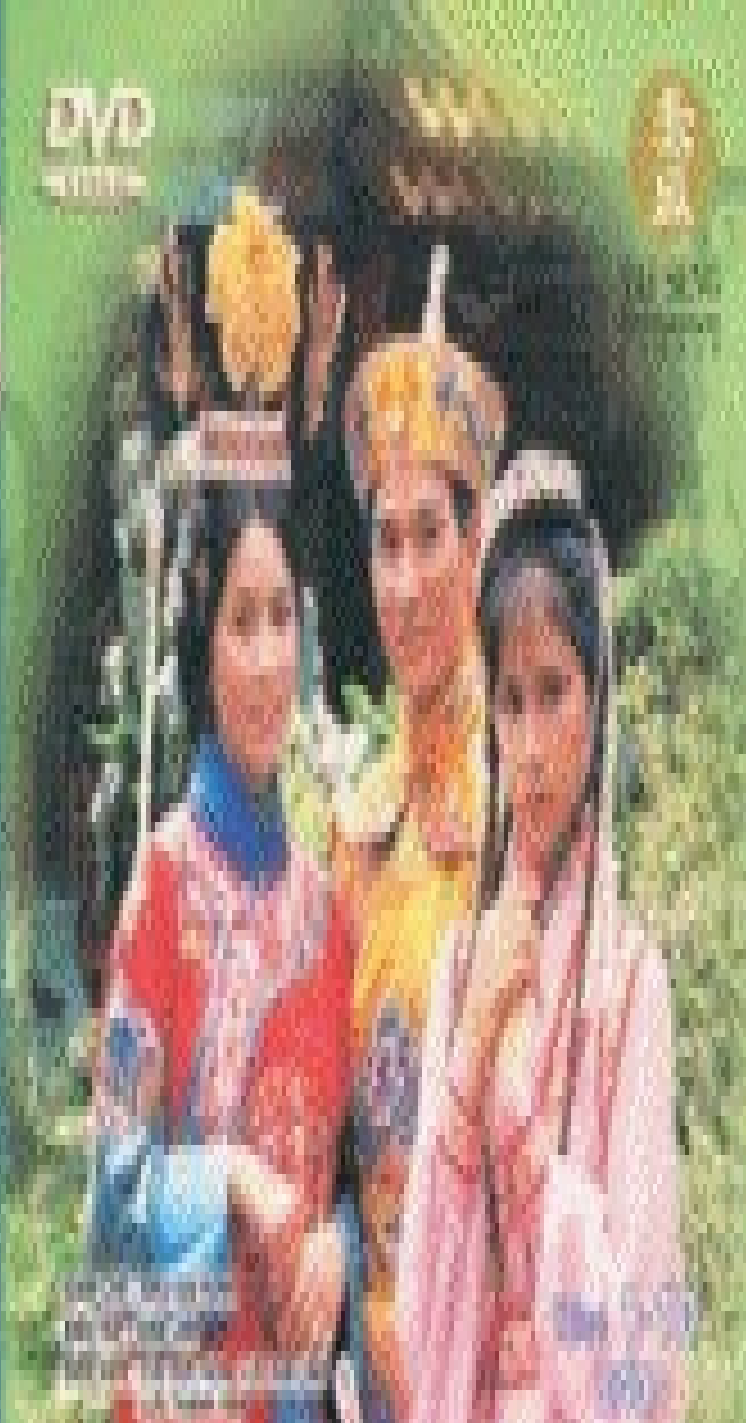

VUA CAN LONG

TVBI

Càn Long Du Giang Nam

Tên sách: nt
Nguồn: 4vn.net
Chính tả: capthoivu (TVE)
Chuyển sang ebook: capthoivu (TVE)
Ngày hoàn thành: 21/11/2006
Nơi hoàn thành: ASEC

Hồi 1
Thành Bắc Kinh, hiền thần giữ nước; Trấn Thại Long, Nhựt Thanh gặp vua
Hồi 2
Hạnh Huê Lầu, quân gian bị giết, Hải Biên trấn, thần thánh cứu vua
Hồi 3
Trừ yêu quái, Châu lang đặng vợ; Bị bạc giả, Trương phụ mình
Hồi 4
Bắt Nhơn Sơn, mượn thế giải vây; Giết Tri Phủ, đặng trừ đảng nịnh
Hồi 5
Lôi Lão Hổ trên đài táng mạng; Lý Bá Sơn ỷ giỏi khi người
Hồi 6
Mai Hoa Thung, tục tăng thí võ; Tây thiền tự, sư đệ gặp nhau
Hồi 7
Lâm Thắng bắt gian, vương phản gián; Huỳnh Khôn oan ức, gặp tôn sư
Hồi 8

Sư đồ đến Triều châu báo oán Bạch xà lại Kim sơn cầu phong
Hồi 9
Châu Tiên trấn, cầm đồ tiêu dụng Mắc nạn to dỏng sĩ giải nguy
Hồi 10
Miễu Quan đế, Ngộ Xuân diễn võ Chùa Thạch Liên, Hòa thượng dâm ô
Hồi 11
Gặp Thi ông, Thái Phương cướp thuyền Tầm thánh giá, Bá Đạt cứu giá
Hồi 12
Mua lý ngư giận đạp Luận Xương Đến thôn trang, nạp dùng hào kiệt
Hồi 13
Yêu đạo khổn giá Hãi Ba Trang Kim Phiêu chiến trãm Cao Phát Sĩ
Hồi 14
Học trò Thiếu Lâm tự lén hạ san Phe đảng Cẩm Luân đường lo đi kiện
Hồi 15
Ngưu Hóa Giao tham tài táng mạng Lữ Anh Bố trượng nghĩa báo cừu
Hồi 16
Lôi Đại Bàng lạy thầy hạ san Hồ Huệ Càng đưa con nhập tự
Hồi 17
Biệt Đương sơn, Đao Đức báo oán Dạo Dương thành, Ngũ Mai giải oan
Hồi 18
Dòng Lưu Dung trọn đời vinh hiển Triệu Phương Khánh võ nghệ tinh thông
Hồi 19
Triệu giáo đầu tri cơ biết Chúa Châu tri-phủ ham lợi vong thân
Hồi 20
Tô châu thành, Bạch-huê-xà cướp ngục Ngưu đầu sơn, Huỳnh hiệp-trấn táng sư
Hồi 21
Tiếp Thánh giá, Khu Trấn Oai lên chức Kết sui gia, Châu Nhựt Thanh ngâm thơ
Hồi 22

Huỳnh thổ hào ỷ giàu hiếp khó Trương tú tài sợ khảo chết oan
Hồi 23
Bá Chế Quân, mấy phen kiếm chúa Đường giáo đầu, hai bận giãi vây
Hồi 24
Đãi nguyệt lầu, Phấn Bàng hộ giá Tầm phương thị, Lương Hải vong thân
Hồi 25
Dục tú thôn bá điểu nghinh hoàng Tiểu đào nguyên vạn hoa chào thánh
Hồi 26
Du hoa viên đề tặng giai nhân từ Náo tân phòng hy hước phong lưu thoại
Hồi 27
Cấp khước tiên phuông, phùng ân đắc xá Đầu hoài liễu yếu cứu chúa thành thân
Hồi 28
Si tình công tử luyến xuân quang Mỹ mạo ca cơ ta mạng bạc
Hồi 29
Huân ngọc các cường đồ hiếp thế Thiên hương lầu nghĩa sĩ trừ gian
Hồi 30
Đông ngưu sơn lão thử tinh tác quái Phi nga sơn cường đạo khấu bị tru
Hồi 31
Lý Toàn Trung báo thù lập lôi đài Trần Phụng Hiếu phân giải tan cừu oán
Hồi 32
Bạch diện thơ sanh Phùng Thiết Hớn Hồng nhan nữ tử ngộ Kim Cang
Hồi 33
Anh hùng đặng xá, cảm đội Hoàng ân Nghĩa sĩ lòng lành, may nhờ ngự tứ
Hồi 34
Nhờ minh quân, Bích Ngọc đặng thành hôn Gặp Thánh chúa, Hứa Anh đàm chiến pháp
Hồi 35

Ba anh hùng trước miễu thử tài nhau Hai con thảo nước dưng song khỏi hại
Hồi 36
Bích Liên hiếu cảm động mẹ chồng Tữ Vi di báu cho con quí
Hồi 37
Chúa Bảo Ân thầy tu sang đoạt Am Quảng Pháp mụ vãi vong thân
Hồi 38
Diệp công tử thông gian hại bá tánh Sài Hàn Lâm vì cháu thấy Thiên nhan
Hồi 39
Trần Hà Đạo quyết lo cứu giá Trâu Án sát dốc chí trừ gian
Hồi 40
Dương Châu thành, Tuần phủ định án Kim Huê phủ, Thiên tử cứu dân
Hồi 41
Nhơn Thánh chúa, giận chém gian quan Văn võ cử đều nhờ đại đức
Hồi 42
An Phước đánh thua Phi Long các Triệu Hổ thâu phục Kim Ngao hùng
Hồi 43
Lưu đại nhơn khai khoa thử sĩ Hồ Huệ Càng cậy mình táng mạng
Hồi 44
Kỳ Nguyệt đàm, tăng nhơn bất lực Nghi Phụng đình, kỹ nữ đa tình
Hồi 45
Cướp giai nhơn, Nhựt Thanh ra sức Thoát khổ hải, Lý thị mang ơn
Hồi 46
Vào huyện nha, giận phá công đường Đến Phủ viện, thẳng tới hậu đường
Hồi 47
Cang châu thành, tướt trừ ô lại Gia Hưng huyện, xảo ngộ anh hùng
Hồi 48
Hại Đông gia, chàng Vương lập kế Thấy hào khách, gã Bạch ra tài
Hồi 49
Trọng thân tình, quên kiêng luật phép Vì nghĩa sĩ, đánh phá công

đường
Hồi 50
Châu Nhựt Thanh vào cứu Quách Lễ Văn Lý Đắc Thắng đánh cùng Bạch dõng sĩ
Hồi 51
Tin mộng mị Hồng Phước cứu vua Tưởng nghĩa xưa, Huê Kỳ cầm khách
Hồi 52
Châu Nhựt Thanh gắng công tìm Thánh chúa Dương Trường Kỳ chịu tội lạy Thiên nhan
Hồi 53
Phong Khoái đầu hỏi rõ việc kiết hung Cao tướng sĩ đoán chắc điều hưu cựu
Hồi 54
Cao Tấn Trung biết người chơn chúa Hà Nhơn Hậu dọ đặng sự tính
Hồi 55
Giết mẹ con, Hồ Huệ Càng đem lòng độc Thầm mai phục, Tấn Trung dụng mưu sâu
Hồi 56
Tây Thiền tự, Huệ Càng kinh khủng Đại hùng điện, Tấn Trung giao phong
Hồi 57
Phá huê đao, Hồ Huệ Càng táng mạng Quăng thủ cấp, Tam Đức vong thân
Hồi 58
Tuyệt hậu hoạn, nghị bắt gia thuộc Báo phụ cừu, toàn thỉ thiền sư
Hồi 59
Nằm chiêm bao, Phương khoái đầu rơi lụy Dọ tin tức, Mã tráng sĩ ra tài
Hồi 60
Tục hòa thượng buông lời vô phép Tiểu anh hùng nỗi giận hành hung
Hồi 61
Chí quyết báo cừu, lòng hằng tư tưởng Ra lời trách bị, cậy nghĩa trừ hung
Hồi 62

Tăng Tất Trung dâng biểu cùng Thiên tử Trần Hoằng Mưu sáng trí biết anh hùng
Hồi 63
Hẹn ngày thí võ, Cẩm Luân đem thơ Hiệp bạn đu đi, Bạch Mi trừ hại
Hồi 64
Chí Thiện quyết lòng báo oán Bạch Mi không muốn gây thù
Hồi Kết
Các giáo sư phá tan Thiếu Lâm tự Cao Tấn Trung trở lại Quảng Đông thành

Hồi 1

http://tieulun.hopto.org

Thành Bắc Kinh, hiền thần giữ nước; Trấn Thại Long, Nhựt Thanh gặp vua

Đời nhà Minh từ lúc bị Lý Tự Thành soán nước của vua Thái Tổ, Thuận Trị Hoàng Đế đem binh qua mà đánh lấy nước lại cải hiệu là Đại Thanh, đóng đô tại BắcKinh, dùng người Mông Cổ cai quản việc quân, đi đánh dẹp từ Bắc chí Nam, tóm thâu thiên hạ, soán ngôi cai trị có chín mười năm dư, truyền đặng bốn đời vua, truyền đến vua Càn Long lên ngôi, vua này rất nên thông minh, việc văn đã hay, nghề võ lại giỏi, hiểu biết thiên văn, thông hay địa lý, những sách chư tử bá gia đều thạo.

Thủa ấy thiên hạ ở yên, người người vui nghiệp làm ăn, tám phương đến cống, muôn nước tới chầu, ngựa thả về núi Nam Sơn, đồ binh khí dẹp vào kho, tu luyện việc văn rất nên có phước, tọa hưởng thanh bình.

Ngày nọ vua Càn Long lâm trào, lúc canh năm đồng hồ điểm ba, bên tả giọng trống Long Phụng, bên hữu đánh chuông Kiển Dương, quan Nội Thị Thái Giám đàn hầu ra trước, cung phi mỹ nữ hầu sau, văn quan võ bá chầu hai bên, vua ngự Kim Loan Điện ngồi trên Long Sàng, kế đến quần liêu lớn nhỏ đồng tung hô triều bái, xong rồi, vua truyền chiếu chỉ rằng : " Từ khi trẫm thừa nghiệp Thánh Tổ Thần Thông mà nối ngôi báu này, dưới nhờ sức chư khanh, trên nhờ trời ủng hộ, gió thuận mưa hòa, nước mạnh dân an, hưởng nghiệp thái bình, muôn dân hưởng phước, lúc rảnh rang trẫm có ngụ một câu đối, nếu chư khanh ai đối được sẽ trọng thưởng."

Khi ấy các quan đại thần đều tâu : " Xin Bệ hạ ngự phê cho chúng tôi biết."

Vua liền dạy Nội thị đem văn phỏng tứ bửu và giấy kim tương rồi phê câu ấy như vầy :

" Thượng Đế lúc hành binh, trống sấm, cờ mây, đao gió, tên mưa, trời bố trận."

Lúc ấy các quan coi rồi đứng trân trân nhìn nhau, không ai đối đặng.

Vua thấy tình hình bá quan văn võ như vậy thì lấy làm buồn, không đẹp ý, giây phút có một vị đại thần, làm chức Văn Huê Điện Học Sĩ là Trần Hoằng Mưu bước ra vừa muốn tâu ; vua liền hỏi : " Khanh đối đặng được chăng? "

Trần Hoằng Mưu tâu : " Tôi đã già cả, tài lực siển lậu, đối sao cho đặng, nhưng mà có một người ở phủ Quảng Châu, huyện Phan Ngang, tên Thành Tu, tài cao học rộng, chắc đối câu ấy được, xin Bệ hạ cho đòi người ấy đến. Vua hỏi : " Người ấy bây giờ ở đâu? "

Trần Hoằng Mưu tâu : " Ở tại nhà tôi. "

Vua bèn sai Huỳnh Môn Quan đến đòi Phùng Thanh Tu.

Khi ấy Huỳnh Môn Quan lãnh chỉ đến phủ Trần Hoằng Mưu, mở ra đọc, thì Phùng Thành Tu liền lạy tạ xong rồi theo Huỳnh Môn Quan đến Ngọ Môn thẳng vào chầu vua, quì lạy mọp dưới bệ vàng, chúc dâng muôn tuổi.

Vua phán hỏi : " Trẫm nghe nhà ngươi tài cao học rộng, thấy cao xa, nên đòi nhà ngươi đến mà đối cho xứng câu đối của trẫm thì trẫm sẽ trọng thưởng. "

Phùng Thành Tu tâu rằng : " Tôi bậc Tiến Sĩ, học ít, tài thưa, nay Trần Lão Sư tiến cử, e đối không xứng, một là mang nhục, hai là bị tội với triều đình, vậy xin Bệ hạ thứ tội cho tôi coi thử câu đối ấy. "

Vua bèn lấy câu đối đưa cho Nội thị giao lại cho Phùng Thành Tu xem sơ qua, coi bộ không lo tính chút nào, liền cất viết biên đối rồi trao cho quan Điện Tiền dâng cho vua xem.

Vua thấy chữ viết như phượng múa, rồng bay, chữ hay vô gía, đối chỉnh vô cùng.

Câu đối như vầy :

" Long Vương đêm đãi yến, đèn sao, đuốc nguyệt, gỏi non,

rượu biển, đất làm mâm."

Thiên Tử xem rồi liền vỗ tay cả cười, khen đối rằng : " Thật là khanh tài học che khắp Trung hoa, rất khá mừng." rồi ngó chăm chăm Phùng Thành Tu, thấy mày xanh rất lịch, mắt tốt thêm xinh, áng trang tài mạo, mở miệng thành thơ, rất nên bặt thiệp, bèn ban thưởng tại Kim Điện ba ly Ngự tửu và vàng bạc lụa là rồi cho người đưa về phủ Trần Hoằng Mưu, chờ ngày hội thi rồi sẽ ban thưởng nữa.

Khi ấy Phùng Thành Tu rất nên đắc chí và mừng rỡ, cúi đầu lạy tạ ơn vua, rồi trở về Trần phủ.

Khi ban thưởng Phùng Thành Tu rồi, vua phán hỏi các quan đại thần rằng : " Nay trẫm muốn xuống Giang Nam chơi một phen, có khanh nào theo bảo giá đặng chăng? "

Vua hỏi đã ba lần, các quan không ai tâu lại; Thiên tử nổi giận liền nói : " Quả nhơn không cần bọn ngươi bảo giá, quả nhơn đi một mình cũng chẳng hại gì."

Bèn dạy lui chầu, vua vào đền Nhân Hòa liền ngự bút tả một đạo chỉ cho quan Thái giám là Vinh Lộc mà dạy rằng : " Ta qua Giang-Nam chơi, xem phong cảnh có lâu thì mười năm, bằng mau cũng chừng năm năm sẽ trở về, vậy rạng ngày mai khanh hãy giao chiếu này cho quan Đai Học Sĩ là Trần Hoằng Mưu và Lưu Dung."

Dặn rồi liền giả dạng thương khách tuốt ra cửa sau Tế Môn mà lên đường.

Qua ngày sau, lúc canh năm, các quan hội chầu, thì quan Thái Giám Vinh Lộc liền giao chiếu chỉ của vua cho quan Đại Học Sĩ Trần Hoằng Mưu và Lưu Dung, hai ông này bèn giở chiếu chỉ ra xem, thấy dặn như vầy :

" Nay ta lìa đất Yên-Kinh, dạo chơi Giang Nam, như trễ thì trong mười năm, mau chừng năm năm thì ta sẽ về, giang san việc lớn này giao cho Trần Hoằng Mưu hiệp cùng Lưu Dung cũng như trẫm vậy, chớ khá nghịch chỉ, kính thay, kính thay. "

Các quan nghe đọc chiếu chỉ xong rồi chẳng vui, ai nấy đều lui

về phủ của mình.

Nói về vua, khi ra khỏi Tế Môn rồi, đi thẳng đến trấn Thại Long thấy đường xá, chợ búa đông đảo vô cùng, thiên hạ dập dìu, lại thấy một cái tửu lầu cao đề hiệu là Ỷ Nam Lầu để đãi thường sĩ, mười phần đẹp đẽ, lại thấy một cái nữa đề hiệu là Mãn Hán Tửu Lầu, để cho quan khách quí.

Vua liền bước thẳng lên lầu ngồi ngay bàn giữa, tiểu nhị liền đến hỏi : " Chẳng hay quan khách dùng rượu hay là cơm? "

Vua nói : " Tiệm ngươi có món gì ngon và rượu quí thì dọn ra cho ta. "

Tiểu nhị lật đật dọn đồ ăn cao lương mỹ vị và đứng một bên rót rượu ngon cho vua dùng.

Khi ấy vua vừa uống vừa hỏi : " Vậy chớ ở trấn Thại Long nầy vì cớ nào mà đông đảo vậy? "

Tiểu nhị thưa rằng : " Đường này thẳng đến Kinh Sư, lại ngày nay sẵn dịp dựng cờ trong hội Tế Thần, nên mới đông đảo dường ấy.

Vậy rạng ngày mai, quan khách đến đó xem chơi. "

Vua gật đầu.

Qua ngày sau, vua ăn lót lòng xong, rồi gởi đồ hành lý của mình cho tiệm giữ, liền dời chân ra đi, thấy chợ búa người ta đông như kiến cỏ, phố phường hàng hóa đầy dẫy, buôn bán phồn thịnh, gái trai không chọc ghẹo lẫn nhau, vua thấy cảnh tượng thái bình, mười phần vui đẹp ; đi đến nửa ngày trời, bụng cũng vừa thấy đói, lại thấy trước mặt có một tửu lầu đề hiệu là Tụ Thăng Lầu, dọn dẹp rỡ ràng, sửa sang rực rỡ, lầu nầy ba từng cao chừng vài trượng, lại có đờn ca xướng hát rất vui tai, ngoài cửa lại có bảng đề chữ vàng như vầy : " Bao biện Nam Bắc Mãn Hán tửu tịch. " (1) Khi ấy vua bước vào thấy khách ngồi chật hết rồi, vua bèn bước lên từng thứ nhì, thấy khách tuy ít nhưng đồ trần thiết dọn dẹp nghiêm trang hơn từng dưới bội phần, vua bèn lên thẳng đến từng thứ ba, thấy chưng những cổ tích, danh nhân, vật báu, đồ xưa rất nên thanh nhã, vua lấy làm đẹp ý bèn

lựa một chỗ mà ngồi, tửu nhị liền chạy lại hỏi : " Quan khách xem bảng đây coi muốn dùng món chi đặng tôi sửa soạn. "

Vua nói : " Vậy có món chi ngon ngươi hãy dọn ra cho ta dùng. "

Tửu bảo lật đật đi lấy các món ngon, và rượu tốt dọn ra.

Vua ăn uống lấy làm vừa ý, lại thấy dưới đường, kẻ qua người lại, đủ các sắc dân rất nên đông đảo ; vua lấy làm vui ăn uống cho đến tối, thiên hạ tan thì vua đà say, liền thong thả bước xuống lầu, khi ấy Tửu bảo tính số tiền là tám lượng, sáu chỉ, bốn phân, bèn nói :" Xin quan khách hãy trả tiền rồi hãy đi. "

Vua lật đật thò tay vào túi, không dè túi trống trơn, mới chưng hửng, biết mình bỏ quên tiền nơi tiệm ngủ, liền nói với Tiểu nhị rằng : " Nay ta quên đem tiền, vậy để mai sáng sẽ trả đặng chăng ? "

Tửu bảo nói : " Nói như lời quan khách đây, vậy thì mỗi người tới đây ăn uống cho no nê rồi nói bỏ quên tiền, thì tiệm phải dẹp, chớ chịu sao kham, nếu ông không có tiền thì phải để áo lại để thế chân, mai đem tiền sẽ chuộc lại.

Vua nghe liền nổi giận nói : " Như ta đây không thế áo thì mầy sẽ làm gì nào ? "

Tửu bảo nói : " Nếu không thế áo thì không được bước ra khỏi cửa, dẫu cho Hoàng Đế đến tiệm này ăn uống không tiền trả cũng phải cởi Long bào thế mới đặng được đi. "

Vua cả giận nạt lên một tiếng như sấm, liền đạp Tửu bảo té xuống, đánh cho một hồi, không ai dám can, người trong tiệm bỏ chạy ra ngoài, thoạt có một đứa đồng tử, môi son, răng trắng, mắt tốt mày xanh, đường đường diện mạo, đáng bực nhân tài, lật đật bước lên can.

Vua thấy đồng tử dáng dấp đẹp đẽ liền bớt giận, dừng tay thôi đánh, rồi quay qua hỏi đồng tử : " Vậy chớ mi nhà ở tại đâu, tên họ là chi, có bà con gì với tiệm này chăng ? "

Đồng tử trả lời rằng : " Trong bốn bể đều là anh em, thấy những

việc bất bình, không lẽ khoanh tay mà ngồi coi, chớ tôi không phải bà con thân quyến chi với Tửu bảo này.

Tôi thấy đại nhân đây, là người hảo hán, nên phải can gián, xin đại nhân bớt cơn nóng giận, người xưa có nói rằng : Nhơn tình lưu nhứt tiếng, nhựt hậu hảo tương kiến (1) nên tôi mới can gián, chớ tôi đây là họ Châu tên Nhựt Thanh, nhà tôi thì ở gần đây, xin mời đại nhân hạ gía đến nhà tôi chơi đặng chăng ? "

Vua thấy người trẻ ấy, tuổi còn nhỏ, mà ăn nói thông minh, đi đứng tề chỉnh, bèn đem chuyện Tửu bảo thuật lại cho tên đồng tử nghe.

Khi ấy đồng tử nói rằng :

- Việc nhỏ mọn xin đại nhân hãy bỏ qua cho.

Nói rồi liền lấy bạc trả thế và dắt tay vua ra khỏi cửa và thưa rằng :

- Chẳng hay đại nhân tên họ là chi, xin vui lòng tỏ cho tôi biết, rồi đi ngay đến nhà tôi đàm đạo chơi.

Vua thấy đồng tử nầy tánh ý khẳng khái, lại có dạ ân cần thì lấy làm ưng ý, bèn đáp rằng :

- Ta họ Cao tên Thiên Tứ, quê ở Bắc-Kinh.

Đang lúc trò chuyện, hai người đã đến nhà của Nhựt Thanh, vua liền hỏi :

- Vậy chớ tiền của nhà ngươi ở đâu mà có, hay của ai cho, mà ngươi dám trả thế mười lạng bạc cho ta, nếu như cha mẹ ngươi hạch hỏi thì nói thế nào cho xong ?

Nhựt Thanh thưa rằng :

- Cha tôi đã qua đời rồi, còn lại một mình mẹ góa con côi mà thôi, xin bác ngồi chơi đây, tôi vào thưa cho mẹ tôi hay.

Nói rồi quày quả vào nhà trong thưa tự sự cho người mẹ hay.

http://tieulun.hopto.org

Người mẹ tên là Huỳnh thị An Nhơn thấy con mình tuy còn nhỏ tuổi mà tánh ý khẳng khái, lại có chí giao kết với đời thì lấy làm vui mừng, liền hối con đem trà ngon ra đãi.

Vua bèn nói :

- Người hãy vào thưa là ta muốn kính thăm lịnh tôn mẫu.

Lúc ấy bà Huỳnh thị An Nhơn núp sau tấm bình phong, thấy vua mày tằm mắt phụng, tướng mạo phi thường, lại nghe vua nói mấy lời đó thì chạy ra và đáp rằng :

- Tôi đâu dám chịu lời chúc lành.

Vua bèn hỏi bà mẹ rằng :

- Vậy chớ lịnh lang đây tuổi đặng bao nhiêu, xem bộ người tuấn tú, sao không cho đi học, đặng ngày sau có lập thân danh ?

Huỳnh thị An Nhơn thưa rằng :

- Tuổi nó mới đặng mười lăm, cũng có học hành sơ lược, chỉ hiềm có một điều nó hay kết bè kết bạn, học tập nghề võ, không thích đọc sách cho lắm, xin quí nhân rộng tình chỉ biểu và dạy dỗ cho nó, thì tôi rất đội ơn và có phước lớn.

Vua nói :

- Tôi có một việc muốn tỏ, song còn aí ngại, không biết ý bà có bằng lòng chăng ?

Nguyên lịnh lang đây tánh tình khẳng khái, thế nào cũng có phước trở về sau, chẳng lẽ để khư khư ở dưới tay người, còn tôi đây là môn hạ của Đại Học Sĩ Lưu Dung, ý tôi muốn xin nó làm con nuôi, sau đó sẽ tuyển kiến cho nó lập thanh danh, chẳng biết ý Phu nhân có bằng lòng chăng ?

Huỳnh thị nghe nói cả mừng, bèn thưa rằng :

- Như quí nhân đây có lòng cố cập bảo bọc con tôi, thật là

phước của nhà tôi, ơn ấy tôi đâu dám quên.

Bèn dạy Châu Nhựt Thanh làm lễ lạy vua và chịu làm con nuôi.

Vua liền cho Nhựt Thanh một hột Trân châu gọi là lễ bái kiến.

Nhựt Thanh lãnh ngọc tạ ơn, rồi giao cho mẹ cất.

Khi ấy Huỳnh thị hỏi vua rằng :

- Chẳng hay quý nhân muốn đi chơi chốn nào đặng con tôi nó theo với.

Vua nói :

- Nay ta muốn qua Giang Nam chơi, như có lịnh lang đây đi theo thì càng tốt.

Huỳnh thị vâng lời, bèn khiến gia nhân dọn cơm nước xong xuôi, thì Nhựt Thanh sửa soạn đồ hành lý rồi lạy mẹ mà theo vua thẳng đến chỗ ngụ cũ là tiệm Ỷ Nam Lầu ở đó nghỉ một đêm, rạng ngày ăn uống, tính tiền trả cho tiệm xong rồi, hai cha con khởi trình nhắm Hải Biên Quan mà đi thẳng một đường, ngày đi đêm nghỉ.

Khi đến Hải Biên Quan thì trời còn sớm, vào tiệm Nhơn Hòa mà nghỉ chân.

Tiểu nhị dọn phòng sạch sẽ và sắp đặt đồ hành lý có thứ lớp, rồi đem nước rửa mặt và một bình trà ngon ra cho vua rửa mặt, chải gỡ tử tế.

Vua hỏi Tiểu nhị rằng :

- Vậy chớ ở đây có chỗ nào phong cảnh tốt đặng chơi bời chăng ?

Tiểu nhị thưa :

- Ở đây cũng có nhiều nơi, nhưng mà cũng tầm thường thôi, chỉ có chỗ Hạnh Huê Lầu của Diệp công tử tên Diệp Khánh Xương lập nên rất đẹp đẽ, trong đó có hoa viên, đài các, cực kỳ hoa lệ, mà lúc

nào có công tử ở đó uống rượu thì cấm không cho ai đến, như quan khách đến đó chơi nhằm lúc không có công tử thì rất tốt, chớ công tử ấy thì mỗi ngày đều có ở đó uống rượu trưa mới về phủ.

Bây giờ còn sớm, quan khách đến đó chơi rồi trở về, dùng cơm tối cũng vừa.

Vua hỏi :

- Chủ tiệm tên họ là chi ? Ước gì ta gởi đồ hành lý ở đây để đi chơi đặng chăng ?

Người ấy trả lời rằng :

- Tôi họ Châu tên Hồng, cậu mợ tôi họ Nghiêm tên Linh, người giầu có, cậu cháu tôi từ thủa nay ở tại đây, xin quan khách cứ việc tự tiện để đồ ở đây để đi chơi rồi trở về, không hề chi phòng ngại.

Vua lại hỏi :

- Vậy chớ đi đường nào để đến đó ?

Chủ tiệm nói :

- Cứ đi theo đường cái phía Đông, rồi qua đường Hải Biên Nhai thấy một cái lầu cao hơn hết ấy là chỗ đó.

Vua cám ơn rồi cùng Nhựt Thanh bèn đi đến lầu ấy mà chơi.

Từ ấy khơi ra họa lớn, tưởng tánh mạng không còn.

Có một bài thơ đề như vầy :

Khuyên đừng khinh dễ việc nhàn du,

Dấy việc phong ba đến oán thù,

Thiên Tử dầu rằng danh gía trọng.

Gặp cơn khốn đốn phải lao tù !

Khi ấy vua cùng Nhựt Thanh đi đến Hải Biên Nhai quả nhiên có

thấy một tòa lầu cao, tường xây bốn phía có trồng bông rực rỡ, trên có bảng vàng đề : " Tân Khánh Tửu Lầu " liền bước đến cửa, thấy hai bên bông hoa kiểng vật thật là tao nhã, lại thấy lầu kế bên thiên hạ chật cứng như nêm, ý muốn bước lên, xẩy thấy Tửu bảo bước xuống cười và nói : " Khách quan đến trễ, có khách đến chật lầu hết chỗ, xin miễn chấp để bữa khác sẽ đến dùng rượu."

Vua nói :

- Không phải là ta muốn uống rượu, chỉ muốn ngươi dắt ta đến Hạnh Huê Lầu chơi một giây phút ta sẽ đền ơn cho ngươi.

Tửu bảo ngẫm nghĩ một hồi, nhủ thầm rằng :

- Diệp công tử đến chiều tối mới trở lại Hạnh Huê Lầu, bây giờ cũng còn sớm. Bèn nói với vua rằng :

- Như quan khách đây muốn qua Hạnh Huê Lầu chơi cho biết, thì nghe tôi đề nghị như vầy, thì tôi mới dám.

Một là, xin đừng phá phách vật chi trong ấy ; hai là phải về cho sớm chớ không được trù trì mà sanh sự khó cho tôi. Vua trả lời rằng :

- Ta sẽ y theo lời ngươi dặn, không can chi mà phòng sợ.

Khi ấy Tửu bảo dẫn vua và Châu Nhựt Thanh đến Hạnh Huê Lầu, tới nơi liền mở cửa ngỏ ra thì có một đường đi thẳng vô đều lót những đá cẩm thạch coi thật rực rỡ, lại có một cái nhà mát, trên ngạch có một tấm biển nền đen chữ xanh, đề : " Hạnh Hoa Xuân Võ " bước vòng qua hậu đình (nhà sau), thấy những cây tùng bá xum xuê ; cỏ hoa thạch mậu, liên tiếp có tòa lầu cao lớn ngó rất nguy nga rực rỡ, có xây non bộ, cảnh vật thật là phi thường, lại ngó xa xa thấy nước biếc trùng trùng, sóng dợn cuồn cuộn, tòa lầu cực kỳ hoa lệ, tinh xảo vô giá, kể đà không xiết, Hạnh Huê Lầu ở giữa, có cầu phi lộ, liên tiếp đến ba từng lầu, hai bên lan can đều cẩn chữ Tiểu, chữ Vạn, cao đến nửa lưng chừng trời rất nên mát mẻ, chỗ ấy để chơi theo mùa hạ, nóng nực, và cũng có chỗ khác để chơi theo mùa đông, bước vào lầu, hai bên lan can có để những Tố Tâm Lan trồng trong chậu bông, bước vào trong thấy bốn bên chưng những hình Phong Hỏa Tử, biển cẩn đều bằng cây trầm hương, bạch đàn cẩn năm sắc ngọc pha ly và

lục bình chưng những bông tươi. Các thứ ghế thì bằng cây tử đàn hương, trạm trổ rất khéo, và cẩn đá vân thạch, còn chữ trong biển liễn, đều là người danh nhân thuở trước viết đồ ngoạn khí, cổ đồng lâu đời trong thế gian ít có.

Vua xem khắp chỗ rồi ngó vô trong lầu thứ ba, thấy có dọn sẵn một tiệc rượu tử tế, bèn hỏi Tửu bảo rằng :

- Sao hồi nãy ngươi nói không còn chỗ nào dọn ăn, vậy chớ chỗ này ngươi để dành cho ai, hay là nguơi nói ta không xứng đáng chăng ? Mi phải mau mau lấy rượu đem ra đây cho ta ăn uống thì ta sẽ trọng thưởng.

Tửu bảo thất kinh lật đật thưa rằng :

- Tiệc ấy của Công tử đợi đến giờ thân thì người đến dùng, bây giờ ai dám dọn ra cho khách quan dùng, bởi vậy khi nãy tôi có nói với khách quan rằng :

- Chơi trong giây phút rồi phải về, kẻo để đến giờ thân Diệp Công tử đến, ắt tánh mạng tôi không còn mà lại quan khách cũng không tránh khỏi vạ lây nữa.

Vua cả giận liền nạt mà nói rằng :

- Đồ nói bậy, mi sợ Diệp Khánh Xương, chớ ta thì không sợ.

Liền nắm Tửu bảo giơ lên như xách con gà giò một thứ, rồi đưa de ra ngoài lan can mà nói rằng :

- Mầy chịu y theo lời ta chăng ? Như chịu thì ta dung, bằng không thì ta quăng xuống lầu chết lập tức bây giờ.

Tửu bảo sợ chết thất kinh thưa :

- Xin ông tha cho tôi, tôi sẽ vâng lời ông.

Vua liền để Tửu bảo xuống mỉm cười và nói :

- Tao tha cho mày rồi đó, vậy phải vâng theo lời tao, dẫu Diệp Khánh Xương đến nói gì, thì có tao đây, mầy đừng sợ.

Khi đó Tửu bảo không biết tính thể nào, nên phải đánh liều nhắm mắt tới đâu hay tới đó, bèn đem rượu và đồ ăn dọn ra cho vua và Nhựt Thanh dùng.

Đang lúc vua ăn uống, thì Tửu bảo lén cho người thông tin cho Diệp Công tử hay.

Vua cũng không hay biết cứ việc ăn uống thỏa thuê.

Nói về Diệp Khánh Xương là con Diệp Thiệu Hồng làm quan Đề Đốc, trấn tại Hải Biên Quan, Diệp Khánh Xương này rất là gian ác, ỷ thế uy quyền của cha, nên cướp ruộng đất của người, giựt vợ con thiên hạ, bắt gái tơ làm thê thiếp khắc bạc trăm họ, hãm hại thương khách, dữ hơn quân cường đạo, nên trong nhà mới giàu sang dường ấy.

Diệp Thiệu Hồng thấy con dữ tợn như vậy lại lấy làm vui đẹp mười phần, mới nghị kế dùng hiệp ý cùng nhau, muôn dân ta thán.

Bởi vậy nên mới có tiền bạc nhiều mà cất cái Hạnh Huê Lầu ấy, lại hiệp đảng nuôi quân hoang, đặng thiết kế hại người, mỗi ngày đều hiệp bọn tâm phúc bầy cáo lũ muông đến đó ăn uống toa rập mưu kế.

Ngày ấy đang ngồi bàn luận cùng nhau, xảy thấy gia đinh giữ Hạnh Huê Lầu chạy về báo rằng :

- Có hai người ở đâu không biết, đến Hạnh Huê Lầu biểu Tửu bảo phải dọn đồ ăn nội tiệc của Công tử sắm sửa đó cho chúng nó ăn.Tửu bảo không chịu dọn, chúng nó đòi đập chết Tửu Bảo, bây giờ chúng nó còn đang ngồi ăn uống với nhau tại tiệc, xin Công tử đến đó cho mau đặng trừ chúng nó.

Công tử nổi giận như lửa đốt, tức thì truyền lệnh cho nội gia đinh, những quân sát nhân và bọn giáo đầu (1) hơn một trăm, đều cầm binh khí thẳng riết đến Hạnh Huê Lầu, rồi Công tử truyền lịnh cho quân ấy phân ra bao giữ từng dưới, cửa trước cửa sau, hễ nghe lịnh hô bắt thì bắt, nghe hô giết cứ giết, nếu ai để cho chúng nó chạy thoát thoát khỏi, thì người ấy có tội nặng.

Dặn dò xong gã liền dắt tám tên giáo đầu thẳng tuốt lên trên từng lầu thứ ba, thấy một người ước chừng bốn mươi tuổi mày tằm, mắt phụng, oai phong lẫm liệt, tướng mạo khôi ngô, lại một đứa trẻ trạc chừng mười ba mười bốn tuổi, mắt tốt, mày xanh, tướng mạo coi tuấn tú, đang ngồi ăn uống tại bàn, còn Tửu bảo thì đứng hầu một bên coi bộ buồn rầu sợ sệt.

Công tử cả nạt rằng :

- Đồ thất phu, thôn dã ở đâu mà dám tới đây làm oai, bức Tửu bảo ép nó dọn tiệc của ta sửa soạn mà ăn trước, chúng bây muốn chết mới động đến ta, chớ không nghe danh ta sao ? Mau nói tên ra đặng ta đưa chúng bây về âm phủ cho rồi. "

Khi đó Tửu bảo thấy Công tử thì lật đật quì thưa rằng :

- Tôi không chịu dọn, chúng nó một hai bức biểu tôi phải dọn ra cho chúng nó ăn, bằng không thì đánh chết, xin Công tử rộng lòng dung thứ.

Nói rồi cúi đầu mọp dưới đất.

Vua thấy công chuyện như vậy bèn vỗ tay cười lớn

http://tieulun.hopto.org

Hồi 2

http://tieulun.hopto.org

Hạnh Huê Lầu, quân gian bị giết, Hải Biên trấn, thần thánh cứu vua

Khi vua cùng Châu Nhựt Thanh đương ăn uống tại Hạnh Huê Lầu, thấy một lũ kéo lên như hùm, có một người đi trước, đầu rắn, mắt chuột, hình dạng khô ốm, tiếng như đồng la bể, chạy đến buông lời nói hỗn hào, và thấy Tửu bảo quì mọp kêu là Công tử, thì biết là Diệp Khánh Xương, vua thấy vậy vỗ tay cả cười mà nói :

- Lão gia đây họ Cao tên Thiên Tứ, còn thằng này là con nuôi ta, tên là Châu Nhựt Thanh. Nay ta tình cờ đến lầu này thấy cảnh vật đẹp đẽ lại có tiệc dọn sẵn, thì ta hứng cảnh chơi một chút, như nhà ngươi biết thú vị cùng nhau chơi bời, thì ta chịu lỗi, rồi bồi thường cho, bằng ngươi buông lời hỗn hào không nghĩ, ắt là lũ bay chết tại đây không còn một đứa, chừng ấy mới biết tay ta.

Diệp Khánh Xương nổi giận, mặt phừng phừng như lửa đốt liền hô :

- Mau bắt cho ta.

Mấy tên giáo đầu cầm binh khí chạy lên như dông, lúc đó vua tay không, bèn vác ghế ngồi đánh lại, sức mạnh vô cùng, mấy tên giáo đầu đều ngã lăn, Diệp Khánh Xương thấy thế cự không nổi, lật đật chạy vấp té, vua chạy lại nắm hai tay đưa lên, ai nấy thấy đều thất kinh, muốn áp lại cứu mà không kịp, vua liền quăng Khánh Xương xuống lầu như quăng trái tú cầu một thứ, rớt xuống giả sơn nát như tương, bọn ấy thấy vậy thất kinh, chạy về báo cho Đề Đốc hay.

Còn mấy tên giáo đầu còn lại đều sợ không dám đánh nữa, lật đật chạy xuống bao giữ các cửa lầu không cho vua ra khỏi.

Lúc ấy vua và Nhựt Thanh hiệp sức bắt trên lầu đánh xuống, mỗi từng đều bị ghế đứng cản trở, ra sức dẹp thì mười phần khí lực đã mệt hết ba, ra gần đến cửa thì thấy quân ngăn cản vô số, vua lượm đặng một cặp song kiếm, còn Nhựt Thanh thì được hai cây thước sắt.

Lúc ấy hai người cũng như cọp thêm vây, ráng hết sức đánh chết có hơn vài mươi người, bởi lũ nó đông lắm, liều chết áp vây chặt cứng.

Nói về Diệp Thiệu Hồng là Đề Đốc tại Hải Biên Quan đang chơi dỡn với hầu thiếp, xảy thấy hai tên quân chạy đến quì khóc mà báo rằng :

- Diệp Công Tử đã bị hai tên cường nhân quăng xuống lầu nhằm giả sơn chết nát như tương.

Diệp Thiệu Hồng nghe báo liền ngã chết giấc nơi ghế giao ỷ, mấy người hầu thiếp thất kinh, lật đật đem thuốc đổ một hồi mới tỉnh lại, liền hỏi tự sự trước sau, hai tên quân ấy thưa lại đầu đuôi cặn kẽ, và nói :

- Hai tên cường đồ ấy bây giờ còn bị quân ta ráng sức liều chết vây tại đó chưa ra khỏi, xin lão gia đem binh thêm, vây bắt mới đặng.

Khi ấy Diệp Thiệu Hồng lòng như lửa đốt, ruột tợ kim châm, tức thì điểm hết binh mã ngũ đinh, tứ lý, bổn thân kéo đến Hạnh Huê Lầu, và truyền lịnh cho các sắc nhân dân ai bắt đặng sẽ trọng thưởng, rồi Diệp Thiệu Hồng lên trên cao coi đốc sức cho quân sĩ vào bắt, nhưng thấy có mòi cự không lại, còn hai tên hung đồ ấy thì gần vuột ra khỏi, bèn truyền lịnh cho quân sĩ lấy dây giăng mà bắt.

Vua lúc ấy đương đánh, thấy binh kéo thêm đến đông lắm, biết có binh tiếp viện, thì biểu Nhựt Thanh ráng sức đánh chạy ra, rủi Nhựt Thanh bị dây vấp té xuống, vua lật đật chạy lại cứu, cũng bị vướng dây mà té, nhưng mà vua là đầu cổ muôn dân, nên có thần nhân ủng hộ, khi ấy chân long xuất hiện ra muôn đạo kim quang che đỡ trong mình, khí xung thấu đến Linh Tiêu Điện, nhằm lúc Ngọc Đế ra chầu đương tra xét việc lành dữ trong nhân gian, xét đến Diệp Thiệu Hồng là quan Đề Đốc tại Hải Biên Quan, nguyên kiếp trước là con khỉ tu luyện đã ngàn năm, và con chuột ở Thái Hành Sơn tu đã tám trăm năm, hai con ấy có trần trần duyên làm cha con cùng nhau, nên cho đầu thai xuống hạ giới, đặng phò vua ngay thẳng, giúp nước thương dân, ai ngờ hai người đầu thai vào được nhà quan rồi, thì quên lời

dặn trước, tàn hại muôn dân, gian tham sàm nịnh, không dữ nào mà chẳng làm, không gian nào khỏi phạm.

Bởi vậy nên Thần Kỳ đã về tâu các việc ấy với Ngọc Đế. Ngày ấy Ngọc Đế tra xét đến chuyện ấy, thì vỗ ghế cả giận, xảy có quan Thủ Điện quì tâu rằng :

- Cha con Diệp Thiệu Hồng dữ tợn dẫy đầy.

Ngọc Đế bèn truyền lịnh cho bổn xứ Thành Hoàng đem các Vị Thần và Thổ Địa đến bảo hộ đương kim Hoàng Đế. Nguyên Thành Hoàng này khi trước làm quan Thái Thượng, huyện Gia Định, tên là Lục Gia Thơ ; khi mãn số, Ngọc Hoàng thấy chánh trực nên cho nhậm chức Thành Hoàng tại đó, từ khi đáo nhậm đến nay đã hơn một năm, lấy làm giận cha con họ Diệp về việc tham lam, tàn bạo, mà không nỡ trách phạt, cũng tưởng để cho chúng nó cải giữ làm lành cho tiêu trừ quấy trước, té ra chúng nó cũng cứ theo thói dữ làm hoài.

Nay có lịnh Ngọc Đế phán ra, liền truyền cho các thần Thổ Địa cùng văn võ Thần Binh đồng đến Hạnh Huê Lầu, gặp Diệp Thiệu Hồng đương khiến binh gia vây phủ, Thành Hoàng cả giận giơ tay chỉ ngay bụng của Diệp Thiệu Hồng. Khi ấy Diệp Thiệu Hồng phát đau bụng la lên một tiếng lớn té nhào xuống đất, những quân thủ hạ bầy muông, lũ cáo thấy vậy, bỏ việc vây bắt vua, liền chạy lại thấy Diệp Thiệu Hồng mặt mày xanh lét, máu trào ra hơn vài chén mà chết. Quân sĩ khiêng về phủ, tướng sĩ không biết cớ gì, đều kinh hãi ; còn cả thành nhân dân rùng rùng đến coi ; kẻ nói :

- Tại tức mình mà chết.

Người thì nói :

- Bị tên người khuất mặt bắn.

Còn mấy tay học hành thông thái lại nói :

- Nay cha con đều chết phi mạng dường ấy, cũng bởi ngày trước làm điều gian ác, nên nay bị âm binh quở trách mà đền oan báo, như vậy mới phỉ lòng mọi người ao ước.

Cùng nhau đàm phán và nghị luận, rồi ai về nhà nấy.

Nói về vua khi bị vấp dây té dưới đất liền lồm cồm đứng dậy chạy lại đỡ Nhựt Thanh lên, thì thấy quân dân đều cuốn dây chạy tán loạn hết, lại nghe rằng :

- Diệp Đô Đốc bị hộc máu mà chết.

Vua nói với Nhựt Thanh rằng :

- Nếu người dữ mà không bị trời hại thì cũng bị quỉ thần giết. Nay tuy đã chết rồi cũng phải xử lục thi (1) thì mới vừa lòng thiên hạ.

Khi đương nói chuyện xảy thấy Nghiêm Linh là người chủ tiệm vua gởi hành lý đó chạy đến mồ hôi ướt đẫm áo, thở hổn hển mà nói rằng :

- Tôi nghe người ta đồn nói quan khách bị vây, tôi sợ có việc chẳng lành, nên chạy đến thăm.

Vua thấy Nghiêm Linh thì cả mừng, rồi vua và Châu Nhựt Thanh cùng Nghiêm Linh đều trở lại chỗ trú ngụ, vua vào phòng lấy giấy hoa tiên thảo một tờ chiếu mà phong lại.

Khi ấy Nhựt Thanh thưa cùng vua rằng :

-Diệp gian thần tuy là chết rồi, xong còn sợ nó là quan lớn của triều đình, nếu chúng nó toa rập chạy tờ cáo về kinh ắt không khỏi tội, xin cha phải tính trước.

Vua nói :

- Con hãy yên lòng, để mặc cha tính, không can gì đâu. Rồi kêu Nghiêm Linh lại dặn nhỏ rằng :

- Phiền nhà ngươi đem tờ này đến kinh thành vào phủ quan Đại Học Sĩ lưu Dung, nói có thánh chỉ thì sẽ có người rước ngươi. Khi ấy ngươi hãy thuật sự tích các việc cho rõ ràng, và biểu phải mau mau y chiếu chỉ, hãy cẩn thận chớ khá tiết lậu mà hư việc của ta.

Lúc ấy Châu Nhựt Thanh và Nghiêm Linh mới biết là vua, thì

nữa mừng nữa sợ, rồi Nghiêm linh quì xuống lạy mà xưng rằng tử tội, vua dạy chớ khá nói lớn, phải đi mau lập tức.

Nghiêm Linh yên lòng, vưng chỉ ra đi.

Nói về Lưu Dung đang ngồi trong phủ, xảy có quân vào báo rằng :

-Có người đem thánh chỉ có việc cơ mật.

Liền thất kinh ra rước Nghiêm Linh vào, rồi lập hương án mà đọc chỉ :

-Trẫm xuống Giang nam chơi ; đi vừa đến Hải Biên Quan, ghé chơi tại Hạnh huê Lầu. Gặp thằng Diệp Khánh Xương nó khi dễ trẫm, bị trẫm đánh chết ; cha nó là Diệp Thiệu Hồng làm Đề Đốc, đem binh vây bắt trẫm, may trời làm cho nó thổ huyết cũng chết luôn. Xét lại bình nhựt cha con chúng nó làm nhiều điều hung ác ; nhơn dân tại Hải Biên quan chịu nhiều khổ sở. Lưu khanh khá nghe chiếu trẫm, dạy quan Cửu Môn Đề Đốc điểm tam quân đến lục thi cha con Diệp thị và bắt tôn tộc Thiệu Hồng y luật chém đầu cho yên lòng dân chúng. Chiếu như có đến khanh khá vâng lời.

Lưu Dung đọc chiếu xong rồi cả kinh lật đật đem chiếu chỉ đọc cho quan Cửu Môn Đề Đốc là Nhạn Như Lâm nghe, xong liền điểm mười tám tên thị vệ và ba ngàn quân ngự lâm, kéo riết đến Hải Biên Quan ra mắt Thiên tử.

Vua bèn dạy Nhan Như Lâm đem thây cha con Diệp Thiệu Hồng xử lục thi và bắt dòng họ cả thảy đem chém hết.

Lúc hành hình, nhơn dân đều vui mừng, rồi cho đòi quan Đề Đốc Sơn Tây là Khiêu văn Thăng về thế tại Hải Biên Quan, còn gia sản của Diệp Thiệu hồng thì giao cho Nhạn Như Lâm giải về kinh sư, rồi ban thưởng cho Châu Nhựt thanh, Nghiêm linh và dạy đem đồ hành lý, rồi vua cùng Châu Nhựt Thanh từ biệt các quan, nhắm Giang nam thẳng đến.

Đi đường nhân lúc mát trời, non xanh nước biết, cảnh tốt, hoa thơm, nhà cửa đông đảo, nhơn dân vui vẽ, cảnh tượng thái bình ;

sớm đi, tối nghĩ.

Ngày kia đi đến mé sông lớn, trời vừa tối, bèn vào tiệm ngủ. Rạng ngày, vua và Châu Nhựt Thanh xuống ghe đi, thấy chủ ghe cầm sổ bắt từ trước mũi góp tiền mỗi người đến sau lái, lại nghe bộ hành dặn chủ ghe phải thành tâm van vái cho bình an. Vua không hiểu cớ gì, lấy làm lạ, bèn hỏi chuyện chi vậy ?

Có một người kia đáp rằng :

-Quan khách chưa rõ phong tục nơi đây. Nguyên chổ sông này, cách đây chừng vài dậm có một tòa thạch sơn, miễu Lão Ma Thần rất linh hiển, bất kỳ là quan thiên, thương bộ gì, nếu muốn đi qua sông, thì phải sắm heo, dê, rượu thịt đến miễu ấy cúng tế vái van thì qua sông mới được bình an, bằng không thì dẫu cho trời thanh biển lặng đi nữa, ghe qua gần đến bờ rồi, cũng khiến cho thiên am địa hôn, nổi cơn giông gió sóng ba đào, làm cho ghe phải chìm, người chết từ thuở nay như vậy đó. Thôi để lát nữa ghe đến miễu, quan khách phải theo chúng tôi lên đó van vái, rồi đi mới bình an.

Vua cười và nói rằng :

-Bọn ngươi đừng có làm vậy uổng phí tiền, hãy yên lòng thả ghe qua đi, như đến giữa sông Lão Ma Thần có làm chuyện gì, thì ta sẳn có linh phù của dị nhơn truyền dạy đây, chẳng những là sóng gió của Lão ma Thần, dẫu cho Tứ Hải long Vương cũng chẳng dám nghịch chỉ ta nữa.

Các người bộ hành nghe đều nói rằng :

-Như quan khách không đủ bạc, để chúng tôi chịu dùm cho hai người cũng đặng, chớ không phải chuyện chơi đâu, chớ chi người làm thì người chịu thì không nói gì, ngặt là hại lây cho đến hai mươi người dưới ghe thì lấy làm tội nghiệp.

Vua biết mấy người không nghe lời, bèn sanh ra một kế, liền thò tay vô áo lót mồ hôi, lấy ra một hạt Tị Thủy Châu (Nguyên áo có năm hột nút bằng bửu châu, kim mộc, thủy, hỏa, thổ, dầu đao binh nước lửa cũng không làm hại đặng) rồi nói với mấy người bộ hành rằng :

-Nếu không tin, để ta niệm chú rồi phân hai đường nước ra cho mà coi.

Các người nói :

-Vậy thì chúng tôi mới tin cho. Nói rồi đều xúm lại coi.

Vua lấy hạt nút bửu châu, cầm trong tay giả bộ niệm chú, rồi thò tay dưới nước vạch ra một cái, tức thì có một đạo bạch quang xẹt ra xuống đáy nước, nước vẹt ra ước chừng vài trượng, mấy người ấy đều khen rằng giỏi. Rồi vua lấy tay lên, thì nước cũng y hườn lại như củ.

Khi ấy chủ ghe đem tiền bạc đã đóng góp trước đó trả lại cho khách bộ hành. Khi ấy hàng hóa chở xong xuôi rồi liền lui ghe, nước xuôi gió xuôi ghe đi mau như tên, đến miễu Lão Ma Thần thấy trên miễu hương khói mịt mù, tiếng chiêng trống vang tai còn thân trên miễu, đoàn ghe đậu có hơn trăm chiếc, có một chiếc ghe có vua đi là đi thẳng mà thôi, đoàn ghe đậu đó đều chỉ trỏ nói :

-Chiếc ghe này thật là gan quá không sợ chết.

Lúc ấy trời êm biển lặng, ghe đến giữa sông thình lình phát lên một trận giông, sóng gió nổi ba đào, ghe nhồi lắc, bườm bọc gió hạ xuống không đặng, ghe bị sóng phủ ướt loi ngoi, khách bộ hành thất kinh, hối vua họa phù cho mau, ai ai đều nói :

-Ấy là Lão Ma Thần linh hiển đó, nếu chậm trể ắt lũ ta vào bụng cá, xương tan giòng sông chớ không khỏi.

Vua nghe nói thì nghĩ rằng :

-Thuở trước vua Đường Thái Tông lúc quá hải chinh Đông cũng có Long Vương lại chầu, sóng gió nổi ầm ầm như vầy mà ngài viết hai chữ "miễn triều" thì sóng gió đều lặng, nay ta đây cũng tưởng chắc là nhu vậy, chớ không phải Lão Ma Thần nào. Bèn vẻ hai chữ "miễn triều" giả đò như thư phù, rồi khiến Nhựt Thanh đem trước mũi ghe thả xuống dưới nước, trong giây phút quả trời thanh biển tịnh, sóng lặn, gió tan, các thương khách thấy linh nghiệm như vậy, đều cả

mừng xúm nhau lạy tạ.

nguyên khi thấy hai chữ của vua xuống, thì Lão Ma Thần không dám làm sóng gió nữa, mới bình tịnh, còn các người bộ hành lại khỏi phí tiền vô ích nữa, khi ghe đến bờ, bộ hành lên hết rồi Châu nhựt Thanh mướn một chiếc ghe nhỏ đi cùng vua dọc theo mé biển, thấy nhà cửa nguy nga, dưới sông đủ các thứ ghe tinh xảo, chiếc đua bơi, chiếc buôn bán, chiếc thì thổi tiêu đánh nhạc, chiếc lại xướng ca, nghe liền không dứt, sinh huỳnh từ khúc, đều thuộc nam âm, phụ nữ nam nhơn, mặc tình gấm nhiễu. Khi ấy đến bến trả tiền ghe rồi, Nhựt Thanh mang đồ hành lý theo vua lên bờ, thấy đường xá, chợ búa sạch sẽ, có nhiều bia đề những tên trung thần, liệt phụ, hiếu tử, nghĩa sĩ để răn đời. Thật là đẹp đẻ, đất Nam kinh xem khôn cùng, bỗng đâu có một người lầm lủi đi xốc tới đụng vào bụng vua và đạp nhằm giày lấm bết, lật đật cung tay xin lỗi, mặt mày buồn bực, coi bộ có việc đi gấp rút.

Vua cản lại hõi rằng :

-Ngươi có việc chi can hệ hãy nói cho ta biết.

Người ấy trả lời rằng ;

-Tôi vô tâm lở đạp nhằm chơn đại nhơn, không phải do tôi dám khi dễ, xin đại nhơn buông tha cho tôi đi lo việc đại sự, cầu cứu mạng, nếu trể thì phải khốn.

Vua nói :

-Nguyên sự tích làm sao, hãy nói cho ta rõ, họa may ta có thể giúp chút đỉnh gì chăng ?

Người ấy nghe nói cả mừng và nói :

-Tôi nghe tiếng nói và tướng mạo ông không phải tầm thường, xin cho tôi biết cao tánh đại danh, và ở đâu mà đến đây có việc chi ?

Vua rằng :

-Ta họ Cao tên Thiên tứ, ở Bắc kinh, làm quan Quân Cơ Vụ sự

trong phủ Lưu Dung, nghe đồn phong cảnh Nam Kinh vui vẽ nên đến chơi, còn ngươi này là con nuôi ta tên Châu Nhựt Thanh. Vậy ngươi có việc chi hãy nói cho ta nghe thử.

Người ấy nghe nói liền vổ tay cả mừng.

Thiệt là :

Đạp giày quan khách nguyên không biết,

Thác mộng thần nhơn thật chẳng sai.

Người ấy mừng và nói rằng :

-Tôi vưng lời anh tôi đi tìm đại hiền, may gặp ở đây, số cháu tôi may khỏi tai nạn, Tôi tên Trần Đăng, còn anh tôi là Trần Thanh, thuở nay ở xứ này cũng có hằng sản chút đỉnh, đều không có con trai, anh tôi có một đứa con gái tên Trần Tố Xuân tuổi vừa mười sáu, đã hứa gã cho con họ Tiêu, gần đến ngày cưới, rủi bị yêu ma mười phần chắc chết, cả nhà đều kinh hải, đã có rước một đạo sĩ mà không trừ đặng, và một ông hòa thượng tụng kinh cũng không giãm, thời may đêm hôm qua anh tôi nằm chiêm bao thấy Kim Giáp thần nhơn dạy rằng :

-Ngày mai hãy đón người ở Bắc Kinh tên là cao Thiên Tứ lão gia và một công tử tên là Châu nhựt Thanh, hai người ấy có phép thần thông trừ yêu quái cứu con ngươi được, nếu thất cơ hội thì con ngươi không còn, nên anh tôi sai tôi đi đón rước, may gặp đây thật là lời thần nhơn mách bảo ứng nghiệm, thật là tam sanh hữu hạnh. Vậy xin hai vị đại hiền lấy lòng lành, rộng ra phép tắc, cứu mạng cháu tôi, thời anh em tôi sẽ đền ơn ba ngàn lượng bạc và một trăm hột minh châu.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 3

http://tieulun.hopto.org

Trừ yêu quái, Châu lang đặng vợ; Bị bạc giả, Trương phụ mình

Nói về Trần Đăng đem hết các việc thần nhơn mách bảo nói lại cho vua nghe và nói :

- Nay may tôi gặp đặng quới nhơn, xin quới nhơn lấy lòng từ bi, ra ơn cứu cháu tôi cũng bằng lập năm bảy kiển chùa, chẳng phải là nhờ ơn cứu đặng sống mà thôi, anh em tôi cũng cám ơn đức vô cùng nữa.

Nói rồi cứ việc lạy hoài không thôi.

Vua lật đật đở vậy mà nói rằng :

- Không dối chi Trần huynh, vì tôi không học phù phép, thì biết thể nào mà trừ yêu quaí cho đặng. Chớ chi nếu là con người, dẫu mình đồng da sắt, mãnh hổ, giao long, võ nghệ bực nào đi nữa, thì ta cũng trừ đặng. Còn như yêu ma, quỉ mị cùng như máy móc không hình tượng, nó thấy mình còn mình không thấy nó, dầu cho sức mạnh thể nào đi nữa cũng không làm gì đặng, thôi ngươi hãy đi tìm người khác kẻo để lâu mà hư việc.

Trần nhị viên ngoại nghe nói nghĩ thầm rằng :

- Vua chối từ không chịu, nên đổ mồ hôi ướt áo, hai hàng nước mắt dầm dề, quì mọp dưới đất mà khẩn cầu rằng :

- Nay đã có thần nhơn mách bảo, quới nhơn rõ ràng không sai, còn đi rước ai cho hơn nữa bây giờ, nếu không chịu cứu thì có chết tôi cũng theo nhị vị mà thôi.

Nói rồi quì mọp dưới đất mà khóc.

Lúc ấy người đi theo Trần Đăng chạy về báo cho đại viên ngoại là Trần Thanh hay lập tức, Trần Thanh bổn thân đẩy hai cái kiệu đến đó quì xuống khẩn cầu rất nên chí thiết, khi ấy những người đi đường

đều xúm lại coi không biết ý gì, còn vua thì tay đở hai người ấy dậy, trong lòng thì kiếm điều nói tháo đặng đi cho khỏi ; không dè Châu Nhựt Thanh tánh còn con nít, chưa hiểu việc yêu ma ra thể nào, thấy người cầu lụy lắm như vậy, thì đem lòng thương ma sa nước mắt, và thưa rằng :

- Xin cha hãy rộng lòng cứu giúp kẻ bị nguy hiểm, đến đó xem thử dường bao,họa may cứu đặng chăng, kẻo để người bi lụy lắm vậy không nở.

Hai người nghe nói lật đật đứng dậy, vui mừng mà nói rằng :

- Lịnh lang đã bằng lòng, xin quới nhơn chớ chối từ tội nghiệp.

Hai người bèn phò vua và Nhựt Thanh lên kiệu, rồi vẹt người đứng coi ra chạy riết về nhà, tại thính đường làm một cách rất trọng hậu.

Vua nói :

- Thật là ta không biết cách bắt yêu ra thể nào, nhưng mà thấy ngươi có lòng khẩn cầu quá, và con ta tại lở hứa lời, vẫy ta cũng liều mình mà giúp. Như bắt đặng, ấy là phúc đức cho ngươi, bằng không xin chớ chê cười. Vậy chứ bây giờ yêu quái hiện ở tại đâu, đặng ta ra tay coi thử ?

Trần Thanh nói :

-Trời còn sớm nó chưa về, còn con gái tôi ở tại sau vườn bông mẫu đơn, xin đại nhơn dùng trà rượu nghĩ ngơi cho khỏe rồi sẽ hay.

Vua nói :

- Vậy thời phải dời lịnh ái đi chổ khác rồi dọn một tiệc rượu tại Mẫu đơn đình chổ lịnh ái nằm đó đặng ta uống rượu mà đợi yêu quái đến ta sẽ dùng kế mà bắt.

Trần Thanh thưa rằng :

-Chẳng hay đại hiền muốn dùng vật chi mà bắt yêu, xin nói cho tôi biết đặng lo sắm trước.

Vua nói :

-Hãy sắm một cây thiết côn đặng làm khí giới, và lựa vài mươi người cho mạnh dạn để theo con ta, như có yêu đến thì ở sau gióng chiên đánh trống, đốt pháo, và la lên cho lớn tiếng đặng trợ oai, còn trong nhà bốn phía phải đốt đèn cho sáng, ở ngoài đốt đèn pha ly cho nhiều, phòng khi yêu khí về, có giông lớn thì khỏi bị tắt đèn, vì âm khí thấy dương khí phải sợ, và xông thuốc bùa lên cho kỵ tà yêu, còn người nào nhát thì đừng cho ở đó.

Anh em Trần thị dạy trong nhà sắm sửa đủ đồ, và dọn một tiệc rượu sau vườn rồi hai anh em ngồi đải vua và Nhựt Thanh, lúc đó đương giờ mùi, bốn người uống rượu cùng nhau cho đến tối, vua cũng có ý say, bèn dùng cơm tối, rồi tiệc hết, lại dọn ra một tiệc rượu khác, uống rượu chơi cầm chừng, đặng đợi yêu đến. Đang lúc trăng tỏ, sao thưa trời thanh, đêm lặng, bốn người ra dạo cảnh xem trăng, vừa lúc canh ba, xảy thấy phía Đông một lùm mây đen bay đến giữa sân, giây lâu nổi lên một trận cuồng phong, thiên hôn địa ám, cát đá bay dậy, mọi người đều nói :

-Nó đã đến rồi đó, núp lại đàng sau.

Vua ngó lên thấy trên mây xẹt xuống một người đạo gia, ước chừng ba mươi tuổi, mặt trắng, không râu, mặc áo lam bào, đội mão cân đai, đi giày vân lý, lưng buộc dây tơ, mình đeo gươm vắn, tay cầm phất trần, bươn bươn bước đến sân hỏi rằng :

-Ai dám đến đây uống rượu, phá tịnh thất và ngăn trở việc giai kỳ của ta ?

Vua cất tiếng mắng rằng :

-Đồ giả đạo ở xứ nào mà dám đến đây hóa yêu quỉ ô dâm con gái người, không kiêng phép nước, tự thị chước yêu, cả gan làm quấy, tội chẳng nên tha, nếu nghe lời ta, bỏ tà qui chánh, các lỗi đều thôi, bằng chẳng nghe sẽ có phép ngủ lôi oanh đánh xuống, hườn phục nguyên hình, bỏ vào địa ngục, uổng công phu tu luyện lâu năm, nay vì sắc dục, bỏ hết công trình trôi theo giòng nước, chẳng là uổng lắm, ngươi khá liệu toan, chớ để ngày sau mà tiếc.

http://tieulun.hopto.org

Đạo gia nghe nói cả ré lên một tiếng mà nói rằng :

-Mầy thật lớn gan, muốn quản việc ta, tưởng khi mầy số chết mới dám đến đây, vốn ta cùng nàng Trần Tố Xuân có phần túc thế nhơn duyên, bởi vậy nó có rước những thầy cao tăng, đạo sĩ thần thông quảng đại còn không làm chi ta nổi, huống gì ngươi tài cán chi dám đến đây chịu chết, ngươi muốn tỷ thí cùng ta, hãy xưng tên họ đi.

Vua nghe nói nổi nóng khí xung ngươn đẩu, đạo núi lở sông, nạt lên như sấm mà nói rằng :

-Ta là Cao Thiên Tứ nếu không chặc mầy ra hai khúc ắt chẳng biết sức ta.

Nói rồi liền hươi thiết côn nhắm ngay đầu đạo gia đánh xuống ; đạo gia rút gươm đở, đánh được vài hiệp, vua hăng sức dùng hết chổ hay, thiết côn đánh như tuyết che trùm dưới cây lão thọ cứng cỏi, bốn phía gió không qua, mưa chẳng lọt, hào quang hiện ra chỉ thẳng vaô mặt yệu đạo, còn ngoài thì quân la ó, chiêng trống đánh rùm tai, một bên thì Châu Nhựt Thanh đốc thúc thủ hạ đốt pháo và đánh chương hoa đồng vào trong mặt yêu. Yêu đạo dùng đao vấn, gặp phải thiết côn dài, đánh sao cho lại, còn đường thiết côn của vua là thần xuất quỉ nhập biến hóa vô cùng, yêu đạo đánh không lại, liền chạy, cả kêu rằng :

-Chớ khá theo ta làm chi.

Vua cứ việc theo mãi, các thủ hạ lại rượt theo gấp lắm.

Khi ấy yêu đạo hiện nguyên hình, mình cao dư một trượng, lưng lớn hai vừng, đầu mọc lông đỏ, mặt xanh có nanh co vút, mắt như lục lạc, mình mọc những vảy, hả miệng đỏ lòm, giương vấu ra nhắm mặt vua vấu xuống. Khi ấy vua thất kinh, tam hồn bay mất, thất phách bay xa, liền nổ lên một tiếng, hiện ra một con rồng vàng năm móng đón trước mặt yêu ; khi ấy yêu biết là thiên tử, bèn hóa ra một trận thanh phong bay mất, để lại một bài thơ.

Nhựt Thanh và các người thủ hạ chạy đến lượm đặng dưng cho vua, đem về giữa tiệc giở ra thấy bài thơ như vầy :

Trời đà trước định mối oan ương

Chẳng phải chàng Tiêu nghĩa vấn vương

Thái Bạch Kim Tinh lời dặn bảo

Duyên nầy khá sánh với Châu lang

Khi ấy anh em viên ngoại nghe vua đọc thơ rồi, liền vỗ tay lên trán mà nói :

-Vậy thì con gái tôi không duyên nợ gì với Tiêu thị, thật là sánh với công tử, nên thần nhơn chỉ rõ ràng, chẳng biết lịnh ân công có bằng lòng không ? Như đành thì tôi xin cùng ân công kết nghĩa Châu trần, vầy duyên qua các.

Vua đáp rằng :

-Như vậy rất tốt, nhưng mà lộ đồ lữ thú, không biết lấy chi đặng làm phải.

Rồi thò tay vào trong áo nhỏ lấy ra một hột minh châu, trao cho Trần viên ngoại để làm lễ sính, Trần Thanh liền lấy rồi đặt bàn giữa trời, lạy tạ Thái Bạch kim Tinh đền ơn chỉ bảo, rồi thỉnh vua và Nhự Thanh vào [phòng yên nghĩ. Khi ấy hai anh em Trần thị vào nhà trong thuật hết các công chuyện cho Viện Quân và Tố Xuân nghe, thì hai mẹ con đều vui mừng, sáng ngày Trần thanh dạy người trong nhà sửa soạn tiệc đám cưới. (Nguyên nàng Tố Xuân nầy khi trước có hứa gả cho Tiêu thị mà khi bị yêu ma phá hoại, thì viên ngoại có rao nếu ai cứu đặng thì gả làm vợ, họ Tiêu cũng bằng lòng làm vậy, nên nay tính gã không cần phải nói đến Tiêu thị nữa).

Trần Thanh hỏi :

-Chẳng hay lệnh lang đã đặng bao nhiêu tuổi ?

Vua nói :

-Nhựt Thanh mười lăm tuổi.

http://tieulun.hopto.org

Còn nàng Tố Xuân mười sáu tuổi, bèn rước thầy coi ngày cưới. Thầy coi đặng ngày mai giờ dần ; ngày ấy cho mời thân tộc dọn một chổ tân nhơn ngọa phòng tại Mẫu đơn đình rất nên hoa mỹ. Vì hai anh em giàu có mà chỉ có một đứa con gái đó thôi, lại mang ơn Nhựt Thanh, còn Thái Bạch Kim Tinh thì làm mai, thì chắc ngày sau cũng vinh hiển, nên lấy bạc vàng dọn chổ riêng cho vợ chồng Tố Xuân tốt vô giá.Đến ngày các thân bằng cố hữu đều đi lễ hạ sanh tiêu. Cổ nhạc động phòng huê chúc, thật là tài tử giai nhân.

Vua và viên ngoại lấy làm đẹp dạ. Ở đó đạng ba ngày, vua bèn nói với anh em Trần thị rằng :

-Ta mắc việc quan ở lâu không đặng, vậy mai nầy ta sẽ lên đường, rồi ngày sau trở lại.

Có bài thơ rằng :

Trừ yêu nhờ bởi có thần nhơn

Lại khiến Châu lang đặng kết thân

Quỉ quyệt nhơn sơn đành bị bại

Trình thanh Trương phụ được nhờ ơn

Người lành há dễ lầm tay quỉ

Lòng dữ đâu che được mặt thần

Mới biết xưa nay đều có trả

Đạo trời sau trước cũng đều cân

Rạng ngày vua dạy Nhựt Thanh lạy tạ mà người trong nhà đưa đón đều buồn. Vua cùng Nhựt Thanh ra khỏi xứ hải Thanh, ngày kia trời gần tối đi đến mé biển, thấy cây cối mịt mù, tiếng sóng bủa ầm ầm, xảy thấy một người đàn bà có chửa, ẳm một đứa nhỏ chừng giáp năm, lại dắt hai đứa nữa chừng năm tuổi đập tay dậm chân kêu trời than khóc rất là thảm thiết, coi bộ muốn nhảy xuống sông tự vận, vua lật đật cản lại, thì người đàn bà ấy mắng vua và nói :

http://tieulun.hopto.org

-Ta không phải bà con quen lớn chi với ngươi, lại gái trai chẳng phép lại gần nhau, sao ngươi dám ngăn cản ta một cách vô lễ như vậy?

Vua Càn long đáp rràng :

-Lời tục có nói : Cứu người sống hơn đống vàng, ta thấy ngươi muốn tự vận, ắt có oan ức chi nên ta mới cản lại, vậy hãy nói hết đầu đuôi cho ta rõ, hoặc may ta cứu đặng, thi mấy đứa nhỏ nầy cũng khỏi bị hại, sao ngươi lại dám mắng ta ?

Ngươì đàn bà kia nói :

-Việc oan ức tôi kể sao cho xiết, may có vua mới giải đặng, chớ nói cho người nghe cũng không có ích gì.

Vua nói :

-Ta là cao Thiên tứ làm Biện Lý Quân Vụ của quan Tể Tướng Lưu Dung, ngươi hãy nói hết cho ta nghe, có lẻ cứu đặng.

Người đàn bà nghe nói, liền muốn tỏ bày tâm sự của mình, nhưng mà nước mắt tuôn ra như mưa, tức tưởi nói không ra tiếng ; vua an ủi rằng :

-Ngươi hãy bớt khóc, thủng thẳng kể hết gốc ngọn cho ta nghe.

Người đàn bà vừa khóc vừa nói :

-Tôi họ Cao vợ của trương Quế Phương ở tại xứ nầy, nguyên chồng tôi có nghề bán gà, ngày trước Tân Khoa Hàn Lâm là Khu Nhơn Sơn ăn đầy tháng cho con, có mua của chồng tôi một tạ gà giá mười lượng bạc, người đem bạc giả mà trả, chồng tôi không gnhe, ra việc tranh đấu, người lại xúi gia đinh bắt chồng tôi đem đến huyện Kim Thành làm án bạch nhựt hành thích, xử về tội chết, còn đang giam tại khám, rồi lại bắt tôi đem bán cho nhà đĩ, bởi thế bức như vậy,nên tôi dắt xcon ra liều mình cho tròn trinh tiết, xin quan khách đem lòng thương, cứu giúp vợ chồng tôi, ơn ấy muôn kiếp không dám quên.

http://tieulun.hopto.org

Vua nghe cả giận nói :

-Nay ta có việc ở lâu không đặng, ta cho ngươi một trăm lượng bạc đây, hãy đem đến nhà Kim nhơn Sơn, lấy lời thuận lẻ êm năn nĩ với nó mà chuộc chồng ngươi về.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 4

http://tieulun.hopto.org

Bắt Nhơn Sơn, muợn thế giải vây; Giết Tri Phủ, đặng trừ đảng nịnh

Mấy người giáo đầu kéo thẳng vào thơ phòng vây bắt vua, vua bèn lấy ghế ngồi vừa đánh và đở, đánh một người té xuống, vua giựt đặng cặp đao, đánh giết hơn mười mấy người, nhưng mà cửa đóng chắc, lại gia đinh liều mạng vây phủ nên ra không đặng, khi ấy vua nghĩ ai rằng :

- Hồi trước Quan Vân Trường đơn đao phó hội, bắt Lỗ Túc cặp theo mới giải đặng trùng vây, nay ta bắt chước làm theo. Bèn đánh quân gia đinh dang ra, vua nhảy tới bắt Khu Nhơn Sơn cặp bên tay tả, rồi lấy đao thọc trên đầu.

Lúc ấy Nhơn Sơn hồn phách bay mất, cả kêu xin dung tánh mạng.

Vua nạt lớn rằng :

- Đồ cẩu loại, như muốn khỏi chết phải biểu gia đinh lui ra, và mở cửa đưa ta ra, ta sẽ tha, bằng không thì sẻ giết mầy trước rồi kế lủ nó.

Khu Nhơn Sơn lật đật kêu gia đinh biểu phải lui và mở cửa đưa Cao lão gia ra.

Gia đinh đều vưng lời mở cửa và không ngăn cản nữa.

Vua chậm chậm từ thơ phòng ra khỏi cửa, muốn tha Nhơn Sơn rồi nghĩ lại nếu buông ra thì cả lủ nó theo nửa ắt là khó đi, bèn kéo riết đến huyện Kim Thành.

Khi ấy Nhơn Sơn kêu cứu mà gia đinh đều không dám lại gần, còn trăm họ muôn dân đều mừng, niệm Phật nói :

- Người ác ngày nay gặp như vậy mới đáng kiếp !

Vua vào đến nha môn, tay đánh trống, miệng kêu rằng :

- Có việc oan ức !

Quan Huyện thăng đường cho đòi hai người vào hỏi :

- Việc gì oan ức hãy bẩm cho ta biết.

Khu Nhơn Sơn bị kéo mệt hết hơi, nói không đặng. Vua liền nói :

- Khu Nhơn Sơn đúc bạc giả, ỷ thế hiếp cô, Trương Quế Phương có bán cho nó một lạng vàng, nó đem bạc giả mà trả, Quế Phương không chịu lấy, nó lại vu cho người là tội bạch nhựt trì đao hành thích, lại đem vợ con người mà bán cho nhà đĩ. Nên vợ con Quế Phương nhảy xuống sông tự vận. Ta thấy tội nghiệp tiếp cứu hỏi và cho một trăm lượng bạc biểu mẹ Quế Phượng là Đỗ thị đem đến nhà nó xin chuộc Quế Phượng và huề việc ấy. Ai dè nó là người lang tâm cẩu hạnh, lấy bạc thiệt; đỗi bạc giả lại. Đỗ thị bèn chạy về kêu trời than khóc, ta thấy vậy cầm lòng không đậu nên mới đến nhà nó lấy lời ngon tiếng ngọt mà nói với nó, nó lại ăn nói vô lễ, đòi mười muôn lượng bạc mới chịu, ta lấy lời phải nói lại cho nó nghe, nó lại xúi hơn ba trăm gia đinh đầu cầm binh khí áp lại vây bắt ta, ta túng thế nên phải bắt nó làm thế thoát thân mà đem nó đến đây. Xin quan Huyện lấy việc công bình, vì dân mà trừ hại.

Khu nhơn Sơn lúc ấy vừa khóc, vừa bước tới xá quan huyện mà thưa rằng :

- Cao Thiên Tứ nầy là người cường đạo ở Hải Dương, chiêu tập côn đồ, đến muốn ăn cướp tôi, bị tôi biết trước, sợ tôi nên vu oan cho tôi rằng đúc bạc giả, nó lại bức hại mạng dân, muôn trông huyện đường đại độ, xét lại cho kỹ vì dân lành cứu giúp tôi thật là ơn trọng.

Vua lại đem một trăm lượng bạc giả Nhơn Sơn tráo đó, trình giữa án đường xin quan Huyệt minh nghiệm, và xin quan Huyện cho người đến xét nhà Nhơn Sơn lập tức. Nếu có cáo gian xin chịu phản tội. Tri huyện nầy tuy là thanh liêm yếu ớt xử việc không rành, khi nghe lại người nói thì cũng biết Khu Nhơn Sơn là người hay làm việc phi phép, ỷ thế hiếp cô ; gian hùng tàn bạo, lại nghe Tri Phũ là anh em thiết nghĩa với Nhơn Sơn, còn mình thì !ám quan nhỏ, lại thấy Cao Thiên Tứ là người đường đường, diện mạo lại can đởm, không biết

xử lẽ nào, bèn giải hai người đến phủ.

Hồ Tri Phũ lên án đường đòi hai đàng đến hỏi lếu láo, không rỏ hắc bạch gì hết, rồi tha Nhơn Sơn về, vỗ ghế thộp bàn, ra oai quở nạt.

Vua cả giận mắng rằng :

- Đồ cẩu quan, đáng lẻ ăn bỗng lộc triều đình, phải vì dân giúp nước, lẻ nào trọng án như vậy mà lại thông đồng tác tệ, tàn hại nhơn dân, như vậy, đấng xử tội gì, chết trước mặt mà chưa biết, sao lại dám quở ta ?

Hồ tri phủ bị mắng, tam tiêu đều lữa dậy, thất khiếu thảy xung lên, dạy thủ hạ đem ra đánh một trăm, nha dịch vâng lệnh áp lại bắt, vua đánh đấu té tăn ra hơn một trượng, không ai dám vô nữa, Tri phủ lật đật muốn chạy bị Vua một đạp té dưới đất, Tri phủ kêu cứu, vua dùng sức đạp trên lưng một cái mạnh, cữu khiếu đều ra huyết mà chết.

Nha dịch chạy phi báo cho quan Đài Hiếu hay, nguyên quan Đài Hiếu nầy họ Huỳnh tên Đắc Thắng, tên chữ là Bắc Thần người đất Hà Nam, Trường Sa, em là Huỳnh Hữu Thắng đồng ở một nhà. Khi nghe báo có người đánh chết Tri Phủ tại án đường, lập tức chạy tới cho quan Du Phủ Kim Bình điểm binh ngăn giử các cửa thành, và sai hết gia dịch đón các nẻo yếu lộ mà bắt.

Có bài thơ rằng :

Ỷ thế Nhơn Sơn rất dữ thay

Đáo đầu mới thấy họa ngày nay

Thông đồng tội đến Hồ tri phủ

Chớ trách trời cao với đất dày

Nói về khi vua đạp chết Tri Phủ rồi chạy ra sau công đường lấy được một dại đao, liền trở ra cho án đường chặt Hồ tri phủ ra làm hai khúc, rồi chạy ra khỏi công phủ đặng ít bước thì thấy các nẻo đều có binh vây phủ, bèn ráng hết sức cầm đao chém tới giết hơn mươi

người, song chém chừng nào thì thấy binh lại kéo đến nhiều chừng nấy, còn cây đao cũng hư. Lúc ấy quan Du Phủ là Hứa Ứng Long đốc suất quân lính hiệp với binh Đài Hiếu lấy dây giăng giựt vua té xuống mà bắt, may vua có áo ngự bửu mặc trong mình !, và có thần linh phò hộ nên không hề gì.

Khi ấy các đạo binh dẫn vua đến phủ Đài Hiếu.

Huỳnh Đắc Thắng thăng đường dạy quân dắt vua ra trước. Nguyên Đắc Thắng năm trước có ở Kinh sư lâu năm, nên nhìn biết chắc là vua thì thất kinh, không hiểu vì ý gì mà vua đến đây.

Khi ấy vua cười mà hỏi rằng :

- Huỳnh Đắc Thắng ngươi có biết ta chăng ? Đắc Thắng lật đật đem vua ra hậu đường dạy quân lui ra, rồi Đắc Thắng và em là Hữu Thắng mỡ trói rồi thĩnh vua ngồi, quì lạy tung hô và hỏi vua làm sao đến đây, xin vua thứ tội.

Vua nói rằng :

- Ngươi có lòng ngay vì nước, đáng khen, vậy ngươi hãy cẩn mật chớ khá lậu, và phải sắp đặt binh mã cho sẳn đợi chỉ ta đến bắt Khu Nhơn Sơn, chớ khá trái mạng, nay ta có việc xuống chơi Giang Nam.

Hai anh em thay đồ tư phục đưa vua ra khỏi thành mới trở lại.

Khi ấy vua trở lại tiệm ngũ, thuật hết các việc cho Châu Nhựt Thanh nghe, rồi tã một tờ mật chiếu và lấy mười lương bạc cho chủ tiệm làm lộ phí dạy đem chiếu cho quan Tuần phủ Giang Tô, là họ Trang tên Hữu Cung, người tĩnh Quảng Đông; huyện Phan Ngang, do trạng nguyên xuất thân. Ngày kia quan Tuần phủ ở công phủ xãy thấy có mật chiếu đến, liền đặt bàn bương án giữ ra đọc.

Chiếu rằng :

" Trẫm xuống Giang Nam dạo chơi đi vừa đến Kim Bình, Cao thị là vợ Quế Phương có nghén dắt năm đứa con quyết nhẩy xuống sông mà tự vận, thấy việc thảm thương Trẫm đà cứu khỏi, cũng bởi Nhơn

Sơn đem lòng độc ác, vu cho Trương thị phạm tội hành hung, đã cầm chồng tại chốn lao tù, lại bắt vợ bán cho nhà đĩ, khi ấy Trẫm đến chổ Nhơn Sơn đem việc giãi huề, nó càng hung bạo, khiến lũ gia đinh bắt Trẫm mà giết. Kim Bình Tri phủ đồng lỏa làm gian, nhờ sức Huỳnh Gia, là quan Đài Hiếu, có dạ trung thần, cứu ta mới khỏi. Chiếu cho Tuần phũ, thừa mạng điểm binh đến bắt Nhơn Sơn, toàn gia chính pháp. Chiếu như có đến ngươi khá vưng lời ".

Trang Hữu Cung đọc chiếu xong rồi, lật đật điểm năm ngàn quân phi kỵ và quan Trung quân là Vương Bưu, nội têm kéo đến phủ Kim Bình an dinh hạ trại, cho người báo cho Huỳnh Đắc Thắng hay. Khi ấy Huỳnh Đắc Thắng kéo hết văn vỏ nội thành đến ra mắt Trang Tuần phủ, rồi hiệp cùng cáo quan đem xe giá đến nghinh liếp thánh giá; ai đè vua đã đi rồi.

Các quan không dám trễ nải, liền đến vây nhà Khu Nhơn Sơn, Nhơn Sơn thấy quan quân đến vây phủ biết là việc bất tường, bèn đay quân côn đồ trong nhà ráng sức gìn giữ. Nguyên Nhơn Sơn làm những việc khuynh làm, nên làm giàu xuất tiền bạc rèn binh khí, súng ống rất. nhiều bởi vậy đánh hơn hai ngày mà không làm chi được ; qua ngày thứ ba, quân Trang Tuần phũ thi đánh phía Nam; quan Huỳnh Án Sát đánh phía Bắc, Vương Bưu phía Đông và phũ Kim Bình phía Tây, bốn phía đồng áp đánh, hơn nữa ngày trong nhà Khu Nhơn Sơn đà hết thuốc đạn cự không lại, quan quân bốn phía phá tường ào vô giết ba trăm gia đinh dường như xẻ dưa chém chuối, còn khu nhon Sơn và mười mấy tên giáo đầu liều thác đánh riết ra, bị binh Vương Bưu chận lại đánh một trận bắn chết vài tên, còn bao nhiêu đều bị bắt, rồi kéo thẳng vào nhà bất kỳ là già trẻ bé lớn đều bắt trói lại hết, rồi niêm phong vàng bạc tính hơn hai mươi vạn, đồ quân trang và binh khí không biết ba nhiêu mà kể. Còn nhà cửa đều đốt hết. khi ấy Trang Hữu Cung giao cho quan Đề Hình Án Sát Sứ Tư là Huỳnh Đắc Thắng gia quyến của Nhơn Sơn. Từ mười lăm tuổi sắp lên đều bị xữ chém ; con gái, đàn bà thê thiếp là nam trăm hai mươi ba người, còn con nít hơn bảy trăm đứa đœ hết hết.

Trang Hữu Cung cùng các quan ai về dinh nấy còn Trương Quế Phương và mấy người bị hại đều cho về.

http://tieulun.hopto.org

Nói về vua ở tại tiệm ngũ nghe Trang Tuần phủ xữ án như vậy thì mười phần cả đẹp, và nhớ chuyện nàng Cao thị là vợ Trương Quế Phương trinh tiết đen nổi liềumình, thế gian ít có, liền thảo một tờ chiếu dạy Châu Nhựt thanh đem cho quan Án Sát Sứ Tư Huỳnh Đắc Thắng đặng lấy mười muôn lượng bạc trong gia sản của Khu Nhơn Sơn mà thưởng nàng Cao thị. Trương Quế Phương từ khi được bạc thưởng đó đến sau, nhà cửa trở nên giàu có, ăn ở hiền từ, ham bố thí, còn năm đứa con khôn lớn đều nên danh, làm quan cả thảy.

Khi Châu Nhựt thanh xong việc trở về liền cùng vua dời qua xứ khác.

Bây giờ nói về tĩnh Quảng Đông, phủ Triệu Khánh, huyện Cao Yếu, làng Hiếu Liêm có một người nhà giàu họ Phương tên Đức, tên chữ là Tế Hanh, vợ là Lý Thị. Lúc còn nhỏ lìa quê hương qua thành Nam Kinh, huyện Triều Dương lập tiệm hiệu là Vạn Xương, buôn bán hàng hóa tơ lụa. Buôn bán thật thà, chắc chắn, càng ngày càng thạnh, còn hai người con, một người tên Hiếu Ngọc, một người tên Mỹ Ngọc, ở lại quê hương đếu có gia sản.

Phương Đức buôn bán có lợi mỗi năm đều mang tiền bạc về quê hương xứ Quảng Đông. Phương Đức tuổi đã già sáu mươi, trưa ngày kia trời giông mưa lớn, đang hối người trong tiệm dọn đồ đạc, xảy thấy một ông già quảy một tạ muối đến xin đụt nhờ, các người trong tiệm thấy muối ướt sợ dơ tiệm, liền đuổi ra đặng đóng cửa.

Phương Đức thấy người Quảng Đông thì động lòng cố thổ, nhớ đến quê hương, lại thêm già cả, liền nói :

- Không hề gì ! Cứ để người ta đụt nhờ.

Mấy người làm vưng lời cho vào đụt mưa.

Ông già bước vào làm lễ.

Phương Đức hỏi :

- Vậy chớ nhơn huynh ở Quảng Đông về Châu, Huyện nào ? Tôi cũng là người Quảng Đông đây.

Ông già cung tay đáp rằng :

- Vậy đại nhơn cũng là người Việt Đông, mà tôi không biết, xin tha lỗi. Tôi họ Miêu, tên Hiển, ở tại Châu Liên Sơn, động Nhập Lý, đến đây đã hơn mười năm. Nguyên có anh em bạn rước đến học côn quyền võ nghệ, dạy được vài năm, người ấy mang bịnh mà chết, nên ở lại đây không ai giúp đở, còn muốn về thì không có tiền lộ phí. Kế vợ tôi chết, không có con trai, sanh có một gái, tên là Thúy Hoa, tuổi mười sáu, cha con nương nhau bán muối lậu nuôi miệng, may tôi có nghề một ít, nên mấy người tuần phòng không tra xét, ngày nay lại nhờ đại nhơn có lòng rộng rải cho đụt mưa khỏi phải bị ướt muối có tiền để hộ khẩu, thật là cám ơn rất trọng. Vậy xin hỏi đại nhơn cao tánh đại danh là chi, và ở huyện nào ?

Phương Đức nói :

- Quê hương tôi tại phủ Thiệu Kinh, làng Hiếu Để, họ Phương tên Đức, tên là Tế Hanh, đến đây lập tiệm Vạn Xương nầy buôn bán đả hơn ba mươi năm nay. Vợ con còn ở tại quê hương, như Miêu nhơn huynh muốn tới lui đây chơi cũng là người đồng hương với nhau, thôi để tôi giúp cho người mười lượng bạc mà buôn bán nghề khác chớ muối là một vật cấm chớ khá làm nữa.

Miêu Hiển mừng rỡ lấy mười lượng bạc tạ ơn và nói rằng :

- Phương ông thật là sơ tài trọng nghĩa, tích lảo lân bần, trong đời ít có. Vậy có mấy vị lịnh lang ở đây chăng, xin ra cho tôi biết mặt.

Phương Đức đáp :

- Tôi có hai đứa con trai: Thằng lớn tên Hiếu Ngọc hai mươi tuổi, thằng nhỏ là Mỹ Ngọc mười sáu tuổi đều có vợ rồi, lại đều buôn bán hàng hóa, như sau Miêu huynh có dịp dạy bảo chúng nó chút đỉnh côn quờn thì tôi lấy làm cám ơn.

Miêu Hiển nói :

- Xin vưng.

Trời còn mưa, hai người đàm luận cho đến giờ thân, kế trong

tiệm sửa soạn dọn cơm tối, Phương Đức mời Miêu Hiển dùng cơm rồi ra về. Từ ấy tới lui như bà con ruột, và nghe lời bỏ nghề buôn muối, nhiều khi thiếu thốn đến mượn, Phương Đức đều giúp.

Ngày kia Hiếu Ngọc và Mỹ Ngọc đến thăm cha, thấy cha mình kính trọng Miêu Hiển thì hai đứa cũng kính kêu bằng bác, Miêu Hiển nhờ cha con Phương Đức nhiều phen nên đem hết võ nghệ học lúc bình sanh truyền cho hai con Phương Đức.

Miêu Hiển thấy Phương Đức tuổi đã sáu mươi bộ còn mạnh mẻ cũng bằng người bốn mươi tuổi, bèn nói chuyện với con gái là Thúy Hoa rằng :

- Nay cha mang ơn Phương ông nhiều phen, nên cha muốn gã con cho người đặng đến ơn.

Thúy Hoa bằng lòng.

Ngày kia Miêu Hiển đến tiệm nói chuyện ấy cho Phương Đức nghe thì Phương Đức nói rằng :

- Tôi nay già cả không muốn làm lở thanh xuân của lịnh ái.

Miêu Hiển khóc và nói :

- Một là tôi mang ơn người rất trọng, không biết lấy chi đền bồi, hai là con gái tôi cũng tình nguyện phục thị người, ba là tôi nay già cả phòng khi bất trắc có lẻ nhờ người được, nên tôi sẳn lòng việc ấy xin người bằng lòng, tôi rất có phước.

Phương Đức thấy Miêu Hiển thật tình và có dạ ân cần, bèn nói chuyện lại cho con là Hiếu Ngọc hay.

Hiếu Ngọc thấy cha tuổi lớn không ai phục thị, nay lại có người muốn đưa con làm bé ắt có người nuôi dưỡng cha già, nên theo khuyên lơn cha lo cho xong việc.

Phương Đức thấy con khuyên lơn và Miêu Hiển lại đến cầu khẩn nữa, nên phải gắng gượng ừ theo, rồi chọn ngày tốt, rước Thúy Hoa về thành thân.

Thân bằng cố hữu đều đi lễ hạ, Phương Đức dọn tiệc đải đằng tử tế.

Việc xong rồi Miêu Hiển ở đó đặng nữa năm kế phát bịnh, biết mình không xong, nên đem hết võ nghệ mấy chổ bí yếu, và mấy phương thuốc hay để luyện gân cốt, truyền hết cho con gái, rồi chết.

Khi ấy tuổi đã bảy mươi hai.

Phương Đức lo tống táng xong xuôi và các chạy trần làm đũ. Qua nữa năm sau Thúy Hoa sanh đặng một đứa con trai, đặt tên là Thế Ngọc, đầy tháng anh em đều đến ăn mừng cho bạn sanh cháu. Còn Miêu thị từ khi ở với chồng đến sau, lấy thân huề trong họ, lấy nghĩa thuận theo chồng, cả nhà đều vui mừng, lại từ khi Thế Ngọc đầy tháng rồi thì Miêu thị lấy sắt ngâm với dấm mà tắm rửa, lại lấy tre tăm và sắt miễng vổ trong mình Thế Ngọc cho gân cốt da thịt cứng như sắt đá, đến ba tuổi thì cho đội mão và đi giày bằng sắt, dạy học nhảy, ban đầu thấp sau lần lần lên cao và tập ban đầu bẻ cây sau đến sắt ; sáu tuổi tập cởi ngựa, bảy tuổi học quyền, tám tuổi học cầm binh khí, đến mười bốn tuổi thì thập bát ban võ nghệ đều thông, mình mẩy gân cốt như sắt, sức mạnh vô cùng tánh nết hung hăng, mỗi ngày chí tối cứ ở ngoài đường gây họa, có nhiều người đời ngầy ngà, nhưng mà Phương ông thuở nay ăn ở tử tế nên người ta đều vị.

Phương Đức nhiều khi la rầy, mà bởi Miêu thị cưng Thế Ngọc quá, nên thường sanh chuyện hoài, Thế Ngọc thấy mẹ cưng lại càng ngang dọc, cứ giao du cùng bạn tác, xài tiền bạc như đất cục, ban đầu còn ngang dọc nội xứ mình, sau lần ra đến Giang Nam, người người đều biết mặt.

Phương Đức bắt về treo trên cây đại thọ mà đánh, Thế Ngọc cũng không biết đau, tánh hung hăng không chịu bỏ. Mẹ hay binh vực, Phương Đức nhiều khi dứt bẩn và hờn giận vợ.

Ngày kia Phương Đức có chuyện muốn qua Cang châu, biểu Thúy Hoa sắm sửa đồ hành lý đặng ngày mai khởi trình.

Miêu thị sửa soạn xong xuôi rồi nói cùng Phương Đức rằng :

- Thế Ngọc nó ở nhà không có việc gì, vậy lang quân hãy đem nó theo cho biết chuyện và có mặt lang quân nó không dám hung hăng.

Phương Đức nói :

- Việc đi đường không phải như ở nhà, nếu nó gây họa thì làm sao ngăn cản được.

Miêu thị nói :

- Việc buôn bán làm ăn là phận con trai, hãy đem nó theo, cho nó coi mà bắt chước.

Phương ông nghe nói phải thì bằng lòng cho đi. Qua ngày thứ, cha con đồng qua Cang châu.

Có lời phê rằng :

Người đời chớ khá khoe tài giỏi

Trên thế tự nhiên lắm kẻ hay

http://tieulun.hopto.org

Hồi 5

http://tieulun.hopto.org

Lôi Lão Hổ trên đài táng mạng; Lý Bá Sơn ỷ giỏi khi người

Nói về Phương Đức cùng Thế Ngọc xuống ghe đi ít ngày đến Cang châu, rồi mướn ghe nhỏ qua Tây Hồ thấy cảnh đẹp, xe ngựa đầy đàng, dưới sông thì tlủy lục, ghe, tàu lại qua đông đảo, lầu đài đờn ca xướng hát nghe rất thanh thao, trước sông Tiền Đường trời thanh, nước lặng phong quang u nhả, thật là, đất phồn hoa phú quới ; ghé bến, hai cha con lên bờ, thẳng vào cửa Dỏng Kim môn, tìm đến Quãng Đông hội quán, đường đi hai bên các sắc nhơn dân đông đảo, phố xá mười phần huê mỷ, tửu lầu trà quán, khí vị phong hương.

Phương Đức đến tại Hội quán, chủ tiệm là Trần Ngọc Thơ mừng rở vì đã lâu năm không gặp, liền rước vào thơ phòng trà rượu vui vẻ, rồi dạy thủ hạ cất đồ hành lý và dọn một cái phòng hạng nhứt cho Phương Đức nghĩ.

Trần Ngọc Thơ hỏi rằng :

- Làm sao lâu quá không thấy anh đến chơi, việc buôn bán ra thế nào, tẩu nương và nhị vị hiền diệt mạnh giỏi chăng ? Còn người nhỏ nầy là ai ?

Phương Đức đáp rằng :

- Nội nhà đều bình an, bấy lâu nay mắc công việc nhiều nên qua thăm không đặng, còn hài nhi nầy là con của tôi.

Rồi kêu Thế Ngọc lại làm lễ thúc phụ.

Ngọc Thơ đáp lễ mà nói rằng :

- Ca ca sanh đặng một vị hiền điệt nữa khá mừng.

Khi ấy Phương Đức thuật chuyện thâu nạp Miêu thị, sanh đặng Thế Ngọc và công việc buôn bán bên tiệm Vạn Xương, rồi hỏi Ngọc Thơ và công việc buôn bán bên này ra thế nào, có mấy vị lịnh lang

nữa ?

Ngọc Thơ đáp :

- Từ thuở nay có một đứa đó mà thôi, còn việc nhà cũng như thường không chi lạ.

Nói rồi bèn thở ra mà than rằng :

- Khó lắm.

Phương Đức hỏi việc chi ?

Ngọc Thơ nói :

- Lúc nầy có một đứa ác còn họ Lôi tên Hồng hiệu là Lôi Lão Hổ lập một cái lôi đài tại Thanh Ba, nó làm đầu tại đài ấy. Thinh quan phủ có ra yết thị rằng : Cấm không ai đặng đem binh khí lên đài, bằng ai đánh đặng một đấm, thì thưởng hai trăm lượng, xô rớt xuống đài thưởng năm trăm lượng, lại đánh chết không thường mạng, trước đài có sáu mươi người lão tướng thị chiến không cho sanh sự, chung quanh có ba trăm học trò cầm đao thương gìn giữ, trước đài còn một tấm biển đề : Vô địch đài. Hai bên có hai câu liễn : Quờn đã Quảng Đông toàn tỉnh ; Khước tích Tô Cang nhị châu (Tay đánh cả tỉnh Quảng Đông, chơn đạp hai quận Tô, Cang). Từ khi lập đài ấy đến nay hơn một tháng, hại người quê hương mình không biết bao nhiêu lại không ai địch thủ với nó nổi, tuy là lập điều lệ làm vậy mà chẳng công bình, dầu cò ai giỏi đánh nó được nữa, cũng chạy không khỏi đài với ba trăm học trò đó, vì vậy nên người Tô châu không thèm đến thí võ, chỉ có người hương lân của ta háo thắng đến đó mà chịu chết nhiều lắm.

Phương Đức nghe nói thì than dài và nói rằng :

- Đời thái bình mà có người vô phép hung bạo như vậy, hay là trời khiến tĩnh Quãng Đông bị hại chăng ?

Thế Ngọc đứng một bên nghe các việc thì nổi nóng hai con mắt trợn trắng và nói rằng :

http://tieulun.hopto.org

- Để ngày mai con ra giết Lôi Lão Hổ đặng trả thù cho những người đồng hương.

Phương Đức nạt rằng :

- Con nít miệng còn hôi sữa, sao dám nói chuyện lớn lối, hãy đi vô.

Khi ấy Thế Ngọc tức mình lui ra, về phòng nằm lăn lộn nghĩ không an giấc, sáng ngày thức dậy rửa mặt, thay áo quần dắt gia đinh là Lý An ra cửa, bị cửa đóng đi không đặng vì Phương Đức sợ Thế Ngọc lén đi làm chuyện hại, nên khóa trước.

Thế Ngọc nhảy ra cửa, đi giày cửu hoàn kiếm, trước đeo kinh của mẹ cho, đút trong tay áo một cặp thước sắt, hỏi thăm chổ lôi đài, người chỉ phía Nam, theo một bọn đi trước đó là những người đi thí võ.

Thế Ngọc cám ơn rồi theo bọn ấy, đến cửa thành quả thấy một tòa lôi đài rộng lớn cao chừng một trượng bốn năm thước, có treo biển liễn và có một tờ cáo thị rằng : " Quan Khâm mạng trấn thủ Cang châu các xứ tướng quân, nay có Lôi Hồng là chủ lôi đài nầy, võ nghệ tinh thông, muốn chọn anh hùng hào kiệt trong bốn phương, có mấy điều cấm kể ra sau đây :

Điều thứ nhứt : Binh ở trong dinh ngũ không đặng lên đài.

Điều thứ hai : Đạo Nhu, Thích và Tam giáo không đặng lên đài.

Điều thứ ba : Phụ nữ không đặng lên đài, vì sợ trai gái lộn lạo làm hư phong hóa.

Điều thứ bốn : Khi lên đài thí võ không đặng cầm binh khí.

Điều thứ năm : Những người muốn lên đài phải khai tên họ, niên canh, và quê quán.

Trừ mấy điều cấm trên đây, thì các sắc nhơn dân đặng phép lên đài thí võ, hạn trong một trăm ngày, nếu quá hạn không đặng tranh đang, mấy điều cáo thị xin khá tuân theo.

http://tieulun.hopto.org

Còn bên hữu thì Lôi Hồng có ra một tờ huê hồng như sau đây :

Điều thứ nhứt : Ai đánh đặng một đấm thì thưởng về trăm lượng bạc.

Điều thứ nhì : Ai đạp đặng một đạp thì thưởng hai trăm lượng bạc.

Điều thứ ba : Xô té xuống thưởng năm trăm lượng bạc.

Điều thứ tư : Đánh chết không thường mạng.

Thế Ngọc thấy quả như lời Trần Ngọc Thơ nói, lại thấy trước đài có lập một cái công án, có quan Thị sự ngồi, và có vài mươi binh đinh, còn chung quanh có vài trăm học trò gìn giữ. Người đi coi và buôn bán đông như kiến cỏ.

Thế Ngọc coi rồi đứng đợi hơn nữa ngày mà không thấy chủ đài đến, nghe người ta nói Lôi giáo đầu đi qua Kim Lăng chưa về, thì Thế Ngọc vỗ vế một cái nhảy lên đài, đạp phá liễn đối và yết thị tan nát hết, học trò và binh giử đài la nói :

- Thằng nhỏ nào dám cả gan như vậy !

Bèn gióng trống, binh gia cầm dao thương chạy đến áp bắt.

Thế Ngọc không lo lắng chi hết cầm hai cây thước sắt nạt lớn mà nói rằng :

- Ta là Phương Thế Ngọc ở Quảng Đông quyết đến giết Lôi Hồng mà không gặp, ta dung cho nó sống một ngày nữa, như ngày mai nó về hãy đến Hội quán tìm ta.

Nói rồi nhảy xuống đài cầm thước sắt đánh chết năm sáu người học trò, còn bao nhiêu bị thương tích cũng nhiều, nên không ai dám theo.

Thế Ngọc đi đường cũ về Hỏi quán đi thẳng vào phòng.

Lúc ấy Trần Ngọc Thơ mắc lo công việc buôn bán, còn Phương

Đức mắc đi chơi nên không hay.

Nói về Lôi Lão Hổ về thì học trò thuật các việc Phương Thế Ngọc ở tại Quảng Đông hội quán đến phá lôi đài, giết hết sáu người học trò và đánh bị thương tích hơn hai mươi mốt tên.

Lôi giáo đầu cả giận liền mặc giáp đội khôi, cầm đại đao, nhảy lên ngựa Ô chùy về một lũ môn nhơn cũng đều cầm binh khí, kéo đến vây phủ Quảng Đông hội quán.

Người trong tiệm vào báo cho Ngọc Thơ là chủ tiện hay.

Ngọc Thơ nhe báo thất kinh hoảng hốt một hồi mới tỉnh, bước ra trước thấy Lôi Lão Hổ cả tiếng mắng nhiếc.

Ngọc Thơ bèn hỏi :

- Vì cớ gì mi đến vây tiệm ta ?

Lôi Lão Hổ mắng rằng :

- Trần Ngọc Thơ sao ngươi đám cả gan xúi Phương Thế Ngọc đến phá lôi đài, giết hết sáu tên học trò của ta, lại đánh hai mươi mốt tên bị thương tích. Như vậy thì mi chịu tội gì ? Sao hãy còn chối, phải đem Thế Ngọc ra đây cho mau, và thường mấy mạng chết đó, bằng không thì ta phá tiệm mi không còn một món.

Trần Ngọc Thơ đáp :

- Trong tiệm tôi có tên Thế Ngọc, mà nó là con nít, có đâu dám làm đến việc ấy, nó ở Kim Lăng theo cha đến đây đòi nợ, mới vài bữa rày, nó mới mười bốn tuổi, giỏi gì mà đánh chết ai đặng ; xin Giáo đầu chớ nghe lời người ta đến hại tiệm tôi.

Lôi Lão Hổ nói :

- Đồ cẩu đầu, đùng nói xuyên ngoa, phải đem Thế Ngọc ra cho mau đặng cho học trò ta nhìn mặt, như không phải thì thôi.

Ngọc Thơ nói :

- Xin Giáo đầu hay lui ra chừng một lằn tên, rồi tôi biểu nó ra đặng chăng?

Lôi Lão Hổ nói :

- Thôi ta cũng tạm nghe theo, không lẻ lũ bây lên trời cho khỏi đặng. Bèn dạy học trò lui ra mà đợi Thế Ngọc. Khi ấy Ngọc Thơ vào bảo cho Phương Đức hay các việc Thế Ngọc làm tác tệ dường ấy, nay Lôi Lão Hổ đến vây Hội quán, bây giờ tính thế nào ?

Phương Đức nghe nói sửng sốt, mồ hôi ra ướt áo, cã mắng Thế Ngọc là đồ súc sanh muốn hại cha.

Thế Ngọc quì xuống thưa rằng :

- Để tôi ra giết Lôi Lão Hổ, xin thúc phụ chớ oán trách cha tôi, hể đứng đại trượng phu làm việc chi không để cho liên lụy đến người. Bèn sửa soạn đồ chiến trận, cầm thiết côn dạy mở cửa rồi xông ra, cả kêu mà hỏi người ngồi trên ngựa có phải là Lôi Lão Hổ chăng ?

Giáo đầu nói :

- Phải.

Lại hỏi rằng :

- Mi phải là Phương Thế Ngọc chăng ? Sao mi dám phá lôi đài và giết học trò ta, mi đáng tội chưa ?

Thế Ngọc trả lời rằng :

- Ta giết học trò ngươi, thì ngươi hỏi, còn ngươi giết người quê hương ta thì ai thường mạng, ta coi ngươi như người trao gói, không phải bộ giỏi, tài cán chi đến đây mà chịu chết, chớ có khoe khoang, mau giục ngựa đến cho ta giết cho rồi.

Giáo đầu nghe nói mặt phừng phừng như lửa đốt, nạt lớn rằng :

- Đồ tiểu súc sanh chớ có khua miệng, để gia gia lấy đầu cho mà coi. Bèn giục ngựa đến cầm đại đao chém xuống một cái như núi Thái sơn đè trứng.

Thế Ngọc cười mà nói :

- Chém như vậy rất tốt.

Liền cầm thiết côn đở, rồi đánh trước đầu ngựa một coi, Lôi giáo đầu cũng đở lại, một đàng đi bộ, một đàng cởi ngựa đánh nhau từ giờ thìn đến giờ mùi hơn tám mươi hiệp chưa phân hơn thua, Thế Ngọc nhảy ra khỏi vòng kêu một tiếng biểu ngừng lại:

Giáo đầu hỏi :

- Ngừng làm gì ?

Thế Ngọc nói :

- Ở đây đánh thì kinh động quan binh thiên hạ, và trời cũng tối rồi vậy dể ngày mai đến tại lôi đài sẽ quyết hơn thua.

Lôi Lão Hổ nói :

- Nói cho chắc ngày mai phải đến.

Thế Ngọc nói :

- Sợ cho ngươi chớ ta không nói dối. Rồi hai đàng ra về.

Thế Ngọc về đến hội quán, Ngọc Thơ thấy Thế Ngọc anh hùng hào kiệt như vậy thì cả mừng, mà nghĩ rằng :

- Chắc sau xứ Quảng Đông cũng nổi danh và sẽ rửa hờn cho thân bằng đặng.

Bèn rót rượu mời uống mà khen ngợi, rồi cho những người anh hùng tráng sĩ trong bổn địa hay, ngày mai tựu tại hội quán đặng đến lôi đài trợ oai.

Rạng ngày Thế Ngọc và một bọn thân lân đều sửa soạn kéo đến lôi đài, thấy thiên hạ coi đặng hơn bữa trước, lại thấy Lôi giáo đầu đứng trên lôi đài mà đợi.

Thế Ngọc để bọn thân lân đứng một bên, rồi nhãy lên lôi đài,

thấy Lôi Lão Hổ đầu đội bao cân, mình mặc chiến bào, buộc đôi hồng sô sa đái, chơn đi ban tiêm hài, còn Phương Thế Ngọc đầu đội anh hùng chiến mão, mình mặc áo đàn hoa bổn than, trước ngực kết một cái đại hồng sô cầu, trong đeo kính hộ tâm, chơn đi giày cửu hườn kiếm, lưng buộc dải sô sa đái, đầu tròn, mặc vuông, lưng dài vai rộng, vóc lớn, chơn bước như núi Thái sơn, tuy tướng mạo anh hùng, song còn con nít, bề cao không đầy bốn thước, so với Lôi Lão Hổ thì thấp hơn phân nữa, những người coi thấy Lôi Lão Hổ mình cao tám thước, đầu lớn bằng cái đấu, tay như ống sắt, đều đổ mồ hôi mà thất kinh cho Thế Ngọc, chắc là đánh không lại, chết uổng mạng.

Khi Lôi Lão Hổ thấy Thế Ngọc thì nạt rằng :

- Đồ tiểu súc sanh, miệng còn hôi sửa, tóc máu chưa khô, dám cả gan đến đây đối địch cùng ta, dầu ta có đánh chết cũng nhơ tay, nếu muốn nạp mạng, lại mà chịu chết.

Thế Ngọc nói :

- Ngươi tuy cao lớn, sức mạnh bất quá bằng trâu, không đủ cho tiểu gia sợ.

Nói rồi ra một miếng kêu là Đại sư tử diêu đầu, Giáo đầu dùng thế Mảnh hổ cầm dương, nhắm trên đánh xuống một cái rất mạnh, Thế Ngọc tránh khỏi, bèn dùng một thế Thoát lương hoán trụ đánh xuống, Giáo đầu thất kinh vỗ hai vế nhãy qua một bên rồi dùng thế Thiết thủ nhứt thiên tự nhắm ngay cổ Thế Ngọc đánh xuống, Thế Ngọc cũng tránh khỏi, hai người đánh nhau hơn hai trăm hiệp, không ai hơn thua, thiên hạ coi dưới đài thấy Thế Ngọc còn con nít mà giỏi dường ấy đều khen.

Lôi giáo đầu cũng khen thầm Thế Ngọc, rồi dùng một thế hay hơn hết kêu là Âm dương đồng khước đạp uên bụng Thế Ngọc bể cái hộ tâm kính, té xuống đài. (Đạp thế đó như người khác thì đã tan xương nát thịt).

Còn Thế Ngọc nhờ thuở nhỏ có tẩm thuốc, gân cốt cũng như sắt đá, lại có đeo kính hộ tâm nên không hề gì, bèn nhảy lên đài nữa.

Lôi giáo đầu thất kinh, nghĩ rằng :

- Mình đạp một cái sao không chết, mà cũng không thấy thương tích gì, hay là mình đồng da sắt chăng ? Lại nghỉ mình đạp như thế thì nặng bằng năm trăm cân mà không hề chi, dẫu có đánh thế gì nữa cũng không đặng, thì thất kinh. Còn Thế Ngọc bận nầy tay đánh xuống như mưa, đều nhắm chổ trí mạng của Giáo đầu.

Giáo đầu tuy là võ nghệ tinh thông mặc lòng, song lúc ấy mắc lo sợ, nên tay chơn bận rộn che đở không kịp, bị Thế Ngọc đi giày cửu hườn kiếm đạp nhằm bắp vế phía tả, máu chảy dầm dề, Thế Ngọc cả mừng đạp bồi hai chơn vô sườn, gân cốt đền gãy.

Lôi giáo đầu la một tiếng lớn té xuống đài mà chết. Những người đi coi đều khen ngợi, còn hoc trò của Lôi giáo đầu thấy Thế Ngọc giỏi không dám nói chi hết, liền khiêng thây Lôi giáo đầu về báo cho sư mẫu hay.

Lúc ấy Trần Ngọc Thơ và thân bằng tỉnh Quảng Đông cả mừng trở về.

Thế Ngọc cởi tuấn mã về đến Hội quán, thấy giữa trung đường mở tiệc bày sẳn sàng đải đằng hỉ hạ, các người thân bằng đều khen mừng Phương lão bá có con đặng anh hùng dường ấy, ắt nỗi tiếng cho tỉnh Quảng Đông, lại trừ đặng tai hại thật là công đức vô cùng, đều bưng rượu kính mừng.

Có bài thơ rằng :

Võ nghệ nào ai lại dám khoe

Dầu cho tinh thuộc hãy còn e

Người hay cũng còn người hay khác

Đến bực thánh nhơn há chẳng dè

Nói về vợ Lôi Lão Hổ là Lý Tiểu Hườn thấy trời tối mà chồng chưa về, đang trông đợi xảy thấy học trò khiêng thây chồng về, nói bị Phương Thế Ngọc đánh chết.

Lý Tiểu Huờn khóc rống té xuống chết giấc, có thuốc cứu mới

tỉnh lại, cả mắng rằng :

- Đồ súc sanh, cừu nầy thề chẳng ở chung trên đời.

Rồi thấy thây chồng máu chảy dầm dề, biết là dấu giày cửu hườn kiếm càng thêm thương xót mà nói :

- Đồ súc sanh lòng độc, lén đem lợi khí hại người, mai ta nguyện giết mầy trả thủ.

Rồi sắm sửa quan quách tẩm liệm, tống táng xong xuôi, liền sắm sửa chỉnh tề, giấu một cặp phi đao, và đi giày long hổ đinh ngoa, kéo lủ môn đệ thủ hạ, bạch kỳ bạch giáp, cầm binh khí đến Quảng Đông Hội quán.

Khi ấy có người chạy báo cho Thế Ngọc hay.

Thế Ngọc vào thưa cùng cha, rồi sửa soạn khôi giáp, đeo hộ tâm kính, tay cầm thiết côn, cởi ngựa, kéo các anh hùng thân hữu Quảng Đông ra, thấy một người đàn bà chừng hai mươi bảy, hai mươi tám tuổi, mày liễu dững lên, mặt mày căm giận, mặc đồ tang phục, tuy chẳng đúng tuyệt sắc giai nhơn, song cũng là thanh xuân thiếu phụ. Còn Lý Tiểu Hườn thấy Phương Thế Ngọc tuy là diện mạo anh hùng mà hãy còn con nít thì lấy làm lạ, có lẻ nào trượng phu ta đánh không lại, chắc nó đi giày cữu hườn kiếm nên mới hại chồng ta chết, lại nghĩ rằng :

- Nó bị miếng Âm dương đồng tử khước đạp xuống đài mà không bề chi, ắt là đồng đạo với mình, chắc thuở nhỏ nó có tẩm thuốc luyện gân cốt rồi, nên không dễ giết bèn hỏi :

- Ngươi có phải là Phương Thế Ngọc chăng ?

Thế Ngọc đáp :

- Phải.

Rồi hỏi :

- Ngươi tên họ chi, đàn bà sao không giử phận khuê môn, đến đây làm gi ?

Tiểu Hườn mắng rằng :

-Đồ tiểu súc sanh, hãy ngoáy tai mà nghe, ta họ Lý tên Tiểu Hườn vợ Lôi giáo đầu, vì mầy giết chồng ta, nay ta đến giết mầy mà báo cừu.

Nói rồi liền hươi Tú long đao chém xuống, Thế Ngọc giơ thiết còn ra đở nói :

- Khoan động thủ, để ta nói hết rồi sẽ đánh không muộn gì.

Tiểu Hườn nói :

- Việc chi hãy nói cho mau ta nghe thử.

Thế Ngọc rằng :

- Ngươi là vợ Lôi giáo đầu đến báo cừu sao ? Chồng ngươi lập lôi đài nầy mà thí võ, trong lời rao ai chết nấy chịu, lại từ ngày lập đến nay trong hương lân ta chết biết là bao nhiêu, đến nay chồng ngươi bị ta mà chết, cũng tại nơi trời, lẽ không hờn mới phãi, vậy chớ người tỉnh ta chết đó thì làm sao ? Lời cổ ngữ có nói rằng : Oan gia nghi giải bất nghi kết. Lại có câu rằng : Tiên lễ nhi hậu binh. Nay ta lấy lời phải nói cho ngươi nghe, chớ như chồng ngươi là anh hùng cái thế, còn chưa khỏi tay ta, huống chi là ngươi, chớ cha ta thường dạy ở đời phải tồn tâm trung hiếu, không nên hung hăng, ta cực chẳng đã mới giết chồng ngươi, không lẽ giết ngươi nữa, vậy ngươi phãi suy đi xét lại mới đặng.

Tiểu Hườn nghe nói càng thêm giận lắm, mắng rằng :

- Đồ súc sanh tự thị khoe tài, mắt ngó không ai, trượng phu ta lập lôi đài nầy, trong điều lệ cấm không đem binh khí mà ngươi lại đi giày cữu hườn kiếm, mà hại trượng phu ta, nay lại kiếm lời khôn, tiếng khéo mà đố hoặc ta.

Bèn hươi đao lại chém.

Thế Ngọc cản lại rằng :

- Ngày nay trời đã gần tối, để mai sẽ đến lôi đài tĩ thí.

Tiểu Hườn đáp :

- Vậy ta dung cho mi sống một đêm nữa, ngày mai sẽ giết. Rồi quay ngựa trở về.

Rạng ngày hai đàng đều kéo những kẻ hộ tùng đến lôi đài.

Tiểu Hườn thấy Thế Ngọc thì muốn nuốt sống cho đặng mới lại gan.

Thế Ngọc cũng không dám khinh dễ, hai đàng đều ra quờn thế, một bên như chim đại bàng xòe cánh, một đàng tợ quái mảng khoe mình, trước ra miếng Kim kê độc lập, sau diễn tài Dư tư diêu thân. Long tranh hổ đấu một trường ngự hải kình thân, trăm trận khó phân thắng bại, bởi hai đàng thuở nhỏ đều có tẩm thuốc luyện gân cốt, cho nên đánh đến hai trăm hiệp chưa phân hơn thua. Tiểu Hườn sợ Thế Ngọc đánh trước bèn giở chơn có đi giày long hổ đinh ngoa dùng thế Song phi hườn long khước đạp trước ngực Thế Ngọc bể nát hộ tâm kính, nhằm bụng máu chảy dầm dề té xuống đài, may nhờ có hộ tâm kính che nên không chết, mấy người tương thân xúm khiêng về Hội quán, chết đi sống lại đôi ba lần, hộc máu ra hoài, bịnh coi ngặt nghèo.

Phưng ông lúc ấy tâm thần rối loạn, cửu nhi thất thần.

Trần Ngọc Thơ lật đật rước thầy điều trị, mà không thấy giảm.

Phương ông nói :

- Phải kêu mẹ nó đến mới cứu đặng.

Bèn sai gia đinh là Lý An đem thơ về rước Miêu thị.

Khi Miêu thị được thơ và nghe Lý An nói các công việc thì thất kinh, liền xé thơ ra coi rồi nói với Lý An rằng :

- Con ta đã có tẩm thuốc luyện gân cốt từ nhỏ đến lớn, nay ta qua cho thuốc ắt là phải lành. Bèn sửa soạn đồ hành lý và thuốc men

giao cho Lý An rồi nai nịt cầm hoa thương lên ngựa đi cùng Lý An, ít ngày đến Cang châu, vào Hội quán, làm lễ Phương ông và thân bằng cố hữu, đi vào xem bịnh Thế Ngọc, bèn lấy thuốc ngoài thoa, trông uống thất là thần hiệu, trong một giây lát liền mạnh, Thế Ngọc tĩnh lại, mở mắt thấy mẹ, liền khóc mà nói :

- Mẹ làm sao mà báo cừu cho con.

Miêu thị nói :

- Con hãy yên lòng để mặc mẹ báo cừu cho.

Bèn sai người đến hẹn với Tiểu Hườn ngày mai tựu tại lôi đài thí võ.

Phương ông ngăn cãn không đặng, kế một lát người đi về nói Tiểu Hườn y lời, ngày mai sẽ tựu tại lôi đài thí võ.

Rạng ngày hai mẹ con sữa soạn đồ chiến trận, trước ngực đeo hộ tâm kính, chơn đi giày tiểu kiếm ngoa, cầm thương lên ngựa, kéo những người hộ tùng theo, đến lôi đài thấy đã có Lý Tiểu Hườn đứng đợi, Miêu Thúy Hoa dạy các thân hữu ở dưới đài phòng khi ứng tiếp. Rồi nhãy lên đài, thấy Tiểu Hườn mình mặc đồ trắng, chơn đi giày tiểu thiết đinh,bèn hỏi :

- Nàng có phải là Lý Tiểu Hườn chăng ? Bởi chồng nàng làm dữ, nên chết bỏ mình, nàng lại tự thị ỷ tài đến báo cừu, muốn giết con ta, may ta cứu đặngg không thì đã chết tại tay nàng rồi, nay ta đến đây nàng có miếng Song phhi hườn long kước thì hãy dùng thử coi.

Lý Tiểu Hườn nghe biết là mẹ Thế Ngọc, bên nạt mà nói rằng :

- Đồ ác phụ xúi con làm dữ, lén dùng đồ ám khí mà hại chồng ta, dẫu đánh con mi chết, đặng trả thù chồng, ấy là lẻ thường, nay mầy lại muốn đến chết thế sao ? Chớ ta tưởng mi đến thì có đường, chớ về không ngỏ.

Nói rồi xem lại thì Thúy Hoa niên kỷ cũng một trang với mình, sửa soạn mười phần tề chỉnh, lại thế nhảy lên đài cũng là một điệu với mình.

http://tieulun.hopto.org

Khi ấy Thúy Hoa cả nạt một tiếng rồi lập ra một thế Mãnh hổ cầm dương đánh tới.

Tiểu Hườn dùng phép Song long quá hải mà giải, hai đàng đánh với nhau cũng như :

Rồng giành cọp chụp trên non lớn

Ngọc lội kình đua giữa biển Đông

Đánh dư hai trăm hiệp, kế trời tối, đều kéo nhau về nghĩ, đánh luôn ba ngày, không ai hơn thua. Khi ấy có học trò lớn clta Bạch Mi đạo nhhơn là Lý Hùng tên ngoài là Bá Sơn xuống thăm rể là Lôi Lão Hổ.

Tiểu Hườn rước vào khóc mà thuật hết các việc, Bá Sơn cả giận tức thì đến Quảng Đông Hội quán biểu Thúy Hoa lên đài thí võ.

Thúy Hoa thấy sư bá đến, thì ra trước chịu tội mà nói rằng :

- Vì con tôi không biết mà giết lịnh tế, muôn trông ơn sư bá rộng lòng dung thứ.

Bá Sơn không nghe, biểu Thế Ngọc phải lên đài thí võ đặqg quyết hơn thua.

Thúy Hoa năn nỉ không đặng, thì kỳ nữa tháng cho bịnh Thế Ngọc lành rồi sẽ ra đấu võ.

Ba Sơn chịu ra về.

Khi ấy Thúy Hoa nghĩ con mình không phải là địch thủ với sư bá, vậy phải đến chùa Thiếu Lâm cầu sư bá là Chí Thiện thiền sư đến giải nguy mới đặng, bèn nói với Phương ông hay rồi sắm sữa đồ hành lý, cắp hai cặp song tiên mà đi.

Nguyên Thúy Hoa thuở nhỏ có theo cha đi buôn bán, xứ nào cũng biết, nên đi riết ít ngày đến Phước Kiến chùa Thiếu Lâm, học trò tiếp rước biết là Thúy Hoa, mới hỏi thăm sư thúc sao đã lâu không thấy, nay người đến có việc chi ?

Thúy Hoa nói :

- Phụ thân tôi đã qua đời rồi. Nay Lý Bá Sơn tự thị khi dễ nên tôi đến cầu nhị sư bá cứu giải việc ấy. Rồi thưa hết các việc đầu đuôi cho mấy người ấy nghe.

Sư thúc đáp rằng :

- Sư phụ vân du các xứ không biết bửa nào về, vậy ngươi đến Vân Nam, núi Bạch Hạc cầu Ngũ Mai đại sư bá, người có lòng từ thiện, lại dễ nói, cầu xuống giải cứu chắc đặng.

Thúy Hoa nghe nói cả mừng, liền tạ ơn rồi lên ngựa, nhắm hướng qua Bạch Hạc sơn mà đến.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 6

http://tieulun.hopto.org

Mai Hoa Thung, tục tăng thí võ; Tây thiền tự, sư đệ gặp nhau

Khi Miêu Thúy Hoa đi ít ngày đến núi Bạch Hạc, vào am thấy Ngũ Mai sư bá, liền cúi lạy.

Ngũ Mai đở dậy hỏi :

- Ngươi đến có việc chi chăng ?

Thúy Hoa bèn thuật hết các việc Lôi Lão Hổ lập lôi đài thí võ, rồi Lý Hùng báo cừu làm sao nói hết cho Ngũ Mai nghe, rồi lạy mà khóc xin đại sư bá đem lòng từ huệ xuống cứu con tôi thì ơn ấy kết cỏ ngậm vành.

Ngũ Mai rằng :

- Từ ta xuất gia về núi tu luyện đến nay, đã lâu võ nghệ quên hết, e đánh không lại Lý Bá Sơn, nay có Chí Thiện nhị sư bá ở tại Việt Thành, chùa Tích Quang hiệu, rước xuống giải cứu mới xong.

Thúy Hoa nghe nói hai hàng lụy nhỏ ròng ròng mười phần sầu nào, lạy lục khẩn cầu.

Ngũ Mai thấy vậy thì chịu xuống giúp, Thúy Hoa cả mừng.

Khi ấy Ngũ Mai dặn học trò giữ gìn sơn động ta đi ít bửa sẽ về, rồi soạn đồ hành lý tay cầm thiền trượng cỡi lừa ra đi.

Thúy Hoa cũng lên ngựa theo Ngũ Mai trở về, nữa tháng về đến Quảng Đông hội quán, Phương ông và Thế Ngọc đã thiệt mạnh, Thúy Hoa mười phần vui vẻ liền sai người đến nói cho Lý Bá Sơn hay, ngày mai đến lôi đài thí võ.

Có bài thơ rằng :

Tự thị sanh ra chuyện bất hòa

Bá Sơn bày lập trận mai hoa

Ỷ tài không tưởng lời khuyên dạy

Đến nổi thân mình phải hóa ma

Rạng ngày Thúy Hoa hầu cho Ngũ Mai sửa soạn rồi dạy Thế Ngọc cầm thiền trượng theo hầu Đại sư công. Còn Thúy Hoa và bọn hương thôn đều đội khôi, mặc giáp rở ràng oai phuông lẩm liệt, kéo đến lôi đài, phân ra hàng ngũ.

Khi ấy Ngũ Mai xuống lừa rồi dùng một thế Kim Cô Độc Lập hai tay soè ra, một chơn đứng xuống vùng bay lên đài, thiên hạ coi đều khen ngợi.

Khi ấy Lý Bá Sơn ở trên đài có ý đợi Thế Ngọc lên đặng đánh báo cừu cho Lôi Hồng, xảy thấy dưới đài nhảy lên một người đạo nhơn già ước tám chín mươi tuổi tóc bạc, bộ mặt coi còn nhỏ, mình cao hơn bảy thước, hông tròn, lưng lớn, đầu như cái đấu, cổ tay tròn như ống tre, vốn là con ông Huỳnh Hoa từ thuở nhỏ tu luyện có công, cho nên tinh thần mạnh mẻ hơn kẻ thiếu niên, Bá Sơn nhìn biết là Ngũ Mai ở núi Bạch Hạc, học trò lớn của Hồng Mi đạo nhơn, tài nghệ giỏi lắm, không phải tầm thường, bèn cung tay chào rằng :

- Không dè Sư huynh đến chẳng kịp rước, xin tha tội, xin hỏi chẳng hay Sư huynh đến đây có việc chi chăng ? Chớ không lẽ đến mà thí võ cùng em. Xin Sư huynh nói cho em rỏ ?

Ngũ Mai đáp lễ lại và nói rằng :

- Hiền đệ, nay ta đến đây không phải có việc chi khác, vì ta muốn khuyên giải một chuyện chẳng biết hiền đệ có nạp dung chăng ?

Lý Hùng đáp rằng :

- Nếu Sư huynh nói phải lẽ thì sao tôi lại không nghe, bằng chẳng phải thì tôi cũng không theo.

Ngũ Mai nói :

- Từ khi ta xuất gia đến nay, một mãy thế tình tranh đấu, đều không đem vào lòng, há đến đây mà thí võ làm chi. Nhơn ta vân du đến Cang châu, nghe lịnh tế của hiền đệ lập lôi đài mà hại sanh linh không biết là bao nhiêu là kể, ấy là vô phép lắm, rủi bị tay Phương Thế Ngọc là con nít mà chết. Ấy là trời khiến dường ấy cho khỏi hại sanh linh nơi xứ nầy, rồi Thế Ngọc lại bị lịnh ái mà chết, may cứu khỏi thì giận ấy cũng đã vừa, nay xin hiền đệ vì ta mà dung việc ấy, đặng ta biểu mẹ con chịu lỗi, và cha nó là Phương Đức phải phạt một ngàn lượng bạc, đặng hai đàng huề nhau, chẳng biết hiền đệ có nghe chăng ?

Lý Bá Sơn nghe nói hai con mắt trợn lên, chơn mày đều dựng mà nói rằng :

- Sư huynh nói như thế thì rể ta bị oan ức nầy chừng nào rửa đặng, chớ chi lúc thí võ mà nó đừng đi giày cửu hườn kiếm, lén hại rể ta thì ta thôi, chớ nó lén đem gươm đao mà hại như vậy, biểu ta thôi sao đặng. Nếu Sư huynh ỷ tài muốn bảo hộ cho nó đánh với tôi thì tôi cũng đánh với.

Ngũ Mai thấy khuyên giải không đặng, thì nói rằng :

- Nay ta đã xuất gia lấy chữ từ bi làm trước, mà khuyên ngươi không đặng, bất đắc dĩ nên phải đánh, như rủi có việc chi chớ khá trách ta.

Lý Hùng cả giận, nạt rằng :

- Lão sư đừng nói phách.

Bèn ra miếng Suy sơn chưởng, nhắm đầu Ngũ Mai đánh xuống.

Ngũ Mai không lo sợ chút nào, miệng niệm Nam mô a di đà phật, tay tả thì gạt trừ miếng ấy, còn tay hữu ra thế Tạ mã quờn đánh ngay sườn Bá Sơn, hai người cứ ra miếng thế cùng nhau như rồng đánh cọp nhãy, thật là kỳ phùng địch thủ, tướng ngộ lương tài, một bên như nghinh phong mãnh hổ, một đàng như hí thủy giao long, đánh hơn hai trăm hiệp trời tối mà chưa ai hơn thua.

http://tieulun.hopto.org

Lý Bá Sơn nói :

- Hãy đợi ta trong ba ngày, đặng lập một cuộc Mai Hoa Thung rồi sẽ tỷ thí với nhau đặng chăng ?

Ngũ Mai nói :

- Thôi ta cũng dung cho ngươi sống ba ngày nữa rồi đến Mai Hoa Thung sẽ giết.

Hai đàng kéo nhau ra về.

Lý Bá Sơn về sắm sữa chọn một chổ đất tốt, chiếu theo phương hướng lập cuộc Mai Hoa Thung như vầy :

Mai Hoa Thumg chia ra một trăm tám cuộc, mỗi cuộc làm năm cây, trong mỗi cây bốn phía có bốn cây hình như bông mai, người thí võ phải đạp chơn lên đó, bước tới bước lui cho có phép tắc, tay chơn cho liền nhau nếu sai một mãy thì tánh mạng không còn. Ấy là côn quờn kỵ nghệ, phép bí truyền thứ nhứt ; trận lập xong xuôi, đợi đến kỳ đặng dẫn Ngũ Mai lên đó mà giết.

Khi Ngũ Mai về đến Hội quán thì Thế Ngọc ra rước và hỏi cuộc Mai Hoa ra thể nào, xin công sư chỉ bảo.

Ngũ Mai cắt nghĩa rõ ràng cuộc Mai Hoa, thì mấy người trong Hội quán đều le lưỡi.

Thúy Hoa nói :

- Cuộc ấy cha tôị có để bản đồ lại, mà tôi chưa học được, nếu ngày nay mà không có Sư bá đến ắt mẹ con tôi không khỏi chết !

Ngũ Mai nói :

- Các ngươi đừng lo, ta đã tính trước rồi, nay Bá Sơn nó tự thị không chịu huề thì chớ, mà nó lại muốn hại ta, thì sau nó đừng oán trách rằng ta không dung tình. Bởi ta tưởng tình Sư thúc là Bạch Mi đạo nhơn, nên ta dung cho khỏi chết mà thương người đồng đạo, nên khi thí võ ta nhường nó hết ba bốn phần, mà nó không biết phải quấy,

lại trở muốn hại ta, thôi để khi đến Mai Hoa Thung ta sẽ ra tay đưa nó về địa phủ.

Các người nghe nói đều vui mừng hớn hở. Còn chủ tiệm là Trần Ngọc Thơ mỗi ngày đều dọn tiệc chay mà đãi đằng Ngũ Mai một cách khiêm nhượng.

Lúc rảnh Ngũ Mai đem hết các thế hay mà dạy Phương Thế Ngọc.

Thế Ngọc có tánh thông minh nên hiểu hết, qua ngày thứ hai, Lý Hùng cho người đến hẹn cùng Ngũ Mai rằng :

- Rạng ngày đến Mai Hoa Thung thí võ.

Đến kỳ Ngũ Mai và nội bọn đều sắm sửa kéo đến lôi đài.

Ngũ Mai kêu Lý Hùng nói rằng :

- Ngươi ỷ tài không kể đến ai nên mới lập trận Mai hoa này mà khi ta, là đạo lý gì vậy, hèn chi rể ngươi cũng bởi ngươi dạy mới ra thế ấy, nay ngươi lại không nghe lời phải, chẳng may có điều gì, thì uổng công sư phụ là Bạch Mi đạo nhơn dạy bảo, cũng trông cho ngươi rỡ ràng môn giáo, để tiếng đời sau, chớ có dè ngươi ngày nay làm ra cớ sự như vầy đâu. Vậy ngươi hãy suy đi xét lại kẻo để sau ăn năn thì sự đã rồi.

Lý Bá Sơn nghe mấy lời thì không biết tính lẽ nào, phải gắng gượng nạt rằng :

- Ta không thèm nói miệng tày với ngươi, có giỏi thì lên Mai Hoa Thung thí võ cùng ta cho biết thư hùng.

Ngũ Mai nói :

- Ngươi hãy lên trước đi rồi ta theo sau.

Lý Hùng liền cởi áo nhảy lên Mai hoa thung, các ngươi đứng coi, thấy Lý Hùng tuổi ước sáu mươi dư, râu bạc, mình cao tám thước năm, sức mạnh ngàn cân, oai phong sát khí, ráng sức bình sanh ra quờn phân thế, tỷ như cọp dữ trên non, rồng giởn dưới nước, tới lui

đều có phép tắc, đi hết tám mươi mốt đường quờn rồi nhảy xuống biểu :

- Ngũ Mai nhãy lên đi cho ta xem.

Ngũ Mai bèn cởi áo mang giày da nhĩ nhảy lên Mai Hoa Thung ráng súc bình sanh đi một trăm tám đường quờn, tới lui, qua lại, tả hữu, trước sau, nhảy lên tạ xuống như bay, oai phong lẫm lẫm, nhuệ khí đằng đàng, tợ giao long hí thuỷ, xà mãng phiên thân, những người coi đều vổ tay khen ngợi, rồi Ngũ Mai bước xuống khí lực như thường, thần sắc chẳng đổi, Lý Hùng thấy vậy thất kinh không dè ngũ Mai dùng phép ấy còn hay hơn mình bội phần, nhưng việc đã lở rồi, không biết tính làm sao, bèn kêu con dặn nhỏ rằng :

- Phải cầm cái thư hùng tiên lén đánh Ngũ Mai một cái đặng giúp sức cho ta.

Tiểu Hườn vưng lời.

Khi ấy Lý Hùng hỏi Ngũ Mai rằng :

- Vậy ngươi dám lên trận đặng quyết đua tranh cùng ta chăng ?

Khi Ngũ Mai thấy Lý Hùng nói nhỏ với con nó thì đem lòng nghi, bèn kêu mẹ con Thế Ngọc dặn rằng :

- Ta thấy cha con Lý Hùng nó nói nhỏ với nhau ắt là có việc lén lút chi đây chớ không không, vậy mẹ con bây phải giữ gìn mới đặng.

Mẹ con Thế Ngọc vưng lời.

Ngũ Mai dặn dò xong rồi, liền kêu Lý Hùng lên trận.

Lý Hùng lên trận ra thế Sư Tử Diêu Đầu, Ngũ Mai dùng miếng Đại Hỏa Thiêu Thiên trừ lại, hai đàng áp chiến cùng nhau như giông như gió, đá chạy, cát bay, đánh đến một trăm hiệp Lý Hùng sức đuối, chịu không nổi, còn Ngũ Mai không dung tình nữa, cứ chổ trí mạng mà đánh.

Tiểu Hườn thấy cha sút thế, bèn cầm Thư Hùng tiên nhắm Ngũ Mai đánh xuống, bị Thế Ngọc cầm thiết xích đở rồi đánh lại, Tiểu

Hườn lật đật đở, thấy người thù càng thêm giận, rằng sức mà đánh, không tính chuyện khác đặng.

Lý Bá Sơn thấy con mắc đánh với Thế Ngọc, không giúp đở mình đặng, còn mình thì sức cự không nổi nữa, rủi sa xuống trận, bị Ngũ Mai đánh trên cổ một cái, hởi ôi ! Thương thay !

Có bài thơ rằng :

Bày cuộc Mai Hoa lập trận đồ

Khéo lo xảo kế uổng mưu mô.

Chẳng nghe bạn tác lời khuyên giãi

Há trách rằng sao huyết nhiễm ô.

Nói về Tlểu Hườn thấy cha chết lòng như dao cắt, ruột tợ kim châm, bèn bỏ Thế Ngọc mà đánh với Ngũ Mai, lúc ấy Ngũ Mai tay không, nhờ Thúy Hoa ngăn cự, Ngũ Mai liền kêu Thế Ngọc biểu đem thiền trượng lại rồi nạt Thúy Hoa lui ra, rồi nói với Tiểu Hườn rằng :

- Mi không hiểu cơ quan gì hết, còn dám hành hung mà chịu chết sao ?

Tiểu Hườn không thèm nói lại, cứ việc giở song tiên nhắm đầu Ngũ Mai đánh xuống, Ngũ Mai cả giận, đánh được ba mươi hiệp, Tiểu Hườn cũng bị một cây thiền ưượng mà chết.

Có bài thơ khen Lý Tiểu Hườn như vầy.

Tiết hiếu khen cho Lý Tiểu Hườn

Cũng vì cừu hận thất cơ quan

Phải chi trước biết lời can gián

Đâu nổi tên đề chốn quỉ quan

Khi ấy các học trò của Tiểu Hườn thấy vậy đều chạy hết.

Ngũ Mai kêu lại nói rằng :

- Lủ bây chớ khá kinh tâm, vì ta đã khuyên giải mà không đặng nên mới đến nổi nầy, còn lũ bây không can gì, hãy đem thây về chôn cất rồi phá lôi đài đi.

Nói rồi đều kéo nhau về Hội quán hỏi lại thì Lôi Hồng còn một đứa con trai tên Đại Bằng mười tuổi cho học võ nghệ với Phùng Đạo Đức tại Võ Dương sơn, thì Ngũ Mai đem lòng thương xót, giết cha con đó là bất đắc dĩ mà thôi.

Rồi Ngũ Mai sửa soạn đồ hành trang trở về núi, vợ chồng Miêu Thúy Hoa cầm không đặng. Khi ấy Trần Ngọc Thơ đem ba trăm lượng bạc tạ ơn, Ngũ Mai không chịu lấy.

Trần Ngọc Thơ năn nỉ nói rằng :

- Tôi thành tâm kính về hương khói cho Phật, xin Sư bá nhậm tình.

Ngũ Mai chối từ không đặng nên phải nhận, rồi dặn dò Thế Ngọc phải ráng tập luyện những miếng dạy bảo ngày trước đó, đặng sau ra giúp mở nước nhà mà lập công danh quí hiển. Dặn rồi từ biệt ra đi Thúy Hoa và Thế Ngọc đưa ra, khóc mà trở về.

Khi ấy Phương Đức sắm sửa đồ hành lý trở về tiệm Vạn Xương xét sổ sách, thâu bạc tiền giao cho người coi tiệm, rồi đồng kéo nhau về quê quán.

Đi ít ngày đến chổ, Hiếu Ngọc và Mỹ Ngọc ra tiếp rước.

Thúy Hoa đem Thế Ngọc vào ra mắt chủ mẫu và hai chị dâu, một nhà sum hiệp đoàn viên, bày yến tiệc vui mừng hĩ hạ. Khi ấy Phương Đức và Thúy Hoa tính đem ba đứa con đến tỉnh thành cầu Chí Thiện thiền sư dạy học võ nghệ, bèn vào cho vợ lớn hay, rồi kéo nhau ra đi, đến tỉnh thành vào quán an nghĩ.

Ba anh em Hiếu Ngọc vưng lời cha mẹ, đến chùa Quang Hiếu tự vào hỏi thăm thiền sư thì người trong chùa nói :

- Ngài đã qua chùa Tây Thiền tự dạy học.

Ba anh em bèn ra khỏi Tây môn đến phố thứ sáu, xảy thấy một người học trò chừng hai mươi mốt, hai mươi hai tuổi, mày xanh, mắt đẹp, mặt trắng môi son, đáng bực anh tài, khôi ngô tuấn tú, bị một lũ cường nhơn áp đánh, kêu la mà không ai cứu, hai bên phố cứ việc lo buôn bán.

Thế Ngọc hỏi thăm người đi đường mới biết lũ ấy là quân Cơ phòng, còn người bị đánh đó là Hồ Huệ Càng, hai bên phố sợ lũ Cơ phòng lắm, nên không ai dám cứu hết.

Ba anh em đều giận nói :

- Đời thái bình không phải ly loạn gì, mà để cho nó đánh người ta chết sao ?

Khi ấy Thế Ngọc bước vào hai tay khoát một cái, lũ ấy đứng không vững té lăn ra hơn mười mấy đứa. Còn người bị đánh thì gần chết.

Thế Ngọc lật đật đở dậy bụng muốn cứu người, không phải muốn sanh sự, ai ngờ lũ Cơ phòng thấy ba người xô lũ nó té lăn, rồi lại cứu người cừu nhơn, thì cã giận bèn cầm binh khí áp lại vây đánh ba anh em Thế Ngọc.

Khi ấy Thế Ngọc và hai anh đánh một hồi đều ngã lăn, lớp thì lủi chạy, lớp lại bị thương cũng như gió dữ thổi cây khô, không chổ chống chỏi, may có Hiếu Ngọc là người hay cẫn thận cản không cho chém giết, nếu không thì Thế Ngọc giết biết số đâu mà ể.

Việc xong rồi, Thế Ngọc thấy Hồ Huệ Càng bị thương nặng lắm, bèn cỏng đến chùa Tây Thiền tự, vào ra mắt Chí Thiện thiền sư, rồi trình thơ của mẹ là Miêu thị, thơ ấy một là kính thăm ; hai là xin dạy ba đứa con học, rồi thuật các việc Thế Ngọc đánh chết Lôi Lão Hổ cho huề thượng nghe, Chí Thiện cả mầng, hỏi Thế Ngọc rằng :

- Ngươi cõng ai đó ?

Thế Ngọc thưa rằng :

http://tieulun.hopto.org

- Đệ tử đi vừa đến phố thứ sáu, thấy một lũ Cơ phòng vây đánh người nầy nặng lắm, mà không ai cứu, nên anh em tôi dám cứu đem đến đây cầu xin Sư phụ cho thuốc cứu tánh mạng người.

Chí Thiện khen rằng :

- Anh em ngươi biết điều phải mà làm thì phải lắm.

Rồi Chí Thiện đem hồ lô ra lấy huờn hồn đơn, và bồ cốt sanh cơ chỉ thống tán, cho trong uống ngoài thoa, giây lâu liền hết ; người ấy mở mắt ra, miệng mửa ra một cục ứ huyết mới tĩnh lại, rồi lạy tạ ơn sư phụ cho thuốc và ba anh em cứu mạng.

Chí Thiện hỏi :

- Ngươi tên họ chi, ở đâu, vì cớ nào mà bị người ta đánh ?

Người ấy thưa rằng :

- Tôi họ Hồ tên Huệ Càng, ở Tôn Hội hà đường, hai mươi hai tuổi, mẹ tôi họ Đỗ, vợ tôi họ Hà, con tôi tên là Á Đức, khi trước cha tôi là Hồ Thành đến chổ Cơ phòng buôn bán, bị bọn ấy khi dễ làm nhiều điều xỉ nhục, lũ nó đông lắm, nên cha tôi sợ sanh sự, đem tôi ở chổ khác, tháng trước tôi về thăm mới hay cha tôi bị lũ nó đánh chết, tôi tính đến tĩnh minh oan, không dè đến đó bị lũ nó đánh, may nhờ có ân nhân đây cứu khỏi.

Các người nghe nói đều bất bình.

Thế Ngọc nói :

- Hồ huynh đến tĩnh thưa không đặng đâu, thời để ở đây học võ nghệ với Sư phụ cho giỏi rồi sẽ về trừ lũ nó, ắt không dám làm dữ nữa, chớ bây giờ đến quan chắc quan cũng binh vực chúng nó nữa chớ không ích gì.

Các người nghe Thế Ngọc nói đều khen phải.

Hồ Huệ Càng nói:

- Tôi nghèo hèn yếu đuối, biết Sư phụ có lấy lòng từ bi mà dung

nạp không ?

Chí Thiện nói :

- Ta đã xuất gia lấy lòng từ bi làm trước, thường dạy học trò hoặc là cho thuốc, thì là một thế, không luận giàu nghèo, chẳng kỷ tiền bạc, nếu ngươi muốn học thì ta hết lòng dạy bảo, nhưng mà học với ta thì phải ăn ở cho hiền lương, đừng ỷ sức côn quờn mà sanh sự, cứu người được phép, bằng hại không nên, như y theo mấy lời ta dặn, thì học với ta mới đặng. Các người đều thưa rằng :

- Chúng tôi xin vâng lời thầy dặn, không dám cải lịnh.

Khi ấy Hồ Huệ Càng ráng ngồi dậy đến trước mặt Thiền Sư quì lạy mà thưa rằng :

- Xin tôn sư cho tôi cùng anh em Thế Ngọc kết bằng hữu, sống thác có nhau, hoạn nạn tương cứu.

Nguyên Chí Thiện lập trường dạy võ, trước đã đặng sáu người, nay thêm bốn nữa là mười, thì biểu mỗi người phải biên tên họ, rồi sắm sửa hương đăng trà quả, đến trước bàn thờ Quan Đế thánh quân vái lạy kết làm anh em xương thịt, như ngày sau ai phụ nghĩa thì thần minh châu chiếu giám.

Tên mười người ấy kể ra sau đây :

Lý Cẩm Lương, Tạ Á Phước, Lương Á Tòng, Liễu Á Thắng, Hồng Hy Quan, Đồng Thiên Cân, Phương Hiếu Ngọc, Phương Mỹ Ngọc, Phương Thế Ngọc và Hồ Huệ Càng.

Mấy người cầu nguyện xong xuôi đều vui mầng hạ hạ.

Từ ấy Chí Thiện thiền sư hết lòng, tài học bao nhiêu đều đem dạy hết mấy người ấy, đặng nữa năm, Thiền sư nói cùng học trò rằng :

- Đã hơn một năm rồi ta không đến chùa Thiếu Lâm, lòng không yên, ta muốn qna đó tính toán công chuyện rồi sẽ về dạy bảo, nhưng mà lũ bây học chưa đặng tinh, sợ ta đi lâu ngày, thì công phu bày giải

đải, tính như vầy thì vẹn toàn : Nguyên ta có một người học trò họ Huỳnh tên Khôn nghề học không thua gì ta, nay ở ghe Huỳnh An Tường muối cá, vậy để ta gởi thơ kêu va đến thế cho ta, thì ta mới yên, chừng ta tính xong công việc chùa rồi sẽ trở về dạy bảo, các ngươi bằng lòng chăng ?

Các học trò thưa :

- Xin vưng lời, dầu có Sư huynh đến dạy, chúng tôi cũng xin Sư phụ trở về cho sớm mới yên lòng chúng tôi trông đợi.

Thiên sư thấy học trò bằng lòng, bèn viết thơ gởi qua Triều châu rước Huỳnh Khôn về rồi sẽ đi.

Nguyên có thơ nầy mới diễn ra việc gian phu, dâm phụ, cùng các việc lạ nữa.

Hồi 7

http://tieulun.hopto.org

Lâm Thắng bắt gian, vương phản gián; Huỳnh Khôn oan ức, gặp tôn sư

Nguyên Huỳnh Khôn tên chữ là Tịnh Ba, người phủ Triều châu, huyện Ác Dương, thuở nhỏ giàu có không muốn văn chương, lòng ham võ nghệ, nên đến chùa Thiếu làm tại tỉnh Phước Kiến, châu Tuyền châu, học nghề võ với Chí Thiện thiền sư, tập luyện tinh thông, không ai bì kịp, Chí Thiện thiền sư đem lòng thương cho làm đầu giọc học trò.

Huỳnh Khôn lại có dạy một người tên là Lâm Thắng. Đến việc võ nghệ của thầy trò Lâm Thắng thật là thủ đoạn cao cường, tay trừ lão hổ, chân đạp giao long. Tánh của Huỳnh Khôn thì hay phóng đảng, giao kết anh em, gia tài cha mẹ để lại xài trong vài năm hết sạch, vợ là họ Cam, em gái là Huỳnh Ngọc Lan. Lúc ấy Huỳnh Khôn tuổi đặng ba mươi hai chưa có con, thời vận truân chuyên, làm ăn hao tốn, gia đạo suy vi, vợ nhà dứt bẩn, nhờ Ngọc Lan khuyên giãi nên vợ chồng mới thuận hòa với nhau, nhưng Huỳnh Khôn rầu buồn việc gia đạo lắm, mới đến giúp việc tại ghe muối cá của Huỳnh An Tường cho khuây lãng việc nhà, từ khi Huỳnh Khôn đi khỏi, ở nhà vợ và em cứ việc soi gương đánh sáp, dồi phấn cài đầu, trau tria nhan sắc, đến mấy chỗ án đường chơi giỡn, mỗi ngày đều đứng trước cửa, so nhan, sóng sắc, đánh quần sửa áo, giỡn hớt cùng nhau không sợ xấu hổ.

Ngày kia có võ giải nguơn mới thi đậu, tên là Mã Xuyến Quần đi ngang qua cửa ngó thấy phải lòng.

Ấy là :

Gian phu dâm phụ xưa nay thế

Ong bướm hoa thơm thấy phải ưa

Khi ấy thói dâm dấy động, lòng dục liền sanh, lại thường thấy hai nàng ấy đến chùa Nga Mi chơi bời cùng hai cô vải họ Trương và họ Lý, thì nghĩ thầm :

- Hai cô vải ấy là người quen biết, vậy đến đó tính mưu kế ắt đặng.

Liền đến chùa, hai cô vải là Trương Tịnh Diên và Lý Tịnh Diêu bước ra cửa đón rước mà cười nói rằng :

- Ngày nay nhờ gió lớn đưa Giải nguơn đến đây, chẳng biết có việc chi chăng ?

Mã Giải nguơn đáp rằng :

- Ta đến đây trước là thăm chơi, sau cũng có việc tư một tí, chẳng biết nhị vị ni cô có ráng giúp ta đặng chăng ?

Tịnh Diên dưng trà rồi nói rằng :

- Chùa này nhờ ơn đức đại đàn việt có lòng thiện nguyện công đức rất nhiều, lũ tôi cám ơn vô cùng, lại cho đến việc nhỏ mọn cũng nhờ có sức quới nhơn giúp đở, nay dẫu quan nhơn có dùng việc chi khó nhọc cho đến thân phó thân đạo hỏa đi nữa thì lũ tôi cũng chẳng dám từ nan.

Rồi Tịnh Diên mĩm cười hỏi rằng :

- Hay là ngài thấy con nhà ai rồi lửa lục nó lừng lên, nên đến khiến lũ ta chuyện ấy chăng ?

Mã Xuyến Quần vỗ tay cười nói rằng :

- Việc tâm sự ta đã biết rồi, vậy chớ hai người con gái hay đến chùa này đó là chi của Huỳnh Khôn ?

Hai cô vải le lưỡi nói rằng :

- Tưởng con ai thì khó, chớ hai người này vốn là tánh tình hoa nguyệt, trên bộc lòng dâu, lòng thích gió trăng gieo đào thả lý, nói thì rất dễ, nhưng mà thầy trò Huỳnh giáo đầu rất nên lợi hại, sợ tính không đặng.

Mã Giải nguơn nói :

- Như nói giúp cho người nào khác thì khó, chớ như ta không hề gì đâu.

Nhị ni cô nói rằng :

- Người ước hai mươi lăm, hai mươi sáu tuổi, mặt mặt trứng ngỗng, mắt hạnh, má đào, mập mà trắng, không cao không thấp, đó là vợ của Huỳnh Khôn họ Cam ; còn người lối chừng mười lăm, mười sáu tuổi đó, trăng hột dưa, mày tằm mắt phụng, miệng nhỏ môi son, vóc như dương liễu, ấy là em của Huỳnh Khôn, tên là Huỳnh Ngọc Lan ; hai người ấy thật kình bố, quần xoa, phong lưu phẩm cách, lại cùng bọn ta ý hiệp tâm đầu, khi rảnh việc thường đến am giãng luận. Như Giãi nguơn hiệp ý thì nàng Huỳnh Ngọc Lan cũng chưa có chổ nào, ta nói giùm cho quới nhơn cưới làm vợ bé chắc đặng..Vì Huỳnh giáo đầu trong nhà lúc nầy cũng eo hẹp, nếu chi nhiều tiền có lẻ xong, còn thể diện của Giải nguơn như thế thì chắc đặng, còn Cam thị thì sợ ngày sau thầy trò Huỳnh giáo đầu hay đặng thì chắc chết, vậy Giãi nguơn tính lẽ nào ? (Nguyên Mã Xuyến Quần là một người rất háo sắc, tham dâm, hay muốn con gái mới lớn lên mà gặt lúa sớm, như người nào khoái ý cho lắm, cũng chừng nữa tháng, có cao tay thì một tháng mà thôi, thường hay ỷ thế, hảm hiếp chẳng biết là bao nhiều con gái nhà lương dân, nên chuyến nầy phải hai nàng ấy là con nhà nào khác thì đã dám hiếp rồi, nghặt là nhằm nhà thầy trò Huỳnh Khôn nên phải chờ dịp Huỳnh Khôn đi vắng, lén biểu người dụ dỗ đặng tạm dùng một lúc mà thôi, chớ không muốn cưới).

Nay thấy hai người ni cô chối từ liền lật đật thò tay về túi lấy ra ba chục lượng bạc để trên ghế rồi nói :

- Xin nhị vị ni cô lấy bạc này dùng việc chay giới trong chùa và tụng kinh niệm Phật, chừng công việc xong rồi ta sẽ trọng thưởng ; còn thầy trò Huỳnh giáo đầu thật là dữ, nhưng lúc nầy Huỳnh Khôn đã theo giúp việc muối cá ngoài biển chưa lẻ về gấp. Còn Lâm Thắng thì ta sẽ cho người giả rước nó đi dạy nghề võ mà cầm giử nó không cho về, thì dầu việc lớn bằng trời cũng không hay, từ thuở nay hai người cũng biết ý ta, miễn cho thích chí trong nữa tháng cùng một tháng mà thôi, dẫu sau thầy trò nó có về cũng không bằng cớ chi mà nói ta đặng ; hai vị nghĩ như thế đặng chăng ?

Hai vị ni cô thấy bạc đã đến tay không lẻ bỏ, lại nghe Giải nguơn tính kế như thế đó, thì quên thầy trò Huỳnh Khôn là lợi hại liền trả lời rằng :

- Việc nhỏ mọn như vậy mà Giãi nguơn tốn hao như thế thì lũ tôi đâu dám lãnh.

Mã Xuyến Quần nói:

- Ấy là lễ mọn cho biết lòng thành ta, như ngày sau nên việc sẽ còn thưởng thêm nữa. Hai vị ni cô giả bộ chối từ thò tay lấy bạc cất rồi nói :

- Việc này không nên trễ, vậy rạng ngày mai Giải nguơn sẽ đến trốn trong buồng, đợi bọn ta dọn một tiệc chạy đãi hai chị em va uống rượu say, lúc nữa chừng rồi Giải nguơn cứ làm như vầy...như vầy thì ắt đặng tiệc.

Mã Xuyến Quần cả mầng bèn từ biệt ra về.

Rạng ngày hai vị ni cô sửa soạn dọn mở tiệc chay rất trọng hậu, tại nơi liêu vắng vẻ. Kế thấy Xuyến Quần vào thi lễ rồi ngồi. (Nguyên Mã Xuyến Quần là người tướng mạo khôi ngô, ngày nay lại mặc những đồ gấm nhiễu, tuy là lịch sự không bì đặng Phan An, Tống Ngọc, chớ cũng hơn kẻ thầm hương trộm ngọc).

Khi ấy Xuyến Quần lấy ra năm lượng bạc trao cho hai vị ni cô làm sở phí dọn tiệc chạy ấy, thì hai vị tạ ơn lấy cất.

Ba người dùng cơm nước xong rồi, Xuyến Quần vào liêu trong an nghĩ.

Khi ấy Trương Tịnh Diên biểu Lý Tịnh Diêu đến nhà Huỳnh Khôn thĩnh hai nàng.

Khi Lý ni cô vừa đến, thì Cam thị và Ngọc Lan rước vào cười mà nói :

- Mấy ngày rày không thấy sư phụ và Trương sư phụ đến chơi thì chị em tôi chắc là trong chùa mắc việc vu lan thắng hội, kẽ phụ

cúng nhiều nên không rãnh.

Lý ni cô đáp :

- Quả như lời không sai, nay mới vừa rảnh, nên vưng lời sư huynh đến thĩnh hai cô đến chùa chơi, xin chớ từ chối.

Hai chị em nghe nói cả mầng ; bèn vào phòng sửa soạn áo quần rồi đóng cửa lại đi với Lý Tịnh Diêu, đến chùa Trương Tịnh Diên rước vào phân ngôi chủ khách mời ngồi, rồi nhị vị nói :

- Nay nhân cuộc làm chạy nhờ ơn Phật tổ các thí chủ đều thiện tâm hoan hĩ, còn dư tiền bạc, nên làm lễ nầy tạ trai đàn viên mãn, mới thĩnh nhị vị cô nương đến dùng một tiệc cơm chay mà hĩ hạ.

Cam thị bèn lấy hương trà hai tay dưng trước mặt ni cô và thưa rằng :

- Xin Sư phụ đem tôi vô đến Phật đường đặng khẩn cầu thân thể bình an, thất gia khương kiện.

Nhị vị ni cô liền nói :

- Đại nương đa có lòng thành cúng Phật ta phải lãnh cầu khẩn thế cho, xin phật Bồ tát phò hộ đặng bình an vô sự, sớm đẻ con trai và đại quan nhơn ở ngoài biển cũng đặng mạnh.

Khi trà nước xong xuôi rồi thĩnh vào trong, thấy việc chay dọn tử tế thì hai chị em Cam thị bèn hỏi :

- Vì cớ nào dọn tiệc này trọng thể lắm vậy ?

Nhị vị sư cô nói :

- Ấy là cuộc cúng ta Phật, đều là của thí chủ cúng còn dư lại, chớ không phải xuất tiền mua đâu, mà hai cô nương phòng ngại.

Hai người tin thật, bên phân ngôi chủ khách ngồi lại ăn uống, bày nói những chuyện phong lưu tài sắc, khi uống gần say thì hai ni cô kiếm lời ghẹo rằng :

- Hai bà con tôi đấy thuở còn nhỏ cũng là ham phong hoa tuyết nguyệt, phong lưu khoái huợt vô cùng, cũng vì mẹ không hay bắt lỗi phải, chồng lại chẳng dung, rầy la câu thúc, lên lũ ta nữa chừng xuất gia đầu Phật, ở dây đả hơn hai mươi năm, bảy giờ gặp cuộc rượu thì ngùi ngùi nhớ lại việc chơi bời khi trước ; thí như cô em đây chưa nếm đến mùi đời thì chẳng nói làm chi, chớ như đại nương nầy còn đang lúc xuân thời, quan nhơn lại đi vắng, thoảng như gặp lúc trăng thanh gió mát có lẻ cũng xúc cảnh sanh tình lòng vui phải hứng, sao không tính một chuyện để tạm dùng cho vui đở lúc giải buồn.

Nguyên Cam thị nầy tánh hạnh tà dâm, lại rượu đà xoàng xoàng, nghe chuyện ấy, lấy làm tri kỷ lòng dục lừng lên, liền thỡ dài một tiếng nói rằng :

- Ối, ta mắc oan gia nghiệp báo, vô duyên, bạc phận, từ thuở nay chồng ta không đếm gì đến ta, dầu lúc ở nhà cũng như đi khỏi, ở cùng nhau như người thù oán, nhờ có cô nương đây, tánh tình rất hiệp, phân giải mới bớt phiền muộn.

Khi ấy ni cô nói :

- Nếu đại quan nhơn vô tìnhnhư thế thì thiếu chi kẻ hữu tình, vậy thì hay kiếm một chổ chơi cho thích chí, để khỏi uổng lúc thanh xuân, lại kiếm đặng tiền bạcđể dành khi già yếu rồi tọa hưởng thanh nhàn, như bọn ta đây tuổi tác đã lớn rồi, nhan sắc suy bại, lại là người xuất gia thì không nói làm chi, chớ như nhị cô nương là người bóng sắc đến thế, nở nào lại chịu gá nghĩa với người vô tình, ta thấy vậy nên không ngại mới nói, chẳng biết ý đại nương thể nào ? Theo ý ta tưởng, đại nương có lẻ Phật phò hộ sao cũng gặp người nầy đây không phải vô tình vô nghĩa như trước đâu.

Cam thị nghe nói nhằm tâm, khoái ý, lại rượu đà phừng mặt, thì đáp rằng:

- Ta vẫn có bụng đó đã lâu, nhưng chưa gặp người phải, nên ráng ôm lòng sầu mà chịu vậy. Khi ấy Mã xuyến Quần núp tại phòng ngoài nghe các chuyện đã rõ ràng liền chạy vào kêu nhị vị ni cô mà hỏi :

- Tiệc dọn tử tế như vầy sao lại không mời ta ?

Nói rồi ngồi a vào.

Chị em Cam thị lật đật chạy tránh, hai ni cô kéo lại nói :

- Không hề chi phòng ngại, người nầy là Tân khoa Giải nguơn tên là Mã Xuyến Quần đại thí chủ chùa nầy đó.

Rồi kiếm lời bỏi dối rằng :

- Giải nguơn thật là về tình thì thôi, không hay đến chùa cho thường, ngày nay đến đây hay là có việc dạy ta tụng kinh siêu độ làm việc ấy chăng ?

Mã Xuyến Quần hội ý, liền lau nước mắt làm bộ thương xót rằng :

- Từ khi vợ tôi qua đến cho đến nay, việc chi đều lậu, khiến cho tâm thần hoảng hốt, hồn phách đảo điên, năm canh giọt lụy chẳng ngừng, sáu khắc lòng sầu chẳng ngớt ; cầu siêu độ đã đủ tuần chay rồi, mà không đêm nào nó cho tôi nằm chiêm bao thấy mặt một chút. Mai đây đến tuần giáp năm, thĩnh sư phụ xi giúp ta một cuộc nữa, cho phỉ tình sở nguyện, không dè có khách ở đây, xin dung thứ lỗi.

Nhị vị ni cô giả đò khen ngợi :

- Giải nguơn thiệt là người tình sâu nghĩa nặng, ấy nương tử thật là có phước, lấy Giãi nguơn mới đặng làm vậy, chớ tôi thường thấy vợ nhà giàu chẳng thiếu chi, không có chổ nào chịu tốn mà có lòng như thế.

Mã xuyến Quần nói :

- Viêc khó nhọccùng là tốn hao chẳng kể làm chi, miển là cho phỉ lòng ta thương tưởng thì thôi. Thật là từ khi vợ ta nhuốm bịnh cho đến nay, đã tốn hơn ngàn ngoài lượng bạc rồi; còn thuở trước thì không tính tới, té ra nhọc mà không công, nên lấy làm phiền rầu về cùng.

Liền giã đò lấy khăn lau nước mắt và hỏi rằng :

- Hai cô đây là người ở đâu ?

Ni cô nói :

- Người nầy là vợ Huỳnh giáo đầu, tên Cam thị còn cô đây là em, tên Ngọc Lan, nay ta thỉnh đến ăn chạy chơi, không dè là có duyên cùng Giải nguơn nên mới gặp nhau. Vậy bấy giờ có một mình hai chị em đó chớ không ai, xin đồng ngồi tiệc cho vui.

Mã giải nguơn không ngại cũng ăn uống chơi vui vẻ. Chị em Cam thị nghe Giải nguơn nói các lời thì tưởng thiệt là người thương hoa tiếc ngọc, lại thấy mạo tướng đường đường thì phải lòng, ngoài miệng làm bộ từ chối, mà cứ việc ngồi đó hoài không chịu đi.

Ni cô biết ý hai chị em đã bằng lòng, thì lật đật đem thêm rượu rồi giả đò có bước trái ra ngoài để ba người trò chuyện (Việc ấy chẳng cần nói nữa).

Từ đó đến sau nghĩa oan ương tình như giao tất, Giải nguơn thường đến nhà Huỳnh Khôn, sớm mơi đi tối về.

Qua đến tiết Đông chí, một ngày kia Lâm Thắng đến thăm thầy là Huỳnh Khôn, thoạt thấy gian phu, dâm phụ đang ăn uống trong tiệc thì cả giận, đạp đổ bàn ghế.

Giải nguơn thất kinh bỏ chạy, Lâm Thắng rượt theo bắt, chị em Cam thị cũng thất kinh liều mình chạy theo cản lại.

Mả xuyến Quần nhờ cản chạy mới khỏi.

Lâm Thắng tài giỏi mặc dầu cũng là đạo học trò, bị Cam thị cản, không dám vô lễ thì giận nói rằng :

- Chuyện nầy để thầy ta về sẽ thưa lại.

Nói rồi bỏ ra đi.

Khi ấy Cam thị thất kinh nói với Ngọc Lan rằng :

- Không xong rồi, tuy là nó bắt không đặng Giải nguơn mặc lòng, chớ nữa anh mầy về nó học lại ắt tánh mạng chị em ta chẳng còn, ấy

giờ liệu tính thế nào ?

Ngọc Lan rằng :

- Vậy chị em ta hãy đến chùa cùng nhị vị sư phụ tính mưu kế, họa may có chước chi thoát thân.

Hai người liền chạy đến chùa Nga Mi thuật hết công việc cho nhị vị ni cô hay.

Hai cô vải nghe nói le lưỡi nói rằng :

- Nếu việc nầy truy nguyên ra thì bọn ta cũng không khỏi chết.

Khi ấy ni cô chậu mày liền sanh ra một kế, rồi cười nói rằng :

- Vậy thì khi đợi quan nhơn về, ngươi phao phản rằng : Lâm Thắng lúc đông chí uống rượu say đến nổi muốn cưỡng dâm hai chị em, ắt Huỳnh giáo đầu làm sao cũng giận giết Lâm Thắng, dầu có chối cải cũng không đặng, tính như vầy đặng chăng !

Hai chị em Cam thị nghe cả mừng nói rằng :

- Thật là diệu kế.

Rồi lật đật trở về nhà đợi Huỳnh Khôn về sẽ tính.

Nói về Huỳnh giáo đầu ở giúp việc muối cá với Huỳnh An Tường cũng bình an vô sự, làm lúc mãn năm các thuyền chủ đều về, năm ấy đặng mùa, các ghe đều có tài lợi nhiều.

Huỳnh Khôn lảnh bạc công và phần hoa hồng đặng sáu trăm đồng tuy là không phải lợi nhiều, chớ cũng đặng yên lòng, khi ghe về đến bến, bạn bè về hết. Huỳnh Khôn cũng về, đến nhà cất tiền bạc xong rồi vừa ngồi xuống, Cam thị và Ngọc Lan đều nhào lăn ra kêu khóc rằng :

- Lâm Thắng là đứa đại bất nghĩa, ngày trước nó giã say đến chọc ghẹo muốn cưỡng dâm chị em tôi, chớ chi quan nhơn về trước chừng ba bửa thì khỏi chuyện chi, lúc ấy nó thấy chị em tôi không chịu, nó lại lấy mấy lạng bạc dạy quờn bên Mã gia mà dụ dỗ chị em

tôi, nó kiếm điều ngon ngọt năn nỉ cũng không đặng, nó lại nộ rằng : Nếu chị em tôi không thuận để nó đợi quan nhơn về đây nó học láo rằng : Chị em tôi đem trai về nhà đâm loạn, thì lũ tôi chắc chết, nói rồi lại muốn a lại ôm đùa, chị em tôi cứng cỏi nên không làm chi đặng chớ chi đàn bà nào khác thì không khỏi bị nó làm xấu rồi.

Huỳnh Khôn nghe liền nổi giận mắng rằng :

- Lâm Thắng thật là vong ơn bội nghĩa dám chọc ghẹo sư mẫu, tội đáng muôn thác, nếu ta giết nó không đặng thề chẳng làm người.

Kế tối dùng cơm. nước rồi vào phòng an nghỉ, Cam thị nằm một bên làm bộ khóc và kiếm điều độc ác mà nói thêm.

có bài thơ rằng :

Thanh trước xà nhi khẩu

Huỳnh phong vị tự châm

Lưỡng bang vô tối kỵ

Tối độc phụ nhơn tâm

Dịch nôm :

Nọc rắn tre xanh chạm

Dùi ong chích đến ta

Hai thứ chưa mấy độc

Rất độc bụng đàn bà

Huỳnh Khôn trong lòng bứt rứt lăn qua trở lại nghĩ không an, đợi gần sánh giấu một cây đao trong lưng rồi kêuCam thị mở cửa, đặng đi giết Lâm Thắng.

Cam thị thấy chồng mắc kế thì lấy làm mừng rỡ, để đợi coi việc ra thể nào.

Khi Huỳnh Khôn ra khỏi nhà, thẳng theo đường lớn đến Trạng

nguơn đình, là chổ Lâm Thắng làm quán tại đó dạy học kiếm tiền độ nhựt.

Khi ấy Lâm Thắng ở trong quán ngó ra thấy thày đến thì lật đật chạy ra chào hỏi, không dè Huỳnh Khôn thấy mặt Lâm Thắng thì như lửa chế dầu thêm, liền rút đao nhắm ngay đầu Lâm Thắng chém xuống mắng rằng ;

- Đồ súc sanh, mày đà nên việc gì chưa ?

Lâm Thắng thất kinh, may là có biết nghề chút đỉnh mới tránh khỏi, rồi !ật đật kêu sư phụ nói rằng :

- Xin chớ nóng giận, có việc chi hãy nói cho tôi rõ.

Huỳnh Khôn cứ việc làm thinh, cầm đao cứ chổ trí mạng chém hoài, lại đang lúc còn sớm nên không có ai can gián.

Lâm Thắng túng không biết làm sao, vừa đở vừa chạy đến Hạng khẩu giựt đặng một cây cột quán mà đở.

Huỳnh Khôn chém một cái mạnh, đao lút vô cột hơn năm sáu tấc, Lâm Thắng quăng cột chạy như bay.

Huỳnh Khôn rút gươm ra đặng thì Lâm Thắng đã chạy xa rồi, theo không kịp.

Khi ấy Lâm Thắng nghĩ rằng :

- Thày mình giận như vầy, ắt cũng có duyên cớ gì đây, lúc nầy đang nóng giận hỏi không được, thôi để lánh đi trong ít bửa rồi sẽ trở về phân lại.

Liền đi luôn qua Quảng Đông chớ không dám trở về nhà thưa cho mẹ hay.

Có bài thơ rằng :

Hoạn họa vì chưng cương xuất đầu

Mới sanh ra đến chuyện buồn rầu

Ví bằng phản gián mình thông trước

Nào đến gây nên việc tử tù

Đây nói về Huỳnh Khôn theo giết không đặng Lâm Thắng thì lấy làm giận lắm, trở về thuật hết các chuyện cho vợ và em nghe.

Cam thị và Ngọc Lan nói :

- Thôi, từ nay về sau có gặp nó đâu thì giết phứt cho rồi kẻo để vậy xấu hổ lắm.

Huỳnh Khôn nói :

- Lẻ phải như vậy chớ dễ bõ qua đâu.

Nói về Cam thị lòng muốn giết Lâm Thắng nên ráng làm bộ thương yêu chồng, nay lại nhớ vê tình nhơn, còn chồng thì ở nhà hoài nên lấy làm giận lắm, liền lén qua chùa cùng hai cô vải và Mã Xuyến Quần mà nghị luận.

Mã Xuyến Quần nói :

- Như hai chị em muốn làm vợ chồng với ta cho lâu dài, thì phải đến huyện Hải Dương cáo cho Huỳnh Khôn rằng : Trọn một năm nay nó giả bộ đi giúp việc muối cá cho người ta mà làm cớ, chớ thật là nó giao kết vơí quân đại đạo ở Hải Dương, rồi nó lại dặn các ghe muối cá rằng : Như có ai hỏi thì nói nó có giúp việc tại ghe, bằng không thì nó sẽ hiệp cùng quân cường đạo đặng ăn cướp các ghe ấy, bây giờ nó đang làm đầu mục phân tán cho quân cường đạo, nếu quan có hay mà bắt thì nó thông tin cho quân cường đạo hay, chị em người thường can gián mà nó không chịu nghe, hóa ra cừu hận, nên sợ sau có phát giác ra điều chio ắt bị liên can, nên đến các trước, còn ta đến huyện quan cáo trước. tính như thêé thì bọn ta mới ở với nhau lâu dài được.

Chị em Cam thị nghe nói thì vui mừng, y theo lời ấy, rồi xin làm đơn giùm, ba người hẹn nhau đến quan khống cáo.

Nói về Tri huyện thấy tờ cáo tội chứa gian án nặng không dám

trì huỡn, lập tức sai quân đi bắt Huỳnh Khôn đến đặng thẩm án.

Khi ấy quân Khâm Sai là Sầm An và Kỳ Tường thưa rằng :

- Huỳnh Khôn là tay võ nghệ cao cường, sức mạnh đánh muôn người, thảy đều biết danh, xin lão gia hãy huỡn cho chúng tôi ít ngày sẽ dùng kế bắt mới đặng.

Quan Huyện gật đầu nói rằng :

- Hôm qua Giải nguơn Mã Xuyến Quần có đến cáo nó ăn cướp tiệm cầm đồ, và nó là người võ nghệ cao cường oa trử trộm cướp làm nhiều điều hại trong xứ, vậy lũ bây phải cho cẩn thận, ta hạn cho năm ngày phải bắt cho đặng đem nạp sẽ trọng thưởng, nếu để thoát khỏi thì lũ bây có tội.

Khâm sai lảnh tờ tập nả, rồi trở về sai phòng dặn mấy người nha dịch qua ngày mai giả kế đi thĩnh Huỳnh Khôn đến dạy võ.

Nguyên Huỳnh Khôn thường hay đến dinh ngủ dạy võ nghệ, nay có quân rước liền đến, chẳng dè nha dịch đải rượu bõ mông hãn dược vào liền say, rồi lấy dây trói tay chơn lại và đóng gông, bắt giải đến án đường.

Huỳnh Khôn vừa tĩnh say mới hay mắc mưu thì nghĩ rằng :

- Mình không làm điều gì gian ác sao đến nổi nầy.

Hỏi lại mới biết là vợ và em mình ra đầu cáo, lại Mã Giải nguơn cũng vu cáo cho mình ăn cướp tiệm cầm đồ nữa, nên quan Huyện mới sai bắt đến mà tra.

Khi ấy mới nghĩ lại Lâm Thắng mắc gian kế của nó, liền hối hận không kịp, rồi than dài một tiếng rằng :

- Không dè ngày nay mà ta bị tay đàn bà như vầy.

Kế quan Huyện ra khách dạy dẫn vào rồi hỏi rằng :

- Ngươi có phải là Huỳnh Khôn chăng ?

Huỳnh Khôn thưa :

- Phải.

Quan Huyện nổi giận mắng rằng :

- Sao ngươi dám oa trữ quân đại đạo Hải Dương, ăn cắp ghe thuyền và cướp phá tiệm cầm đồ, đã đáng tội chưa ?

Huỳnh Khôn cúi đầu thưa rằng :

- Tôi thường năm ở giúp việc muối cá cho Huỳnh An Tường chớ không ở ghe nào, mỗi tháng bạc công hai đồng và chia tiền huê hồng, tôi làm như vậy đã nhiều năm, nếu như có chuyện ấy chủ ghe vào dám chứa tôi, nhân lúc nầy Huỳnh An Tường thôi muối cá, nên tôi mới về vài ngày nay, còn việc đánh tiệm cầm đồ thì lúc ấy có tôi ở nhà đâu, mà làm việc đó, xin đại lão gia thẩm xét, nguyên tôi thường ở ngoài Hải Dương ít khi ở nhà, nên vợ và em tôi tư thông với Mã Xuyến Quần, rồi chúng nó bày mưu niết tạo ra tội trọng nầy đầu cáo mà hại tôi, xin nhờ đại lão gia cho đòi Huỳnh An Tường hỏi thì biết.

Quan huyện vỗ ghế nói :

- Nếu không dùng phép dữ mà tra thì ngươi không chịu khai.

Bèn dạy tả hữu lấy thứ đại bảng hạng nhứt đánh tra.

Nguyên Huỳnh Khôn thuở nhỏ có tẩm thuốc luyện gân cốt, nên không hề gì.

Quan Huyện thấy vậy không biết tính làm sao, liền dạy đọc hai tờ cung trạng cho Huỳnh Khôn nghe, nói rằng :

- Bởi cung trạng của vợ và em ngươi đầu cáo như thế không lẻ tha đặng, nếu ngươi chịu cũng chết, bằng không chịu cũng chết, vậy ngươi hay nghĩ đi nghĩ lại chịu phứt cho rồi, nếu không thì ta sẽ dùng hình độc hơn nữa mà tra.

Huỳnh Khôn cúi đầu nghĩ lại, đồ tham quan như vầy chắt là không dung mạng mình, chi bằng chịu đở, cho khỏi hình tra, rồi đáp rằng :

- Những việc ăn cướp thật tôi không biết đến, nay bị hình tra, nên phải chịu đở.

Tri huyện cả mầng, liền lấy cung chiêu rồi giam lại, đợi chạy tờ phúc cơ quan trên rồi sẽ xử. Khi lũ gian phu dâm phụ nghe đặng tin ấy đều cả mừng.

Nói về chuyện Lâm Thắng đi, thiếu tiền phí lộ, nên đến đâu đều phải dạy võ mà độ nhựt, khi đến tĩnh thành thì nghe đồn tại Tây môn nơi chùa Tây thiền có khai trường võ, bèn vào đó thử côn quờn chơi, các người coi đều rộ lên khen ngợi, đồn đến trường võ, liền ra thĩnh vào uống trà. Xảy có Chí Thiện thiền sư nhìn biết là học trò của học trò mình, bèn hỏi :

- Nhơn việc chi mà ngươi đến đây ?

Lâm Thắng liền quì xuống thuật hết các việc đầu đuôi của sư phụ cho sư tổ rõ, thì Chí Thiện cùng các học trò đều nói : :

- Ấy là dâm phụ nó thêu dệt ra chuyện đó chắc.

Rồi Chí Thiện vội vàng tã một phong thơ giao cho Lâm Thắng về kêu Huỳnh Khôn đến cho người biểu, nếu chậm trể ắt không khỏi bị tay dâm phụ hại.

Lâm Thắng liền lạy từ biệt ra về, đến Triều châu vào thăm mẹ, mới hay là thầy mình đã bị hại, còn giam nơi tử lao, lấy làm thương xót, bèn lật đật đem bạc và thơ của sư tổ đến tử lao, lo lót với chủ ngục mà vào, thấy thầy liền ôm khóc một hồi rồi trao thơ.

Huỳnh Khôn xem thơ rồi, dạy Lâm Thắng đến tĩnh thành đặng cầu sư tổ đến cứu.

Khi ấy Lâm Thắng thuật hết câu chuyện đầu đuôi rồi lấy bạc còn dư để lại cho thấy dùng, liền quày quả ra đi cầu sư tổ đến cứu.

Thiệt là :

Thê mụi quyết đem lòng hảm hại

Thầy trò may cũng đặng bình an

http://tieulun.hopto.org

Hồi 8

http://tieulun.hopto.org

Sư đồ đến Triều châu báo oán
Bạch xà lại Kim sơn cầu phong

Nói về Lâm Thắng biệt thầy ra khỏi lao, về thưa cho mẹ hay, rồi lập tức ra đi, hai ngày mới đến tỉnh thành, vào chùa Tây thiền, thấy Chí thiện thiền sư, liền quì lạy rồi nhào lăn dưới đất mà khóc, Chí Thiện đở vậy hỏi ra mới biết là Huỳnh khôn bị hại còn giam nơi tử khám thì lấy

làm thương xót khôn cùng, rồi dắt Phương Thế Ngọc, Hồ Huệ Càng và Lâm Thắng, thẳng qua Triều châu.

Nguyên có học trò của Chí Thiện chỉ có Hồ Huệ Càng biết việc và thảo thuận với thầy còn Phương Thế Ngọc thì thuở nhờ có tẩm gân cốt, tập luyện tay chân nhuần nhả, tánh ý thông minh nên Chí Thiện thương hơn đã truyền dạy các món mầu nhiệm, nên lúc nầy đem theo, còn Lâm Thắng thì dắt đường. Bốn thầy trò đi đến Triều châu trời vừa tối, vào nhà Lâm Thắng làm lễ ra mắt lão mẫu rồi dùng cơm tối, nghĩ đó một đêm, qua ngày thứ Lâm Thắng dắt mấy thấy trò đến ngục huyện Hải Dương dọ các nẻo cho biết rồi trở về.

Khi ấy Chí Thiện dạy Lâm Thắng cuối giờ ngọ vào ngục cho Huỳnh Khôn hay trước, và đem theo mười lượng bạc mua đồ ăn dọn một tiệc đải quân coi khám cho say, đặng dễ tính công việc. Qua giờ thân Lâm Thắng vào khám cho thầy hay trước, rồi trở ra nói với quân coi khám rằng :

- Thầy tôi cám ơn anh em có lòng tử tế, nên dạy tôi đem mười lượng bạc, mua đồ dọn tiệc đải anh em ăn cho hĩ hạ.

Các người coi lao nói :

- Như Lâm huynh vậy thật là tử tế, thầy mắc nạn học trò lo lắng như thế thật là ít có. Đang khi ăn uống thì Lâm Thắng lấy lòng nưng đở khuyên mời, lúc gần say lại bõ mông hãn dược vào nên các quân coi khám đều say mê, đến canh hai Chí Thiện leo nóc nhà nhảy xuống bẻ gông và xiềng tay chân cho Huỳnh Khôn rồi đồng nhãy lên

nóc nhà lẹ như vượn, nhẹ nhàng không ai hay, còn Lâm Thắng về đem mẹ đi ở chổ khác.

Khi ấy năm người ra khỏi thành nhắm đại lộ thẳng về tĩnh thành.

Rạng ngày quân coi khám tỉnh say mới hay Huynh Khôn đã trốn rồi, thất kinh chạy báo quan huyện hay.

Quan Huyện quở trách, liền cho tờ tập nả bốn phía, lại tra ra mới biết là Lâm Thắng đầu mưu việc ấy, bèn niêm phong nhà cửa Lâm Thắng lại, và cũng tư tờ cho các Châu Huyện tìm bắt nghiêm nhặt, nhưng mà lúc đó mồng một tháng giêng nhằm ngày Tết nên có rộng dễ một chút.

Nói về năm người về đến Tây Thiền tự nhằm ngày mồng chín tháng giêng trong chùa đều ra mừng rỡ.

Huỳnh Khôn vào lạy tạ ơn thầy cứu mạng rồi làm lễ các đồ đệ.

Khi ấy Lâm Thắng nói :

- Lũ gian phu dâm phụ ấy rất nên đại ác, phải tính báo cừu mới đặng.

Huỳnh Khôn thưa cùng Chí Thiện rằng :

- Xin thầy vì đệ tử ra ơn báo cừu giùm, kẻo tôi mắc tờ tập nã nghiêm nhặt, không dám về. Chí Thiện nói :

- Ta cũng bằng lòng đi giùm cho ngươi một phen nữa, nhưng mà phải đình lại trong vài ngày nữa cho nguôi bớt việc tra xét rồi sẽ đi cũng không muộn gì, vậy thì ngươi ở lại đây dạy học trò thế cho ta. (Nhơn Huỳnh Khôn cũng là giáo đầu nên việc võ nghệ sánh với Chí Thiện thì bằng nhau, lại sức lực mạnh hơn, nên các học trò đều bằng lòng).

Ngày tháng như thoi đưa, lật bật đã đến mồng một tháng hai, Chí Thiện sữa soạn hành lý, dắt Thế Ngọc và Lâm Thắng ra đi, nhằm lúc trọng xuân trời mưa dầm dề, đường đi bất tiện, bèn quá giang ghe Lão Long nhắm đường Kỳ Lãnh thẳng đến Long Xuyên, qua khỏi bải

sông, đi hơn nữa tháng mới đến Triều châu, thầy trò lên bờ đi đến núi Trước Chi, chùa Thanh Trước. Nguyên chùa này cũng là chùa Thiếu Lâm chia ra, chủ trì tên là Ngộ Không huề hượng, khi ấy có tiểu sai vào báo, các đồ đệ ra rước Chí Thiện vào làm lễ rồi, Ngộ Không hỏi :

- Sư huynh ở đâu vân du đến đây, còn hai người nầy có phải là học trò chăng ? Tôi có nghe rằng : Huỳnh Khôn bị vu cáo về tội chứa ăn cướp, ngày mồng một tháng giêng đã trốn rồi, nên Huyện quan có tư tờ tra bắt phải chăng ?

Chí Thiện gật đầu, nói nhỏ các chuyện cho Ngộ Không hay.

Ngộ Không cả mừng nói :

- Mã Xuyến Quần là đồ cẩu đầu đáng ghét, năm trước nó mong lòng giựt ruộng chùa nầy, may nhờ có quan Thái thú là người thanh liêm có quen với tôi nên bỏ qua việc ấy, như sư huynh muốn giết nó thì phải cẩn thận mới đặng.

Chí Thiện gặt đầu rồi qua ngày sau đi cùng Lâm Thắng đến nhà Mã Xuyến Quần và Huỳnh Khôn mà dọ đường sau trước cho thuộc, rồi trở về chùa cơm nước xong xuôi, bèn dắt Thế Ngọc và Lâm Thắng đến nhà Huỳnh Khôn trước rồi ba người nhãy tường đạp vách vào thì nhằm lúc canh ba, không có Mã Xuyến Quần ở đó, Cam thị và Ngọc Lan đang ngủ nghe thất kinh lật đật dậy thì Thế Ngọc và Lâm Thắng đã giơ đao ngay đầy, hai nàng hồn vía bay mất, cầu xin dung mạng.

Lâm Thắng nạt, nói rằng :

- Nếu bây nói lớn tao giết lập tức.

Bèn kéo thẳng ra trước, Chí Thiện hỏi rằng :

- Vậy chớ ai biểu hai đứa bây vu cáo cho Huỳnh Khôn độc thủ, vậy chớ ban đầu ai dụ dỗ bây với Mã Xuyến Quần hòa gian cùng nhau, phải khai cho thật.

Chị em Cam thị thấy có Lâm Thắng thì không dám giấu, bèn kể hết đầu đuôi gốc ngọn hai cô vải là họ Trương và họ Lý dụ dỗ và Mã Xuyến Quần xúi vu cáo cho Huỳnh Khôn các chuyện, rồi cúi lạy xin

dung mạng.

Lâm Thắng mắng rằng :

- Ta với bây không phải là thù oán chi, còn bây với thầy ta lá nghỉa lẻ đâu lại ra độc oán dường ấy, vậy thì gan dạ bây ra thể nào ?

Nói rồi cùng Thế Ngọc kéo hai nàng ra lắt thịt, phân thây, rồi cùng lấy hết vàng bạc lận vào lưng, lại lấy máu viết lên tường bốn câu thơ như vầy :

Dâm phụ dạ mong độc dữ thay

Nên ta lắt thịt trả thù nầy

Huyện quan có hỏi ra người giết

Lâm Thắng, Huỳnh Khôn chẳng phải ai

Việc xong ba người nhãy lên tường thẳng đến nhà Mã Xuyến Quần, vừa đến cửa, bị chó sủa vô không đặng, Lâm Thắng bèn lấy bánh có trộn tóc, quăng cho chó ăn không sủa nữa, rồi nhãy lên nóc nhà nhắm ngay nhà thính mà xuống, xảy gặp quân tuần canh, vừa muốn la lên, Thế Ngọc cầm dao giơ ngay mặt, nói rằng :

- Nếu mầy la thì ta giết., vậy chớ bây giờ Mã Xuyến Quần ở tại đâu ?

Quân canh thưa rằng :

- Chủ tôi đang ở tại Mẫu đơn đình ăn uống vui chơi cùng các ái thiếp.

Thế Ngọc hỏi :

- Mẫu đơn đình chổ nào ?

Quân canh thưa :

- Ở sau vườn bông đi khỏi nhà thính nầy thì thấy cửa ngỏ là chổ đó, xin hảo hớn dung mạng tôi.

Thế Ngọc liền bảo nó dắt đi chỉ, đến cửa ngỏ liền chém bõ đó, ba người thẳng ra sau vườn, thấy có một tòa bát giác đình, đèn đuốc sáng rực rỡ, nghe tiếng cười giỏn chẳng dứt, liền phá cửa vào gặp một đứa a huờn liền giết rồi chạy thẳng đến, thấy Mã Xuyến Quần cùng hai người ái thiếp đều lòa thể cùng nhau, dâm lạc rất nên xấu hổ.

Mã Xuyến Quần lúc ấy đà xoàng xoàng, ngó thấy ba người cầm đao thương thì thất kinh, lật đật lấy ghế ngồi mà đở, còn hai người ái thiếp vừa la đặng vài tiếng, kế bị Thế Ngọc và Lâm Thắng chém chết. Còn Chí Thiện thì nhãy lại chém Mã Xuyến Quần, chớ chi Mã Xuyến Quần không say và có binh khí gì thì còn đở gạt đặng một ít hiệp, ngặt không có mà lại bị ba người hiệp lực chém, nên sao cự cho lại, bèn kêu hai tiếng :

- Cứu mạng.

Rồi bị ba người áp chém, bầm như tương, ba người lấy vàng bạc chạy ra, kế có hơn vài trăm gia đing hô lên áp vây phủ.

Khi ấy Chí Thiện thấy có binh vây, liệu ra lén không đặng, liền lật lưng lấy diêm sanh và những đồ dẫn hỏa mà đốt cái đình tử, ngọn lửa phát lên rần rần, rồi ba thầy trò áp đánh quân gia trang, giết hơn mười người, còn bị thương tích cũng hơn vài mươi, quân gia thấy thế dữ tợn đều vỡ tan không dám vây nữa, ba thầy trò mới ra khỏi chạy về Thanh Trước tự, thay đổi quần áo vấy máu, rồi lấy đồ hành lý từ biệt Ngộ Không huề thượng xuống ghe mà về tỉnh thành.

Sáng ra làng xóm đều tiếp cứu, thì ba thầy trò đã đi mất rồi, còn người trong nhà thì lo chửa lửa và lượm mấy thây bị giết, thì thây Mã Xuyến Quần và hai người cơ thiếp cháy ra tro, kế đi báo quan đến khán nghiệm.

Ngày ấy quan Huyện Hải Dương đặng tờ cáo rằng :

- Cả nhà Huỳnh Khôn đều bị giết.

Đang đi tra xét, thấy trên vách tường có đề một bài thơ, liền sao lục vào án, kế đặng tờ cáo nhà hay, rồi tư tờ và đồ hình rao khắp bốn

phương, ai bắt đặng Huỳnh Khôn và Lâm Thắng thì sẽ trọng thưởng, việc ấy còn lưu lại đó.

Đây nói về ba thầy trò qua cuối tháng hai mới về đến Tây Thiền tự, rồi thuật hết các việc đó lại.

Khi ấy Huỳnh Khôn mới biết là hai mụ vải mưu sự, thì lấy làm giận, rồi lạy tạ ơn Chí Thiện và hai vị sư đệ. Khi ấy Chí Thiện đem những vàng bạc đã lấy của gian phu dâm phụ giao cho Huỳnh Khôn thì Huỳnh Khôn không chịu lảnh.

Chí Thiện nói :

- Ta thấy nhà ngươi nữa chừng thất ngẫu nên mới lấ đem về cho ngươi, chớ ta là người tu hành nhận những đồ đó làm gì, thuở nay ngươi theo ta đã lâu, vậy ngươi không biết lòng ta ra thế nào sao ?

Các đồ đệ cũng tiếp khuyên giải nói :

- Như sư huynh không chịu lấy thì mích lòng thầy mà lại ra sự bất nghĩa.

Huỳnh Khôn chối từ không đặng phải lấy cất, rồi thưa rằng :

- Đồ đệ còn một chút việc nữa chưa yên lòng, xin thầy ra ơn ráng giúp.

Chí Thiện nói :

- Việc chi con nói ra, điệu thầy cũng như cha con, cần gì phải dùng theo tình khách làm chi.

Huỳnh Khôn thưa :

- Hai mụ vãi ở Nga Mi tự thật là độc ác, hại hai thầy trò tôi cho đến gia tán nhơn ly, thiếu chút nữa thì tánh mạng không còn, nhờ có thầy cứu mới khỏi, nay khó dung chúng no đặng, vậy xin thầy nhân tiện về Thiếu lâm tự, đến đó giết chúng nó luôn thể.

Chí Thiện nói :

- Trương Tịnh Diên và Lý Tịnh Điêu là hai đứa cẩu đầu làm cho nhơ nhuốc đạo ta, phá hư Phật pháp lúc ấy cũng muốn giết luôn cho rồi, đặng trừ hại cho con gái đờn bà xứ ấy, ngặt việc kia người ta đang tìm kiếm nghiêm nhặt nên mới trở về, nay lòng đồ đệ không yên, vậy ta phải đi giùm cho một lần nửa, không ngại chi, chỉ lo việc thầy trò ngươi, quan quân truyền lịnh tầm nã nghiêm nhặt lắm, mà chổ nầy đây thì cách đó không xa, vậy phải sửa soạn về Phước Kiến ở tại Thiếu Lâm tự trốn mới đặng. Còn phần các học trò thì chưa học đặng phép mộc nhơn, mộc mã, vậy để ta dắt hết qua Triều châu, tính công việc ấy xong rồi, sẽ trở về Thiếu Lâm tự.

Các đệ tử nghe nói đều nguyện đi theo.

Khi ấy Huỳnh Khôn và Lâm Thắng sửa soạn qua ngày hai mươi tám tháng hai từ tạ thầy và các học trò lên đường.

Đến mồng một tháng ba nầy, Chí Thiện cả thảy là mười một người, sữa sang hành lý xuống ghe Lão Long mà đi, trọn mười ba ngày mới đến Triều châu vào chùa Thanh Trước.

Ngộ không huề thượng ra tiếp rước, rồi nghĩ thầm rằng :

- Chí Thiện lúc nầy dắt học trò theo nhiều, không biết có việc chi nha đây.

Bèn hỏi rằng :

- Sư huynh về chưa đặng bao lâu, lại đem các vị sư điệt theo có việc chi chăng ?

Chí Thiện đáp rằng :

- Ta muốn đem chúng nó về Thiếu lâm tự đặng học tập phép mộc nhơn, mộc mã, sẳn dịp ghé đây đặng tính việc khác nữa, trong vài ngày sẽ đi.

Bèn kề tai nói nhỏ, Ngộ Không nghe trong lòng có ý phiền, không biết làm sao, rồi dạy đồ để dọn cơm tối đải đằng.

Qua giờ thân Chí Thiện dặn các học trò đừng ra đường chơi, rồi

dắt Thế Ngọc đến Nga Mi am dọ đường, thấy cửa am thấp, rồi trỡ về chùa thay áo quần đen, buộc dây tơ, đi giày da nhỉ thẳng đến am, lúc ấy trời mưa lâm râm, trăng lu phải lúc làm đặng, thầy trò vào thành, đêm ấy trong thành có bày cuộc hát bóng, lại có nhiều chổ hát theo bổn địa và kinh ký. Tô châu rất nên vui, thầy trò mặc đồ đen nên coi bất tiện. Đến canh ha hai thấy trò nhảy lên nóc chùa ở đó rình nghe, hai cô vải nói chuyện với nhau rằng :

-Việc Huỳnh Khôn may không ai biết ta hôn dụ, nếu biết thì lũ ta đả làm quỉ không đầu rồi. Người kia lại nói :

- Cũng bởi bọn ta thường ngày thành tâm khẩn cầu, nên nhờ ơn Bồ tát phò hộ mới khỏi, mà cũng chưa chắc, tưởng lại hai đứa mình từ vào cữa phật đến nay, trừ ra cầm dao cắt cổ chúng thì không có, chớ còn những việc dâm đạo tà gian, mưu tài hại mạng không biết là bao nhiêu mà kể, nên mới tích trử vàng bạc ngày nay được chừng ấy ; ví lẻ trời báo ứng rõ ràng thì không lấy làm tin.

Lại nghe người kia nói :

- Ừ, nói như vậy nhằm lắm, chớ mỗi việc cư giử lương tâm theo lẻ trời, thì cơm chẳng ăn làm chi nghĩ cho kỷ, tu nhơn tích đức già đời cũng chết, hung hăng tàn bạo tận số cũng không còn, miễn là vật chi hễ làm cho kín đáo thời thôi. Vì hai mụ vải nầy rất nên độc ác mới buông lời nói làm vậy.

Khi ấy thầy trò Chí Triện trên nóc chùa nghe hết các chuyện thì nghĩ thầm rằng :

- Thật là quân đại ác, dẫu ngày nay không giết nó thì nó còn hại nhiều người khác nữa.

Kế hai mụ vải tắt đèn đi ngủ.

Chí thiện bèn nhảy xuống chém một đứa một đao, lại mổ gan ruột ra, rồi tuốt vào buồng thấy của bất nghĩa hơn ba ngàn lượng vàng, thì tính dùng của ấy giúp cho những kẻ nghèo, liền lấy trao lên cho Thế Ngọc rồi nhảy lên, đang lúc tối trời, ngó xa xa thấy một người đi như vượn nhảy, rắn thong, rất nên nhanh lẹ, không nghe động dạng.

Nguyên Chí Thiện có một cặp kiếng coi mắt để coi ban đêm nên thấy rõ ràng, thì biết là người đồng đạo bèn biểu Thế Ngọc đứng đó chờ, rồi nhảy tuốt theo.

Thấy người ấy nhảy xuống vào tại nha huyện Hải Dương, giây lâu lại nhảy lên nóc nhà chạy về phòng Đạo thương Huệ triều, lại thấy một người đờn bà ra tiếp rước rồi người ấy thò tay vào túi lấy ra một cái ấn đồng trao cho người đờn bà đem cất.

Chí Thiện lấy làm lạ, bèn trở về chổ cũ nói các việc lại với Thế Ngọc, rồi hai thầy trò nhãy thành về chùa thì đà nữa canh năm.

Rạng ngày Chí Thiện nói với mấy người trong chùa rằng :

- Nay ta muốn lập tức khởi trình, ngặt hồi hôm thấy một việc rất lạ, nên ta phải nán lại vài bửa nữa coi việc ra thể nào, rồi sẽ đi cũng không muộn. (Việc nầy sau sẽ tiếp).

Thơ rằng :

Ba bận Triều châu trả oán thù

Giết yên gian phụ với dâm phu

Chỉ vì trộm ấn nên kỳ sự

Mới đăng cùng nhau khỏi tội tù

Nói về quan huyện Hải Dương tên là Thạch Kỷ, nguyên đêm trước vào lúc canh ba bị mất ấn, thì thấy kinh hồn vía, không biết vì cớ nào, rán sức tìm kiếm không đặng.

Kế có người đến báo rằng :

- Hai mụ vải ở Nga Mi am bị người ta giết và lấy hết vàng bạc. Bởi Thạch Tri huyện mắc rầu việc mình, nên đi tra xét không đặng bèn sai Lại Mục là Hà Phúc Trình đi khám nghiệm. Khi ấy quan Huyện lo lắng vô cùng, mới nghĩ lại Tri phủ là Vương Đình Hòe, cũng là người địa phương, ở cùng nhau rất hậu, vậy đến đó lo tính coi có kế chi bảo toàn đặng chăng, liền lên kiệu thẳng đến nha môn vào thi lễ

rồi thưa hết công việc ấy.

Vương thái thú nghe nói kinh tâm, bèn nói :

- Việc nầy phải lén thăm dò không nên tiết lậu, nếu quan trên hay đặng ắt là khó lắm, vậy phải trở về cáo bịnh, như trong huyện có iàm việc chi mà có ấn tín thì ta sẽ làm thế cho, còn việc ấy phải lén dọ như ra mối thì chịu chuộc nhiều tiền một chút, đợi trong mười ngày nữa sẽ hay.

Quan Huyện lạy tạ rồi trở về nhà.

Bây nói về chuyện Khâm sai án sát sứ quản binh bị tại Huệ triều tên là Lại Đại Bàng. gốc đầu mục quân hải tặc, thuở nhỏ có học với đạo sĩ tại Võ Đương sơn là Phùng Đạo Đức, nên võ nghệ cao cường, nay thấy chổ Huệ triều là nơi giàu có mới lo với quan trên đến đó trấn nhậm đặng thâu góp của dân nuôi quân trộm cướp.

Nguyên Vương thái thú là người hay thương dân như con, còn Thạch tri huyện tuy không phải quan thanh liêm cho lắm chớ cũng một người hay giữ phép, nên đem lòng giận mà ăn trộm ấn cho bỏ ghét, tại Tri phủ cũng một bụng với Tri huyện nên không báo cho quan trên hay việc mất ấn ấy, thì giận mà ăn trộm luôn ấn của Tri phủ nữa. (Nguyên Tri phủ thấy quan Huyện bị mất ấn, thì lấy ấn của mình cột vào lưng, không dám rời ra, ai ngờ quân của Lại Đại Bằng có nghề giỏi lắm, đợi Tri phủ ngủ, lén vô cắt lưng mà lấy, khi ấy Huyện, Phủ đều mất ấn hết, lấy làm lo rầu vô cùng).

Nói về Chí Thiện thiền sư có lòng đi do thám thì biết Huyện, Phủ đều bị mất ấn, bèn đến huyện đường, biểu sai nha và thưa rằng :

- Có Chí Thiện thiền sư ở Thiếu Lâm tự đến xin ra mặt lão gia.

Lúc ấy Thạch tri huyện đang lo rầu, nghe sai nha vào thưa có Huề thượng đến, thì nghĩ có việc chi đây, trong lòng cả mừng, liền dạy mở cửa giữa, mặc áo đội mảo, bổn thân ra rước vào đại tràng, thấy Huề thượng đầu tròn, trán cao, mặt vuông, tác lớn mười phần chắc chắn, tuy đã hơn tám chục tuổi, mà hai con mắt như đồng linh, oai phong lẩm lẩm, tướng mạo đường đường, biết là người phi thường, liền bước tới cung tay xá mà nói :

- Tôi không dè Phật gia đến, tiếp rước chậm trể xin tha lỗi.

Chí Thiện cười nói :

- Tôi nghe Sứ quân và Thái Thú bị người ám hại nên đến giải cứu, nhưng chổ nầy không lẻ nói.

Bèn nắm tay Thạch Kỳ dắt vào hậu thính, phân ngôi chủ khách mời ngồi, kế quân thủ hạ dưng trà uống rồi, Chí Thiện biểu đuổi quân hầu lui ra đặng nói chuyện.

Quan Huyện dạy tùng nhơn lui ra.

Chí Thiện nói :

- Từ khi Huỳnh Khôn bị vu cáo cầm tại ngục thì ta đã ba phen đến Triều châu cứu đồ đệ,

và giết gian phu, dâm phụ cùng hai đứa tặc ni tại Nga Mi am, thấy Lại Đại Bằng ăn trộm ấn đem về tại nhà, nay đến nói cho Sứ quân và Thái Thú hay, đặng đến bắt nó lấy ấn đem về đái công chuộc tội trước đặng chăng ?

Thạch Kỳ thất kinh mà nói :

- Nguyên Lại Đạo Thai là người đại đạo Hải Dương có công nên được thăng thọ bực ấy, lại ngày trước có đến mượn tiền lương trong kho, ta không chịu cho, nên thiết kế mà hại ta như thế. Nay nhờ Thiền sư nói mới hay, bằng không thì Thái Thú và tôi ắt tánh mạng không còn, còn việc Huỳnh Khôn thật tôi không rõ, mới bị can khúc làm vậy, Mã Xuyến Quân, Cam thị, Ngọc Lan và hai mụ vải thật quân độc ác chết đà đáng số, chớ Thiền sư có tội chi phòng ngại, vậy để tôi bẩm cùng quan Thái Thú, đặng hủy án ấy.

Chỉ lo việc Lại Đạo Thai là bực thượng ti, nay không bằng cớ chi, làm sao dám đến nhà ?

Chí Thiện nói :

- Vậy để lão tăng nầy đến ra mắt quan Thái Thú định một phép

bắt đặng bắt nó đến đây tra xét.

Quan Huyện nói :

- Vậy thì Thiền sư và tôi đến đó toan liệu.

Bèn cùng Chí Thiện đi đến phủ.

Quan Thái Thú lật đật rước vào làm lễ mời ngồi rồi Thạch Kỳ thuật hết các việc thiền sư giết quân gian phu dâm phụ và việc Lôi Đạo Thai ăn trộm ấn cho Tri phủ rõ, và nói :

- Tôi đã hứa lở với thiền sư rằng để tôi bẩm cùng ngài đặng xin hủy án sát nhơn ấy, Thiền sư

lại nói : Để đến cho giáp mặt ngài, đặng tính kế bắt Lại Đạo Thai.

Tri phủ bèn bước đến xưng tạ xin Thiền sư bày kế.

Chí Thiện nói :

- Thái thú cũng rỏ biết Lại Đại Bằng là người không tử tế thì ắt có nuôi quân phĩ đồ đạo tặc, nên thường nghe những nhà giàu bị trộm cướp hoài, mà tra xét không ra, còn Thái Thú và sứ quân mỗi lần đều có tư tờ cho nhơn dân ai bắt đặng kẻ gian thì sẻ trọng thưởng mà cũng không thấy ai bắt đặng món đồ tang nào, ấy có phải là tại nó yêm ẩm chăng ? Vậy để thầy trò tôi chia ra bốn phía rình nhà nó ít đêm, hễ gặp đem đồ tang về thì bắt đến phủ đường tra xét thì rõ chiếc ấn tích nó để chổ nào, khi ấy sẽ bẩm với đại hiến hội đồng đến nhà nó xét thì chắc làm sao cũng đặng, Phủ, Huyện gặt đầu nói rằng :

- Thật là diệu kế, vậy chớ khá trể, xin phiền Lão thiền sư nội đêm nay cùng mấy vị cao đồ ráng tính chuyện ấy cho xong, ắt đặng trọng thưởng.

Chí Thiện từ tạ trở về Thanh Trước tự nói chuyện lại với các học trò, rồi sai Thế Ngọc núp phía

Đông, Hồ Huệ Càng phía Tây, Lâm Thắng phía Bắc, còn mình thì phía Nam, bốn người đều có đem khí giới, dặn rằng :

http://tieulun.hopto.org

- Hể thấy ăn trộm ra thì để cho nó đi rồi nom theo sau, chờ nó lấy đặng đồ tang đem về sẽ bắt giải đến phủ.

Ba đồ đệ vâng lịnh chia nhau núp các hướng đó quả thiệt đêm ấy bắt được hơn mười tên ăn trộm, liền giải đến nha Phủ, huyện hội đồng tra hỏi, mới biết chổ nó giấu ấn quan và tài vật, bèn lập tức sai người đến tĩnh báo cho quan trên hay, rồi nhóm các gia dịch đến nhà Lại Đại Bàng, xét bắt thêm đặng mấy tên ăn trộm nữa, và hai cái ấn đó.

Khi ấy Vương tri phủ liền giao việc trong phủ tại cho Thạch tri huyện làm thế, rồi hiệp cùng thầy trò Chí Thiện đến bắt Lại Đạo Thai giải chung với lũ ăn trộm và đồ tang đến tỉnh, liền nơi vào bẩm cho quan trên hay.

Quan trên thất kinh liền hội tam pháp công đồng lại mà tra xét, việc qua như vậy, làm sớ tâu

vua và điệu Lại Đạo Thai về kinh trị tội.

Việc xong rồi, Tri phủ cùng thầy trò Chí Thiện trở về Triều châu, thì phủ huyện đền ơn, thầy trò Chí Thiền từ chối không chịu rồi từ tạ trở về Thanh Trước tự, từ biệt Ngộ Không huề thượng đặng trở về Thiếu Lâm tự tại Phước Kiến.

Đây nói về Thanh thiên tử cũng Châu Nhựt Thanh đi đến Kim Lăng, chổ đó là gia quán của Nhựt Thanh.

Nguyên khi trước mẹ Nhựt Thanh cho Nhựt Thanh theo làm con nuôi Cao Khánh Nhơn thì bà ấy trở lại Kim Lăng mà ở.

Đến nay Nhựt Thanh vào lạy mừng mẹ và hỏi thăm việc nhà xong rồi, vua cũng lấy lễ mà thăm viếng, rồi vào thơ phòng an nghĩ.

Khi ấy Nhựt Thanh thuật hết các việc đi đường và đã cưới vợ rồi cho mẹ hay, thì mẹ mừng

rỡ, qua ngày thứ Nhựt Thanh sữa soạn dọn cơm ăn uống xong rồi, đồng ra ngoạn kiển, xuống ghe nhỏ đến trước núi, bên mé sông có một cái chùa tên là Kim Sơn, rất nên đẹp đẻ, rồi đến trước đài

Ngọc Thơ thấy đoàn ghe buôn qua lại hơn hai ngàn chiếc, xa xem sắc nước màu trời tốt tươi như vẻ, thật là cảnh chùa nầy mười phần xinh lịch, khi ấy vua hoan hỉ bèn lấy viết để bài thơ như vầy :

Sông lồng bóng nước mấy ngàn thu

Mây úp non cao nước chảy trôi

Muôn dặm Trường giang in ngọc đáy

Một vừng minh nguyệt chói kim cầu

Xa hơn Tây, Bắc ba ngàn cõi

Thế tước Giang Nam mấy chục châu

Tươi tốt khôn cùng là thắng cảnh

Duyên trời có phận mới lên chơi.

Vua làm thơ rồi vào chùa, thấy trước cửa có làm hai tướng đứng hai bên, trong cửa có bốn vị Tứ đại thiên vương, trong chổ đại hùng bửu điện, sơn vẽ rỡ ràng, tại Tây du lang có mười tám vị La hán thếp vàng, quét tước dọn dẹp sạch sẻ. Chủ trì là Đạt Cơ lão hòa thượng, kéo một bọn chúng tăng ra làm lễ rước vào phương trượng mời trà nước xong xuôi, rồi bày dọn tiệc chay thết đãi.

Thanh thiên tử lấy ra hai mươi lượng bạc mà cúng chùa, rồi ngồi đàm đạo chơi một hồi, vua thấy trời còn sớm, bèn dẫn Nhựt Thanh ra phía trước dạo theo chơn núi giải muộn.

Khi đi gần đến một cái tháp, xảy nghe gió thổi ào ào, khói bay mù mịt, trong khói ấy lại hiện ra một con rắn trắng rất lớn, mình dài hơn năm trượng, đầu to hơn thúng, miệng hả đỏ lòm, giương nanh múa vuốt bay đến.

Nhựt Thanh thấy vậy cả kinh chết giấc, còn vua thì lúc ấy cũng thất kinh, lật đật rút cây Long Tuyền kiếm, chăm chỉ ngó con quái ấy, thì thấy nó mọp sát đất, cất đầu gặt lên gặt xuống không thôi, dường như ra mắt bái yết vua. Khi ấy vua tĩnh ngộ, thầm nghĩ rằng :

- Chắc là con quái này đến cầu phong chi đây ? Bèn cất tiếng hét lớn lên mà nói :

- Như muốn cho trẫm sắc phong thì hãy hiện nguyên hình đi.

Con quái ấy liền hiện ra một đạo cô, quì dưới đất cúi đầu cầu phong.

Vua bèn phong cho làm Chúa lôi phong tháp, lại tặng tên họ là Bạch thị phu nhơn, chưởng quản Kim sơn tự mà thọ hưởng muôn dân tế tự. Khi ấy Bạch thị phu nhơn tạ ơn rồi đứng dậy hóa luồng gió bay đi, xảy có hai vị tiên đồng đánh nhạc làm lễ mừng nghinh tiếp về chùa ngụ làm thần.

Lúc ấy Nhựt Thanh vừa tỉnh dậy mở mắt ra thì không thấy yêu xà liền hỏi vua mới rõ là yêu đến cầu phong.

Lúc ấy trời đã chiều liền dắt nhau về chùa thì Hòa thượng ra tiếp vào đải cơm chay tại hậu liêu, vua nghĩ đó đến canh ba xảy có một luồng gió thổi ào đến, vua tĩnh giấc dậy ngó ra thấy một con cọp đen, trương nha trảo đến quì trước mặt làm cho vua cã kinh

Bạch xà đã chịu ơn vua tặng

Hắc hổ đến nhờ sắc đế phong

Nói về vua ở hậu liêu thức giấc vừa muốn tiểu, xảy thấy một con cọp đen quì mọp dưới đất cúi đầu, dường thể bái yết vua mà cầu phong.

Vua liền lấy tay chỉ cọp mà phán rằng :

- Ta phong cho ngươi là Trấn sơn hắc hổ tướng quân, hưởng muôn dân cúng quải. Hắc hổ liền gặt đầu tạ ơn vua mà đi.

Khi ấy vua đi tiểu rồi trở vào nghĩ đến sáng, dậy tắm rữa thay đổi quần áo tinh khiết rồi bước đến Hùng bửu điện bái yết phật Như Lai, tăng chúng kẻ đánh trống, người gióng chuông rất nên nghiêm chĩnh.

Khi ấy vua bái yết rồi trở vào phương trượng lót lùng một bửa

cơm chay, rồi cùng Nhựt Thanh từ biệt Hòa thượng mà lên đường.

Lúc đi đường nghe thiên hạ nói :

- Chốn Anh võ viên rất nên vui vẻ.

Khi ấy Nhựt Thanh mới thuật chuyện lại cho vua nghe : Nguyên chổ ấy của Diệp Hoàng Cơ là em Diệp binh hộ lập ra để chứa cờ bạc, ỷ thế anh lại có nuôi thầy nghề võ vô số, hiếp đáp người lương thiện, dẫu có kiện thưa cũng không làm chi xuể.Quan viên lớn nhỏ thảy đều không dám nói thốt đến va, bất luận là ai hễ vào sòng cờ bạc đánh trúng không chung, bằng thua thì ních trót, còn ai muốn đánh mà không bạc, thì làm giấy thế gia viên điền sản, hoặc của cha mẹ hoặc của chú bác hay là anh em cũng đặng, liền trao bạc cho mà đánh, ra sòng rồi đi đâu mặc ý, nó cứ nhân lộc họ hàng mà đòi thì phải trả lập tức, cũng bởi ỷ quyền anh nó hiếp chúng như thế, nó tom góp những của phi nghĩa như vây nên mới ra cự phú, có tiền bạc xây cất ra một tòa huê viên mười phần huê mỹ, nay sẳn hai cha con ta cũng nên đến đó coi chơi cho biết.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 9

http://tieulun.hopto.org

Châu Tiên trấn, cầm đồ tiêu dụng
Mắc nạn to dỏng sĩ giải nguy

Vua nói :

- Nếu quả vậy thì hơn quân ăn cướp. Vậy ta hãy đến đó xem thử ra thế nào rồi sẽ giết phứt nó đi mà trừ đại hại trong xứ nầy. Tính rồi liền dời gót đến đó, thấy Anh Võ viên cơ xảo cất khéo lạ lùng, thiên hạ đông đảo, thẳng vào vườn thấy những tòng bá sum suê rất nên thạnh mậu, kiển vật phô trương, bông thơm nực mùi, chim nói líu là, rất nên khoát ý, ngó thẳng tới có một tòa lầu cao lớn, phía trước lầu có một cái khe nước trong leo lẻo, lại có bắc cầu bằng đá, qua khỏi cầu có vòng quanh lộn, tốn khác hình rồng, bốn phía đều xây non bộ, mỗi chặng lại có cất hậu đình nghĩ mát, đi lần đến chổ hốt me, (vì vua muốn coi việc cờ bạc ra thế nào) liền chăm chỉ tại sòng me, không muốn đi chơi chổ khác, khi ấy cóngười tại sòng me bưng nước trà lại chào mừng mời uống, và hỏi :

- Chẳng hay nhị vị khách quan đến đây đánh me chơi chăng ?

Vua gặt đầu nói :

- Phải, để thong thả coi đã.

Khi hái hốt được hai chén thấy đánh ăn thua nho nhỏ tưởng việc cũng tầm thường, qua chén thứ ba vua cởi đôi kim xuyến người cầm chén thấy đặt lớn không dây giở bèn chổ người mời Diệp Hoằng Cơ.

Diệp Hoằng Cơ đến thấy vua lạ mặt mà đánh lớn làm vậy thì nghĩ thầm trong bụng rằng :

- Như ăn thì vùa, còn trúng thì không chung, sợ gì mà không dám giở.

Liền nháy biểu tên canh chén khui đi, chẳng ngờ khui ra tiền yêu, trúng của vua đặt, trù xâu rồi còn phải chung 418 lượng 5 chỉ.

Khi ấy Diệp Hoằng Cơ bước mà nói rằng :

- Số là khách quan không rỏ điều lệ trong tiệm nầy nbư vầy : Như đánh nhỏ ăn thua mỗi chén mỗi chung, còn đánh đánh lớn thế nầy thì phải đánh luôn ba chén rồi sẽ tính chung một lần. Vua nghe nói cả giận mắng rằng :

- Mi nói bậy, đánh lớn nhỏ là tại ý ta, dám khui chén thì dám ăn chung, phải đem bạc tính chung cho mau, nếu để lâu ắt khó dễ cho mi.

Diệp Hoằng Cơ nói :

- Nghe không mặc ý mi, rồi đây mi sẽ biết.

Liền kêu lớn rằng :

- Kẻ tả hữu đâu ra đây cho ta biểu.

Một lũ côn đồ xốc ra, lúc ấy mấy người đánh me thấy việc bất tường, liền lật đật chen nhau ra cho khỏi chổ hung hiểm.

Khi ấy Nhựt Thanh thấy việc dữ như vậy thì lộn theo người ta ra ngoài đặng lo mưu giải cứu. Vua thấy Nhựt Thanh ra rồi, bèn chuyển thần lực rút cặp roi ra, kêu Diệp Hoằng Cơ nói :

- Nhà ngươi tội ác dẩy đầy, nên khiến ngày nay gặp ta đến đây giết ngươi mà trừ hại trong xứ này.

Nói rồi múa cặp roi xốc tới đánh Diệp Hoằng Cơ, chẳng dè lũ côn đồ áp lại ngăn đở xúm đánh với vua một cách dữ tợn, thì ấy Diệp Hoằng Cơ truyền lịnh ai bắt được vua sẽ trọng thưởng, song vua mạnh lắm, lũ côn đồ chống trả chẳng lại, kẻ bể đầu, người gãy tay, và chết hết vài tên.

Diệp Hoằng Cơ thấy vậy liền cho kêu mấy người thầy nghề võ áp ra cự với vua.

Vua đánh với chúng nó đến mặt trời chen lặn, tay chơn đà bải hoải, một mình khó nổi cự đặng

http://tieulun.hopto.org

thế đà nguy cặp, đang lúc ấy bổn cảnh Thần hoàng thấy thánh giá lâm nguy thì thất kinh, lật đật đi kiếm người đi cứu giá, vừa may gặp Đường Hoán đang nằm ngủ lại Bá Huề đình thượng liền kêu dậy mách bảo đi cứu giá.

Đường Hoán thức dậy nghe tiếng la chém giết vang tai, liền xách khí giới chạy đến chổ ấy, thấy một bọn học trò của mình đang vây một người ước chừng ba mươi tuổi, tướng mạo khôi ngô, tư dung lẩm lẩm, bộ đà đuối sức, lo đở gạt mà thôi, không thể đánh lại, thì Đường Hoán kiếm chước mà cứu, bèn la lớn lên rằng :

- Bọn ngươi hãy lui ra để ta vào bắt sống tên hung phạm ấy cho.

Bọn giáo đầu nghe thì cả mầng lui ra để cho Đường Hoán ra tay.

Khi ấy Đường Hoán xốc vào đánh so với vua chừng ba bốn hiệp, rồi liếc mắt thấy bọn giáo

đầu đứng xa, bèn nói nhỏ với vua rằng :

- Hảo hớn hãy theo ta.

Vua liền hội ý biết người ấy có ý trợ lực cho mình, liền tuốt theo Đường Hoán.

Lúc ấy Đường Hoán giả lấy một cây phi phiêu hươi trước mặt làm như tuồng trá bại dụ vua đến chổ vắng mà giết vậy, bọn giáo đầu ngở là thiệt mừng thầm nên không cần theo tiếp ứng, khi ra đến huê viên thì Đường Hoán nhảy thót lên tường rồi mở dây lung ra thòng xuống, chẳng dè tường cao dây vắn, bên nói với vua rằng :

- Hảo hớn hảy mở dây trong mình ra nối với dây tôi, rồi trèo lên giả sơn nắm dây cho chặc đặng tôi kéo lên tường đào nạn.

Vua làm y theo, rồi Đường Hoán ráng sức kéo vua lên, nói với vua rằng :

- Phía bên kia tường thì thuộc về huê viên của quan thượng thơ tên là Trần Kim Bảng là người

quen, vậy chắc xuống đó thì vô hại.

Đường Hoán liền thòng vua xuống đó rồi cũng nhảy theo lẹ như nhiếp.

Khi ấy vua tạ ơn rồi hỏi tên họ quê quán.

Đường Hoán lật đật cúi đầu quì mọp xuống đất tâu rằng :

- Kẻ hạ thần không hay đến cứu Bệ hạ chậm trể, xin thứ tội, tôi là Đường Hoán ở tĩnh Phước Kiến, tạp học trò võ nghệ tại Thiếu Lâm tự, nay ở với Diệp Hoằng Cơ làm chức Tổng giáo đầu, may nhờ Thần hoàng mách bảo, đến cứu được Bệ hạ vẹn vẻ mình rồng.

Vua cả mừng nói :

- Nhà ngươi vốn là ơn của tìàm. có tội chi mà ngại, hãy đứng dày cho trẫm phân trần.

Vua bèn lấy một vật tên là Cửu long hớn ngọc ban cho Đường Hoán và dặn rằng :

- Như ngày sau trẫm hồi trào rồi thì ái khanh hãy đem vật báu nầy trình với Lưu Dung quân cơ thì người sẽ đem ái khanh đến ra mắt trẫm, rồi trẫm sẽ gia phong quân tước.

Khi Đường Hoán chịu ban thưởng và nghe các lời vua dặn dò, liền tạ ơn vua mà tâu rằng :

- Phía trước đây có một cái phòng ốc, vậy xin Bệ hạ đến đó tạm nghĩ, xin cho kẻ hạ thần lui gót.

Nói rồi liền nhảy lên tường lẹ như chim bay, không hề khua động.

Vua mừng khen không xiết.

Lúc ấy trời đã tối, trăng mờ, sao lu, khiến lòng vua ái ngại khó bề lui lới, nghỉ vì Trần Kim Bảng, tuy là tôi của mình mà lúc nầy đang ở tại trào làm chức Lễ Bộ thượng thơ, có một mình vợ con nó ở nhà, nay ta đương lúc nguy cấp làm vầy, chẳng biết nó có khứng cho ta ở

ngụ nhà nó đêm nay chăng ?

Đang bàn luận một mình, bỗng thấy đèn ở xa xa đi chăm chỉ đến chổ vua, lại nghe có tiếng đàn bà nói với nhau.

Khi đến đi gần tới, vua lật đật núp theo hòn non bộ mà ẩn mình, thì nghe có a huờn nói :

- Đây là vườn Tây quế huê thọ, sao không thấy bóng dạng người, tưởng không lẻ có Hoàng đế lâm nạn đến chốn lấy mà chúng ta phòng đi cứu giá, chắc là Bồ tát báo mộng không thiệt, vậy thì tôi với cô về đóng cửa nghĩ cho sớm, kẻo để bà ở nhà mặc đồ triều phục hầu đợi mệt lòng.

Rồi lại nghe một người con gái mắng con a huờn rằng :

- Can chi mi mà mi lòng cắt nghĩa chớ có nói bậy mà mang tai, hãy đi tìm cho kỷ lưởng.

A huờn vưng lời cầm đèn đi rọi một vòng nữa.

Khi ấy vua núp trong hòn non bộ nghe hai người cải lẩy với nhau, thì có bụng mừng, bèn

bước ra nói :

- Trẫm ở đây, sao ái khanh biết, đến mà tiếp giá.

Tiểu thơ lấy vạt áo che mặt tâu rằng :

- Như ngài quả là đương kim Thiên tử, xin cho tôi biết dấu tích mời dám tin !

Vua liền thò tay trong lưng lấy cái ấn cửu long trao cho con tỳ tất đưa lại cho Tiểu thơ xem. Khi ấy Tiểu thơ đưa gần đèn thì thấy có làm chữ : "Thọ mạng ư Thiên ký thọ vĩnh xương ".

Tiểu thơ xem đà quyết, liền lật đật quì tâu :

- Kẻ hạ thần đến cứu giá chậm trể tội đánh muôn thác.

Vua đỡ mà nói :

- Khanh là người ân của trẫm, nào có tội chi phòng sợ.

Tiểu thơ liền đứng dậy khiến a huờn xách đèn đi trước dẫn đường, vua và Tiểu thơ đi sau, khi gần đến phủ, Tiểu thơ xin vua đứng chờ một chút đặng vào thưa cho mẹ hay mà nghinh tiếp, liền vào thưa cho mẹ hay :

- Thánh giá đã đến xin mẹ ra rước cho mau, Đỗ thị phu nhơn cả mừng, lật đật ra nghinh thánh giá vào. Vua lên ngồi trên thượng tòa, còn hai mẹ con quì triều bái mọp dưới đất, vua miễn lễ cho hai mẹ con đứng hầu hai bên, lúc ấy trong phủ đèn đuốc sáng trưng ; vua xem Tiểu thơ diện mạo đoan trang, hình dung yểu điệu, thật là sắc nước hương trời, đẹp xin vô giá, vua rất mừng thầm, rồi sang hỏi :

- Phu nhơn vì sao biết trẫm lâm nạn, hay là mộng ứng chi nên mới tiên tri thể ấy ?

Phu nhơn tâu rằng :

- Có Quan Âm mách bảo, và dặn dò cặn kẻ về sự lhương duyên con gái tôi tên là Ngọc Phi, ứng hiệp cùng Bệ hạ, đêm nay thì thành giai ngẫu, nay mẹ con tôi tiếp được thánh giá về đây cũng nhờ sức Phật Trời mách bảo.

Vua nghe rất mừng và cảm tạ ơn Bồ tát chỉ dẫn, ấy cũng là tại thiên duyên túc hiệp xui khiến sum vầy tơ tóc.

Phu nhơn tâu :

- Chẳng hay duyên cớ nào thánh giá lâm đại nạn dường ấy, xin Bệ hạ chỉ dụ cho kẻ hạ thần rõ.

Vua nói :

- Trẫm nhơn xuống Giang Nam, đi với con nuôi trẫm là Nhựt Thanh, đặng du ngoạn, khi đến Anh Võ viên thì ghé đó nhàn du đánh me chơi, trẫm thắng, chẳng dè bị Diệp Hoằng Cơ ỷ thế thị cường không chịu chung, nên trẫm giận muốn giết nó ai ngờ kẻ thủ hạ của nó rất đông, trẫm một mình đánh không lại tưởng đã sẩy tay may nhờ

Đường Hoán giải cứu khỏi mới đến chốn nầy, lại gặp Tiểu thơ nghinh tiếp. Nay thần thánh làm mai trẫm há phụ tình lấp nghĩa sao đành, vậy trẫm phong Ngọc Phụng chức Tây cung, chờ ngày sau hồi trào sẽ rước.

Đêm ấy vua cùng Ngọc Phụng huê chúc thành hôn, vua lại truyền rằng :

- Những tôi gia dịch trong Trần phủ nầy ai truyền ngôn lọt thấu ra ngoài, thì trẫm sẽ trị tội chẳng dung, vì trẩm e là Diệp Hoằng Cơ ám hại, hai là các quan biết được khó nổi ngoạn du.

Phu nhơn tâu rằng :

- Xin Bệ hạ chớ lo theo ý tôi tưởng thì Diệp Hoằng Cơ chừng lẻ dám đến đây tra xét, song tôi lo cho nhựt Thanh ái ngại về sự Bệ hạ thôi. Vậy để tôi sai kẻ tâm phúc đi tìm thông tin cho Nhựt Thanh hay cho bớt sự buồn rầu.

Liền sai gia nhơn đi lập tức.

Nói về Nhựt Thanh Ngày ấy lỏn đặng ra ngoài, thám nghe song bặt tin tức, không biết việc hiền dữ thế nào, bèn tuốt về nhà thưa cho mẹ hay đặng lo mưu giải cứu.

Khi đang lo tính cùng mẹ, xảy được tin vua thì rất mừng.

Còn Diệp Hoằng Cơ khi thay Đường Hoán dẫn dụ tên lạ mặt đến chổ vắng mà giết thì trong lòng mừng rỡ vô cùng, bèn khiến gia đinh đóng các cửa sau lê viện lại rồi có ý ngồi chờ báo tin, chẳng dè chờ một ngày một khuya trong lòng phát nghi, liền khiến kẻ thủ hạ đốt đến đi tìm kiếm nội vườn không thấy, thì biết là Đường Hoán cứu người ấy, bèn nổi giận trở về phũ dạy chôn cất mấy thây chết rồi sai người đi báo với Phũ, Huyện rằng :

- Đường Hoán ăn trộm châu báu đi trốn, xin đóng các cửa thành đặng tra xét.

Khi ấy Phũ, Huyện tuân lời, truyền đóng bít các cửa thành, làm cho kẻ thương mãi ra vô bất tiện, lại náo động cả thành Giang Nam, vì

hỏi kẻ thũ hạ của Hoằng Cơ ỷ thế mượn hơi cọp nhát nai, nên hà hiếp tra xét, đánh đập dân tình rất nên khổ khắc, còn việc bán buôn bất tiện. Khi ấy gia nhơn của Trần phũ thấy vậy về báo lại cho Phu nhơn hay.

Phu nhơn nỗi giận mắng rằng :

- Thật lũ ấy là quân loạn thần, dám to gan làm cho náo động lê dân.

Bèn sai người đi cho Phũ, Huyện hay, phải mở cửa thành cho dân sự bán buôn, bằng cường bức náo động lê dân sanh biến, thì ta sẽ chạy tờ về Kinh báo bẫm cho Tướng phũ hay rồi phúc tâu với Hoàng thượng gia tội, thì chừng ấy chớ khá trách ta sao không nói trước.

Khi ấy Phũ, huyện nghe thất kinh liền cho Hoằng Cơ hay rồi mở cửa thành cho dân sự an cư buôn bán trong thành như xưa.

Đây nói về sự vua ở tại Trần phũ gá duyên cùng Ngọc Phụng phong cho chức Tây cung nương nương (Đến sau bà nầy sanh ra Thế tử nối ngôi, đặt hiệu là Gia Khánh hoàng đế.).

Khi vua hiệp cẩn được ba ngày rồi, tính đi du ngoạn, nên ước định trước cho mẹ con Phu nhơn hay và nói :

- Sau trẫm hồi trào rồi, sẽ cho quan đến nghinh tiếp.

Hai mẹ con rơi lụy, chẳng dám ngăn trở.

Khi ấy vua từ biệt đi thẳng đến nhà Nhựt Thanh rồi sắm sửa hành lý hai cha con thẳng qua Hà Nam về tĩnh Châu Tiên trấn, vì đã nghe đồn tĩnh nầy thiên hạ đông đảo, phố xá kinh dinh rất nên thanh lịch, tốt hơn mấy tĩnh kia. Đi hơn bảy ngày mới đến, thật là thiên hạ bán buôn đông đão, phố xá nguy nga rất nên xinh lịch..Nguyên xứ nầy thiên hạ gồm đến ở buôn bán, lại thuộc về địa đầu, nên món ngon vật lạ không thiếu chi, tài tữ giai nhơn khiông kể xiết, tuy là không bằng xứ Nam kinh phú hậu mặc đầu, đường sá rộng lớn xe ngựa rần rần, ngày như đêm chen chơn không lọt ; còn thanh lầu nhà xéc, tiệm tiên lầu ngó càng chóa mắt, vua xem không nhàm, rồi ghé tiệm tiên lầu ăn

lót lòng đặng đi chơi nữa, khi ăn rồi thò tay vào lúi lấy tiền trả chẳng dè tiền bỏ quên tại nhà Nhựt Thanh, không biết làm sao, bèn cởi áo lá mặc trong mình có năm hạt ngọc báu, khiến Nhựt Thanh đem đến tiệm cầm đồ cầm đở một trăm lượng bạc, đặng chi đụng trong vài ngày, sau trỡ về Nam kinh sẽ lấy tiền chuộc lại, Nhựt Thanh vưng lịnh đem áo đến tiệm cầm đồ hiệu là Thành An đường, tiệm nầy có một người tài phú, họ Trương tên Kế Đức lào thông bửu vật xem biết trọng khinh, nên khi Nhựt Thanh đưa cái áo về thế, thì tên tài phú coi hàng giẻ đã cũ giá không đáng, song năm cái nút áo giá đáng liên thành, liền chịu cầm một trăm lượng bạc, rồi biên giấy, giao bạc và giấy cầm cho Nhựt Thanh đem về.

Khi ấy mấy người làm công trong tiệm lấy làm lạ chẳng biết áo ấy cách gì mà tài phú cầm nhiều tiền như vậy, hay là tài phú bữa nay điên khùng gì hay sao ?

Bèn thuật công chuyện ấy cho ông chủ tiệm bay. Khi ấy chủ tiệm làm áo coi thì thật là áo cũ mới hỏi tên tài phú rằng :

- Sao ngươi dám đem tiền của ta mà hủy hoại cho người mà thâu cái áo cũ như vày, dẫu cho áo nầy còn mới đi nữa thì giá đáng cũnng chùng một lượng bạc là nhiều, còn như có muốn cầm thì chừng một lượng tám chỉ thì phải, chớ lẻ nào cầm đến một trăm lạng làm vày, một là ngươi muốn phá của ta, nên làm chuyện hồ đồ dường ấy, hai là ngươi muốn làm mưu chuyên của ấy mà xài.

Tên tài phú cười đáp rằng :

- Của ấy cầm một trăm lượng có nhiều gì, dẫu có cầm một ngàn lượng cũng không bỏ.

Chủ tiệm nghe cả giận mắng rằng :

- Trong thế ngươi điên hay sao ? Ngươi tưởng áo ấy quí dường nào mà đắc ý như vậy ?

Tên tài phú nói :

- Như ông muốn biết áo ấy ra thể nào thì ông hãy cho mời các ông chủ tiệm cầm đồ đến đây thị chứng rồi tôi sẽ chỉ sự báu áo của ấy

cho biết, chừng ấy ông mới biết tôi nhản lực thúc phá vật báu, như áo ấy quí thì xin ông mỗi năm phải thêm tiền ông cho tôi năm lượng và thưởng hiện một trăm lượng về sự nhản lực của tôi, còn như vật ấy không ra gì thì tôi chịu thường y giá và ở làm công không một năm, ông chịu cùng chăng ?

Người chủ tiệm nói :

- Chịu, ta sẽ y lời ngươi giao kết đó.

Bèn cho người mời mấy người chủ tiệm cầm đồ đến thị chứng.

Khi các chủ tiệm đến trà nước xong xuôi, chủ tiệm cầm áo coi rồi hỏi tên tài phú :

- Vậy chớ áo nầy lấy chi làm bằng mà biết là quí và trọng giá dường ấy ?

Tên tài phú trả lời rằng :

- Không cần gì phải hỏi, để tôi thí nghiệm thì biết.

Liền đem ra mười ngọn dao, một lò lửa, một bồn nước rồi đứng cắt nghĩa rằng :

- Áo nầy quí tại năm cái nút, nguyên là năm hột ngọc ở bên Tây Liêu, đời nhà Tống, sai Địch Thanh qua bình Liêu, mới thâu đặng một cây trân châu kỳ thì trong cây cờ ấy có năm hột ngọc, một hột tị thủy, một hột tị hỏa, một hột tị phong, một hột tị trần và một hột tị khí giái. Vậy để tôi thí nghiệm cho các ông coi. Bèn để áo ấy trên bàn, biểu mười người cầm mười cái đao mà chặc mõi tay mà áo ấy không đứt chút uào, các người coi đều thất kinh. Rồi đem ra một lò lửa bỏ áo vô quạt cháy hừng hừng bõ áovô mà đốt, một hồi lâu cũng không cháy, còn lữa thì tắt hết, cả thảy đều lấy làm lạ, lại lấy áo ấy nhận vào bồn nước thì nước vẹt chảy tràn ra. Khi thí nghiệm rồi ai nấy đều khen người tài phú là người có nhản lực, còn ông chủ tiệm cả mừng, rồi bồi thường y theo lời đã giao kết. Khi ấy tên tài phú sanh tâm lập kế biểu ông chủ tiệm đổi năm cái nút ấy, để làm của, rồi đem năm hột nút giả tra vào áo ấy.

http://tieulun.hopto.org

Nói về khi vua quyền biến cầm áo lấy tiền trả cho tiên lầu và tiêu dụng, nên phải ở nán tại tiệm ngủ ít ngày đặng chờ Nhựt Thanh về Giang Nam lấy bạc đem lại chuộc.

Khi Nhựt thanh phụng mạng ra đi, tính khứ hồi là mười bửa.

Vua khiến Nhựt Thanh đem bạc đi chuộc thì tiệm tính lời một tháng, giá bạc lời là một lượng năm chỉ.

Khi Nhựt Thanh đem áo vào cho vua thì vua chăm chỉ xem năm hột nút, biết là đồ giả, trong lòng cả giận bèn dẫn Nhựt Thanh tới tiệm Thành An đường mà đòi báu ấy lại, chũ tiệm và tài phú chối từ không chịu có làm điều gian trá.

Vua thấy lũ ấy khăng khăng chặc lòng không chịu trã thì vua và Nhựt Thanh cả giận nhảy đến bắt tên chủ tiệm và tài phú rút báu kiếm ra chận ngang bản họng chúng nó và mắng rằng :

- Quân bây là đồ chó, tham lam của người tội dư muôn thác, như bọn ngươi muốn sống hãy đem trả báu ấy cho ta, thì ta sẽ tha. Còn mấy người làm công trong tiệm không dám ra binh cự, là sợ nếu binh thì chủ tiệm và tài phú ắt chết nên đứng xa mà ngó.

Khi ấy chủ tiệm trách móc tài phú rằng :

- Cũng tại ngươi sanh sự nên mới dấy ra họa này.

Rồi nói với vua :

- Xin ông tha, tôi sẽ hườn cựu vật lại cho ông.

Nói rồi sai hai người đi lấy năm hột nút áo đem ra trả cho vua ; vua nhìn thiệt của mình liền bỏ vào túi rồi cười mà nói :

- Nay ta lấy đức mà tha cho bọn bây.

Nói rồi tức thì vua và Nhựt Thanh xách tóc bọn dó quăng ra và đá một đứa một đá té lăn cù đưới đất, rồi cha con vua dắt nhau ra đi.

Khi ấy tên tài phú giận lắm lồm cồm chổi dậy trèo lên lầu vọng canh xáng mả la tri hô rằng :

- Có ăn cướp đến cướp tiệm, hãy ra tay bắt chúng nó.

Nguyên có điều lệ cho mỗi tiệm, hễ khi nào bị hung hiểm thì xáng mã la ra hiệu lịnh, đặng các phố xá hay mà tiếp cứu nhau, nên khi vua và Nhựt Thanh ra khỏi tiệm rồi, nghe sau lưng có tiếng mã la đánh om sòm thì ngó lại thấy các tiệm và quan binh rũ nhau truy tróc tiếp cứu.

Vua biết họa to, hèn xông tới trước mà chạy, còn hai bên phố xá cửa đóng bịt bùng, kẻ đi đường đông nứt phía trước khó nổi bôn ba, sau lưng thì Trương Kế Đức là tài phú tiệm thành An Dương dẫn bè bạn, cầm những đồ binh khí rượt theo.

Lúc đó vua nổi xung, rút gươm báu đánh tới, bạc mạng cho Trương Kế Đức vừa trớn xông tới bị vua mới đao đứt làm hai khúc, quan binh thấy vậy liền áp tới vây phủ.

Nguyên xứ Châu Tiên trấn nầy là chổ khẩn yếu địa đầu nên quan binh đông lắm, áp đến bốn phía phủ vây, mủi kim chen chẳng lọt, rồi hổn chiến với hai cha con vua đánh hơn nữa ngày mà ra không khỏi, thế đà nguy cấp, Thổ địa, Thần hoàng thất kinh, liền chạy đi kiếm người bảo giá, dòm thấy trên vọng lầu canh có Quan Tối Bình đương nằm ngủ, người nầy là một tên vũ tướng, võ nghệ siêu quần. súc mạnh ngàn cân, vì thời vận vị đạt nên nương ngụ chốn này, nay vận đà đến nên khiến cho thần mách bảo ra cứu giá. Khi ấy thần nhơn cho nằm chiêm bao, dặn dò hãy dậy đi giải nạn cho vua, thì Tối Bình lồm cồm chổi dậy đứng ngó mông, xảy nghe chiêng trống vang dậy, tiếng la hét dường như sấm dậy, bèn dòm theo lổ song cửa sổ, thấy có hai người đang bị quan binh vây khổn, thế đà nguy cấp, lại thấy trên đầu người ấy có chiếu hào quang sáng rực, thì nghĩ thầm :

- Chục người nầy là thiên tữ lâm nạn, nên thần nhơn mách bảo cho ta đến để cứu giá mà lập công. Liền lạy tạ ơn thánh thần rồi cầm thiết côn nhảy đại xuống lầu, xông vào trận huơi như điễn xiếc quan binh ngã lăn, (Nguyên cây còn ấy nặng hơn tám chục cân, nên trúng nhằm ai la người ấy cũng chết binh tướng thấy Tối Bình rất mạnh, nên phải tránh cho về vào.

Khi Tối Bình đánh giết đến trước mặt vua, liền quì xuống tâu rằng :

- Kẻ hạ thần cứu giá chậm trể, tội đáng muôn thác, xin Bệ hạ theo tôi đánh giết, phá vây mà ra.

Vua cả mừng nói :

- Vậy ân huynh mau hiệp với trẫm đánh dồn ra.

Lúc ấy Tối Bình khai tiền lộ gặp quan bổn trấn làm chức Hiệp Thái tên Mã lão gia đánh cùng Tối Bình hơn mười hiệp, liền bị Tối Bình một côn nhào xuống ngựa, quân mắc áp vào cứu không rượt theo Tối Bình.

Khi ấy vua ngó lại kêu Tối Bình biểu vào trùng vây cứu giùm con mình.

Tối Bình liền trở vào chổ chiến trường, qnân sĩ thấy Tối Bình mạnh bạo thì không dám ngăn đón, nên cứu đặng Nhựt Thanh, rồi hai người chuyễn thân lực đánh ra khỏi vây. Khi vua thấy Tối Bình sức manh dường ấy thì hỏi tên họ. Tối Bình bày tõ tên họ và thuật chuyện thần nhơn mách bảo mới biết đến mà cứu giá, kế ba người tuốt về tiệm ngũ lấy đồ hành lý đi ước đặng mười dặm đường, kế trời tối ba người ghé tiệm ăn cơm, rồi vua viết một đạo chỉ giao cho Tối Bình đem về kinh trình cho Lưu Dung, đặng phong cho Tối Bình làm chức Đề đốc và thưởng tiền bạc đặng làm phí lộ.

Tối Bình liền tạ ơn vua rồi thẳng tuốt về kinh.

Còn vua và Nhựt Thanh thì thẳng qua Trấn Giang mà chơi.

ấy là :

Chúa tôi gặp gỡ nên tri kỷ,

Phụ tử ngao du rất khoái tâm.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 10

http://tieulun.hopto.org

Miễu Quan đế, Ngộ Xuân diễn võ
Chùa Thạch Liên, Hòa thượng dâm ô

Vua có ý qua Trấn Giang du ngoạn nên noi theo đại lộ thẳng đến, đi đặng nữa ngày, hỏi thầm kẻ thổ nhơn thì thổ nhơn nói :

- Phía trước đây là Lâm thành, còn phía đàng kia là Trấn Giang, như muốn qua Trấn Giang thì noi theo đàng cũ trở lại mới nhằm.

Khi ấy vua và Nhựt Thanh mới hay mình đi lạc thì nói :

- Vậy thì thẳng đến Lâm thành chơi một chuyến cho biết, rồi sẽ trở lại Trấn Giang.

Khi tính rồi liền thẳng đến Lâm thành. (Nguyên xứ nầy còn thuộc về Trung châu, ai muốn đến Nam kinh cũng phải noi theo đường nầy mà đi, nên xe ngựa, kiệu, võng qua lại đầy đường, tuy không bằng Châu Tiên trấn, song cũng hơn mấy xứ kia).

Dọc dàng phong cảnh đẹp xinh, ngày đi đêm nghĩ, hai ngày mới tới Lâm thành, thấy đường sá rất nhiều, chợ buôn đông đảo, phố phường tề chĩnh, khi trời vừa tối vua và Nhựt Thanh vào tiệm nghĩ.

Rạng ngày thức dậy rửa mặt, chải gỡ thay quần áo, rồi hỏi thăm chủ tiệm các nẻo đường đặng đi chơi, chủ tiệm chỉ vẻ đành rành, vua và Nhựt Thanh dời gót ra đi.

Đây nói về Đương Thọ Xuân, người tĩnh Phước Kiến, làm chức Lưỡng Quảng Tổng đốc, khi trước thi đậu Lưỡng bảng tấn sĩ, làm quan thanh liêm, cẩn thận thương dân như con, danh thơm đồn dậy đế đô, người đều kính phục, quan đại thần nầy có một người em ruột tên là Ngộ Xuân, không ham học thi thơ, bõ văn chuyên lo nghề võ, tánh hay kết bạn cùng anh hùng hào kiệt bốn phương, lại học được thập bát ban võ nghệ, mỗi món đều thông, còn việc mạnh thì ít kẻ bị kịp, tánh ham cờ bạc không lo việc làm ăn, xài phí lớn, làm tiêu điều sự nghiệp, bị anh quở trách, nên lánh mình lưu lạc nổi trôi xứ người, không nghề làm ăn nên phải mải võ kiếm tiền chi độ.

Ngày kia đi đến Lâm thành nhằm tiết khí ôn bòa, thì Ngộ Xuân tựu lại một bọn mải võ, lộng quyền trước miếu Quan Vỏ đặng cầu những người coi tư trợ ít nhiều. Thiệt là tội nghiệp cho Ngộ Xuân là con nhà quan xuất thân trôi nổi giang hồ không hiểu thói tục xứ người, nên không đến ra mắt kẻ hào kiệt trong xứ nầy. Vì vậy, nên lên khi Ngộ Xuân mải võ lộng quyền, thiên hạ coi thì đông, mà không ai tư trợ ít nhiều gì, là bởi xứ nầy có một người xưng là Tiểu bá vương tên là Đoàn Đức, tánh tình hung bạo tật đố người hiền ; thấy Ngộ Xuân đến xứ mình mải võ tự thị tài năng không thèm đếm xỉa gì đến va, nên xúi mấy người coi đừng cho tiền, những người đứng coi đều sợ oai thế Đoàn Đức nên không ai dám cho hết, coi thì biết khen hay, mà tiền thì không lọi.

Khi Ngộ Xuân ráng sức bình sanh lộng quyền thí võ mà không ai cho tiền, nên ngừng lại thưa rằng :

- Nay tôi tình cờ đến đây trong quới cảnh này, mải võ đặng xin các ông tư trợ ít nhiều chi độ hồ khẩu, xem ra các ông chẳng có ông nào hảo tâm thưởng kẻ thất thời, hay là các ông chê võ nghệ tôi sơ lược không ra gì, nên các ông không khứng ban thưởng chăng ? Vậy có ông vào giỏi ra thử võ cùng tôi ít hiệp đặng tôi học thêm.

Khi ấy Đoàn Đức hét lớn lên mà nói :

- Ngươi ở đâu đến xứ nầy mải võ lộng quờn rất nên vô lễ, một là chẳng biết thói tục xứ người, hai là chẳng đến cầu thân ra mắt với ta, nôl. không tiền xài, rất nên đáng kiếp, nay ngươi muốn thử quờn với ta ắt tính mạng ngươi không còn.

Khi Ngộ Xuân nghẹ h.ùl hl lin lừ rằng :

- Vì tôi là người ở tha hương đến, nên không hiểu thói tục, chẳng hay nhơn huynh tên họ chi, xin nói cho tôi biết đặng xin lỗi.

Đoàn Đức nạt rằng :

- Trong cả và thiên hạ, ai không biết danh. Ta là Tiểu Bá vương tên là Đoàn Đức, tại ngươi tự phụ tài năng, khi trong bổn trấn nầy vô nhơn, nay gặp ta đây, ta đánh ngươi cho hư thân mang xấu cho bõ

ghét.

Nói rồi dùng huê quờn đánh tới một cách dữ tợn. (Nguyên Đoàn Đức là một tay du côn đệ nhứt trong xứ này, hai tay sức manh cất nổi trăm cân, nên ai mà bị va xuống một quờn thì không khi nào dậy nổi, khi Ngộ Xuân thấy Đoàn Đức huơi quờn đánh tới một cách dử tợn, Ngộ Xuân cũng không náo động chút nào, liền né tránh qua một bên, lấy trái giơ ra gạt đở huê huờn, rồi chơn trái đá nghịch vào hông Đoàn Đức.

Đoàn Đức đau quá văng ra xa vài thước, và té lăn xuống đất, Đoàn Đức mắc cỡ gượng gạo chổi dậy, liều mạng xông vào đánh một lần nữa.

Đang lúc ấy vụa và Nhựt Thanh đang đứng lộn trong đám đông coi Ngộ Xuân múa quờn mãi võ, thấy tài cao hơn chúng, tướng mạo khôi nhô, oai phuông lẩm lẩm, tiếng nói tợ chuông ngân, ăn nói lễ nghĩa, khi diễn quờn gần nữa ngày mà không ai cho tiền, vua thấy vậy thầm thương vừa muốn hỏi tên họ cho biết đặng tặng tiền lộ phí, làm ơn đặng phòng ngày sau ra giúp nước cho mình, chẳng dè thấy Đoàn Đức làm điều vô lễ, tật đố hiền năng.

Khi ấy vua và Nhựt Thanh bước ra ngăn cản hai người rồi hỏi Ngộ Xuân danh tánh là chi, xứ ở tại đâu đặng cho hai mươi lượng bạc làm phí lộ, còn Nhựt Thanh thì khuyên giải Đoàn Đức rằng :

- Thiện hạ trong bốn biển thảy đều là anh em, phải quấy lấy tiếng nói cũng đũ, cần gì phải xâu xé cùng nhau mất điều hòa thuận, xin tưởng tình tôi, chớ hờn giận nhau nữa.

Khi ấy Đoàn Đức bớt giận, song thấy có một người lạ mặt cho Ngộ Xuân hai mươi lượng bạc thì cả giận trợn mắt nói :

- Trong xứ Lâm thành này thảy đều sợ ta, duy có bọn bây tặng tiền cho nhau, làm thất thể diện ta, vậy bọn bây hãy coi ta.

Rồi vụt chạy mất.

Khi nói đó vua nghe cũng nổi giận, song nhẫn nhục dằn bớt tánh ý, vì vua hay làm náo động, bị sự hung hiểm đã năm ba phen, nên

cười bõ qua không thèm đem vào tai, rồi dắt Nhựt Thanh và Ngộ Xuân vào tiệm cao lâu ăn uống đàm đạo chí khí người anh hùng, vua hỏi :

- Sao chẳng đi đầu quan ra giúp nước đặng lập công danh, để chi trôi nổi xứ người mà chịu điều cay đắng lắm vậy, khá tiếc, xin tráng sĩ hãy tỏ phân cho ta biết.

Ngộ Xuân than thở trả lòi rằng :

- Nguyên tôi là người ở Chiết giang, dòng dõi trâm anh, tên Ngộ Xuân, em ruột của Thọ Xuân, đang làm chức Lưỡng Quảng thống đốc, khi tôi còn nhỏ chẳng ham học văn, chuyên lo nghề võ, tánh ưa giao hết với anh hùng, xài phí hết gia tài, mới học được võ nghệ tinh thông, thấy việc bất bình không chịu, ghét bậy ưa ngay nên sanh ra nhiều điều tai họa, bị anh quở trách nên phải đổi tên họ, trôi nổi xứ người mãi võ kiếm ăn, nay hai ông hỏi, tôi phải trần tình, vậy chẳng biết hai ông cao danh quí tánh là chi, đến xứ nầy có việc gì, xin tỏ cho tôi biết.

Vua nghe Ngộ Xuân nói thì cả mừng, bèn nói thiệt các việc cho Ngộ Xuân hay, và dặn chớ nên trương thinh lậu sự.

Ngộ Xuân nghe vua nói thiệt với mình thì cả mừng và thất kinh, liền quì mọp dưới đất tâu rằng :

- Kẻ hạ thần có mắt không ngươi, xin Bệ hạ tha tội.

Vua đở dậy nói :

- Đừng làm như thế mà lậu cơ quan, trẫm miễn lễ cho khanh, khá tua nhập tiệc mà ăn uống tự nhiên.

Khi ấy tôi chúa ăn uống đến tối mới mản tiệc, rồi thẳng đến tiệm ngủ mà nghĩ.

Bây giờ nói về Đoàn Đức về đến nhà lấy thuốc thoa bóp mấy chổ thương tích lành mạnh rồi, bèn sai thủ hạ đi dọ thám coi ba người ngủ tiệm nào, ông lập kế rước Ngộ Xuân đến dạy nghề võ, chừng và đến nơi, thì quân mai phục áp ra bắt va trói lại, thình lình xuất kỳ bất ý,

dẫu va có ba đầu sáu tay cũng không chạy khỏi, rồi phao vu cho va là bọn ăn cướp, giải đến cho quan Huyện khảo tra chết cho rảnh.

Mưu kế sắp đặt xong xuôi, bèn cho hai tên đi mời Ngộ Xuân đến đặng làm kế độc ấy.

Hai tên học trò đến tại tiệm ngủ Vạn An khách sạn mời Ngộ Xuân.

Làm rọ hòng toan cầm mảnh hổ

Thả mồi mong quyết bắl ngao ngư

Đêm ấy vua nghĩ tại tiệm, rạng ngày thức dậy rửa mặt chải gở xong xuôi, rồi khiến Nhựt Thanh và Ngộ Xuân theo vua du ngoạn các nơi, xảy thấy chủ tiệm dẫn hai người vào phòng ra mắt mà rước Ngộ Xuân dạy nghề võ.

Ngộ Xuân lật đật mời ngồi, trà nước rồi hõi tên họ, hai người thưa rằng :

- Bọn tôi đây một người họ Lâm tên Giang và một người họ Lý tên Hải, ham học võ nghệ.

Nguyên ngày trước chúng tôi thấy lão sư mải võ lộng quyền trước miễu Quan Võ rất nên tuyệt điệu, bọn tôi ái mộ, nay đến xin rước lão sư về dạy hai tôi, mỗi tháng cấp lương ba chục lượng quần áo vật thực thì hai tôi phụng dưỡng, chẳng biết lão sư khứng cùng chăng ?

Vua nghe liền nói :

- Việc ấy Dương Huynh hãy chịu di đừng ngại, đặng tạm ở đở đó ít ngày, chờ tôi qua Trấn giang rồi sẽ trở lại đây toan liệu.

Vua lại hỏi hai tên kia nhà ở chổ nào xin chỉ chừng, đặng hậu nhựt trở lại thăm viếng. Hai người liền thưa :

- Nhà chúng tôi ở gần đây, hỏi chủ tiệm nầy thì biết.

Khi ấy Ngộ Xuân nghe theo lời vua, bèn tù tạ quảy gói xách côn

theo hai người đó. Ngày ấy vua cùng Nhựt Thanh đi đạo chơi các nơi đến tối mới về tiệm, lúc về dọc đàng nghe thiên hạ đồn rằng :

- Người mải võ bị người ta bắt giãi đến huyện Lâm thành nghiêm hình tra xét về tội ăn cướp, nay giam cầm chờ biện minh tang chứng rồi sẽ làm tội.

Khi về đến tiệm, vua bèn tra vấn chủ tiệm thì chủ tiệm thưa rằng :

- Nguyên hai người rước lão sư hồi sớm mai đó, h tâm phúc của Đoàn Đức, thiết kế đến thỉnh lão sư về mà hảm hại, bởi tôi sợ chúng nó gây oán ám hại, nên không dám nói thiệt trong lúc đó.

Vua nghe cả giận liền chạy thẳng đến nha huyện Lâm thành, bước vào nhà khách hồi trống.

Khi ấy quan Huyện đang ăn cơm, xảy có gia đinh vào báo rằng :

- Có một người hớn tử đến hồi trống minh oan, xin lão gia toan liệu.

Quan Huyện lật đật ra khách, thấy người đánh trống tướng mạo khôi ngô, bèn hỏi rằng :

- Nhà ngươi minh oan về việc chi hãy trình đơn trạng cho ta xem.

Vua liếc mắt ngó quan Huyện hình dung như quả có bịnh, lại thường nghe người ta đồn quan Huyện nay hay ăn hối lộ của người, tham mê tửu sắc, nên thân thể gầy mòn mét ương, vua biết là ô quan, mới nói miệng tày với quan Huyện rằng :

- Ta tới minh oan cho bạn hữu là Dương Ngộ Xuân, bị Đoàn Đức là tay du côn, nguyên có cừu trước, nên lập kế hảm hại bắt Ngộ Xuân giải nạp cho quan Huyện, và vu rằng : Trộm cướp, rất oan ức cho người, nên ta đến đây bảo lãnh và làm chứng về sự ấy, xin quan Huyện xét lại tha người chớ nên tin lời Đoàn Đức nói không đủ bằng cớ vì không có chứng cớ, nghe chi lời huyền hoặc mà hảm hại người lành.

Quan Huyện nghe nói bèn nạt rằng :

- Mi tên họ là chi, bà con gì với đứa tội phạm, sao dám cả gan đến bảo bọc, việc nầy ta đã tư tờ về tỉnh rồi đặng lãnh công thăng thưởng, lẻ đâu lại tha, hay là mi cũng là một đảng gian ác với nó chăng ? Nếu còn đứng nói ráng ta sẽ bắt luôn mà giải nạp, nay ta dung người hãy đi cho mau.

Vua nổi giận mắng rằng :

- Nhà ngươi làm Huyện chẳng khác nào như cha mẹ dân, sao không xét suy tình lý, vã chăng luật triều đình có buộc rằng : Phàm bắt đặng trộm cướp thì phải lấy tang luận tội, cớ sao bỏ luật triều đình, ham của hối lộ mà hại kẻ hiền lương, có phải tại nhà ngươi tham công làm điều trái phép chăng ? Ta là Cao thiên Tứ chẳng phải là bà con cật ruột chi với Dương Ngộ Xuân vốn là tình bậu bạn mà thôi, nay thấy sự bất bình nên đến đây minh oan há để cho ngươi hại đặng sao ? Còn nhà ngươi có biết Dương Ngộ Xuân là người gì không ? Ngộ Xuân là em ruột cũa quan Lưởng Quãng tổng đốc Dương Thọ Xuân, nay Ngộ Xuân du ngoạn đến đây mãi võ chớ chẳng có tội gì ? Vậy ngươi hãy rộng tình tha cho mau, kẻo họa đến thì ngươi ăn năn không kịp.

Quan Huyện cả giận vỗ bàn mắng rằng :

- Mi là đồ khốn kiếp, ở đâu cả gan đến chốn công đường nhục mạ ta, vậy ngươi có nhớ lời tục ngữ thường ví chăng : Hễ Thiên tữ phạm tội thì như kẻ thứ dân, hà huống gì là em Dương Thọ Xuân ta há sợ nó sao ? Nói rồi truyền kẻ tả hữu xúm lại bắt vua. Vô phước cho hai tên nha dịch bị vua đá mỗi đứa một cái như thể đá cầu văng ra chết ngắt rồi nhảy phóc lên công án bắt quách lão Huyện xách xuống mĩm cười nói rằng :

- Mi muốn chết hay là muốn sống ?

Lão Huyện hoảng kinh cầu xin dung mạng.

Vua nạt lớn rằng :

- Như muốn ta tha thì mi hãy đem Dương Ngộ Xuân giao cho ta lập tức.

Khi ấy lão Huyện sợ chết, túng phải sai người mở cửa ngục dẫn Ngộ Xuân ra giao cho vua.

Vua thấy Ngộ Xuân không bị thương tích chi, bèn thả lão Huyện ra và mắng rằng :

- Hôm nay tha đở cho ngươi khỏi chết đó, ngày sau sẽ lấy đầu ngươi.

Nói rồi liền dắt Ngô Xuân chạy ra khỏi cửa nha môn, gặp quan binh đến đón đường. (Vì các nha nghe báo rằng : Có cường nhơn đến công đường đại náo giựt tù, nên các quan dẫn binh đến tiếp.)

Khi đến nơi gặp vua và Ngộ Xuân, liền áp vây hổn chiến đánh nhầu một cách dữ tợn, song vua và Ngộ Xuân coi quân lính ấy cũng như không.

Ngộ Xuân giết chết vài tên quân đoạt đặng khí giái, tôi chúa sẳn trớn đánh nhầu, quan quân tan nát chẳng khác nào cọp chụp bắt dê.

Khi ấy hai bên phố đều sợ đóng cửa lại hết, còn đường thì không ai dám đi.

Khi đó vua và Ngộ Xuân tuốt ra khỏi thành, xảy gặp Nhựt Thanh mang đồ hành lý chực hờ tại đó, liền hiệp cùng vua và Ngộ Xuân thẳng đường lớn qua Trấn Giang.

Khi các quan thấy quân lính chết nhiều mà bọn môn đồ bắt không được, liền chạy tờ về tĩnh.

Đây nói về vua cùng Nhựt Thanh và Ngộ Xuân chạy đặng ba chục dặm thì trời đã tối bèn vào tiệm ngủ hiệu là Hằng Thới khách sạn mà nghĩ.

Xứ nầy tên là Trảo chiêu thuộc về Trấn giang địa cảnh phía trước có sông Lâm Dương, mé sông bên kia thuộc về Dương Chiêu phủ, có hai quận, vì vậy nên quan dân thương khách noi theo đường

nầy mà đi, đến chổ yếu lộ ai nấy cũng phải tá túc tại đây một đêm.

Ba người nghĩ đó một đêm, rạng ngày lên đường thẳng đến Trấn giang, nhằm cửa Nam môn tìm quán mà tá túc, quán nầy hiệu là Thắng khách sạn, khi ấy Nhựt Thanh mang bịnh cảm mạo, đau bụng bắt đi sông hoài. Khi thầy coi mạch rồi bèn đoán rằng : Ngoại cảm sơ sài khiến nên sông bến làm vãy, chớ không hề chi, uống thuốc rồi phải tĩnh dưỡng vài ngày sẽ lành bịnh.

Vua nghe nói yên tâm, song tánh ngồi yên một chổ không vui, chỉ muốn đi chơi mà thôi, bèn dạy Ngộ Xuân ở lại tiệm săn sóc Nhựt Thanh đồng vua đi dạo chơi một minh giải muộn.

Khi đi dọc đàng nghe người ta đồn rằng : Chùa Thạch Liên linh nghiệm lắm, lại có một cày sen bằng đá, cảnh chùa rất nên thanh lịch.

Vua nghe hỏi thăm đường đi, kẻ đi đường chỉ cho vua xong rồi, vua noi theo đó mà đi thấy hai bên đường phố xá nguy nga, chợ búa bán buôn, rất đẹp nhà cửa cảnh vật đông đảo giàu có hơn xứ Bắc kinh, đi lần ra khỏi thành thì tới cửa chùa, thấy một đứa đạo đồng ước chừng mười lăm, mười sáu tuổi mặt mày xinh đẹp, tứ dung mỷ lệ, giống như con gái, tướng đi nết đứng chẳng phải con trai chút nào, Vua liền phát nghi chăm chỉ coi cho ái chất, thiệt là con gái chẳng sai.

Khi ấy đạo đồng tình cờ ngó ngoái lại, thấy vua đang chăm chú ngó mình thì có ý sợ sệt liền quày trở lại đi thẳng riết vô chùa.

Vua đi theo vừa bước vào cửa thứ hai, thấy hai bên thờ Tứ đại thiên vương hình cao hơn một trượng, phết vàng rất nên lịch khiết, ngó phía sau thấy ao cả đua bơi, chốn chổ sen nõ đầy dẩy, lại có một đường thẳng thông đến bửu điện, có những cây thanh tòng bạc, hạc liên tiếp theo mé ao.

Vua vừa muốn bước vào trong coi, xãy thấy huề thượng dẫn một bọn tăng đồ đến nghinh tiếp.

Vua đáp lễ huề thượng thỉnh vào khách đường dùng trà thết đãi, và rghiêng mình.xuống một cách cung kính mà hỏi thăm vua tên họ quê quán, vua đáp rằng :

- Ta vốn ở Thuận Thiên phủ, họ Cao tên Thiên Tứ, nhơn du ngoạn đến xứ này, nghe đồn cãnh chùa linh nghiệm, nên đến đây trước bái yết phật Như Lai, sau xem gộp đá sen cho hãn, xin huề thượng mở lòng từ bi cho người chỉ dẫn ta coi giây lát, ta cám ơn vô cùng.

Huề thượng liền khiến người đạo đồng giống con gái đó, dắt vua đi coi các chổ.

Vua đi đến chánh điện bái yết Như Lai, rồi theo tên đạo đồng thẳng ra sau vườn, thấy huê quã thạnh mậu, lại thêm thanh tịnh vô cùng khiến lòng ái mộ, khị ấy đạo đồng dắt vua đi lần đến gộp đá, thấy trên gộp có mọc một cây sen đá bề cao một trượng, bông lớn bằng cái tô, chung quanh đá mọc chớn chổ hình như lá hà diệp. Vua thấy việc kỳ dị, còn đương khen thầm trong bụng, xảy nghe một luồng gió thổi đến ào ào, liền thấy gộp sen đá ấy, day lại ngay mặt vua rồi cúi đầu gặt lên gặt xuống 24 lần, như tuồng bái yết vua, lại nỗ lên một tiếng sấm lớn, gộp đá sen vùng nở ra ngàn từng, lớn hơn trước mười phần.

Vua thấy vậy nữa mừng nửa sợ, rồi ngó lại thấy tên đạo đồng quì mọp dưới đất, lạy mà khóc rằng :

- Muôn ơn Bệ hạ xin cứu mạng kẻ hạ thần.

Vua liền đở dậy nói :

- Như như người quả là con gái, khá tua nói thật, ta sẽ lập kế cứu cho.

Đạo đồng khóc thưa rằng :

- Nguyên huề thượng này tên là Yến Nguyệt, rất nên hung dữ, chiêu nạp những kẽ hung hoang làm vây cánh, khi ra ngoài thì giựt cướp của người, gặp gái tốt bắt không dung, như chịu hòa dâm thì đem nhốt dưới hầm, bằng cải mạng thì giết ném xuống sông, trong mấy năm dư thường làm thói ấy, bây giờ đây hiện nơi dưới hầm nhốt hơn ba chục con gái, còn tôi vốn họ Phan tên Ngọc Thiền, cha là Đức Huy, mẹ tôi là Hà thị ở tại Việt Tây thuộc Ngô Chiêu phủ, Thượng Ngô

huyện, khi cha mẹ tôi còn song toàn đến xứ này buôn bán, chẳng may cha tôi lâm bịnh bõ mình thì mẹ con tôi lo tẩn liệm đem quan tài đến bên chùa này đình trú đặng tụng kinh siêu độ, rồi sẽ hồi hương tống táng, chẳng ngờ bọn ác tăng thấy tôi có nhan sắc đem lòng dâm dục, cưởng bức, khi ấy tôi không chịu dâm ô với bọn nó, muốn tự ải, may nhờ có thần thánh mách bão cho tôi nên nhân lập kế nói dối cùng bọn nó chờ mản tang sẽ ưng thuận việc vợ chồng, còn mẹ tôi bị chúng nó đập chết tha trôi sông. Bởi việc oan ức ấy, nên tôi thường van vái, xin phật tổ Như Lai ủng hộ thoát thân đặng minh oan báo oán, thì hộ pháp thần nhơn có mách bảo dặn rằng :

- Chừng nào sen đá này nở, thì có thánh chúa lai lâm, nạn kia tiêu hóa.

Còn phần tôi mà được thong thả theo hầu hạ bọn nó đây, một là chúng nó sợ tôi chết nên bắt tôi cạo đầu làm đạo đồng đặng che mắt thế gian, hai là không sợ tôi trốn, vì chúng nó biết xứ nầy tôi không có thân thích bà con chi. Vậy xin Bệ hạ rộng tình hà hải, trước là cứu ba chục mạng con gái nhốt dưới hầm, sau nữa cứu thân tôi khỏi hại. Vua nghe các sự tình liền nổi giận vừa muốn nói, xảy thấy Yến Nguyệt huề thượng đi tới, nên ẩn nhẫn làm thinh, còn tên đạo đồng làm bộ giả lả, phôi pha gắng gượng chào mừng, rồi nói lảng sang hoa sen đá nở bông, Yến Nguyệt huề thượng nghe nói thất kinh, bèn nghỉ thầm rằng :

- Đêm nọ thổ địa có mách bảo cho ta hay, đến giờ ngọ ngày nay có Thiên tử lai lâm đến chơi thì sen đá nở bông, và dặn dò ta chớ nên âm mưu ám hại, nếu cải thì chết cả chùa, song coi bộ tên đạo đồng con mắt khóc còn ướt khóe; ắt là sự nầy đã lâu cơ quan rồi, chớ chẳng những, nếu ta nay không hại người thì người ắt hại ta.

Bèn quyết ý không dung, nên làm bộ mơn trớn vỗ về một cách ân cần, rồi thĩnh vua lên lầu ăn mừng về sự bông sen đá nở.

Vua đáp rằng :

- Ta vốn không ân đức chi mà huề thượng trọng đãi hết lòng dường ấy.

Nói rồi xin cáo từ lui gót.

Huề thượng sợ để người về thì họa ấy sẽ đến cho mình, bèn lấy lời nhỏ ngọt dịu hết lòng khuyên mời vua đến lầu nhậm dùng một bửa cơm chạy lấy thảo.

Khi tên đạo đồng nghe mời vua đến lầu thì thất kinh chắc là nó có ý mưu hại mà giết vua ! (Nguyên lầu nầy tạo ra một nơi rất hung hiểm, ai lạ vào đó không biết đường đi nước bước thì chắc chết).

Tên đạo đồng liền nghĩ rằng :

- Nay ta thông thạo từng quen đường sá, lại nhờ nó dạy ta võ nghệ tinh thông, nếu Thiên tử nhậm lời mời thì sẽ bị hại, ta nở khoanh tay mà ngó cho đành hay sao ?

Bèn chạy tuốt về phòng nai nịt đem theo binh khí theo mình một cặp song kiếm và hai cây thước sắt đặng theo vua mà ám trợ lúc hiểm nguy.

Khi tiệc chạy dọn rồi, bọn ác tăng vào thưa lại cho huề thượng Yến Nguyệt hay đặng mời vua dự tiệc.

Khi ấy huề thượng làm bộ ân cần mời vua đi.

Cực chẳng đã vua phải theo chớ trong lòng giận lắm mà ngặt có một mình khó nổi cự đương, nên kiên nhẫn làm bộ vui mừng chớ trong lòng không muốn đi dự tiệc chút nào.

Khi vua bước đến lầu thì đường đi quanh lộn hiểm trở vô cùng khó mà nhìn đường ra được, song thấy có đạo đồng ấy theo bên mình cũng bớt lo nên gắng gượng đến nơi, thấy bốn phía rất nên kínn đáo, gió vô không lọt, còn giữa căn. lầu có dọn tiệc chay rực rỡ, khi nhập tiệc huề thượng cố ý mời vua uống cho say đặng dễ hạ thủ, song vua biết trước nên cầm chừng đôi ba ly rồi đứng dậy xin kiếu, Yến Nguyệt huề thượng thấy sự không xuôi bèn rút đại đao ra làm hiệu lịnh, thì ba chục tên ác tăng cầm khí giái xốc lên lầu, bộ tướng hăm hở như cọp bắt người, khi ấy vua thất kinh vì hai tay không, không có khí giái khống cự, may nhờ tên đạo đồng là Phan Ngọc Thiền trao cặp song kiếm cho vua và tâu rằng :

- Khá theo tôi dắt đường đánh nhầu xuống lầu thì vô hại.

Vua cả mừng, cầm song kiếm chỉ bọn ác tăng mắng rằng. :

- Tội bây đãa đầy tràn chết đừng than thở.

Yến Nguyệt huề thượng nghiến răng mắng tên đạo đồng rằng :

- Mi là đồ khốn kiếp, ta nguyền giết ngươi mới tiêu hoạn hậu.

Bèn truyền lịnh các môn đồ ngăn giử nẻo yếu lộ cho nghiêm nhặt chờ cho vua và tên đạo đồng ra khỏi, rồi huơi đại đạo chém nhầu lới.

Ngọc Thiền lấy cặp thước sắt chống cự, còn vua thì dùng cặp song kiếm đánh với bọn ác tăng.

Nguyên vua võ nghệ siêu quần lại thêm sức mạnh, nên bọn ác tăng lại không đặng, lúc hổn chiến vua giết hết vài mạng, song đồ bịnh khí của Yến Nguyệt sắm rất nặng, lại cả chùa thì đông nên quả bất địch chúng, vua phải vừa đánh vừa thối lui, nhờ có Ngọc Thiền biết đường sanh lộ, dắt vua lánh nẻo gai chông, tránh nơi hầm hố, Còn Yến Nguyệt huề thượng rượt theo khẩn cấp, trên đánh xuống dưới đánh lên quyết giết cho đặng vua, phần thì trời đã tối, noi theo đường thang lầu quanh lộn, tối mịt nhờ ở trong hang, vua và Ngọc Thiền ráng sức đánh ra chẳng thấu, rất nên nguy cấp.

Nhựt Thanh ở tại tiệm uống thuốc, dưỡng bịnh cũng chưa được mạnh, đang có lòng trông vua, vì vua đi vô chùa chơi từ sớm mai đến tối không thấy về, bèn nói với Ngộ Xuân đi kiếm giùm.

Ngộ Xuân hỏi thăm ngươi ta đi lần đến chùa vào chánh điện thấy không ai thì hồ nghi, liền đến hậu điện đặng tìm tăng nhơn mà hỏi, xảy thấy có một tên thầy chùa, mình mẩy đầy những máu, chạy thở hào hển, thì sanh nghi mới thộp bắt tra hỏi :

- Ngươi làm sao bị thương tích máu đầy mình, phải nói cho thiệt thì ta dung tánh mạng bằng giấu thì ta giết lập tức.

Tên ác tăng thưa hết đầu đuôi.

http://tieulun.hopto.org

Ngộ Xuân thất kinh liền biểu tên thày chùa ấy dắt đến chổ đó, tên ác tăng sợ Ngộ Xuân giết nên phải dắt theo đường, quanh lộn gay go, khi gần đến nghe tiếng la chém giết om sòm, lại thấy có hai tên ác tăng cầm khí giái chận cửa lầu.

Ngộ Xuân nỗi xung cử quờn đá chết hai tên ác tăng ấy rồi tuốt lên lầu đánh chết quân giử các nẻo yếu lộ, khi đến nơi thì thấy lũ ác tăng đương vây đánh vua và tên đạo đồng thế gần nguy cấp, liền hét lớn một tiếng như sấm, nói :

- Ta là Ngộ Xuân đến cứu giá.

Khi vua thấy Ngộ Xuân tiếp chiến thì rất mừng, liền ráng sức hiệp với Ngộ Xuân đánh riết tới, lũ ác tăng chống cự không nỗi, còn Yến Nguyệt huề thượng bị Ngộ Xuân đoạt được khí giái rồi đá té nhào xuống đất.

Lủ ác tăng quì lạy xin dung tánh mạng.

Khi ấy vua sai tăng nhơn xuống hầm đem lũ con gái bị nhốt đó lên, Ngọc Thiền bèn tỏ cho bọn con gái ấy hay về sự vua đã trừ lũ ác tăng rồi.

Bọn con gái đồng cúi đầu lạy tạ ơn vua, và thuật chuyện bị ác tăng dâm ô.

Vua cả giận khiến Ngộ Xuân và Ngọc Thiền trói óc lũ ác tăng lại, rồi viết chiếu chỉ giao cho quan viên coi về tĩnh nầy xữ trảm, còn bọn con gái như ai còn cha mẹ thì được lảnh về, còn đứa nào không cha mẹ thì giao cho quan cấp cho mỗi đứa năm chục lượng bạc và gả lấy chồng, lại thưởng Ngọc Thiền một ngàn lượng bạc về sự có công hộ giá chẳng sợ hiểm nguy, khi ấy Ngọc Thiền lại tâu xin tình nguyện ở đó tu hành.

Vua hạ chỉ lựa chổ thanh nhàn u tịnh, cất am cho Ngọc Thiền tu, còn chùa Thạch Liên thì các quan phải lựa huề thượng cho có đạo đức mới được ở.

Vua lại dặn Ngộ Xuân ở đó hiệp với quan thi hành y như chiếu

chỉ, rồi viết riêng một cái chiếu chỉ nữa giao cho Ngộ Xuân dặn để trong mình chờ khi về đến kinh, giao cho Lưu Dung thì sẽ trở nên vinh hiển, dặn dò xong xuôi vua liền dời gót về tiệm, dặn chủ tiệm như có ai đến hỏi thì nói ta đã dời gót qua Nam kinh rồi, khi ấy vua khiến Nhựt Thanh quảy đồ hành lý đến tiệm khác mà ngụ.

Nói về các quan đến nơi tuân ý thánh chỉ, hiệp với Ngộ Xuân chém sạch lũ ác tăng.

Khi Ngộ Xuân thi hành xong xuôi bèn từ biệt các quan xuống kinh.

Ấy là :

Dâm ô tội ác trả ghe ngày

Chẳng kíp thì chày cũng đến đây.

Hồi 11

http://tieulun.hopto.org

Gặp Thi ông, Thái Phương cướp thuyền
Tầm thánh giá, Bá Đạt cứu giá

Nói về vua không muốn các quan nghinh tiếp bèn đi qua tiệm ngủ khác ngụ đở một hai ngày chờ Nhựt Thanh lành bịnh sẽ sang chơi nơi khác, tiệm ngủ nầy thì thuộc cửa hướng Nam, cận thành có một cái bến đò, tiệm nầy hiệu là Long khách điếm, Nhựt Thanh ở đó dưỡng bịnh, còn vua thì đi dạo chơi, sớm đi tối về bình yên vô sự, cách vài ngày Nhựt Thanh lành mạnh như xưa. Lúc ấy nhằm ngày mồng năm tháng năm, quan dân đồng thưởng giai tiết, đua bơi ghe phụng dưới sông ba ngày, rất nên vui đẹp, ghe đều kết bông hoa rực rỡ, treo màn trướng xuê xoang, vật thực rượu trà đem theo du ngoạn chẳng thiếu món chi, đua nhau trương buồm lướt sóng chật sông, các phú hộ tài tử và đĩ điếm đều mướn thuyền du ngoạn, ngủ âm, trống nhạc đầy sông inh ỏi.

Ngày ấy vua cùng Nhựt Thanh ăn cơm sớm đặng sửa soạn đi thưởng tiết Đoan Dương, bèn đi thẳng đến bến đò mướn một chiếc thuyền kết nhưng bông hoa rực rỡ, các vật thực về phần chủ thuyền chịu, có cấp theo một đứa tiểu đồng để hầu hạ sai chát, giá mướn du ngoạn mỗi ngày mười lượng.

Vua cùng Nhựt Thanh xuống thuyền trương buồm thăng chỉ giòng sông ; thấy thuyền buồm vô số, ngủ âm nhạc trỗi vang tai, pháo đốt mịt sông, thuyền bè liên kết rực rỡ, chẳng khác chốn thị thành, buồm gấm huê thuyền chói lòa mặt nước, xa xem vọi vọi thấy cãnh núi Kim Sơn, chót núi liên tiếp với mày, đá rạng lố hình, vua xem rất nên toại chí, xảy nghe tiếng nhạc đến trỏi bên tai, pháo vang trước mặt, bèn day lại thấy một chiếc thuyền phụng, vẽ đũ năm màu, bề dài mười trượng, rộng lớn hai tầm, phân ra ba từng, lướt sóng chạy đến ồ ồ, như ngựa sải trên bờ, khi thuyền ấy xông lướt kề khít thuyền vua, vua thấy ro ràng, từng trên treo đồ kiển ngoạn rất xinh, màn trướng kim tòng xích tụi treo khắp. Còn hai bên hông thuyền gấm trương làm cánh phụng để bọc gió bôn đằng trên mặt nước ; từng giữa cũng bài trì huê dạng chẳng kém từng trên, lại có treo một tấm liển hứng nhơn

đổ thi thỉnh giáo, nghĩa là rao ai có tài làm thi hay thì trọng thưởng. Vua thấy vậy ngứa nghề bèn hối bạn bắc đòn dài rồi dắt Nhựt Thanh qua thuyền phụng ấy, khi qua đến nơi, thấy trên án treo những khăn, quạt, giày vớ, ống điếu, bình ngọc thạch, cùng các món đồ chơi khác kể không xiết, các món nói đây là để thưởng kẻ tài cao học rộng, lại thấy trên bàn giấy viết mực và đề mục làm thi phú, cùng liển đối chẳng thiếu chi, văn nhơn tài tử tại đó cũng đông, lăng xăng tranh tài giành thưởng. Khi ấy có hai người làm chũ, hay về việc khão thi phú, lật đật đứng dậy chào mừng vua và Nhựt Thanh rồi thết đãi trà nước xong rồi, vua hỏi rằng :

- Chẳng hay hai ông tên là chi và nhà cửa ở đâu mà bày cuộc chơi có ích như vầy ?

Bọn tôi rất đẹp lòng.

Người thứ nhứt thưa rằng :

- Tôi họ Trần tên Ngọc Trì, con quan Huyện trấn nhậm tại tỉnh nầy, quê quán ở tỉnh Quảng Đông, huyện Phan Ngung, còn người này họ Tiêu tên Hồng, bà con cô cậu với tôi, tỉnh Phước Kiến, thi đậu về Thám Huê, nhơn về thăm bà con, đi đến đây gặp tiết Đoan Dương, nên ở lại với tôi ngoạn thưởng tiết lành, tuy là đậu võ Thám Huê song việc văn cũng thạo ; nên bọn chúng tôi nương dịp tốt này bày cuộc văn chương ra đây, đặng tìm trang tài tử trước là kết bầu bạn, sau học thêm cho rõ đạo Khổng trình.

Vua nghe nói cả mừng, bèn vưng chịu các việc đã tỏ đây. Nguyên vua là đại tiên ở cỏi trên, lâm phàm trị thế, tài cao học rộng bác lãm thi thơ, nên không tị hiềm sự chơi nhỏ mọn ấy. Bèn lảnh đề mục làm thơ về sự ngọc Hà châu, bốn câu như vầy :

Hà châu vật báu bởi trời sinh

Ánh dọi sáng lòa tợ Đẩu tinh

Mường tượng hột sương gieo ngọn cỏ

Giống hình giọt nước điểm bông quỳnh

Vua làm không nháy mắt đã rồi, giao cho hai ông thị chứng xem, thấy chữ viết như cù giởn sóng, giống phụng múa đền Nam và lời nói hay vô giá, trang nhả vô cùng, cả khen, liền lấy quạt khăn mà tặng thưởng, khi ấy Nhựt Thanh hứng chí, bèn xin lảnh đề mục làm một bài thơ nói về tiết Đoan Dương đi chơi phụng thuyền. Tám câu như vầy :

Đoan Dương tiết đến cảnh khoe tươi

Thuyền phụng vầy đoàn tách dặm khơi

Buồm gấm trải giăng ngời mặt xước

Đèn lé tỏ rạng ảnh da trời

Dập dìu tài tử chen đua bút

Inh ỏi nhạc thiều tiếng kẻ còi

Chẳng khác du xuân ngày tái ngộ

Cuộc vui trăm họ đáng ngàn thoi

Hai người thị sự thấy thơ Nhựt Thanh làm cũng hay so tài cao bặt thiệp thì thua vua, liền thưởng tặng các món đồ chơi.

Nhựt Thanh đều thâu chấp. Hai người liền xin vua đặt giùm ít đôi liền đối.

Vua chẳng từ nan liền cất bút viết bốn câu đối như vầy :

1 - Đèn rạng đêm đông họ Hạ Hầu đọc Xuân thu truyện.

Nắng ngời ngày hạ người Nam Kinh hát cuộc Tây tương

2 - Củi táo gói khiêng đứt đoạn một lần thành bốn bó

Cột nhà ba trụ giao nguyên trọn cuộc đặng hai căn.

3 - Bảy dậm sơn trường đi bán lẻ đường kia ba dặm rưỡi.

Chín khe mang động quá trung khe khi ấy bốn khe dư.

4 - Tây tích, tích Tây ba tháp cảnh chùa, chùa ba tháp

Bắc Kinh, kinh Bắc năm tòa non núi, núi năm từng.

Vua làm bốn câu đối vừa, liền làm luôn bài thơ bốn câu nói về cảnh chùa Kim Sơn như vầy :

Kim Sơn đồ sộ ngó vơi vơi

Liên tiếp Hoài dương cũng một trời

Văng vẳng chuông ngân kình bặt dấu

Ngọc tiêu trỗi tiếng ngọc tuôn rơi

Bốn câu thơ nầy rồi, vua làm luôn một bài tám câu về bông sự với trăng (huê nguyệt) như vầy :

Huê thơm nguyệt rạng lưỡng tương nghi

Thương nguyệt chạnh huê trái thữa thì

Trăng lặn huê tàn ngơi chén rượu

Huê tàn trăng lặn bặt hơi thi

Trăng lờ huê ũ lòng ngao ngán

Huê phát trăng tròn hội khã vi

Nhớ thuở dưới trăng ngâm vịnh phú

Vầy cùng huê nguyệt giải sầu bi

Chư nhơn tài tử xúm xem các văn từ của vua làm đều khen rộ, và nói với vua rằng :

- Tài tiên sanh đường ấy, thật là trong thiên hạ có một mà thôi.

Khi ấy hai người thị sự là Trần Ngọc Trì và Tiêu Hồng tặng thêm các vật vô số ; Nhựt Thanh lấy làm vui mừng đắc chí. Chẳng ngờ có một Công tữ tên là Thái Phương, con quan Tam giang Tổng trấn, học

hành cũng đã lâu năm biết quẹt lọ ít chữ thấy Nhựt Thanh thâu lấy đồ tặng thưởng nhiều thì nột ý, một là chẳng ai đếm xĩa đến mình, hai là văn từ đề mục, thi phú mắc lắm làm chẳng đặng câu nào, xét vậy càng thêm mắc cở, trước là hỗ với các thi nhân, sau là hổ cùng kẻ hầu hạ của mình, lại thấy Nhựt Thanh hân hoan, đắc chí làm vậy thì cả giận, bèn nói với Nhựt Thanh rằng :

- Ta xem bài thơ mầy làm du ngoạn phụng thuyền chơi cảnh Đoan Dương nầy, xét ra cho kỷ chẳng hay chút nào, theo ý ta thì không thưởng mầy một món cóc rác gì hết, nay mầy lảnh được của tặng ấy, là bởi người ta vị tình mà cho, mầy chớ nên mừng mà vinh mặt vinh mày. Nhựt Thanh nghe Thái Phương mắng nhiếc thì mắc cở, bèn nổi xung mà nói :

- Ta cũng mi vốn không quen không biết, sao lại dám cả gan nhục mạ ta, như ngươi nói giỏi lấy lảnh đề mục lành thơ một người một bài, nếu ngươi hơn ta thì của tặng nầy sẽ để lại cho mi, bằng thua thì theo ta mà mang gói.

Vua thấy hai người rầy lộn cải lẩy với nhau e sanh oán thù, bèn lấy lời ngọt dịu can dứt hai đàng, thì Thái Phương mắc cở lui gót xuống thuyền nhỏ mà về.

Khi ấy Trần Ngọc Trì nói :

- Nó là đứa hay sanh sự thù vặt hại người, nay nó đã kết oán, xin nhị vị tiên sanh phải cẩn thận giữ mình kẻo lâm hại ngày sau.

Vua bèn hỏi :

- Vậy chớ người ấy con ai mà cang cường ngang dọc lắm vậy ?

Ngọc Trì liền tỏ căn do gốc tính và tên họ nó cho vua nghe :

- Bởi nó ỷ thế cha nó quyền hành lớn hại người như cỏ rác, coi phép nước như không, dân tình đều sợ nó như cọp, còn cha nó hay nghe lời làm thiệt hại dân ; mỗi khi bắt người hảm hại giao cho cha tôi xử đoán, thì cha tôi kiếm thế bào chửa cứu người, tâm như thiết thạch, cầm mực nhắc cân, thương dân như con, chẳng sợ quyền thế ấy chút nào, nên cha con có lòng hờn giận mà không tỏ ra. Bởi vậy

hai anh em tôi đây không ưa bọn nó.

Vua nghe Ngọc Trì tỏ các điều ác của cha con Thái Phương thì ghi dạ, rồi nói :

- Ai làm dữ nấy lo, bọn ta cứ việc vui chơi ngày nay thì hơn. Nay tôi xem hai ông là người văn vật, có lẻ thi phú rất hay, xin hãy bày lời châu ngọc vạch mở trí ra, chẳng hay nhị vị khứng cùng chăng ?

Hai người cùng đáp rằng :

- Tiên sanh dạy bảo, bọn tôi há chẳng nghe lời sao.

Bèn xin ra đề.

Nhựt Thanh nói :

- Cứ theo để huê nguyệt ấy làm.

Hai người vưng lời, rồi cất bút viết liền chẳng suy nghĩ chút nào, bài thơ Trần Ngọc Trì làm tám câu như vầy :

Gương trăng ảnh dọi thấu lòng huê

Rực rỡ mình huê ngó chỉnh tề

Mây tỏ ủ màu huê với nguyệt

Bóng tùng ám sắc nguyệt cùng huê

Riêng hờn mây kéo che hình nguyệt

Căm hận tàng cao phủ đóa huê

Thi phú cầm chừng trông thức nguyệt

Vài hồ tiển hứng ngóng màu huê

Tiêu Hồng cũng làm một bài tám câu theo đề như vầy :

Trăng thanh giãi muộn hứng tình huê

Đôi cụm chói ra tợ má kề

http://tieulun.hopto.org

Huê hứng gương trăng xem hớn hở

Bông chào đuốc nguyệt ngó tê mê

Cụm huê gió thổi hơi ngàn dặm

Vừng nguyệt mây che ủ bốn bề

Với hỏi ả Hằng sao lỉnh lảng

Để cho hoa chịu tiếng đồn chê

Vua xem hai bài thơ tuồng chủ viết như dao cắt, lời nói thanh tân trang nhả thì có lòng mừng, khen vô cùng, bèn nói :

- Thơ hai ông làm hay hơn của bọn tôi thập bội.

Trần Ngọc Trì và Tiêu Hồng khiêm nhường thưa :

- Chúng tôi học hành sơ lược, đâu dám sánh cùng nhị vị tiên sanh, xin rộng tình chỉ dẫn ít nhiều ơn ấy cảm đội vô cùng.

Khi còn đang chuyện trò thì trời đã tối, vua muốn cáo từ lui gót, thì Ngọc Trì và Tiêu Hồng. lưu luyến cầm vua và Nhựt Thanh ở lại vui chơi một tiệc.

Vua thấy hai người có lòng lưu luyến bèn ở lại làm thi chơi long phụng thuyền, kế tiệc xong đồng vui vầy hoan lạc, vua dùng kinh điển, sách vở mấy chổ khúc mắc, viễn vọng u thâm bạch hỏi, hai người đối đáp như lưu lại bặt thiệp vô cùng, chuyện trò cùng nhau rất ưng ý. Khi mản tiệc vua liền từ biệt ra về chổ ngủ, và hẹn ước. Rồi sẽ đến tương hội đàm đạo cùng nhau giải muộn.

Rạng ngày vua cùng Nhựt Thanh nhớ lời hẹn; bèn ăn cơm sớm tuốt qua cửa Nam môn đến bến đò, xảy gặp Thái Phương đang hỏi mướn chiếc thuyền của vua đã mướn đi chơi hôm qua, thì chủ thuyền không muốn cho Thái Phương mướn, vì nó biết Thái Phương hẹp hòi bụng xấu, trả tiền ít nên nó làm lơ, kế đó thấy vua và Nhựt Thanh đi đến, thì nó lật đật đón rước nói rằng :

- Hôm qua hai ông dặn tôi đậu thuyền tại đây chờ hai ông, nay quả như lời, xin hai ông

xuống đi chơi cho sớm, tự ý hai ông trả tiền mướn ít nhiều tôi không nệ.

Khi ấy Thái Phương thấy chỉ thuyền mừng rỡ đón rước hai người gây lộn với va hôm qua một cách rất cung kính, còn va thì nó coi không ra gì, liền nổi xung mắng rằng :

- Bớ thằng đó, mầy là đứa khốn kiếp, sao mày dám khinh bạc tao ? Vậy chớ hai người đó có tiền, còn tao đây không tiền hay sao, mầy không cho tao mướn, số mầy chết tại tay tao nên khiến cho mấy khi dể tao dường ấy.

Tên chủ đò sợ hoảng kinh, cúi đầu lạy thưa rằng :

- Tôi đâu dám khi dễ Công tử, bởi vì tôi dã hứa hồi hôm qua cho hai ông đó mướn lỡ rồi, xin Công tử xét lại tha tội cho tôi nhờ.

Thái Phương trợn mắt quyết tình không dung, bèn khiến mấy tay thủ hạ rằng :

- Áp bửa thuyền nó rồi đập chết nó đi.

Mấy tên thủ hạ vâng lời áp lại làm dữ, tên chủ đò thất kinh cúi đầu lạy mãi.

Vua thấy sự bất bình như vậy liền nổi xung. Còn Nhựt Thanh cả giận nạt lên một tiếng, rồi xông vào cứu chửa, đánh bọn ấy ngã lăn, đứa thì gảy tay, đứa thì bể đầu.

Thái Phương liệu bề không xuôi vừa muốn chạy trốn, bị Nhựt Thanh đá một đá nhào xuống đất, hộc máu chết giấc ; Nhựt Thanh cố ý đánh chết đặng trả thù hôm qua.

Vua thấy vậy kéo lại không cho đánh nữa, vì sợ Nhựt Thanh giận đánh chết thì sanh ra sự khó lòng. Vua liền dắt Nhựt Thanh đi đến chổ khác, kiếm thuyền mướn đặng đến hội diện với Trần Ngọc Trì và Tiêu Hồng kẻo thất ước, nhưng mà mướn thuyền không được nên

còn đi thơ thẩn lui chổ đánh hồi nảy đó.

Còn tên chủ đò sợ bị tội, bỏ đò cuốn gói trốn mất.

Đây nói về Tam giang Tổng trấn tên là Thái Chấn Võ đương ngồi tại nhà giởn với các hầu thiếp, xãy thấy quân hào hển chạy về bị thương tích dập mặt lổ đầu, còn con mình là Thái Phương máu mủ đầy mình đi không được nhờ quân lính cõng về.

Khi ấy Thái Phương nói :

- Xin cha đem quân đi bắt kẻ cường đồ báo cừu cho con.

Chấn Võ thất kinh ôm con mà khóc và hỏi :

- Vậy chớ ai đánh con ra thân thể như vầy, hãy nói cho cha đi bắt lũ ấy.

Thái Phương nhào lăn khóc và tỏ các sự tích ấy cho Chấn Võ nghe.

Chấn Võ nghe nói nổi xung, bèn phát lịnh tiển cho quân binh đi bắt cường đồ ; Chấn Võ bổn thân dẫn một trăm quân cầm khí giới và năm sắc cờ, thẳng riết đến bến đò.

Khi ấy phố phường đóng cửa chặc cứng, đường sá chẳng ai dám đi.

Khi Chấn Võ đem quân đến nơi thì không thấy ai hết, thấy có một chiếc đò kéo để trên bờ đó.

Chấn Võ sợ cường đồ thoát khỏi qua sông, liền sai quân đến Tam giang quan nói cho đạo binh thủy đặng ngừa đón, còn Chấn Võ thì dẫn quân đi riết theo mé sông, gặp hai ngươi còn đi thơ thẩn thì quân đã bị đánh khi nảy nhìn biết mặt liền hô lên rằng :

- Lũ cường đồ kia cà !

Quân nghe hò liền áp ta phủ vây.

Lúc ấy quân lính áp tới thình lình, còn vua thì tay không cự

chẳng lại.

Nhựt Thanh nhảy ào xuống sông lặn trốn ; vua thấy Nhựt Thanh thoát nạn rồi, bèn day lại đoạt binh khí của quân mà chống cự, chẳng dè bị giăng dây vấp chân té xuống, bị chúng nó bắt.

Thái Chấn Võ thấy quân bắt được côn đồ thì mừng lắm, liền khiến trói lại dẫn về nha, đi nữa đường gặp quân Huyện là Trần Tường, vốn là người ở tỉnh Quảng Đông huyện Phan Ngung, thi đậu Thám Huê, tính hạnh thanh liêm, trăm họ đều kính mến người như cha mẹ. Nay tình cờ gặp Chấn Võ đem quân đi rất đông, khí giái rực rỡ, bộ tịch hâm hở, dường thể giận ai, lại có bắt đặng một người hớn tử, diện mạo đường đường, chẳng phải tay du thủ, thì nghĩ rằng :

- Hớn tữ này bị nó bắt ắt là gia hại chớ chẳng không. Chi bằng ta lập kế lảnh về tra vấn, đặng kiếm kế tha kẻo tội nghiệp.

Tính rồi bèn xuống kiệu lướt thẳng vào vòng quân ra mắt Chấn Võ.

Khi ấy Chấn Võ đang ngồi trên ngựa, bộ rất oai nghi, sắc diện giận dữ chẳng vui, song Trần Tường không nao sợ chút nào, đứng trước đầu ngựa vòng tay thưa rằng :

- Xin ngài dừng ngựa cho tôi bẩm gởi một điều.

(Nguyên Chấn Võ với Trần Tường không tương đắc cùng nhau, còn Chấn Võ hằng lo hại Trần Tường, song thấy Trần Tường làm quan rất thanh liêm, dân tình yêu mến, nên khó nỗi ra tay, lại Trần Tường chẳng phải là quan võ không thuộc về tay va sai cắt, tính thế hại không được nên phát làm lơ).

Nay gặp Trần Tường chận hỏi cực chẳng đả phải xuống ngựa đáp lể rồi nói rằng :

- Chẳng hay quan huyện có việc chi gấp rút đón ta lại hỏi, sao chẳng đến nhà đàm luận ?

Trần Tường đáp rằng :

- Nhơn vì tình cờ gặp ngài dẫn quân lính về đến đây, lại có bắt được một người, chẳng hay phạm tội chi, xin ngài tỏ cho tôi biết, rồi giao người ấy cho tôi đem về nha nghiệm hình tra hỏi thế cho ngài, ước đặng chăng ?

Thái Chấn Võ nghe nói thì cười rằng :

- Ta đâu dám làm nhọc trì ông. Nguyên người nầy to gan lớn mật chẳng nể phép vua, đánh con ta hộc máu chết giấc tại huê thuyền, lại đánh quân lính dập mặt lổ đầu, vốn nó hai đứa, nay bắt đặng một, còn thằng kia nhãy xuống sông trốn mất, nay ta bắt nó đem về nha tra khảo cho ra người chủ chốt đồng mưu xúi nó, như chiếu theo luật hình thì tội nầy nặng lắm, nên ta khó nỗi giao cho ông phán đoán.

Nói rồi giục ngựa ra đi.

Quan Huyện giận nói rằng :

- Vả chăng tên nầy là dân chớ không phải là quân lính, như quân lính thì về phần ngài cai quản, còn như dân tình cùng người thương khách thì tôi xử đoán, dẫu thiệt kẻ cường đồ đánh con ngài hay là phạm đến nhà quốc thích có bằng cớ đành rành, thì chiếu theo luật trị tội, há ỷ thế làm ngang, hãm hại kẻ mồ côi được sao ? Vậy xin ngài hãy xét lại.

Nói rồi bèn kiếu ra về, khi ấy Chấn Võ thấy quan huyện nói bấy nhiêu lời, thấm mật nhằm lý, và thấy quan Huyện giận bỏ đi thì bước lại nắm tay quan huyện cười lớn nói :

- Theo lời ông công luận rất nhằm, xin nhờ ông tra xét dùm cho ra lẻ, và khán dùm luật nghiệm tang tích con tôi và mấy tên quân bị thương tích.

Quan Huyện nói :

- Việc ấy là bổn phận tôi phải lo, xin ngài chớ ngại.

Nói rồi lảnh kẻ phạm tội về nhà.

Rạng ngày Thái Chấn Võ sai quân mời quan Huyện đến khán luật nghiệm và có quan Phủ tại tĩnh đến chứng.

Khi khán tang tích rồi quan Huyện kiếu ra về thì Chấn Võ căn dặn đôi ba phen về sự ấy xin phán đoán cho phân minh. Khi quan Huyện về tới nha suy nghĩ một mình, sực nhớ tới con mình có học chuyện rằng : Ngày nọ nó đi du thuyền gặp Cao Thiên Tứ, Nhựt Thanh làm thơ lấy làm tương đắc, nó lại khen hai người ấy cao tài rộng học, lại ngày ấy cũng có Thái Phương xen vô đó ỷ thế hiếp người, nên gây lộn với Nhựt Thanh gần sanh ra sự dữ, nhớ con ta với Cao Thiên Tứ và Tiêu Hồng can gián mới khỏi, nó lại khen Cao Thiên Tứ là người rất nên đoan chánh, ăn nói chỉnh tề, cốt cách phi phàm, nay sanh ra sự nầy, bởi tại Chấn Võ không nghiêm dạy con, để ra húng hiếp người, nay bị tay hào kiệt đánh gần chết, xét cũng đáng, bèn tính kế cứu người cho khỏi ngục, ngặt tang án còn đó khó nỗi cứu tha.

Lúc ấy Ngọc Trì thấy lòng cha có ý muốn cứu người tài ngỏ thì thôi thúc cầu xin cha lập kế cứu người kẻo tội nghiệp, còn Tiêu Hồng cũng sẳn lòng cứu Cao Thiên Tứ, sẳn dịp ấy liền thưa với quan Huyện hay rằng :

- Xin dượng chớ lo, vã chăng từ ngày tôi ở kinh đi về, có gặp quan Tổng đốc Bá Đạt đi do thám các tĩnh, nay nghe người đã đến tĩnh này, vậy dượng nương dịp ấy thát kế, để đình vụ nầy lại vài bửa sẽ hỏi, vì dượng lúc này mắc lo đi nghinh tiếp quan đại thần nhập cảnh, như vậy trì huởn ra được ít ngày, thì thương tích chúng nó sẽ hết, khi ấy dượng phóng xá Cao Thiên Tứ như chơi.

Ngọc Trì đáp rằng :

- Anh tính rất hay, song đã khán, nghiệm rồi làm sao cho tiện ?

Quan Huyện nói :

- Không can chi đâu mà con lo, như lời anh con tính đó rất hay.

Bèn kêu kẻ nha dịch dặn dò rằng :

- Như quan Thủ Bị có đến đây hỏi ta, thì bây thưa rằng ta mắc đi

rước quan Tổng Đốc vài ngày sẽ trở về xử đoán.

Đây nói về Chấn Võ sai Thủ Bị đến nha, hiệp cùng quan Huyện phán đoán, chẳng dè khi đến nha thì kẻ nha dịch thưa lời cho quan Thũ Bị hay rằng :

- Quan Huyện mắc đi rước quan Tổng Đốc vài bửa sẽ về.

Chấn Võ hay tin ấy thì nổi giận và sanh nghi cho quan Huyện làm chủ xúi giục côn đồ đánh con va, nên có ý diên trì đặng kiếm cớ cứu chửa, bèn tính kế dâng tờ mật cáo với quan Tổng Đốc rằng :

- Trần Ngọc Trì là con quan Huyện, có thù hiềm với con tôi là Thái Phương nên mướn côn đồ đánh gần chết, nay quan Huyện có ý binh vực, không chịu tra xét thẩm án, lại muốn tha quân côn đồ.

Khi tờ mật cáo ấy chạy đến quan Đốc Phủ là Trang Hữu Cung coi rồi lấy làm nghi ngại không biết chơn giả thể nào, vì thường nghe Trần Tường làm Huyện rất thanh liêm một mãy chẳng tham, thương dân như con, lẻ đâu lại làm tác tệ dường ấy, nên giao tờ mật cáo ấy cho Bá Đạt coi, xin người dến Trấn Giang tra xét giùm.

Bá Đạt nói :

-Ta ở đây đã lâu tìm kiếm Chúa thượng không được, ta có ý đến chổ khác đặng tìm, vậy luôn dịp này ta sẽ thi hành cận tiện hơn.

Nói rồi, bèn từ giả lên đường, các quan đưa đón một dặm đường mới trở lại, khi ấy quan Tổng Đốc xuống thuyền thẳng qua Trấn Giang, đi dọc đàng có lòng tìm kiếm vua các chổ song bặt tin, khi vừa đến Trấn giang thấy văn võ các quan đến bến đò nghinh tiếp, ngài liền dạy các quan về nha làm việc, song mời một mình quan huyện Trần Ngọc Tường ở lại nha quan Tuần phũ mà thôi, khi ấy quan Tổng đốc mặc đồ thường mời quan Huyện ngồi một bên trò chuyện, quan Huyện thưa :

- Phận tôi nhỏ nhoi, đâu dám vô phép cùng ngồi với ngài, xin cho tôi đứng hầu.

Quan Tổng đốc nói :

- Không can chi phòng ngại, ta mời ngồi thì cứ ngồi đặng ta nói việc kín cho mà nghe.

Quan Huyện vâng lời ngồi một bên, quan Tổng Đốc phán rằng :

- Nguyên ta đi tuần vảng dân tình ở tại phũ Trang Hữu Cung, người có đưa tờ mật cáo cũa Chấn Võ kiện ông cho ta coi, trong tờ ấy cáo rằng : Con ông với Công tử Thái Phương hai người có hiềm khích nhau, nên ông làm chủ mưu xúi bọn côn đồ đánh Thái Phương sút huyết gần chết, nay tên hung phạm ấy đã bắt đặng rồi, giao cho ông thẩm xét, mà ông không thẩm án, có ý tha đi, lẻ giả chơn ta chưa rõ, nên phải hỏi lại ông. Nguyên vụ ấy Trang đại nhơn cậy ta tra xét giùm và người lại có tỏ cho ta biết tánh hạnh ông làm quan rất thanh liêm, thương dân như con, không lẻ ông bỏ phép nước mà tư vị điều quấy, vậy công việc làm sao ông hảy nói hết cho tôi biết, không can chi phòng ngại.

Quan Huyện dứng dậy thuật hết các việc đầu đuôi rằng: Từ ngày con tôi là Trần Ngọc Trì và Tiêu Hồng du ngoạn phụng thuyền nhằm lúc Đoan Dương, có gặp Cao Thiên Tứ và Nhựt Thanh ý hiệp tình đầu về sách vở, chẳng dè có xen Thái Phương vô dó, ỷ thế hỏn hào, gây lộn với Nhựt Thanh mới sanh ra sự đánh đập này. khi ấy tôi thấy Chấn Võ đem binh đi bắt được Cao Thiên Tứ, là người rất nên đường đường diện mạo, phẩm cách phi phàm, chẳng phải tay du thủ, tôi sợ nó đem về dinh ra tay độc thũ thì uổng đúng người ngay, nên tôi đón giành, lảnh đem về dinh, tôi tính bề tha cứu.

Quan Tổng Đốc nghe nói tên phạm ấy là Cao Thiên Tứ, thì lật đật hỏi :

- Người ấy bây giờ giam cầm tại đâu, có bị thương tích chăng ?

Quan Huyện bẩm rằng :

- Không có thương tích chi cả và còn đương giam tại ngục và phần nha tôi canh giử.

Quan Tổng Đốc bèn đuổi mấy tên quân hầu ra và nói cho với quan Huyện rằng :

- Thật ông là người nhơn đức, nguyên Cao Thiên Tứ ấy là tên của Thánh thượng giả danh đặng đi chơi Giang Nam đó, ta biết tên ấy là nhờ nhị vị đại thần Trần Hoàng Mưu Và Lưu Dung tỏ vẽ, nay ta phụng lịnh nhị vị đại thần đi do thám kiếm tìm Thánh thượng đặng rước về, đi đã lâu ngày mà kiếm không ra, may trời xui gặp tại đây xin ông hết lòng với nhà nước chớ cho ai hay, vậy ông hãy mau đến ngục rước về nhà ông, còn ta thay đồ hèn hạ sẽ lén đi sau đến đó ra mắt ngài.

Trần Tường nghe nói nữa mầng nữa sợ, bèn lật đật cáo lui tuốt về nhà nói rõ với con đến ngục giam mời Cao Thiên Tứ thẳng vào chổ tịnh phòng, khi đó Bá Đạt đã đến chực hờ tại đó, còn cha con Trần Tường cúi đầu bái yết vua và quì móp dưới đất mà tâu rằng :

- Cha con chúng tôi nhục nhản, không rõ thánh thượng giáng lâm, để Bệ hạ đến thân cực khổ, tội đáng phân thây muôn đoạn, xin Bệ hạ rộng dung xét cho chúng tôi nhờ phần phước.

Vua phán rằng :

- Cha con Trần khanh không tội chi mà sợ, hãy dậy cho mau ra cửa ngoài ngăn giử đừng cho ai vào.

Cha con Trần Tường cám tạ ơn vua lui gót trở ra.

Khi ấy vua ngồi trên ghế giao kỷ còn Bá Đạt quì mọp bái yết dưới đất ra mắt vua mà tâu :

- Kẻ hạ thần vâng lời Đại học sĩ là Trần Hoàng Mưu và Lưu Dung, tầm thánh giá hồi kinh, sửa lo việc nước trị dân làm trọng, kẻo quân liêu có lòng kính trọng, còn Hoàng thái hậu luống trông, lo sợ mình rồng chẳng an quới thể.

Vua phán :

- Trong vài ngày ta sẽ phản giá hồi kinh, vậy khanh hãy đứng dậy chớ khá tâu nữa. Nay sẳn dịp gặp khanh đây, khá tua lảnh ý chĩ của trẫm, một là bắt nội nhà em của Diệp binh bộ ở tại Nam kinh, vì ngày trước nó sanh tâm cướp giá, khi bắt rồi thì giam cầm chúng nó

tại thiên lao chờ trẫm về sẽ phân đoán. Còn cha con Chấn Võ tội ác đã đầy, chẳng nên dung tha, phải bắt giải đi cho Trang Hữu Cung kết án ; Trần Tường tri huyện làm quan thanh liêm ngay thẳng, có công cứu giá, sắc phong Tam giang Tổng Trấn, thế cho Chấn Võ, còn Tiêu Hồng đả đậu võ Thám Huê, võ nghệ tinh thông, phong làm Trung quân, hay việc quân vụ giúp việc cùng Tổng Trấn, chờ khi về quê quán thăm viếng bà con xong rồi sẽ thăng nhậm chức ấy. Phán rồi vua giao thánh chĩ cho Bá Đạt hiệp cùng Trang Hữu Cung thi hành, an bài các việc rồi phục chỉ cho vua hay, vua dặn dò rồi ra đi.

Khi ấy Bá Đạt và cha con Trần Tường lén đưa vua ra khỏi nha rồi trở lại, Bá Đạt trao chiếu cho Trần Tường mà nói :

- Nay Bệ hạ thăng chức cho ông làm Tam giang Tổng Trấn, thế cho Chấn Võ bị cách chức và kết án.

Cha con quan Huyện cả mầng, liền bày hương án cảm tạ thánh ân, và tạ ơn Bá Đạt có lòng ái mộ.

Khi ấy Bá Đạt chẳng dám ở lâu vì có thánh chỉ ân cần mật sự, nên từ biệt Trần Tường xuống thuyền thẳng chỉ đến nhà Chấn Võ, truyền thánh chỉ ra, nả tra cả gia quyến Chấn Võ giải đến tĩnh thành.

Còn Trang Tuần phủ khi được chiếu chỉ vua, thì đi bắt cả nhà Diệp Hoằng Cơ giải nạp về kinh.

Đây nói về vua ra khỏi nha huyện gặp Nhựt Thanh đương đi dọ thám tại đó, cha con bèn tỏ việc một hồi, rồi khiến Nhựt Thanh đi lấy đồ hành lý mướn thuyền thẳng qua Tòng Giang phủ, đi dọc đàng xem phong cảnh rất vui, xa xem thấy Động Đình hồ, cùng các cửa biển phong cảnh hơn sông rạch, lại thấy thuyền chài câu lưới kết đoàn lĩnh ngỉnh ngoài khơi.

Khi thuyền đến phủ Tòng giang, vua và Nhựt Thanh lên bờ ghé tiệm ngủ mà nghĩ một đêm, rạng ngày vua hỏi chủ tiệm rằng :

- Ta thường nghe tĩnh nầy có cá Lý ngư bốn tai ngon lắm, chẳng biết có quả như lời đồn chăng ?

Chủ tiệm cười mà đáp rằng :

- Xứ tôi đây thường có thứ cá ấy nhiều lắm, thật là vật quí, nhằm lúc tháng hai tháng ba thì có nhiều, nay khách quan đến đây không nhằm mùa tiết của nó, lúc nầy dầu có cũng khó gặp.

Vua nghe nói thì tiếc thầm rằng :

- Mình không có lộc ăn, nên đến đây chậm trể.

Rồi hỏi thăm chủ tiệm chỉ các chổ phong cảnh tốt ghi nhớ trong bụng, liền dẫn Nhựt Thanh đi chơi, thấy đường xá rộng rải lại nhiều, chợ búa kinh dinh đông giảo, phố xá nguy nga. Vua đi dạo xem phố phường tính cả thảy là 360 dảy, mỗi chổ đều chất hàng hóa dẩy đầy thì nghĩ thầm rằng :

- Hèn chi thiên hạ đồn xứ Tòng Giang nầy giàu có lớn chẳng sai.

Lúc trời vừa đứng bóng, vua thấy đồ vật thực dưới biển đem bán cho các tiệm rất nhiều, thì chăm chỉ coi có cá Lý ngư không, đặng mua ăn cho biết mùi ngon giống cá ấy ra thể nào, xảy thấy hai người bưng một cái mâm cây có đựng hai con cá Lý ngư thì trong lòng vui đẹp vô cùng, bèn kiến Nhựt Thanh kêu mua mắc rẻ chớ nài.

Tên bán cá đáp rằng :

- Thứ cá nầy lúc mùa Xuân chẳng thiếu gì và rẻ, còn lúc nầy trời nắng, nó trốn dưới đáy nước khó bắt. Vì có quan Phủ tân nhậm, đã có lời truyền dạy tôi hơn một tháng nay, phải ra sức bắt mà nạp cho ông bao nhiêu cũng mua, nên tôi không nài khó nhọc, xuống đáy biển may tầm được hai con, như khách quan muốn mua ăn cho biết mùi ngon thì mỗi con giá năm lượng bạc, bằng không tôi sẽ đem dưng nạp cho quan phủ.

Nói rồi liền bưng cá ra đi. Vua ưng chịu mua theo giá ấy, vì muốn biết mùi ngon không nài hao tốn. Khi vua vừa lấy bạc ra trả, xảy thấy một người đi tới, ăn mặc tề chỉnh, chơn đi giày, tay cầm quạt kim phiến, có vài tên gia đinh theo hầu, xốc lại nạt :

- Tháng bán cá, sao dám bán cá ấy, vì ta đã dặn mầy hơn một tháng rồi, nay bây ham tiền mà bán làm vậy, tội ắt không dung, hãy

đem vô nha lập tức.

Lại nói :

- Còn hai tháng nầy, sao dám mua cá của ta ?

Hai tên bán cá nghe Công tử Luận Xương nói bấy nhiêu lời, thì hồn phi phách tán, liền cúi đầu lạy nói rằng :

- Tại hai người nầy cưỡng bức giành mua chớ tôi đâu dám bán. Xin gia gia thứ tội cho kẻ tiểu nhơn nhờ.

Công tử nghe nói nổi giận trợn mắt mắng vua và Nhựt Thanh rồi hối quân xách cá ra đi.

Khi ấy vua biết người ấy là con quan Tri phủ trấn nhậm Tòng giang, mặt mày hung ác chẳng phải kẻ tư văn.

Lúc ấy người ta xúm coi cũng đông khi thấy công tử Luận Xương đi rồi nói chuyện hỏi Vua rằng:

- Việc nầy rất may cho hai người khỏi bị bắt về nha trị tội.

Nguyên cha con Tri phủ từ ngày đáo nhậm xứ này, hơn một tháng nay, bỏ qua việc nước, không xữ đoán vụ kiện thưa chút nào, cứ nghe lời con làm hại dân tình nhiều điều oan khúc, như có tiền lo thì may khỏi họa, nếu người còn trấn nhậm đây lâu ngày, thì ắt là trăm họ mang khốn đốn chớ chẳng không.

Vua nghe nói cả giận nghĩ thầm rằng :

- Việc mua cá nhỏ mọn bỏ qua thì phải, còn việc nó hại dân khó nổi làm ngơ.

Bèn tuốt theo giành cá lại nói :

- Cá nầy tuy ngươi dặn trước, song thằng bán cá đã chịu bán trước cho ta, ngươi phải chia hai cho ta.

Nói rồi khiến Nhựt Thanh giựt lại một con.

Luận Xương nổi giận hành hung, mắng :

- Bây là đồ chó con dám lừng lẩy đến trước miệng cọp trêu ngươi hay sao ?

Nói rồi hô quân tùy tùng áp bắt đem về nha trị tội, bị Nhựt Thanh đánh lũ ấy ngã lăn, Luận Xương thấy vậy áp vào binh, vì ỷ võ nghệ giỏi, dụng quờn thế kêu là Cao tháo mã đánh xuống, Nhựt Thanh tránh không kịp té nhào, Luận Xương nhãy đến chụp bắt Nhựt Thanh.

Vua thấy quờn thế Luận Xương mạnh dạn, liền lật đật dùng miếng tuyệt thủ đánh tới, trúng nhằm hạ nang lăn nhào dưới đất, kêu la om sòm.

Ấy là :

Thị phi vì bởi thài lai miệng.

Phiền muộn do nơi xướng đứng đầu

http://tieulun.hopto.org

Hồi 12

http://tieulun.hopto.org

Mua lý ngư giận đạp Luận Xương
Đến thôn trang, nạp dùng hào kiệt

Khi vua nghinh địch sợ đánh không lại, xuất kỳ bất ý dùng quờn kêu là Âm dương quĩ khước, đá vào hạ nang Luận Xương té xuống đất tức la om sòm, mấy tên quân bị thua chạy lại cỏng đem về nhà, còn Nhựt Thanh lồm còm chổi dậy, hiệp cùng vua vuốt về tiệm ngủ lấy đồ hành lý, chạy được một đổi xa. (Khi vua chạy thoát khỏi là bởi cả xứ nầy đều ghét Luân Xương tàn bạo, nên không ai thèm ngó ngàng đến).

Đây nói về Luận Thượng Chí là Tri phủ trấn nhậm xứ nầy, thấy con bị thương tích nặng, lật đật hối rước thầy hốt thuốc cứu chửa và sai quân nha dịch cầm khí giái đến chổ giao chiến bắt quân hung phạm, khi đến nơi thì không thấy bóng người, còn tiệm hai bên đóng cửa chặc cứng, liền tra hỏi mấy tiệm ở gần đó, mấy chủ tiệm nói: Khi nảy xúm đánh nhau tại đó, rồi chạy tản lạc hết, không biết người nào là tay hung thủ.

Tri phũ không biết tính làm sao bèn dẫn vài người chũ tiệm ở gần đó, đem về nha đặng hỏi thăm hình tích và đồ ăn mặc của tên côn đồ ấy, đặng mạc đồ hình, rao ai bắt đặng sẽ trọng thưởng.

Vua và Nhựt Thanh sợ quân lính vượt theo, nên chẳng dám noi theo đường cái mà chạy, cứ đường nhỏ mà chạy, ước đặng ba chục dậm thì trời đã tối, thấy nhà trong xóm cũng gần, bèn vào đó tả lúc, ai ngờ vô nhằm nhà Diêu Lân là con quan Tuần phủ trấn nhậm tỉnh Sơn Tây, tên là Diêu Quốc Thanh, quan này rất thanh liêm nên bá tánh ngợi danh người là Diêu Thanh Thiên.

Vua đã từng nghe danh tiếng người, thiên hạ ngợi khen đã lâu, còn Diêu công tử thì trọng nghĩa sơ tài, giao kết anh hùng trong bốn biển, nên khi vua mới đến chuyện vản sơ qua, xin ngủ nhờ một đêm, thì hai người hiệp tình ưa rất nếu tương đắc, rồi công tử với Nhựt Thanh, kết làm anh em, còn vua thì xưng hô là chú.

Công tử đải đằng một cách tử tế, khi ăn uống rồi, Diêu Lân bèn tỏ cùng vua rằng :

- Trong xứ nầy rằm Trung nguơn thiên hạ cúng lớn lắm, đèn đốt sáng trời, dưới sông thì làm thủy lục, cúng siêu độ âm hồn không nhà cửa nương dựa, rất nên vui lắm. Xin chú ỡ nán lại ít ngày để xem chơi cho biết.

Vua thấy Diêu công tử hảo tâm nên yên lòng ỡ đó vài ngày đặng coi lễ Trung nguơn.

Nói về tục xứ nầy cúng rằm Trung nguơn cũng như Thượng nguơn, các phố phường chưng đồ rực rở, đèn đốt sáng cả thành, ai nấy đều kình nhau chưng các vật chơi rất tốt, có ý khoe khoang là nhà giàu có, không ai cấm ai, quan dân đồng vui, trước là chúc nhà nước thanh bình, cuộc chơi này vui hơn tiết trung thu, còn dưới sông là giàn thũy lục chưng đũ các vật, ban ngày ngó rất lịch sự, tối lại đèn đốt sáng trời không thua gì trên bờ, thiên hạ già cả lớn bé dắt nhau đi coi vô số, nhứt là nấy kiển chúa thiên hạ đến đốt hương, đem tiền cúng thí nhiều lắm.

Có bài thơ như vầy :

Trung ngươn rộn rực phóng huê đăng

Tức nguyệt đua chen sáng khắp ngàn

Muôn cụm liên huê khoe mặt nước

Chín từng châu tháp rực vân đoan

Kim ngao ngọc tượng xem đồ sộ

Bửu điện đài diêu ngó rỡ ràng

Chúc tụng thanh bình an bốn bể

Quan dân vui đẹp thảy an nhàn

Từ ngày vua tá túc tại nhà Diêu Lân thì chủ khách tương đắc cùng nhau lắm, vì Diêu Lân tánh hay ưa người làm bậu bạn, nay gặp

vua và Nhựt Thanh đồng chí nên kính yêu như ruột thịt, lại gặp dịp Trung ngươn cảnh tốt, nên mỗi ngày Diêu Lân và cha vợ là Vương thái công đều dọn tiệc thết đải vua và Nhựt Thanh một cách trọng hậu, khi thì chuyện vản sách vỡ thơ từ, khi lại luận đàm võ nghệ binh pháp, khiển tướng đề binh, bố trận, lúc rãnh thì cỡi ngựa xạ tiển, tập các môn võ nghệ giải muộn cho qua ngày tháng.

Diêu Lân thấy vua văn võ toàn tài hỏi đâu đáp đó, tài cao hơn người thì càng thêm phục, lại buồn phận mình gặp người tài muộn lắm vậy. Ngày lụn tháng qua xảy đến ngày rằm Trung nguơn, lại rủi tronh mình Diêu Lân dả dượi nên ngày ấy đi cùng vua không được, vua đem theo vài đứa gia đinh và Nhựt Thanh thẳng đến thành thị thấy đèn thắp sáng trời coi rực rỡ. Khi đến đó đang lúc canh hai, bốn cửa thành đều mở thông thương, sánh với các chổ thì chổ nầy xinh đẹp hơn hết, đương lúc thiên hạ đông đảo vui đẹp, vua khoái ý nên quên sự nhơn mạng đánh Luận Xương gần chết tại đây ngày trước. Khi ấy vua giao ngựa cho một đứa gia đinh giử rồi dắt Nhựt Thanh đi bộ dài theo phố, thấy bài trí nhiều đèn tết lạ, kế đến các cửa chùa thấy càng xinh tốt hơn nữa, chưng đồ rất đẹp và khéo lạ vô cùng, chẳng dè đi lần đến cửa phủ Tòng Giang mà không hay.

Đương lúc xem chơi, xãy gặp mấy tên thủ hạ đi theo hầu Luận Xương hồi trước, chúng nó biết mặt vua liền chạy vào báo cho Luận Thượng Chí hay.

Khi ấy Thượng Chí đang buồn rầu vì sự con bị đánh trọng bịnh uống thuốc không nhẹ, xảy nghe quân báo, bèn truyền đóng cửa thành lại cho chặc, và thông tin cho bên võ dinh đem binh đến bắt vua và Nhựt Thanh.

Khi ấy vua và Nhựt Thanh trở tay không kịp vì thình lình quân áp đến đông lắm, phần uống rượu đã nhiều, nên yếu sức chống cự chẳng lại, cả hai đều bị bắt, còn tên gia đinh đi theo vua đó, thấy sự thể không xong chạy trốn mất.

Khi Thượng Chí bắt được vua và Nhựt Thanh dẫn về nha tra hỏi, rủi bị bổn phủ thành hoàng chỉ xói vô bụng. Thượng Chí đau quá nên tra khảo không được phải giam lại ngục hình, vì chư vị Thành hoàng sợ nó làm thiệt hại cho vua nên phải ngăn trở như vậy đặng

kiếm người cứu giá.

Qua ngày sau Thượng Chí ra khách thì bụng càng đau hơn nữa, nên phải dẹp vụ ấy lại đó.

Nói về tên gia đinh chạy trốn núp trong nhà dân chúng, chờ đến canh năm tuốt ra khỏi thành gặp thằng giử ngựa của vua, liền rũ nhau trở về phủ Diêu Lân phi báo.

Diêu Lân thất kinh cả giận mắng Luận Thượng Chí là đồ ô quan, tham công hiếp người, làm việc trái phép, dám bắt chú và em mình giam cầm không kể đến mình, bèn thưa lại cho cha vợ là Vương thái công coi liệu tính lẽ nào.

Vương thái công nói :

- Con chớ khá nóng, hãy lấy lễ nghĩa, viết thơ tỏ cho Thượng Chí hay, như êm thì tốt, còn như nghịch thì sẽ dụng binh mà cứu không muộn gì.

Diêu Lân nghe theo lời cha, viết thơ xong rồi sai Diêu Đức cởi ngựa, đem giao cho Thượng Chí.

Khi Thượng Chí đang dưỡng bịnh, xảy đặng thơ Diêu Lân gởi đến bèn gắng gượng chổi dậy xé thơ coi thấy như vầy :

Kính bẩm quan Phủ rõ, vả chăng Cao Thiên Tứ và Nhựt Thanh là bà con quen biết với tôi, nay hai người vào thành du ngoạn, coi phóng huê đăng bị ngài bắt giam cầm tại ngục, chẳng hay phạm tội gì ? Nguyên hai ngườii này của cha tôi sai về thăm gia quyến nay đã đúng một tháng không bước cẳng ra khỏi nhà, tưởng việc này nha dịch bắt lầm, bởi việc án mạng cần kíp nên bắt người lạ mặt đặng kết án nghiêm hình cho mau rồi, nếu làm như thế rất hàm oan, xin đại nhơn rộng lòng tưởng tình cha con tôi, tha người làm phước.

Diêu Lân kính bái.

Thượng Chí coi thơ rồi nổi xung, vỗ bàn nạt rằng :

- Diêu Lân là đồ khốn kiếp, ỷ thế cha nên chũ mưu cho Cao

Thiên Tứ và Nhựt Thanh độc đả con ta bịnh nặng hiểm nghèo, nay trời khiến bắt được quân cường đồ nầy, ngươi lại dám biểu ta tha, thiệt là khinh khi ta lắm, tưởng có lẽ ngươi không thoát khỏi tay ta trong vụ án mạng nầy, nghĩ đến càng thêm giận..

Bèn sai đòi tên dem thơ đến.

Khi ấy Diêu Đức đến cúi đầu ra mắt Thượng Chí thì Thượng Chí vỗ bàn nạt lớn và mắng rằng :

- Chũ nhà ngươi rất nên đại ác, lén xúi côn đồ đánh con ta chết sống chưa rõ được, lại viết thơ khiến ta thả kẻ hung dữ ấy, thiệt là khi dể ta vô cùng, tội ấy đáng hay chưa ?

Nói rồi khiến quân vác hèo đánh đuổi Diêu Đức về, còn thơ thì quăng xuống đất.

Diêu Đức lật đật lại lượm bị quân nha dịch, áp đánh vô số, đau hết sức không dám la, liền chạy tuốt về khóc lóc tõ đầu đuôi cho Diêu Lân nghe.

Khi ấy Diêu Lân nổi xung thiên quên điều phải quấy, không suy nghĩ đến phép nước thể nào, vì bởi còn nhỏ, tánh khí cang cường không sợ tội lỗi, liền dẫn hai trăm gia đinh cụ bị khí giái, kéo thẳng đến phủ Tòng giang.

Khi đến nha môn không thèm ra mắt quan Phủ, đóng quân tại đó, dẫn theo hai chục tên thủ hạ thẳng đến cửa ngục.

Quân canh giử biết Diêu Lân công tử nên không dám ngăn trở.

Diêu Lân nạt và hỏi :

- Cao Thiên Tứ và Nhựt Thanh ở đâu bây giờ ?

Quân canh sợ phải dẫn đến nơi mà chỉ.

Diêu Lân liền cứu hai người ra khỏi ngục đem tuốt về nhà mình.

Khi Thượng Chí hay đặng liền dẫn quân theo bắt lại thì Diêu Lân đã đi xa rồi theo không kịp, phải đem quân trở lại, nghĩ càng thêm

thấm mệt, cả giận nhiếc mắng Diêu Lân là loài súc sanh cả gan phản nghịch coi phép nước như chơi ; bèn bổn thân lập tức đến quan Đạo Đài cáo bẩm ; khi ra khỏi cửa vừa gặp quan Huyện đến viếng, hỏi thăm vì cớ nào Diêu Lân phá ngục cướp tù làm vậy ?

Quan Phủ thuật đầu đuôi sự tích cho quan Huyện nghe rồi cùng nhau đến Tô Tòng cáo báo cho quan Đạo Đài tên là Châu Lương Tài hay đặng lập kế bắt Diêu Lân.

Khi đến nơi ra mắt xong xuôi, liền bẩm các việc Diêu Lân làm phản, xin đem quân bắt nó trị tội.

Quan Đạo Đài nghe nói thất kinh thầm tính trong bụng rồi đáp lại rằng :

- Như đem binh bắt Diêu Lân cũng được đó, song sợ trước là hao quân lính, hóa ra việc lớn, sau ngại nổi mích lòng quan Diêu Tuần phủ cũng là người đồng liêu với bọn ta, nếu làm thẳng phép, sau khó nỗi ngó mặt nhau, chi bằng dụng kế mời Diêu Lân đến bắt trước, thì lòi hai tên hung phạm ấy ra, rồi sẻ tư tờ cho Diêu Tuần phủ hay đặng biện luận, làm như vậy thì việc công tư lưỡng toàn.

Quan Huyện đáp ứng :

- Ngài tính như vậy rất hay, song lo nổi Diêu Lân sợ có tội trọng không chịu đến đây, chừng ấy ngài liệu thế nào cho tiện việc ?

Quan Đạo Đài đáp rằng :

- Diêu Lân không tội chi trọng, bất quá mạo phạm cướp tù, tù nhơn hãy còn đó chưa trốn đi đâu, nếu rũi Luận công tử có chết đi nữa, thì Cao Thiên Tứ với Nhựt Thanh phải một người thế mạng, chớ can gì đến Diêu Lân mà phòng sợ.

Nói rồi bèn viết thiệp sai người đến Diệu gia trang mời Diêu Lân ngày mai giờ ngọ đến nha hội yến và thương nghị việc gấp.

Diêu Lân được thiệp mời liền chịu miệng hội yến, không ngờ không ngờ là kế dụ mình, bởi Công tử nầy tánh ý can đảm, can cường khônsg sợ ai hại mình., nên rạng ngày lên kiệu thẳng đến tĩnh

thành, đến nha thì thấy các viên quan lớn nhỏ đã chực sẳn nơi tiệc, Diêu Lân vào ra mắt quan Đạo đài và hàng Phủ, Huyện, thì các quan vị tình Diêu Tuần phủ, nên phải đáp lễ lại, rồi mời nhập tiệc, ăn vừa đặng nữa chừng, thì quan Đạo Đài nói cùng Diêu Lân rằng :

- Ta có nghe cháu vào ngục cướp tù là Cao Thiên Tứ và Nhựt Thanh, nếu cháu làm như vậy thì là trái phép lắm, vã chăng chúng nó đánh Công tử Luận Xương trọng bịnh chết sống chưa hay nên quan Phủ phải cầm giam đở chúng nó ít ngày, chờ coi thương tích Luận Xương nặng nhẹ thể nào rồi sẽ phán đoán. Vã lại cháu cũng là người biết phép, làm sự ngang tàng dường ấy, thì trái lẻ nhiều lắm, nếu ta làm thẳng lẻ theo lời quan Phủ cáo bẫm, chạy sớ về kinh, ắt phải liên lụy đến ông già của cháu, ta bởi riêng nghĩ tình bằng hữu đồng liêu với ông già cháu chẳng nở ra tay, nên mời cháu đến đây, cạn tỏ cho cháu nghe, vậy phải đem giao hai tên can phạm ấy thì yên, bằng cháu tự cường chẳng lẻ bõ qua việc ấy đặng.

Diêu Lân chắp tay thưa rằng :

- Theo lời quan lớn dạy tôi đâu dám cải, xin đại nhơn thẩm xét. Vã chăng Cao Thiên Tứ và Nhựt Thanh ở tại nhà tôi gần một tháng khộng bước chơn ra khỏi nhà, sớm tối không lìa, tôi xét tình lý ấy, thì có đâu độc đả Luận Xương cho được, nhơn ngày rằm Trung nguơn hai người vào thành coi đốt đèn, chẳng dè gia nhơn của quan Phủ bắt lầm, giam cầm nơi ngục, khi ấy tôi hay riệc như vậy thì tôi có bẩm minh bạch cho quan Phủ rõ, người không đếm xỉa lời tôi, lại nghe lời tôi, cứ quyết hảm hại hai người ấy đặng báo cừu cho con người, đã vậy thì chớ lại còn đánh đuổi Diêu Đức là bộ hạ của tôi sai đem thơ cho người, nên tôi giận quá trí mà sanh sự ấy, nay ngài dạy giao hai tên phạm ấy lại tôi đâu dám cãi, song có chứng cớ văn bằng cho minh bạch thì tôi giao lập tức, nếu a tùng cùng nhau dựng chúng đặng hại người, thì tôi đâu dám nghe lời theo ngài.

Thượng Chí nghe nổi xung nói :

- Quan lớn đã có lòng khuyên giải mà Diêu Lân không vừa lòng rất nên bội phản.

Liền khiến thủ hạ bắt Diêu Lân giam lại, và khiến quan Huyện

Vương Vân đến nhà Diêu Lân bắt hai tên du thủ, lại căn dặn không được làm náo động trong Diêu phủ, và không được đá động món gì.

Khi Diêu Lân biết mình mắc kế nên ẩn nhẫn chịu giam đở một đôi ngày sẽ tính kế thoát thân.

Đây nói về quan Huyện Vương Vân thẳng đến Diêu gia trang, xuống kiệu thẳng vào căn giữa, khiến mời mẹ Diêu Lân ra tỏ tự sự cho Diêu thái quân nghe và an ủi chớ phiền rầu, việc nầy Diêu công tử vô can, song cầm đở đó cho lòi hai tên hung phạm ra rồi sẽ tha, nếu không làm như vậy thì sợ Công tử sanh sự khó lòng.

Khi ấy vua nghe mấy lời quan Huyện phân tỏ với mẹ Diêu Lân thì sợ liên lụy cho cả nhà Diêu Lân, nên vua và Nhựt Thanh ra chịu, rồi từ biệt Diêu thái quân mà đi với quan Huyện thẳng đến cửa ngục chịu giam.

Khi Diêu thái quân nghe cớ sự làm vậy, thì lo sợ ngồi đứng không yên, bèn khiến gia nhơn đến nói cho ông sui đàng gái là Vương Thái Công hay và cậy đến thành dọ thám tin tức.

Khi Vương thái công đặng tin, thì kinh khủng lật đật đem tiền bạc theo lưng, vào thành thẳng đến khám thì thấy rể và Cao Thiên Tứ cùng Nhựt Thanh đồng bị giam một chổ đang lo kế thoát thân, xảy thấy Vương thái công đến thì Diêu Lân cậy ông đến Hải Ba trang nói giùm với Thôi Tử Tương tính kế cứu giùm.

Vương thái công y lời, liền để tiền bạc lại cho quân canh cửa mua vật thực nuôi dưỡng ba người ấy, rồi trở lại cho Diêu thái quân và con gái mình hay, cho bớt nổi rầu phiền, liền thẳng qua Hải Ba trang.

Đây nói về Thôi Tử Tương chiếm cứ chốn Hải Ba trang, chuyên nghề ăn cướp, nên trong nhà giàu có lớn, tánh hay giúp anh hùng hào kiệt, giao kết cả trong thiên hạ, những tay ăn cướp anh tài, người này mình cao bảy thước, sức mạnh hơn người, võ nghệ tinh thông, việc văn vừa đũ, nghĩa khí rất lớn, lại thêm có một bọn anh em trí nhiều mưu đũ, võ nghệ cao cường, không chịu cướp phá nhà cửa nhơn dân, chỉ ưa đánh cướp những ô quan tham lạm ăn của dân tình, còn

các xứ ruộng nương nhà cửa phố xá ở chung quanh Hải Ba trang, thì bảo hộ bình an chẳng có đạo tặc nào dám đến cướp phá, vậy nên dân tình cảm phục, tình nguyện cùng nhau mỗi năm dưng lúa thóc đền ơn, còn các quan văn võ xứ này, thấy bọn Thôi Tử Tương tuy là ăn cướp, song làm nhiều điều phải nghĩa nên bỏ qua không nói đến.

(Ngày trước, Diêu Lân với Thôi Tử Tương làm bạn cùng nhau rất thiết, sanh tử chẳng lìa, lại đồng học một thầy).

Ngày ấy Thôi Tử Tương đương tập đao thương cùng chư huynh đệ, xãy nghe gia đinh đến thưa :

- Có Vương thái công đến xin ra mắt.

Thôi Tử Tương biết là cha vợ Diêu Lân, lật đật ra nghinh tiếp vào đải trà nước, trò chuyện sơ qua một hồi rồi Thôi Tử Tương đứng dậy chắp tay thưa với Vương thái công rằng :

- Bọn tôi không dè bác lên đây nên ra nghinh tiếp chậm trể, xin bác miễn chấp, chẳng hay bác mạnh giỏi ra sao ?

Vương thái công bèn thuật chuyện đầu đuôi về sự Diêu Lân bị giam và nói :

- Vì việc ấy nên già đén đây cầu xin chư vị hảo tâm lo phương cứu giúp nó thoát khỏi ngục hình.

Thôi Tử Tương nghe nói thất kinh, rồi suy nghĩ một hồi lâu rồi thưa rằng :

- Bọn tôi ra sức cứu em tôi cùng hai người kia thì không khó gì, song sợ liên lụy cho bác tôi là Diêu Tuần phủ, nên khó nổi liệu toan.

Khi Thi Lương Phương nghe Thôi Tử Tương nói thì nổi giận rằng :

- Nay việc đã dĩ lở ra như vầy, bọn ta há nở làm lơ cho đành hay sao ? Theo ý tôi tính, chúng ta vào đó cướp ngục, đừng giết qnân lính, chớ nên động đến của nhà nước và dân chúng, cứ giết cha con Luận Xương mà trả thù thì đũ, nhưng mà bác phải mau về trước chở

hết gia quyến của cải tài vật của Diêu Lân lên đây tị nạn phòng khi tai họa xảy ra như quan binh có kéo tới đây, thì tôi cũng đủ sức cự đương, chứ Diêu Tuần phủ có can hại chi mà phòng sợ.

Vương thái công liền từ biệt ra về, thi hành y kế ấy.

Khi ấy Thôi Tử Tương đi cùng Thi Lương Phương với Kim Phiêu và mười tên thũ hạ, phân làm ba bọn thẳng đến Tòng giang phủ. (Nguyên Lương Phương và Kim Phiêu là học trò ông Chí Thiện huề thượng, võ nghệ tinh thông, lại có tài bay nhảy lên rường nhà hoặc trên tường không nghe khua động cũng như đi đường cái vậy, nên coi Tòng giang phũ như không).

Khi đến thành rồi kiếm chổ ngụ đợi đến rằm tháng tám sẽ ra tay, nên cho người đến cho Vương thái công hay, đặng vào ngục thông tin cho Diêu Lân biết trước.

Đến đêm ấy Vương thái công mua đầu heo, tam xên và rượu giả đem vào ngục cúng thánh thần, mà nói với quân canh gát rằng :

- Từ ngày rể tôi bị giam tại đây, các người có lòng đải đằng tử tế, tôi không biết lấy chi đáp phải, nên đem lễ cúng nầy đải các người ăn uống vui say cùng tôi một bửa lấy thảo.

Quân canh nghe nói mừng rỡ, liền đem vào ngục dọn ra ê hề, xúm nhau ăn uống.

Còn Diêu Lân thì ép bọn ấy ăn uống gần cụp, rồi rưới thuốc mê thêm nữa nên chúng nó bất tĩnh nhơn sự.

Đến canh tư, Thi Lương Phương vạch ngói cưa rui, trên mái nhà nhảy xuống mở xiềng cho ba người rồi nhãy trở lên kéo ba người ra khỏi ngục, lại leo tường trở ra đi quanh theo đường nhỏ đặng hiệp với mấy quân đã mai phục tại chổ yếu lộ ấy.

Vua, Diêu Lân, Nhựt Thanh và Thi Lương Phương ở đó chờ bọn Thôi Tử Tương.

Đây nói về Thôi Tử Tương và Kim Phiếu dặn hai tên quân đem ngựa và khí giới chực sẳn tại cửa Bắc môn, ẩn tại Quang vương miếu

là chổ rất vắng vẻ mà chờ, dặn dò xong rồi bày rượu ra uống đến trống trở canh ba dắt nhau ra đi lòn ngả sau nha môn phía vườn bông, rồi trèo tường lần qua mái nhà nhằm chổ hậu đường, dòm thấy Thượng Chí còn đương uống rượu với mấy con hầu thiếp.

Lúc ấy hai người núp trên ngói nghe Thượng Chí nói :

- Bửa nay trăng tốt, bị mây áng coi chẳng dặng vui, lại thêm rầu nổi con ta bị thương tích nặng thuốc trị không lành, còn cừu nhơn đả bắt được giam tại đó, không biết luận án gì mà kết cho chúng nó, vì bởi vưng theo ý quan Đạo Đài, nên khó nổi làm gì được, lại căm hận Diêu Lân là đồ khốn kiếp nghĩ đến thêm buồn, đã vậy thì chớ, lại còn đôi ba cái án ngày trước tính chưa xong, là vì nhậm lở bạc nó lo hối lộ rồi, còn thiên hạ thì đền rực lổ tai rằng : Ta ăn của tiền lo lót, làm sự vậy vò bỏ phép, nếu việc ấy quan Thượng ti hay đặng ắt không xong, nên ta lo rầu nhiều nổi, không muốn uống rượu chút nào, hảy dọn dẹp cho sớm đi ngủ thì hay hơn.

Lại nghe một đứa con gái còn nhỏ tuổi đáp rằng :

- Sao lão gia không bắt những người đồn huyền hoặc ấy mà răn chúng ?

Thượng Chí khen hay và nói :

- Mai ta sẽ sai anh nhà ngươi đi dọ thám rình bắt đứa nói bậy ấy, mà kết án chúng nó xĩ mạ quan quyền, rồi đóng gông giam phạt trước cửa nha thì yên việc.

Tính rồi hối quân hầu dọn dẹp ly nhạo, đóng cửa lên giường, gầy việc gió trăng.

Lúc ấy trống điểm canh tư, ai nấy đều ngũ hết.

Thôi Tử Tương đánh đá lửa đốt chó lén, rồi hai người ở trên ngói nhảy xuống, phá cửa phòng vào chém Thượng Chí một đao chết tốt, rồi đến phòng Luận Xương cũng chơi miếng ấy, giết xong rồi nhảy lên chổ củ trở ra, lên ngựa theo đàng nhỏ vầy đoàn cùng nhau trở lại Hải Ba trang.

http://tieulun.hopto.org

Khi về đến nơi Diêu Lân tạ ơn các vị anh hùng có lòng cứu chửa ra khỏi chốn hiểm nguy.

Còn vua và Nhựt Thanh khâm phục nghĩa khí các đứng hào kiệt nầy vô cùng, duy có mỗi mình Diêu Lân buồn rầu, vì sợ liên lụy đến cha.

Vua thấy vậy hết lòng an ủi và tỏ rằng :

- Cháu chớ phiền rầu, vì ta với Lưu Dung quân cơ là tình nghĩa thấy trò, dẫu việc lớn bằng trời ta cũng gở xong, cháu hay an tâm viết thơ cho cha cháu rõ, đừng lo sợ vô ích, có ta cứu chửa sẽ an như bàn thạch.

Diêu Lân nghe vua nói thì bớt lo rầu liền vào nhà trong nói lại vác lời vua hứa cho mẹ và vợ con hay.

Đây nói về phủ Tòng giang, đêm rằm tháng tám, cha con Tri phủ bị giết, lại tù đồ trốn hết ba người.

Quan Đạo Đài được hung tin ấy bèn dẫn quân đến vây nhà Diêu Lân, xét thì không có ai, nhà trống lổng không còn món chi hết, thì biết là Diêu Lân tư thông với ăn cướp giết cha con Tri phủ và đoạt tù giam, liền chạy tờ cho Tuần phủ và Tổng đốc hay và họa đồ hình ba tên tù trốn ấy, rao ai bắt được hoặc biết chổ trú báo bẩm sẽ trọng thưởng.

Cách ít ngày có người đến báo rằng :

- Diêu Lân ở tại Hải Ba trang thuộc về địa cảnh của Thôi Tử Tương chiếm cứ.

Quan Đạo Đài liền cấp thưởng cho tên đến báo ấy, rồi lập tức cho Trang Tuần phủ hay mà xin phát đại binh đến trừ kẻ nghịch, sắp đặt xong rồi, bổn thân dẫn một ngàn quân đi trước thẳng đến Hải Ba trang.

Còn Trang Tuần phủ đặng tờ công báo xua binh tiếp ứng thì thất kinh, bèn sai quan Trung quân là Cao Phát Sĩ dẫn năm ngàn quân rần rộ kéo riết đến Hải Ba trang.

http://tieulun.hopto.org

Đây nói về Thôi Tử Tương đương vầy vui cũng như huynh đệ luận bàn binh pháp, võ nghệ cùng nhau. Cả thảy đều khâm phục lời vua ứng đáp tài cao, rộng thấy ; ai nấy đều khen ngợi vô cùng, xảy thấy có quân vào báo :

- Trang Tuần phủ sai Cao Phát Sĩ dẫn năm ngàn quân và Châu Đạo Đài một ngàn quân phân làm hai đạo thủy, bộ kéo đến.

Ai nấy cả kinh (vì binh sơn trại được chừng vài ngàn thôi, còn binh triều thì đông nên lo rầu.) Diêu Lân lo sợ hơn hết.

Duy một mình Cao Thiên Tứ cười mà nói :

- Các ngươi chớ sợ, có ta tại đây dù binh trào có đông cho mấy cũng không làm thiệt hại được. Vậy để ta làm một kế mọn thì mấy đạo binh ấy thối quân bình yên vô sự.

Các người nghe nói bán tín, bán nghi.

Diêu Lân bèn chấp tay nói :

- Xin chú thi hành diệu kế che chóng, kẻo quan binh đánh tới khó nổi cản đương.

Cao Thiên Tứ gặt đầu, vào phòng viết một đạo thánh chỉ, đóng ngự ấn và phong lại không cho ai biết, rồi kêu Nhựt Thanh dặn dò thẳng đến đạo quân Cao Phát Sĩ nói rằng có thánh chĩ đến cho Trang Hữu Cung và dặn dò chớ nên sơ lậu.

Nhựt Thanh lập tức ra đi một đổi xa, gặp đạo binh Cao phát Sĩ, bèn sấn vào cho hay, thì Cao Phát Sĩ nói :

- Tôi có nghe thánh giá du ngoạn Giang Nam, nay quả không sai.

Bèn đến tõ ho Châu Đạo Đài hay đặng đình quân lại và sai thủ hạ là Trần Ban Kiệt hộ tống Nhựt Thanh đến Trang Tuần phủ cho người hay rằng có mật chĩ của Thánh thượng đến.

Trang Cữu Cung lật đật mở cửa giữa, bày hương án ta nghinh

tiếp, mở thánh chỉ ra thấy chữ ngự phê như vầy :

" Trẫm nhơn du ngoạn đến tĩnh Tòng giang, gặp cá tứ nhỉ lý ngư muốn nếm cho biết mùi ngon ra thể nào. Chẳng dè Luận Xương gây dữ, cả hai cha con chúng nó đem lòng cướp giá, lại tánh hay tàn bạo hại dân, tham lam vô cùng, nên trẫm khiến bọn Diêu Lân cướp ngục tru lục loài gian, việc ấy do nơi trẫm, chẳng can phạm đến bọn Hải Ba trang, việc án mạng giết ô quan ấy hãy tiêu hủy và phải vưng theo chiếu trẫm, chạy tờ cho Lưu Dung hay về vụ ấy, cho nên gia tội cho Diêu tuần phũ, còn các đạo binh phải hỏa tốc điệu hồi, hãy kín miệng chớ nên phong văn cho ai biết, mà lậu cơ quan cũa trẫm, khanh khá thi hành theo chiếu chĩ này và miễn lễ cho các quan khỏi đến chầu, vì trẫm không ở đó nữa, sẽ di giá sang chơi tỉnh khác ".

Khi đọc thánh chỉ rồi, Trang Tuần phủ ra mắt Nhựt Thanh chuyện vãn hõi thăm tin.

Nhựt Thanh vội vã cáo từ lui gót, dặn dò Trang Tuần phủ hãy theo thánh chỉ thi hành đặng về phúc tâu cho an thánh ý.

Khi ấy Trang Tuần phủ đưa Nhựt Thanh ra khỏi nha môn, rồi phóng lịnh tiển lập tức triệu hồi hai đạo binh ấy trỡ về, và chạy tờ cáo cho Lưu Dung quân cơ hay theo các lời mật chĩ vua đã dặn dò tiêu hủy án mạng đã tõ trước đó.

Nói về Thôi Tử Tương và Diêu Lân thấy Nhựt Thanh đi chừng một ngày thì hai đạo binh đều êm ru, cờ xí không thấy nữa, nên có lòng mừng, nghĩ thầm cùng nhau chắc là Cao Thiên Tứ bà con thân thích chi với vua, nên mới có quyền thế thối lui hai đạo binh ấy được, các anh hùng đều đem lòng kính phục, dọn tiệc ăn mừng cảm tạ ơn vua có lòng chiếu cố, khỏi việc binh đao. Khi tiệc vừa mản, thì Thôi Tử Tương dắt bốn người con trai là : Thôi Long, Thôi Hổ, Thôi Bưu, Thôi Báu, và cháu ruột là Thôi Anh ra mắt lạy Cao Thiên Tứ cầu xin người hết lòng đoái tưởng truyền dạy thêm các môn võ nghệ, vua liền nhậm lời, không hiềm lao nhọc, gắng sức chỉ biểu những miếng tuyệt diệu côn quờn, ngỏ đặng ngày sau giúp đo nước nhà. Vì vua thấy bọn Thôi Tử Tương có lòng trung nghĩa, lại hết dạ kính vì, nên phải ở nán lại đó ít ngày, trước là truyền võ nghệ cho con cháu Thôi Tử Tương, sau luận đàm binh pháp cùng mấy về hào kiệt ấy đặng giải khuây.

Nói về Cao phát Sĩ từ ngày phụng lịnh Trang Tuần phủ đem binh đánh Hải Ba trang chẳng ngờ bị chiếu vua ngăn trở nên phải dẫn quân trở về, thì sanh lòng bội phản cướp giá, bèn lén tư tờ cho Châu Hồ Lữ hay, đặng dấy binh tạo phản. (Nguyên Châu Hồ Lữ là người ở động Bạch Liên, một phe với Cao Phát Sĩ.)

Khi Hồ Lữ đặng tờ Cao Phát Sĩ thì lấy lành mừng rỡ vô cùng, liền tựu binh lại hơn ba ngàn.

Hồ Lử nầy ngày trước vâng lệnh Bạch Liên giáo chủ, xuống cảnh Giang Nam giao kết cùng các bọn ăn cướp và mấy chú ô quan, và hội lập phe đảng phòng ngày khởi loạn, nay gặp dịp nầy, nên khởi binh rất mau, kéo riết đến Hải Ba trang rồi chạy tờ cho nhị vị đại vương ở Bạch Liên động tên Dương và Tân, đem binh đến sau ứng tiếp.

Còn Cao Phát Sĩ lén đem vợ con dời đi ở xứ khác rồi dẫn năm trăm quân tâm phúc đến trợ chiến với Châu Hồ Lử.

Khi hai đạo binh áp vây đánh thình lình Hải Ba trang, bốn phía phủ vây chen kim chẳng lọt, nước chảy không thông, làm cho các vị anh hùng chưng hửng thất kinh không biết giặc nào đến vây đánh tình cờ như vậy.

Vua cũng chẳng rõ duyên cớ liền khiến người đi dọ thám, mới biết là bọn Bạch Liên động đem binh cướp giá, may Thôi Tử Tương là người hùng cứ nhứt phương, tuy chốn ấy không có thành quách mặc dầu, song bốn phía hào hố cứ hiểm chắc chắn khó vô. Còn nhơn số tại Hải Ba trang đặng hơn một ngàn người.

Đương khi nguy cấp như vậy, vua mới tỏ thiệt cũng bọn Thôi Tử Tương rằng :

- Ta là đương kim Thiên tử du ngoạn Giang Nam, xin chư tướng tận lực bảo giá, thì sẽ trọng thưởng. Mấy người hào kiệt nghe vua phân như vậy thì nữa mừng nữa sợ, bèn quì mọp dưới đất xin vua thứ tội.

Vua liền miễn xá, ai nấy đều hân hoan hừng chí, hăm hỡ nguyện

tử chiến giết giặc đặng bảo an thánh giá.

Khi ấy Thôi Tử Tương quì tâu rằng :

- Xin Bệ hạ, hạ chỉ sai người giải phá trùng vây, đặng viện binh đến, trong đánh ra ngoài đánh vô, hai đàng hiệp công cùng nhau thì giặc ở giữa phãi rã tan.

Tâu vừa dứt Kim Phiêu lảnh mạng chịu ra đi.

Vua liền phê một đạo thánh chỉ giao cho Kim Phiêu, dặn đến tỉnh thành trao cho Trang Tuần phủ phát binh lập tức.

Kim Phiêu vưng lảnh ý chỉ, rồi nai nịt khôi giáp, hăm hở cầm thương lên ngựa xông riết đến dinh giặc.

Nhơn quần bị khổn chốn Ba trang

Nghĩa sĩ phá vây chẳng kể nàn

Độc mã đơn thương xông trận tám

Viện binh giải phá giặc kinh hoàng

http://tieulun.hopto.org

Hồi 13

http://tieulun.hopto.org

Yêu đạo khổn giá Hãi Ba Trang
Kim Phiêu chiến trãm Cao Phát Sĩ

Nói về Kim Phiêu cụ bị vật thực theo mình, cầm cương lên ngựa ra khỏi Hải Ba trang đánh riết tới dinh giặc.

Lúc ấy Hồ Lử chưa kịp an dinh hạ trại, còn đương lộn xộn bị Kim Phiêu đánh gấp tới trở tay không kịp, gần thì bị giản đánh, xa bị thương đâm, sức mạnh vô cùng thật là một tay danh tướng, quân Hồ Lử bị thương, tính bề chống cự không nổi, túng thế phải vẹt đường cho Kim Phiêu xông thẳng vào dinh, tướng giặc chận đường không cho Kim Phiêu đi.

Kim Phiêu nhìn tướng ấy đầu đội tân châu khôi, mình mặt giáp ô du khải, cởi ngựa bảo nguyệt ô chì, tay cầm xích đồng đao, chơn mày thưa, mặt lớn bề ngang, đầu rắn mặt chuột, râu rìa, lưng đeo cung tiển, bộ tướng dường thể oai phong, thì biết là Cao Phát Sĩ, bộ hạ của Trang Tuần phũ, thì giận mắng rằng :

- Ngươi là đồ phản tặc, ăn lộc triều đình trở lại hại vua, thật là loài súc sanh.

Cao Phát Sĩ bị mắng hổ thẹn, gắng gượng nhìn lại tướng ấy đầu đội ngân khôi, giáp tố, cỡi ngựa trắng, cầm ngân thương, đeo kim nang giản, bên tả đeo cung có ba phi ngư nang bọc ngoài, bên hữu đeo bầu tẩu thú để đựng tên bắn, mặt tợ trăng tròn, môi đỏ dường son, tướng mạo đường đường, oai phong lẫm lẫm, tiếng nói như chuông ngân, thì có lòng khủng khiếp, không biết tướng ấy tên chi, bèn nạt lớn hỏi rằng :

- Nhà ngươi tên gì, đến đây tung hoành vô lễ dường ấy ?

Kim Phiêu đáp rằng :

- Hiệu ta là Ngọc Diện Hổ, tên Kim Phiêu chuyên nghề ăn cướp ở tại Hải Ba trang, ai nấy nghe tiếng ta đều sợ hãi.

Cao Phát Sĩ nghe nói thất kinh vì đã từng nghe danh tiếng ấy lâu nên đề phòng dè dặt kẻo bị hại.

Kim Phiêu xưng tên họ rồi liền huơi thương đâm nhầu.

Cao Phát Sĩ lật đật lấy xích đồng đao chân đở, hai đàng đánh nhau được chín mười hiệp.

Kim Phiêu sợ giặc đến tiếp cứu nên không chịu giao chiến lâu, sọ hư sự, bèn giả thua rút thương xông phá trùng vây mà chạy, Cao Phát Sĩ rượt theo, Kim Phiêu cả mừng, gò bớt cương lại cho ngựa đi chậm chậm.

Cao Phát Sĩ rượt gần đến, đưa xích đồng đao ráng sức chém xuống.

Kim Phiêu quày ngựa tránh qua một bên, một tay đưa thương chận đở, còn một tay rút kim nang giản, đánh xuống đầu Cao Phát Sĩ, thì đầu rụng lức đâu không thấy, thân liền ngã ra, rớt xuống đất, miếng tuyệt thủ ấy tục gọi là Tần gia sát thủ giãn.

Binh tướng thấy Cao Phát Sĩ chết rồi, xúm nhau lại vây, Kim Phiêu nổ lực đâm đùa chết thêm hai tướng nữa, đánh rã tan đạo binh giặc ra khỏi trùng vây, nhắm tỉnh thành riết đến, khi ấy Châu Hồ Lử đem binh rượt theo thì Kim Phiêu đã đi xa rồi, phải đem binh trở lại, điểm binh tướng chết hơn một trăm, còn chiến tướng chết hết mười người.

Châu Hồ Lử giận căm gan, khiến quân canh giử nghiêm nhặt mấy nẻo yếu lộ, rồi truyền đào huyệt chôn những thây chết, lại hạn cho quân binh rạng ngày phải ráng sức công phá Hải Ba trang cho được mà báo thù hôm nay.

Nói về vua và các vị anh hùng trèo lên địch lầu dùng ống thiên lý xem thấy Kim Phiêu đại thắng, giết binh tướng giặc rất nhiều, ra khỏi trùng vây thì cả đẹp và khen Kim Phiêu võ nghệ cao cường, đáng rường cột nước nhà, khi ấy chư tướng chúc mừng cho vua và tỏ rằng :

- Kim Phiêu lập được công lớn nầy cũng bởi Bệ hạ hồng phước.

Lúc ấy vua xem bốn phía chung quanh Hải Ba trang chừng vài dặm đều có hào hố, chừa có một đường quanh queo vô Hải Ba trang, mỗi chỗ quanh ấy đều có trí pháo đài hỏa pháo, chung quanh có xây tường chắc chắn, còn trên địch lầu có trí đủ các thứ thuốc pháo hỏa nổ, cung tên tẩm thuốc độc, coi bộ vững vàng.

Thôi Tử Tương sợ vua không yên lòng, liền quì xuống tâu nữa rằng :

- Hải Ba trang nầy tôi đã cụ bị lương hướng dùng đặng nữa năm, các thứ binh khí sẳn sàng, xin bệ hạ cho người luân phiên bảo thủ địch lâu, dầu giặc đông cho mấy cũng không lại gần được, lại chung quanh đều có đào hầm gắn chông tẩm thuốc độc, hễ xông vào thấy máu đều chết, nên giặc khó phá nổi.

Vua bèn khiến Thôi Tử Tương cắt phần cho chư tướng thay phiên canh giử địch lâu.

Thôi Tữ Tương vâng lịnh rồi sai Diêu Lân, Thi Lương Phương, bốn người con trai và một người cháu, mỗi người lảnh hai tên đầu mục và năm mươi gia đinh phòng thủ bốn phía địch lâu và tuần phòng mấy nẽo đường nghiêm nhặt, lại mời Nhựt Thanh gồm lảnh năm trăm binh tuần tra, tiếp ứng các ngả và lo chuyển vận cung tên thuốc pháo chi dụng, khi bài trí xong liền đoạn dứt diếu kiều, lấp ngăn cửa cái đich lầu, để Vương thái công ở đó chuyện cùng vua, lại cắt người đặng chuyên vận dầu đặng làm đuốc, phòng khi dạ chiến thì tiện cho quân lính ; vua thấy Thôi Tử Tương điều độ trúng phép thì yên tâm ; rồi dắt Vương thái công đi do thám các nẻo động tịnh dường bao.

Nói về Châu Hồ Lử rạng ngày kêu Cao Năng Bá là con Cao Phát Sĩ dặn rằng :

- Nay cha ngươi đã chết rồi, ngươi khá đem quan tài về Bạch Liên động an táng.

Năng Bá vâng lời chở quan tài về đặng nữa đường bị giông gió chìm thuyền, cả nhà Năng Bá phải vào bụng cá.

(Cũng vì làm tôi không ngay, mới ra cớ đổi ấy).

Sau có kẻ làm thơ ai mắng như vầy :

Khi quân tội ác kể khôn ngằn

Trời hại cả nhà tuyệt họa căn

Nhơn bởi thánh quân hồng phước lớn

Anh hùng phò tá trổ tài năng

Khi Châu Hồ Lử khiến Năng Bá đem quan tài Cao Phát Sĩ ra khỏi dinh, liền hỏi chư tướng rằng :

- Ai dám ra khiêu chiến cho bần đạo áp hậu dụng phép thuật trợ chiến ?

Mao Anh lảnh chức Tiên phong ấn chịu ra đi.

Châu Hồ Lử dặn phải cẩn thận cho lắm.

Mao Anh vựng lịnh sắm sữa nai nịt, đầu đội thỉ ma đồng thôi, trong mặc miêu cẩm chiến bào, ngoài mặc thêm liên huờn giáp, lưng đeo mười hai cái phi phiêu, cởi ngựa xích thố, tay cầm tam tiếu đao, mặt tợ con beo, râu rìa, giục ngựa tới Hải Ba trang khiêu chiến, còn Hồ Lử thì áp hậu.

Vua trên địch lầu thấy tướng giặc dẫn một đội quân hăm hở đến khiêu chiến, liền phán hỏi :

- Chư khanh ai dám lãnh mạng ra trừ giặc, trẫm sẽ ban thưởng.

Diêu Lân đứng dậy tâu :

- Tôi nguyện chốn chiến trường quyết liều tử chiến trừ giặc ấy.

Vua vừa muốn nhậm lời xảy thấy Thi Lương Phương can rằng :

- Diêu hiền đệ chớ khá liều thân ra chốn chiến trường. Vả tôi từng nghe Châu Hồ Lử ở Bạch Liên động, thường dùng yêu thuật hại người, nay giặc đến bố trận, tôi coi thấy phía sau có cây cờ bát quái,

chắc là yêu đạo ẩn thân chổ ấy hòng thi độc kế, chi bằng sai một người Phó tướng, trước ra thân chinh phá giặc, sau là dọ thám binh tình, còn tôi và Diêu hiền đệ phân làm hai đạo, mai phục hai bên, cụ bị thần thương, ná lẩy và hỏa pháo, thoảng như có bại trận, mà yêu đạo rượt gấp đến, thì có hai ta tiếp ứng ắt nên việc.

Vua Nghe nói gật đầu khen rằng :

- Khanh tính kế ấy rất hay song chẳng biết ai chịu đi phá giặc lập công ?

Liền có một người tướng bộ mạnh bạo, lãnh mạng ra đi. (Nguyên tướng nầy họ Lôi tên Văn Báu, võ nghệ linh thông sức đánh muôn người, làm chức Giáo đầu), Thôi Tử Tương cả mừng mà dặn rằng :

- Yêu đạo tà thuật phi thường, Tướnh quân có đt trước phải cẩn thận, sau hảy tùy cơ ứng biến mà làm.

Văn Báu vâng lời, rồi lảnh năm trăm binh bộ ra cự chiến, còn Thi Lương Phương và Diêu Lân y kế mai phục hai bên.

Khi Văn Báu cầm thiết côn ra đến trận, mắng rằng :

- Bọn bây là để xã rác, ở đâu dám đến chốn này làm giặc, không sợ chết hay sao ?

Mao Anh thấy tướng ấy mình không cởi ngựa, mình cao tám thước, lưng to, cổ lớn, đầu như sao Bắc đẩu, cặp mắt tợ đồng linh, mặc giáp đỏ điều, chơn đi dép nhử bì, tay cầm thiết côn nặng ước bốn chục cân, bộ tướng oai phong.

Mao Anh liền giục ngựa đến gần hỏi rằng :

- Nhà ngươi tên chi nấy nói đi rồi chịu chết ?

Văn Báu cả giận hét lớn nói :

- Ta là bộ hạ Thôi đại vương, tên Lôi Văn Báu, còn ngươi tên chi nói cho ta rỏ, đặng lấy thủ cấp lảnh công.

Mao Anh giận đỏ mặt đáp rằng :

- Ta là tiên phuông cũa Châu quốc sư, vưng lịnh đến bắt tôi chúa nhà ngươi, như ngươi thức thời vụ, hãy trở về nói với Thôj Tử Tương đem vua ra nạp, thì bờ cỏi sẽ chia hai, bằng chẳng nghe lời, ta đánh rốc đến Hải Ba trang giết sạch.

Văn Báu cả giận liền huơi côn nhắm ngay đầu ngựa Mao Anh đánh tới.

Mao Anh cầm tam tiêu đao chận đở, hai đàng giao chến cùng nhau một cách dữ tợn hơn ba chục hiệp (Nguyên Văn Báu huơi thiết côn lẹ như chong chóng; hoặc trước, hoặc sau, hoặc tả, hoặc hữu, qua hti như nhiếp) tuy là Mao Anh sức mạnh song ngồi trên ngựa lo chống trả với người dưới đất lấy làm cực thân, mắc lo đở cho mình, lại phải đở cho ngựa hết sức mệt lòng, gắng gượng đở gạt mệt đà hết hơi, gân cốt bải hoải, tinh bề cự không lại, bèn chém bậy một đao rồi giục ngựa chạy tuốt lui về trận.

Văn Báu hét nói :

- Ngươi chạy đi đâu cho khỏi.

Liền rượt theo,còn binh bộ của Văn Báu giết binh Mao Anh như thể lặt rau.

Lúc ấy Hồ Lử ở tại môn kỳ thấy vậy thất kinh, lật đật lấy báu kiếm chỉ hướng Đông và niệm thần chú, xảy thấy cuồng phong thổi đến ào ào, mây phủ mặt trời, rồi lấy một nắm đậu trong hồ lô vải ra trên không, liền biến thần binh vô số, cọp beo lỉnh nghỉnh.

Văn Báu và binh lính hồn vía mất hết đùa nhau mà chạy, binh Hồ Lử thừa thế tri soát.

Văn Báu bị thương rất nặng, còn quân bị chết hết phân nữa, may nhờ có Diêu Lân và Thi Lương Phương đến tiếp ứng, thấy trời thình lình vùng tối thì biết yêu đạo dùng tà thuật, liền khiến quân đốt lửa diêm lên cho quân của mình thấy mà trở về.

Khi Hồ Lử rượt theo đến chổ binh Thi Lương Phương và Diêu

Lân mai phục, thì Thi Lương Phương truyền quân lính phải cho tĩnh, bằng loạn động thì chém đầu và truyền phát hỏa pháo, hỏa tiễn, nhắm bắn ngay binh thú quái gở ấy tức thì rả tan hết.

Hồ Lử thấy vậy thối quân trở về, nhờ chước hay ấy nên quân Văn Báu thoát khỏi sự hiểm nguy.

Xét lại hai đàng đánh nhau khi thắng, khi bại bị thương tích chết cũng nhiều.

Còn Văn Báu tuy bị thương tích nặng, song có thuốc trị khỏi chết, vua thấy vậy dạy Thôi Tữ Tương biên tên những quân lính tử trận và những kẻ bị thương, đặng ngày sau thưởng công.

Vua lại khen Thi Lương Phương tuổi còn nhỏ mà cơ trí lo liệu hay, nên quân lính khỏi lâm hại nơi tay giặc, công ấy đáng thứ nhứt, rồi truyền bày yến tiệc đải chư tướng.

Nói về Châu Hồ Lử về đến dinh tra điểm quân lính bị thương tích hơn ba trăm, chết hơn bốn trăm năm chục tên, còn tướng cạnh bị Lôi Văn Báu giết hết tám tên và bị thương mươi tên, bèn nói cùng Mao Anh rằng :

- May ta mau tayy dùng phép mới cứu đặng nhà ngươi, nếu ta diên trì một chút nữa thì ngươi đà bị giặc giết rồi.

Mao Anh liền lạy tạ ơn.

Xãy có một tiếng nói lớn rằng :

- Sao Quân sư cứ khen người mà chê đè bọn ta, để rạng ngày mai bổn soái sẽ ra trận giết tướng giặc như thò tay vào túi lấy đồ, như không táng ta nguyền dưng thủ cấp.

Hồ Lữ nghe nói ngó lại thì là nguyên soái Miêu Oai, sức mạnh vô cùng, dùng binh khí cầm tay tên là Lưu kim đấu nặng ước sáu mươi bốn cân, sức cự muôn người. (Nguyên người nầy ở tại Bát Bài miếu động, xưng là đệ nhứt anh hùng, tự thị tài cao, coi thiên hạ vô nhơn, nên khoe khoang lổ miệng dường ấy.)

http://tieulun.hopto.org

Hồ Lử mỉm cười nói rằng :

- Nguyên soái có ra trận xin hảy tiềm tâm cẩn thận, chớ khá khinh địch, vì Thôi Tử Tương là

người danh tướng ít kẻ bì kịp, nguyên soái không nhớ ngày trước Kim Phiêu phá trùng vây, Cao Phát Sĩ cũng là tay anh hùng còn bị giết thay, nên nay nguyên soái phải đề phòng cho lắm, chẳng nên thị cường mà lâm hại.

Miêu Oai nói :

- Bỗn soái sẽ tự liệu, xin Quân sư chớ lo sợ.

Hổ Lữ rằng :

- Tôi cầu nguyện cho Nguyên soái thành công, thì chúa ta rất có phước lớn.

Chuyện vãn xong rồi sai quân đi bắt dân làng đào huyệt chôn những thây đà bị chết đó.

Qua ngày thứ Hồ Lử thăng trướng, điều khiển binh nhung, thì Miêu Oai đã nai nịt sẳn sàng từ biệt Hồ Lử, dẫn tám trăm quân, cầm kim đản lên ngựa thẳng đến Hải Ba trang khiêu chiến.

Khi ấy Hồ Lử thấy Miêu Oai tự thị tài cao, thì sợ lầm tay giặc nên lén đem quân theo tiếp ứng.

Ngày ấy vua đang hội chư tướng thương nghị lo kế trừ giặc, xãy thấy quân vào báo có giặc khiêu chiến.

Vua liền phán hỏi chư tướng :

- Nay Hồ Lử dùng yêu thuật rất nên lợi hại, vậy phải dùng kế chi trừ khử ?

Thi Lương Phương tâu rằng :

- Tôi đã cụ bị huyết gà, máu chó, hòa với đồ nhơ uế, lấy tranh cỏ tẩm đồ nhơ uế đặng buộc tên mà bắn, và buộc theo thương đao

phòng khi trừ khữ yêu thuật, họa may nhờ hồng phước cũa Bệ hạ có lẽ nên việc, còn quân thì phân làm ba đạo đầu đuôi tiếp ứng cứu nhau, ắt giặc không làm chi nổi.

Vua nghe có lòng mừng liền nói :

- Theo như lời khanh tính kế ấy rất phải, chắc chế giặc đặng, trẫm lấy làm vững lòng.

Khi ấy vua cắt phần cho Thôi Long là con trai lớn Thôi Tử Tương và Thi Lương Phương đem binh mai phục hai bên tả hữu, cụ bị cung tên đao thương có tẩm đồ ô uế phòng yêu thuật và hỏa tiển, hỏa pháo, để tiếp ứng khi giặc hảm đến.

Còn Diêu Lân thì ra trận cự chiến, điều khiền xong xui, bèn truyền phát pháo xuất binh.

Diêu Lân xông đến trận thấy tướng giặc mặt tợ con heo, Con mắt tròn lỉnh, râu rìa, mình

cao tám thước, tay cầm Lưu kim đản, cỡi ngựa thanh long, mặc cẩm bào, ngoài mặc giáp ngư lân, đầu đội đồng khôi, bộ tướng dữ tợn.

Diêu Lân nạt lớn hỏi :

- Tướng giặc tên gì khá nói cho mau mà chịu chết.

Miêu Oai nghe hỏi thì nhìn trực thị, tuy Diêu Lân tướng mạo ăn mặc tề chĩnh, bộ giống thiên thần, đầu đội kim khôi, mình mặc liên huờn giáp, trong mặc hồng bào, bên tả đeo cung, phía hữu mang tên, mặt mày sáng rỡ, mắt sáng tợ sao, râu vừa mọc le the, mình cao chín thước, vạm vở tốt người, cỡi ngựa xích thố, tay cầm thanh long đao, tuổi chừng đôi kỹ dư, thì đáp rằng :

- Ta là bộ hạ Tân đại vương, lảnh chức Đại nguyên soái, tên là Miêu Oai, ngươi khá xuống ngựa lai hàng thì đặng toàn thây, còn nhà ngươi tên chi nói cho Bổn soái biết.

Diêu Lân cười nói rằng :

- Ngươi là đứa vô danh, không tài chi, bọn bây dường thể chuột bầy, cậy thế yêu thuật hại người, nay gặp la mà không sợ chết, còn dám khoe khoang lổ miệng, vốn ngươi chưa biết danh ta, để ta tỏ cho nghe, ta là Diêu Lân con quan Diêu Tuần phủ, trấn tại Sơn Tây, nay ta phụng thánh chỉ ra đây lấy thủ cấp nhà người.

Nói rồi hét lên tợ sấm vang, giục ngựa huơi đao chém ngay đầu Miêu Oai, sức đao chém xuống một cách như núi Thái sơn ngã.

Miêu Oai lật đật cầm Lựu kim đản chận đở, tiếng đụng nghe rúng đất, hai đàng giao chiến hơn một trăm hiệp cầm đồng với nhau, hai bên đều có chư tướng và quân lính thực hờ phía sau, phòng khi tiếp ứng, chiêng trống vang trời, đánh nhau từ sớm mai đến xế chưa ai hơn thua.

Diêu Lân nghĩ thầm rằng :

- Thật là Miêu tặc rất mạnh, thương pháp tinh thông. Bèn tính kế thí đao thì mới chém đầu nó đặng, liền giả thua chém bậy một đao, quày ngựa chạy.

Thi Lương Phương đứng áp trận, thấy ngọn đao Diêu Lân chưa loạn sao lại tháo ra mà chạy, thì thầm tưởng :

- Chắc là giả thua đặng đùng chém tướng giặc.

Bèn dặn Thôi Long đừng tiếp chiến, cứ việc giã không biết.

Khi Diêu Lân trá bại, Miêu Oai giục ngựa rượt theo.

Diêu Lân nghe lạc ngựa gần đến, biết nó trúng kế, còn bên nầy Châu Hồ Lử cũng áp trận, ở cách xa thấy Miêu Oai thị dỏng, nếu cản Diêu Lân thì sợ trúng kế, liền hồi chiêng thâu quân, Miêu Oai cũng không thèm đếm xĩa, cứ dung ruỗi đuổi theo gần đến khít, Diêu Lân quày ngựa lại thình lình, giơ đao tận lực chém xuống ngay đầu.

Miêu Oai tránh đở không kịp nên đứt hai cã người và ngựa, Diêu Lân cắt lấy đầu rồi giục quân thẳng tới giết quân giặc vô số, quân Miêu Oai chống cự không nổi, vừa muốn chạy xãy có Châu Hồ Lử

đến cãn lại hổn chiến, lại bị quân Thi Lương Phương và Thôi Long kéo đến ; Châu Hồ Lữ tính bề cự không lại, bèn dùng yêu thuật làm tối mịt trời đất, gió thổi ào ào, cát bay đá dậy, ma quĩ hét rân thần binh vô số, kỳ hình quái vật rất đông ào ào xông đến, làm cho Diêu Lân và chư tướng thất kinh, chạy thối lui đạp nhau rối loạn.

Lúc ấy Thi Lương Phương lật đật khiến quân phóng hỏa tiển hỏa pháo và vải nhầu đồ ô uế ra, trong giây phút yêu thuật đều rã tan.

Châu Hồ Lử thấy vậy nổi xung, liền lấy ngủ độc hầu châm trong túi da beo, niệm chú rồi vải trên không hóa ra mây năm sắc rơi xuống nhằm mình Diêu Lân.

Diêu Lân liền lé nhào xuống đất chết giấc, nhờ có hai tên tướng cạnh cỏng chạy đem về, còn chư tướng và quân lính cũng bị độc châm nhiều.

Thi Lương Phương thất kinh truyền quân phát hỏa tiển, hỏa pháo vải ra như mưa bất và hỏa hổ cháy rần rần làm cno quân giặc thất kinh phải lui lại.

Hồ Lử truyền cho quân thối lui, rồi giựt đầu và thây Miêu Oai trở về tẩn liệmchôn cất, rồi chạy sớ cho Miêu vương hay đặng xin thêm binh trợ chiến.

Nói về vua ở trên địch lầu thấy Diêu Lân cùng chư tướng giết giặc rất nhiều thì có lòng mừng, sau lại thấy chư tướng bị độc châm bại quân thối về, tin buồn và thấy Diêu Lân mê man bất tĩnh nhơn sự, càng thêm chua xót, rồi nghe cả nhà Diêu Lân than khóc om sòm thì càng thảm thiết, liền sực nhớ lại trong mình có mặc đến ngũ báu trân châu giải tà độc, bèn cởi ra đắp cho Diêu Lân thí nghiệm coi có hiệu nghiệm chăng?

Vừa đặng một lát thì năm hột trân châu rút ra châm độc, Diêu Lân liền tĩnh lại mạnh như xưa, còn chư tướng bị độc châm ấy cũng nhờ báu đó đều được khỏe mạnh lại như trước.

Khi ấy chư tướng đồng ra lạy tạ ơn vua cứu mạng và tâu :

- Bệ hạ có báu nầy thật là phước trong nước nhà rất lớn.

Rồi Thôi Tử Tương dọn tiệc ra mừng chư tướng đặng tráng kiện như xưa.

Khi giữa tiệc vua nghị luận cùng chư tướng rằng :

- Giặc nầy nếu thiết kế đánh phá thì không khó gì, chỉ hiềm yêu đạo phép thuật dữ tợn khó nổi khu trừ.

Chư tướng tâu :

- Theo lời Bệ hạ luận rất nhằm lẻ, vậy xin Bệ hạ sai người phá trùng vây đến Giang Tây, núi Long Hổ, đặng rước Thiên sư phủ Trương chơn nhơn đến, họa may trừ được yêu đạo.

Vua vừa muốn nhậm lời, xảy thấy Thôi Long quì tâu rằng :

- Tôi có một người sư phụ tên Vân Hà đạo nhơn, họ Huỳnh, hiệu là Giã Tiêu quán ở Sơn Đông, tu tại La Phù sơn, vân du đến đây dạy anh em chúng tôi học võ nghệ thao lược đã đặng ba năm, mỗi năm thường đến nhà tôi ở chơi hoặc đôi ba ngày hoặc vài tháng, toán âm dương, nói việc tiên tri thường hay ứng nghiệm, trừ tà trục quĩ cũng hay, hô phong, hoán võ rất mầu, lại hay cứu giúp người, nên đến đâu thiên hạ đều lưu luyến cầm ở chơi, bởi vậy nên không dám chường mặt cho ai thấy. Hôm trước có đến đây, bây giờ còn ở tại Lữ tổ am ; nguyên am ấy của cha tôi cất ra phụng cúng nhang khói đêm ngày, có cắt hai tên đạo đồng ở trước, vật thực phụng cấp cho sư phụ tôi về phần cha con tôi chịu ; lúc ngặt nghèo nầy xin Bệ hạ sai kẻ rước người dđến phá yêu thuật, họa may người có kế chi giỏi chăng ?

Thôi Tử Tương liền tiếp tâu :

- May có cơn tôi nhắc sự ấy, bằng không thì tôi đã quên rồi. Cách ba năm nay ông đạo nhơn ấy có nói tiên tri mà dặn rằng :

- Trong ba năm nữa tại Hải Ba trang nầy sẽ nổi giặc giã lung tung, bị yêu đạo vây phủ, biểu tôi phải cất bát tòa vọng lâu tứ phía. Ngoài thì lập thêm hào hố cho chắc chắn và bốn phía tường tu bổ cho vững, thì bảo thủ mới đặng vẹn toàn, lại dạy tôi làm một cái đường bàn đạo vô Hải Ba trang, hình khu ốc quanh quẹo, các chỗ hiểm trở

phải đặt hỏa lôi, phục và trử lương hướng cho nhiều, để dành phòng khi cự địch với giặc, nay thật quả y như lời người nói tiên tri không sai, nay được vẹn toàn cũng nhờ có sức ông đạo nhơn ấy bày trước.

Vua nghe cha con Thôi Tử Tương tâu các việc thì có lòng mừng liền phán rằng :

- Theo như lời hai khanh tâu thì người đạo nhơn ấy chẳng phải tay tầm thường, thật là người tu chơn đạo đức, vậy khanh khá đến rước giùm cho trẫm.

Thôi Tử Tương lãnh thánh chỉ đến am ra mắt đạo nhơn, tỏ bày các việc vua ái mộ cầu hiền khiến đến rước.

Đạo nhơn nghe nói liền chịu, lên ngựa theo Thôi Tử Tương đến ra mắt vua.

Vua thấy đạo trưởng mặt mày nở nang, tóc bạc phơi phới, cốt cách thần tiên, liền đứng dậy chào mầng.

Huỳnh đạo nhơn cúi đầu đáp lễ tâu rằng :

- Bần đạo tu hành sơ lược, ở theo non núi, trí siển tài thưa, sợ e chẳng đũ tài giúp Bệ hạ, xin miễn tội.

Vua lấy lời ngon ngọt phủ ủy mà rằng :

- Xin đạo trưởng chớ nài lo nhọc, ráng sức giúp trẫm một phen trước trừ yêu đạo, sau khi phá trùng vây, công ấy trẫm sẽ đền.

Đạo nhơn tâu rằng :

- Nguyên Bệ hạ tai ách chưa mãn, nên khiến phải kinh khủng vài ngày, chờ các nẻo cần vương tiếp binh đến chận được giặc, khi ấy bần đạo sẽ ra nhận trừ yêu đạo một trận thì xong, vậy phãi nhẫn nhục một đôi ngày nữa, chờ chư cầu vương đến, nội ngoại hiệp công, tóm thâu dư đảng, thì dân sự mới yên.

Vua nghe mấy lời đạo nhân cạn tỏ rất vui lòng, bèn phán rằng :

- Nay trẫm gặp tiên trưởng đến trợ chiến thì dạ trẫm chẳng còn

lo sợ nữa.

Vua liền sai người đưa đạo nhơn về am an nghĩ, rồi sai người dọ thám coi binh viện chừng nào đến.

Đây nói về khi Kim Phiêu xông phá trùng vây rồi giục ngựa đi riết cả ngày đêm, đến tỉnh Giang Tô, thẳng vào viên môn nói với quân giử cửa rằng :

- Có mật chỉ vua đến cho Trang Tuần phủ.

Quân vào báo, Trang đại nhơn lập tức rước vào nội thất lạy tạ thánh chỉ, rồi mở chiếu ra thấy như vầy :

" Trẩm này ở tại Hải Ba trang bị Miêu tặc Châu Hồ Lử sanh tâm cướp giá, đem binh vây khổn thậm cấp, nên trẫm sai Kim Phiêu phá vây, đến viện binh giải ách. Khanh đặng chiếu nầy phải lập tức, dẫn đại binh bộ và thũy đến cứu cho mau, chớ khá diên trì, ngộ sự ".

Trang Tuần phũ đọc biểu rồi cả kinh, liền ra mắt Kim Phiêu hỏi thăm các việc.

Kim Phiêu tõ hết ngọn nguồn và thuật chuyện Cao Phát Sĩ tư thông với giặc, sanh sự cướp

giá, giao chiến bị mình giết tại trận, xin Đại Nhơn phải hỏa tốc điều khiển các đạo binh đến cứu viện cho mau, mà giải giá, kẻo sợ Hải Ba trang không được chắc ắt là bị giặc hảm phá.

Trang Tuần phủ nghe nói cướp giá, thì kinh khủng, tỏ cùng Kim Phiêu rằng :

- Tại ta không cẩn thận tế sát, tội ấy ở nơi ta. Nguyên ngày trước Cao phát Sĩ kiếm cớ xin ta đặng thăm quê quán, ta ngở thật mới cho đi, nay sanh ra điều tác tệ dường ấy, may nhờ Tướng quân giết nó rất đáng, công lao Tướng quân rất hệ trọng.

Nói rồi điểm đại binh giao cho Từ Chiêu quản suất trung quân, và cắt mười người chiến tướng xuống chiến thuyền dẫn quân đi trước, còn Trang Cữu Cung và Kim Phiêu dẫn đại binh do nơi đường

cái thẳng đến Hải Ba trang, tổng cộng cả hai đạo binh là ba muôn, còn thành quách thì giao cho Từ Lưu ở lại gìn giử ; lại tư tờ cho quan Đề đốc ở Hải Biên quan tên là Diêu Văn Thắng và quan Tổng đốc Hà đạo quan, tên là Bá Đạt, khởi binh lập tức đến Hải Ba trang tiếp chiến.

Nguyên Diêu Văn Thắng là chú ruột Diêu Lân, khi đặng tờ công báo lập tức khởi binh, đi dọc đàng gặp đạo binh Bá Đạt dẫn đến.

Hai đàng hiệp binh lại, hỏa tốc đi riết không kể ngày đêm.

Nói về đạo binh của Trang Tuần phủ đi trước còn đặng ba chục dặm nữa, thì đến Hải Ba trang, quân do thám báo rằng :

- Xin Đại nhơn hãy đình quân, vì giặc đóng binh cách đạo binh ta chừng vài dặm thôi.

Trang Tuần phũ liền truyền lịnh gaii đạo binh an dinh hạ trại nghĩ một đêm, rạng ngày sẽ giao chiến, rồi nghĩ thầm rằng :

- Miêu tặc hạ trại kết dinh còn đương phòng giử ở ngoài, thì chắc là Hải Ba trang chưa bị hại.

Qua ngày thứ, Trang Tuần phủ vừa thăng trướng, có quân vào báo :

- Có Đề đốc Diêu Văn Thắng và Tổng đốc Bá Đạt dẫn năm ngàn binh mới đến, còn ở ngoài dinh, dạy tôi vào bẩm cho Đại nhơn hay.

Trang Tuần phủ cả mừng vội vàng ra rước vào dinh, trò chuyện khắc kỳ cũng nhau rằng :

- Nội ngày nay bọn ta phân ra bốn binh bốn ngã đánh riết vào dinh giặc ắt chúng nó rả tan.

Nghị luận xong rồi, mỗi người đều trở về dinh đặng điều khiển dấy binh.

Phía Đông về phần Bá Đạt sai Trung quân là Dương Ứng Long dẫn quân riết đến, phía Bắc thì Diêu Đề đốc dẫn binh đánh tới ; phía Tây thì Kim Phiêu cũng dẫn binh áp đến, còn phía Nam thì Từ Chiêu và quan Tuần phũ đánh vô ; bốn đạo quân cờ xí gươm giáo người

như rừng, tiếng ó la chém giết vang trời.

Lúc ấy Châu Hồ Lữ đang đốc quân phá Hải Ba trang, song bị hào hố chông gai tứ diện hiểm trở, lại các vọng lầu theo đường lớn vô Hải Ba trang đều trí hỏa pháo khó nổi lại gần nên vô kế khả thi.

Xảy nghe bốn phía quân la ó đánh tới dường như hỏa ngộ phong, thì biết có binh đến tiếp ứng.

Hồ Lữ ỷ mình có phép tà thuật nên không sợ, liền đốc suất cầm binh khiển tướng ra cự đương cùng bốn đạo binh ấy.

Lúc ấy vua ở trên địch lầu thấy cờ hiệu quan quân của mình, bốn phía áp vào dinh giặc, bèn lật đật cho triệu Huỳnh đạo nhơn vào thống lảnh chư tướng ra tiếp ứng.

Khi Huỳnh đạo nhơn dẫn binh đánh nhầu vô trung ương, đạo binh Hồ Lử cả loạn, đầu đuôi cứu nhau chẳng đặng.

Hồ Lữ thấy thế nguy cấp bèn lấy thư hùng bảo kiếm ra họa phù niệm chú, thì thiên ám địa hôn, cuồng phong khởi loạn, đá dậy cát bay, quái thần binh vô số, bốn đạo binh cứu ứng đều hoảng kinh hồn vía, vừa muốn chạy, còn Thi Lương phương vừa muốn dùng ô uế trừ tà thuật, xảy thấy Huỳnh đạo nhơn rút cây đào mộc kiếm chỉ ngay mấy vật quái ấy niệm thần chú, bắt ấn, liền nỗ ra một tiếng sấm vang tai, các vật quái ấy đều tiêu hủy, trời sáng lại như thường.

Hổ Lữ cả giận mắng rằng :

- Ngươi là đồ dã đạo ở đâu đám đến đây phá phép tiên của ta ?

Huỳnh Giả Tiên cười nói rằng :

- Bọn bây là Miêu tặc tự thị yêu thuật hại người, nghịch mạng trời trợ kẻ tàn bạo hại dân, ngươi sẽ chết tại tay ta, sao không hối ngộ hàng đầu, còn dám khoe khoang lỗ miệng.

Hồ Lữ nghe nhiếc nổi xung nói :

- Ngươi là đồ khốn kiếp, ta nguyện giết ngươi cho đặng mới phỉ tấm lòng.

Liền thò tay vào túi da có lấy ra một cục đá tên là Thạch bửu ngũ sắc thần quang, niệm chú, nhắm ngay đầu Huỳnh đạo trưởng mà quăng, hào quang túa ra sáng lòa rất nên dữ tợn.

Quỳnh Giả Tiên lật đật lấy đào mộc kiến ra đở, miệng niệm chú tay chỉ, vùng nổ ra một tiếng lớn chém đứt bưu thạch ra làm hai.

Châu Hồ Lử thất kinh liền lấy thần châm quăng lên hại Huỳnh Giã Tiên.

Huỳnh Giả Tiên biết là đồ độc, liền lấy quạt phong hỏa bồ quăng tên đở độc châm, rồi niệm chú biểu Huỳnh Cân lực sĩ đến rút châm dạy đem về La Phù sơn đặng phát lạc.

Lực sĩ vâng lịnh rứt đi mất.

Hồ Lư chưng hửng rút thư hùng kiếm ra sáng lòa như tuyết, nhắm chém Huỳnh Giã Tiên.

Huỳnh Giả Tiên lấy bửu kiếm ra đở, hai đàng đánh nhau được vài hiệp, thì Miêu binh bị binh trào chém giết mười phần hết bảy.

Hồ Lử thấy việc không xuôi, vừa muốn độn thổ chạy, chẳng dè bị Huỳnh Giả Tiên quăng đào mộc kiếm ra rớt xuống nhằm mình Hồ Lữ đứt làm hai đoạn.

Trang Tuần phủ thấy đầu đãng giặc đã bị giết rồi, bèn bảo quân giặc hàng đầu thì khỏi chết.

Quân giặc nghe truyền ân xá mừng rỡ qui hàng.

Bá Đạt truyền lịnh hồi chiêng thâu quân.

Các quan vào Hải Ba trang bái yết, vua lấy lời ngon ngọt phủ ủy các quân đâu về trấn nhậm đó, chờ vua về trào sẽ thăng thưởng ; còn bọn giặc hàng đầu thì giao cho Trang Tuần phủ biện liệu, rồi truyền bày yến tiệc ăn mừng giải lao chư tướng.

Khi ấy Huỳnh Giả Tiên cáo biệt về núi thì vua phong làm Thanh Hư diệu đạo nhơn.

Giả Tiên tạ ơn vua, rồi độn thổ đi mất.

Các quan lấy làm lạ tâu :

- Bởi chúa thượng nhơn từ mới có chơn tiên đến giúp.

Khi mản tiệc các quan từ giả trở về bổn trấn.

Sẳn dịp ấy vua tả một đạo chĩ giao cho thôi Tử Tương, Diêu Lân, Thi Lương Phương, Kim Phiêu và Lôi Văn Báu, đem đến Kinh ra mắt Binh bộ thượng thơ đặng cấp bỗng cho năm ngườii làm Tham đu đô tư, bổn trấn các tĩnh, năm người lạy tạ ơn vua ; khi vua phán đoán các việc an bài, bèn đem Nhựt Thanh nhắm Cô Tô thẳng đến.

Đây nói về tĩnh Phước Kiến tại chùa Thiếu Lâm tự có một ông hòa thượng lên là Chí Thiện thiền sư, đang giảng dạy kẻ môn đệ học tập võ nghệ, lộng quờn, phi khước; xảy thấy Hồ Huệ Càng quì trước mặt xin trở về Quảng Đông, trước thăm viếng mộ phần, sau báo cừu bọn Cơ phòng tữ giết cha ngày trước ; xin thầy nhậm tình thương xả ơn ấy cám đội vô cùng.

Ấy là :

Chí tâm muốn trã oan cùu trước

Đoái lụy liên hờn các giáo sư

http://tieulun.hopto.org

Hồi 14

http://tieulun.hopto.org

Học trò Thiếu Lâm tự lén hạ san
Phe đảng Cẩm Luân đường lo đi kiện

Nói về Chí Thiện thiền sư nghe Hồ Huệ Càng cầu xin về Quảng Đông đặng trước thăm viếng mộ phần, sau đánh báo cừu bọn Cơ phòng tử, thì lấy lời ngon ngọt mà nói :

- Nay con muốn gấp về báo cừu cho cha con, ấy là việc hiếu khá khen, thầy đâu dám ngăn cản, song con cũng biết điều lệ chùa nầy đã có lời truyền bảo trước cho chư đệ tử hay rằng :

- Phải khổ luyện tinh ròng võ nghệ chưa đủ mười năm và phá cho đặng mộc nhơn, mộc mã một trăm tám chặng, thẳng riết ta cửa ngỏ, mới được hạ san, cho khỏi mất danh tiếng chùa nầy, còn như bị mộc nhơn, mộc mã đánh té thì phải khổ tâm tập luyện nữa chớ không đặng ra khỏi chùa, nay thầy xét phận con võ nghệ chưa đặng tinh, e xuống đánh báo cừu không lại chúng, có phải chết uổng mạng chăng ? Đã vậy thì chớ lại còn thêm nhục tiếng thầy, vì vậy nên thầy chẳng khứng cho con hạ san gấp.

Hồ Huệ Càng nghe thầy cạn tõ bấy nhiêu lời, bèn thưa rằng :

- Xin thầy cho phép con đánh thử mộc nhơn mộc mã con có tiện việc chăng ?

Chí Thiện nhậm lời.

Hồ Huệ Càng cầm thiết côn thẳng ra sân, thấy mộc nhơn, mộc mã đã mở máy khua động chín ghê, Hồ Huệ Càng chuyển thần lực cẩn thận gìn giữ đở trước ngăn sau, chống cự được ba mươi sáu chặng, ấy là cũng khổ luyện công phu lắm, mới đặng đến chặng đó, đánh lần ra một chặng nữa, liền bị mộc nhơn đánh té nhào xuống, lật đật kêu thầy cứu mạng.

Chí Thiện hối học trò khóa máy lại, thì mấy mộc nhơn, mộc mã đều đúng cứng không khua động nữa. Khi ấy các đệ tử mới đám vô cõng Hồ Huệ Càng ra, đem thẳng đến pháp đường, thì thấy Hồ Huệ

Càng lỗ đầu xể mặt máu chảy dầm dề, nằm thiêm thiếp, ai nấy xem thấy chắc lưỡi lắc đầu kinh sợ, mới biết máy ấy là dữ.

Lúc ấy Chí Thiện đem thuốc thấm rửa một hồi cho thấm gân cốt, rồi cho uống linh đơn huờn hồn, liền bớt đau và bó thuốc ráng dịt mấy chổ thương tích, trong mấy phút dẫn máu hết sưng, đi đứng như thường, liền quì lạy tạ ơn Chí Thiện, chư đệ tử mừng rỡ khen thuốc hay thần hiệu.

Khi ấy Chí Thiện lấy lời an ủi Hồ Huệ Càng rằng :

- Con hãy bền lòng rèn chí ở lại một hai năm nữa, tập luyện võ nghệ thêm cho tinh, khi ấy sẽ hạ san mà báo cừu cũng chẳng muộn màng gì, nếu ngày nay con nóng xuống báo cừu, thầy e cho con, cừu nhơn trả chưa đặng mà lại bị hại thì bất tiện cho con, và cũng nhục cho thầy nữa.

Hồ Huệ Càng gắng gượng vưng lời thầy, lui vào phòng trằn trọc, ngồi đứng không yên, thầm tính một mình rằng :

- Con người sanh trong đời đất có một việc hiếu làm trọng, nay cừu cha chưa trả đặng sao gọi làm người, như ta húy tử tham sanh ẩn dật xứ người, ngơ lấp việc cừu nầy thật xấu hổ với đời, lại mang thất hiếu, nếu nghe lời thầy ở học thêm võ nghệ phá cho đặng mộc nhơn, mộc mã thì tuổi đã già rồi, nay còn nhỏ phải ráng lo trả thâm cừu, dầu chết cũng cam tâm, ta muốn trốn về Quảng Đông đặng báo cừu, thì khó bề là vì cửa chùa tăng nhơn canh giữ nghiêm nhặt, muốn nhẩy ra tường thì bị lưới sắt phủ giăng. Sực nhớ lại có hào rộng lớn thông ra ngoài tường, vậy sẽ do theo đường thủy đạo mà thoát thân thì xong, tính được kế ấy mới bớt rầu phiền, lo dưỡng thương tích cho lành mạnh, cách vài ngày bịnh lành mạnh như xưa.

Khuya đêm ấy lúc vắng vẽ, Hồ Huệ Càng lén vượt hào ra đến tường, cắt phía lưới sắt, nhảy ra khỏi tường, trời vừa sáng tuốt đến tỉnh thành Tuyền Chiêu mướn ghe về Quảng Đông.

Rạng ngày Chí Thiện thức dậy, các đệ tử đến ra mắt trình diện viếng thầy, mà không thấy mặt Hồ Huệ Càng, thì hồ nghi, bảo các học trò lục kiếm trong ngoài, mới hay Hồ Huệ Càng vượt hào phá lưới sắt

trốn rồi.

Chí Thiện buồn rầu, than rằng :

- Đồ đại dột không nghe lời khuyên bảo, nay trốn đi ắt tánh mạng chẳng còn, rất uổng công ta dạy dỗ mấy năm trời, chẳng khác chi công linh thả xuống giòng nước, khá tiếc thương cho đứa hiếu dường ấy.

Các học trò nghe thầy than thở thì xúm nhau can khuyên thầy an tâm, bớt cơn phiền muộn.

Nguyên Chí Thiện bình nhựt thương Hồ Huệ Càng như con ruột nên gắng công dạy võ nghệ lấn hơn các học trò, nay Hồ Huệ Càng trốn về báo cừu cho cha, nên vắng mặt thì đem lòng thương nhớ, song việc dĩ lỡ rồi phải gắng gượng làm lơ.

Nói về Hồ Huệ Càng về đến tỉnh thành ghé chùa Tây Thiền tự, không tỏ sự mình trốn thầy mà về.

Khi ấy mấy người anh em bạn ở chùa này xúm lại mừng rỡ hỏi thăm sư phụ ở Thiếu Lâm mạnh giỏi ra thể nào, cùng sư huynh đệ sức khõe chăng ? Khi chuyện vản vừa xong, liền dọn tiệc đải đằng hĩ hạ, thì Hồ Huệ Càng thuật công việc học hành tại Thiếu Lâm tự cho bậu bạn nghe, kế trời tối dọn dẹp đi nghĩ.

Rạng ngày Hồ Huệ Càng tõ thiệt công việc về đây đặng đánh bọn Cơ Phòng tử mà báo cừu cho cha ngày trước, mấy người anh em nghe nói đều ưng ý, song có một hai người trải việc thì ngăn cản không cho, vì xợ dấy động ra việc to ắt phải liên lụy đến bọn mình nên cản trở, song Hồ Huệ Càng quyết tình báo cừu cho đặng, nên không nghe treo lời can gián, liền thân hành đến tiệm đặt một cặp đèn lồng lớn, treo trước cửa Tây Thiền tự và mười mấy cái đèn nhỏ treo chung quanh, mỗi cái có đề chữ son và chữ mực đính tên Tây hội Hồ Huệ Càng, quyết đánh bọn Cơ Phòng tử, song tiệm lồng đèn không dám lảnh làm, vì ở gần Vơ Phòng Tử, nên Hồ Huệ Càng phải đến tiệm khác xa chốn ấy, đặt làm theo các việc đã nói trên đó, rồi tối áp đặt treo đốt rực rỡ cả chùa.

Đêm ấy bọn Cơ Phòng Tử xem thấy chữ hiệu của lồng đèn Hồ

Huệ Càng trả thù đánh bọn mình, thì tức giận căm gan, liền trở về xáng mã la lên, tựu lại hơn mười mấy người, cụ bị khí giới, tính đến chùa, trước là đánh phá mười mấy cái lồng đèn, sau nữa vào chùa tìm huề thượng để tra vấn.

Chẳng dè Hồ Huệ Càng đã sắp đặt với mấy người anh em bạn mà gìn giử, kế bọn Cơ Phòng Tử xốc đến vừa muốn phá lồng đèn, thì Hồ Huệ Càng liền nhãy xòng ra trước cửa chùa cản lại hét lớn :

- Ta là Hồ Huệ Càng đón đây đánh bọn chúng bây.

Bọn Cơ Phòng Tử nghenói không hỏi vì cớ nào, cứ áp cây đánh Hồ Huệ Càng.

Hồ Huệ Càng sẳn giận, nên hươi thiết côn đánh tới, ngọn côn múa như giao long giởn sóng, như tuồn cọp mạnh lìa rừng, đánh bọn Cơ Phòng Tử tan nát dường như hue rụng, máu chảy dầm đường, chết hết mười ba mạng, bị thương chạy vô số, còn bọn Hồ Huệ Càng thì trở vào chùa an nghĩ.

Qua ngày sau bọn Cơ Phòng Tử đầu đơn cáo báo cùng quan huyện Nam Hải là Châu đại gia, xin đến chốn ấy khán luật nghiệm.

Đơn đầu cáo như vầy :

" Cẩm Luân đường khấu bẩm :

Nguyên bọn chúng tôi từ ngày khai tiệm đến nay, chuyên lo dệt hàng lụa, buôn bán sanh nhai, thủ phận làm ăn, giử gìn phép nước, chẳng dám khi sức đến ai, nay Hồ Huệ Càng hiệp cùng bọn ác tăng là Tam Đức huề thượng, Hồng Hi Quang và Đổng Thiên Cân, toa rập đốt đến treo trước cửa chùa Tây Hội, Hồ Huệ Càng độc đả bọn chúng tôi chết mười ba mạng, còn bị thương tích mười người, rất nên oan ức, xin ông đến chốn ấy khán luật nghiệm, phán đoán trừng trị kẻ hung phạm cho chúng tôi thờ phần phước.

Trần Đức Thơ đẳng khấu bẩm ".

Quan Huyện Châu Hồng Tân xem thấy lời đưn cáo thì thất kinh, xét vì đời thái bình, lẽ nào dám làm việc dữ giết người không sợ phép

nước, liền lập tức sai nha dịch đi bắt Hồ Huệ Càng đến đặng hầu tra án mạng rồi thân hành đến chổ đánh lộn ấy đặng khán nghiệm lấy cái tử thi, và xét những kẻ bị thương tích coi nặng nhẹ đặng kết án.

Khi khán nghiệm rồi dạy tẩn liệm, chôn cất mấy cái thây ấy, hến quay về nhà tắm gội, khử uế trược, thay sắc phục triều đình, thăng đường ra khách thẩm vấn Huệ Càng vì cớ nào giết người không kiêng phép nước.

Hồ Huệ Càng khóc bẩm rằng :

- Nguyên cha tôi ngày trước bị bọn Cơ Phòng Tử đánh làm bịnh nặng mà chết, sau lại tôi cũng bị bọn nó đánh ngất ngư, may nhờ Phương Hiếu Ngọc gặp cứu khỏi đem đến Thiếu Lâm tự ra mắt Chí thiện thiền sư, ở đó gắng công khổ luyện võ nghệ, nay về báo cừu cho cha tôi. Nguyên việc đánh cha tôi chết đó cũng mới đây, thiên hạ đều biết, xin ông thẩm xét minh bạch, ngay gian cho kẻ tiểu nhơn nhờ phần phước, dầu chiếu theo luật hình trị tội, xữ giết tôi cũng cam tâm.

Quan huyện nghe mấy lời Hồ Huệ Càng cung khai, lời ăn nói hẳn hòi, chí khí can đảm anh hùng, không sơ chết bó mình chịu tội, thì thầm nghĩ trong lòng :

- Việc này quả chẳng sai, vì khi ta mới đáo nhậm tỉnh này thường nghe đồn bọn Cơ Phòng Tử có thói dữ tợn ỷ mạnh hiếp người hoành hành khi yếm các phố. Bởi vậy án kết bọn nó tại huyện đường vì tội đánh người đã bốn năm án.

Khi quan Huyện nghĩ rồi, thì cất tiếng truyền lịnh dạy Hồ Huệ Càng như vầy :

- Theo lời Ngươi cung khai đó, như quả thật thì ngươi là đứa hiếu tử, ta sẽ chạy tờ bẩm cho Thượng Ti tha tội cho ngươi, song không biết lấy cớ chi làm chắc.

Huệ Càng bẩm rằng :

- Nguyên cha tôi khai tiệm buôn bán tại đây đã lâu, khi bị bọn Cơ Phòng Tử độc đả trọng bịnh mà chết thì lân gia lý hựu đều biết, xin ông do thám, nếu tôi khai gian thì tội tôi phân thân muôn đoạn cũng

cam.

Quan Huyện thấy Huệ Càng cam đoan ắt chất, thì dạy quân nha dịch tạm giam Hồ Huệ Càng nơi ngục, còn bọn Tam Đức huề thượng tha đở cho về chùa nghĩ an, chờ xét minh lẻ vụ nay trong vài ngày sẽ nhứt định.

Khi ấy quan Huyện vào nhà trong thay đổi sắc phục, ăn mặc đồ thường, lén đi một mình đến gần lối tiệm của cha Hồ Huệ Càng ở buôn bán khi trước, làm bộ vô tình không biết gì, hỏi thăm lom thưng ẻ ấy về sự Hồ Huệ Càng làm sao mà dám giết phe Cơ Phòng Tử nhiều như vậy, hay là Hồ Huệ Càng điên cuồng gì hay sao, nên không kiêng phép nước.

Những kẻ ở gần đó thường thường có dạ bất bình về phe Cơ Phòng Tữ húng hiếp người song sợ phe đãng ấy đông, nên phải nhịn thua, nay thấy có người hỏi thăm vụ ấy thì trả lời rằng :

- Số là khách quan không rõ nên gọi Hồ Huệ càng điên, chớ như rõ thiệt thì hắn là người rất chí hiếu.

Quan Huyện nghe nói thì hỏi :

- Làm sao gọi rằng nó chí hiếu ?

Mấy người ấy đáp :

- Tiên sanh là khách qua đường, bọn tôi cũng không hiềm nghi gì, để tôi nói hết cho tiên sanh nghe : Nguyên việc mới chừng hai năm nay, nhiều người rõ biết vụ ấy mà không ai dám hở môi, là vì bọn Cẩm Luân đường giàu có lớn, thế thần to, ở cùng nhau đồng lòng lắm, phàm có xảy ra việc gì thì chung cùng, vác của xúm lo cho nhau, nên húng hiếp nhung kẻ lân cận coi phép nước như không nay bị Hồ Huệ Càng đánh chết lũ bó cũng đáng kiếp lắm, thật là trời có con mắt, báo ứng rõ ràng, khi đánh chết cha Hồ Huệ Càng, cả thảy đền biết, song sợ bọn nó kết oán, không ai dám làm chứng minh oan, sau Hồ Huệ Càng đến phân biện cũng lũ nó về sự cha bị chết ức, lại bị bọn nó đánh gần chết nữa, may nhờ gặp phe Tây Thiền tự cứu Hồ Huệ Càng khỏi hại.

Quan Huyện nghe như vậy cũng chưa lấy gì làm tin, liền từ biệt đến chốn khác hỏi thăm cũng nói y như thế nên quan Huyện hết hồ nghi, mới trở về nha chạy tờ bẩm cho Thượng Ti rỏ khúc nôi.

Thượng Ti xét theo lời quan Huyện bèn dạy tiêu hủy án ấy, phóng xá Hồ Huệ Càng và truyền dạy hai đàng từ nầy sắp đến sau phải lo làm ăn thủ phận, không đặng tranh đấu cùng nhau nữa, quan Huyện lại lên án phân đoán rao cho thiên hạ biết như vầy :

" Từ ta đáo nhậm tĩnh này, vì nước thương dân trừ hung khữ bạo, thẳng ngay một lẻ, minh điều oan khuất, vạch nẻo gian tà, nay ta tế sát án mạng bọn dệt tơ lụa của Cẩm Luân đường, tục danh là Cơ Phòng Tử bị Hồ Huệ càng giết chết mười ba mạng bị thương tích mười người, án nầy hủy bõ không làm tội Hồ Huệ càng, vì nó có lòng hiếu thảo vẹn trả thù cha, đã bị bọn Cẩm Luân đường ỷ thế húng hiếp đánh chết, ngày trước đã giết chết cha người thì chớ, lại còn mong tuyệt dòng giống người, cường bức Hồ Huệ Càng gần chết ngày nọ, xét lỗi ấy trước tại phe Cẩm Luân đường khởi đoan hoành hành thị cường, coi phép nước như không, nên nay trời xui mang họa dường ấy. Nay ta nhiêu dung hai đàng, song phải bõ thói cũ, thủ phận làm ăn, nếu còn ỷ thế hoành hành ra nữa, hoặc bị người ta thưa kiện hoặc ta nghe được thì gia tội chẳng dung, chớ khá than trách rằng ta không giáo huấn trước ".

Đây nói về bọn Cơ Phòng Tử thấy án quan Huyện truyền rao như vậy thì biết tại mình gây họa ngày trước nên nay không làm tội Hồ Huệ Càng, thì có ý kiêng sợ, nên dằn lòng lo làm ăn, không dám khởi đoan gây oán thù nữa. Không dè Hồ Huệ Càng lòng dữ không chừa, bởi thấy mình giết người ta nhiều quan không gia tội, nên hoành hành không sợ, mỗi ngày giắt thước sắt vào lưng, ra đường hễ gặp bọn Cơ Phòng tử cứ việc đánh không dung, tối lại vầy bạn tác tại võ quán, cắt phần mỗi người đều có khí giái tùy thân, còn lồng đèn thì đốt theo các nẻo đường, nhứt là tại chồn Hà Cơ, Tân kiều, Kiên sa nang, Thanh tử, Y linh miễu, mấy chổ này đều gần ranh phố bọn Cơ Phòng Tử, ấy là cố ý cho ngó thấy bọn Cơ Phòng đánh cho dễ, song không đánh chết, chớ cũng bị gảy tay lổ đầu mới đã giận.

(Đến sau Thượng Ti dọ thám hay đặng nên lên án xứ tử Hồ Huệ

Càng là việc sau).

Nói về bọn Cơ Phòng Tử bị thương lần sau rất nhiều, nên đóng cửa tiệm lại không buôn bán nữa.

Khi ấy ba ông chủ là Trần Đức Thơ, Lý Quế Phương và Bạch An Phước, mời cả phe lớn nhỏ nhóm nhau nghị rằng :

- Bởi ngày trước bọn ta sanh sự, nên dấy việc họa ngày nay, bị quan Huyện mật thám rõ biết sự tình, tiêu hủy án mạng, lại bị trách cứ, bởi vậy Hồ Huệ Càng đặng nước không kiêng nể phép quan, cứ theo làm hại bọn chúng ta hoài, thì chịu nhục sao kham, còn như muốn lựa người ra chống cự với nó, thì bọn ta không có kẻ giỏi. Vậy chúng ta ai biết chước chi hay đặng trừ nó cho được, thì mới an việc bán buôn.

Khi bàn luận thì mấy kẻ khởi đoan việc họa ngày trước tự hối trong lòng rằng :

- Phải dè như vầy thì ngày trước chẳng nên làm dữ làm chi.

Còn kẻ trải việc thì có lòng hờn giận mấy tay khuấy rối sanh ra điều sầu thãm hôm nay, căm giận không đám nói ra, thảy đều nhìn nhau làm thinh lẳng lặng, không ai nói chi hết.

Bạch An Phước thấy vậy thì có lòng phiền tính kế như vầy :

- Nếu muốn trừ kẻ nghịch cho tiện, thì đừng sợ tốn tiền, phải đậu cùng nhau, mượn một người khí khái võ nghệ cao cường về đây giết nó cho đặng, mới tiêu oán hận nầy.

Nội bọn nghe nói đều mừng khen tính kế ấy rất hay, song không biết đâu có người võ nghệ siêu quần, chớ tay tầm thường ắt không xong.

Bạch An Phước nói :

- Ta có nghe tại Võ Đương sơn có một người đạo sĩ hiệu là Bát Tý Na Tra, tên chũ là Phùng Đạo Đức, có dạy ba tên học trò võ nghệ tinh thông, bây giờ có người học trò thứ ba là Ngưu Hóa Giao ở tại

Tây pháo đài, đương tập võ dạy kẻ môn đệ, nếu bọn ta dem bạc đến thĩnh người ấy về đây, ắt Hồ Huệ Càng phải mạng vong, nhưng chúng ta phải dùng lễ trọng mới đặng, bằng tiếc tiền ắt là người chẳng khứng ra tay.

Nội bọn nghe nói đều vui lòng, liền đậu cùng nhau được ba ngàn lượng bạc, cậy An Phước lập tức ra đi, đến Tây pháo đài ra mắt Ngưu Hóa Giao.

Chuyện vản trà nước, hỏi thăm danh tánh cùng nhau, và tõ sự tình Hồ Huệ Càng húng hiếp.

Hóa Giao đáp rằng :

- Theo lời cậu nói tôi đâu dám từ, việc đánh cho chết Hồ Huệ Càng thì không khó, nhưng e lúc thái bình giết người không dễ gì, phải khó cho phận tôi.

An Phước nghe nói lật đật lấy ra ba ngàn lượng bạc, hai tay dưng lên thưa rằng :

- Bởi bọn tôi khốn đốn, nay xin dưng lễ mọn nầy, rước thày về trừ kẻ nghịch ấy, như quan hay bắt tội thầy, thì bọn tôi chịu làm cam đoan gánh vác sự họa ấy chẳng dám sai lời.

Hóa Giao ý không chịu nhưng thấy lễ trọng rước mình đến ba ngàn lượng bạc thì xiêu lòng ưng chịu ra đi.

An Phước mướn kiệu khiêng Hóa Giao về đến công sở Cẩm Luân đường, bọn Cơ Phòng thấy An Phước xuống kiệu lại có rước được thấy nghề võ, lật đật chạy ra nghinh tiếp vào công sở, thết đải một cách trọng hậu và lấy lời bợ đở rằng :

- Bọn tôi nghe danh tiếng của lão sư bấy lâu như sấm vang tai, nay rước đặng về đây trừ kẻ nghịch, thật là bọn tôi rất nên có phước, xin lão sư thương mười mấy mạng đã chết, ráng ra sức giết Hồ Huệ Càng, trước là mấy đứng vong hồn chết oan ấy được siêu thăng, sau là bọn tôi được nhờ phần phước, xin lão sư lấy bụng hải hà thương xót, thì bọn tôi sẻ đặng toàn sanh thời chớ, lại vửng bền nghề nghiệp làm ăn, khỏi nổi chia ly lìa thảm, giết một mạng cứu đặng muôn người

thì ơn ấy sánh tày tái tạo.

Hóa Giao nghe bấy nhiêu lời, liền đứng dậy lấy lời khiêm cung nói rằng :

- Vốn tôi là đứa võ phu học hành võ nghệ không bao nhiêu, nay các cậu lấy lễ trọng rước tôi đến đây, trong lòng tôi rất thẹn, nhưng mà tánh tôi bình sanh hay giúp đỡ kẻ nguy, chống ngăn người cường bạo, dầu Hồ Huệ Càng có dữ như cọp đi nữa, tôi cũng ráng sức trừ không khó gì, nay các cậu khiến tôi giết nó, tôi e nhơn mạng là điều hệ trọng, xin liệt vị tính lẽ nào ?

Trần Đức Thơ đáp :

- Xin lão sư ra sức giết Hồ Huệ Càng chết mà quan ta vấn làm tội lão sư thì bọn tôi xin ra chịu tội thế, chẳng để lão sư mang tội đâu phòng sợ.

Hóa Giao nói :

- Theo lời liệt vị đoan thế thì tôi xin tuân.

Mày người chủ liền làm tờ cam kết cho Hóa Giao cầm làm bằng, rồi bày tiệc đải đằng ăn uống cùng nhau, khi ấy Hóa Giao tra vấn cật hỏi tự sự trước sau, rõ hết ngọn ngành, thì nổi giận nói :

- Theo như lời liệt vị tỏ đây thì Hồ Huệ Càng báo cừu cho cha nó thì phải lẻ, song cừu oán đã trả được rồi thì thôi, có đâu khắc bạc mỗi ngày đánh phá giết người, tuy là nó không thù chi với tôi, nhưng nghe nó làm sự hoành hành như thế, khó nổi nhiêu dung, vậy rạng ngày mai hãy viết phiếu rao cho Hồ Huệ Càng, hẹn trong ba ngày đến Y Linh miễu tại lôi đài tỷ võ, chớ giao chiến ngoài đường sợ đánh nhằm kẻ đi đường hóa ra bất tiện.

Ai nấy nghe nói phải lẽ lấy làm ưng phục.

Có bài thơ như vầy :

Dốc trả cừu xưa đáp nghĩa thân

Cớ sao đon đạo chẳng tương lân

Tham tiền gánh vác thân tiêu tán

Chớ trách đây rằng dạ bất nhân

Nói về Hồ Huệ Càng thì ngày đánh phá bọn Cơ Phòng Tử thì người bị thương tích không xiết kể. Bởi vậy Tam Đức huề thượng và mấy người anh em bạn của Hồ huệ Càng thấy Hồ Huệ càng hoành hành làm vậy, thì lấy lời phải can gián rằng :

- Chớ nên dấy việc hung bạo nữa, nếu không nghe sẽ gởi thơ thưa cho thầy hay.

Hồ Huệ Càng nghe nói thất kinh, bèn cầu xin chư huynh đệ đừng viết thơ cho thầy, từ rày sắp sau không làm thiệt hại cho chúng nó nữa.

Tam Đức hòa thượng nghe nói thì mừng mà nói :

- Vã càng hiền đệ ở tại đây, nếu còn sanh sự nữa, trước là liên lụy tới anh là người tu hành, sau nữa mất bề danh tiếng chùa này, có phài là bất tiện cho anh chăng ? Em phải biết ngày trước em đã đánh chết mười ba mạng con người, may nhờ Bồ Tát che chở phù hộ em được vững vàng bổn mạng, nếu lấy em còn khởi đoan ra nữa thì anh e quan sở tại không nhiêu dung. Phàm ra làm người phải dè dặt cẩn thận thì khỏi sự nhục đến mình, em là một đứng thông minh nói ít biết nhiều, xét theo các lời anh can gián đây có phải lẽ cùng chăng ?

Hồ Huệ Càng nghĩ lại biết mình lỗi, thì tự hối ăn năn mà thưa :

- Em rất cám đội ơn anh giáo huấn.

Ngày kia Hồ huệ Càng thấy giấy trường hồng dẫn ngoài chùa như vầy :

" Bọn ta làm nghề dệt tơ lụa hiệu là Cẩm Luân đường nguyên có thù khích với Hồ Huệ Càng, bởi nó nhiều phen ỷ sức, đánh giết bọn ta kẻ chết người đau, tính đà vô số, nay oan gia này khó giải, nên bọn ta có rước được một người thầy nghề võ tên là Ngưu Hóa Giao đặng trừ nó, kỳ cho ba ngày dến tại Y Linh miếu là chỗ có lập một cái nguyệt

đài đặng tỷ võ, như Hồ Huệ Càng có tài hãy đến đó cự đương, chết ai nấy chịu, chẳng khá than van, bằng sợ chết chớ gọi đứng anh hùng ".

Hồ Huệ Càng coi rồi, nổi xung mà nói thầm rằng :

- Ta đã hết lòng nhơn đức nghe lời bọn ta can gián, dung cho lũ bây được toàn sanh, nay bây lại viết trường hồng dán đây mà khiêu khích ta, ta há lại đi nhịn thua, để ta làm cho bây một trận nữa mới đã nư.

Nói rồi xách đao đến cữa Cơ Phòng Tử xông phá chém rả những hàng lụa đương dệt.

Lúc ấy bọn Cơ Phòng Tử không dám cự bõ chạy hết.

Khi Ngưu Hóa Giao hay đến tiếp cứu, thì Hồ Huệ Càng đã trở về chùa rồi, Hóa Giao liền sai cắt bốn tên học trò là Lý Hùng, Mã Dỏng, Châu Oai, Hầu Mãnh và mười người mạnh dạn có khí giái tùy thân giữ canh các nẻo đường, sợ Hồ Huệ Càng trở lại phá nữa, và dặn dò như thấy Hồ Huệ Càng đến thì xáng mã la đặng nghe đến tiếp ứng, sai cắt xong rồi, liền khiến người quét tước Y Linh miếu cho sạch và dọn dẹp thủy nguyệt đài cho tử tế, trên đài treo màn trướng, trước dán trường hồng, căn giữa treo một tấm trướng đề bốn chữ : " Thượng nghĩa tranh hùng " Nghĩa là hơn, sau tranh sự giỏi dở cùng nhau cho biết, còn hai cột đài treo một đôi liễn như vầy :

Vì bạn báo cừu trọng nghĩa ra oai tróc hổ

Cùng người trả hận quyết tình diễn võ đảo long.

Khi bài trí rồi, thì bọn Cẩm Luân đường hộ tống Hóa Giao thẳng đến thủy nguyệt đài, Hóa Giao khi ấy mặc sắc phục như vầy : đầu bao khăn tơ, chơn đi dép sắt, mình mang giáp nhiễu, ngực nịt yếm đồng, mặt lớn, râu rìa, mắt lộ, hình to, cao tám thước, lưng ước một vừng, tay chở trăm cân, coi bộ vạm vở, bọn môn đồ đều nai nịt gọn gàng, phương thiên hạ đến coi chen chơn không lọt.

Hóa Giao lên đài liền sắp đặt kẻ môn đệ đứng giữ hai bên phòng lo tiếp ứng, rồi đứng giữa đài cất tiếng lên nói cùng những kẻ đứng coi dưới đài :

- Ta nhơn đi đường thấy Hồ Huệ Càng húng hiếp bạn tác của ta, nay ta vì bạn ra sức chống đương, vậy trong đám đông này ai tên Hồ Huệ Càng hãy lên đài tỷ võ cùng ta cho biết thư hùng.

Nói vừa dứt lời, xảy thấy một người còn trẻ, hình dung tuấn tú, đương vịn trên vai chúng, vùng nhãy lên đài nhẹ như chim bay.

Ngưu Hóa Giao xem thấy người ấy ăn mặt tầm thường, không nai nịt, đầu đội mủ, mình mặc áo sô sa, chơn đi giày mã vĩ, tay cầm quạt kim phiến, mình cao tám thước, mặt mày xinh đẹp, má phấn môi son rất nên phong nhả.

Ngưu Hóa Giao khen thầm, nghĩ rằng:

- Người này hình dung giống đứng tư văn, không lẻ mạnh dạn, ắt là dễ giết.

Bèn vòng tay đáp lễ hỏi rằng :

- Ngươi có phải là Hồ Huệ Càng chăng ?

Hồ Huệ Càng đáp :

- Phải.

Và hỏi ngươi có phải là Ngưu Hóa Giao không ?

Như phải thì khá nghe ta phân tõ đôi lời rồi sẽ tranh đấu không chầy.

Ngưu Hoá Giao nói :

- Ngươi hãy phân mau đi.

Hồ Huệ Càng rằng :

- Vã chăng ta cùng ngươi kẻ một nơi người một ngã không quen biết nhau, cũng không thù nghịch chi, nay bọn Cẩm Luân đường tục danh là Cơ Phòng Tự đã giết cha ta vô cớ lại độc đả ta trọng bịnh, thiệt lũ bất nhơn, may nhờ có bạn ta cứu khỏi, tìm thầy chuyên học đả lâu năm đặng báo cừu cho cha ta, việc ấy quan Huyện sở tại đả tế sát

rỏ rằng, thương ta là đứa đại hiếu, nên mới hủy án, ấy là người dưng còn biết xử nghĩa như vậy, huống chi thầy ta là Chí Thiện thiền sư với thầy ngươi là Phùng Đạo Đức vốn đồng môn cùng nhau, tình như thủ túc, sao ngươi không nghĩ bọn đồng đạo cùng nhau, nỡ tham tiền mướn là trọng, không kể người đồng đạo đến gánh vác việc này, trước không kể mạng sau đừng trách ta không nghĩ niềm hòa khí.

Ngưu Hóa Giao nghe Hồ Huệ Càng khuyên giải mấy điều thì tưởng thầm rằng :

- Một là Hồ Huệ Càng học hành không bằng ta, hai là sức yếu mới kiếm lời trau chuốt dịu ngọt làm vậy, thì đáp rằng :

- Theo lời nhà ngươi nói đó cũng phải, song nội bọn Cẩm Luân đường người nào hại cha ngươi thì ngươi tầm kẻ ấy trả thù mới phải, chớ lẻ nào đánh giết kẻ vô can, còn cha ngươi chết có một mạng mà ngươi đã đánh chết hết mười ba mạng chưa vừa lòng, lại còn hung hăng theo nhiễu hại người nữa, có phải là coi phép nước như không, cứ lo phận mình báo cừu được thì thôi, chớ cần gì sợ ai trả oán, như trong số mười ba mạng đã thác tại tay nhà ngươi đó. Nếu ngươi biết ta là một tay dữ, muốn khỏi chết hãy đến tại Cẩm Luân đường lạy tạ xin lỗi, trước an táng và để tang cho mấy vong linh đã thác đó, sau nữa bõ xứ nầy mà đi, chớ khá gây sự tác tệ nữa, ấy là ta tưởng niềm sư bá lắm, nên mới phân giải như thế, thì ta dung tánh mạng ngươi đặng.

Hồ Huệ Càng nghe nói nổi xung, nạt lớn lên rằng :

- Nhà ngươi hôm nay đến kỳ chết, nên mới buông lời nói vô lễ như vậy.

Nói rồi cỗi áo ngoài quăng xuống đài cho bọn mình giữ, còn đồ mặc trong đã nịt sẳn sàng, liền vo tay áo, kêu Ngưu Hóa Giao nói :

- Phen nầy ta đưa ngươi về thiên đàng cho biết cỏi ấy ra thế nào.

Liền ra miếng Hắc Hổ Tán Tâm đánh tới, Ngưu Hóa Giao khen hay, rồi né lại một bên, dùng phép Ngân Long Thám Trảo ráng sức giơ tay mặt chống đở miếng Tán Tâm, còn năm ngón tay trái thì đâm

vô sườn ba, Hồ Huệ Càng né khỏi, hai người ráp quờn đánh nhau qua lại như giao long giởn sóng, gạt đở nhậm lẹ giống cọp mạnh lìa rừng, qnờn đánh chơn đá như nhiếp, cả hai đều trí mạng cho nhau, kẻ nông sức trã thù cha, người ráng hơi trã cừu cho bạn, vốn hai người đều là học trò danh sư mà ra, võ nghệ cao cường, đánh từ sớm mai cho đến xế, thiên sầu địa thảm chốn chiến trường bụi hay cuồn cuộn, mặt trời u ám, chưa ai ăn thua, thiệt là : Kỳ phùng địch thủ, nan phân biện, tướng ngộ lương tài, các biển danh.

Những kẻ đứng coi dưới đài ngó sửng, ban đầu thay dạng hai người đánh quần cùng nhau, sau lần lần thấy quờn xoang lẹ như gió, chơn đá như mưa, ngó tá hỏa con mắt, đều khen rộ lên.

Nói về Hồng Hi Quan khi ấy dắt chư huynh tệ cùng kẻ môn đồ đến lôi đài, đem khí giới hộ thân phòng tiếp ứng, đứng dưới đài giử gìn sợ kẻ khác ám hại Hồ Huệ Càng.

Lúc ban đầu thấy Hóa Giao cao lớn vạm vở, tướng mạo hung ác thì có lòng lo cho Hồ Huệ Càng yếu đuối chống cự không lại, sau thấy Hồ Huệ Càng đánh quờn nhặm lẹ lui tới đũ phép tỷ với thầy mình nhắm cũng sâm si, xét lại thì hay hơn quờn mình nhiều lắm, có ý mừng thầm và khen Hồ Huệ Càng khổ luyện công phu, ngày nay mới rỏ là thầy mình thương Hồ Huệ Càng hơn hết, nên dạy các quờn biến ấy khác hơn của mình nhiều lắm, xét lại thì Hồ Huệ Càng nhờ các miếng tinh xảo mới đỡ gạt chống chọi với Hóa Giao được, chớ Hóa Giao thì sức mạnh vô cùng, nếu lấy sức cự thì Hồ Huệ Càng chống sao cho nổi.

Hóa Giao nhơn bởi tham tài lợi

Khiến phải mạng căn chẳng vẹn toàn

Hồi 15

http://tieulun.hopto.org

Ngưu Hóa Giao tham tài táng mạng
Lữ Anh Bố trượng nghĩa báo cừu

Nói về Hồ Huệ Càng cùng Hóa Giao giao chiến hơn nữa ngày chưa ai hơn thua, khi ấy Hồ Huệ Càng nghĩ thầm rằng :

- Mình yếu nó mạnh như voi, nếu lấy sức chống cự thì không lại, chi bằng dùng miếng Huê quờn là một miếng mật nhiệm của thầy ta truyền để hộ thân, khi gặp kẻ mạnh bạo mà dùng miếng ấy thì yếu sẽ trở lại mạnh, còn kẻ mạnh sẽ thất thế trở ra yếu.

(Nguyên miếng ấy không phải nai lưng kịch đánh đở, cứ lo trốn tránh trở né, nhảy trước nhãy sau, hoặc tả, hoặc hữu, lẹ làng như gió, giông tuồn vượn chuyền doanh bên mình, chờ cho Ngưu Hóa Giao mỏi mệt, chậm chơn day trở không kịp sơ sẩy, sẽ ra tay hại lại.)

Khi Ngưu Hóa Giao bị miếng ấy mệt đuối sức thì Hồ Huệ Càng đánh Hóa Giao đà nhừ, song nhờ sức mạnh nên chưa ngã còn ráng cự chống. Xét việc võ nghệ thì Hồ Huệ Càng học hơn Hóa Giao nhiều, còn sự mạnh thì không bằng, nên Huệ Càng dùng trí cậy miếng huê quờn nầy làm cho Hóa Giao hai con mắt sanh huê vì chưa học đến miếng ấy, nên bị đánh mềm xương, muốn nhãy xuống chạy, nhưng sợ mắc cở với bọn Cơ Phòng Tữ nên phải gắng gượng đánh đến chiều, lúc ấy Hồ Huệ Càng thăm hơi biết Hóa Giao đuối sức thì cã mừng, tinh thần thêm tráng kiện, đánh riết theo bên mình Hóa Giao một mảy chẳng rời.

Khi ấy kẻ đồ đệ và bọn Cẩm Luân đường thấy Hóa Giao bị đánh nhừ, muốn lên đài tiếp ứng, song bị mười người anh em bạn của Huệ Càng rút khí giái ra ngăn dưới đài hét lớn lên nói :

- Việc tỳ võ ai chết nấy chịu, nếu ai lên đài binh vực thì ắt bọn ta không dung.

Còn những người coi thấy việc bất bình như vậy, cũng nói y như lời bọn Hồ Huệ Càng, nên phe Cơ Phòng Tử và kẻ môn đệ của Hóa Giao đứng mà ngó trân.

Đương lúc thiên hạ lao xao xảy nghe một cái đụi, xúm nhau ngó lại thì thấy Hóa Giao bị miếng Bát Khoái Phò Diệp của Huệ Càng đá té nhào xuống nói không được, tưởng có lẻ đã đứt ruột rồi, lại bị đá nhằm bể đầu, máu thất khiếu đều chạy ra đỏ đường, thiên hạ đều khen rộ Hồ Huệ Càng là người anh hùng võ nghệ rất hay.

Phe Cẩm Luân đường lấy ván cửa khiêng thây Hóa Giao về công sở đổ thuốc, giây phút tỉnh lại, mở mắt ra than rằng :

- Ta tưởng ta là một đứng anh hùng, không dè hôm nay chết tại tay Huệ Càng, vậy bọn bây chớ khá diên trì, mau đến Võ Đương sơn cầu khẩn thầy ta là Phùng Đạo Đức mà thỉnh sư huynh ta là Lữ Anh Bố đến trả thù cho ta.

Nói rồi hét lớn lên một tiếng, thổ huyết đi xuôi, cả bọn đều thảm sầu rơi lụy, lo tẩn liệm rước thầy tụng siêu độ vong hồn, sau lại tế trâu, dê, coi rất nên rần rộ, trong vài ngày chôn cất xong xuôi, thì người chủ sự phe Cẩm Luân đường hỏi thăm Lý Hùng là học trò của Hóa Giao rằng :

- Chẳng hay sư bá ngươi là Lữ Anh Bố với thầy ngươi hai người ai giỏi hơn ?

Lý Hùng đáp rằng :

- Ngày trước tôi có được tin sư bá tôi ngụ tại Thiệu Khánh phủ, nơi cửa thành phía Nam, lập võ quán dạy học trò, so tài nghề sư bá tôi hơn thầy tôi bội phần, song e rước người không chịu đi, chớ người chịu thì hai mạng Hồ Huệ Càng cũng phải chết.

Bọn Cơ Phòng nghe nói rất đẹp, bèn sắm sửa lễ và ba ngàn lượng bạc, rồi dắt bốn tên đồ đệ của Ngưu Hóa Giao mướn thuyền thẳng qua Thiệu Khánh phủ.

(Người đời sau coi đến hồi truyện nầy cười Ngưu Hóa Giao tham của đã bị chết thì chớ, lại còn tiến cử sư huynh mình chết theo, thật rất ngu dại đến chết mà không biết tự hối.)

có bài thơ như vầy :

Kẻ trí đâu ham giống bạc tiền

Tham tiền thí xác thật cuồng điên

Hóa Giao đến thác còn ngu dại

Xui giục sư huynh xuống cửu tuyền

Việc Cẩm Luân đường qua Thiệu Khánh phủ rước Lữ Anh Bố còn lâu, nên để dẹp lại đó.

Đây nói về Hồ Huệ Càng tại Thủy Nguyệt đài đánh Ngưu Hóa Giao rớt xuống đài hộc máu chết giấc thì bọn anh em Huệ Càng lên đài tiếp rước Huệ Càng xuống, song gân cốt đà rủ liệt, mặt mày thất sắc, song gắng gượng giã bộ còn sức mạnh, liền lên kiệu theo chư huynh về chùa, pháo đốt mừng theo kêu vang dầy, khi về vừa tới chùa, ai nấy đều hoan hĩ.

Lúc ấy Hồ Huệ Càng bước xuống kiệu đi được vài bước, liền xây xẩm mày mặt, bủn rủn tứ chi, ngất ngư như đứa say, té xĩu xuống đất, cả thảy thất kinh, đở lên giường nằm thiêm thiếp.

Tam Đức hòa thượng và Hồng Hi Quan biết Huệ Càng dùng hết sức mạnh mà đương cự cũng Hóa Giao. (Nguyên Huệ Càng khí lực yếu đuối, may nhờ có thầy truyền miếng huê quờn mới thắng đàng nọ đặng, nên sanh ra chứng bịnh này.) liền dùng thuốc theo chứng bịnh ấy mà trị, nguyên thuốc ấy của Chí Thiện thiền sư chế luyện làm ra hườn cho môn đệ để ai có bịnh như thì uống vào thì linh nghiệm, nên khi Huệ Càng uống vào trong giây phút thì tinh thần khỏe mạnh như xưa, liền ngồi dậy lạy tạ ơn chư huynh đệ có lòng thương cứu tử và tương tiếp phò nguy.

Tam Đức hòa thượng đáp rằng :

- Anh em tình như ruột thịt phải giúp đở nhau ấy là thường, can chi phòng ngại.

Bèn dọn tiệc ăn mừng, đương lúc uống rượu thì Tam Đức hòa thượng và Hồng Hi Quan nói cùng Hồ Huệ Càng rằng :

- Chúng ta xem Ngưu Hóa Giao bị trọng thương tất phải chết, thì oán cừu này khó giải, bởi thầy nó là Phùng Đạo Đức với bọn ta như tình sư thúc, nếu hay Hóa Giao chết tại tay em, e người không hỏi minh bạch cội rễ, mà nghe lời bọn Cơ Phòng Tử, ắt là người báo cừu không dung thì em phải chết, lại bọn ta cũng bị liên lụy chớ chẳng không, vậy chúng ta phải lo phương giải cứu trước thì mới tiện, chớ chi em đừng có ra tay độc thủ có đâu sẽ xảy họa to.

Hồ Huệ Càng đáp rằng :

- Khi đầu tôi cũng có vị nhượng, song Hóa Giao lòng độc ỷ mạnh cố ý hại tôi, nếu dung chế thì bị nó hại lại, nên thế bất đắc dĩ phải ra tay trừ khử, như sư thúc có đến đây không biện căn do, cứ việc vấn tội mà giết tôi, tôi há khoanh tay mà chịu chết hay sao. Việc sống thác phú nơi trời, cũng đánh nhầu lại, dầu chết tại tay người cũng cam bụng chịu.

Tam Đức hòa thượng nói :

- Sự đã dĩ lỡ rồi lui ăn năn cũng không kịp, chi bằng gởi thơ thưa tự sự cho thầy chúng ta hay coi thầy toan liệu lẻ nào. Không biết chư huynh đệ có bằng lòng như thế chăng ?

Cả thảy đều khen :

- Sư huynh rất nên cao kiến, tính như thế ắt thuận trăm bề.

Hồng Hi Quan lập tức viết thơ sai người đem đi, hạn trong tám ngày cho có tin tức thì trọng thưởng mười lượng bạc, bằng trể thì truất mỗi ngày một lượng, bây giờ giao trước năm lượng đi đường, người lảnh thơ liền thẳng qua Triều châu phủ, tĩnh Phước Kiến.

Nói về Chí Thiện thiền sư chuyên lo dạy học trò tập võ nghệ, mỗi ngày tư tưởng sợ Hồ Huệ Càng báo cừu phải sanh họa to, xảy có tin đến thì sanh nghi về việc Hồ Huệ Càng, lập tức giở thơ ra xem, thì thất kinh mà than rằng :

- Quả thật Huệ Càng mang họa, vã chăng Ngưu Hóa Giao là học trò ruột của Phùng Đạo Đức, nếu người hay Hóa Giao chết tại tay Hồ

Huệ Càng ắt là không dung, thôi thôi, nó làm nó chịu chớ khá than van, song uổng công ta khổ luyện những nghề hay của ta cho nó bấy lâu. Nói rồi sa nước mắt.

Nguyên Chí Thiện bình nhật thương Hồ Huệ Càng như tình cha con, nay lâm sự nguy nầy, người sợ Hồ Huệ Càng chết, và sợ nhục danh tiếng người, nên người thương xót mà khóc.

Khi ấy chư đệ tử xúm nhau lại hỏi :

- Chẳng hay Tây Thiền tự gởi thơ có việc chi cần kíp mà thầy kinh hải, buồn rầu, khóc như thế. Xin thầy tõ cho chúng tôi biết ?

Chí Thiện bèn thuật hết các việc lại cho cả thảy nghe.

Phương Thế Ngọc liền thưa :

- Việc đã dĩ lỡ như vậy, xin thầy định lẽ nào, cứu hay là không ?

Chí Thiện nói :

- Ta muốn sai bọn bây làm thế cứu ứng, song sợ bây học chưa lành nghề, chớ chi bọn bây địch với mộc nhơn, mộc mã đặng thì chúng bây đi ta mới yên lòng.

Phương Thế Ngọc ỷ tài năng từ nhỏ đến lớn chuyên lo lập luyện võ nghệ tinh thông, nên thưa cùng thầy xin cho bọn mình đánh thử coi được cùng chăng.

Chí Thiện nhậm lời.

Phương Thế Ngọc liền hội chư huynh đệ lại thương nghị rằng :

- Nguyên một trăm tám mộc nhơn nầy sắp đặt chia ra một trăm tám khoản, vậy anh em ráng cẩn thận coi theo đường đi nước bước của tôi mà theo và dùng quờn cho nhặm lẹ, coi theo tôi mà đở gạt thì ra mới khỏi, nếu sơ sảy chắc là bị hại chớ chẳng chơi, vả chăng mộc nhơn này bằng máy khua động một cách dữ tợn, nó là vật vô tình không vị nhượng ai.

Bàn luận xong rồi dẫn lộ khai tiền đạo cho chư huynh đệ theo

đều tận lực, dùng quờn đở gạt cẩn thận nên đánh khỏi một trăm tám mộc nhơn ấy thẳng ra khỏi cửa chánh môn, Chí Thiện xem thấy cả đẹp, bất đắc dĩ mới cho hạ san, vì thương Hồ Huệ Càng lắm, phải gắng gượng làm ngơ, chớ trong lòng không muốn cho đi chút nào hết.

Khi chư đệ tử lạy tạ ra đi, thì Chí Thiện dặn dò Phương Thế Ngọc rằng :

- Phải chuyên lo dạy dỗ chư huynh đệ của con cho nhuần việc võ kinh, chớ nên thấy vắng mặt thầy mà bỏ luống, phòng ngày sau giúp đở nước nhà may được quan chức, trước được tiếng tốt cho thầy, sau là phong thê ấm tử.

Chư đệ tử nghe các lời thầy khuyên bảo thì trong dạ ngậm ngùi, bận bịu không rồi, cực chẳng đả phải ra đi.

Trong bọn học trò nầy có ý hạ san, trước cứu ứng Hồ Huệ Càng, sau về thăm viếng quê hương luôn thể, duy có một mình Tạ Tam Phước không chịu về viếng quê hương, tình nguyện xin ở tại Thiếu Lâm tự cạo đầu tu hành, Chí Thiện thấy Tam Phước tánh ý chơn chất thì nhậm lời, song dạy đi tiếp ứng cứu Huệ Càng xong rồi sau sẽ trở lại qui y đầu Phật. Nên khi Tạ Tam Phước ra đi cùng Thế Ngọc, thì Chí Thiện cho Tam Phước một cái bữu bối kêu là Thiết oan ương, để khi nào gặp cường nhơn chống cự không nổi, thì dùng cặp Thiết oan ương ấy, nhắm ngay mặt quăng đến, ắt kẻ mạnh ấy gảy rụi hai tay, nhưng phải cẩn thận đợi lúc nguy cấp sẽ dùng, lại trao một cái cẩm nang thơ mà dặn Thế Ngọc, chừng nào Phùng Đạo Đức xuống báo cừu, khó bề cứu giải, thì hãy trao thơ nầy cho đại sư bá là bà Ngũ Mai xin xuống trợ cứu ắt xong.

Khi ấy chư đệ tử từ tạ ra đi thẳng đến Dương thành thuộc về tỉnh Quảng Đông, đều trở về nhà thăm viếng cha mẹ vợ con, rồi tựu nhau tại chùa Quang Hiếu tự mà ở, vì Tây Thiền tự với Cẩm Luân đường thù khích, nên sợ đến đó mang tiếng.

Rồi lén sai người đến nói cho Tam Đức huề thượng và Hồng Hi Quan hay mà dời cả bọn Hồ Huệ Càng đến Quang Hiếu tự đặng tập võ nghệ thêm, phòng khi ứng tiếp.

Khi ấy Tam Đức huề thượng mới hay thầy mình cho chư huynh đệ đến cứu ứng thì cả mừng, bèn rũ nhau tới Quang Hiếu tự mà luận đàm, lúc ấy chư anh hùng hội nhau một nhà trò chuyện và trách móc Hồ Huệ Càng làm việc tác tệ, cho thầy lo sợ buồn rầu.

Hồ Huệ Càng không dám cải chối, cứ làm thinh mà chịu, nên hờn không chịu ở Quang Hiếu tự tập võ nghệ thêm.

Lý Cẩm Luân thấy vậy thì kêu Huệ Càng an ủi và nói :

- Khi chúng ta hạ san thầy có dặn dò, khuyên bảo anh em phải tập luyện võ nghệ chẳng nên tự thị, rủi có sơ sẩy, trước là tánh mạng không còn, sau hổ nhục đến danh tiếng thầy.

Huệ Càng ỷ mình, không vưng lời bạn khuyên giãi, cứ việc ở riêng một mình, chư huynh đệ thấy vậy cũng không nói năng đến nữa.

Đây nhắc lại phe Cẩm Luân đường đi với bọn lên học trò của Ngưu Hóa Giao khi đến Thiệu Khánh phủ, tìm qua cửa thành Nam vào nhà võ quán, ra mắt Lữ Anh Bố, quì xuống đất, khóc tỏ về sự Ngưu Hóa Giao bị Hồ Huệ Càng dùng huê quờn đánh nhào xuống đài, lâm trọng bịnh, khi gần chết có di ngôn dặn dò chúng tôi đến đây rước thấy đánh báo cừu giùm, nay bọn Cẩm Luân đường đem trọng lễ là ba ngàn vượng bạc đến cầu khẩn rước thầy, xin tưởng niềm thủ túc ra sức phục thù, ơn ấy cảm độ vô cùng.

Lữ Anh Bố nghe vừa dứt lời liền khóc rống lên mà nói rằng :

- Cách chừng nữa tháng nay, ta nằm ngủ mơ màng, chiêm bao thấy em ta là Ngưu Hóa Giao mình mẩy đầy những máu, đến xin ta đánh báo cừu giùm cho nó. Lúc ấy ta có ý để hỏi nó ai giết, chẳng dè vừa tỉnh giấc thức dậy thì chẳng thấy chi hết, trong mình nổi ốc phát lãnh không biết điềm ứng như lẻ nào, nay đặng tin đây mới hay em ta chết tại tay Hồ Huệ Càng, nếu ta không báo cừu cho em ta thì sao gọi là người.

Bọn Cẩm Luân đường nghe nói lấy làm mừng, liền dưng lễ vật và ba ngàn lượng bạc mà thưa rằng :

- Xin lão sư nhậm tình dùng lễ mọn nầy, trước là báo cừu cho

thủ túc, sau tiết hận cho bọn tôi, thì ơn ấy khắc cốt minh tâm.

Lữ Anh Bố đáp :

- Tôi vốn không công đức chi cùng chư vị mà dám thọ của trọng nầy, tôi xin phát hồi lại cho chư vị.

Bọn Cẩm Luân đường cầu xin năn nĩ hết sức, cực chẳng đả Anh Bố phải chịu lảnh, rồi sữa soạn đồ hành lý ra đi, dặn kẻ môn đệ rằng :

- Ở nhà coi sóc võ quán, như có ai đến hỏi thì nói trong vài ngày ta sẽ về, bọn bây không cần gì phải theo ta. Vì có bọn học trò cũa sư thúc đây, chúng nó theo ta thì cũng đủ.

Khi dặn dò xong xuôi, liền mướn ngựa đi vài ngày đã đến Dương thành, vào công sở Cẩm Luân đường, thì có Bạch An Phước đứng chực sẳn tại đó nghinh tiếp vào, trà nước rồi, đứng dậy mà thưa :

- Lão sư đến gặp dịp rất may, vì lúc này học trò Thiếu Lâm tự hạ san rất nhiều đặng tiếp ứng Hồ Huệ Càng, bấy giờ còn ở tại Quang Hiếu tự, xin lão sư hãy để phòng cho lắm.

Anh Bố đáp rằng :

- Không cần gì lo, dầu nhiều cho mấy đi nữa ta cũng không sao, vậy xin liệt vị dọn bày tiệc mọn, đặng ta đến Song Sơn tự cúng tế em ta một phen.

Khi cúng tế rồi Anh Bố biểu An Phước dắt đường thẳng qua Quang Hiếu tự thì bọn tăng đồ đón rước vào làm lễ mắt, bái yết Phật Như Lai rồi thẳng đến võ quán ra mắt các vị anh hùng.

Khi ấy Lý Cẩm Luân ra tiếp rước vào trong, mời ngồi trò chuyện, hỏi thăm rằng :

- Chẳng hay sư huynh đến đây có việc chi, xin tỏ cho tôi rõ ?

Anh Bố sẳn giận, đáp rằng :

- Ta đến báo cừu cho em ta là Hóa Giao, vậy chớ bọn ngươi

không biết hay sao mà hỏi đố ?

Lý Cẩm Luân nói :

- Nguyên phe Cẩm Luân đường với Hồ Huệ Càng là có sát phụ chi thù, bởi vậy quan sở tại tra vấn minh bạch mới xử hủy án mạng ấy, tha Hồ Huệ Càng. Rồi Ngưu Hóa Giao nghe lời người ngoài không kể niềm đồng đạo cùng nhau, lại trợ Cẩm Luân đường thị cường gánh vác, ra tranh đấu cùng Hồ Huệ Càng thì Hồ Huệ Càng cũng có phân trần, song Hóa Giao tham tiền nhiều chẳng tưởng tình nhau, nên ra sức tỷ võ lập đoan thệ ai chết nấy chịu, trong việc giao quờn hổn chiến, dẫu cha con cũng không vị tình dung chế được, xét cho kỹ thì Hóa Giao quấy bởi khinh nghĩa trọng tài, nên chết cũng đáng, chớ có thù chi mà sư huynh gọi rằng thù, xin sư huynh xét lại, kẻo tổn thương hòa khí.

Anh Bố nói :

- Bọn nhươi chớ khá chuốt ngót miệng lưỡi vô ích, vậy ai là Hồ Huệ Càng hãy ra cho ta thấy một chút, coi người ra thể nào mà độc dữ đến thế, đánh chó đẳng kiêng chủ nhà, lại không vị đến thầy ta, nay ta quyết đến đây báo cừu cho em mới nghe, như ai biết Hồ Huệ Càng ở đâu phải dẫn đến cho ta, bằng không chớ trách ta sanh sự.

Khi ấy Phương Thế Ngọc thấy Lữ Anh Bố buông lời xấc xược thì nổi xung đáp rằng :

- Như muốn Huệ Càng ra đây không khó gì song sư huynh nói sao không biết xét, như Ngưu Hóa Giao là đứa bất thức thời vụ, ham ăn hiền chúng, không kể người đồng đạo, coi của hơn người nên mới bỏ thây, sư huynh muốn trả cho đặng cừu nầy mà Hóa Giao sống lại được chăng ? Đã không được thì chớ lại thêm thù khích với nhau nữa, túng sữ như sư huynh giết được Hồ Huệ Càng, thì bọn ta há khoanh tay ngồi vậy, chẳng biết trả thù lại hay sao ?

Anh Bố nghe nói đỏ mặt tía tai, nhưng mà Thế Ngọc nói nhằm lẻ, nên mắc cỏ thẹn thùa, làm thinh gục mặt xuống đất mà than rằng :

- Thôi, ta vị tình các ngươi phải sao chịu vậy, song phải kêu Hồ Huệ Càng đến trước mặt lạy thì ta tha.

Lý Cẩm Luân nói :

- Huệ Càng không có ở chùa nầy, y ở bên Tây Thiền tự.

Lữ Anh Bố liền từ biệt mấy vị anh hùng, thẳng qua chốn ấy, khi đến nơi thì mấy chú sải nhỏ vào thông tin cho bọn hào kiệt Tây Thiền tự hay, thảy đều thất kinh. Song Hồ Huề Càng tự thị tài năng, không có một mảy chi sợ, khi Anh Bố vào liền nạt lơn mà hỏi rằng :

- Ai là Huệ Càng ?

Hồ Huệ Càng xốc đến nói :

- Ta đây, vậy ngươi có phải là Lữ Anh Bố chăng ?

Anh Bố trả lời :

- Phải.

Huệ Càng nói xốc ý rằng :

- Ngươt hỏi danh tánh ta đặng nạp mạng phải chăng ?

Anh Bố nổi giận xốc đến huơi qườn đánh xuống.

Huệ Càng cũng không nhịn, nhảy lại đá nhầu cả hai vừa muốn hỗn chiến.

Tam Đức huề thượng và Đồng Thiên Cân lật đật can hai đàng ra, rồi Tam Đức huề thượng khuyên giải mà Lữ Anh Bố không thèm nghe, liền tuốt trở về công sở Cẩm Luân đường, lập tức viết phiếu hồng đem dán tại cửa chùa Tây Thiền tự, tỏ như vầy :

" Bọn ta hiệu là Cẩm Luân đường, thường bị tay Hồ Huệ Càng hàm hại rất thảm thiết. Nay có Lữ Anh Bố là thầy nghề võ không tham tài lợi, có tình báo cừu cho bạn là Ngưu Hóa Giao, chết tại tay Hồ thị. Như Hồ Huệ Càng là người anh hùng khí khái không sợ chết, thì rạng ngày tựu tại Thủy Nguyệt đài mà thí võ, ai chết nấy chịu không thường nhơn mạng ".

Bọn Tây Thiền tự thấy lời hịch thì lo rầu cho Hồ Huệ Càng, song

Huệ Càng ỷ mình có tài không lo sợ, bèn sửa soạn định ngày mai đến nghinh địch.

Khi ấy chư anh hùng tại Quang Hiếu tự hay được việc ấy thì thất kinh, rũ nhau qua Tây Thiền tự khuyên giải Hồ Huệ Càng chớ nên thượng đài thí võ, nhưng mà Huệ Càng không chịu nghe lời can gián, ai nấy đều chắc làm sao Huệ Cáng cũng chết tại tay Anh Bố chớ chẳng không, nếu làm thinh để vậy thì mất danh tiếng chùa Thiếu Lâm tự của bọn mình.

Đương lúc lo liệu, xảy thấy Tạ Tam Phước vổ tay cười mà nói :

- Ta có kế rất mầu nhiệm song chờ lúc Huệ Càng nguy cấp sẽ ra tay giải cứu.

Cả thảy nghe nói đều mừng, hõi kế ra thế nào ?

Tạ Tam Phước nói :

- Lúc hạ san thầy có cho ta một cặp Thiết oan ương và dặn đò kỷ lưởng, khi gặp giặc mạng đánh không lại thì lén quăng cặp Thiết oan ương ấy vào mình giặc tức thì chặt rứt gân cốt hai tay, việc ấy thầy đã truyền dạy nhuần nhả rồi, và ta đã thí nghiệm bá phát bá trúng, nay gặp lúc nầy phải dùng nó thì cứu Huệ Càng đặng cho khỏi nhục danh tiếng thầy. Vậy để mai ta giã dạng kẻ đi đường đến coi rồi tay lại gần bên đài ra tay ắt là xong việc.

Cả thảy đều khoái chí, còn Phương Thế Ngọc thì lo phụ ích thêm cho Huệ Càng, trao giáp cho mượn mặc coi cho lịch, đưa yếm tâm mang trước ngực phòng sự rủi ro.

Huệ Càng mầng, tạ ơn bậu bạn có lòng chiếu cố, thương tưởng phận mình.

Rạng ngày Anh Bố nai nịt tề chỉnh, nhóm bọn Cẩm Luân đường và bốn tên học trò của Hóa Giao thẳng đến Thủy Nguyệt đài, dàn giá nghiêm chỉnh, cởi ngựa tuấn mã, đầu bao khăn đen, mình mặc giáp nhiều, cỏ đeo yếm âm đồng ở trong, chân đi dép giát sắt, mặt nở nang, mắt như lục lạc, râu ria tua tủa, lưng dài lớn rộng, sức mạnh ngàn cân, cao tám thước, tiếng nói tợ thanh la, xem càng mạnh bạo.

Khi Anh Bố đến đài, xuống ngựa đi thẳng lên đài, dòm xuống thấy thiên hạ coi đông như kiến cỏ, bên vòng lấy thủ lễ nói rằng :

- Tôi là Lữ Anh Bố đến Thủy Nguyệt đài này báo cừu cho em là Hóa Giao chẳng phải tham tiền hay là cầu danh vọng, xin các người miễn nghị.

Nói rồi ngồi ngay giữa đài mà chờ.

Xa xem thấy Hồ Huệ Càng tuồng mặt như uống rượu ngồi kiệu đi đến, có một bọn anh em bạn theo sau, khi kiệu đến trước đài, Hồ Huệ Càng xuống kiệu, có ý khoe tài hay, liền nhắm đài nhảy thóc lên lẹ như chim bay, khi hai chơn nhón đụng tới đài nhẹ nhàng không động địa, những ngươi coi đều khen rộ.

Anh Bố lật đật đứng dậy, chăm chỉ ngó, thấy Huệ Càng đầu đội nhỉ bì khôi nhuyễn, mình nịt giáp, trước ngực có thiết yếm tâm hộ thân, chơn đi giày cửu huờn kiếm, diện mạo siêu quần, nhơn tài xuất chúng, liền nạt mà nói :

- Ngươi đã giết sư đệ ta, thù ấy bất cọng đái thiên, nên ngươi đến chịu chết, chớ trách ta sao không nghĩ tình đồng đạo cùng nhau.

Hồ Huệ Càng vỗ tay cười mà đáp rằng :

- Bớ Anh Bố, ngươi vì bạn đến tìm ta mà trả thù, song ta e ngươi đã đa đến kỳ chết nên khiến cho ngươi đến nạp mình, vậy ta ra tay làm phước đưa ngươi xuống diêm đài kẻo Hóa Giao trông đợi.

Anh Bố nghe nói nổi xung không thèm nói lại, cứ dùng quờn ráng sức đánh tới, miếng quờn nầy kêu là Diện Hổ Thân Khai rất nên hung ác, Huệ Càng né khỏi, dùng miếng Thiên Tự Thiết đấu thủ đánh trã phá miếng quờn của Anh Bố.

Anh Bố một tay ra miếng Thôi Sơn Quá Hải, và một tay ra thế Mảnh Hổ Cầm Dương đánh xuống Hồ Huệ Càng nhảy tránh khỏi, hai đàng chống chỏi giải phá cùng nhau hơn hai mươi miếng từ sớm mai cho đến xế, tranh đấu gần bốn chục hiệp.

Lữ Anh Bố sức mạnh vô cùng, đánh chừng nào thì tinh thần càng thêm bội sức chừng nấy, còn Hồ Huệ Càng xương hóc nhỏ, sức không bao nhiêu mà chống chọi được lâu không sơ sẩy là nhờ học đã tinh thông, và thầy thương truyền nhiều miếng tuyệt diệu, bí yếu, đang lúc giao chiến Huệ Càng nghĩ rằng :

- Sức nó thì mạnh còn mình thì yếu nếu dùng sức chống chỏi nữa ắt phải bị hại, vậy ta dùng chước khác họa may thắng đặng chăng ?

Liền ra miếng huê quờn nhảy nhót lẹ làng như chim.

Anh Bố thấy miếng ấy thất kinh vì chưa biết đến, nên ráng đề phòng gìn giử nguyên Lữ Anh Bố công phu học nghề võ hơn Hóa Giao thập bội (Nói sơ lược về sự võ nghệ học đến nước, mỗi ngày phải tập ngó mặt trời, ban đầu thì xốn xang, cong đầu nhức óc khó chịu, lần lần quen, hết sợ ánh sáng, không đau mắt khi lâm trận, dầu kiếm kích lăng xăng, đao thương mật bố thì con mắt cũng không loạn).

Khi Huệ Cng dùng miếng huê quờn, song Anh Bố cũng không náo thì biết mình thua, lại đuổi sức nhảy không được nhanh lẹ như trước.

Anh Bố thấy rất mừng, bèn ráng sức dùng miếng La Hán ngủ hành đánh ngay khắp sanh Huệ Càng như núi Thái sơn ngã.

Huệ Càng chắc chết khó bề trốn tránh, may nhờ Tạ Tam Phước thấy vọi Huệ Càng gần thua nên hảm cận bên đài, thò tay vào tay áo rút cặp Thiết oan ương nhắm ngay tay Anh Bố quăng vô, hơi bay như luồng gió, rồi giựt thâu vào tay áo. (Vật nầy hại người không thấy). Lúc Anh Bố vừa ra tay hại Huệ Càng, chẳng may chạm nhằm cặp Thiết oan ương, hai tay gảy xụi lơ.

Hồ Huệ Càng cả mừng, sẳn trớn lộng quờn đánh ngay cổ.

Anh Bố tránh không kịp, gảy đoạn xương cổ té chết tươi trên đài rất thảm thiết.

Bởi vậy kẻ sau coi đến hồi truyện này thì thì ta thán thương tiếc

Anh Bố võ dỏng, nên có bài thơ thư vầy :

Thủ túc tình thán nghĩa rất thâm

Báo cừu vì bạn phải đồng tâm

Tuy nhiên bị hại tay gian trá

Roi để danh thơm quán cổ câm

Khi Anh Bố bị hại thì học trò của Hóa Giao và bọn Cơ Phòng Tử tuốt lên đài cứu ứng, nhưng gân cốt Anh Bố đã đoạn lìa chết ngắt, còn Huệ Càng nhảy xuống đài như chim đáp, thần sắc như thường, rồi bước lên kiệu.

Bốn phía thiên hạ đều khen, rộ lên rằng :

- Quả thiệt Hồ Huệ Càng anh hùng đệ nhứt.

Huệ Càng nghe lấy làm đắc ý, bèn vầy cùng chư huynh đệ trò về Tây Thiền tự, pháo đốt tiếp rước rầm rộ.

Nói về bọn Cẩm Luân đường sắm sửa quan cách tẩn liệm Anh Bố cho người khiêng đến Song Sơn tự để tạm chớ không đem về công sở, rồi nhóm nhau thương nghị rằng :

- Bọn ta tốn bạc ngàn mà trừ kẽ nghịch không đặng, lại thêm hai mạng nữa, vầy tính lẻ nào ? Nếu bỏ qua thì nó cũng không dung, còn làm sấn tới thì sợ khó nổi, có phải là tấn thối lưỡng nan chăng ? Xin chư huynh đệ ai có kế chi, bày ra mà trừ hậu hoạn.

Ngưu Cường nói :

- Nay chú và sư bá ta đều bị tay Huệ Càng hảm hại, cừu ấy ví như biển, há bỏ qua sao. Nay ta phải dùng kế như vầy thì trả thù ấy mới xong. Nguyên sư bá, sư thúc tôi vốn là học trò ông Phùng Đạo Đức, tình yêu mến như cha con, vậy xin liệt vị chớ nài hao tốn, sắm sữa hai quan tài ấy cho trọng hậu, và chuẩn bị lễ vật cho nhiều, rồi mướn thuyền đưa hai linh cữu ấy đến Võ Đương sơn trước là cho người thấy mũi lòng, sau bọn ta dùng lễ vật ra mắt người tỏ sự oan ức ấy cho người nghe, ắt lập tức hạ san, dù một trăm mạng như Huệ

Càng cũng phải tan xương, không lẻ người để cho thiên hạ chê Võ Đương sơn không bằng Thiếu Lâm tự sao ? theo ý tôi xét việc võ nghệ và sức của sư bá tôi, đương trường chống trã đánh với Huệ Càng thì mười phần thắng hết chín, song Huệ Càng tráo trất linh lợi dùng miếng huê quờn, làm cho sư bá tôi khó hề hạ thủ, lại chẳng biết vì cớ nào đương lúc giao quờn mà tay sư bá tôi gảy lọi thình lình, chắc là bị nó ám toán binh khí mà đánh mới ra cớ ấy, như không phải Huệ Càng thì ắt có kẻ khác đứng gần bên đài ám trợ, thật việc vô bằng, khó bề phân định.

Ai nấy nghe Ngưu Cường nói thì lấy làm lạ, vì khi hai đàng giao chiến thì không có binh khí, nên không lẻ nghi ngờ, song cũng phải tỏ việc ấy cho Lão đạo sư nghe phòng sau đối địch chẳng khá dùng quờn nữa, phải đánh bằng binh khí và để phòng kẻ ám toán mới xong, cả thảy đều khen phải.

Bèn sắm sửa lễ vật, tu chĩnh quan quách và đem theo sáu ngàn lượng bạc, mướn thuyền thẳng đến Võ Đương sơn, những người hộ tống là bốn người họ trò Hóa Giao và hai người bọn Cẩm Luân đường.

Nói về tại núi Võ Đương sơn có một tòa miếu võ thờ Huyền thiên Thượng đế, có một lão đạo sĩ là Phùng Đạo Đức hiệu là Bát Tý Na Tra ở tu hành, và có một người đồ đệ tên Lôi Đại Bàng con Lôi Lão Hổ, cảnh chùa nầy thiên hạ thượng hương cúng kiến rất đông, song Phùng Đạo Đức tánh ưa thanh tịnh, nên ở hậu điện cho thanh vắng.

Ngày kia Đạo Đức ngồi trên giường nhắm mắt niệm Phật đến canh ba, mơ màng thấy Hóa Giao và Anh Bố, cả mình bị thương tích, quì khóc xin thầy báo cừu dùm.

Đạo Đức thất kinh lật đật bước xuống hỏi bị ai làm hại thân thể ra như vậy. Chẳng dè bị dương khí xung đến nên hai hồn liền biến mất, Đạo Đức mở mắt không thấy gì hết trong mình vùng phát lảnh, rởn ốc, kế rạng ngày đương ngồi bàn luận cùng Lôi Đại Bàng, xảy thấy Ngưu Cường và bọn Cẩm Luân đường chở hai quan tài đến quì lạy tỏ khúc nôi, Đạo Đức nghe liền ngã ngữa chết giấc.

Hồi 16

http://tieulun.hopto.org

Lôi Đại Bàng lạy thầy hạ san
Hồ Huệ Càng đưa con nhập tự

Nói về khi Ngưu Cường và bọn Cẩm Luân Đường cả thảy tám người đưa quan tài đến Võ Đương sơn thì thấy một tòa miếu Huyền Thiên Thượng đế rộng lớn khéo lạ vô cùng.

(Nguyên của vua Minh thái tổ ngự tạo khi trước, đặng đền ơn thần ủng hộ giúp vua trừ tuyệt phản nghịch là Trần Hữu Lượng, nay còn noi dấu tích tại đây, thiên hạ đến cúng kiến rất đông.)

Bọn Cẩm Luân đường cậy tên đạo đồng dắt vào hậu điện ra mặt Phùng Đạo Đức.

Lúc ấy lão đạo trưởng đương phiền nảo về sự chiêm bao, xảy thấy đạo đồng dắt Ngưu Cường và bọn Cẩm Luân đường đến quì thưa các việc.

Đạo Đức nghe vừa dứt lời liền té ngữa chết giấc.

Lôi Đại Bàng và Ngưu Cường xúm đở kêu một hồi mới tĩnh dậy.

Nguyên Đạo Đức thương Anh Bố và Hóa Giao như con bèn mời bọn Cẩm Luân đường ngồi rồi lấy lời phủ ủy rằng :

- Nay hai tên học trò ta chẳng may táng mạng, chư vị cũng trọn niềm chung thủy, chẳng nài đường thiên sơn vạn hải đưa linh cửu đến đây, ơn ấy ta cảm đội vô cùng.

Bạch An Phước đứng dậy vòng tay thưa rằng :

- Vã chẳng oán cừu ấy sanh ra bởi bọn tôi làm cho nhị vị giáo đầu táng mạng, xét lại công ít tội nhiều, xin đạo trưởng hải hà đại độ, ra tay cứu chửa kẻ trầm luân, kẻo oan khuất bọn tôi sanh nghiệp làm ăn bất tiện, bị hại hằng ngày. Nay chúng tôi xin dung mọn nầy khẩn cầu đạo trưởng hạ san, trước trả cừu cho nhi vị giáo đầu, sau ra tay tế độ cứu vớt bọn tôi khỏi chốn gai chông.

Nói rồi lạy tam thiên và dưng sáu ngàn lượng bạc và các vật khác.

Phùng Đạo Đức đở dậy đáp rằng :

- Ta hận Huệ Càng thâm cốt, chí vì nó đành ra tay độc thủ, nó không tưởng niềm đồng đạo, nên mói giết môn đệ ta, dẫu cho thầy nó có xuống Dương thành đi nữa thì ta cũng không dung.

Nói rồi sửa soạn ra đi.

Khi ấy Lôi Đại Bàng quì thưa rằng :

- Giết gà đâu dùng đao trâu, xin thầy cho con hạ san, trước tìm Huệ Càng đặng trả hờn cho nhị vị sư huynh, sau giết Phương Thế Ngọc báo thù cho cha luôn dịp.

Đạo Đức gặt đầu đáp rằng :

- Con đi thì phải lẽ, song hãy tiềm tâm cẩn thận để phòng kẻo bị ám hại.

Đại Bàng vâng lịnh từ tạ ra đi quảy đồ hành lý và vác một cây thiết côn nặng nổi tám mươi hai cân, hiệp cùng bọn Cẩm Luân đường xuống thuyền trở lại Dương thành.

Đây nói về này kia Huệ Càng xúm nhau ăn uống mầng rở và cám ơn Tạ Tam Phước có lòng giúp đở, khi ấy Huệ Càng kính dưng ba chén rượu cho Tạ Tam Phước và thưa rằng :

- Nay mạng tôi vẹn toàn và khỏi nhục danh thầy, cũng nhờ sức huynh, nên tôi kính dưng rượu nầy xin anh nhậm lễ, và lạy một lạy đền ơn cứu tử.

Tạ Tam Phước đáp rằng :

- Vốn đó đây là niềm thủ túc phãi tương trợ cho nhau, có điều chi trọng hệ mà em phòng đáp lễ. Vậy anh xin em từ nầy về sau chớ nên sanh sự nữa, hảy lo an hưởng thái bình, nếu em nhậm lời an ủi thì anh khoái lạc vô cùng.

Còn Tam Đức huề thượng cũng hết lòng khuyên giải về vụ ấy, nên Huệ Càng nhẫn tâm không dám sanh sự với bọn Cơ phòng, cách vài ngày Huệ Càng từ biệt anh em trở về Tân Hội thăm mẹ và vợ con.

Nguyên vợ Huệ Càng là Hạ thị, từ ngày chồng ra đi học võ, ở nhà Hạ thị đẻ được một đứa con trai đặt tên Hửu Đức, lúc này được bảy tuổi.

Khi Huệ Càng về thấy con hình dung xấu xa, không giống cha mẹ chút nào, đầu rắn mắt chuột lại thêm nhỏ thó, nhưng mà xương gân liền lạc thì không đẹp.

Ngày nọ có một người anh em họ với Huệ Càng tính qua tĩnh Phước Kiến đặng buôn bán, sẳn dịp ấy Huệ Càng thưa cho mẹ và vợ hay đặng gởi Hữu Đức theo người anh em ấy đến Thiếu Lâm tự học.

Vợ Huệ Càng cũng thuận theo ý chồng, còn mẹ Huệ Càng cũng yên tâm, song ngại Hữu Đức còn nhỏ không người săn sóc, nên nói cùng Huệ Càng rằng :

- Theo ý con tính đó thì nhằm lẻ, nhưng mẹ e cháu nhỏ dại cô độc một mình, ở xứ người lấy làm tất tưởi.

Huệ Càng thưa :

- Việc ấy xin mẹ chớ lo, vả chăng thầy tôi là người tu hành nhơn đức lắm, bình sanh hay ưa mến con nít, chịu nhọc bảo dưỡng không phiền, chẳng những là thương người mà lại mến thương đến loài súc vật, nuôi những mèo chó, vượn, chim và kiển vật, săn sóc dường thể ngọc ngà.

Mẹ Huệ Càng nghe nói bằng lòng.

Khi ấy Huệ Càng viết thơ kính gởi cho thầy xin rộng lòng thương trẻ dại, xâm luyện gân cốt, dạy tập võ nghệ đặng phòng sau hiển đạt gia đình.

Lúc bàn bạc xong xuôi, liền giao Hữu Đức cho người anh em họ và châu cấp quần áo bạc tiền, Hữu Đức vui mầng lạy bà và cha mẹ,

từ biệt theo người chú họ ra đi, coi bộ không trìu mến ai hết, lại nhãy nhót vụt cười.

Tuy Hữu Đức tuổi còn ấu xuân, song thiên hạ thường đặt tên riêng là Thiết đầu lão thử.

Khi Huệ Càng gởi con đi học xong rối, đi thăm viếng thân bằng cố hữu.

Nguyên Huệ Càng có chí khí lớn, học võ nghệ tinh thông, đặng trả thù cho cha, nên tới đâu ai cũng yêu vì là hiếu tử.)

Cách vài mươi ngày mới xong việc thăm viếng, kế đợc thơ thầy trả lời rằng :

- Đã nhận Hữu Đức làm đệ tử và dặn dò chuyên tập võ kinh, phòng khi chống cự cùng học trò Phùng Đạo Đức, và phải hòa nhả vui thuận với anh em, chớ nên thị cường sanh sự mà lỗi trong phép nước.

Huệ Càng thơ rồi không thèm đem vào lòng,

Nói về bọn anh hùng ở tại Quang Hiếu tự lần lần về quê quán thăm viếng cha mẹ không có sự chi lạ, duy có Lý Cẩm Luân khi hồi hương thấy cháu là Lý Khai, hình dung vạm vở, tài mạo đoan trang sức mạnh, nên Cẩm Luân truyền hết võ nghệ đã học nơi Thiếu Lâm tự.

(Đến sau Lý khai nầy ra làm Soái theo bọn Bạch Liên đánh Thường Ngộ Xuân thua ba phen, nhờ bọn anh hùng tại Thiếu Lâm tự bắt mới đặng Lý Khai, ấy là nói sơ lược về việc ngày sau).

Khi Lôi Đại Bàng theo bọn Cẩm Luân đường về đến Dương thành vào công sở thết đãi ăn uống xong xuôi.

Lôi Đại Bàng khiến người dắt đến Tây Thiền tự kiếm Huệ Càng và Phương Thế Ngọc.

Khi đến nơi thì Tam Đức huề thượng hỏi rằng :

- Chẳng hay sư đệ đến có việc chi mà hăm hở dường ấy ?

Đại Bàng đáp rằng :

- Ta đến kiếm Huệ Càng và Thế Ngọc đặng báo cừu cho phụ huynh.

Tam Đức nói :

- Sư đệ đến trể, mấy người đã về thăm quê quán gần một tháng nay.

Đại Bàng nói :

- Vậy ngươi hay viết thơ cho bọn nó hay đến đây đặng giao chiến cùng ta, bằng chẳng y lời thì ngươi chớ trách ta sao lại vô nghĩa.

Nói rồi quày quả trở về công sở Cẩm Luân đường.

Bởi cớ ấy Tam Đức huề thượng nghị luận với Hồng Hi Quan và Đồng Thiên Cân đặng lập tức viết thơ cho ngươi đi báo tin cho chư huynh đệ hay.

Khi Huệ Càng được tin liền đến Quang Hiếu tự mà tựu anh hùng, khi đến nơi thì chưa ai đến, bèn sang qua Tây Thiền tự mà ngụ, còn ba anh em Phương Thế Ngọc vì ở xa nên chưa đến kịp.

Ngày ấy Đại Bàng đến Quang Hiếu tự, xảy gặp anh em Lý Cẩm Luân vừa đến.

Khi anh em Lý Cẩm Luân thấy Lôi Đại Bàng thì biết là đến báo cừu, nên có ý sợ và giả lã làm bộ không biết, mời vào trà nước rồi hỏi :

- Sao em không ở Võ Đương sơn học luyện võ nghệ, về đây có việc chi, xin tỏ cho bọn ta biết ?

Đại Bàng nói :

- Bọn bây khéo kiếm điều hỏi phơ phào, nay ta đến đây, chúng bay lại không biết hay sao ? Một là tìm Thế Ngọc mà báo cừu cho cha

mẹ ta, hai là kiếm Huệ Càng đặng trả hận cho nhị vị sư huynh ta, thật bọn bay rất nên độc ác, chẳng tưởng niềm đồng đạo cùng nhau, còn tình nghĩa gì nữa mà hòng kêu sư thúc sư đệ ! Ta nói thiệt, quyết giết cho đặng Thế Ngọc với Huệ Càng, cùng tảo tận lũ bây để rữa hờn và cho thiên hạ biết danh ta học tại Võ Đương sơn, võ nghệ hay dở dường nào.

Bọn bào kiệt nghe những lời Lôi Đại Bàng nhục mạ thì cả giận mắng rằng :

- Ngươi là loài súc sanh, cả gan đến đây buông lời nói vô lễ hủy báng bọn ta, có lẻ ngươi phải chết vì bọn ta trong giây phút đây, như Ngưu Hóa Giao và Lữ Anh Bố là trang võ nghệ siêu quần hơn ngươi thập bội còn bị giết thay, nay ngươi làm phách theo thói cha mẹ ngươi ngày trước, tự thị coi thiên hạ không người, lại còn muốn tuyệt hại kẻ đồng đạo, bởi vậy trời mượn tay mẹ con Phương Thế Ngọc hủy tuyệt dòng ngươi, sao còn chưa tự hối, phòng ngày sau nối dỏi tổ tông, như vậy sao gọi là trang trí sĩ ? Nay đến đây buông lời nói kiêu căng, có phải là ngươi tìm nẻo chết không, rỏ lại cha ngươi có bịnh ngu nên sanh ngươi mang chứng u mê.

Lôi Đại Bàng bị nhiếc mắng nổi xung xốc lại vừa muốn đánh, Lý Cẩm Luân và tăng chúng cản lại khuyên giải hai đàng và nói với Đại Bàng rằng :

- Nếu sư đệ muốn chống cự cùng bọn ta thì cần gì phải nóng dường ấy, vậy hãy trở về Cẩm Luân đường viết thiệp cáo báo cho thiên hạ hay định ngày đến lôi đài tỷ võ, mà đánh sức một cùng nhau, ai chết nấy chịu, ấy là việc chánh lý, chớ sư đệ đánh cùng bọn ta chốn nầy, rủi có thua, thì thiên hạ nói bọn ta cậy đông, húng hiếp kẻ yếu, như vậy thì hổ thẹn cho phe ta không phải trang hảo hớn.

Khi ấy có Bạch An Phước theo Lôi Đại Bàng cũng gián can nên Đại Bàng dằn lòng nhẫn nhục nghe theo ra về.

Khi ấy Lý Cẩm Luân nói cùng chư huynh đệ rằng :

- Ta đã từng nghe Đại Bàng là thằng khốn nạn, khi còn thơ ấu lên Võ Đương sơn học nghề cùng sư thúc ta, người xâm luyện châu

thân nó cứng như đồng, và truyền dạy các món võ nghệ tinh thông, sức mạnh vô cùng, cữ đồng thiết côn nặng được tám mươi hai cân, xét thì hơn Ngưu Hóa Giáo và Lữ Anh Bố bội phần, coi trong bọn ta đây không ai đối địch lại với nó, duy có Phương Thế Ngọc họa may có sức chống trã cùng chăng. Là vì Thế Ngọc khi tuổi còn nhỏ thì đã xâm luyện gân cốt, chẳng kém chi Đại Bàng, lại có miếng huê quờn tinh xảo, có lẽ chống ngăn được.

Tạ Tam Phước đáp :

- Theo ý tôi tưởng thì Phương Thế Ngọc tuy giỏi mặc dầu, song hình dung nhỏ thó yếu sức chắc là đương cự không lại binh khí của Đại Bàng, còn huê quờn nhặm lẹ cũng khó gần đặng nó mà hạ thủ, vậy phải dùng trí mới xong.

Bọn anh hùng nói :

- Theo như lời sư huynh tính dùng trí hại Đại Bàng, thì phải dùng cặp Thiết oan ương chăng ?

Tạ Tam Phước vừa muốn đáp lại, xảy thấy ba anh em họ Phương và Huệ Càng đến, cả thảy đều mừng nói :

- Bọn ta đương lo buồn sợ mấy anh em đến không kịp đặng đối địch cùng lại Đại Bàng, nay đến thì rất may, vậy ngồi đây đàm đạo.

Phương Thế Ngọc đáp rằng :

- Bọn tôi đặng thơ của Tam Đức sư huynh thì lật đật ra đi bất kể ngày đêm, lẽ nào đến trể, nay bọn ta đủ mặt tại đây, vậy việc ứng địch tính lẻ nào ?

Lý Cẩm Luân bèn tỏ đầu đuôi về sự Đại Bàng đến buông lời xúc phạm vô lễ.

Thế Ngọc và Huệ Càng nghe nói nổi xung nghiến răng, song biết Đại Bàng sức mạnh, sợ e đánh không lại, nên có ý buồn rầu.

Tạ Tam Phước thấy vậy thì nói rằng :

- Mấy em chớ khá lo sợ, để mặc anh lo mưu cự chiến ắt là xong

việc. Theo ý anh tưởng Đại Bàng lúc nầy tỷ võ cùng bọn ta thì chắc nó không dùng quờn, vì nó sợ ám toán hại nó, chắc nó dùng khí giới đối địch, song chẳng can chi. Như cặp Thiết oan ương này cấp dụng thì bất tiện, phải làm cho Đại Bàng mệt mỏi gân cốt ắt đổ hào quang, khi ấy anh em dùng cặp Thiết oan ương nầy ra tay ám toán, chắc là thành việc, vậy chư huynh đệ hảy nghe theo kế ta, luân phiên thượng đài giao chiến cùng nó, làm cho nó giảm bớt sức mạnh, rồi sau đó Phương Thế Ngọc tiếp chiến cho nó mệt nhừ rồi sẽ hạ đài, để Huệ Càng bọc hậu cự chiến, lúc ấy ta sẽ tùy cơ hảm cận bên đài, dùng Thiết oan ương ám trợ thì xong.

Cả thảy đều y theo kế.

ấy là :

Gài bẩy toan mưu cầm mãnh hổ

Thã mồi tính kế bắt giao long.

Nói về Lôi Đại Bàng khi trở về công sở tức thì viết thiệp dán các nơi, định ngày giao chiến.

Lời thiệp ấy như vầy :

" Bọn ta là Cẩm Luân đường có thĩnh được Lôi Đại Bàng là Giáo sư ở tại Võ Đương sơn. Nguyên Võ Đương sơn cùng Thiếu Lâm tự có thù khích nhau, là vì học trò Thiếu Lâm tự ám toán binh khí hảm hại Lữ Anh Bố và Ngưu Hóa Giao, nhơn dịp oán ấy, Đại Bàng vưng lời thầy hạ san đến báo cừu. Vậy Hồ Huệ Càng và Phương Thế Ngọc hãy đến tại Y Linh miễu, lên Nguyệt đài giao chiến cho biết tài cao thấp, hạn trong ba ngày nhằm lúc ban mai đến cự địch.

Võ Đương sơn, Lôi Đại Bàng cẩn ký ".

Thiên hạ thấy thiệp dán đều rũ nhau đến Nguyệt đài coi tỹ võ, kẻ buôn bán vật thực rất đông, đến ngày giao ước Đại Bàng nai nịt tề chĩnh, tay cầm thiết côn nặng tám mươi hai cân, lên ngựa ra đi, có bốn tên sư điệt và bọn Cẩm Luân đường hộ tống, thẳng đến Nguyệt đài, thấy thiên hạ đông như kiến cỏ, và có bọn học trò Thiếu Lâm tự đã chực sẳn tại đó, coi lại mỗi người đều nai nịt tề chĩnh, bộ tướng

đường đường, oai phuông lẩm lẩm, lúc ấy Đại Bàng phòng nghi, liền sai kẻ thũ hạ gìn giử hai bên đài cho nghiêm nhặt, đừng cho bọn Thiếu Lâm tự hảm cận, chẳng dè Tạ Tam Phước giả dạng kẻ thương khách đứng nép bên đài chờ thời thấy máy đặng ra tay ám trợ, vì Đại Bàng là người hữu dỏng vô mưu đều biết đặng máy sâu mà tránh. Khi Đại Bàng phòng bị dặn bảo xong xuôi, liền xuống ngựa nhảy thẳng lên đài để thiết côn dựa bên mình, ngó ngoái xuống đài, chắp tay xá và nói rằng :

- Tôi là Đại Bàng, vì bạn đến trã cừu, xin các người coi đây làm chứng cho tôi.

Xảy thấy Lý Cẩm Luân nhảy lên đài cầm thiết giản giơ ra và nói :

- Ta đến tỷ võ cùng ngươi cho biết tài sao thấp.

Nói rồi nhìn thấy Đại Bàng đầu đội bao cân, mình mang giáp nhuyển, trước ngực đeo hộ tâm hửu cánh, chân đi khoái bài, mình cao tám thước, vai rộng có to, đầu như sao Bắc đẩu, cặp mắt tợ đồng linh, mặt mày rộng lớn, xem rất oai võ, tay cầm thiết côn dài tám thước.

Đại Bàng cũng nhìn Lý Cẩm Luân, thấy mình cao bảy thước năm, mắt tợ trăng tròn, râu ria um sùm, lưng rộng, cầm cặp thiết giản, đầu đội tiết thiết mao, mình mặc giáp nhuyển, trước bụng đeo đồng cảnh hộ thân, nịt dây hồng sa, chơn đi giày da nhĩ bì, liền nạt lớn và nói rằng :

- Bớ Lý Cảm Luân, sao ngươi dám gánh vác sự cực khổ đến chịu chết thế ?

Lý Cẩm Luân đáp rằng :

- Ngươi đừng khoe lổ miệng, ta khuyên ngươi khá sớm trở về Võ Đương sơn, thì đặng bảo toàn tánh mạng khỏi tuyệt dòng giống, bằng chấp nê không tự hối, ỷ mạnh khinh địch, ắt tử tại mục tiền, chẳng khác như Lữ Anh Bố và Ngưu Hóa Giao chết uổng mạng ăn năn không kịp.

Đại Bàng nghe đỏ mặt tía tai, hươi thiết côn nhắm ngay đầu Lý

Cẩm Luân đánh xuống như núi Thái sơn.

Lý Cẩm Luân lấy cặp giản ráng sức đở, làm cho hai cánh tay rủ liệt, bèn khen rằng : thiệt là binh khí ngươi rất nặng.

Rồi hai đánh đánh nhau bảy tám hiệp, Lý Cẩm Luân biết sức cự không lại, bèn giơ song giãn, ra miếng hộ thân và nói rằng :

- Ta đánh không lại ngươi.

Rồi nhảy tuốt xuống đài, những người coi đều khen Đại Bàng võ nghệ cao cường.

Xảy thấy Hồng Hi Quan cầm thước sắt, nhảy lên đài đánh ngay đầu Đại Bàng.

Đại Bàng lấy côn đở ra, hai đàng đại chiến hơn năm sáu hiệp, nguyên Hồng Hi Quan là người tư văn nên không đà sức đương cự lâu cùng Lôi Đại Bàng, phải hạ đài thoát nạn, khi ấy thiên hạ càng khen rộ hơn nữa, còn phe Cơ Phòng trong lòng khoái huợt, chắc sao Đại Bàng cũng báo cừu đặng.

Đại Bàng liền chiến với kẻ môn đệ Thiếu Lâm tự là Đồng Thiên Cân, Đặng Á Thánh, Lương Á Tùng, Huỳnh Khôn, Lâm Thắng, Phương Hiếu Ngọc, và Phương Mỹ Ngọc đã mòn sức, bốn phương thiên hạ và bọn Cơ Phòng khen ó om sòm nên Đại Bàng đắc ý, vinh mặt song khí lực đã giảm hết hai ba phần, đứng trên đài cất tiếng hỏi lớn rằng :

- Còn gã nào dám lên đài nạp mạng chăng ?

Phương Thế Ngọc liền nhảy lên nạt lớn và nói :

- Bở thất phu, chớ khá khoe khoang sức mạnh, ta lên lấy thủ cấp nhà ngươi đây.

Nói rồi cầm thiết côn đánh tới, Đại Bàng đở mà nói :

- Nhà ngươi muốn chết thì tỏ tên họ cho ta biết.

Thế Ngọc nói :

- Cha mẹ ngươi hồi trước mạnh bạo biết dường nào còn bị thác tại tay mẹ con ta thay, huống chi ngươi nay dám đến lẩy lừng, e cho ngươi không khỏi cây côn ta, tên ta là Phương Thế Ngọc.

Đại Bàng nghe đến tên, trực nhớ cừu xưa, bèn trợn mắt, nghiến răng nạt lớn rằng :

- Ta cùng ngươi mối phụ cừu khó đội chung trời, nổi mẫu hận không cùng đạp đất.

Liền hươi côn đánh lia như mưa bấc, Thế Ngọc cũng giử thế chống trở đở gạt lẹ làng, hai đàng đánh nhau không kể mạng, trời đất u ám, bụi bay mịt đất, thiên hạ đều khen, đánh hơn năm chục hiệp.

(Nguyên Thế Ngọc sức không kịp Đại bàng, mà chống trả được năm chục hiệp là nhờ lúc còn thơ ấu, mẹ là Miêu thị có xâm luyện gân cốt, và bà Ngũ Mai cùng ông Chí Thiện truyền dạy phép côn nhiều miếng biến cao cường, như so việc võ thì hơn Đại Bàng ba phần, đã vậy thì chớ lại Đại Bàng cũng đà đuối sức, nên Thế Ngọc mới chống trả được lâu dường ấy).

Sau Thế Ngọc biết sức đã mỏi, liền giả chước giá đánh Đại Bàng một côn mà gạt Đại Bàng đở, rồi thừa thế rút côn nhãy xuống đài chịu thua.

Đại Bàng tức giận nhảy nhót la hét om sòm vì ăn sống Thế Ngọc không đặng.

Xảy có một người còn nhỏ, bộ tịcth tuấn tú cầm cây thương tỷ vĩ bằng sắt, nhặm lẹ lên đài như vượn, đầu đội bao cân, ngoài kết sô sa, mình mặc thiết diệp giáp hộ thân, trước ngực mang khải thiết cảnh, nịt đại hồng hồ sô, chơn đi giày mủi nhọn, có gắn sắt, mặt mày nở nang răng trắng, môi son, bộ tướng trang nhả.

Đại Bàng liền cất tiếng hỏi :

- Ngươi thượng đài thọ tử, vậy chớ tên họ chi ?

Huệ Càng cười nói rằng :

- Ta sợ nói ra ngươi thất kinh đứng không vững. Nguyên ta phụng lịnh dưới âm ti làm chức Cầu hồn sứ, nên đã tuyệt mạng Ngưu Hóa Giao và Lữ Anh Bố, còn ngươi hôm nay không khỏi tay ta, có lẽ ngươi gặp bạn nơi cửu tuyền trong giây phút đây, ta tên là Hồ Huệ Càng.

Đại Bàng nghe nói như lửa chế thêm dầu, liền hươi thiết côn tận lực xáng ngay khắp sanh Huệ Càng.

Huệ Càng giơ thương đỏ vẹt ra một bên, sẳn trớn day ngọn thương nhắm ngay yết hầu Đại Bàng đâm tới.

Đại Bàng cả kinh vì mủi thương pháp rất nên độc thủ, tục danh là Tả hầu thương, liền ngồi sụp xuống khỏi, lại lấy côn quét ngang chơn Huệ Càng, đường côn ấy gọi là Ô long bãi vĩ, Huệ Càng thất kinh chống thương nhảy lên cao tám chín thước mà tránh, hai đàng qua lại như cọp giỡn nơi giòng, xoang đánh tưng bừng không khác giao long giỡn sóng, đánh ba chục hiệp tính hơn 60 miếng.

Lúc ấy Huệ Càng mỏi sức khó nói chống ngăn, bèn dùng miếng huê thương nhãy nhót lẹ làng như vượn, nhưng mà Đại Bàng khi còn nhỏ, đã luyện tập ngó mặt trời quen, nên côn một không tán loạn.

Khi Huệ Càng dùng miếng ấy đánh hơn bảy chục hiệp đà hết sức chống trã cứ lo đở gạt mà thôi, thế gần nguy cấp, Tạ Tam Phước thấy biết không xong, liền lấy cặp Thiết oan ương nhắm ngay tay Đại Bàng liệng đến, trúng đứt gân cốt Đại Bàng đau quá chắc lưỡi nghiến răng, nên khiển côn không đặng lẹ như trước.

Khi ấy Huệ Càng biết như vậy thì cã mầng, thừa thế cử thương đâm ngay yết hầu Đại Bàng té xiểu, Huệ Càng đá tuốt xuống dài.

Lúc Đại Bàng đang nguy cấp thì Ngưu Cường và phe Cẩm Luân đường có ý lên đài đặng tiếp cứu, song không kịp nên phải cởi hài cốt Đại Bàng về tẩn liệm, ai nấy đều biết hôm nay Đại Bàng bị người ám toán, đều đem lòng hờn nhưng mà tính đánh không lại nên phải dằn lòng.

Nói về chư huynh đệ của Hồ Huệ Càng đắc thắng, kéo nhau về

Tây Thiền tự rần rần, pháo đốt vang tai, bày tiệc ăn mầng hăm hở.

Còn bọn Cơ Phòng tẩn liệm hài cốt Đại Bàng một cách trọng hậu, rồi hiệp cùng Ngưu Cường mướn thuyền chở quan tài thẳng về Võ Đương sơn, thưa cho Phùng Đạo Đức hay về sự Đại Bàng bị học trò Thiếu Lâm tự ám hại gãy tay, nên Hồ Huệ Càng mới giết đặng.

Lão đạo sĩ nghe nói rơi lụy, than thở thương tiếc ba tên học trò yêu dấu đều bị tay Huê Càng hại, uổng công phu cực khổ giáo huấn bấy lâu, gay còn chi danh vọng núi này.

Sẳn dịp ấy, bọn Cẩm Luân đường và Ngưu Cường cầu khẩn Phùng Đạo Đức hạ san xuống Dương thành, trước giết Huệ Càng trả hờn cho ba vị sư thúc, sau giãi oán cho bọn mình nhờ phước.

Đạo Bức dụ dự một hồi rồi nói rằng :

- Bần đạo vốn ở theo núi đã lâu năm, đâu muốn nhiễm hồng trần, sanh điều phiền nảo sát hại sanh linh.

Ai nấy nghe nói đều buồn bèn kiếm lời khiêu khích, làm cho Đạo Đức nổi xung quyết ý hạ san, bèn khiến đạo đồng cẩn thủ chùa chiền đặng xuống Dương thành đập chết Huệ Càng mà báo cừu cho ba tên học trò ruột.

Khi ấy bọn Cẩm Luân đường và Ngưu Cường cả mầng, liền sắm sửa vật thực thĩnh Phùng Đạo Đức xuống thuyền thẳng chỉ Dương thành.

Tu hành tua khá dằn lòng nóng

Niệm Phật chăm lo việc đức nhơn

Hồi 17

http://tieulun.hopto.org

Biệt Đương sơn, Đao Đức báo oán
Dạo Dương thành, Ngũ Mai giải oan

Nói về Phùng Đạo Đức khi từ biệt Võ Đương sơn thì suốt đêm tuốt xuống Dương thành quyết lòng báo hận.

Việc ấy còn lâu xin đình lại đó.

Đây nói sang qua tĩnh Vân nam, có bà Ngũ Mai ni cô tại Bạch Hạc động. Bà ni cô nầy thường hay qua chơi nơi tĩnh Quãng Đông, Tây quan, tại đó có một cái xóm tên Long Khánh phường, trong xóm ấy có một cái am, gọi là Long Khánh am, có một người ni cô tên là Tiểu Đường, bà ni cô này hay giao du với bà Ngũ Mai rất hậu, nên trong đôi ba năm thì hai đàng đến thăm viếng đàm luận với nhau tâm chí tương đầu, tình như giao tất, chẳng khác chi Bào Quảng, Lôi Trần.

Ngày nọ Ngũ Mai đang ngồi trước Phật đường nhớ sực nhớ đến Tiểu Đường, bèn nói rằng :

- Năm trước va có đến viếng ta, ở chơi vài bửa rồi về, từ ấy đến nay vắng bặt tin nhạn, không biết sức khõe thế nào, khiến lòng ta áo nảo, lại đã mấy năm nay ta chưa đến tỉnh Quảng Đông du ngoạn, vậy thì ta nương dịp nầy trước là đi thăm Tiểu Đường, sau nữa nhàn du cho toại chí

Tính rồi liền kêu học trò là Tiểu Vân nói rằng :

- Thầy có ý đem con theo qua Quảng Đông du ngoạn, sẳn dịp ta đi thăm Tiểu Đường, và sau giả chước mãi võ khiêu khích anh hùng hào kiệt, họa may có thâu phục thêm một vài người đặng làm kẻ môn đệ, có phải là rỡ ràng cho am động ta chăng ? Chẳng biết ý con liệu ra thể nào ?

Tiểu Vân cả mừng thưa rằng :

- Theo lời thầy truyền bảo rất hiệp ý con, nguyên con nhờ công ơn thầy hết lòng dạy, học được võ nghệ tinh thông, con muốn đến đó

triển khai thủ đoạn cho rõ danh tiếng thầy.

Ngũ Mai nói :

- Như con muốn như vậy thì phải cụ bị các vật đặng ứng dụng, và đem y phục theo thay đổi.

Dặn dò xong xuôi, liền kêu tiểu ni cô và bà từ đốt nhang, dặn rằng :

- Hãy gìn giữ động am, như có ai đến thăm thì nói ta qua Quảng Đông du ngoạn, trong ít ngày ta sẽ trở về.

Dặn bảo xong rồi liền khiến Tiểu Vân quảy gói lên đường.

Ngày đi đêm nghĩ, trải gió dầm mưa, nhiều cơn hiểm trở, gần một tháng trời mới đến Dương thành, tìm vào Long Khánh am, Tiểu Đường thấy Ngũ Mai đến thì mừng rỡ bội phần, ân cần thết đãi trò chuyện không rời.

Lúc ấy nhằm tiết Đoan dương, thiên hạ tĩnh nầy có thói quen du ngoạn long thuyền nơi sông Hà Nam, trước cảnh chùa Hải Tràng tự, vui vẻ vô cùng.

Ngũ Mai sực nhớ năm trước cũng nhằm tiết này có đến cảnh chùa ấy du ngoạn và mãi võ, nay đến đây gặp dịp muốn qua đó chơi và mãi võ một lần nữa, bèn khiến Tiểu Đường và Tiểu Vân qua chốn ấy trước vài ngày đặng sửa soạn các món quân khí và bài trí một trăm lẻ tám độ mai huê cho sẳn.

Nguyên Tiểu Đường là người có của, lại ái mộ võ nghệ Ngũ Mai, nên đã thọ giáo cùng người học luyện tinh thông, còn Ngũ Mai thấy Tiểu Đường có lòng ái kính và khoản đãi, không so đo tiền bạc, nên đem lòng thương mến và đãi như tình sư hữu.

Nói về bà Ngũ Mai đi sau đến Tây pháo đài, xuống thuyền nhỏ thẳng đến Hải Tràng tự, khi thuyền đến nơi, liền lên bờ, thẳng vào chùa thì Tịnh Hải đại sư cùng các sư huynh đều bước ra cúi đầu tiếp rước một cách trọng hậu.

http://tieulun.hopto.org

Bởi mấy người tăng chúng nầy có thọ giáo cùng người, nên ái kính dường ấy ; khi rước vào phương trượng thì Tịnh Hải thưa rằng :

- Tôi không dè sư bá giáng lâm, nên thất bề nghinh tiếp, xin miễn chấp.

Ngũ Mai đáp rằng :

- Ta đâu dám chấp nê điều ấy, nguyên ta vẫn nghĩ sư điệt thành tâm tu luyện ắt là cửa Phật hưng long, nên đến, trước mừng cho cháu, sau nhàn du mãi võ chơi, xin cháu chớ phiền ta nhiễu động, làm mất sự tịnh dưỡng an nhàn của cháu.

Hai đàng trò chuyện sơ qua rồi thẳng đến tòa tam bữu bái yết Như Lai xong xuôi, liền trở vào phương trượng trà nước thấm giọng một hồi, bèn cáo từ Tịnh Hải và các tăng nhơn, dời gót thẳng qua Già Lam điện, có Trí Đường hòa thượng ra nghinh tiếp rước vào.

Ngũ Mai ngước mặt xem thấy những công cuộc của mình đã bài trí từ từng lớp có thứ tự rất nên tề chỉnh, còn dưới đơn điện thì mai huê trang sắp đặt đường đi nước bước rất nên nhằm phép, trong lòng cả đẹp, khi xem rồi liền vào lạy tượng Quan phu tử lại cũng ra mắt Huề thượng xong việc, bèn cởi áo cà sa đi thẳng lên Nguyệt đài mà ngồi ngay chính giữa, bọn tả thì Tiểu Đường cầm cây cửu tiết tiên bên hữu thì Tiểu Vân cây thiết lê côn, cả hai đứng hầu hai bên, kẻ du ngoạn đến chơi chốn ấy càng ngày càng đông.

Đây nói về Hồng Hi Quan vốn là con nhà phú hậu, tánh ưa nhàn du hứng cảnh, nay gặp lúc Đoan dương thì có ý muốn đi du sơn dạo thủy, nên mướn một chiếc thuyền với những bạn học xuống thuyền du hồ mà sang qua Hãi Tràng tự coi đua long thuyền giải muộn, nhưng còn chờ anh em Phương Thế Ngọc trở về viếng mẹ thăm cha rồi sẽ tương hội nhau mà đi.

Khi Hiếu Ngọc về thăm nhà xong xuôi liền dời gót đến Võ quán hội diện cùng chư huynh đệ, ai nấy đều mừng rỡ nhau, rồi vầy đoàn xuống thuyền thẳng chỉ qua Hải Tràng tự, khi đi dọc sông, chỉn thấy Châu giang rực rỡ, Việt Hải tốt tươi, ngóng xem tới trước phía Nam, gành bãi thấp cao, có ghe thuyền kị nữ đậu đó lều bêu, mỗi chiếc sơn

phết vẻ vời rất nên đẹp mắt, cảnh tốt khoe tươi, trai xinh gái lịch, trống phách vang tai đờn ca đẹp dạ, làm cho lòng người mê mẩn, bởi vậy khiến xui cho kẻ sang giàu đản tánh mê đắm việc ăn chơi cho đến đổi táng gia bại sản.

Khi chư huynh đệ trải xem cuộc ấy, thì thuyền đã đến bến đò, ai nấy đều lên bờ thẳng vào chùa, rồi thích tình ai muốn đi chơi đâu thì đi.

Khi ấy Hồng Hi Quan và Đồng Thiên Cân bước thẳng đến Già Lam điện, chợt thấy chính giữa có một cái Nguyệt đài trên có một bà ni cô ước chừng một trăm tuổi, hình dung vạm vở, cao lớn, đầu to mắt tròn, cặp nhãn tinh thần xem cất oai nghi, hai bên có hai người ni cô tuổi ước ba mươi, coi giống người thanh nhả tư văn, chẳng phải kẻ dỏng phu chi bột, Người bên kia cầm cây cửu tiết song tiên, còn người nọ thì cầm cây đơn đầu mộc côn, ai thấy cũng khiếp, song không biết có giỏi cùng chăng ?

Hai người đang bàn luận cùng nhau về việc ấy, xảy thấy bà ni cô đứng dậy ngó xuống đài, chắp tay xá một cái mà nói với những kẻ đến coi tại đó rằng :

- Nguyên trong quí cảnh này thường lệ vài năm thì tôi đến lập cuộc mai huê trang một trăm lẻ tám độ, và mười tám món khí giới để diễn võ, nay tôi có nghe trong qưới tĩnh nầy có nhiều đấng anh hùng, song tôi vô phước chưa gặp người địch thủ, xin chư vị ai có tài thì tỷ võ cùng hai người học trò tôi chơi cho biết thấp cao, như hơn chúng nó thì tôi xin thọ giáo.

Nói rồi liền khiến Tiểu Vân và Tiểu Đường lộng côn và roi cho thiên hạ coi.

Tiểu Đường vâng lịnh thầy, cầm cặp song tiên bước ra xá một cái mà nó với kẻ coi rằng :

- Nay vâng lời thầy tôi diễn đường song tiên cho chư vị xem chơi, xin chớ cười chê và miễn chấp.

Nói rồi day mình lại khoát hai tay ra, hai chơn liền nhảy thót qua bên đài mai huê trang dường như con lằn xanh đáp trên mặt nước, rồi

vận động cặp cữu tiết thiết tiên tới lui có phép, ban đầu còn thấy dạng người, còn cặp thiết tiên múa nghe vùn vụt, đường thể giao long giởn sóng, giây lâu không thấy dạng, chỉ thấy lằn đi nháng sáng ra như bạc, khi múa đũ một trăm tám độ mai huê thì thấy một luồng trắng trắng đi cuồn cuộn, chổ cao chổ thấp giống tuồng mãnh hổ lộng phong, bởi phép roi tinh thục mới được như vậy.

Những khán giả khen la rát cổ.

Khi Tiểu Đường đi đường roi đũ rồi thì nhan sắc cũng như thường liền thâu roi bước lui về chổ củ.

Kế Tiểu Vân ra sức nhảy qua đài mai huê trang cất tiếng nói sơ rằng :

- Tôi xin diễn đường côn cho chư vị coi chơi cho thỏa chí.

Tay trái liền cầm chót đầu côn cất nổi lên đứng sựng coi nhẹ như cặm đứng lọn nhang, tay mặt thì đánh cấn vô cây côn mà côn cũng đứng tự nhiên không xiêu ngã, chỉ thấy lung lay rung từ đầu chí đuôi dường như gió động nhành dương, ai nấy thấy đều le lưỡi lắc đầu khen là người sức mạnh.

Khi ấy Tiểu Vân đưa côn ra đánh xuống một cái gần gảy rồi ra thế diễn côn, áng định bốn phía biến thành ra một trăm tám độ, ngó rất lẹ làng, xem ngọn côn lòa ra như một cái bát lớn, côn hươi như chong chóng trẻ chơi vì nghề đã giỏi lại sức mạnh nên khua động mà vẫn còn sức chẳng mỏi mệt, ai nấy đều khen rộ.

Đương lúc ấy Hồng Hi Quan thấy vậy làm thinh, chẳng dè Đồng Thiên Cân tự thị tài năng, chờ Tiểu Vân thâu đường côn rồi, liền nhãy lên mai huê trang, hét lớn lên rằng :

- Đồ xả rác ở đâu dám đến chốn nầy khoe khoang lỗ miệng coi thiên hạ vô nhơn, nói chẳng biết ta là Đồng lão gia đây hay sao ?

Tiểu Vân nhìn thấy Đồng Thiên Cân hình dạng cao lớn, lưng dài vai rộng, mình cao bảy thước, mặt tợ con cua, râu ria um sùm, tiếng nói oai khí, tay cầm hai món binh khí giống như lưỡi mác; bộ hăm hở muốn chém tới, tướng mạo oai phong, khi ấy Tiểu Vân trao côn cho

Tiểu Đường cầm rồi day lại mắng rằng :

- Sao mi vô lễ như vậy, nếu muốn tỷ võ cùng ta, thì phải ăn nói cho có lễ nghĩa, lẽ nào lại buông lời vô lễ như vậy, nay ngươi muốn tranh nghề cao thấp thì phải nói cái tên khốn của mi ra, đặng ta đưa về địa phũ cho rồi.

Đồng thiên Cân nghe nói thêm giận, như lửa chế thêm dầu, liền đáp lại rằng :

- Vốn ta họ Đồng tên Thiên Cân, tại Việt Đông tỉnh thành đi lại chẳng kiêng, Nay mi gặp ta ắt đến số.

Tiểu Vân mĩm cười, liền ra miếng Cao thám mã.

Thiên Cân bèn dùng miếng Hắc hỗ tán tâm giải phá đánh tới.

Tiểu Vân thấy thế ấy rất nên dõng mãnh thì biết khí lực cao cường không dám diên trì, liền thâu miếng quyền trước lại mà biến ra miếng giải pháp gọi là : Quĩ vương phát phiến, hai tay đánh vải vô ngực Thiên Cân, Thiên Cân hoảng kinh lật đật né ra một bên, rồi day chơn đá Tiểu Vân.

Tiểu Vân tránh khỏi, hai đàng đối thủ cùng nhau như hổ đấu long tranh, những người coi đều ngó sững sốt.

Lúc ấy bà Ngũ Mai ngồi trên Nguyệt đài, thấy vọi học trò mình bộ yếu sức, lật đật nhãy thót lên mai huê trang can hai người ra mà nói rằng :

- Chớ khá động thủ nữa, để ta tỏ cho hai ngươi nghe.

Đang lúc Thiên Cân thủ thắng, thình lình bị mụ lão ni ngăn trở, thì nổi xung nói rằng :

- Tao cho bây hùa nhau, tao chẳng sợ.

Khi Hồng Hi Quan thấy bà Ngũ Mai nhãy lên mai huê trang thì muốn nhãy theo mà binh, xảy nghe bà Ngũ Mai nói sự giảng hòa nên ngưng lại đặng coi tình hình ra thế nào.

Còn Tiểu Vân thấy thầy mình nhãy lên thì lui ra, đứng dẹp một bên đặng nghe phân đoán.

Còn Thiên Cân tuy là giận song bị Ngũ Mai ngăn trở, nên phải ngừng quờn lại nói rằng :

- Mụ vải già nầy có chuyện chi hãy nói cho mau, đặng ta ra tay đưa về địa phủ.

Ngũ Mai mĩm cười hỏi rằng :

- Chẳng hay ngươi danh tánh là chi, học với thầy nào pháp hiệu gì, khá tỏ cho ta biết ?

Thiên Cân mắng rằng :

- Vốn ta với ngươi không thân thích chi, lại cặn kẻ hỏi đến ngọn ngành, chẳng qua ngươi thấy học trò đánh không lại nên kiếm chước hỏi giả lã đặng giải huề đó chăng ?

Ngũ Mai nghe nói nổi xung nạt lớn lên rằng :

- Ngươi là đứa khốn kiếp, bất thức thời vụ, mở miệng khoe khoang, ngươi không rõ cái tay ta đây sát anh hùng hảo hớn vô số, hà huống chi ngươi là đồ xả rác, ta không nỡ ra tay tuyệt mạng nhà ngươi, vì ta đã tu hành từ thiện, bởi ta thấy ngươi dùng quờn khước đồng tông đồng phái với ta, sợ e rủi ro đánh nhau tuyệt mạng, ắt là xích mích bạn đồng môn, nên mới dùng lời tử tế hỏi cho phân minh, dầu ngươi muốn đối thủ cùng ta, thì ta sẽ ra tay.

Thiên Cân nổi xung cử quờn nhắm mặt Ngũ Mai đánh tới.

Ngũ Mai không giận.

Khi ấy Tiểu Vân muốn chống trả, song Ngũ Mai không cho, rồi lấy tay đở nhẹ nhẹ, vì lòng bất nhẫn hại người, nên dùng công phu sơ lược chống trả trong vài ba hiệp rồi trá bại như tuồng đánh không lại Thiên Cân.

Thiên Cân thấy vậy thừa thế mà đá.

Bà Ngũ Mai bèn dùng ba ngón tay bên hữu thọc nhẹ vô đùi, Thiên Cân đau quá chịu không nổi la tợ ác là, dường như dao búa chặt vào xương, nên hoảng kinh thót xuống mai huê trang, có Hồng Hi Quan chạy lại vịn, Thiên Cân rủ riệt tay chơn đi không được.

Ngũ Mai thấy vậy cười ré rồi ngồi lại chổ củ.

Khi ấy Hồng Hi Quan sai người cõng Đồng Thiên Cân xuống ghe xức thuốc, giây phút mấy người anh em bạn của Hồng Hi Quan đi chơi về bước xuống thuyền thấy vậy thì rõ căn do, liền nổi giận.

Lúc ấy Lý Cẩm Luân, Lương Á Tòng, Tạ Á Phước, Liễu Á Thắng và Đặng Thắng rủ nhau kéo đến Già Lam điện đặng báo cừu, thì thấy người ta coi tại chốn ấy vô số, song không ai dám tỷ thí, năm người anh hùng nầy ngước mặt lên thấy mai huê trang có chừng mười tám món quân khí, mỗi món xem rất nặng, thất là danh bất hư truyền ; lại thấy có bà ni cô còn ngồi xếp bằng lên ghế Nguyệt đài, hình dung cao lớn, bộ vững như núi Thái sơn, tinh thần khẳng khái, ai thấy cũng kinh.

Khi ấy Lý Cẩm Luân lòng gấp báo cừu, nên xô vẹt người ta chen vào đến trước Nguyệt đài cất tiếng lên mắng rằng :

- Đồ quái gở, ở đâu dám đến đây làm thiệt hại cho chúng bạn ta, nay ta đến đây quyết giết đặng ngươi, thì mới đã nữ giận.

Ngũ Mai đang ngồi, xảy nghe tiếng thét vang tai, liền ngó xuống đài, thấy trong đám đông có vài người hảo hớn lướt xông đến trước.

Người thứ nhứt hình dạng khôi ngô, cổ cọp, lưng beo, mặt đỏ hồng hồng, tiếng nói rang rảng, quyết đến báo cừu, Ngũ Mai rõ biết tình hình liền đứng dậy nói rằng :

- Ngươi muốn tỷ võ thì phải nói tên ra đã.

Cẩm Luân bèn đáp rằng :

- Ta họ Lý tên Cẩm Luân đây, còn ngươi là vải tu hành, sao dám cả gan đánh sư đệ của ta dường ấy ?

Ngũ Mai nói :

- Ta là người tu hành thường năm hay đi đến tỉnh này lập cuộc mãi võ, có ý tầm kẽ anh hùng giao kết cùng nhau, chẳng dè sư đệ của ngươi tự thị, ngỡ là không ai đánh lại mình, thị thiên hạ vô nhơn, mở miệng nhiếc người, nên ta giận tạm dụng ba phần khí lực làm cho nó nhìn biết ta là người ta là người ra thể nào. Sau nữa là bõ thói hồ đồ, đừng có ăn quen khi dễ đến người ắt mang hại, ấy là tại em ngươi gây việc giận hờn chớ chẳng phải là tại ta, nay ngươi đến đây không biết đường tấn thối xúc phạm đến ta gây dữ tại ngươi, trong thế ngươi không muốn sống, nên mới tìm đường tử lộ.

Cẩm Luân nghe đến như lửa chế dầu, lại thêm bị chư huynh đệ nói đốc vô rằng :

- Sao không đập chết mụ vãi trọc đi cho rồi còn để nói dang ca làm chi vô ích.

Ngũ Mai nghe nói nổi gan bèn kêu mắng rằng :

- Bớ lủ khốn kia, dẫu bây có lên đài hùa nhau mà đánh với mụ, mụ cũng không kiêng.

Bọn anh hùng nấy nghe nói khó nổi dằn lòng, liền nhảy thót lên đài vây đánh.

Ngũ Mai dặn dò hai tên học trò của mình đứng dẹp một bên mà coi, để cho mình đương cự.

Dặn dò rồi liền nhảy lên Mai huê trang, còn bọn anh hùng cũng nhãy theo vây đánh.

Lúc ấy Tiểu Đường, Tiểu Vân vâng lời thầy đứng xa mà ngó và dự bị phòng khi tiếp ứng, bèn nghĩ thầm rằng :

- Năm người ấy chắc đánh chẳng lại thầy mình đâu.

Còn những kẻ đến coi tại đó, thấy vậy thất kinh, nhưng may cho hai đàng dụng quờn đánh nhau tay không, tưởng ắt không đến bề tuyệt mạng.

Khi ấy năm người vây đánh bà Ngũ Mai rất nên dữ tợn, chống trả cùng nhau đã lâu thoi đá lẹ làng nhanh như chong chóng, coi đà chẳng kịp.

Trong giây phút nghe té xuống đài một cái đụi, ngó lại thì thấy Cẩm Luân bị đạp rớt xuống mai huê trang, còn bốn người kia liều mạng vây đánh chẳng chịu ngã lòng.

Đây nói về ba anh em họ Phương là Hiếu Ngọc, Mỹ Ngọc, Thế Ngọc cùng Hồ Huệ Càng không hay biết chi hết, xảy nghe người nói lại liền lật đật xuống thuyền thăm Đồng Thiên Cân, thấy Thiên Cân bị bịnh, bèn hỏi rõ nguồn cơn, liền nổi giận rủ nhau tuốt đến Già Lam điện tiếp ứng.

Khi đến nơi thì Lý Cẩm Luân vừa bị rơi xuống đất tức thì xúm nhau chạy lại nựng đở, rồi muốn tuốt lên đài, chẳng dè Phương Thế Ngọc lanh mắt liếc thấy đại sư bá là Ngũ Mai thì thất kinh hồn vía, liền cất tiếng kêu lớn lên rằng :

- Bớ chư huynh đệ, chớ nên động thủ, bà ấy là đại sư bá của chúng ta đó.

Bọn anh hùng nghe nói hoảng hồn, liền rủ nhau nhảy xuống đất quì mọp tại đó xin lỗi.

Ngũ Mai thấy vậy liền hạ đài đở mấy người ấy dậy mà tỏ rằng :

- Bọn bây lầm lỗi không biết ta, nên la miễn tội cho đó ; còn sự nầy gây ra đây phải là tại ta, bởi lúc ban sơ ta có tra hỏi Đồng Thiên Cân học tập võ nghệ ở đâu mà giống khuôn phép ta như vậy, nó không khứng nói ra lại buông lời nói xúc phạm đến già, nên sanh điều bất tiện cho nó, song thương tích ấy nó bị nhẹ không can hại đến gân cốt, còn các ngươi ăn học với ai, công phu được cụ toàn võ nghệ lắm vậy ? Các ngươi khá tỏ cho ta biết.

Thế Ngọc cúc cung thay lời thế mặt cho cha mẹ mình mà làm lễ lạy tạ nghĩa sư công.

Ngũ Mai chợt thấy Thế Ngọc thì đem lòng hoan hỉ vì bởi bình

sanh ưa mến Thế Ngọc lắm, nay đã lâu ngày mới gặp nhau đây, liền đở dậy kéo lại đứng gần một bên tỏ những lời yêu dấu như vầy :

- Từ ngày bà dạy cháu luyện tập võ kinh, cách xa tính đà hai năm, nay cháu đã trưởng thành, diện mạo khôi ngô hơn trước rất nhiều ! Còn mẹ cháu mạnh giỏi thế nào, bây giờ cư trú nơi đâu ?

Thế Ngọc thưa rằng :

- Từ ngày mẹ con tôi theo cha tôi qua Nam kinh trở về, thì chư ngụ tôi tĩnh này và giúp Hồ Huệ Càng đánh Cơ Phòng, trả thù cho cha, khi ấy Cơ Phòng viện ba người học trò của tam sư thúc hạ san. Ba người chẳng tưởng nghĩa đồng đạo cùng nhau, tưởng bạc tiền là hơn, xem người dưng là trọng, thị kẻ đồng môn như thù nghịch, nên bị Huệ Càng sát hại, gây ra việc oan gịa, nên tôi e tam sư thúc ắt sẽ không dung. Còn bọn tôi đây là học trò Thiếu Lâm tự, thọ giáo cùng nhị sư bá là Chí Thiện thiền sư.

Khi Thế Ngọc thưa nhón ít lời, thì thiên hạ mới nay là một nhà với nhau mà ra, nên không cần gì ở đó coi nữa, liền rủ lần nhau ra về.

Còn Tiểu Vân, Triểu Đường bước đến trước, ra mắt cùng bọn học trò Thiếu Lâm tự, Ngũ Mai khiến Tiểu Vân lấy ra vài hườn thuốc ở trong rương, là thuốc của mình chế luyện trị về bịnh bị té, bị đánh gọi là "Hườn hồn như ý đơn" trao lại cho Phương Thế Ngọc đem xuống ghe trị bịnh Đồng Thiên Cân, Lý Cẩm Luân.

Thế Ngọc vâng theo lời dạy lập tức chạy riết xuống thuyền cho hai người ấy uống, trong giây lát mạnh lại như cũ.

Thế Ngọc bèn thuật lại đầu đuôi cho hai người nghe ; hai người thất kinh, vì bởi sực nhớ lại lời thầy mình đã có nói rằng : công phu võ nghệ của đại sư bá giỏi hơn thầy mình. Nay thuốc uống nầy chế luyện càng hiệu nghiệm hơn thuốc của bọn ta nhiều lắm.

Khen rồi dắt nhau đến Già Lam điện ra mắt lạy tạ Ngũ Mai về sự làm ơn cho thuôc.

Ngũ Mai đở dậy, mời ngồi hai bên trà nước, chuyện vãn một hồi, rồi bọn anh hùng đứng đậy hết lòng mời thĩnh Ngũ Mai xuống thuyền

trở về võ quán thết đải, mà tỏ sự hiếu kính của mình.

Ngũ Mai thấy bọn hào kiệt nầy; mọi người đều vạm vở khôi ngô, oai phuông lẫm lẫm, như hổ, như long thì có lòng mừng, bèn nhậm lời mời thỉnh, liền khiến Tiểu Vân tém dẹp các đồ quân khí, thâu tóm võ trường, chĩnh bị vết liệu tùy thân, từ biệt Hải Tràng tự, từ giã đạo hữu, sư huynh, sư điệt, liền hiệp với bọn hào kiệt Thiếu Lâm thẳng chĩ xuống thuyền.

Ngày ấy Ngũ Mai không dùng đồ mặn, cho nên Hồng Hi Quan phải khiến người cần cấp dọn tiệc chay thết đãi.

Bọn thấy trò ngồi dự tiệc bàn giữa còn chư huynh đệ Thiếu Lâm thì ngồi hai bên luân phiên rót rượu khuyên mời, ngày ấy du thuyền tại Hải châu, tinh đình thã trôi theo giòng nước, ăn chơi du ngoạn, một là xem long thuyền đưa bơi mặt nước, hai là coi sơn thủy giải buồn. Tuy bà Ngũ Mai hằng năm đều có đến Dương thành, song chẳng có lần nào du ngọan cao hứng như ngày nay, cho nên thầy trò nương dịp vầy đoàn, hoan lạc đồng tình bã trản vui say.

Khi rượu đã xoàng xoàng thì Ngũ Mai hỏi chúng sư điệt rằng :

- Khi tại Già Lam điện có thiên hạ đông, ta không có hỏi thăm về bọn ngươi làm sao sanh ra cừu oán với học trò của tam sư thúc ? Vã chăng nó với bọn ta là người đồng môn, sao chẳng tưởng tình nhau, nở lòng nào giết tuyệt mạng người chẳng kiêng phép nước hay sao ? Vậy bọn bây khá tỏ hết tính hình cho ta biết ai phải ai quấy, phòng khi tam sư thúc đến báo cừu thì có ta khuyên giải, vì Tam sư thúc hiệu là Bát tý na tra vốn người rất nên dữ tợn, bọn bây há chẳng biết hay sao ?

Bọn anh hùng nghe mấy lời Ngũ Mai nói thì cả mừng bèn thưa rằng :

- Nay đại sư bá có lòng chiếu cố thương đến bọn tôi thi ơn kia đức nọ ví tày trời, nghĩa nặng ân dày tợ núi.

Lúc ấy Hồ Huệ Càng rơi lụy khóc ròng, bèn bước lại quì một bên bà Ngũ Mai thưa rằng :

- Nay kẽ đệ tử bị kẻ sát phụ oán cừu, may nhờ chư huynh đệ giải cứu, nay khỏi họa đoan, xin sư bá mở lượng từ bi cứu đệ tử một phen, ơn ấy ngàn đời khắc cốt ghi tâm.

Ngũ Mai đở đậy nói rằng :

- Chớ nên khóc lóc, hãy tỏ sự oán cừu cho ta nghe cặn kẻ, ta sẽ toan tính cho ngươi.

Huệ Càng bèn tố trần về việc ngày trước Cơ Phòng đánh chết cha mình, sau nữa gần tuyệt mạng đến mình, may nhờ anh em Thế Ngọc giải cứu đem thẳng lên chùa Thiếu Lâm tự học nghề cùng Chí Thiện thiền sư vừa được đôi năm, song bởi gấp việc báo cừu cho cha, mới lén trốn về.

Lại nói rằng :

- Thầy tôi sợ tôi có sơ sẩy làm nhục đến thầy tôi, nên thầy tôi sai chư huynh đệ hạ san tương trợ. Đến sau bọn Cơ Phòng viết trường hồng (thiệp đỏ) thĩnh Ngưu Hóa Giao, Lữ Anh Bố, Lôi Đại Bàng đến tuyệt hại mạng tôi, song nhờ chư huynh đệ ám trợ nên mới thành công. Nay tôi nghe Cẩm Luân đường đem trọng lễ lên Võ Đương sơn cầu khẩn Bát Tý Na Tra, nếu người đến đây thì ắt là mạng tôi hưu hĩ, nhưng mà thân nầy đâu quán tử sanh, ngặt vì mẹ tôi già cả tuổi đã tám mươi không người phụng dưởng, xin đại sư bá thi ân, đoái thương niềm đệ tử, cứu mạng một phen, ơn ấy tôi đâu dám phụ.

Ngũ Mai nghe qua liền gặt đầu thở ra vào khen rằng :

- Lòng ngươi chí hiếu, lập chí báo cừu chẳng nài sống thác, thiệt nên trang chí khí. Vậy thì ta phải ở nán lại đây khuyên giải cho ngươi, như hậu nhựt có gặp tam sư thúc, thì phải thành lòng thĩnh tội, ngươi chớ tự thị dõng cường, hãy xuống nước nhỏ, tiên lễ hậu binh, thì ta sẽ bày phân giải nạn cho.

Bọn hào kiệt nghe nói cả mừng ; lúc ấy trời vừa tối thì thuyền đà vừa đến bến Tây pháo đài, xúm nhau đưa thầy trò Ngũ Mai đến Long Khánh am rồi mới dắt nhau trở về đến võ quán.

http://tieulun.hopto.org

Qua rạng ngày bọn anh hùng đem ba cái kiệu đến Long Khánh am rước thầy trò Ngũ Mai đến Quang Hiếu tự bái yết phật Như Lai xong rồi, đàm đạo với nhau trong giây lát, liền cáo từ thẳng qua võ quán, khi đến nơi chúng anh hùng tiếp rước một cách trọng kính và cầu xin chỉ điễm quờn khước công phu.

Ngũ Mai nhậm lời tận tâm truyền dạy các miếng bí yếu.

Lúc ấy vợ chồng họ Miêu đặng tin Ngũ Mai ở tại Quang Hiếu tự, liền đến ra mắt lạy tạ ơn người tháp cứu năm trước.

Từ ấy bà Ngũ Mai ở đó, ban ngày dạy dỗ võ kinh, tối lại về am mà nghĩ.

Nói về Bát tý na tra Phùng Đạo Đức vừa đến Dương thành, ngồi kiệu thẳng đến hội quán Cẩm Luân đường, thì bọn nầy ra cung nghinh rước vào xúm nhau lạy tạ, liền bày tiệc kính dâng, khi ấy Phùng Đạo Đức khiến ngươi lập tức viết trường hồng đưa đến Quang Hiếu tự và Tây Thiền tự tỏ cho Huệ Càng hay đặng đến nạp mạng ; khi trường hồng đừ nơi bọn anh hùng thất kinh.

Ngày ấy Ngũ Mai chưa đến võ quán, còn Huệ Càng mắc ở Tây Thiền tự luyện tập học trò của mình.

Bởi vậy, Lý Cẩm Luân nhóm chư huynh đệ lại thuong nghị cũng nhau rằng :

- Bọn ta khá mau đến Cẩm Luân đường trước là chịu tội, sau nữa dọ thám tình ý tam sư thúc dường nào, rồi sẽ toan tính.

Ai nấy đều ưng ý, mới rũ nhau kéo đến đó cậy người giử cửa vào thưa giùm, nói rằng :

- Bọn Thiếu lâm tự đến thỉnh tội cùng tam sư thúc.

Phùng Đạo Đức còn đang uống rượu, xãy nghe nói làm vậy liền khiến người đòi vào.

Bọn anh hùng nghe đòi thì Lý Câm Luân làm đầu đảng, dẫn nhau kéo rốc vào ra mắt lạy tạ.

Phùng Đạo Đức liền hỏi rằng :

- Trong bọn bây đứa nào tên là Hồ Huệ Càng, dám cả gan hảm hại kẻ đồ đệ của ta, nay lại đến đây ra mắt ta là ý gì ?

Cẩm Luân thưa rằng :

- Huệ Càng đã trở về Tân Hội không có ở chốn nầy, nay bọn tôi nghe sư thúc đến đây, trước là viếng thăm, sau cam chịu tội. Còn về việc đánh chết Hóa Giao, Anh Bố và Đại Bàng, thì bọn tôi vô can, vậy xin sư thúc mở lòng từ bi, tưởng niềm đồng đạo với thầy tôi, nhiêu thứ cho bọn tôi một phen, ơn ấy ngàn đời muôn kiếp không quên.

Phùng Đạo Đức nạt lớn và mắng rằng :

- Bọn bây là đồ súc sanh, hùa nhau ám trợ Huệ Càng, tuyệt mạng đồ đệ của ta, lại còn đến đây xảo ngữ, ngoa ngôn, phải bây tưởng ta là sư thúc, thì đâu nỡ hại môn đệ của ta, bây khá mau trỡ về kêu Huệ Càng đến Nguyệt đài nạp mang ; lời tục có nói ráng : Giết người thường mạng, vay phải có lời, điều ấy là lẽ thường, có khó chi đâu.

Phùng Đạo Đức mắng cho một hơi, ai nấy ngậm câm mà chịu không chổ trả lời, mắc cở lui ra thương nghị cùng nhau rằng :

- Sự nầy liên họa tới bọn ta, ắt là không xong, vậy chúng ta phải mau mau đến cầu đại sư bá thiết kế giải cứu mới xong cho.

Tính rồi lập tức thẳng đến Long Khánh am.

Khi bọn anh hùng về rồi, thì Bạch An Phước là người của phe Cam Luân đường bẩm cùng Phùng Đạo Đức rằng :

- Huệ Càng ở tại Tây Thiền tự chớ chưa về Tân hội, bởi sợ thầy nên ẩn mặt chốn ấy, ắt là chẳng dám đến Nguyệt đài tỷ võ, chi bằng bọn tôi dẫn thầy đến đó bắt nó đập chết mà trả cừu cho xong việc.

Ai nấy nghe qua đều khen là lời nói có lý.

Đạo Đức bèn y theo lời An Phước, liền biểu An Phước dẫn

đương và dắt Ngưu Cường theo mình thẳng đến Tây Thiền tự gặp Hồ Huệ Càng đang ở tại Võ quán dạy học trò.

Huệ Cang liếc mắt xem thấy An Phước dẫn một ông đạo sĩ đến cửa thì trong lòng nghi quyết ông ấy là Bát Tý Na Tra lật đật bước xuống thềm nghinh tiếp và thưa rằng :

- Ông có phải la tam sư thúc chăng ? Kẻ đệ tử tiếp rước trì diên, cúi xin sư thúc miễn tội.

Hỏi rồi quì móp xuống đất:

- Đạo Đức thầy Huệ Càng thì trong lòng sùng sục như hỏa thiêu tâm, muốn xáng xuống một quờn cho chết thì mới vừa lòng, song thấy tình hình Huê Càng cúc cung quì móp làm vậy thì giảm bớt nỗi hờn, và không đành ra tay độc thủ, nhưng không nguôi nổi oan cừu, bèn nạt lớn lên mắng rằng :

- Đồ súc sanh, ai là tình sư thúc của mi, mà mi hòng gọi sư thúc, chớ như ngươi sớm biết ta là nghĩa sư thúc cùng ngươi, thì ngươi chảng nỡ ra tay độc thũ hảm hại đồ đệ của ta, nay ta đến đây tìm ngươi mà trả hận ngày xưa, như ngươi có giỏi thì chờ dậy đương cự cùng ta, chớ đừng có làm bộ cúm núm, xão ngử ngoa ngôn mà dối trá với ta.

Nói rồi liền nhãy a lại đạp Huệ Càng.

Huệ Càng trớ qua một bên liền cất tiếng thưa rằng :

- Xin sư thúc bớt cơn lôi đình, dung cho đệ tử trần thiết một lời, dầu có chết cũng cam bụng chịu.

Đạo Đức mắng rằng :

- Mi là đó nghiệt chướng, oan cừu ví tợ đất trời, sông biển rửa hờn đà chẳng sạch; dầu ngươi nói xuôi như nước đổ, ngôn ngử tợ gỡ thoi, ta cũng chẳng đem vào lòng vào dạ chút nào.

Huệ Càng cáo nài rằng :

- Vã chăng tiền nhựt Ngưu Hóa Giao tham tiền bạc của Cẩm

Luân đường, tự thị bản lảnh cao cường, ra sức gánh vác việc của người dưng, chẳng tưởng niềm đồng đạo cùng nhau, khi thị tôi chẳng ra gì, tôi cũng đã hết lời khẩn cầu khuyên giải, bởi sợ đồng môn đạo hửu xích mích cùng nhau, song Hóa Giao tưởng tiền bạc là hơn, không kể lời trái phải, muốn kết việc sanh tử cùng tôi, cực chẳng đã phải tỷ võ cùng nhau, dầu chí thân cốt nhục đâu dám nhiêu dung, bởi do tại viết trường hồng mà loan thệ, ai chết nấy chịu, cố ý sát hại tôi cho tuyệt mạng, nên tôi phải gắng gượng chống đương rủi lỡ tay đánh chết Hóa Giao, chẳng khác nào cởi cọp lỡ vời, thế bất đắc dĩ mới ra cớ ấy.Đến sau Anh Bố và Đại Bàng quyết tình báo cừu muốn giết tôi mà trã hận, lúc ấy mạng tôi như sợi chỉ mành, nhờ trời ủng hộ nên mới được toàn thân, nay ba vị sư huynh táng mạng thì tội tôi trọng đại như thiên xin sư thúc mở lượng từ bi rộng dung đệ tử.

Phùng Đạo Đức không thèm đem vào tai chút nào, lộng quờn đánh tới như mưa bấc, chơn đá tưng bừng, quyết tình hại Huệ Càng cho đã nư giận, song Huệ Càng sớm biết, nên sẳn ý đề phòng, túng thế phải gắng sức chống trả đánh lại trong mười hiệp có dư, thì Phùng Đạo Đức thầm nghĩ rằng :

- Thằng nầy thiệt giỏi, các miếng võ nghệ luyện rất tinh thông, hèn chi ba tên học trò mình chết cũng phải.

Khi ấy Đạo Đức giả tuồng sơ sẩy dẫn dụ Huệ Càng, liền biến ra một đường quờn rất hiểm nghèo. Miếng ấy gọi là: Tạo thiết giáp thủ, đánh xuống gảy lọi tay trái Huệ Càng.

Huệ Càng chịu không nổi hoảng kinh ôm cánh tay gảy chạy dài.

Bạch An Phước đón lại, bị Huệ Càng đá cho một đá, té ngửa lăn bò.

Ngưu Cường thấy Huệ Càng bị trọng thương mà còn dỏng mạnh dường ấy, nên không dám đón lại, sọ e bị bịnh như Bạch An Phước.

Còn Phùng Đạo Đức thì rượt riết theo Huệ Càng.

Huệ Càng hoãng kinh đâm đầu chạy bất kể đường xá, khi chạy đến Thuận mẫu kiều thì Đạo Đức rượt theo gần kịp, coi vậy rất nên

nguy cấp.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 18

http://tieulun.hopto.org

Dòng Lưu Dung trọn đời vinh hiển
Triệu Phương Khánh võ nghệ tinh thông

Đây nói về Lý Cẩm Luân hiệp cũng chư huynh đệ thẳng đến Long Khánh am ra mắt Ngũ Mai, cáo bẩm về chuyện ngày trước, và khẩn cầu người tìm phương giãi cứu trong bọn mình, ơn ấy cảm đội không cùng. Nói rồi liền quì móp xuống đất mà lạy.

Ngũ Mai đỡ dậy, lấy lời an ủi và đáp rằng :

- Việc ấy có ta đây liệu chẳng can chi mà sợ.

Khi ấy Ngũ Mai liền thân hành hiệp với bọn anh hùng thẳng đến công sở Cẩm Luân đường, hỏi thăm tên giử cửa thì mới hay là Phùng Đạo Đức đã đến Tây Thiền tự tìm Huệ Càng mà báo cừu, cả thảy nghe nói hoảng kinh, lập tức bôn hành thẳng qua chốn ấy ; khi đi vừa đến Thuận Mẫu kiều, xảy thấy Huệ Càng dung ruỗi bôn ba đến đó, gảy lọi hết một tay, mặt mày thì điếng ngắt thở chẳng ra hơi.

Còn Phùng Đạo Đức rượt theo đã bén gót, lại dụng quờn tận lực đánh tới.

Khi Bát Tý Na Tra rượt Huệ Càng đến Thuận Mẫu kiều thớt đ theo kịp bên chưn ; trong lòng cả mừng bèn dụng thần lực cử quờn đánh tới, ngó thấy chín ghê.

Vả chăng Huệ Càng đã bị thương rồi chống trả sao nổi, dầu có da đồng cốt sắt đở cũng không nổi một quờn ấy.

Lúc ấy Ngũ Mai vừa đến, thấy tình hình như vậy biết là không xong, lật đật xông đến, triển khai tay mặt đưa ra đở và nói rằng :

- Có Ngũ Mai đây, hiền đệ xin khá bớt tay.

Nhơn bởi có lòng giải cứu Huệ Càng cho khỏi chết, nên dùng hết sức bình sanh đở ra mạnh quá, làm cho Bát Tý Na Tra phải dội lại hơn mười bước và hai tay rũ liệt.

Ấy bởi xuất kỳ bất ý khiến cho Bát Tý hoảng kinh.

Ngũ Mai giả lả vui cười, bước đến tiếp rước mà tỏ lời ngon ngọt như vầy :

- Vì ta sợ e em giết chết Huệ Càng nên mới mạo phạm đến em, xin chớ ưu phiền.

Nói rồi liền chắp tay xá một cái và xin lỗi.

Bát Tý Na Tra Phùng Đạo Đức bèn nghĩ thầm :

- Nguyên ta cùng ngươi xưa học một thầy thì sớm biết người tài hơn mình, nay gặp ta đây đỡ sơ ra một cái còn chịu không nổi thay, nếu người dùng tận lực thì ta chống chỏi sao cho lại, và người ở với Chí Thiện rất nên thiết nghĩa, lại thương kẻ môn đệ của Chí Thiện bội phần, tánh ưa giúp kẻ lâm nguy, đánh chết thấy trò vợ chồng Lôi Lão Hổ, nay người đến trợ Huệ Càng, bằng ta không kiến cơ ắt là lâm hại.

Khi thầm nghĩ rồi, bèn lật đật cúi đầu và tỏ rằng :

- Bần đạo đầu dám chấp trách sư huynh, chẳng biết sư huynh đến chốn nầy đã bao lâu, xin tỏ cho tôi rõ biết ?

Ngũ Mai đáp rằng :

- Bần đạo vân du tình cờ đến đây, xãy gặp hiền đệ chốn nầy, chẳng hay Huệ Càng với em cừu thù về sự gì mà em ra tay độc thũ dường ấy ?

Bát Tý Na Tra rơi lụy khóc ròng tỏ đầu đuôi việc trước cho Ngũ Mai nghe, xin phân xữ công bình, đặng giải oan cho kẻ đệ tử của mình, ơn ấy dám đâu xao lãng.

Ngũ Mai đáp rằng :

- Xét lại vụ nầy, tại Hóa Giao tham ăn tiền bạc, chẳng kể niềm đồng đạo, không đếm xĩa nghĩa đệ huynh, do tại hiền đệ không lòng hiểm sát, ngộ thích ngoại nhơn, lại xui giục Anh Bố, Đại Bàng hạ sơn báo cừu, vả chăng Huệ Càng là người hiếu tử có chí lớn báo cừu cho

cha nó, chẳng can hại dính dấp cùng Võ Đương sơn và cũng không có lòng dễ khi dối trá đến em. Còn như ngày trước, hai đàng tranh đấu với nhau thì tánh mạng hệ trọng đâu dám nhượng nhau, kia thác, đó sống, đó sống đây thác, ấy là lẻ thường, nay em xuống đây báo cừu, đánh Huệ Càng gảy lọi một tay, tuy là chưa chết, song đã thành một đứa tật nguyền, tưởng lại hờn ấy cũng đã tiêu. Nếu nghe lời ta phân xử, trước là nghỉ tình Chí Thiện là người đồng sư học đạo cùng em, sau lại tưởng tình đây hết lòng can gián, rồi sẽ khiến cho chư huynh đệ Huệ Càng đậu tiền bạc lại châu cấp cho bọn gia quyến của Hóa Giao, Anh Bố, Đại Bàng bớt nổi ưu phiền, và chung nhau một muôn đồng bạc làm chay siêu độ ba hồn, còn chúng nó cũng phải đến trước mặt em mà thĩnh tội, cũng là chẳng đặng tranh đấu cùng phe Cẩm Luân đường nữa, theo ý ta phán đoán như vậy, em có nghe cùng không thì mặc ý em.

Bát Tý nghe qua thầm nghĩ trong bụng rằng :

- Nếu không tuân theo lời thì chống cự cũng chẳng lại, bởi tại Hóa Giao là đứa súc sanh ham ăn tiền bạc mới dấy họa to, chi bằng nhẫn nhục kiến cơ thì tánh mạng mới đặng vẹn toàn.

Thầm nghĩ rồi liền đáp rằng :

- Theo lời sư huynh dạy biểu, tôi đâu làm cải, song ba tên môn đệ của tôi chết tại tay Huệ Càng rất ức, bởi tại phe nó đông nên bày mưu ám toán, hảm hại học trò của tôi thác rất thãm thiết, chớ chi dùng quờn tranh đấu, đánh không lại Huệ Càng, rủi ro có chết cũng cam tâm vô oán, nay lại tha Huệ Càng, ắt là bị chúng cười chê, xin sư huynh xét lại.

Ngũ Mai đáp rằng :

- Đời thạnh trị thời bình, chẳng lẻ muốn dấy động cho kham, dấy việc báo cừu cho được ; tính như vậy thì việc báo cừu giết bỏ nhau luôn luôn biết năm tháng ngày giờ nào cho dứt. Làm như vậy một là coi phép nước như không, hai là đạo tu hành gây dữ như em làm vậy sẽ bị thiên hạ sĩ tiếu trên đời ; nay em quyết tình muốn đánh chết Huệ Càng, dầu ta đây không có ngú ngàng đến mặc dầu, song Chí Thiện hòa thượng cũng chẳng dung em, vậy xin em hãy tỉnh ngộ nghe theo

lời ta can gián, kẻo mất niềm hòa khí.

Bát Tý Na Tra chẳng biết tính làm sao, cực chẳng đã nên phải nghe theo.

Còn phe Cẩm Luân đường nghe các lời Ngũ Mai biện bạch giải hòa thì lấy làm ưng ý, những kẻ qua đường cùng những người thương mi phố phường lân cận tại đó thảy đều đẹp dạ, đồng rập nhau khen ngợi bà Ngũ Mai là người tu hành nhơn đức sẽ nên chánh quả, vì lòng ở từ bi ăn nói ngay thẳng, bải nạn giải phân cho dân tình trong bổn cảnh hết nổi xào xáo cùng nhau, lại tiện bề buôn bán, ơn ấy đức nọ cảm đội vô cùng.

Ngũ Mai lấy lời khiêm cung đáp rằng :

- Bần đạo qua đường thấy sự bất bình trong bọn đồng môn của tôi, nên phải ra sức giảng hòa, nào có công đức chi đâu, mà dám chịu những lời chư vị tặng khen.

Nói rồi liền khiến Huệ Càng và bọn tiểu anh hùng đến trước mặt Bát Tý Na Tra quì xuống đất lạy mà xin lỗi, và ước định ngày giờ tụ tại Lôi đài lập đàn tràng thĩnh cao tăng đạo sĩ bốn mươi chín ông đặng chẩn tế và siêu độ cho vong hồn Hóa Giao, Anh Bố, Đại Bàng, cha Hồ Huệ Càng và bọn Cơ phòng.

Bát Tý Na Tra cực chẳng đả phải chìu theo.

Khi việc giảng hòa giao kết xong xuôi thì đâu trở về đó, còn Bát Tý Na Tra khi trở về công sở Cẩm Luân đường, bèn tỏ cho phe Cơ Phòng rỏ biết về sự tài năng của Ngũ Mai rất nên dõng mảnh, võ nghệ siêu quần, khó bề chống cự nên bất đắc dĩ phải tùng quyền bải nại, sau sẽ toan tính, chờ khi rắn nọ không đầu thì ta sẽ ra tay.

Ai nấy thấy Bát Tý Na Tra còn sợ Ngũ Mai thay, huống gì là bọn mình, nên làm thinh mà chịu không dám gây họa ra nữa.

Đây nói về bà Ngũ Mai không trở về Long Khánh am bèn theo bọn sư điệt của mình thẳng qua Quang Hiếu tự, vào nhà võ quán lấy thuốc đoạn cốt hoàn hồn đơn trao cho Huệ Càng uống. Còn ngoài thì dùng gà trống đậm lộn với thuốc bó tay Hồ Huệ Càng, trong giây lát

bớt đau, gân cốt liền lại như xưa, rồi khiến Hồng Hi Quan cụ bị tiền bạc định ngày khai đàn, và viết thiếp tõ trước cho phe Cẩm Luân đường hay về sự ngày đã ước định chẩn tế khai đàn.

Khi bài trí sắp đặt xong xuôi, thì Huệ Càng và bọn anh hùng ra lạy tạ ngũ Mai mà đến ơn cứu mạng.

Ngũ Mai đở dậy nói rằng :

- Bọn bây vốn niềm đệ tữ thiệt nghĩa chí thân, nào phải người dưng ; lạy lục mà làm chi.

Ngày ấy bọn anh hùng dọn tiệc chay, bày rượu ra thết đải Ngũ Mai, xúm nhau ân cần dưng rượu khuyên mời, ăn uống đến tối mới thôi, bèn đem kiệu đưa Ngũ Mai về Long Khánh am an nghĩ.

Cách ít ngày đến kỳ khai đàn siêu độ các vong linh ấy xong xuôi.

Bát tý Na Tra liền trở về Võ Đương sơn còn Ngũ Mai pháp bộ Vân Nam, chẳng bao lâu cha của Phương Hiếu Ngọc qua đời, ba anh em họ Phương và mẹ là Miêu thị phò linh cữu trở về Triệu Khánh an táng.

Từ ấy bọn anh hùng từ biệt nhau, kẻ về thăm mẹ viếng cha, người thì đi viếng mồ mả.

Duy có một mình Hồng Hi Quan và Đồng Thiên Cân ở tại tĩnh, thấy chư huynh đệ của mình đã đi tứ tán, nên buồn, bèn dẹp các đồ quân khí gởi tại chùa Quang Hiếu tự ; rồi hai đàng từ giả nhau trở về nhà.

Đây nói về vua muốn xuống Tô châu du ngoạn, trước là xem phong cảnh dường bao, sau nữa tầm Bạch Thái Quan và Cam Phụng Trì là hai người anh hùng có danh tiếng bấy lâu nay đặng ra giúp nước nhà cho mình.

Khi ý định đã quyết liền khai diên yến cùng bọn anh hùng tại Hải Ba trang vui vay một tiệc, rồi từ giả lên đường ; bọn anh hùng đều theo đưa đón một đổi xa, rồi từ giả vua mà trở lại.

Còn Nhựt Thanh quảy gói theo sau.

Nhân muốn qua Tô châu cho gần, thì do theo đường Sùng Minh đi ghe cũng dễ, đi bộ cũng mau, nhưng mà ý vua muốn đi dông dài bắt từ Hàng Hải cho đến Nam Hội, Thượng Hải, Gia Định, Thái Thương, Côn Lôn, có ý xem chơi các chổ ấy, cùng là dọ hỏi phong tục cho tường, đêm nghĩ ngày đi, tính gần nữa tháng mới đến Tô châu.

Lúc ấy mặt trời đà chen lặn, vua và Nhựt Thanh vội vả vào thành, chỉn thấy chợ búa đường sá đèn đuốc sáng lòa, tiếng người nghe rộn rực, ngước mắt lên xem thấy một cái tiệm ngũ, có treo cặp lồng đèn hiệu là : Chiêu Thương khách ngụ.

Hai người liền bước vào, người chủ tiệm nầy họ Trương, hiệu là Thận An, vốn là người Ở Tô châu cảnh Động Đình, thấy khách bước vào thì lật đật ân cần tiếp rước.

Nhựt Thanh chọn lựa phòng sạch sẻ, cất dẹp đồ hành lý, và khiến kẽ đầu bếp dọn ăn bửa cơm tối.

Nói về Bạch Thái Quan khi đến Tô châu viếng bạn rồi, thì đi trớt, không ngụ tại tỉnh ấy, cùng Cam Phụng Trì đặng tin vua hoài vọng mình, bèn thầm nghĩ rằng :

- Bấy lâu trôi nổi giang hồ chẳng có ích gì cho mình, chi bằng ta qua Tô châu tầm thánh gía, dâng thửa tài năng của ta ắt sẽ đặng lập nên công danh.

Tính rồi liền dời gót ra đi, qua đến Tô châu tình cờ đi nhằm hướng Hộ Long đài, xãy gặp hai người đứng trong tiệm ngủ, bèn nhìn coi tướng mạo thì giống như vua và Nhựt Thanh. (Bởi biết đặng do tại thơ tín đã có trạng hình dạng của vua).

Liền hỏi nhỏ người chũ tiệm căn do tông tích về hai người khách rất nhằm, không sai chạy chút nào, thì có lòng mừng, ngặt không người tiến dẫn. May đâu Nhựt Thanh vừa bước ra sân, hứng gió xem trăng, Cam Phụng Trì liền bước lại gần thi lễ, và han hỏi sự tình, thì

mới nhìn biết nhau.

Còn tên chủ tiệm ngở là người tri thức của Nhựt Thanh, nên không nghi ngại.

Lúc ấy Nhựt Thanh vào mật tấu cho vua hay, bèn với Cam Phụng Trì vào, xem thấy tài mạo khôi ngô, hình dung lẩm lẩm, tướng mạo đường đường, thì lấy làm mầng rỡ, liền ngự phong chức Du Kích và mật phán cho đi trấn nhâm tỉnh khác, không cần gì hộ giá, vì vua ở Tô châu đã lâu thông thuộc nhiều chổ.

Cam Phụng Trì mật lảnh thánh chỉ trở lui ra ngoài cùng Nhựt Thanh đàm luận kết cấu đệ huynh.

Đêm ấy Nhựt Thanh ăn bửa tối xong rồi mỏi mệt ngũ sớm. Còn vua một mình thân hành ra đi coi nhóm chợ đêm. Thấy đèn thắp đũ ngủ sắc sáng rỡ ánh trời, đường sá giăng giăng, chợ búa thinh thinh rộng lớn, phố lầu huê dạng dãy dọc dãy ngang cao ngó trật óc, tính theo đèn đốt mỗi từng là năm sáu chục cái, còn mỗi tiệm nhỏ đốt ít nữa là vài chục cái, các cửa phố ngó thấy tinh xảo lạ lùng. Còn tiệm cạo đầu đèn đốt cũng y như mấy phố khác, xem trong ba từng thì có thiên hạ ngồi đông chật nít, ngoài cửa có tấm bảng hiệu đề như vầy :

Đêm chuyên lo cạo đầu gióc bín

Ngày chăm chỉ móc ráy cạy tai

Vua xem thấy bèn lấy làm lạ, lẽ nào xứ Tô châu, ban ngày không cạo đầu gióc bín, lại để tối mới làm, thì trong dạ hồ nghi, bèn day lại hỏi thăm một ông già kia xin thuật chuyện về sự ấy.

Ông già đáp rằng :

- Nguyên khách quan mói đến không hiểu tục lệ xứ nầy cạo đầu ban đêm, để lão nói chuyện cho khách quan nghe : Nguyên xứ Tô châu cạo đầu ban ngày có hai thế, một là cạo đầu thuộc về thầy hù, hai là đấm bóp xương cốt làm cho mê mẩn tinh thần khoái lạc vô cùng, như nằm với điếm, điều ấy tại người Song Dương chế hóa ra, phải trả tiền công hoặc một lượng hoặc hai lượng còn như cạo đầu, bắt gió giốc bín, váy tai, cạo lông mặt, đấm bóp xương cốt, trong năm

công sự ấy thì có năm người làm, mỗi người ăn tiền công năm chục đồng điếu, hoặc một trăm, hoặc hai trăm theo ý người mướn định trước. Khi công sự ấy hườn thành rồi tính tiền trả trọn cuộc, một, hoặc hai trăm đồng điếu, tính theo giá ấy thì một lắm nên ít người đến tiệm cạo đầu trong lúc ban ngày. Nên hay đến ban đêm nhiều lắm, bất cận sang hèn, làm trọn cuộc trả tiền ít hơn ước giá chừng mười sáu đồng điếu là nhiều.

Vua nghe nói mới rỏ tình hình làm vậy thì nực cười, liền đáp lại rằng :

- Mong ơn ông chĩ bão xin cảm tạ vô cùng.

Nói rồi, đáp lễ từ biệt ra đi dạo chơi, đi dọc theo mé sông càng thêm vui hơn nữa.

Bởi xứ Cô Tô (Tô châu) này hay nhóm chợ đêm đã có danh bấy lâu nay, nên dưới sông ghe thuyền xinh tốt lạ lùng, món ngon vật lạ cũng chẳng thiếu chi trà rượu ê hề, nam thanh nữ tú du ngoạn ghĩnh sông, đờn ca xướng hát nghe rất êm tai, đèn đốt rạng ngời mặt nước, ngó tợ sao giăng, đò giang lai vảng lao nhao thiệt là xứ phiền ba phú túc chẳng có đâu hơn.

Vua xem thấy càng thêm đẹp dạ, sẳn trớn vui chơn bước thẳng đến bến đò thì có một bọn đàn bà đưa đò chạy rước mối và kiếm lời trau chuốt nói rằng :

- Xin lão gia xuống đi đò tôi, đò nầy rộng lớn, sạch sẻ, nhẹ nhàng,vượt mặt nước như tên, xin lảo gia thạnh tình đi chơi một chuyến cho thích tình, giá cả bao nhiêu cũng được.

Vua liền bước xuống thuyền ngồi trong mui, thuyền bơi, ra giữa vời.

Chủ thuyền liền hỏi vua :

- Chẳng hay lão gia muốn đi chơi chốn nào hoặc là đi du hồ hứng chí ; hoặc là trở về phũ nghỉ ngơi.

Khi hỏi chưa dứt lời, xãy thấy hai đứa con gái ước chừng một kỷ có dư, ăn mặc tề chỉnh đằng sau bồng lái đi tới, đứa thì bưng bộ đồ trà, đứa thì bưng bình điếu đem để trước ghế cho vua dùng.

Vua mới nói với chủ ghe rằng :

- Chổ nào vui hơn hết, mà có kỷ nữ xen vào thì chèo ghe đến đó chơi.

Chũ thuyền vâng theo lời, bèn thẳng chỉ ra khơi tìm chổ vui phăn tới.

Thuở ấy tại xứ Tô châu có một người phú hộ, ho Trương tên Đình Hoài, tự hiệu Quân Khả, nhà giàu có lớn, tánh ưa giao nạp anh hùng, bốn phương hào kiệt, ý hay giúp hiểm phò nguy, chí khí khẳng khái, làm việc phải nghĩa coi vàng như rác, lại thêm văn võ song toàn, cho nên những kẻ ăn cướp nghe đến danh người thì có lòng kính sợ.

Bởi cớ ấy mới gọi là người quân tử, tuy là mai danh ẩn tích xen lộn theo bọn cường đồ, song việc cử động ngay ngắn bố đức thi ân, tâm hoài trung nghĩa, không dạ gian tà hại người lương thiện.

Nguyên ông bà Trương Đình Hoài là tay buôn muối lậu nên mới được giàu lớn như vầy, và cũng như bọn lục lâm (ăn cướp) thông đồng với nhau, hay châu cấp, giúp đở cho Đình Hoài, nên mấy năm dư việc bán muối lậu được lợi và cường thịnh rạt nhiều, còn trong nhà nhờ người vợ bé, tên là Cơ thị cai quãn việc nhà trăm bề giỏi gian, tánh ý thẳng ngay, đè ẹp vạy vò, nâng đở người lương thiện, lại không hay kiêu hãnh cùng ai, thường khi du ngoạn hễ gặp kị nữ tài mạo tương xứng thì đem lòng thương, xuất tiền chuộc cho ra tránh vòng lao khổ, bởi vậy cho nên trong làng xóm ai nấy thấy vậy cũng đều mang ơn, bèn kêu Trương Đình Hoài là Trương viên ngoại.

Đêm ấy trăng thanh gió mát, sao ngó rạng trời Trương Đình Hoài hứng cảnh du hồ, liền khiến gia đinh dọn thuyền, thẳng chỉ ra khơi, ghe chèo đi như tên bắn, khi ấy thuyền chèo xuôi theo nước chảy, xông lướt đụng nhằm thuyền vua, trẻ bạn đỡ ra không kịp, vấp gãy hết một cây chèo, chủ đò không nghe đòi bắt đền tiền.

Bọn chèo của Đình Hoài không chịu đền, hai đàng rầy lộn với nhau om sòm.

Trương Đình Hoài lật đật chạy ra hỏi tự sự căn do bèn rầy trẻ bạn của mình rồi khiến kẻ hầu hạ đem tiền qua ghe mà đền và nói rằng :

- Tiền nầy của Trương viên ngoại thưởng cho dì, xin mua cây chèo khác dùng.

Lúc ấy vua vua bước ra đặng có bày nạn giản phân.

Xảy thấy Trương Đình Hoài phân xử rộng tình đặng bụng người dưng, ép tình kẻ ăn ở của mình chữ khỏi điều khẩu thiệt, vua thấy vậy định chắc là tay đại độ công bình thiệt rất nên trang hào kiệt, vua bèn dứt con mẹ đưa đò rằng :

- Vốn cây chèo là vật nhỏ mọn của đáng bao nhiêu, hòng làm ngặt trẻ bạn của người, làm cho chủ nó thường tiền, vậy thiếm hãy trả lại cho chủ nó, rồi tôi cho một hai lượng bạc mua sắm cây khác.

Chũ đò vưng theo lời vua lập lức trả lại.

Trương Đình Hoài thấy vua dạy bão đàng nọ làm vậy thì lật đật đáp lễ và thưa rằng :

- Vốn trẻ bạn của tôi lổ mảng không cẩn thận để đụng nhằm thuyền của tiên sanh thì lỗi ấy ở tôi, nay ông không bắt tội tôi, lại khiến trả tiền lại, tuy lòng ông khoan hồng đại độ làm vậy, tôi rất cám đội ơn, nhưng mà xin ông nhậm lấy của nầy và tỏ danh tánh cho tôi biết, hòng biêu ngợi tiếng ấy về sau.

Vua đáp rằng :

- Việc nhỏ mọn xin nhơn huynh chớ há ngại tình, còn tên tôi là Thiên Tứ, họ Cao ở Thuận Thiên phũ, chẳng biết danh tánh nhơn huynh là chi, quê quán chốn nào, xin người cạn phân cho tôi biết với ?

Đình Hoài đáp rằng :

- Tôi vốn người ở xứ nầy họ Trương tên Đình Hoài, chữ đặt là Quân Khả, nhơn bởi tôi đi thăm bạn tương tri, tình cờ xảy gặp Cao huynh tại chốn nầy, thật là rất may, nhờ trời xui khiến đâu phải ngẫu nhiên. Vậy xin thĩnh Cao huynh bước qua thuyền tôi du hồ ngoạn thưởng một phen, và xin nhậm tình chớ ngại, lời ngạn ngữ nói rằng : "Bốn biển vấy nên một nhà đâu đâu cũng tình huynh nghĩa đệ, trước lạ sau quen, chẳng có can chi mà hòng từ chối ".

Vua thấy Đình Hoài có lòng gắn vó mời hoài thì liếc mắc xem bộ tướng Đình Hoài ra thể nào, thì thấy tướng mạo Đình Hoài rất nên nghi biễu, tuổi ước bốn mươi, mi thanh, mục tú, mặt nở nang nhự thu nguyệt, tiếng nói như chuông ngân, đi đứng đoan trang, thiệt là người phúc hậu anh hùng bèn nghỉ rằng :

- Để trẫm giao kết cũng ngươi coi tánh ý đó ăn ở ra làm sao, đặng ngày sau dùng người ra giúp nước nhà cho trẫm.

Khi vua nhứt định trong lòng rồi thì làm bộ từ chối đáp đằng :

- Nay tôi mới gặp nhơn huynh đây thì đũ biết là trang thanh nhã, hiềm vì tôi chưa đến nhà nhơn huynh lần nào thăm viếng. Vậy xin cho tôi kiếu, để khi khác sẽ vầy đoàn cùng nhau du ngoạn.

Vã Trương Đình Hoài là anh hùng, từng biết tướng mạo kẻ sang trọng người nghèo hèn, khi nghe vua nói làm vậy thì chăm chỉ ngó vua, thấy vua tướng mạo khôi ngô, mày rồng mắt phụng, mặt ngó oai nghi, tuổi tác sâm si với mình, tiếng nói như không kêu, cặp mắt tinh thần khí tượng dị thường, thật là bực vương hầu tướng mạo, Đình Hoài khãn khắn ân cần cố ý lập tâm kết bạn cùng vua, nên bước gần be ghe bước qua chiếc huê thuyền của vua rồi vòng tay thi lễ nói rằng :

- Vã chăng Cao huynh là người anh hùng độ lượng lớn rất đẹp lòng tôi. Nay tôi há nỡ làm ngơ, chẳng tưởng tình tiếp rước Cao huynh thì tôi đâu phải trang hảo hớn.

Vua thấy vậy lật đật đáp lễ lại thốt lời rằng :

- Nay nhơn huynh có lòng cố cập, tôi đâu đám từ nan.

Nói rồi nắm tay vua dắt bước qua nghe của mình, mời vua đi thẳng vô khoang trong ngồi, vua thấy thuyền rất rộng lớn dọn dẹp trần thiết tề chỉnh hơn chiếc huê thuyền mướn của mình rất nhiều, liễn đối khắc chữ cổ tự, treo coi rực rỡ, đồ chưng chơi xem rất xuê xoang, ghế đẳng lau chùi ngó ngời con mắt, còn bạn chèo ngó ước dôi mươi, khi vua xem vừa rồi thì có kẻ đem trà nước và thuốc hút ra dâng.

Lúc ấy Đình Hoài khiến mụ chủ đò buộc dòng theo ghe mình thả riết theo giòng sông thẳng chỉ đến Nguyệt lầu, tìm điếm danh tiếng xứ Tô châu là Lý Vân Nương và Kim Phụng Kiều, vầy bạn cùng nhau cho vui một thuở, bạn chèo vâng lịnh gay chèo ra sức chèo bương đến đó.

Khi ấy trong thuyền đã dọn đồ ăn lót lòng cùng là huê quả để ăn tráng miệng, dòm coi bề bộn trên bàn.

Đình Hoài mời vua ăn uống và đàm luận việc kinh luân ; khi ăn vừa xong, liền dùng trà, nương dịp ấy Đình Hoài chỉ vẻ cho Vua nghe các phong tục cảnh Tô châu, những chốn phồn hoa, những miền cổ tích, kể từ đời Ngô vương soán nghiệp, Tử Tư xây dựng thành trì cho đến triều đời vua nầy, trị loạn hưng vong, thì trong bổn xứ trước sau thảy đều có kẻ hiền tài luôn luôn.

Vua nghe các lời giảng giải ấy rồi, bèn dẫn kinh điển mấy chổ khúc mắc hỏi Đình Hoài thì Đình Hoài đối đáp như chơi, cùng là lời ăn tiếng nói hai đàng trò chuyện với nhau rất xứng ý, hại đàng rất tiếc vì gặp nhau rất muộn.

Còn đang chuyện vãn thì thuyền đến Nguyệt lầu, chốn ấy đều là thuyền của kỷ nữ.

Lúc thuyền xáp cận, bạn chèo ghe liền buộc ghe vào kề lan can.

Vua ngước mắt ra xem, ngó thấy một chiếc huê thuyền rất nên to lớn, bề cao một trượng có dư, bề dài ước chừng bốn năm trượng, cả thảy chạm trổ, sơn phết rở ràng. Còn trong khoang ghe rộng cao ước có tám chín thước, chia ra từ từng, bốn phía có làm song vẻ xem rất khéo lạ, đèn pha ly treo theo vách, ngoài có lan can sơn màu lục

đậm, có màn vẽ năm sắc treo xung quanh lan can đặng án khí nắng, và có treo đũ đồ ngủ âm, lại có sắp ca nhi đứng hầu hai bên cầm đờn khãy tiếp rước.

Khi nhị vị lão gia bước qua lầu thuyền, thì sắp ca nhi dứt tiếng đờn, thi lễ vấn an.

Lúc ấy Trương Đình Hoài nhượng vua bước đến trước, rồi nới với sắp ca nhi rằng :

- Ta miễn lễ cho bọn bây.

Vừa nói vừa bước tới, xãy thấy Lý Vân Nương tiếp rước vào trong khoang, chúm chím cười nói rằng :

- Ngày hôm nay rất may cho tôi nên xui khiến cho nhị vị quới nhơn đến đây.

Nói rồi liền bước xơm đến trước mặt hai người làm lễ chúc mừng.

Vua và Đình Hoài đáp lễ lại.

Khi ấy Đình Hoài mời vua ngồi giữa, còn hai người ngồi hai bên, kế kẻ a hườn đem hương trà dâng liền.

Khi ấy vua xem thấy trong khoang ghe dọn đẹp trần thiết rất nên tươi đẹp, hai bên có treo nhiều thơ đề của chư tài tử kỉnh tặng, và nhắm xem diện mạo Lý Vân Nương cũng đẹp đẽ, chơn mày như trăng mới hiện, cặp mắt dường như sóng mùa thu, mặt trắng, môi son, mình vóc dịu dàng, tay chơn trau chuốt, tuy chẳng bì trang quốc sắc, song đâu kém bực tư dung. Vua xem vừa rồi, xảy nghe Lý Vân Nương cất tiếng hỏi tên, quê quán của mình, thì có Đình Hoài đáp thế rằng :

- Nguyên người bạn tôi đây, vốn người ở chốn Bắc Kinh, họ Cao tên Thiên Tứ, tôi tình cờ gặp người kết cấu bạn vàng, lại có tài tình lắm, làu thông kinh sử, việc học hơn ta mười phần. Nay người đã đến đây chơi, vậy trong bọn chị em nàng có ai tài mạo tương xứng, xin mời ra đây trò chuyện cùng người vầy vui một cuộc.

http://tieulun.hopto.org

Vua nghe nói liền lấy lời khiêm nhượng thốt rằng :

- Vốn tôi theo với Trương huynh đến đây chơi cho có bạn, đâu dám vọng tưởng điều chi.

Vân Nương đáp rằng :

- Bọn tôi từng nghe danh ông bấy lâu, nay ông đã đến đây thì bọn tôi rất nên đại hạnh, xét lại bọn tôi đâu có trang tài mạo cho xứng mà trò chuyện cùng ông, sợ e bất tiện cùng chăng ? Vậy xin ông đại độ cho những kẻ quê hèn,đặng tôi soạn dưng cho ông một người tạm dùng một thuở mây mưa.

Trong lúc trò chuyện về sự ấy, thì những tay lầu xanh, xung quanh lầu thuyền đã chẳng nghe lọt vào tai, đều đua nhau trau tria ngó tốt như tiên, đua nhau đến thuyền Vân Nương rước khách.

Khi đến nơi làm lễ ra mắt hai người rồi ngồi vẹt hai bên, trong đám đoạn trường nầy, chỉ có một đứa tên là Kim Phụng Kiều, tuổi vừa đôi tám, đẹp đẻ huê dung, thì là bực nhứt lầu xanh trong tĩnh Tô châu, sắc đẹp sánh nàng Tô Tử, tài tình ví kịp Tiết Đào, còn sánh với Lý Vân Nương thì hơn Lý Vân Nương rất nhiều, song tánh tình kiêu ngạo ỷ tài khi vật, chẳng khứng yễm cựu nghinh tân, lại không ý tưởng giàu phụ khó. Ví như Trương Đình Hoài là người văn vật, giàu có lớn, có nói lỡ lầm điều chi không hợp ý thị ta thì thị ta khi thị cũng như không, chẳng có lòng dua bợ chút nào, chẳng khứng gió trăng với ai, chẳng ham cầu mị người yêu như mấy loại người kia, tuy nhiên tài mạo siêu quần, rất tiếc hường nhan bạc mạng. Nay nghe có người ở Bắc Kinh đến đây tìm người rước khách tài mạo song toàn, tưởng lại người nầy không phải là tran quyến luyến gió trăng, liền liếc mắt xem vua. Thấy diện mạo vua, long hành hổ bộ, khí khái phi phàm, thì khen thầm và nghĩ thầm rằng :

- Tuy người tướng mạo hơn người, song chưa biết tài học thế nào ?

Trong khi thầm nghĩ xãy nghe vua trò chuyện, nói năng lễ nghĩa đối đáp khiêm từ.

Rồi thấy bọn a hườn mời cả thảy nhập tiệc, đồng ngồi lại xung quanh một cái bàn tròn lớn, trên bàn ấy dọn đồ thạnh soạn bĩ bàng.

Khi nhập tiệc rượu uống vừa được vài tuần, chợt thấy trên trời, sao Ngân Hà tỏ rạng. nguyên đêm ấy thuộc về sơ tuần tháng bảy, trăng tỏ làu làu).

Nhơn dịp ấy vua liền làm ra môt câu liễn đối, trước là cho các chị lầu xanh cùng là Đình Hoài đối chơi.

Câu liễn đối vua đọc ra như vầy :

Vầng trăng khuyết méo, khác chi thuyền

Lững thững Ngân Hà tiên nữ tọa

Đình Hoài liền đối lại rằng :

Mặt nhựt tròn vình, in tợ cảnh

Chiếu soi Bích Hải ngọc nhơn quan

Kim Phụng Kiều bèn khiến kẻ a hườn đem giấy viết mực rồi biên hai câu đối ấy ra coi, hòng có khen thưởng.

Vua thấy chữ Phụng Kiều viết rất hay thì có lòng thương tưởng.

Lúc ấy Đình Hoài thấy sẳn viết mực, liền làm luôn một câu đối liễn nữa như vầy :

Sáu cây dụm lại ngó sum suê

(Là những : Đào Lý, Hạnh, Mai, Tòng, Bá)

Vua đối như vầy :

Bốn núi chừng ra xem đồ sộ

(Kìa như : Thái huê, Tung, Nhạc, Côn Lôn)

Đình Hoài xem thấy khen hay và trọng kỉnh vô cùng, nhưng đêm

ấy tiết trời còn nóng nực, quạt chẳng hở tay, sẳn dịp ấy, Phụng Kiều bèn trao cây quạt của mình đưa cho vua xin vua viết cho mình một bài thi trong quạt ấy.

Vua sè ra để trên bàn viết tám câu nguyên trong tám câu thì vua làm để nói về cây quạt, nhưng mà có ý chỉ dẫn cho Kim Phụng Kiều thoát chốn mê đồ, là nơi khốn đốn).

Thơ ấy nói như vầy :

Ấm lạnh tình đời khó vọng cầu

Phất phơ gió mát đở lòng sầu

Đương cơn nóng nực nhiều tay chuộng

Đến lúc hàn lương ít kẻ thâu

Say cuộc hồng nhan so cũng rửa

Xét điều mạng bạc kém chi đâu

Khá mau xa lánh vòng trường đoạn

Trường đoạn dứt rồi vậy mới màu !

Kim Phụng Kiều coi rồi thì cảm động muôn phần bèn cạn tỏ nổi mình mà thưa rằng :

- Vốn tệ thiếp có ý tránh nơi khổ nảo đâu dám quyến luyến chốn nầy, ngặt vì phận hèn mạng bạc chưa gặp người sữa tráp nâng khăn, nay mong ơn người chỉ dẫn, tôi nguyện khắc cốt minh tâm.

Vua trã lời rằng :

- Hay mau lo lánh khỏi chớ khá lỗi nguyền.

Nói rồi lại khiến Đình Hoài làm một bài thi nói về điếm lịch sự.

Đình Hoài vâng lời làm như vầy :

Tuổi vừa hai tám đẹp dung nhan

Quyến luyện chổng chồng rất rộn ràng

Má phấn trau trìa người nọc nếm

Môi son chuốt ngót kẻ mê man

Tơ hồng nhiều mối xe xăng xiếu

Duyên nợ làng nhằng vướng nhiếu nhăng

Sớm tối rước đưa khôn xiết kể

Động phòng, dời đổi bậc lang quân

Lý Vân Nương coi rồi nói rằng :

- Lang quân nói sao không biết hỗ, thấy bọn tôi làm vầy lại chê đè tôi đi, sao lang quân không suy nghỉ đúng lẻ rồi hay luận việc thanh lâu, vã chăng những kẻ vào chốn thanh lâu cũng có lẻ tánh nầy người ý khác Ví như nàng Lý Á Kiều cũng là phường lầu xanh, kết bạn với Trịnh Nguơn Hòa là người bán dầu (mải du lang), vậy chớ nàng ấy là điếm không có lòng với Trịnh Nguơn Hòa hay sao ? Còn như nàng Huê Khôi Nữ, Đỗ Thập Nương chẳng ham của báu lại đem ném xuống sông, chẳng ham giàu mà hòng phụ nghĩa của gã Lý Sanh, suy đó mà coi thì kẻ thanh lâu cũng nhiều hiền ngu, đâu có hư hết hay sao mà lang quân tổng luận làm vậy ?

Kim Phụng Kiều liền tiếp rằng :

- Theo như lời thơ Trương viên ngoại (Đình Hoài) nhục bọn tôi làm vậy, thì phạt uống một ly rượu.

Khi tiệc rượu mản rồi thì trời đã khuya.

Vua cũng Kim Phụng Kiều dắt nhau vào phòng an nghĩ ; còn Đình Hoài thì với Lý Vân Nương.

Đêm ấy cã bốn người đều hành sư khoái lạc vô cùng.

Rạng ngày tương hội nhau tại lâu thuyền, trà nước xong xuôi thì Đình Hoài lấy ra hai mươi lượng bạc mà hồi đáp việc vui chơi, và năm

lượng tổn hao về tiền ăn uống, lại xuất luôn ba lượng cho kẻ ca nhi đờn hát.

Khi phân phát xong rồi liền phân tay nhau ra về, cùng căn dặn việc hội ngộ ngày sau.

Lúc ấy vua xuống huê thuyền còn Đình Hoài xuống ghe mình, cã hai phân tay nhau ra về, vua lên bờ rồi thì trả tiền cho huê thuyền ba lượng, bồi thường luôn cho cây chèo gãy, vua tính toán an bài bèn trở về tiệm nói chuyện cho Nhựt Thanh nghe công cuộc đêm nọ ; kế lại dọn cơm ra, vua với Nhựt Thanh dùng xong rồi, thay quần đổi áo đi với Nhựt Thanh thẳng đến Trương gia trang (nhà Trương Đình Hoài).

Khi đến nơi, kẻ thũ hạ của Đình Hoài nhìn biết là bạn của chủ mình, lật đật vào thơ phòng thưa cho chủ hay.

Đình Hoài cả mầng lật đật mang giày bước ra nghinh tiếp, mời vào nhà trong đem trà ngon thết đãi, chuyện vản cùng nhau ý hiệp tâm đầu.

Vua thấy Đình Hoài ý ăn nết ở rất hạp với mình, thì có lòng mầng, bèn tỏ xin kết làm bằng hữu.

Đình Hoài đáp rằng :

- Tôi vẫn có tính ấy đã lâu, song không dám nói ra, nay Cao huynh dạy bảo rất hạp ý tôi, tôi đâu dám chối từ.

Nói rồi bèn khiến kẻ gia đinh dọn đồ tam sanh và rượu, vái nguyện cùng trơi đất sanh tử bất ly.

Còn vua lớn hơn Đình Hoài một tuổi được làm anh, còn Đình Hoài làm em.

Châu Nhựt Thanh làm lễ ra mắt kính Đình Hoài làm chú.

Khi lập thệ cùng nhau rồi bèn dọn yến tiệc thết đãi ăn uống vừa xong, vua sai Nhựt Thanh đến tiệm lấy đồ hành lý đem về Trương gia trang mà cất.

Lúc ấy Đình Hoài có việc phải trẩy đi ra ngoài trót buổi chưa về.

Còn Nhựt Thanh mắc đi lấy đồ, vua ở nhà có một mình buồn bực bèn dời gót dạo chơi thẳng riết theo đường cái, chẳng dè đi đến một tòa lâu các nguy nga, chạm trổ sơn phết rỡ ràng chẳng khác nào như hoàng cung của vua.

Vua bước lên đến cửa cái mới rỏ biết là phủ của Lưu Dung quân cơ, dòm trên cửa có một tấm biển có để năm chữ lớn như về : " Thiên hạ đệ nhứt gia ".

Vua thấy cả giận thầm nghĩ rằng :

- Nhà họ Lưu bất quá làm Tễ Tướng giàu sang mà thôi, có đâu lại xưng hơn cả và thiên hạ. Vã chăng trẫm đã ở bực chí tôn, giàu sang hơn trong thiên hạ, còn chưa dám xưng là đệ nhứt, nay gia thế nó xưng là bực nhứt trên đời, tự tôn mình là lớn, tưởng lại tấm biển nầy xưng hô ra đây cũng có duyên cớ chi đây. Chi bằng trẫm vào đó giã là bạn thiết nghĩa với Lưu Dung đi có việc quan, thuận nẻo ghé đây thăm viếng rồi hỏi tra cớ ấy mới minh bạch cho.

Khi vua lập định chủ ý rồi bước sấn vào cửa trung môn nói với ông già giử cửa rằng :

- Tôi vốn là Cao Thiên Tứ người ở Bắc Kinh, bạn thiết cùng Lưu Dung, có việc đến thăm viếng.

Kẻ gia nhơn nghe nói lảnh mạng vào trong thưa lại, giây lát trở ra thưa rằng :

- Chủ tôi xin mời lão gia vào trong.

Vua liền tiếp theo gia nhơn ấy, bước vào đơn điện, thấy tòa nhà cất bốn cột xem rất huê mỹ, lại có ba bốn người con trai, tuổi đương thơ ấu, bộ tướng phong nhã, bước đến thi lễ nghinh tiếp, lại thấy một đứa tiểu đồng đem trà nước ra đải.

Lúc ấy người trai tráng hỏi rằng :

- Không biết lão tiên sanh tên họ là gì, ở xứ nào ?

Vua đáp rằng :

- Tôi vốn họ Cao, tên Thiên Tứ, ở Bắc Kinh.

Người con trai hỏi rằng :

- Chẳng hay bác ở Bắc Kinh, tại phòng quân cơ làm chức gì, xin tỏ cho tôi biết.

Vua đáp rằng :

- Ta do Hàn Lâm viện xuất thân cùng Lưu Thừa Tướng biện sự. Nay nhơn việc quan đã rảnh, xin phép đến quới tĩnh nhàn du, thuận nẻo đến đây thăm viếng.

Thiếu niên đáp rằng :

- Rất cảm đội ơn Cao lão.

Vua liền hỏi qua sự tấm biển xưng là : Thiên hạ đệ thứt gia, chẳng hiểu được nói về ý gì, xin tỏ ra cho rỏ biết.

Kẻ thiếu niên đáp rằng :

- Việc ấy tôi nhỏ dại chẳng thông, xin mời bác vào tòa nhà thứ hai, hỏi cha tôi thì rõ.

Vua nói :

- Xin dẫn đường đến đó.

Khi ấy ca hai thẳng vào đệ nhị tòa, vua xem coi giống như đơn điện thứ nhứt.

Chổ đơn điện này cũng có kẻ canh gác, khi vua đến đó thì kẻ gia nhơn mời vua ngồi, rồi vào trong bẩm cho gia chủ hay, một chập có một người tuổi ước bốn mươi, ăn mặc y quan tề chĩnh, bước đến chào hỏi mừng vua, và hối trẻ đem trà nước ra đãi, và nói rằng :

- Tôi không dè Cao lão gia đến đây, thất lễ nghinh tiếp, xin Cao lão gia thứ tội.

Vua đáp rằng :

- Tiểu đệ nhơn thuận nẻo ghé đây thăm viếng cho thỏa tình ao ước.

Người nầy hỏi vua rằng :

- Chẳng hay Cao lão gia làm việc một phòng với anh tôi, đã được mấy năm rồi ?

Vua nói :

- Đã được năm năm.

Vua lại hỏi :

- Tám biển đề làm vậy là nghĩa lý gì, tôi không rỏ, xin người dẫn giải cho tôi biết ?

Người nầy đáp rằng :

- Việc ấy tôi đâu hiểu được, xin mời Cao lão gia đến điện thứ ba hỏi cha tôi thì rỏ.

Vua bèn xin người dẫn vua đến đó.

Khi vua đến đơn điện thứ ba xem thấy càng tốt hơn hai cái trước nhiều lắm.

Vua ngồi tại đó, giây lát có một người tuổi ước sáu mươi còn tráng kiện tinh thần, phong quang thanh nhã, bước thẳng lên đường thượng ra mắt trò chuyện cùng vua.

Ông nầy hỏi :

- Cao lão gia ỏ Bắc Kinh đến đây có chuyện chi cần kíp hay chăng ?

Vua đáp rằng :

- Tôi nhơn rãnh việc quan xuống Giang Nam, trước là để chơi, sau thăm Trang Tuần phủ, thuận đường sang chơi đến đây, nghe thiên hạ đồn nhà bác ở chốn này, nên tôi ghé đây thăm viếng.

Ông già đáp rằng :

- Tôi cám đội ơn.

Và tỏ rằng :

- Nguyên Cao lão gia với con tôi là bạn chí thân, nay đến đây, xin mời ở lại chốn nầy chơi vài ngày.

Vua đáp rằng :

- Vốn tôi ngụ tại nhà Trương viên ngoại, xin thứ dung lúc khác sẽ đến đây cư trú.

Vua lại hỏi :

- Cái tấm biển để năm chữ ấy thữ nghĩa làm sao ? Xin bác chĩ dẫn cho tôi rỏ lý.

Ông già đáp rằng :

- Việc này vốn tôi không rõ, như Cao tiên sanh muốn biết hãy đến đơn điện thứ tư hỏi cha tôi thì rõ.

Vua nghe nói lấy làm nghi hoặc, lẻ đâu việc ấy mà ba người đều không rỏ, cũng có nguyên cớ làm sao đây mới mời ta đến có mà hỏi cha người.

Vua cũng muốn cho biết rỏ nguồn cơn không nài lao nhọc, bèn nói rằng :

- Xin bác cho người dẫn tôi đến đó, trước là thăm ông già bác, sau rỏ việc ấy.

Ông già lập tức sai người dẫn đến đơn điện thứ tư, xem thấy đơn điện nầy có bốn cái trụ lớn, hai bên chái có nhiều thơ phòng dọn coi đẹp mắt, sánh với mấy cái trước càng hơn nhiều, giữa điện ngó huy hoàng chối mắt, đồ báu lạ kể đà vô số.

Vua thấy vậy bèn khen rằng :

- Hèn chi lời tục nói không sai : Trên trời có Thần tiên phũ, nhơn gian có Tể Tướng gia, vốn hai chốn ấy là tốt hơn hết, vả lại cung điện của trẫm ví với nhà Tể Tướng nầy thì cung điện của trẫm cũng phải thua.

Vua đương ngồi đó suy nghỉ việc đời, xảy thấy có một ông già đầu bạc phơ phơ chống gậy đi ra, ước hơn tám mươi tuổi, râu dài ba chờm bạc trắng, tinh thần tráng kiện ngó rất tốt người, bước đến ra mắt cùng vua, mời ngồi trò chuyện, hỏi thăm vua đến đây có sự chi.

Vua cũng tìm cớ nói y như mấy lời đã tỏ trước đó, thì ông nầy thốt rằng :

- Nay Cao tiên sanh mới đến chốn nầy; xin hãy ở ngụ lại đây vài tháng đặng du ngoạn Giang Nam, địa cảnh nầy rất tốt hơn hết.

Vua đáp rằng :

- Theo như ý ông hảo tâm, tôi rất cám đội ơn, song tôi đã có nơi sở trú, chẳng dám nào xin ông cắt nghĩa câu biển năm chữ "Thiên hạ đệ nhứt gia" cho kẻ hậu sanh rõ biết.

Ông già đáp rằng :

- Nguyên cha tôi khi được trăm tuổi thì thân bằng cố hữu có đi làm ba tấm biển, một tấm có trước cửa, còn hai tấm treo sau hậu đường, như Cao tiên sanh muốn biết hãy vào hậu đường hỏi cha tôi thì rõ biết nguồn cơn.

Vua nghe ông già nầy nói làm vậy thì lấy làm lạ và không rỏ tấm biển kia nói về sự gì, bèn xin cho người dẫn đường đến đó.

Khi vua bước đến cãnh hậu đường chỉ thấy những bông hoa rất lạ, xanh mịt bốn bề mùi bay thơm ngát coi ra dường thể động tiên.

Vua thấy vậy thầm khen rằng :

- Chổ nầy cảnh rất an nhàn vui thú.

Vua bước sấn đến trước thấy có treo một tấm biển đề là Bách

tuế đường (một trăm tuổi).

Lúc ấy kẻ gia nhơn mời vua ngồi tại đó, rồi trở vào thông báo cho gia chũ hay, trong giây lát kẻ gia nhơn ra mời vua vào trong, vua theo chơn đến đó, xem thấy rất nên tinh khiết lại trước án có xông long diên hương đốt hơi bay nghi ngút thơm nực, hít vào tinh thần càng thêm sảng khoái xem ra chẳng kém gì tiên động nhứt ban, còn trện ghế có một ông già râu mày và tóc trắng bác phơ phơ, lại có hai đứa tíểu đồng chầu chực hai bên.

Vua bước đến thi lễ ra mắt.

Ông già nầy liền khiến hai đứa tiểu đồng đở ông đúng dậy vòng tay đáp lễ cùng vua, rồi mời vua ngồi mà hõi thăm rằng :

- Nay Cao tiên sanh giáng lâm đến đấy có sự chi dạy biểu tôi chăng ?

Vua đáp rằng :

- Vốn cháu là người ở Bắc kinh cùng lịnh tôn làm quan đồng liêu với nhau, nhơn rãnh việc dạo chơi tỉnh nầy, may lại tiện bề ghé thăm gia quyến của ông rất nên hữu hạnh.

Ông già ấy hỏi vua rằng :

- Cháu đến đây đà có đi du ngơạn các nơi hay chưa ?

Vua đáp rằng :

- Đã chơi đũ khắp chổ, song coi chưa hết, thật là cảnh tốt vô song.

Ông già hỏi vua :

- Chẳng hay cháu cư trú nơi đâu ?

Vua tỏ rằng :

- Ở tại nhà Trương viên ngoại.

Vua lại hỏi thăm tuổi tác ông già được bao nhiêu?

Ông già đáp rằng :

- Một trăm tám tuổi.

Vua nghe nói bèn khen rằng :

- Ít ai được trường thọ như vậy.

Khen rồi lại hỏi rằng :

- Có tấm biển đề năm chữ ấy nghĩa lý làm sao, xin chỉ cho cháu rỏ.

Ông già đáp rằng :

- Vốn tiên sanh chưa rỏ để lão hũ nói cho tiên sanh biết. Khi già được một trăm tuổi, thân bằng cố hữu chúc mầng đi cho già ba tấm khuôn biễn : tấm thứ nhứt đề là : Thiên hạ đệ nhứt gia ; tấm thứ nhì đề là : bách tuế đường ; còn tấm thứ ba Cao tiên sanh coi thì rỏ biết công cuộc nhà Lưu gia nầy.

Vua ngước mặt lên xem, thấy tấm biển thứ ba tỏ khen ngợi nhà Lưu gia như vầy : Trời cũng không qua, đất cũng không hơn, vua cũng khó lày, nhơn gian đâu lấn được. Như thể : Cha vi Tể Tướng, con vi Tể Tướng, cháu vi Tể Tướng, đâu ai giàu đâu qua đây quí, đâu ai quí sao bằng cha con, con cháu nhà ta, liên đổ khoa trường ; dầu dòng ai liên đổ khoa trường cũng chẳng bằng kiến họ Lưu, liên kết năm đời hiện tại, sống được một trăm năm.

Vua xem rồi thì khen rằng :

- Thiệt là nhà Lưu gia đệ nhứt trong đời.

Lúc ấy vua mới hiểu năm chữ : Thiên hạ đệ nhứt gia trong tấm biển ấy.

Vua bèn cáo từ lui gót trớ ra, về đến Trương gia trang thì Trương Đình Hoài lật đật bước ra tiếp rước hỏi thăm vua đi chơi nơi đâu trót ngày nay.

http://tieulun.hopto.org

Vua đáp rằng :

- Du ngoạn đến phũ Lưu gia, thấy treo tấm biển đề rằng : Thiên hạ đệ nhứt gia, không rỏ cớ làm sao, Bên đến đó hỏi thăm cho biết, nay mới rỏ là nhà Lưu gia tốt phước, hiện lại năm đời còn sống thấy nhau.

Trương Đình Hoài cũng khen rằng :

- Nhà Lưu gia giàu sang, trường thọ thiệt là thiên hạ vô song.

Khi vua ngụ tại Trương gia trang không được bao lâu thì tiết thu đã đến, nhằm trung tuần tháng tám, tục lệ xứ nầy thường lề hay đã lôi đài, nhằm tiết ấy Trương Đình Hoài sớm biết tục lệ làm vậy, nên khiến gia đinh sớm bày diên yến, trước là đải vua ăn uống chơi, sau nữa thưởng giai tiết, rồi đi coi đả lôi đài.

Vua nghe Đình Hoài bàn soạn làm y thì trong dạ vui mừng.

Lúc ăn uống rồi rủ nhau ra đi đến chốn Long vương đại miễu, thấy thiên hạ đến đó đông nứt như kiến cỏ, buôn bán vật thực vô số.

nguyên người đã lôi đài nầy tên là Triệu Phương Khánh là nầy nghề võ dạy kẻ môn đồ có dư một trăm người).

Lúc ấy vua với Đình Hoài chen lên trước đài thấy có một đôi liễn để như vầy :

Võ dõng trong đời có một

Anh hùng thiên hạ không hai

Lại xem thấy bên tả có một cái điều lệ dặn bảo như vầy : Phàm ai thượng đài chẳng đặng dùng lén binh khí đem theo mình, dụng quờn đánh nhau, chết sống không bắt đền nhơn mạng.

Đương coi điều lệ, xảy thấy thiên hạ xôn xao vẹt ra một đường lớn nhượng cho một trăm quân đi, có năm sắc cờ hộ tống ông thầy thủ đài, nhìn thấy hình dung người thủ đài nầy rất oai khí mạnh mẻ vô cùng, nai nịt như một vị đại tướng, khi đến đài liền nhãy phóc lên và

cất tiếng nói rằng :

- Ai giỏi hãy thượng đài tỷ võ cùng ta, còn ai dỡ thì thôi, đứng đó mà coi, chớ có nhãy lên đây mà chết uổng mạng.

Lúc ấy ấy Võ Thám Huê là Tiêu Hồng Kim cũng đến đó coi đả lôi đài.

Xảy nghe Triệu Phương Khánh nói phách lắm vậy thì giận bèn nhảy tuốt lên đài cùng Phương Khánh tỹ võ.

Phương Khánh nói với Tiêu Hồng Kim rằng :

- Ngươi là danh vọng xứ nầy chớ khá tỷ võ cùng ta, sợ e sơ thất mà mất bề danh tiếng chăng ?

Tiệu Hồng Kim đáp rằng :

- Việc ấy chẳng cần, như ngươi có giỏi thì đương cự cùng ta, như liệu có dỡ, hãy xuống đài, chớ khá khoe khoang lỗ miệng mà khi thiên hạ vô nhơn.

Phương Khánh đáp rằng :

- Việc ấy tại ngươi, vậy ngươi hãy ra miếng cho ta đánh phá.

Tìêu Hồng Kim liền ra miếng gọi là Song Long xuất hải.

Phương Khánh lập thế đại bàng triển súy giải phá, hai đàng đánh nhau hơn ba chục hiệp.

Tiêu Hồng Kim lúc ấy mệt đừ, yếu sức khó nổi chống đương, bị Phương Khánh đá rớt xuống đài, máu chảy dầm dề, bất tỉnh nhơn sự, lại bị thiên hạ cười rộ, lúc ấy kẻ gia nhơn của Tiêu Hồng Kim cỏng đem về nhà.

Vua xem thấy cã giận vì tưởng Tiêu Hồng Kim là tôi của mình,bèn nghĩ thầm rằng :

- Phải chi ai bị đánh đá rớt xuống đài thì trẫm bỏ qua, nay nó nhục tôi của trẫm, nỡ làm thinh sao ! Chi bằng trẫm ra tay trừ hại cho

nhơn dân.

Đang lúc thầm nghĩ làm vậy và vừa sửa soạn thượng đài, xãy nghe Đình Hoài nói :

- Cao huynh khoan thượng đài đã, để cho tiểu đệ ra tay, đánh nó rớt xuống đài mang xấu chơi.

Vua liền dặn Đình Hoài khá tua cẩn thận, Đình Hoài nhãy thót lên đến nơi, liền nói rằng :

- Ta đến đây tỷ võ cùng ngươi.

Phương Khánh nhìn xem người nầy gương mặt nỡ nang, tướng mạo kinh nhơn, bèn cất tiếng nói rằng :

- Ngươi khá bày danh tánh, rồi sẽ ra tay.

Đình Hoài đáp rằng :

- Ta vốn họ Trương tên là Đình Hoài đến đây tranh thắng bại cùng ngươi, bởi ngươi tự thị anh hùng coi chẳng có ai, vậy ngươi hảy ra tài đương cự cùng ta.

Nói rồi bèn dùng miếng 'mảnh hỗ hạ san' đánh tới.

Triệu Phương Khánh khen hay rồi trịch né qua một bên, lập tức dùng miếng 'song phi phò điệp' nhắm ngay mặt Đình Hoài đánh xuống ; Đình Hoài trờ khỏi lập thế 'xuất hải giao long' đánh trả lại, hai đàng đánh nhau có dư bảy tám chụp hiệp.

Đình Hoài thầm biết sức mình đã yếu, khó bề chống cự, bèn đánh vẹt xuống một quờn rồi nhảy phóc xuống đài.

Lúc ấy Triệu Phương Khánh đắc ý bèn, cất tiếng hỏi rằng :

- Trong đám đông nầy, còn người nào là anh hùng có tài giỏi khá thượng đài tỷ võ cùng ta.

Vua thấy vậy nổi xung bốc nhảy lên nói rằng :

- Ta đến đây tỷ võ cùng ngươi cho biết tài cho thấp.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 19

http://tieulun.hopto.org

Triệu giáo đầu tri cơ biết Chúa
Châu tri-phủ ham lợi vong thân

Đây nói về Triệu Phương Khánh thấy người thượng đài thì nhìn coi người ấy mày rồng, mắt phụng tướng mạo kinh nhơn, bèn cất tiếng nói :

- Như ngươi có thượng đài tỷ võ cùng ta thì khá tỏ thưa tánh danh.

Vua đáp :

- Ta họ là Cao, tên Thiên Tứ lên đây tỷ võ cũng ngươi cho biết tài cao thấp.

Phương Khánh đáp :

- Vậy ngươi hãy ra miếng đi cho ta đả phá.

Vua bên triển khai lưỡng thủ biến thành ra miếng sư tử khẩn cầu, chụp bốc đánh tới.

Phương Khánh xem thấy khen hay, bèn dùng một đường "mảnh hổ cầm dương" giải phá.

Rồi hai đàng đánh võ cùng nhau có dư một trăm hiệp, mà chưa thấy ai hơn.

Khi ấy vua gắng sức chống đương, chống ngờ có vì Thái bạch kim tinh vân du đến đó, thấy vua đang ra sức đối địch cùng Phương Khánh, bèn cất tiếng kêu Phương Khánh mà rằng :

- Người đương đấu võ cùng ngươi đó là vua đương trị vì ngày nay, vậy ngươi chớ nên ra tay chống cự rũi phạm đấng chí tôn, ắt là ngươi mang khốn.

Phương Khánh nghe nói hoảng hồn, liền ngừng tay lại mà nói :

- Cao nhân huynh chớ khá động thủ nữa, vì tôi sức yếu, đánh không lại nhân huynh.

Vụa bèn ngừng tay lại hỏi rằng :

- Vì cớ nào Giáo sư không đấu võ nữa, xin tỏ cho ta nghe ?

Phương Khánh đáp :

- Từ tôi khai lôi đài đã mấy năm dư, anh em trong thiên hạ anh hùng ít kẻ chống cự nổi cùng tôi. Nay gặp nhân huynh thượng đài tỷ võ, thì tôi biết tài nhân huynh hơn tôi bội phần, nên tôi nguyện xin thọ giáo cũng nhân huynh.

Vua nghe nói cả mừng bèn đáp rằng :

- Giáo sư chớ khá tự khiêm vậy xin mời Giáo sư đi với tôi lại nhà Trương gia trang đàm đạo cùng nhau cho biết. Phương Khánh vâng lời, khiến đồ đệ dẹp lôi đài, cùng là đồ quân khí, rồi đi theo vua và Trương Đình Hoài, cùng Nhựt Thanh thẳng đến Trương gia trang.

Khi đến nơi mời ngồi trà nước thết đải xong xuôi, thì Phương Khánh liền đứng dậy quì xuống lạy vua mà thốt rằng :

- Tôi vốn có mắt không ngươi, chẳng thức thấu ngọc lành, xin thứ tội cho tôi và tình nguyện kiến nhân huynh làm sư trưởng.

Vua đở đậy đáp rằng :

- Vả chăng võ nghệ Triệu giáo sư thì đây đã từng biết, vì bỡi lúc tôi thượng đài tỷ võ, Giáo sư có ý khiêm nhường, nay Giáo sư sẳn có lòng tốt xin khá ở đây chỉ điểm thêm giùm sự võ nghệ cho tôi chút đỉnh, tôi rất cám đội ơn, và xin mời ở đây dùng cơm với tôi và trò chuyện cho vui.

ấy là :

Gạp bạn ngàn chung ruợu chẳng nhiều

Nữa lời trái ý khó nhiêu dung.

Khi mấy người đương vầy tiệc đàm đạo cùng nhau thì trời đã khuya rồi, trống điểm canh ba, tiệc vừa tàn, dọn phòng cho Phương Khánh an nghỉ, còn mỗi người kia đều có phòng sẳn.

Qua rạng ngày ấy, ai nấy thức dậy rửa mặt gỡ đầu, lại dùng cơm bửa sớm mai.

Sau khi ăn cơm rồi, Triệu Phương Khánh bèn cáo từ lui gót.

Khi vua tả mật chiếu khiến người giao cho Tiêu Hồng Kim hồi trào thọ chức.

Vua ở tại Trương gia trang vừa được nữa tháng, trong lòng áy náy không vui, ý muốn đi với Nhựt Thanh qua Hàng Châu du ngoạn.

Ngày ấy vua liền khởi hành ra đi, vừa đến Hàng châu địa phương, chốn đó có một cái ngả tư, lại có một cái nhà ngũ hiệu là "Ngưu gia điếm" còn chủ tiệm tên là Ngưu Tiểu Nhị, thấy vua và Nhựt Thanh vừa đến thì lật đật chạy ra tiếp rước.

Nhựt Thanh bèn nói rằng :

- Hai bọn ta chẳng qua là đi tìm tiệm ngủ rộng rải khoãng khoát và sạch sẽ đặng tạm nghĩ ngơi.

Tiểu nhị đáp :

- Chốn nầy quả có như lời khách quan nói.

Nhựt Thanh tin như lời, giao đồ hành lý đem lên phòng từng trên mà cất, kế đến bửa ăn dọn ra, vua và Nhựt Thanh tạm đở dạ.

Lúc ấy trời đã tối, cả hai ở đó ngủ một đêm.

Rạng ngày rửa mặt gở đầu và trà nước xong xuôi.

Vua bèn hỏi chủ tiệm rằng :

- Xứ nầy có chổ nào đi chơi vui cùng chăng. Xin chỉ giùm làm ơn.

Tiểu nhị đáp :

- Xứ này nhiều chổ vui chơi không kể xiết, vậy khách quan đi ra thì ngó thấy.

Vua nghe nói cả mầng liền dặn tiểu nhị :

- Bữa nay khá dọn cợm chiều cho hai ta ăn sớm đặng có đi đạo chơi chợ đêm.

Tiểu nhị vâng theo lời dạy, bèn lo sắm sửa dọn buổi cơm chiều.

Khi cơm dọn rồi thì trời đã xế qua, vua với Nhựt Thanh ngồi lại ăn uống no say, rồi dời gót ra đi, gặp người hỏi thăm chổ nhóm chợ đêm.

Vua với Nhựt Thanh đi lần đến đó, chỉ thấy người ta đông như kiến cỏ, và buôn bán những món quí lạ vô cùng, cùng là những vật ăn ngon ngọt cũng chẳng thiếu chi.

Có bài thì làm chứng như vầy :

Thử địa rất dị kỳ

Khuyên người khá tường tri :

Ban ngày chớ du thị,

Lúc tối lánh hạ trì.

Cừu hận tua khỏa lấp,

Hữu tình khá bền ghi

Hàng châu vui không xiết,

Sanh sự bị chúng khi.

Đêm ấy vua đi du ngoạn đã thèm, rồi lại mua bánh trái vật thực trở về tiệm, khiến chủ tiệm nấu trà ngon ăn bánh uống nước chơi, và trò chuyện một hồi rồi đi ngủ.

(Nguyên chủ tiệm nầy có một đứa con gái gả cho quan phủ tỉnh

Hàng châu làm vợ bé, nên cậy lấy oai thế cũa chàng rễ,

chuyên lo nóc tiền bạc cũa người thương khách ở ngụ).

Ngày đó thấy vua và Nhựt Thanh đi chơi khỏi, còn đồ hành lý gởi tại tiệm mình coi rất nặng nề, tưởng chắc có tiền bạc nhiều, bèn sanh thói xấu khui ra coi, thấy vàng bạc và vật quí báu nhiều, bèn sang đoạt ráo túi, nhưng vua và Nhựt Thanh chưa hay biết.

Qua rạng ngày vua với Nhựt Thanh thức dậy rửa mặt mày xong xuôi, qua cãnh khác xem chơi, mới khiến chủ tiệm đem gói hành lý giao lại cho mình.

Vua mở ra coi chẳng còn một món thì thất kinh, lập tức tra hõi chũ tiệm thì chũ tiệm từ chối, không chịu là cha ăn cướp, bèn dẫn nhau đến công đường quan Phũ mà cầu người minh lý.

(Nguyên ông Phũ nầy họ châu tên Nhơn Thanh là quan ưa ăn hối lộ nên bá tánh xứ nầy thường đặt tên riêng người là Châu Phách Tán, là bợm ưa ăn hối lộ của người. Còn thằng cha Ngưu Tiểu Nhị nầy là cha vợ ông Phủ nọ, nên dân tình thảy đều kiêng nó luôn luôn).

Ngày là quan Phũ đang ngồi tại lậu đường, xảy nghe trống chầu đánh rất nhặt thúc, lập tức truyền kẻ nha dịch rằng :

- Nả tróc kẻ đánh trống ấy đem đến công đường cho ta.

Quân nha dịch vâng lời hăm hở đến nơi nả tróc vua và Ngưu Tiểu Nhị dắt thẳng đến công đường, biểu hai đàng quì xuống.

Vua không thèm quì, quan phũ thấy dóa nổi xung nạt hỏi :

- Mi là quân côn đồ cả mật to gan, đã đến trước mặt ta sao không bái quì ?

Quở sơ một hồi rồi day lại hỏi Ngưu Tiểu Nhị :

- Ngươi đến thưa bẩm về việc chi ?

Tiểu Nhị quì bẩm rằng :

- Ngày nọ có hai tên côn đồ đến ngụ tại tiệm tôi, không tiền mà trả thì chớ, lại vu cho tôi là ăn cắp bạc của chúng nó, vậy nên oan ức, tôi phải dẫn chúng đến đây minh oan.

Quan Phủ nghe nói liền day lại vua :

- Mi tên họ chi, ăn uống của người không trả tiền thì chớ, lại vu họa cho người, thì tội ngươi nặng biết dường nào !

Nói rồi khiến nha dịch bắt căng nọc vua, phạt tội đánh một trăm roi.

Vua nghe nói cả giận, cát tiếng mắng rằng :

- Mi là ô quan, tham lam ăn hối lộ của lang gian ác nầy, khuất lấp bỏ qua không minh sự lý cho người thời chớ, lại khiến bắt ta mà đánh ép, rất uổng cho mi ăn trên ngồi trước chúng. Còn ta đây tên là Cao thiên Tứ ở Bắc kinh, ngươi có biết chăng ?

Quan Phủ nghe nói thì ngó sửng vua một hồi, rồi khiến kẻ nha dịch áp bắt vua.

Thương hại cho mấy tên cai, bếp, thơ lại nầy nghe lời quan. Phủ áp lại bắt vua, bị vua dùng quờn khước, thoi đá, chú nào chú nấy lăn bò, lại thêm lổ đầu, dập mặt.

Quan Phủ xem thấy thất kinh, lật đật chạy trốn ra hậu dinh, cáo báo cho quan Hiệp Trấn tên Mã Như Long hay.

Mã Như Long liền truyền lịnh cho Thủ Bị tên Phùng Đức Phiêu và bên Tả dinh Thiên tổng binh là Lý Khai Thi, cả hai người dẫn một trăm binh đến vây nha Tri phủ.

Vua thấy tình hình làm vậy biết là không xong, ráng sức tính thế đánh giải vây, còn Nhựt Thanh cũng đánh nhầu với quân lính, giết rất nhiều, song vua quả bất địch chúng, đánh không lại bị quan áp bắt trói, dẫn đến công đường.

Tri phủ vừa muốn dụng hình khảo vua, chẳng dè bị Du thần làm xây xẩm mày mặt, té nhào xuống đất, quân nha dịch đở dậy đem vào

hậu đường, còn vua giam lại ngục hình ; lại tư tờ cáo bẩm cho quan Nghiệp Đài hay công sự ấy.

Còn Nhựt Thanh đã thoát khỏi ra ngoài đi dọ thám coi tình hình làm sao, song có một mình không phương chi cứu cấp.

Đương lúc ấy Nhựt Thanh vừa đi vừa tính, xãy gặp Giáo đầu là Triệu Phương Khánh, bèn tỏ hết căn do cho Triệu Phương Khánh nghe.

Phường Khánh thất kinh bèn tỏ rằng :

- Việc đã dĩ lở làm vậy, biết tính.làm sao cho tiện việc.Vậy hai ta trở lại Tô châu tìm Trương Đình Hoài thương nghị, thì cứu mới được.

Tính rồi cả hai bèn lập tức thẳng đến Tô châu.

Đi đã hai ngày mới đến Trương gia trang, thì Nhựt Thanh khóc tỏ cho Trương Đình Hoài hay công cuộc đó, và xin Đình Hoài ra ơn lập thế gíãi cứu một phen.

Đình Hoài nghe nói hoảng hồn. Bèn hỏi Phương Khánh tính mưu gì cho vẹn toàn.

Phương Khánh đáp :

- Vả chăng Châu tri phủ và người ham ăn hối lộ lắm, chi bằng đem châu báu, vàng bạc đến lo lót với va, xin thục tội cho vua thì va sẽ tha vua ra, rồi sẽ tính kế khác lấy đồ hành lý của vua lại, kế ấy rất nhọm lại hay, xin nhơn huynh y kế ấy thi hành.

Đình Hoài nghe nói vừa lòng, kế thấy trời tối, cơm nước xông xuôi rồi đi ngơi nghĩ.

Qua rạng ngày Đình Hoài đi cùng Phương Khánh, Nhựt Thanh, và đem vàng bạc châu báu theo.

Ngày đi, đêm nghĩ mới đến Hàng châu tìm tiệm nghĩ ngơi, xong xuôi thì Phương Khánh bàn soạn với Đinh Hoài rằng :

- Vốn đây có một người tên là Thân Khâm là bạn thiết với Tri

phủ, vậy thì đem bạc cậy va nói giùm ắt xong công việc.

Đình Hoài đáp :

- Vả tôi cũng có một người tri kỷ ở tỉnh nầy tên là Lý Văn Chấn, mấy năm trước thi đậu Tấn sĩ, vốn người rất chí thiết với Tri phủ, cậy va nói năng giùm ắt xong.

Qua rạng ngày thân hành đến nhà Lý tấn sĩ.

Khi đến nơi, Đình Hoài viết tên mình, cậy kẻ giữ cửa đem vào thưa cho chủ nó hay rằng:

- Có cố nhơn đến đây thăm viếng.

Gia nhơn vưng lời đem thiệp vào thưa cho chủ mình hay.

Giãy lâu xảy thấy nó trở ra thưa rằng :

- Chủ tôi cho mời ông vào.

Đình Hoài liền bước sấn đến nhà trong.

Lý tấn sĩ lật đật đến trước nghênh tiếp, mừng rỡ mời ngồi rồi khiến kẻ gia đồng đem trà nước ra thết đải.

Lý tấn sĩ bèn hỏi rằng :

- Chẳng hay anh đến tôi có sự chi, mà tôi không hay biết trước đặng đi tiếp rước cho sớm, vậy xin anh miễn chấp.

Đình Hoài đáp :

- Có việc tôi mới dám đến đây, trước là thăm viếng, sau cậy nhơn huynh ra sức giúp một việc.

Nói rồi liền tự trần đầu đuôi các việc Cao huynh bị Tri phủ giam cầm rất nên oan ức, và nói :

- Bởi vậy tôi đến đây sỡ cậy nhơn huynh đem vàng bạc đến Phũ người lo lót giùm đặng tha Cao huynh ra, ơn ấy cám đội ngàn đời.

Lý tấn sĩ nói :

- Việc ấy để mặc tôi liệu ắt xong, nhưng số tiền bạc bao nhiêu phải dự bị cho đũ, đặng mai tôi sẽ thân hành đến đó nói

giùm thì ắt sẽ thả Cao Thiên Tứ ra, không có sao mà nhơn huynh hòng sợ.

Đình Hoài đáp :

- Việc bạc tiền tôi lo đã sẳn, xin nhơn huynh chớ ngại.

Khi ấy Lý tấn sĩ cầm Đình Hoài ở lại nhà mình vài ngày chờ vụ ấy.

Qua rạng ngày, Lý tấn sĩ ăn cơm nước xong rồi, liền lên kiệu đi thẳng đến nha môn Tri Phủ, khi đến nơi liền trao thiệp cho kẻ nha dịch cậy đem giùm vô trình với Tri phủ, kẻ nha dịch vưng lời lảnh thiệp đem vào hậu đường, giây lát trở ra thưa với Lý tấn sĩ rằng :

- Lão gia tôi cho mời ngài vào.

Lý tấn sĩ liền bước thẳng đến hậu đường thì Tri phủ lật đật xuống thềm bước ra tiếp rước mời vào trà nước đải đằng.

Lúc ấy Tri phủ nói rằng :

- Tôi không dè ngài đến chốn nầy nên nghinh tiếp chậm trể. Xin ngài thứ tội, và chẳng hay ngài đến đây có sự chi, xin cạn phân cho tôi rõ biết.

Lý tấn sĩ đáp :

- Có việc tôi mới dám đến chốn nầy.

Nói rồi liền tự trần rằng :

- Công việc Cao Thiên Tứ lỗi lầm xúc phạm đến ông. Nay nó cậy người đến nói với tôi đem dưng cho ông mươi muôn lượng mà chuộc tội cho nó. Xin ông hải hà chi độ tưởng đến tình tôi, nhậm lấy của nầy mà tha tội cho người một phen.

Quan Phủ nghe nói mầng quính, song không nói bèn kiếm lời đổ tội cho Cao Thiên Tứ là người hoành hành bạo ngược, tội ấy nan nhiêu. Nhưng nghỉ đến tình Lý tấn sĩ là bạn thiết nên phải y theo lời, song bạc ấy phải cho đủ số mới được.

Lý tấn sĩ thấy Tri phũ đành chịu, bèn từ biệt trở về và hẹn mai sáng đem bạc đến.

Khi Lý tấn sĩ lên kiệu về đến nhà đi thẳng vào thơ phòng thì Đình Hoài hỏi thăm :

- Công sự ấy tính thể nào ?

Lý tấn sĩ đáp :

- Việc ấy đã an bài, song số tiền bạc phải cho đũ mới được.

Đình Hoài bèn lấy châu báu và tiền bạc đưa ra cả thãy tính là mười lăm muôn lượng, giao Lý tấn sĩ chấp thủ.

Qua rạng ngày mai trời xế qua.

Lý tấn sĩ sửa soạn ra đi, thì nói với Đình Hoài phải làm tờ bảo lảnh về tội Cao Thiên Tứ, và năm muôn lượng tiền thế chưn cho mình cầm.

Đình Hoài ưng chịu làm tờ ấy giao cho Lý tấn sĩ.

Lý tấn sĩ cụ bị tiền bạc lên kiệu ra đi, đi đến Phủ đường, cậy kẻ nha dịch thông tin cho Tri phủ hay.

Tri phũ liền ra nghinh tiếp vào trò chuyện hõi thăm bạc tiền đũ số chưa ?

Lý tấn sĩ nói :

- Việc ấy đã đũ, nên tôi đem dâng cho ông, xin ông kiểm soát lại.

Tri phủ liền khiến kẻ tâm phúc xem xét lại đũ số rồi đem đi cất.

Khi ấy Tri phủ sai kẽ nha dịch đến khám dẫn Cao Thiên Tứ giao

cho Lý tấn sĩ lảnh ra.

Ấy là :

Không tiền khó nói năng cùng quĩ,

Có bạc khiến quỉ dễ như chơi.

Lý tấn sĩ từ biệt Tri phủ, đồng lên kiệu đi với vua thẳng riết về nhà vào thẳng thơ phòng, thì Trương Đình Hoài lật đật bước ra tiếp rước, và nói với vua rằng :

- Bấy lâu nay Cao huynh bị khốn đốn, em không hay biết đặng hòng giúp đỡ, nay hay vụ này đến đây thì đã trể rồi, xin anh miễn chấp.

Vua đáp rằng :

- Vì qua mà nhọc đến em, khiến lòng đây xốn xang khó chịu.

Nói rồi liền day lại tạ ơn Lý tấn sĩ có tình cứu giúp, ơn ấy ngàn đời muôn kiếp không quên.

Lý tấn sĩ đáp :

- Việc ấy nhõ mọn không can hệ chi mà nhơn huynh phòng ngại.

Lúc ấy vua và Đình Hoài sợ Nhựt Thanh có lòng trông đợi, bèn lật đật bái biệt Lý tấn sĩ, Phương Khánh ra đi, đến tiệm ngũ tương hội cùng nhau.

Qua rạng ngày dùng cơm nước tại tiệm, xong xuôi tính tiền trả cho tiệm rồi vầy đoàn lên đường chỉ dặm trở về Trương gia trang.

Khi đến nơi vua bèn bái tạ Trương Đình hoài có tình thương xót đến mình nên mới xuất phát tiền bạc nhiều đặng cứu mình khỏi vòng lao lý, ơn ấy khắc cốt minh tâm, song giận vì Tri phủ làm việc hồ đồ không minh lý, do cũng bởi Ngưu Nhị sang đoạt tài vật của mình.

Vua nói :

- Vậy xin hai vị nhơn huynh kiếm kế chi hay, trước là lấy của ấy

lại, sau nữa giết lũ ấy cho được, thì oán nọ mới nguôi. Xin nhị vị nhân huynh tính giùm cám đức vô cùng. Còn tôi lúc nầy với Nhựt Thanh, gấp đi du ngoạn nơi núi Quan Âm sơn vài bửa sẽ trở về, xin nhị vị nhơn huynh ở nhà ráng lo giùm sự ấy cho kíp.

Tính rồi vua cùng Nhựt Thanh từ biệt quảy gói lên đường.

Đây nói về Triệu Phương Khánh vâng theo lời vua truyền dạy bèn thương nghị với Đình Hoài rằng :

- Gần đây có một hòn núi tên là Ngưu đầu sơn, có hai người anh hùng tựu chốn ấy ăn cướp một người tên là Phùng Trung, một người nữa tên là Trần Phiêu, vốn hai người nầy võ nghệ cao cường, mười phần dõng mãnh, lại thêm kết nghĩa kim bằng cũng tôi rất thiết. Chi bằng để tôi đến đó trần tình, mượn binh lâu la xuống Hàng châu thi hành việc nọ mới xong.

Đình Hoài nghe nói rất mầng, bèn cậy Phương Khánh đi viện binh giúp giùm, sát hại kẻ ô quan ấy mà cứu dân lành.

Qua rạng ngày Phương Khánh ăn cơm nước xong rồi liền từ biệt quảy gói lên đường thẳng riết ngày đêm, đi vừa được hai bửa mới tới Ngưu đầu sơn ; khi đến cữa trại thì thấy sắp lâu la canh giữ tại cữa, bèn cậy nó trở vào thông báo cho nhị vị đại vương hay, trong giây lát thấy kẻ lâu la trở ra mời Phương Khánh vào trong.

Phương Khánh vừa bước đến nói, chĩn thấy nhị vị đại vương ra tiếp rước, hai đàng mừng rở nhau nắm tay dẫn đến Tụ nghĩa đường mời ngồi, rồi khiến lâu la đem trà ngon thết đải, sau khi dùng trà mản cuộc thì Phùng Trung hỏi thăm Phương Khánh rằng :

- Từ ngày phân tay nhau kẻ Nam người Bắc tính đã được hai năm, chẳng hay việc làm ăn anh có thạnh lợi thể nào. Xin anh cạn phân cho bọn tôi rõ biết.

Phương Khánh đáp :

- Từ ngày xa cách nhau thì anh ngụ lại Tô châu lập võ quán dạy nghề võ, học trò học được dư một trăm cũng đủ chi tiêu, lại mỗi năm thường lập lôi đài nhằm rằm tháng tám, song chưa gặp người địch

thũ, chẳng ngờ năm nay xảy gặp một người anh hùng ở tại Bắc kinh tên là Cao Thiên Tứ võ nghệ cao cường, đến lôi đài tỷ võ cùng anh, đánh nhau cầm đồng. Nên anh thương mến tài người kết làm bằng hữu. Nay người đi qua Hàng châu bị hoạn nạn, may nhờ hối lộ mới thoát khỏi lao tù, song đồ báu vật của người mất chưa lấy lại được nên người tức giận cậy anh lập thế báo cừu. Bởi vậy anh mới sang đây cầu cứu với hai em, xin ra sức trợ nguy một thuở, trước là đem binh mã xuống sát hại Tri phũ trả cừu xưa, sau là đoạt thâu tài vật, còn anh cũng dẫn thêm vài ba trăm thũ hạ đến trợ chiến cùng em cho xong việc, xin hai em nhậm lời chớ nài lao nhọc.

Trần Phiêu nói :

- Anh đến rất may vì lúc nầy trên son trại lương hướng gần hết. Vậy hai anh em tôi thừa dịp này khắc kỳ cùng nhau kéo binh mã xuống đó trước là giúp nhân huynh, sau là tóm thâu tài vật.

Phương Khánh nói :

- Nếu như hiền đệ có khứng chịu làm vậy thì ước định ngày hai mươi tháng nầy, chọn lựa vài trăm lâu la cho tráng kiện phân nhau đi làm bốn tốp gom tại ngoài thành Hàng châu, còn anh dẫn đến đó cũng chừng ba trăm tâm phúc quân đến tương trợ. Đương lúc thương nghị vừa xong thì trời đã tối rồi, liền bày tiệc ra ăn uống ngỏa nghê một thuở, vì bởi lâu ngày mới gặp nhau đây.

Đêm ấy Phương Khánh ngủ trên sơn trại.

Qua rạng ngày cơm nước xong xuôi thì Phương Khánh từ biệt hạ sơn thẳng chỉ Tô châu, khi trở về chừng mấy ngày thì đã đến Trương gia trang, bước thẳng đến thơ phòng thì Đình Hoài hỏi thăm rằng :

- Công sự lên Ngưu đầu sơn thể nào ?

Phương Khánh đáp :

- Sự ấy đã tính xong, hẹn ngày hai mươi hội binh phía ngoài thành Hàng châu, vậy chúng ta hãy thông tin cho bọn ta hay trước, gom lại chùng một trăm người, chia nhau nhiều bọn phân nhau từ tốp

mà đi, mỗi bọn phải đái tùy khi giái, nay chúng ta hãy trẩy đi trước nhằm ngày mười tám tháng nầy thì mới kịp ngày ấy, kẻo trể thì sự ắt lậu cơ quan.

Tính rồi thì Đình Hoài giã làm đạo sĩ du phương dẫn theo hai mươi tên quân giã kẻ bậu bạn đi đường.

Phương Khánh giã là bợm đi mải võ.

Còn Hồ Thanh Sơn dẫn hai mươi tên giả làm ăn mày đi thẳng vào thành tìm đình miễu cư trú.

Ngày ấy binh hai đàng hội với nhau rồi.

Áy là :

Không có trí đâu gọi người quân tử

Chẳng lượng mưu sao phải mặt trượng phu.

Nói về Phùng Trung và Trần Phiêu, mỗi người đều dắt gia đinh ròng mạnh vài mươi tên, giã làm bọn cửu lưu, giấu binh khí trong mình tuốt xuống thành, phân ở lải rải theo mấy tiệm nghĩ.

Ngày ấy Phương Khánh cũng đến, liền tìm mướn một chổ phòng kín vắng vẻ rồi thĩnh Trần Phiêu, Thanh Sơn và nói :

- Nay binh mã đã sẳn sàng, vậy thì ngày mai giờ thìn hành sự, Phương huynh phải dẫn năm chục tên quân giả làm dân thường đi tuốt vào nha Tri phủ, thừa lúc Tri phũ ra khách giết phứt đi, còn Thanh Sơn thì cũng dẫn binh năm chục tên, đến gần nha môn nổi lửa lên, rồi đánh thẳng vào ngục thả hết tội nhơn ra.

Phùng Trung cũng dẫn binh mã bốn chục tên, giữ chặc nơi Hiệp trấn nha môn, lại đặt hai chục tên giử chặc Thiên tổng nha môn chớ cho binh họ lọt ra một người, còn phần tôi thì cũng dẫn binh mã hai chục tên bắt cả nhà Ngưu Tiểu Nhị giết sạch, rồi lấy châu báu kim ngân và kim ấn lại ; còn Trần huynh thì dẫn binh mã bốn chục tên giữ chặc cửa Nam môn, hễ coi chừng lửa dậy thì ra tay một lượt, những bọn của mình thì phải buộc một sợ vải đỏ nơi tay tả làm hiệu. Ai nấy

đều y theo, rồi cứ theo việc bổn phận tuân lịnh mà làm.

Nói về Thanh Sơn đem những đồ dẫn hỏa theo, ra phía sau nhà Tri phủ qua đến giờ thìn liền nổi lửa lên.

Lúc ấy quan Tri phủ còn ngủ mơ màng, bỗng nghe quân báo phía sau nhà có lửa dậy, liền thức dậy chạy ra, truyền cho sai dịch mau đi chữa lửa, kế nghe quân báo phía trước có mấy người dân vào nha xin lảnh thưởng.

Tri phủ vội vàng ra khách, bị bọn Phương Khánh bao vây chung quanh, lại nghe quân báo tội nhơn phá ngục ra hết rồi, Tri phủ kinh hồn hoảng vía, muốn chạy mà chạy không đặng.

Phương Khánh đốc chúng áp vào rút đao giơ ra mắng rằng :

- Loài tham quan, còn để làm chi. Vừa mắng vừa huơi đao chém Tri phủ đứt làm hai đoạn, rồi chạy tuốt vào phòng lục soát lấy hết kim ngân châu báu bao nhiêu tôi trai tớ gái thảy đều giết sạch, rồi hiệp với Thanh Sơn tuốt ra khỏi nha, có binh mã chực sẵn tiếp ứng dắt nhau ra đi cửa Nam môn.

Còn Trương Đình Hoài dẫn hai chục người, xông tới Ngưu gia điếm, bắt Ngưu Tiểu Nhị giết đi, rồi tuốt vào phòng bửa rương lấy hết kim ngân châu báu và kim ấn đẵng vật, rồi kéo ra hiệp nhau tuốt về Ngưu đầu sơn.

Lúc ấy các võ quan thấy có binh mã giử chặc trước nha nên chẳng dám ra ; chừng thấy đi hết rồi, bèn điểm binh mã vài ngàn rượt theo hơn hai ba mươi dặm song theo không kịp, bèn thâu binh trở về ; rồi đem việc Trương Đình Hoài và Hồ Thanh Sơn thông đồng với bọn ăn cướp giết thác quan Phủ cùng bà Thái thái với bọn nô tỳ và nhà Ngưu Tiểu Nhị, nhứt nhứt các việc làm một bức văn thơ hội đồng với quan Huyện Hàng châu, bẩm cho quan Niết đài và quan Án sát Tô châu hay, quan Tri phủ Tô châu liền treo thưởng, như ai bắt đặng bọn Trương Đình Hoài thì đặng thưởng

http://tieulun.hopto.org

Hồi 20

http://tieulun.hopto.org

Tô Châu thành, Bạch-huê-xà cướp ngục
Ngưu đầu sơn, Huỳnh hiệp-trấn táng sư

Nói về quan Hàng châu Niết đài tiếp đặng văn thơ thì thất kinh, liền nội ngày ấy làm tờ di văn cho Tô châu Niết ti, đặng xuất trát cho Tô châu phủ, huyện cùng các võ dinh phải bắt cho đặng Trương Đình Hoài chớ cho thoát khỏi.

Ngày ấy Tô châu Niết ti tiếp đặng tờ di văn của quan Niết đài Hàng châu bên lập tức xuất trát cho Tô châu phủ, huyện.

Quan Tri phủ Tô châu lại làm cáo thị mà dán khắp chổ.

Tò cáo thị như vầy :

Lời rao cho ai nấy đặng hay : Nay bổn Phủ vâng lịnh quan Thượng-ti làm lời cáo thị nầy. Nguyên vì hôm hai mươi nầy có người ác-hào ở Tô châu tên là Trương Đình Hoài thông đồng với lủ ăn cướp trên Ngưu Đầu sơn đốt phá nha quan phủ Hàng-châu, lại giết hết cả nhà quan phủ, cướp lấy bạc kho hơn năm chục muôn lượng, lại thả hết tội nhơn hơn ba chục ngoài người, cũng nội ngày ấy giết hết cả nhà Ngưu-Tiểu Nhị và cướp hết kim ngân châu báu, rồi ra cử Nam-môn đi mất ; theo bắt chẳng kịp, nay có quan trên trát xuống cho bổ Phủ, phê xuất hành văn cho văn võ quan viên cùng quân dân nhơn đẳng, bất kỳ là ai, hễ bắt đặng Trương-Đình Hoài, thì thưởng bạc một muôn lượng, còn như bọn Triệu Phương Khánh thì thưởng năm ngăn lượng, hễ đem phạm nhơn đến nạp thì lãnh thưởng liền, quyết chẳng nuốt lời.

Nay tờ biểu thị.

Năm nầy, tháng nầy, ngày nầy, thưởng cách.

Nói về Trương Đình Hoài, Triệu Phương Khánh, Hồ Thanh Sơn, Phùng Trung và Trần Phiêu, từ giết quan Phủ và Ngưu Tiểu Nhị rồi, đem nhau về Ngưu đầu sơn nghĩ ngơi ít ngày.

Trương Đình Hoài vì có việc nhà nên phải trở về, chẳng dè bị quân thám thính thấy đặng, về phi báo cho quan Tri phủ và Hiệp trấn hay ; lập tức sai binh đinh mấy trăm đến vây chặc nhà Trương Đình Hoài, gia nhơn chạy vào phi báo rằng :

- Nay có quan binh đến vây nhà rồi.

Trương Đình Hoài biết việc Hàng châu đã lậu liền lấy thiết côn cầm nơi tay, vừa mới bước ra, gặp quan Đô ti dẫn vài mươi tên quân tuốt vào trong nhà.

Đô ti tay cầm song đao nạt quân xốc tới vây, bị Đình Hoài hươi thiết côn đánh phá.

Đánh thôi, một bọn binh đinh đứa thì bể đầu đứa thì nát óc, bị thương chẳng biết là bao nhiêu.

Đô ti thấy đánh không lại, liền hối quân dùng cung tên mà bắn, có vài mươi tên quân đao bài lớp bắn, lớp lăn vào vây bắt.

Lúc ấy Trương Đình Hoài tay mặt bị tên ngăn đở chẳng nổi, phần bị dây giăng vấn chơn, còn Hồ Thanh Sơn thì mắc đi khỏi, Phương Khánh thì ở trên Ngưu đầu sơn, không có giúp sức, những tráng đinh tuy có mười mấy người, mà đều là tay nhu nhược không cứu giúp đặng nên phải bị bắt.

Khi Đô ti bắt được Trương Đình Hoài rồi, liền hối quân trói lại dẫn về nha nạp cho Tri phủ

Ngày ấy Tri phủ đang ngồi nơi hậu đường bỗng thấy quân sĩ báo rằng :

- Nay có bổn thành Lại đô ti đã bắt đặng cường nhơn là Trương Đình Hoài, giãi đến lãnh thưởng.

Tri phủ nghe báo bèn dạy rằng :

- Vậy thì mi hãy ra thỉnh Đô ti vào đây, còn Trương Đình Hoài thì giao cho Sai áp giam lại rồi sẽ tra hỏi.

http://tieulun.hopto.org

Quân sĩ vâng lịnh ra ngoài nói lại.

Đô ti bèn đem Trương Đình Hoài giao cho Sai áp giữ gìn, rồi sắm sữa áo mảo, đi ngay vào hậu đường.

Tri phủ bước ra nghinh tiếp.

Hai người vào đến khách thính, phân ngôi chủ khách mà ngồi.

Tri phủ bèn nói rằng :

- Cái công lớn ấy, lão huynh đã chiếm đặng rồi, thiệt tôi vui mừng chẳng xiết, giận vì Trương Đình Hoài là đứa hung ác, nó phạm tội lớn bằng trời, nếu chẳng có lão huynh có tài thủ đoạn làm vậy, thì khó bắt cho đặng nó ; còn những bạc thưởng thì hiện tại nơi kho tôi sẽ chiếu theo số định mà thưởng tức thì.

Lại đô ti nói :

- Ấy là nhờ oai đức của triều đình và phước lớn của cộng lão gia, chớ tôi có tài chi dám xưng ; vả lại Trương Đình Hoài thiệt là tay hung ác, ban đầu tôi ỷ nó có một mình, nên khiến quân vây bắt, nó đánh bị bịnh hơn mấy mươi người, tôi thấy vậy nên phải khiến đao bài cung tiển bắn nó bị bịnh nơi tay hữu, nên mới bắt đặng, nếu không thì cũng khó làm chi cho nổi nó, nay may bắt đặng rồi thì đã hết lo, duy còn bọn Triệu Phương Khánh, chưa biết trốn ở xứ nào, cũng phải tìm bắt cho đặng thì mới yên cho, vậy những bạc thưởng ấy xin cho tôi lảnh.

Tri phủ nói :

- Tôi xin tuân mạng, còn bọn Triệu Phương Khánh thì xin lão huynh hãy ráng gia tâm bắt cho đặng, thì tôi sẽ đem cái công lao của lão huynh mà bẩm với Thượng ti, đặng chuẩn tâu với triều đình, thì lão huynh ắt đặng thăng chức.

Đô ti nói :

- Nhờ ơn công tổ lão gia.

Tri phủ bèn khiến gia nhơn lấy bạc đem ra, đếm đũ muôn lượng

giao cho Đô ti.

Trà nước xong rồi, Lại đô ti bèn đứng dậy từ biệt Tri phủ, rồi khiến binh đinh khiêng bạc về nhà, chia ra phần mình ba ngàn lượng, còn bao nhiêu thì phát cho binh đinh, những kẻ bị thương nặng thì ba chục lượng, còn những kẻ bị nhẹ thì một chục lượng, ai nấy đều lảnh bạc, về nhà lo thuốc thang trị thương.

Khi Đô ti đi rồi, Tiêu tri phủ bèn xóc sửa áo mão ra ngồi nơi công án, khiến quân nha lệ dẫn Trương Đình Hoài ra.

Trương Đình Hoài ra đến công đường đứng đó chớ không chịu quì, quan Phủ nạt rằng :

- Loài cường đạo, mi ra giữa công đường trước mặt bản Phủ, sao mi không quì, hảy đem việc thông đồng với quân ăn cướp, giết thác quan Tri phũ và Ngưu Tiểu Nhị, phá ngục thả tội nhơn nhứt nhứt khai ra cho mau, nếu trể nải thì chẳng khỏi bị hình.

Trương Đình Hoài nói :

- Ta là người giàu có đất nầy, an phận thủ thường, chớ chẳng hề quen biết với bọn an cướp nào bao giờ, còn việc giết quan Tri phủ ta cũng không biết, nếu ngươi vu họa làm khó cho ta, thì lẻ trời ắt khó dung ngươi cho đặng.

Quan Phủ cả giận nạt rằng :

- Mi thường tới lui với bọn ăn cướp, ai chẳng biết, nay có tờ di văn của quan Thiết đài Hàng châu làm bằng, mi phải khai cho mau, cho khỏi dụng hình.

Trương Đình Hoài nói :

- Ta thường ở tại nhà, chớ chẳng hề ra khỏi cửa bao giờ, hay là ngươi thấy ta có tiền, nên kiếm chuyện vu cho ta đặng có đòi đôi ba mươi muôn lượng chì chăng ?

Quan Phủ nghe nói cả giận bèn nạt rằng :

- Mi làm ra tội lớn bằng trời, chẳng chịu khai, lại trả lời nói bổn

phủ thấy mi giàu có nên vu cho mi mà kiếm tiền ; thằng nầy thiệt ác, nếu chẳng đánh đòn, thì chắc nó chẳng khai.

Nói rồi liền khiến quân nha lệ đè xuống đánh cho đủ một trăm roi.

Hai bên nha lệ xông ra đè Trương Đình Hoài xuống.

Lúc ấy Trương Đình Hoài cũng muốn ra oai, nhưng vì bị trói, phần thì tay hữu đả bị thương, nên bị quân nha lệ xô té xuống đất, đánh hơn năm chục bảng.

Quan phủ biểu thôi, rồi hỏi rằng :

- Mi có khai hay không ?

Đình Hoài nói :

- Đau lắm, không biết chi mà khai.

Quan Phủ nói :

- Thằng nầy còn cứng cỏi dữ bây, đánh thêm năm chục roi nữa coi nó ra thể nào.

Quân nha lệ lại đánh thêm năm chục bảng nữa, da rách thịt văng, máu ra lai láng, Đình Hoài nằm mê dưới đất.

Lúc ấy có tên Thơ lại bước ra bẩm rằng :

- Va bị thương đã nặng rồi, không lẽ đánh nữa, xin để cho tôi khuyên va hoặc may va có khai chăng ?

Quan Phủ nói :

- Vậy thì ngươi hay khuyên nó thử coi.

Thơ lại bèn nói với Trương Đình Hoài rằng :

- Việc ngươi làm đó ai nấy đều biết, nếu ngươi không khai thì lão gia ắt chẳng dung đâu, nay ngươi bị đòn đã nặng rồi, chịu nữa sao nổi, chi bằng khai đở đi rồi sẽ liệu bề khác chẳng là hay hơn.

Trương Đình Hoài nghe mấy lời Thơ lại nói, thì nghĩ thầm rằng :

- Va nói cũng phải, chi bằng ta khai đở, bọn Triệu Phương Khánh ở ngoài có khi cũng lập kế mà cứu ta.

Nghĩ rồi bèn nói với thơ lại rằng :

- Nay ta chịu hình không nổi, tình nguyện khai phứt đi cho rồi.

Thơ lại nghe nói bèn day lại bẩm với Tri phủ rằng :

- Va chịu khai rồi.

Quan Phủ cả mừng, bèn khiến Thơ lại đem bút giấy cho Trương Đình Hoài làm tờ khai.

Trương Đình Hoài viết rồi giao cho Thơ lại.

Thơ lại tiếp dâng cho quan Phủ xem.

Tờ khai như vầy :

Vì làm lời khai. Tôi là Trương Đình Hoài ở tại huyện nầy. Nguyên có một người anh em bạn, bị quan phủ Hàng châu bắt giam ngục, nhơn vì bạn tương tri, nên phải lo lót với quan Phủ mà lãnh ra, sau nghe quan Phủ lại lên án bắt giam lại nữa, nên tôi phải thương nghị với mấy anh em đánh vào nha môn quan phủ Hàng châu, phá ngục thả tội ra, lại giết cả nhà quan Phủ, chí như Nguyễn Tiểu Nhị đã có sang đoạt châu báu kim ngân của người anh em bạn tôi, nên tôi cũng giết luôn cho đã nư giận, lời triệt khai ngay, chẳng hề nói dối.

Năm nầy, tháng nay, ngày nầy

Trương Đình Hoài đứng khai.

Khi quan Phủ xem rồi thì gặt đầu mà nói rằng :

- Khi nó khai cũng đà minh bạch.

Nói rồi dặn dò Thơ lại, dạy theo lời khai của Trương Đình Hoài, làm ra một bức văn thơ, bẩm cho quan Thượng đài rõ.

http://tieulun.hopto.org

Còn Trương Đình Hoài thì dạy giam vào ngục.

Cắt việc xong rồi, quan Phủ liền lui lại hậu đường.

Nói về bọn anh hùng trên Ngưu đầu sơn, ngày ấy đang ngồi đàm luận với nhau.

Bỗng có tráng đinh chạy về báo rằng :

- Lão gia ôi ! Không xong rồi, tôi vưng lệnh xuống núi đi thám thính những việc Hàng châu ; cách mấy bửa trước đây Trương lão gia đã bị Lại đô ti bắt giải về nha Tri phủ Tô châu, dụng nghiêm hình tra khảo, Trương lão gia đã khai ra rồi, nay còn đang giam tại ngục. Quan Phủ lại ra thưởng cách cáo thị, tìm bắt bọn ta, tôi có sao tờ cáo thị đem về đây dâng cho liệt vị lão gia. Xin liệt vị lão gia liệu định.

Nói rồi liền dâng tờ cáo thị lên.

Phùng Trung tiếp lấy trải trên bàn, anh em xúm lại coi với nhau.

Triệu Phương Khánh bèn hỏi Phùng Trung và Tần Phiêu rằng :

- Việc đã như vậy, chẳng hay mấy anh em có kế chi cứu cho đặng Đình Hoài ra khỏi ngục chăng ?

Phùng Trung nói :

- Tôi dẫn hết gia đinh đánh nhầu vào nha Tri phủ mà giựt Trương Đình Hoài ra đặng chăng ?

Phùng Khánh nói :

- Đâu dễ như vậy, trong thành Tô châu binh mã cường tráng, chớ chẳng phãi vô dụng như lũ tham quan bên Hàng Châu vậy đâu ; phải lo mưu cho hay mới xong. Nay hãy cho Hồ Thanh Sơn đi với vài tên gia đinh, đem nhiều tiền bạc theo tuốt xuống Tô châu, tìm vào ngục lo với tên giử ngục đặng thông tin cho Đình Hoài hay, và để tiền bạc cho người chi dụng, rồi lại đến nhà Đình Hoài mà cho vợ con người hay, xin đừng lo sợ, anh em ta sẽ lo thế cứu ra.

Phùng Trung nghe nói liền lấy một ngàn lượng bạc ròng ra cho Hồ Thanh Sơn dặn dò y theo kế ấy mà làm, rồi phải trở về báo tin cho sớm.

Hồ Thanh Sơn lảnh bạc rồi dẫn vài tên gia đinh lanh lợi vội vã ra đi.

Chừng vài ngày xuống đến phủ thành, tìm vào đến ngục, lo lót với tên giử ngục mà tỏ ý mình.

Tên giử ngục thấy bạc thì mừng.

Hắn dắt Thanh Sơn vào ngục ra mắt Đình Hoài, Thanh Sơn coi chừng không ai rồi nói nhỏ với Đình Hoài rằng :

- Nay mấy anh em sai tôi xuống đây, cho anh hay, xin chớ có lo, mấy anh em ở ngoài sẽ lo kế cứu anh ra.

Trương Đình Hoài nói :

- Nay tôi ở trong này không tiền mà chi dùng, còn nhà cửa của tôi thể nào ?

Thanh Sơn nói :

- Tôi có đem bạc ròng theo một ngàn lượng trừ lo lót với quân giữ ngục, và mua đồ thực vật cung mấy thầy trò tôi chi phí, thì còn sáu trăm lượng, tôi giao hết cho anh, còn như nhà cửa của anh, thì tôi sẽ đến đó an trí cho xong, anh chớ lo chi.

Nói rồi liền lấy bạc ra giao cho Đình Hoài, và dặn rằng :

- Những bạc nầy thì anh cứ việc xài rộng đi chớ có tiếc làm chi, hoặc là cho sắp giữ ngục mà mua lòng nó, chừng đến kỳ rồi thì anh em tôi sẽ cứu anh ra.

Trương Đình Hoài thâu bạc và đồ thực vật rồi, Thanh Sơn bèn từ giả ra khỏi ngục, dắt hai tên gia đinh thẳng đến tửu lầu đặng ăn uống; khi vào đến tiệm bèn đi thẳng lên lầu, lựa một bàn sạch sẻ ngồi, rồi kêu tên tửu bảo mà dặn rằng :

- Ngươi có rượu ngon thịt tốt thì đem lên cho ta dùng.

Tửu bảo nói :

- Tiệm tôi đồ ăn đũ hết, chẳng hay quí khách muốn dùng vật chi ?

Thanh Sơn nói :

- Thịt bò hai cân, gà mập một con, vịt quay nữa con, rượu ngon hai cân, canh lòng heo một tộ. Đem cho ta dùng cho mau, vì ta có việc gấp.

Tửu bảo nói :

- Tôi hiểu rồi.

Vừa nói vừa chạy xuống lầu, trong giây phút bưng lên một mâm y như lời dặn, sắp ra nơi bàn.

Thanh Sơn bèn ngồi lại với hai tên gia đinh, vừa uống đặng vài chén, bỗng thấy một người ở dưới thang lầu bước lên ngồi ngồi bàn ngay đó cũng kêu tửu bảo mà dặn đồ ăn.

Thanh Sơn xem thấy người ấy mình cao tám thước, mặt như trùng táo.

Thanh Sơn xem kỷ làm người ấy, thì là người ở Tòng Bá lảnh, hiệu Bạch Huê xà tên Dương Xuân ; bèn nghĩ thầm rằng :

- Lúc này là lúc dụng người không lẻ bỏ qua.

Nghĩ rồi bèn bước tới thi lễ và nói rằng :

- Cha chả đã hèn lâu, tôi mới gặp Dương huynh, anh mạnh giỏi thể nào ?

Dương Xuân nghe hỏi bèn nhìn sửng một hồi, rồi chụp tay Thanh Sơn mà nói rằng :

- Cơ khổ ! Vậy mà nãy giờ tôi tưởng là ai, té ra Hồ huynh, vậy

chớ mấy năm nay anh ở tại đâu, bề làm ăn thể nào ?

Thanh Sơn nói :

- Nói sao cho cùng, vậy tôi xin mời anh qua đây ăn chung một bàn và nói chuyện cho vui.

Dương Xuân bèn qua ngồi chung một tiệc.

Thanh Sơn liền kêu tửu bão, dặn đem thêm thịt bò hai cân, rượu ngon hai cân, canh lòng heo một tô.

Tữu bảo chạy tuốt xuống lầu bưng lên đũ số.

Hai người ngồi lại ăn uống với nhau.

Khi uống đặng vài chén, Thanh Sơn bèn nói rằng :

- Từ lúc anh em mình cách biệt nhau cho đến bây giờ, anh có làm nghề gì chăng ?

Dương Xuân nói :

- Chổ nầy đông người ta lắm, không phải chổ nói chuyện, phải tìm chổ khác vắng vẽ, rồi sẽ tình tự với nhau.

Thanh Sơn nói :

- Vậy thì ăn uống rồi sẽ tìm chổ khác nói với nhau cho hết chuyện.

Rồi đó, hai người uống luôn một hồi mới dùng cơm.

Khi cơm nước xong rồi, Thanh Sơn nói nhỏ với Dương Xuân rằng :

- Nay tôi ở tại Ngưu đầu sơn có một việc cần kíp, muốn nghị với Dương huynh, xin ráng sức giúp giùm, mựa chớ nài công khó nhọc, để tôi trã tiền cơm rồi sẽ qua nhà họ Trương nói chuyện một chút, rồi tôi sẽ trỡ về đây đi với Dương huynh.

Dương Xuân nói :

- Tôi còn đồ hành lý để tại tiệm họ Châu nơi ngoài thành cửa phía Nam môn, tôi trở về đó đợi anh, khi anh đi qua Trương gia mà tính việc anh xong rồi anh sẽ đến đó kiếm tôi.

Hai người dặn dò nhau xong rồi, bèn xuống lầu tính trã tiền cơm rồi phân nhau ai đi đường nấy.

Thanh Sơn bèn dắt hai tên gia đinh thẳng đến nhà Trương Đình Hoài, bước ngay vào thơ phòng ngồi xuống và cho mời vợ Đình Hoài là Lý thị ra nói rằng :

- Nay tôi vâng lời mấy vị anh hùng trên Ngưu đầu sơn đem một ngàn lượng bạc xuống đây tính việc cho Trương huynh, tôi đã đem đồ thực vật và mấy trăm lượng bạc vào ngục giao cho Trương huynh chi dụng, nên phải đến đây nói cho chị hay, xin chị chớ lo, mấy anh em tôi sẽ lo mưu cứu ảnh ra.

Lý thị nói :

- Tôi rất cám ơn liệt vị.

Thanh Sơn dặn dò các việc xong rồi liền từ biệt Lý thị dẫn hai tên gia đinh quảy đồ hành lý thẳng ra cửa Nam môn tìm đến tiệm họ Châu, nhằm lúc Dương Xuân đang đứng ngóng trông, lúc thấy Thanh Sơn đi đến liền quảy đồ hành lý, lấy gươm đeo vào, rồi hiệp nhau tuốt về Ngưu đầu sơn.

Lúc ấy bọn Triệu Phương Thanh đương trông đợi, thấy Thanh Sơn đi về thì hỏi rằng :

- Công việc thể nào ?

Hồ Thanh Sơn bước tới nói rằng :

- Tôi vâng lịnh xuống đó, vào đến ngục, chúng nó thấy bạc thì mừng, liền dắt tôi vào giáp mặt Trương huynh còn bao nhiêu bạc tôi giao cho Trương huynh để phòng chi dụng, rồi trở ra an trí việc nhà của Trương huynh ; các việc xong rồi, tôi mới đi tìm quán dùng cơm. Khi đi vào tửu lầu, tôi lại gặp Bạch huê xà Dương Xuân, tôi có dắt

theo về đây đặng thương lượng việc ấy.

Mấy anh em nghe nói thấy liền mừng rỡ, liền hối Thanh Sơn ra rước vào.

Thanh Sơn chạy ra nói với Dương Xuân rằng :

- Mấy anh em cho mời anh vào.

Dương Xuân liền theo Thanh Sơn vào, ra mắt mọi người.

Triệu Phương Khánh hỏi rằng :

- Mấy năm xa nhau đã lâu, lúc nầy hiền đệ thể nào ?

Dương Xuân nói :

- Từ ngày cách biệt hai anh đến nay, lưu lạc giang hồ đã gần hai nătm, mới năm ngoái đây tôi về ký ngụ lại Thái hồ, kết bạn rất nhiều, bề thế bây giờ khá hơn khi trước, còn nhơn huynh ở đây làm ăn nghề chi, xin nói cho tôi rõ với ?

Triệu Phương Khánh nói :

- Từ ngày phân biệt nhau rồi thì anh dạo chơi khắp xứ, gặp việc cũng nhiều.

Bèn đem hết đầu đuôi các việc, và việc Trương Đình Hoài thưa lại một hồi, rồi lại nói rằng :

- Nay may mà gặp hiền đệ đây, vậy xin bày mưu chi cứu cho Đình Hoài ra khỏi.

Dương Xuân nghe nói ngẫm nghĩ một hồi rồi đứng dậy đáp rằng :

- Việc như vậy thì phải dấy binh đánh thẳng vào ngục mà cướp Đình Hoài, ấy là chước hay. Phùng huynh dẫn binh mã một trăm, Triệu huynh dẫn binh mã một trăm, tôi cũng trở về Thái hồ dắt binh mã một trăm, qua đây hiệp nhau khởi sự, thì việc ắt xong.

Triệu Phương Khánh nói :

- Kế ấy rất hay, vậy thì Trần huynh phải dẫn binh mã một trăm ở nơi ngoài thành Tô châu, cách chừng hai dặm mai phục nơi ngoài cửa Nam môn, chờ cho bế thành, hễ nghe súng nổ, thì cũng phải ào ra tiếp ứng ; tôi và Hồ huynh cũng dẫn binh mã hai trăm, ở phía trong cữa Nam môn, mai phục các chổ, hễ thấy các nha môn có binh ra, thì phải đánh cho chúng nó lui lại, bằng không thì thôi, cứ việc mai phục đừng ra.

Dương huynh và Thanh Sơn dẫn binh mã một trăm đánh tuốt vào ngục mà cướp Đình Hoài ra ; rồi tôi sẽ đánh thẳng vào phủ đường giết phứt Tri phủ ; hạn trong tháng nầy ngày mười tám, giờ thìn thì dấy việc. Trước khi dấy việc thì Thanh Sơn phải đem rượu mà vào ngục mà dụ quân giử ngục uống cho say mê rồi sẽ ra tay.

Thương nghị xong rồi chờ cho đến kỳ mà dấy việc.

Đêm ấy Dương Xuân nghỉ ngơi tại đó.

Sáng ra, bửa sau dùng cơm lót lòng rồi, từ biệt mấy anh em tuốt về nhà.

Khi Dương Xuân đi rồi, mấy anh em dặn dò Hồ Thanh Sơn rằng :

- Ngươi hãy đem hai trăm lượng bạc, và một gói thuốc mê tuốt xuống Tô châu, vào ngục thương nghị với Đình Hoài, cứ theo kế ấy mà làm, chớ nên sơ lậu, việc ấy là việc chí yếu phải cẩn thận cho lắm.

Thanh Sơn lãnh mạng, dắt hai tên gia đinh ra đi, nhằm Tô châu tấn phát.

Đi chừng vài ngày xuống đến Tô châu, ba người tìm quán nghĩ ngơi, qua bửa sau dùng cơm lót lòng xong xuôi bèn đi vào ngục ra mắt Đình Hoài đem hết các việc như vậy nói nhỏ với Đinh Hoài, rồi từ giả lui ra trở về chổ ngụ, chờ cho đến kỳ hành sự.

Lần hồi ngày lụn tháng qua như bay, bóng thiều quang qua như thoi trở.

http://tieulun.hopto.org

Đến ngày mồng mười tháng tám, gần tiết Trung thu, thiên hạ lăng xăng lo mua trà bánh khánh thưởng tiết lành, ấy là lệ thường năm nào cũng vậy.

Nói về Dương Xuân từ biệt mấy anh em rồi, tuốt về Thái hồ.

Mấy tên đầu mục chạy ra nghinh tiếp.

Dương Xuân bèn hỏi rằng :

- Nhị vị đại vương ở tại trại nào ?

Mấy tên têm Đầu mục đáp rằng :

- Nhị vị đại vương đều ở nơi đại trại.

Dương Xuân nghe nói bèn khiến lâu la dọn một chiếc thuyền nhỏ đi qua đại trại.

Khi đến nơi bèn bước lên bờ đi thẳng tới trước Tụ thắng đường.

Nguyên hai vị đại vương ấy một người tên là Châu Giang, còn một người tên là Trương Văn Chiêu.

Ngày nọ đang ngồi trong Ngưu bì trướng, nghe nói Dương Xuân đã về bèn bước ra nghinh tiếp và hỏi rằng :

- Chẳng hay đại ca đi thám thính trong thành Tô châu sự thể dường nào ?

Dương Xuân đáp :

- Sự thể tốt lắm, nay có một cuộc buôn bán rất lớn, nên anh phải về đây thương nghị với hai em.

Bèn đem hết nhưng việc gặp Thanh Sơn dắt về Ngưu đầu sơn ra mắt mấy vị anh hùng thương nghị đi cướp nghe thuật lại một hồi.

Châu Giang lại hai việc như vậy đại ca liệu thể nào ?

Dương Xuân đáp rằng :

- Anh ở tại Ngưu đầu sơn đã ước định với mấy vị anh hùng ấy rồi, nay bọn anh em ta phải dấy binh hai trăm hạn trong tháng nầy ngày mười sáu giờ thìn dấy việc. Vậy thì đến ngày mười hai, mười ba này phải khởi hành, anh với em dẫn binh ra đi còn tam đệ thì ở nhà giữ trại.

Châu Giang nói :

- Vậy thì hay lắm, song ngày giờ cũng đã cận rồi, phải chọn binh mã ròng mạnh sắm sửa cho kịp kỳ.

Dương Xuân liền truyền lệnh cho mấy tên đầu mục, coi chọn hai trăm lâu la cho mạnh mẻ và thao luyện cho thuần thục, rồi kéo hết ra tôi.

Nói về bọn Ngưu Đầu sơn cũng lo chọn binh ròng hai trăm.

Triệu Phương Khánh dẫn hết một bọn đồ đệ đến kéo đi một lượt nhắm Tô châu tấn phát.

Khi ấy Dương Xuân và Châu Giang đã đến Tô châu, ở nơi ngoài thành cách chừng mười dặm hạ trại.

Chưa đầy nữa ngày binh mã Ngưu Đầu sơn cũng đến, hai đàng bèn hội nhau lại thương nghị.

Ngày ấy là ngày mười ba, Dương Xuân xem thấy binh mã tụ đến đũ rồi, bèn nói với mấy vị anh hùng rằng :

- Nay hạn kỳ đã gần đến, vậy thì mấy anh em hãy tính lẻ nào ?

Ai nấy đều nói :

- Cứ y theo lời nghị hôm trước mà làm thì xong.

Dương Xuân bèn nói với Triệu Phương Khánh rằng :

- Triệu huynh hãy coi mà điều khiển binh mã cho đặng vẹn toàn.

Triệu Phương Khánh nói với Dương Xuân rằng :

- Em hãy đi với Thanh Sơn đến nhà Đình Hoài, biểu nội nhà phải

thâu góp những đồ tế nhuyễn rồi chở hết lên Ngưu Đầu sơn mà ở, lại khiến Thanh Sơn ngày ấy dắt đường cho em vào ngục, còn Châu đại vương thì dẫn một trăm năm chục binh mã vào ngục cứu Đình Hoài ra, còn Trần huynh dẫn một trăm binh mã mai phục cách thành chừng hai dặm. Còn Phùng huynh cũng dẫn binh mã một trăm ở nơi ngoài thành Tô châu mai phục, hễ nghe súng nổ thì ào ra tiếp ứng, hễ đến ngày rằm giờ thân thì vào thành chớ nên lầm việc. Ai nấy đều tuân lịnh cứ theo thứ lớp mà đi.

Ngày ấy Thanh Sơn đang ở trong tiệm kêu hai tên gia đinh dặn rằng :

- Nay đã mười bốn tháng tám rồi, hai ngươi hãy đi dọ coi hai xứ binh mã đã đến chưa, mi phải về báo cho ta hay.

Gia đinh lảnh mạng đi liền, Thanh Sơn sai gia đinh đi rồi, thì cũng sắm sửa mua trà bánh đem vào trong ngục nói với mấy tên giử ngục rằng :

- Anh tôi là Trương Đình Hoài ở tại trong nầy, nhờ có mấy anh thương tưởng, thiệt tôi không biết lấy chi báo đáp ; vậy đến mai nầy là tiết Trung thu nên tôi phải đem cho mấy anh một trăm cân bánh và hai chục lượng bạc, để thưởng tiết lành, xin mấy anh tạm dùng lấy thảo.

Vừa nói vừa đưa bánh cùng bạc ra.

Mấy tên giử ngục mừng rở bội phần liền ngữa tay thọ lảnh và nói rằng :

- Thiệt anh có lòng tốt quá, anh em tôi không biết lấy chi đáp lại.

Thanh Sơn nói :

-Lễ hèn chút đỉnh có đủ chi mà cảm tạ.

Nói rồi liền bước vào ngục nói với Đình Hoài rằng :

- Tôi đã đem rượu và bánh mứt cho mấy vị nhân huynh rồi, vậy thì ngày mai anh hãy ăn uống chơi với mấy anh em đặng giải muộn.

Nói rồi lại coi chừng mấy tên quân đi ra ngoài, liền bảo nói nhỏ

với Đình Hoài rằng :

- Ngày mai anh hãy cứ y như vầy, như vầy.. mà làm.

Trương Đình Hoài gặt đầu.

Thanh Sơn liền từ giả trở ra về chổ ngụ thì thấy hai tên gia đinh và Dương Xuân đang chờ sẳn đó.

Thanh Sơn bèn hỏi rằng :

- Sự thế dường nào ?

Dương Xuân nói :

- Binh mã ta đến rồi, ngày mai giờ thân thì vào thành, những công việc phần anh thì phải sắp đặt cho rồi đi, qua bửa mười sáu giờ thìn thì phải ở tại tiệm đây mà chờ tôi đến, rồi dắt đường cho tôi vào ngục đặng có ra tay : nay anh phải đi đến nhà Trương Đình Hoài biểu nội nhà phải góp đồ tế nhuyễn rồi chuyển lần ra ngoài thành ; sẽ có người tiếp ứng.

Nói rồi từ giả ra đi.

Dương Xuân đi rồi, Thanh Sơn liền tuốt qua nhà Trương Đình Hoài, vào ngồi nơi thơ phòng thĩnh Lý thị ra rồi nói rằng :

- Nay binh mã đã tựu đến rồi, chờ đến ngà mười sáu, giờ thìn thì dấy việc ; chị hãy góp nhóp những đồ báu vật, khiến gia đinh chuyển lần ra cửa Nam môn, sẽ có người tiếp ứng, phải cho cẩn thận, chớ có sai lầm.

Lý thị nghe nói, lập tức hối tôi trai tớ gái, lo sắm sửa sắp đặt trong ngoài rồi rút lần ra thành.

Thanh Sơn liền từ biệt trở về chổ ngụ. ‡

Qua bửa sau là chánh ngày rằm, hai bên phố xá, nhà nhà đều khánh thưởng Trung thu, cờ cặm đèn treo trong ngoài rực rỡ.

Đêm ấy trăng tỏ lâu lâu, mấy tên quân giử ngục nhờ có hai chục

lượng bạc của Thanh Sơn mới cho, bèn mua vịt ngỗng, gà rượu dọn ra hơn hai mươi tiệc, ăn uống vui vầy với bọn tội nhơn.

Còn Đình Hoài nhờ có bạccủa Thanh Sơn đem vào, bèn xài phí với mấy tên tội mạnh mẻ trong ngục đặng mua lấy lòng, lại tỏ hết việc mình cho bọn ấy biết.

Đêm ấy vừa lúc canh ba, Trương Đình Hoài với bọn tri kỷ tội nhơn bước ra nói với mấy tên giử ngục rằng :

- Từ ngày tôi vào đây đến nay, nhờ có mấy anh chiếu cố, không biết lấy chi báo nghĩa cho phỉ tình, nay nhơn dịp Trung thu giai tiết, nên phải dâng vài chung rượu mà báo đức cho mấy anh.

Mấy tên quân liền đứng dậy nói rằng :

- Trương huynh xài phí đã nhiều, nay còn dâng rượu nữa thiệt là lòng anh rất tốt.

Trương Đình Hoài nói :

- Ấy là viêc bổn phận của tôi, xin mấy anh chớ ngại.

Vừa nói vừa rót rượu ra mỗi người vài chén.

Trương Đình Hoài thừa dịp lén bỏ thuốc mê vào rượu, rồi ngồi lại chổ cũ, mấy tên quân giử ngục thấy vậy bèn nói với nhau rằng :

- Bọn ta lính coi ngục đã gần vài mươi năm rồi, tù tội cũng nhiều mà chưa hề thấy có ai sơ tài trượng nghĩa như Trương Đình Hoài làm vầy, hèn chi mà va làm việc cả thể như vậy mới đặng. Thôi, đêm nay nhờ có va hậu tình thế nấy, thì anh em ta cứ việc uống vui mà chơi, sáng ra sẽ lo việc bổn phận.

Rồi đó mạnh ai nấy uống, say đà bê bết, kẻ nằm trên giường, người nằm dưới đất mà ngũ chỉnh chòng, không biết đầu đít chi nữa.

Trương Đình Hoài cả mừng bèn bẻ gông cho mình, rồi bẽ luôn cho mười mấy người tri kỷ, sắp đặt sẳn sàng chờ đến giờ mà dấy việc.

Nói về Dương Xuân và Châu Giang hai người dẫn binh một trăm lục tụ vào thành, phân nhau lãi rải tìm quán nghĩ ngơi, lại tìm đến tiệm họ Châu mà thương nghị với Thanh Sơn.

Sáng ra bửa sau là ngày mười sáu, Dương Xuân với Thanh Sơn đi tìm Châu Giang dặn đò nhau, cơm nước xong xuôi, Thanh Sơn và Châu Giang liền dẫn năm mươi binh mã kéo thẳng vào ngục mà cứu Đình Hoài, còn Dương Xuân thì dẫn năm mươi tên tuốt vào nha Tri phủ.

Lúc ấy Trương Đình Hoài xem thấy Thanh Sơn đã dẫn binh đến, còn mấy tên giử ngục thì say mèm, liền phá cửa ngục, dắt bọn tội nhơn xông ra một lượt.

Thanh Sơn liền khiến một tên gia đinh mạnh mẻ cõng Đình Hoài chạy ra khỏi nha, mấy tên tội phạm cũng chạy theo sau ; vừa gặp Phương Khánh tiếp ứng tuốt ra khỏi thành.

Nói về Tri phủ đang ở trong nhà, vùng nghe súng nổ vang đầy, lại thấy gia đinh vào báo :

- Có giặc cướp ngục, thả hết tội nhơn ra rồi.

Tri phủ thất kinh mặt mày tái ngắt, vừa muốn ra xem thì Dương Xuân đã dẫn binh đánh tới nội đường rồi.

Những bọn nha lệ thấy binh mã đông lắm, không dám chống ngăn, tìm đường mà trốn ráo.

Tri phũ liệu thế không xong, vừa muốn chạy trốn, bị Dương Xuân chạy tới nắm cổ và nạt rằng :

- Loài ô quan, mi biết ta chăng ?

Vừa nói vừa chém sả một đao, đứt làm hai đoạn, rồi đánh tuốt vào nội phòng, bắt hết vợ con mỗi người một đao, phân phát rất đều không ai nhiều ai ít. Mấy người ấy thấy chia đều như vậy, bèn an tâm, lảnh mỗi người mỗi đao dắt nhau về âm phủ.

Xong rồi Dương Xuân bèn ra khỏi nhà, nổ súng lên hội binh lại

kéo tuốt ra thành, mấy đạo binh ở ngoài thành tiếp ứng, hiệp nhau lại kéo tuốt về Ngưu đầu sơn.

Lúc ấy các võ dinh nghe súng nổ vang biết là có giặc, song không biết binh giặc ít nhiều nên chẳng dám ra chừng thấy đi hết rồi, mới dẫn binh ra thành mà rượt theo.

Nói về bọn anh hùng khi ra khỏi binh rồi, thì để cho Dương Xuân bảo hộ Đình Hoài đi trước, còn Triệu Phương Khánh với mấy anh em thì đoạn hậu, khi đang đi, thì thấy phía sau bụi bay mịt trời.

Triệu Phương Khánh bèn nói với Trần Phiêu và Phùng Trung rằng :

- Ấy chắc có quan binh đuổi theo, vậy thì phải đánh họ một trận, cho họ biết bọn ta lợi hại.

Phùng Trung nói :

- Tôi xin tuân lịnh, song chẳng biết làm kế nào ?

Phương Khánh nói :

- Phùng huynh phải dẫn binh mã mai phục nơi chân núi phía tã, chờ cho binh họ qua khõi rồi, sẽ xông ra chận.

Phùng Trung lãnh lịnh dẫn binh đi liền.

Triệu Phương Khánh lại nói với Trần Phiêu rằng :

- Trần huynh cũng dẫn binh mã mai phục nơi chân núi phía hữu, chờ cho quân đi qua phân nữa, thì phải ra chận khúc giữa mà đánh làm cho binh họ phải rã hai, chừng ấy tôi sẽ có kế hay mà đánh.

Trần Phiêu cũng lãnh binh đi liền, đạo nào đạo nấy đều lấy tiếng súng làm hiệu.

Khi hai đạo binh ấy đi rồi, Triệu Phương Khánh liền cứ việc dẫn binh huởn huởn mà đi.

Nói về Lại đô ti với Tã dinh Thiên tổng, Hữu dinh Thiên tổng, ba

người dẫn ba trăm binh mã đuổi nà theo, nhơn thấy binh giặc chẳng xa, Lại đô ti bèn giục ngựa lướt xông tới trước, thôi thúc binh đinh nỗ lực rượt theo.

Lúc binh đang đi, vùng nghe tiếng súng nổ vang, có một đạo binh ở phía bên hữu xông ra, chận ngang khúc giữa mà đánh ; Trần Phiêu tay cầm trường thương nạt lớn lên rằng :

- Ngươi đến đây chịu chết hay sao ?

Lại đô ti liền hươi đao rước đánh.

Hai người đánh nhau hơn hai chục hiệp, chưa phân hơn thua, lại nghe tiếng súng nổ vang, Triệu Phương Khánh quày binh trở lại, tay cầm giáo lướt tới, hai phía đánh dồn lại, còn hai viên Thiên tổng thì đã bị Phùng Trung chận lại mà đánh, cho nên tới giúp không đặng.

Lại đô ti thấy binh mình đổ hết, liệu thế không xong, vừa muốn bỏ chạy, song chạy chẳng khỏi, trở tay chẳng kịp, bị Triệu Phương Khánh chém sả một đao đứt làm hai đoạn.

Còn hai tên Thiên tổng đang đánh với Phùng Trung.

Phùng Trung vừa muốn đuổi theo, vùng nghe chiêng gióng thâu binh, liền dẫn binh trở lại hiệp nhau kéo về Ngưu đầu sơn, anh em chuyện vãn với nhau thảy đều mừng rở.

Rồi khiến lâu la làm thịt trâu bò ăn mừng.

Lúc ấy gia quyến của Trương Đình Hoài đã về trên núi trước rồi.

Trương Đình Hoài liền bước ra tạ ơn mấy anh em và nói rằng :

- Mong ơn mấy anh em có lòng cứu tôi, lại lo lắng rước gia quyến tôi về trước cho đặng bảo toàn, thì cái ơn nầy dầu xương tan thịt nát cũng không trả đặng.

Dương Xuân nói :

- Hễ anh em thì là tay chơn xương thịt, hoạn nạn giúp nhau, lẻ thường phải vậy, lựa phải tạ ơn làm chi, duy có một điều cướp ngục

giết quan thì việc lớn bằng trời, chẳng bao lâu cũng có đạo binh đến đây, phải lo mưu chi mà ngừa trước.

Phùng Trung nói :

- Duy nhờ Dương huynh và Triệu huynh liệu định.

Dương Xuân nói :

- Phải sai người xuống núi thám thính rồi sẽ thương nghị, như có quan binh tiến nữa thì phải dụng kế đánh họ một trận, rồi sẽ kéo hết binh mã dời qua Thái hồ mà tụ nghĩa với nhau, vì tại đó bút mã đặng năm ngàn, lương thảo cũng đũ dùng trong vài ba năm, nay phải đem hết gia quyến cùng châu báu tiền bạc qua đó trước đã, chẳng hay liệt vị tưởng ra thế nào ?

Mấy vị anh lùng thãy đều khen phải, bèn tuân theo kế ấy mà làm.

Nói về hai vị Thiên tổng dẫn binh chạy về Tô châu, vào đến giáo trường điểm tra quân sĩ lại thì chết hết bảy mươi tám tên, còn bị bịnh chẳng biết bao nhiêu ; sai người dọ coi mới biết bọn ấy ở tại Ngưu Đầu sơn, liền vội vã chạy tờ bẩm cho quan Hiệp trấn và cho quan Niết đài hay, xin hỏa tốc phát binh tiêu diệt, và trừ hậu hoạn.

Quan Hiệp trấn là Huỳnh Đắc Thắng, tiếp đặng văn thơ, liền đến quan Thiết đài là Trần Văn Thạnh mà nói rằng :

- Nay lũ Ngưu đầu sơn hung hăng như vậy, ấy là hoạn trong lâm phúc, phen trước nó cướp giựt Hàng châu giết hết cả nhà quan Phủ, nay lại đến Tô châu cướp giựt tội nhơn, giết quan Phủ và quân lính cũng nhiều ; nếu chẳng phát đại binh đi chinh liệu cho sớm, để lâu ngày ắt sanh họa to, thành Tô châu này ắt là phải khốn. Xin đại nhơn hãy nghĩ lấy.

Trần niết đài nói :

- Bổn ti có nghe Thánh thượng cải tên đổi họ đi du ngoạn khắp xứ Giang Nam, tìm kiếm hiền tài, tham cách những tham quan ô lại chẳng biết là bao nhiêu ; nếu nay đi tiêu trừ lũ ấy thắng thì có công,

bại thì phải chết, thoãng như Thánh thượng hay đặng thì thưa làm sao ?

Huỳnh hiệp trấn giận nói :

- Việc lớn như vậy, thì để tôi dẫn đại binh đi đánh, như có công thì tôi nhượng cho đại nhơn, bằng có sơ thất thì tôi chịu lấy.

Trần niết đài nói :

- Ngài tự quyết muốn đi, tôi không lẻ cản, nhưng ngài phải châm chước liệu dùng.

Huỳnh hiệp trấn mặt giận hầm hầm, bèn bỏ ra ngoài mà nói rằng :

- Những bọn dung nhu, khó tính chi với nó đặng.

Liền dẫn kẻ tùng nhơn về nha, lập tức phát binh truyền cho Tả dinh Thủ bị là La Đại Quan, Hữu dinh Thủ bị là Khu Trấn Oai, Tiền dinh Thiên tổng, Hậu dinh Thiên tổng, mỗi người đem binh một ngàn, tựu đến giáo trường tháo luyện ba ngày rồi sắm sửa tế cờ ra binh.

Ngày ấy Huỳnh hiệp trấn ngồi tại tướng đài phát lịnh rằng :

- La Đại Quan phải dẫn binh ba trăm làm Tiên phuông đi trước cách Ngưu Đầu sơn năm dặm hạ trại, chớ nên vi lịnh.

La Đại Quan vâng lịnh dẫn binh đi liền.

Huỳnh hiệp trấn lại kêu Hữu dinh Thủ bị truyền lịnh rằrg :

- Hãy dẫn binh ba trăm làm đạo thứ hai kéo đến Ngưu Đầu sơn cách chừng năm dặm hạ trại, gần đạo binh La Đại Quan, chớ binh ta đến đó sẽ hay.

Khu Trấn Oai vâng lịnh dẫn binh ra đi.

Huỳnh hiệp trấn lại kêu hai viên Thiên tổng truyền lịnh rằng :

- Hai ngươi dẫn binh theo ta, làm tả hữu, chừng lên đến đó ta sẽ điều độ.

http://tieulun.hopto.org

Hai viên Thiên tổng vâng lịnh lui ra.

Hiệp trấn phát lịnh xong rồi, liền nổ ba tiếng súng kéo binh ra đi, nhắm Ngưn đầu sơn tấn phát.

Nói về bọn anh hùng đang ở trên sơn trại, nghị luận với nhau, bỗng thấy quân chạy về phi báo rằng :

- Nay có quan Hiệp trấn Tô châu là Huỳnh Đắc Thắng, dẫn một ngàn binh đến gần chân núi cách chừng năm dặm hạ trại xong, xin lão gia liệu định.

Mấy vị anh hùng nghe báo bèn thương nghị với nhau.

Trương Đình Hoài bước ra nói rằng :

- Tôi bị nạn tại Tô châu nhờ có mấy anh em cứu khỏi, ơn ấy đến thác tôi cũng chẳng quên, nay tôi xin ra một chước mọn làm cho chúng nó chẳng còn manh giáp.

Nói rồi liền lên trướng mà ngồi rồi truyền lịnh rằng :

- Trần Phiêu phải dẫn binh mã một trăm, đem những lưu hoàng và đồ dẫn lửa, đêm nay lối chừng canh hai đến gần đại binh của chúng nó, lên phía trên gió nổi lửa lên, chớ nên vi lịnh ; Phùng Trung cũng dẫn binh mã một trăm, đem đồ dẫn lửa, lối chừng canh hai, xuống đốt tả dinh, hễ lửa dậy rồi thì ra sức đánh nhầu vào, tôi sẽ cho người tiếp ứng.

Dương Xuân và Châu Giang cũng dẫn binh mã hai trăm, đi vòng phía sau núi ra khỏi chừng mười dặm mà chận đường về, hễ binh nó thua chạy đến đó thì phải chận lại mà giết cho sạch ; Triệu Phương Khánh và Nhiệm Thiên phải dẫn binh mã một trăm, hễ thấy lửa dậy thì đánh rốc vào trung dinh chớ nên vi lịnh.

Chư tướng vâng lịnh ai theo phận nấy lục tục kéo đi.

Lúc ấy nhằm lúc sơ tuần tháng chín, gió Bắc mới thổi, nếu dùng hỏa công lẻ nào chẳng thắng.

http://tieulun.hopto.org

Nói về Huỳnh Đắc Thắng dẫn binh kéo đến Ngưu đầu sơn, xa núi chừng năm dặm, cách dinh La Đại Quan chừng nữa dặm hạ trại, rồi đòi hai viên Thủ bị mà nói rằng :

- Nay binh ta mới đến, hãy nghỉ ngơi một đêm rồi mai sẽ hay.

Hữu dinh Thủ bị là Khu Trấn Oai bước tới nói rằng :

- Binh ta mới đến chưa biết tin tức binh giặc thể nào, thoãng như chúng nó kéo đến cướp trại, thì họa chẳng nhỏ, xin đại nhơn phãi đề phòng lấy.

Huỳnh hiệp trấn nói :

- Nhưng bọn ong bầy kiến lủ mà có mưu trí gì, hễ nó nghe đại binh của ta đến, thì chúng nó đã thót ruột, há dám đến đây mà cướp dinh sao ?

Hữu thủ bị chẳng nói nữa, bèn lui về trướng nói với La thủ bị rằng :

- Hiệp trấn khi giặc như vậy ắt là phải bại, vậy tôi với anh đêm nay phải ráng đề phòng.

La thủ bị nói :

- Lời anh nói đó rất nên nhằm lý.

Bèn truyền lịnh cho các đội, người không lìa giáp, ngựa chẳng lìa yên, ai nấy đều thức dự bị đề phòng.

Đêm ấy gió Bắc thổi mạnh, vừa bước qua đầu canh hai, Trần Phiêu dẫn binh đến đại dinh của Huỳnh hiệp trấn, lựa phía trên gió nổi lửa lên.

Lúc ấy Huỳnh hiệp trấn và hai viên Thiên tổng đang ngủ mê man, nghe quân vào báo ngoài dinh lửa dậy, liền vội vả chạy ra, bị Phi San hổ là Nhiệm Thiên dẫn binh riết vào trong trướng.

Huỳnh hiệp trấn hươi thương lên ngựa chạy càn, lại bị Trần Phiêu dẫn binh đón đánh, liền giục ngựa chạy dông ; chạy xa chừng

mười dặm, có một đạo binh là Dương Xuân và Châu Giang xông ra đón lại, Huỳnh hiệp trấn gắng gượng mà đánh, chưa đầy vài hiệp trong lòng rối loạn, khí lực đã suy, bị Dương Xuân chém sả một đao, đầu rơi xuống đất, còn bao nhiêu quân sĩ thãy đều cúi đầu xin dung mạng.

Dương Xuân thấy vậy chẳng nở giết bèn tha về hết rồi thâu binh trở lại.

Nói về hai viên Thiên tổng đều cầm đại đao ngăn chống, lúc ấy quân sĩ đã tứ tán chạy hết, bị đại binh Trần Phiêu gặp đâu chém đó, giết chết rất nhiều, Hữu dinh Thiên tổng đánh với Nhiệm Thiên, chưa đặng vài hiệp, bị Nhiệm Thiên đập cho một thương té nhào xuống ngựa, Tả dinh Thiên tổng quày ngựa bỏ chạy thì bị Trần Phiêu đón lại chém sả một đao đứt làm hai đoạn ; binh mã vỡ tan chạy ráo.

Nói về Phùng Trung đêm ấy qua đến canh hai, dẫn binh đi đến tả dinh, ở phía trên gió mà nổi lửa, song Hữu thủ bị cũng biết binh cơ, cho nên hiệp với Tả thũ bị mà dự bị trước rồi.

Khi nghe lửa dậy vội vàng mang giáp lên ngựa hươi thương, truyền lịnh binh đinh chẳng cho diêu động.

Khi ấy binh mã của Triệu Phương Khánh tuy là riết đến, song Thủ bị Khu Trấn Oan ngăn đánh, cho nên không vào trại đặng ; hai đàng đánh nhau cho tới trời sáng, quân lính bị thương trốn gần hết, còn Phùng Trung đánh với La Đại Quan cũng chưa phân hơn thua, chừng hai dinh Thũ bị nghe báo, đại dinh đã thất, hai viên Thiên tổng tử trận, thì không dám đánh nữa, bèn tìm đường mà chạy.

Triệu Phương Khánh xua binh đuổi theo, hai viên Thủ bị đang chạy, bị Trần Phiêu và Nhiệm Thiên chận lại mà đánh một trận, hai người quày ngựa chạy qua nẻo khác ; chẳng dè có binh Nhiệm Thiên giăng ra chận trước rồi.

Khu thũ bị kinh hồn hoảng vía, liền xuống ngựa cúi đầu nói rằng :

- Tôi không dè đại vương giá lâm, bọn tôi vâng lời quan trên sai khiến nên phải đến đây, nay xin tình nguyện thọ tội.

http://tieulun.hopto.org

La thũ bị thấy vậy cũng phải xuống ngựa quì mọp dưới đất mà nói rằng :

- Bọn tôi tình nguyện đầu hàng.

Nhiệm Thiên bèn nói với hai viên Thủ bị rằng :

- Nay ta tha cho hai ngươi, hãy trở về chĩnh đốn binh mã, lên đây đánh nữa, nếu ta bắt một lần thứ nhì, thì ta quyết chẳng dung.

Hai viên Thủ bị ôm đầu chạy như chuột.

Nhiệm Thiên và Châu Giang bèn hiệp binh lại kéo về Ngưu Đầu sơn.

Còn Khu Trấn Oai và La Đại Quan thâu góp binh tàn chạy về thành, bỗng thấy trước mặt có hai người ở đàng kia đi tới, chừng đến gần Khu Trấn Oai coi kỹ lại, liền nhãy xuống cúi đầu quì mọp nơi dưới đất.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 21

http://tieulun.hopto.org

Tiếp Thánh giá, Khu Trấn Oai lên chức
Kết sui gia, Châu Nhựt Thanh ngâm thơ

Nói về Cao Thiên Tứ và Châu Nhựt Thanh đi du ngoạn nơi Quan âm sơn mấy ngày, trải xem phong cảnh nơi mấy chỗ vui, ngày ấy nghe dân đồn rằng :

- Quan binh đánh với bọn Ngưu đầu sơn mấy trận mà đánh không lại, binh chết hết nhiều.

Thiên tử bèn dắt Nhựt thanh trở về nhà Trương Đình Hoài ; đi đến nữa đường vừa gặp hai viên Thủ bị thâu binh về thành.

Khu Trấn Oai biết là Thiên tử, bên quì xuống tâu rằng :

- Từ tôi về Kinh dẫn kiến biết đặng hình dung, sau lãnh chức ra tùng sự tại Giang Nam đã hai năm rồi, không hay Thánh giá hạnh lâm, thấy việc bảo hộ, tội đáng muôn thác.

Nói rồi lại đem việc đi đánh Ngưu Đầu sơn và Hiệp trấn Huỳnh Đắc Thắng chẳng nghe lời phải, đến đổi bại binh và tử trận, mà tâu hết một hồi.

Thiên tử nói với Khu Trấn Oai rằng :

- Ngươi dụng binh rất có thao lược trẫm biết đã lâu, nay trẫm phong cho ngươi làm chức Hiệp trấn thế cho Huỳnh Đắc Thắng, La Đại Quan thì làm chức Đô ti ; còn việc Ngưu đầu sơn hoặc phát binh chinh tiện, hoặc khiến tướng chiêu hàng, thì phải chờ có lịnh chỉ của trẫm ra rồi sẽ thi hành ; hai người trở về huấn luyện binh mã, nay phải tạm bải binh cho sanh linh khởi bị nơi đồ thán ; trẫm với Nhựt Thanh còn qua Dương châu dạo chơi; bọn ngươi chớ khá thinh dương, và cũng chẳng cần chi hộ tống.

Hai người quì lạy đưa đi, Thiên tử đi rồi mới đứng dậy dẫn binh vào thành, vào ra mắt Trần niết đài đem việc Huỳnh hiệp trấn chẳng nghe lời phải đến đổi bại binh và tử trận, bẩm hết một hồi, rồi lại nói

rằng :

- Khi anh em tôi về đến nữa đàng, vừa gặp thánh thượng, may nhờ lúc tôi về Kinh dẫn kiến, cho nên mới biết đặng thánh dung, tôi bèn quì xuống bên đường thỉnh tội, Thánh thượng liền phong cho tôi làm chức Thụ lý Hiệp trấn, còn La thủ bị thì làm Thụ lý đô ti, người lại dặn dò chớ nên thinh dương cho ai biết, còn việc Ngưu đầu sơn thì phải dẹp lại đó, chẳng bao lâu có thánh chỉ đến đây, rồi sẽ thi hành.

Trâu niết đài nói :

- Vậy thì Khu hiệp trấn và La đô ti hãy về nha mà nghĩ chờ cho thánh chỉ ra đây sẽ hay.

Hai người từ tạ lui ra, ai về nhà nấy.

Ngày ấy quan Tuần phủ Giang Tô là Trang Hữu Cung tiếp đặng một tờ mật chỉ dạy đem bọn giặc Ngưu đầu sơn và Thái hồ phân tán ra, cho về theo nông nghiệp, còn những mấy tay tướng tài, võ nghệ siêu quần, thì soạn danh mả cử dụng.

Trang Hữu Cung liền tuân chỉ thi hành, bèn đem bọn Trương Đình Hoài, Dương Xuân, Triệu Phương Khánh, Phùng Trung, Trần Phiêu, Nhiệm Thiên, Châu Giang, Hồ Thanh Sơn, và Trương Văn Chiêu, đẳng đẳng thảy đều bảo cử.

Nói về thiên tử và Châu Nhựt Thanh qua đến Dương châu, nơi dọc đường gặp một ông già, đầu bạc mà tác còn trẻ, sau lưng thì có quảy một tấm bãng để bốn chữ rằng " Tướng pháp như thần " (coi tướng như thần).

Ông già ấy xem thấy thiên tử bèn dừng chơn lại nói rằng :

- Chẳng hay quí khách đi đâu, hoặc là tìm anh em bạn chăng ? Trời đã tối rồi sao chưa vào tiệm mà nghĩ ?

Thiên tử đáp rằng :

- Tôi đi tìm bạn mà chưa gặp, còn ông nầy tấm bảng sao dám đề bốn chữ : "Tướng pháp như thần", hay là khoe miệng mà chơi chăng,

nếu như thiệt ông xem tướng giỏi, thì ông xem thử tướng tôi đây coi ra thể nào ?

Ông già nói :

- Vậy thì vào tiệm mà nghĩ, rồi thủng thẳng tôi sẽ coi cho.

Rồi đó ba người đồng hiệp nhau, qua khỏi Tiểu giáo trường; trở qua phía Nam môn, tìm nào một tiệm, hiệu là Lý gia điếm, chọn một phòng sạch sẻ, vào ngồi nghĩ ngơi.

Ông già bèn nói rằng :

- Phàm xem tướng mà luận việc sang hèn thì tại nơi xương thịt, còn mạng nếu thì tại nơi dung sắc, nên hư thì tại nơi quyết đoán, lấy đó mà xét ra, thì ngôn điều không sai một.

Thiên tử nói :

- Tiên sanh xem tướng tôi thể nào ?

Ông già nói :

- Xem ông nơi mặt thì trên bực công hầu, xem ông nơi lưng, thì sang không biết đâu mà nói.

Thiên tử lại hỏi :

- Tuy vậy là thể nào ?

Ông già nói :

- Ông là mày rồng mắt phụng, tướng mạo khác thường, tôi đoán chắc tướng ông là Thiên tử.

Thiên tử nói :

- Nếu ông coi như vậy thì không linh nghiệm rồi ; tôi là người ở tĩnh Trực Lệ, vốn là lái buôn, nếu tiên sanh nói vậy chẳng là sai lầm.

Ông già nói :

- Nếu ông quả là dân bình thường thì tôi phải đập bể tấm bảng của tôi đi, quyết không biết tiếc ; ông xưa rày đã bị nhiều phen hung hiểm, mạng lớn trùng trùng ; may nhờ có tả phụ hữu bật, cho nên nguy mà lại an, hiện bây giờ đây thì ấn đường sáng sủa, dữ đi lành tới, rất mừng, rất mừng.

Nói rồi bèn day lại coi tướng Nhựt Thanh, coi rồi lại nói rằng :

- Cậu nầy mi thanh mục tú, tuổi nhỏ mà đã đắc rồi, lại thêm hai bên ấn đường cũng là sáng suốt, ắt có sự mừng gần tới, nội ngày nay chắc gặp tin hôn nhơn.

Thiên tử cười ngất lên rằng :

- Hai cha con tôi đang lúc giữa đường, có lẻ đâu gặp cuộc ấy, ông khéo nói lếu thì thôi.

Ông già nói :

- Nếu như vậy thì tôi coi sao đặng.

Nói rồi liền bỏ ra đi, chẳng thèm từ biệt chi hết.

Nguyên ông già nầy là Lữ Thuần Dương lão tổ, vì thấy Thiên tử ghe phen gặp nạn, nên giả đến chĩ điểm một phen.

Khi ông già ấy đi rồi, Thiên tử bèn nghĩ rằng :

- Ông già nầy không phải là người thường, công việc của ta ông đã biết hết, ông lại nói nội ngày nay sẽ có tin hôn nhơn, để ta coi quả có hay chăng ?

Khi chủ tiệm là Lý Thái Công đem cơm vào phòng, rồi lại nói rằng :

- Cách đây chừng năm dặm có một nhà họ Sài, Sài viên ngoại lại có một người con gái đương kén chồng, va ra đề thơ như ai làm đặng thì va gã con cho, nhị vị khách quan sao không đến đó làm thử chơi, hoặc may đặng cũng không biết chừng ; đến ngày rằm tháng nầy thì khai cuộc.

http://tieulun.hopto.org

Thiên tử nghe nói bèn đáp rằng :

- Vậy thì đến kỳ tôi cũng đi coi chơi.

Qua đến ngày rằm, Thiên tử bèn dắt Châu Nhựt Thanh tìm đến Sài gia trang, quả thấy lầu cao rực rở, những trai tơ tựu đến đông dầy.

Lúc ấy Thể Loan tiểu thơ, tuổi vừa mười tám, môi son má phấn, mắt phụng mày ngài, hình dung bế nguyệt tu hoa, nhan sắc ngư trầm lạc nhạn.

Ngày nọ vâng mạng cha lên chổ thể lầu ra một câu đối, trao cho a hườn đem xuống nói với mấy vị thi ông rằng :

- Nay Tiểu thơ tôi ra một câu đối này, trong liệt vị như ai đối cho thông, ngâm cho thông, thì đặng chiêu thân.

Ai này đều lấy câu đối ấy xem.

Câu đối như vầy :

Bạch diện thơ sanh, trong bụng không tài đừng tưởng quí.

Lúc ấy ai nấy đều cúi đầu suy nghĩ, song chẳng ai đối cho đặng thông.

Thiên tử thấy vậy mỉm cười, bèn dạy Nhựt Thanh rằng :

- Hồng nhan nữ tữ, bên hông có vật ngạo anh hiền.

Nhựt Thanh bèn lấy viết viết ra, rồi trao cho a hườn đem dưng cho Tiểu thơ.

Tiểu thơ xem thấy cả mừng, bỗng nhiên thấy có một con thiềm thừ nhãy trên mặt đất, Tiểu thơ bèn rút cây trâm đâm chết, rồi khiến a hườn đem ra dâng cho mấy vị thi ông, xin lấy đó làm đề, mỗi người đều làm một bài thơ, ai nấy cũng làm chưa đặng.

Thiên tử làm thế cho Nhựt Thanh một bài tứ tuyệt như vầy :

http://tieulun.hopto.org

Thiềm thừ vật nọ hởi đi đâu

Nên nổi trâm kia xắn trúng đầu

Vì bởi khi xưa ăn giả nguyệt

Ngày nay nàng Tố báo oan cừu.

Nhựt Thanh liền viết ra rồi giao cho a huờn đem dâng cho Tiểu thơ.

Tiểu thơ ngâm tụng một hồi rồi khen rằng :

- Thiệt quả là tài tử.

Liền khiến a huờn đem dâng cho Viên ngoại xem, rồi trở về phòng.

Còn mấy vị kia thấy tiểu thơ chấm lấy bài thơ của Nhựt Thanh rồi thì biết mình không có phận, nên dắt nhau về hết.

Khi Viên ngoại xem rồi bèn hỏi a huờn rằng :

- Bài thơ nầy cô mi chấm đậu thứ nhứt hay sao ?

A huờn thưa :

- Phải.

Viên ngoại bèn cho thĩnh Thiên tử và Nhựt Thanh vào đến thính đường, phân ngôi chủ khách mời ngồi, rồi hh gia đồng dọn trà thết đải.

Trà nước xong rồi, Viên ngoại bèn hỏi rằng :

- Chẳng hay nhơn huynh tên họ là chi, người ở xứ nào, xin nói cho tôi biết. Nay con gái tôi có phước đặng sánh với hiền lang, thiệt là hay lắm.

Thiên tử đáp :

- Tôi là người ở kinh đô, họ Cao tên Thiên Tứ, con nuôi tôi là

Châu Nhựt Thanh, học hành còn thưa thớt, may đặng chọn vào làm rễ, tôi cũng hổ thầm, nay mong ơn Viên ngoại chẳng bỏ. Vậy thì tôi phải chọn ngày nạp sánh lễ cho con tôi.

Nói rồi liền từ biệt Sài viên ngoại, dắt Nhựt Thanh trở về chổ ngụ, lấy tiền ra trao cho chủ tiệm, cậy vào thành mua giùm những bánh trái và các lễ vật, rồi cho người khiêng đến Sài gia trang.

Sài viên ngoại tiếp đặng lễ vật rồi, liền khiến gia đinh bày tiệc mời hết bà con họ hàng đến vui vầy một tiệc, ăn uống đến khuya mới tan.

Cách chừng năm ngày đã đến giai kỳ, Thiên tử bèn sắm vật làm lễ thân nghinh, mướn người khiêng đi vì khiến Nhựt Thanh đưa lễ vật qua nhà Sài viên ngoại rồi nội đêm ấy làm lễ thành hôn.

Vợ chồng bèn lạy trời đất, lạy Viên ngoại rồi dắt nhau vào chốn động phòng ; a huờn đã dọn tiệc huê chúc trong phòng sẳn rồi.

Hai người bèn đâu chén uống với nhau, gọi là giao bôi.

Xong rồi tiểu thơ lại nói với Nhựt Thanh rằng :

- Tôi xin ra một câu đối nữa, như chàng đối đặng thông thì mới đặng bắt tay.

Nhựt Thanh nói :

- Nàng muốn ra câu chi thì ra đi.

Tiểu thơ liền viết ra một câu đối như vầy :

Hảo mạo hão tài chơn khã ái.

Châu Nhựt Thanh ngẫm nghĩ một hồi, rồi đối lại rằng :

Đồng khâm đồng chẩm mạc hiềm bần.

Thích nghĩa ra nôm như vầy :

Tốt mạo tốt tài nên đáng kính.

Chung mền chung gối chớ chê nghèo.

Thể Loan tiểu thơ xem rồi khen rằng :

- Thiệt rỏ ràng là bực tài lang.

Nói rồi hai người bèn thay đổi y phục mà vầy cuộc gió trăng với nhau ; đêm ấy loan điên phụng đảo vui chẳng hay cùng, vả lại trong đời có đêm nào vui cho bằng đêm động phòng huê chúc, ấy là lẻ thường, ai ai cũng biết. Sáng ra bửa sau, hai vợ chồng đều thức dậy rửa mặt mày xong rồi, bèn dắt nhau ra lạy Viên ngoại.

Viên ngoại nói với Nhựt Thanh rằng :

- Hiền tế tài cao bắc đẩu, thi phú đều hay, con gái lão mà đặng sánh đôi, thiệt là may lắm.

Nhựt Thanh nói :

- Tiểu tế tài thường, nhạc gia khen chi quá.

Viên ngoại lại hỏi :

- Chẳng hãy mấy bửa rày tôn đại nhơn ở ngụ tại đâu ?

Nhựt Thanh nói :

- Cha tôi ngụ tại tiệm Lý gia.

Viên ngoại nói :

- Nay đã thành sui gia rồi, nhà nầy cũng rộng rãi ; vậy thì thĩnh lịnh tôn về đây mà ở, chẳng là tiện hơn, lại hôm sớm đặng chuyện vản với nhau, chẳng hay hiền tế ý ra thể nào ?

Nhựt Thanh nói :

- Mong ơn nhạc phụ có lòng như vậy. Xin để tôi bẩm lại với cha tôi. Như người đẹp ý thì tôi sẽ mướn người đem đồ hành lý về đây.

Nói rồi liền trở vào phòng nói lại cho Tiểu thơ hay.

http://tieulun.hopto.org

Tiểu thơ cả mừng nói rằng :

- Nếu cha chịu về đây thì tôi đặng cung phụng hôm sớm cho trọn đạo dâu con, mà rồi lang quân cũng đặng thần tỉnh mộ khang, cha con gần gũi, vậy thì lang quân hay đi đi.

Nhựt Thanh nhơn thấy cha vợ và vợ thảy đều một ý, liền qua tiệm Lý gia, vào ra mắt Thiên tử rồi nói rằng :

- Nay cha vợ và vợ tôi thấy cha ở tại tiệm một mình, e không người cung phụng, nên sai tôi về đây rước cha qua đó ở, vậy thì xin cha sắm sửa đi theo tôi.

Nguyên vì Thiên tử thấy vắng Nhựt Thanh thì buồn, nay thấy Nhựt Thanh về rước thì mầng vui chẳng xiết, liền sắm sửa hành lý, mướn người khiêng đi theo Nhựt Thanh qua Sài gia trang mà ở.

Khi về đến nơi, Nhựt Thanh chạy vào báo trước.

Sài viên ngoại cả mầng, chạy ra nghinh tiếp, vào đến trung đường, phân ngôi chủ khách ngồi.

Thiên tử bèn nói rằng :

- Mong ơn Viên ngoại chẳng bỏ nên tôi phải đến đây, chớ thiệt lòng tôi còn ngại.

Viên ngoại nói :

- Nay đã là sui gia với nhau rồi còn ngại ngùng làm chi.

Nói rồi liền khiến gia dinh quét dọn một phòng phía bên Đông thính cho sạch sẽ cho ông sui nghỉ ngơi.

Từ ấy Thiên tử ngụ lại Sài gia trang, ngày thì đi du ngoạn các nơi, tối lại trở về mà nghĩ, hoặc ngâm thi vịnh phú, hoặc uống rượu đánh cờ chơi, lần hồi ngày tháng như thoi đưa, ở đó đã hơn vài tháng.

Lúc ấy nhằm sơ tuần tháng tư, cảnh sắc đượm nhuần, Thiên tử với Nhựt Thanh dắt nhau dạo chơi, đi đến Mã vương miễu, xem thấy

miễu võ rộng rải, thiên hạ tới lui đông đảo, những kẻ buôn bán bánh hàng, và thầy bán thuốc, thầy tướng cùng thầy coi quẻ cũng đông ; bước vaò cửa thứ hai, laị thấy có người đang ngồi nói chuyện, Thiên tử và Nhựt Thanh dừng chơn lại nghe coi nói chuyện gì, ai ngờ người ấy đang nói tới Đaị Minh Chánh đưc hoàng đế giá du Giang Nam, tại tửu lầu Hí phụng. Thiên tử nghe nói tích ấy thì khen rằng :

- Thiệt quả phong cảnh Giang Nam rất tốt, xem chơi chẳng nhàm, rất đỏi là đế vương xưa còn đến đây thay huống chi là trẫm.

Xem chọi một hồi trời đã gần tối, bèn dắt Nhựt Thanh ra khỏi cửa miễu, ý muốn về nhà ; đi đến giữa đàng vùng gặp một người thiếu niên vừa đi vừa khóc.

Thiên tử bèn bước tới hỏi thăm.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 22

http://tieulun.hopto.org

Huỳnh thổ hào ỷ giàu hiếp khó
Trương tú tài sợ khảo chết oan

Nguyên tại Dương châu phủ thành, ở nơi phía ngoài thành có một xóm kia kêu là Đồng An Lý, có một người nhà giàu họ Huỳnh tên Nhơn, tự Đắc Minh, gia tài ước có mấy mươi muôn, ruộng đất rất nhiều, tôi trai mọi gái cũng đông, có bốn đứa con trai, con lớn tên là Phi Long, cưới vợ là Châu thị ; con thứ hai tên là Phi hổ, cưới vợ là Vương thị, con thứ ba tên Phi Hồng, con út tên Phi Bưu đều chưa vợ, Phi Long và Phi Hổ đã vào nhà võ học, còn Huỳnh Nhơn thì mua chức Đồng Tri hảm, thường hay ỷ thế cướp đoạt vườn ruộng của người, lại gian dâm vợ con người ta, không có điều ác nào mà chẳng làm ; ngày kia nhằm lúc Thanh Minh giai tiết, nhà nhà đều đi tảo mộ. Thuở ấy lại có một người đàn bà, tên là Dương thị, tuổi mới năm mươi, chồng là Kế Xương mới mất, có để lại một người con gái tên là Nguyệt Kiều. Ngày ấy mẹ con dắt nhau đi tảo mộ, vừa gặp cha con Huỳnh Nhơn cũng đi tảo mộ, người con thứ ba là Phi Hồng ngó thấy Nguyệt Kiều dung nhan đẹp đẽ, cốt cách phương phi, cứ ngó theo hoài không nháy mắt, trong lòng khoan khoái yêu thương, song chẳng biết là con nhà ai, nên khi tảo mộ xong rồi, cứ đi sau lưng mẹ con Nguyệt Kiều theo về tới nhà, hỏi thăm lối xóm mới biết là con gái của Kế Xương, bèn trở về nhà nói cho mẹ là Lý thị hay, muốn cưới Nguyệt Kiều làm vợ.

Đêm ấy Lý thị nói với Huỳnh Nhơn rằng :

- Hôm nay Phi Hồng đi tảo mộ, nó gặp một đứa con gái rất nên xinh đẹp, lấy làm vừa ý, muốn cưới làm vợ, nó đã hỏi thăm rồi, nàng ấy tên là Nguyệt Kiều, cha nàng là Kế Xương đã qua đời rồi, duy còn mẹ goá con côi, nếu mình đi nói thì không lẻ họ để làm chi mà không gả, vậy thì ông hãy cậy mai đi qua đó nói thử coi ra thể nào ?

Huỳnh Nhơn nói :

- Hèn chi hôm nay không thấy nó lạy mồ mả chi hết, khi lên tới mộ nó gặp hai mẹ con nàng ấy thì nó theo đi mất, tôi cũng lấy làm lạ,

không biết nó đi đâu, nay mụ nói lại thì tôi mới hay, thôi, hể trúng ý nó, thì ta cậy mai nói phứt cho rồi.

Nói rồi liền kêu gia nhơn là Huỳnh An vào dặn rằng :

- Ngươi hãy đi qua Hoà An Lý kêu mụ Trần má qua đây, vì ta có việc cậy va.

Huỳnh An lãnh mạng đi liền.

Qua đến nơi vào nhà nói với Trần má rằng :

- Lão gia có việc cậy dì, nên cho tôi qua đây kêu dì, vậy thì dì phải sắm sửa đi cho mau.

Trần má nói :

- Việc chi gấp dữ vậy, thôi để ta đóng cửa rồi sẽ đi, vừa nói vừa khoá cửa lại, rồi theo Huỳnh An tuốt qua Huỳnh gia trang, vào nhà ra mắt Huỳnh Nhơn, rồi nói rằng :

- Chẳng hay lão gia có việc chi đòi hỏi đến tôi ?

Huỳnh Nhơn nói :

- Chị chưa rõ vì hôm qua cha con tôi đi tảo mộ, gặp con gái của Kế Xương là nàng Nguyệt Kiều, dung nhan đẹp đẻ, cốt cách phương phi, tôi muốn cưới cho thằng con thứ ba của tôi là Phi Hồng, vậy nên tôi phải kêu chị qua đây mà cậy chị một phen, như chị nói cho thành việc rồi, thì tôi sẽ đền ơn cho chị, xin chị hãy ráng công một phen.

Trần má nói :

- Lão gia giàu có, lẽ nào va lại không gả ; vậy để tôi qua đó nói thử coi, như va nói lẻ nào thì tôi sẽ về thưa lại.

Nói rồi liền từ biệt Huỳnh Nhơn tuốt qua nhà Dương thị.

Dương thị ra rước vào nhà mời ngồi rồi hỏi rằng :

- Chẳng hay chị qua đây có việc chi ?

Trần má nói :

- Tôi qua đây nói với chị một chuyện, vì nay Huỳnh gia trang Tam công tử là Phi Hồng muốn đi nói con chị, nên cậy tôi làm mai, chẳng hay ý chị thể nào ?

Dương thị nói :

- Việc ấy thì tốt lắm ngặt vì lúc chồng tôi còn sanh tiền, đã hứa gả cho người khác rồi.

Trần má lại hỏi :

- Hứa gã cho ai ?

Dương thị nói :

- Hứa gả cho con trai Trương Đình Hiển, tên là Trương Chiêu, đã đậu Tú tài rồi ; ngặt năm ngoái anh sui tôi mới mất, tang phục chưa mản, cho nên chưa đặng thành hôn.

Trần má nói :

- Nếu lịnh ái đã hứa gả cho Trương tú tài rồi thì thôi, để tôi về nói cho Huỳnh lão gia rõ.

Nói rồi liền từ biệt Dương thị trở về nói với Huỳnh Nhơn rằng :

- Nguyệt Kiều đã có chồng rồi, vì lúc cha nó là Kế Xương còn sống, thì đã hứa gả cho Trương tú tài, nhơn vì hài đàng đều mắc tang cha, cho nên chưa cưới.

Huỳnh Nhơn nói :

- Thôi, như vậy thì để tôi coi có nơi nào khác rồi tôi sẽ cậy chị.

Trần má bèn từ biệt ra về.

Khi Trần má về rồi thì Huỳnh Nhơn bèn kêu Phi Hồng nói rằng :

- Cha đã cậy Trần má đi nói Nguyệt kiều cho con, té ra mẹ nó là Dương thị nói rằng : Đã hứa gả cho Trương tú tài rồi, song hai đàng

đều mắc tang cha, nên chưa cưới. Thôi, để cha đi kiếm chổ khác cưới cho con cũng đặng.

Phi Hồng nghe nói, miệng tuy làm thinh nhưng trong lòng chẳng đẹp, bèn trở vào phòng trằn trọc xốn xang, vùng phát bịnh lên, nằm liệt hơn mấy ngày không dậy.

Vợ chồng Huỳnh Nhơn vào phòng hỏi rằng :

- Con đau bịnh chi mà nằm hoài vậy hả, nói cho cha mẹ biết, đặng chạy thuốc cho con.

Phi Hồng đáp :

- Từ hôm đi tảo mộ về cho đến nay, trong lòng buồn bực chẳng an, nên mới sanh bịnh ra như vầy.

Nói rồi liền nhắm mắt lại nằm thiêm thiếp chẳng nói rằng chi nửa.

Vợ chồng Huỳnh Nhơn bèn trở ra ngoài thương nghị với nhau rằng : Nếu nó đau như vậy thì phải rước thầy đến coi mạch cho nó mới xong.

Nói rồi liền kêu Huỳnh An sai đi rước thầy.

Huỳnh An lãnh mạng đi rước về một ông thầy tên là Hà Hữu Tế ; về đến nơi, Huỳnh An để ông thầy ngồi ngoài, rồi chạy tuốt vào phòng nói với Phi Hồng rằng : ông với bà dạy tôi đi rước thầy coi mạch cho cậu. Nay tôi đã rước thầy về đó, vậy xin cậu ráng ra ngoài cho thầy coi mạch.

Phi Hồng nói :

- Trong mình ta bủn rủn, dậy không nỗi, vậy thì mời ông thầy vào đây mà coi.

Huỳnh An bèn chạy ra mới ông thầy vào.

Ông thầy theo vaò trong phòng đặt tay coi mạch, coi rồi lại hỏi thăm căn bịnh phát tại ngày nào, xong rồi bèn trở ra ngoài nói với

Huỳnh Nhơn rằng :

- Trong mình của lệnh lang âm hỏa vọng lên, tim gan không đặng nở, ấy là tại trong lòng có việc chi không đặng xứng ý, nên mới sanh ra bịnh như vậy, nếu chẳng làm thang an tâm đều lý thì không mạnh đặng.

Liền lấy thuốc trao ra rồi từ biệt lui về.

Đêm ấy Phi Hồng uống thuốc vào rồi, bịnh chẳng thấy bớt chút nào hết, uống luôn hơn mấy bửa, bịnh càng thêm nặng.

Huỳnh Nhơn lo rầu, bèn nói với vợ rằng :

- Mụ hãy vào phòng hỏi thiệt nó lại coi, vì cớ chi nó đau như vậy ?

Lý thị nghe lời chồng, đêm ấy vào phòng hỏi Phi Hồng rằng vậy chớ duyên cớ làm sao con đau như vậy, con hãy nói thiệt cho mẹ tính cho.

Phi Hồng nói :

- Căn bịnh của con đây có khi mẹ đã biết hết rồi, từ ngày con thấy mặt Nguyệt Kiều tới nay trong lòng hằng thương nhớ, cho nên mới sanh bịnh như vầy, nay dẫu cho ông Biển Thước có sống lại đi nữa, thì cũng khó trị bịnh con, tưởng có khi con sống lâu chẳng đặng rồi.

Nói rồi liền nhắm mắt.

Lý thị nghe lời con nói như vậy liền trở ra ngoài nói với chồng rằng :

- Con mình đau đó là vì nó tư tưởng con Nguyệt Kiều, nên mới sanh ra bịnh như vậy, tôi tưởng có thuốc chi đi nữa thì cũng vô dụng ; vậy ông phải lo thế nào cứu mạng cho con, bằng để vậy thì tôi e bất tiện.

Huỳnh Nhơn ngẫm nghĩ một hồi rồi nói rằng :

- Nguyệt Kiều đã hứa gã cho người rồi, dẫu có lo thế nào đi nữa cũng không phải dễ, vậy thì để mai tôi kêu Trần má qua đây coi va có kế chi chăng ?

Qua bữa sau, Huỳnh Nhơn lại sai Huỳnh An đi kêu Trần má.

Huỳnh An vâng lịnh đi chẳng bao lâu, đã dắt Trần má về tới.

Huỳnh Nhơn bèn nói với Trần má rằng :

- Cũng vì đi nói Nguyệt Kiều không đặng, cho nên Phi Hồng mang lấy bịnh tương tư, thuốc men điều trị hết hơi mà không mạnh, nên tôi phải kêu chị qua đây, coi có mưu chi đặng giải cứu.

Trần má nói :

- Nếu đau bịnh ấy thì có thuốc chi cứu cho đặng, duy có cưới cho ông Nguyệt Kiều thì bịnh mới lành, lão gia phải lo mới đặng.

Huỳnh Nhơn nói :

- Nguyệt Kiều đã hứa gả cho Trương tú tài rồi, lo làm sao cho đặng ?

Trần má nói :

- Việc ấy lão gia chẳng muốn thì thôi, chớ lão gia muốn, thì tôi ra một kế, Nguyệt Kiều ắt đặng về tay.

Huỳnh Nhơn nói :

- Kế ra thể nào ?

Trần má nói :

- Tôi nhắm Trương Chiêu là một tên Tú tài nghèo khổ, cho một người tới lui làm quen với hán, rồi thừa cơ khuyên hắn nhượng vợ lại, bất quá cho hắn đôi ba trăm lượng bạc thì hắn ắt mầng, bằng nếu hắn chẳng chịu, thì lão gia sai người đem tang vật phao cho hắn, rồi vu cáo cho hắn chứa ăn cướp, vã lại lão gia vẫn có thân thiết với quan Phủ lắm, hãy cầu người sai quân đến bắt hắn đem giam vào ngục, rồi

hại hắn cho chết đi, chừng ấy có lo chi là Nguyệt Kiều không đặng về tay ; tôi tính như vậy, song chưa biết lão gia tưởng ra thế nào ?

Huỳnh Nhơn nghe nói cã mầng, bèn khen rằng :

- Tôi không dè chị có mưu cao như vậy, thôi, để mai tôi sai người qua đó thử coi.

Đêm ấy Trần má ỡ tại Huỳnh gia dùng cơm tối, ăn uống no say rồi mới về nhà.

Ngày thứ Huỳnh Nhơn bèn chọn đặng một người, tên là Ngũ Bình, vốn có quen biết với Trương Chiêu, liền giao cho Ngũ Bình mười lượng bạc ròng, khiến đi làm việc ấy.

Ngũ Bình lảnh bạc rồi bèn tìm đến nhà Trương Chiêu nói rằng :

- Tôi có một người bạn hữu, muốn mướn anh vẽ ít cây quạt, chẳng hay anh tính bao nhiêu ?

Trương Chiêu nói :

- Anh em quen biết nhau rồi, bao nhiêu cũng đặng, lựa là phải nói giá làm chi.

Ngũ Bình bèn giao quạt và tiền công cho Trương Chiêu, rồi lại nói rằng :

- Hôm nay tôi được mấy lượng bạc hoạnh tài, muốn lên tiên lầu kiếm rượu tốt uống chơi, như Tú tài chẳng bỏ bụng tôi thì đi với tôi cho vui.

Trương Chiêu nói :

- Tôi không muốn làm cho anh tốn tiền như vậy.

Ngũ Bình nói :

- Anh em với nhau ngại ngùng làm chi.

Rồi đó hai người dắt nhau tìm đến tửu lầu, lựa chổ ngồi xong rồi liền kêu tửu bảo đem rượu ngon lại.

Tửu bảo vâng lời, đem đồ ăn và rượu lại để nơi trên bàn ; hai người liền rót ra uống.

Ngũ Bình bèn mở vỉ ra nói rằng :

- Cách nhau đã lâu, chẳng hay năm nay bề làm ăn thể nào, bác còn mạnh giỏi hay chăng, vợ con đã cưới hay chưa ?

Trương Chiêu nói :

- Năm ngoài cha tôi đã mất, vì có tang nên chưa cưới vợ, trong mấy năm nay tôi duy có vẽ quạt mướn cho họ kiếm chác mà chi độ cho qua ngày, không lấy chi làm khá.

Ngũ Bình lại giả ý hỏi rằng :

- Lúc bác còn sanh tiền đã nói con ai cho anh, trong bọn anh em với nhau chẳng hề chi, anh hãy nói cho em biết với.

Trương Chiêu nói :

- Lúc cha tôi còn sanh tiền, đả nói con gái của Ân Kế Xương, song nhạc gia của tôi cũng đã qua đời rồi, hai bên đều có tang phục, cho nên việc cưới gả phải đình lại đó.

Ngũ Bình lại hỏi :

- Có phải là con bà Dương thị, bà ấy trạc chừng năm chục ngoài tuổi, nàng ấy phải tên là Nguyệt Kiều chăng ?

Trương Chiêu nói :

- Phải đa, sao anh biết đặng ?

Ngũ Bình nói :

- Như ai thì tôi không nói, chớ tôi với anh đã quen biết lâu năm, kết giao đã hậu, cho nên không lẻ mà tôi không nói, vì người đàn bà ấy thiệt là chẳng hiền, lúc còn nhỏ thì ở đã chẳng ra gì, nay lại dạy con làm điều bất chánh, trai gái với người ta, người người đều biết, không lẻ anh không hay.

http://tieulun.hopto.org

Trương Chiêu nghe nói làm thinh ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi mới mở miệng hỏi rằng :

- Lời anh nói quả thiệt như vậy sao, còn người trai gái với nó là ai ?

Ngũ Bình nói :

- Tôi nghe người ta nói rằng người trai gái với nó là Phi Hồng, là người con thứ ba của Huỳnh Nhơn, thường tới lui với nhau hoài, may là chưa cưới hỏi chi, như chừng cưới hỏi rồi, thì anh phải cẩn thận cho lắm, nếu để qua lại với người tình nhơn nhiều lần, thì tánh ma5ng anh ắt chẳng khỏi lầm tay độc thủ; anh hãy tính trước cho sớm.

Trương Chiêu nghe Ngũ Bình nói vậy thì không yên, song cũng không biết chơn giã thể nào, bèn uống sơ sịa một hồi rồi nói với Ngũ Bình rằng :

- Lời anh chỉ là nghe người ta nói, chớ mắt cũng chưa thấy thiệt rõ ràng, còn như tôi thì nghèo sát đất lấy chi mà lo tính bây giờ. Ngũ huynh có kế chi hay, xin dạy biểu giùm tôi với.

Ngũ Bình nói :

- Tôi có một lời, song chưa biết anh có bằng lòng cho tôi noí hay chăng ?

Trương Chiêu nói :

- Nếu anh có lời chi hay xin chớ ngại, hãy nói ra cho tôi rõ với.

Ngũ Bình nói :

- Những đờn bà không hiền như vậy, dù có cưới về nhà thì cũng không tốt gì, mà lại còn sợ nó sanh hậu hoạn ra nữa, chi bằng hồi phứt nó đi, cho nó lấy Phi Hồng, mình lại khiến người đến nói với Phi Hồng mà khấu bán vài ba trăm lượng, đi kiếm chổ khác cho hiền lương mà cưới, anh liệu ra thể nào ?

Trương Chiêu nói :

- Sự tình như vậy, thì phải suy xét cho chắn, lời người ta nói chẳng nên vội tin, để tôi dọ cho minh bạch rồi bửa khác sẽ hay.

Khi hai người ăn uống rồi, bên xuống lầu từ biệt nhau mà đi, ai về nhà nấy.

Đêm ấy Trương Chiêu về nhà nằm ngủ chẳng yên, trông cho mau sáng, sai người qua bên nhà mẹ vợ, đem những việc ấy mà tra hỏi một hồi, mới hay Huỳnh Nhơn đã có cậy Trần má làm mai qua nó mà mẹ vợ mình không gả, chừng ấy mới biết Ngũ Bình gạt mình, bèn lập chủ ý, lo vẽ cho rồi hết mấy cây quạt của Ngũ Bình, rồi đợi va qua sẽ hay.

Chừng mấy ngày Ngũ Bình qua lấy.

Trương Chiêu bèn giao hết quạt cho Ngũ Bình và nói rằng :

- Ngũ huynh, như mấy lời anh nói hồi trước đó tôi đã dọ lại chắc chắn rồi, ấy là tại anh nghe họ đồn huyển, may chớ không thì tôi đã hồi vợ tôi đi rồi còn gì, anh hãy về nói lại với Huỳnh Nhơn, chó có tưởng quấy mà uổng công.

Nói bấy nhiêu điều rồi bỏ mà đi vaò chẳng thèm chuyện vản chi với Ngũ Bình nữa.

Ngũ Bình mắc cở liền lấy quạt rồi đi về một nước.

Tuốt qua Huỳnh gia trang, vào đến thơ phòng, ra mắt Huỳnh Nhơn mà nói rằng :

- Việc ấy chẳng xong, tôi đã đến làm bộ mướn Trương Chiêu vẽ quạt, rồi dắt va lên tiên lầu uống rượu, kiếm lời dụ gạt va, chẳng dè va dọ lại hơn mấy ngày, hôm nay tôi đến lấy quạt, bị va mắng cho một hồi, va lại nhắn tôi về nói lại với cha con Thức thai, chớ có tưởng quấy mà phiền lòng. Va nói bấy nhiêu lời rồi quày quả vào trong chẳng thèm nói chuyện với tôi nữa, thiệt va khi đời quá, tôi lấy làm tức giận. Thức thai phải có phương pháp gì làm cho hắn chết đi, vả lại Thức thai với quan Phủ có tình thân thiết với nhau lắm, sá chi một tên học trò khó như vậy mà để cho nó địch thể với mình sao, phải làm cho

tới chuyện thử coi Nguyệt Kiều có về tay ta hay không cho biết, chẳng hay Thức thai có kế chi chăng ?

Huỳnh Nhơn nói :

- Việc ấy có khó chi, để mai ta làm một lá đơn, vào nha quan Phủ mà báo rằng ta bị ăn cướp, cầu người sai bắt Trương Chiêu, nói rằng nó là đứa ngồi không mà chia của, đồng loả với ăn cướp ; còn ngươi đem đồ tang giấu vào nhà nó cho sẳn, hễ bắt đặng đồ tang, thì còn chi là nó, kế ấy ngươi liệu thế nào ?

Ngũ Bình nói :

- Hay lắm, vậy thì phải làm cho mau, chớ nên để lâu.

Huỳnh Nhơn bèn viết một lá đơn rồi trao cho Ngũ Bình xem thử.

Đơn như vầy :

Bẩm vì tôi là Huỳnh Nhơn, niên canh sáu mươi tuổi người ở đất Dương châu, nhơn bị ăn cướp, nay dọ đặng thiệt tang chứng rõ ràng, nên đến nhờ ơn Công tổ lão gia sai người đi bắt : Nguyên vì tên ấy ở tại Đồng An Lý, thuở nay cũng chẳng chi lạ, chẳng dè hôm ngaỳ mồng năm tháng tư năm nầy, chừng lúc canh ba, có một bọn ăn cướp hơn ba mươi người, đều cầm binh khí phá cửa xông vào cướp giựt vàng bạc và đồ nữ trang rất nhiều, tri hô không kịp. Qua bửa sau, tôi mới cho người dọ coi, rỏ đặng đồ tang tại nhà Tú tài Trương Chiêu, và bọn ăn cướp thường vảng lai với va, thiệt rõ ràng là va đồng mưu với nó, ngồi không mà chia của, nếu chẳng bẩm thỉnh xét bắt, thì địa phương sao đặng an ninh, nên phải sai gia nhơn là Huỳnh An, dâng lá đơn nầy, ngữa trông lượng trên, sai quân xét bắt, như quả có đồ tang, thì cứ công pháp mà làm án, tôi rất cảm đội muôn đời Công tổ đại lão gia đài tiền.

Tôi xin kể những đồ mất ra sau nầy, xin ngài ra ơn mà thi hành.

Năm.. tháng tư... ngày

Huỳnh kim chúc năm đôi, nặng nỗi năm mươi lượng ; vàng lá ba trăm lượng, bạc ròng hai ngàn lượng ; trân châu hai hộp, hơn trăm

ngoài hột ; áo bào năm mớ ; quần hàng quần kiểu đàn ông đàn bà, mỗi thứ mười cái ; ngọc chúc năm đôi, triều châu hai bộ ; kim giaí chỉ bốn cái ; lư đồng ba bộ, đồ thiếc hơn ba trăm cân, mền hàng tám cái ; đồ cổ ngoạn hơn sáu mươi món ; đồng hồ năm cái ; san hô thọ lớn nhỏ hơn ba mươi cây ; đồ thủ suất bằng vàng ước hơn hai trăm món ; bằng bạc cũng hơn hai trăm món, đồ đồng tạp vật lớn nhỏ tính hơn ba trăm món ; đồ ngọc khí hơn một trăm cái ; bảng chĩ ba cái, áo hàng hơn năm chục cái ; áo vải hơn hai trăm cái, còn nhiều vật khác khó kể cho hết.

Cọng kể hết thảy, ước đáng giá bạc hơn ba muôn dư lượng.

Ngũ Bình xem rồi, bèn trao lại cho Huỳnh Nhơn và nói rằng :

- Đơn này làm rất hay, vậy phải sai người đầu độ cho sớm.

Huỳnh Nhơn liền viết một phong thơ riêng nữa rồi trao cho Huỳnh An, đem đến nha Tri phủ, giao cho hiệu phòng dâng vào.

Ngày ấy Tri phủ tiếp đặng lá đơn và thơ của Huỳnh Nhơn, liền vội vả sai Tử ban nha dịch hơn hai chục người, hiệp với Ngũ Bình đi đến nhà Trương Chiêu, chẳng nói chi hết cứ áp vào bắt đại Trương Chiêu còng lại, còn Ngũ Bình thì đã có giấu sẳn đồ tang trong mình, giả vào phòng Trương Chiêu xét, rồi lấy ra cầm nơi tay tri hô lên rằng mình xét đặng.

Quân nha dịch liền dẫn về công đường.

Lúc quan Phủ đã ngồi tại công đường chờ sẳn ; thấy dẫn Trương Chiêu về thì hét lên rằng :

- Hãy đem phạm nhơn vào đây cho mau.

Quan nha dịch liền dẫn Trương Chiêu và đem đồ tang vào dâng lên rồi biểu Trương chiêu quì xuống.

Tri phủ bèn nạt rằng :

- Sao ngươi dám cả gan, mình đã làm một tên Tú tài, sao chẳng giử bổn phận, lại chứa lủ gian, đặng ăn cướp tài vật của Huỳnh gia,

hôm nay đã bắt đặng tang tích rõ ràng,còn lẻ gì chối cải nữa sao ?

Trương Chiêu bèn khóc bẩm rằng :

- Tôi con nhà học trò, thường an phận thủ pháp, đâu dám kết liên với bọn phỉ đồ mà ăn cướp hay sao, nhơn vì Huỳnh Nhơn dòm thấy vợ tôi có nhan sắc, muốn cưới cho con va nên sai Ngũ Bình đến dụ tôi bán vợ cho Phi Hồng, tôi không chịu, lại mắng nhiếc Ngũ Bình, nên mới sanh ra điều oán hận ; nay va lại vu cho tôi đồng lỏa với quân gian, ngồi không chia của, xin Công tổ đại lão gia tra cho minh bạch tha tôi về thì ơn ấy sánh tầy non biển.

Tri phũ nói :

- Ngươi nói rằng ngươi chẳng phải đồng lỏa với quân ăn cướp, vì cớ nào đồ tang có tại trong phòng ngươi, nếu chẳng khảo ngươi thì ắt chẳng chịu khai.

Nói rồi liền nạt quân nha dịch biểu đánh cho đau.

Lúc ấy Huỳnh Nhơn đã hối lộ với quân nha dịch rồi, cho nên khi chúng nó nghe có lịnh quan Phủ dạy đánh, liền áp ra bắt Trương Chiêu lột hết y phục, dè xuống đánh hơn năm chục roi.

Quan phủ nói :

- Hỏi nó coi có chịu khai hay không ?

Trương Chiêu nói :

- Oan tôi lắm, không biết chi mà khai.

- Quan Phủ nói :

- Nếu chẳng dụng trọng hình thì nó không chịu khai.

Bèn khiến quân trói ké lại rồi treo lên hỏng chơn. Treo đặng chừng một khắc, có tên thơ lại bẩm rằng :

- Treo nó đã chết giấc rồi, xin lão gia hãy thả nó xuống, chờ nó tĩnh rồi sẽ dỗ nó mà hỏi thì mới xong cho.

Quan Phủ nghe nói liền khiến quân thả xuống.

Lúc ấy Trương Chiêu bị treo hồn bất phụ thể, mở xuống giây lâu mới tĩnh lại đặng.

Tên thơ lại bèn lại gần dỗ rằng :

- Trương tú tài, nếu ngươi chẳng chịu khai, thì chịu khảo nữa sao nổi, vậy thì khai đở di rồi sẽ liệu toan thế khác chẳng là hay hơn.

Trương Chiêu bèn nghĩ thầm rằng :

- Hôm nay nếu ta chẳng khai thì ắt là phải chết, chi bằng khai đở đi cho khỏi bị khổ hình.

Nghĩ rồi bèn nói với quân nha dịch rằng :

- Thôi, để ta khai phứt cho rồi.

Quân nha dịch liền bước tới bẩm rằng :

- Hắn đã chịu khai rồi.

Tri phũ cả mừng, bèn khiến mở trói ra, lại giao giấy mực cho làm tờ khai.

Trương Chiêu không biết làm sao, phải lảnh giấy viết ra một tờ khai như vầy :

Bẩm vì làm lời khai, tôi là Trương Chiêu hai mươi hai tuổi, ở tại phủ Dương châu, nhơn vì nghèo khổ, không đũ ăn, nên phải kết liên với bọn ăn cướp, hôm ngày rằm tháng tư, dắt nhau đến đánh nhà Huỳnh Nhơn, giựt dặng bạc vàng chia nhau mà xài, nay đã bị bắt nên phải khai ngay.

Năm... tháng... ngày...

Quan Phủ xem tờ khai rồi, liền dạy đem giam vào ngục.

Ngày ấy Ngũ Bình dọ đặng minh bạch, bèn chạy về nói với Huỳnh Nhơn rằng :

http://tieulun.hopto.org

- Nay Trương Chiêu đã chịu khai rồi, quan Phủ đã giam chàng vào ngục, vậy thì phải lấy bạc cho quân giử ngục, khiến nó tuyệt lương cho hắn chết phứt đi, rồi sẽ khiến người ôm lễ vật đến nhà Dương thị, như va chẳng chịu thì lại làm một lá đơn khác bẩm nữa, nói rằng va loại hôn (lường gạt của mà không gả con). Chừng bắt va đến Phủ rồi thì có lo chi là va không gả.

Huỳnh Nhơn nói :

- Vậy thì cứ y theo kế mà làm.

Nói rồi lấy bạc ra, giao cho Ngũ Bình đem vào ngục hành sử.

Ngu Bình lảnh bạc lộn vào lưng đem vào trong ngục, nói với quân giử ngục rằng :

- Nay tôi vâng lịnh Huỳnh lão gia, đem bạc vào đây cho nhơn huynh, xin tuyệt lương cho Trương tú tài chết đi, như quả nên việc thì người còn tạ ơn thêm nữa, còn như bạc nầy đây, chẳng qua là làm tình chút đỉnh đó mà thôi.

Quân giử ngục nói :

- Anh hãy về nói lại với Huỳnh lão gia việc ấy xin để mặc tôi.

Nói rồi liền thò tay lảnh lấy gói bạc.

Ngũ Bình giao bạc xong rồi liền trở về ra mắt Huỳnh Nhơn và nói rằng :

- Việc ấy đã xong rồi, vậy thì phải sắm sửa bạc vàng lễ vật cho sẳn, chờ chừng ít ngày rồi ta sẽ tính.

Huỳnh Nhơn lại đưa bạc cho Ngũ Bình và nói rằng :

- Ngươi hay đem bạc ra tiệm bánh đặt bánh cho sẳn.

Ngũ Bình lấy bạc đi liền.

Nói về quân giữ ngục tên là Huỳnh Giang, ăn lót bạc của Huỳnh Nhơn rồi, thiệt quả nó bỏ đói Trương Chiêu hơn mấy ngày, rồi lấy mở

heo rang một chén cơm nguội mà cho ăn ; khi ấy Trương Chiêu đã đói quá rồi, thấy cơm thì ăn liền, đêm ấy quả nhiên sanh bịnh, trong mình nóng vùi, Huỳnh Giang lại lấy nước bã đậu cho uống.

Trương Chiêu uống chén bả đậu vào rồi thì chảy ngay sống trường, chẳng đầy hai ngày, hồn về địa phủ.

Huỳnh Giang liền đi báo bẩm cho quan Phủ hay rằng :

- Trương Chiêu lâm bịnh mà bỏ mình.

Khi ấy Ngũ Bình vào ngục dọ đã rỏ ràng, bèn trở về ra mát Huỳnh Nhơn và nói rằng :

- Trương Chiêu nay đã thác rồi, vậy thì phải kêu Trần má qua thi hành việc ấy.

Huỳnh Nhơn liền sai Huỳnh An đi kêu Trần má đến rồi dặn rằng :

- Hôm nay chị phải ở đây mà nghĩ, ngày mai sẽ đi với Ngũ Bình, đem trà bánh lễ vật bạc vàng qua bỏ đại bên nhà Dương thị và nói rằng : Ngày mồng hai tháng sáu sẽ qua rước dâu, coi va nói làm sao cho biết.

Trần má vàng lời ; qua bửa sau dắt Ngũ Bình đi theo và những phu nhơn hơn mười người, khiêng hơn mười tạ bánh trái và lễ vật, đem qua nhà Dương thị.

Khi đến nơi vừa bước chơn vào, bèn nói với Dương thị rằng :

- Kính mừng, kính mừng.

Dương thị hỏi :

- Có chi mà mừng.

Còn Nguyệt Kiều ngó thấy Trần má đến nhà thì bỏ đi vào phòng.

Dương thị chưa kịp nói chi, bỗng thấy hơn mười người khiêng lễ vật hơn mười tạ dư, đem thẳng vào nhà.

Dương thị sửng sốt, không biết là việc gì, bèn hỏi rằng :

- Các người làm chi vậy ? Hay là đem lộn nhà hay chăng ?

Trần má nói :

- Có lộn gi đau, vì hôm tháng trước tôi vâng mạng Huỳnh lão gia đến đây làm mai nói lịnh ái cho tam công tử, lúc ấy An nhơn đã hứa chịu rồi, nay lại quên hay sao mà nói như vậy. Nay đặng tốt ngày nên phải đem 1ễ vật qua định ngày, chừng mồng hai tháng sáu sẽ qua rước dâu.

Nói dứt lời, liền sắp hết trà bánh lễ vật ở nơi giữa nhà.

Dương thị nói :

- Hôm trước tôi đã có nói rằng : Con tôi đã hứa gã cho Trương tú tài, lẻ đâu một gái mà gã hai chồng, hôm nay còn qua mà nói chi lạ vậy ?

Trần má nói :

- Nhơn vì rể của chị là Trương tú tài đồng lỏa với bọn phỉ đồ mà đi ăn cướp, quan Phủ bắt về tra vấn, va đã khai thiệt, nên phải bị giam vào ngục, nay đã chết rồi, tôi tưởng lại Huỳnh Nhơn đây là một người giàu có tiền của dẩy đầy, đất vườn chẳng thiếu, nếu gã lịnh ái vào đó chẳng là có phước lắm sao, dẫu cho chị không chịu cũng không đặng.

Dương thị nói :

- Việc cưới gả thì hai nhà khứng chịu mới xong, chớ có lý nào lại ép uỗng hiếp bức người gả con cho mình, nếu vậy thì chẳng có phép vua hay sao ?

Trần má cười rằng :

- Nay Tri phủ với Huỳnh lão gia thân thiết với nhau lắm, nếu chị không chịu, thì tôi e mẹ con chị chẳng khõi bị bắt đến công đường, chừng ấy ăn năn đã muộn.

Dương thị nói :

- Vậy thì lễ vật chị hảy đem về để tôi thương nghị với cháu tôi là Lâm Phiêu, bữa khác chị đến tôi sẽ trả lời cũng chẳng muộn chi.

Trần má nói :

- Lễ vật thì để đở đó trong chừng ba ngày tôi sẽ qua nói chuyện.

Nói rồi bèn dắt Ngũ Bình và mười đứa nhơn phu ra về.

Dương thị biết mình có thể khó nổi cự đương, thiệt là khó khóc với trời mà khôn than cùng, bèn trở vào phòng nói với con mình là Nguyệt Kiều rằng :

- Nay Trần má lại đến cưỡng bức mẹ gả con hoài va lại nói rằng chồng con đã bị quan phủ bắt giam, thác taị trong ngục rồi. Như vậy làm sao mẹ con ta không hay không biết chi hết, vậy thì để mẹ cho người đi kêu anh con là Lâm Phiêu qua đây, biểu nó dọ coi việc ấy thể nào, rồi sẽ lo liệu.

Nguyệt Kiều nói :

- Nó hiếp người như vậy thiệt là vô lý, thoãng như nó có đến nữa thì con duy có thác mà thôi ; xin mẹ hãy đi kiếm anh con, đặng cậy đi dọ nghe coi cho biết chồng con bị người naò mưu hại, và vì làm sao mà thác cho biết.

Dương thị nghe lời con nói bèn cậy người lối xóm đi kiếm Lâm Phiêu.

Chẳng bao lâu Lâm Phiêu đến nhà hỏi rằng :

- Chẳng hay dì kêu cháu đến đây có việc chi chăng ?

Dương thị nói :

- Cháu chưa rỏ, nhọn vì ngày hôm qua này có Trần má dắt người khiêng lễ vật qua đây, nói rằng Huỳnh Nhơn muộn cưới em cháu cho con va, dì nói rằng đã hứa gả cho họ Trương rồi, Trần má lại nói : Trương tú tài hiệp lỏa ăn cướp, nên bị quan Phủ bắt giam nay đã thác rồi, vậy thì chaú phải lam ơn đi dọ giùm tin em rể của cháu, coi bị người nào mưu hại, rồi cháu về đây nói cho dì nghe thử coi việc

ấy thể nào.

Lâm Phiêu nghe nói bèn đứng dậy từ giả đi liền, qua đến giờ thân mới trở về, đem hết đầu đuôi các việc mình đã dọ nghe rõ ràng mà thuật lại một hồi.

Nguyệt Kiều bèn khóc rống lên nói rằng :

- Loaì cường nhơn rất nên độc ác, nó âm mưu hại thác chồng tôi, nếu nó đến nhà làm bức tôi, thí dầu có thác tôi cũng chẳng nghe.

Nói rồi liền lấy đồ tang phục và lập một chổ linh vị mà thờ chồng.

Dương thị thấy con trinh tiết như vậy thì cũng chìu theo ý con, rồi cầm Lâm Phiêu như Trần má có đến thì có người giúp đở.

Cách ít ngày quả có Trần má đến nữa, Lâm Phiêu bước tới mắng rằng :

- Bây quả là đồ súc vật, nay còn dám tới nữa sao, bây dùng mưu hại em rể ta thác rồi, nay còn đến làm bức em gái ta nữa sao ? Có đâu mà ngang ngược như vậy, nếu mi chẳng về đi, thì ta ắt đánh chết.

Trần má nói :

- Ngươi là người chi mà dám nói ngang như vậy. Nguyệt Kiều đã hứa gả cho nhà họ Huỳnh, trà bánh lễ vật đã thâu nạp rồi, sao ngươi cả gan lại dám mắng ta, ngươi tên họ là chi hãy nói cho ta biết.

Lâm Phiêu nói :

- Ta là Lâm Phiêu, Nguyệt Kiều là em ta, Dương thị là dì ta, mi chẳng biết ta sao, để ta làm cho mi biết mặt.

Vừa nói vừa huơi tay, thoi Trần má hai thoi rất nặng.

Dương thị e Lâm Phiêu giận đánh sảy tay mà mang hoạ, bèn bước tới khuyên giải Lâm phiêu rằng :

- Cháu đánh nó làm chỉ, hãy đuổi nó ra cho khỏi cửa thì thôi.

http://tieulun.hopto.org

Lâm Phiêu nghe lời bèn với nắm tay Trần má kéo tuốt ra ngoài, thoi thêm ít thoi, đá thêm vài đá, rồi bỏ đó vào đóng cửa lại, chẳng thèm nói tới.

Lối xóm thảy đều sợ thế Huỳnh Nhơn, chẳng ai dám nói rằng chi hết ; duy có một vài người biết việc mẹ con Dương thị bị hiếp, hậm hực ra khuyên giải rằng :

- Hôm nay cũng đã tối rồi, chị đây gây gỗ làm chi, hãy về cho rồi thì tốt hơn. Lại năm ba chú thiếu niên can đảm, chẳng biết sợ ai, thấy việc như vậy thì cũng bất bình dùm cho mẹ con Dương thị, bèn chưởi mắng Trần má om sòm.

Trần má thấy vậy nên phải nhịn thua chạy tuốt về ra mắt Huỳnh Nhơn, đem việc Dương thị chẳng chịu, Lâm Phiêu chưởi mắng đánh đuổi thuật lại một hồi.

Huỳnh Nhơn cã giận nói rằng :

- Nó đã thọ lễ vật và tiền bạc của ta, sao nay không chịu, lại còn xúi cháu làm hung, nếu ta chẳng ra tay độc, thì nó chẳng biết ta lợi hại thể nào.

Trần má nói :

- Phải hại nó như rể nó vậy, thì mới gọi là tay thủ đoạn.

Huỳnh Nhơn nói :

- Có khó chi.

Ngẫm nghĩ một hồi rồi làm một lá đơn nữa như vầy :

Bẩm vì tôi là Huỳnh Nhơn sáu mươi tuổi chẳn, ở tại Dương châu, nhơn vì sự gạt gẩm lễ vật, gian loại hôn nhơn, xin quan trên ra ơn cho người đi bắt, và khiến va gã phứt cho rồi, cho trọn nghĩa nhơn luân. Nguyên thằng con thứ ba của tôi tên là Phi Hồng, có cậy mai dong là Trần má, hồi tháng tư nầy đi đến nói con gái của Dương thị là Nguyệt Kiều, lễ vật bạc vàng thảy đều nạp đủ, hiện có hôn thơ để làm bằng cớ ; mới hôm mồng hai tháng sáu nầy, Trần má qua đó đặng

trình ngày chẳng dè Dương thị lại trở lòng mà cự chẳng chịu giao con, lại xúi người cháu tên là Lâm Phiêu, xông ra chưởi mắng đánh đuổi mai dong ra cửa, mai dong về nói lại, tôi lấy làm kỳ dị, sau hỏi dọ nghe coi mới hay rằng anh em nó thông gian với nhau, nên mới không chịu lấy chồng, bởi nó gian trá gạt gẫm lễ vật, thông gian loại hôn, thiệt là coi vương pháp như không, nên tôi phải đến cầu quan trên ; Xin bắt mẹ con Dương thị và thông hung thủ là Lâm Phiêu, đến chốn công đường hỏi tra cho rõ ngay gian, làm cho Dương thị đưa con qua nhà tôi cho xong cuộc hôn nhơn, thì ơn lão gia rất nặng.

Công tổ đại lão gia đài tiền, ấn chuẩn thi hành.

Năm... tháng... ngày...

Khi Huỳnh Nhơn viết đơn rồi, lại viết thêm một phong thơ riêng, sai gia nhơn là Huỳnh An đem đi.

Huỳnh An vâng lịnh lảnh đơn và thơ đi đến Tri phủ nha môn, tìm vào Hiệu phòng đầu đệ.

Đêm ấy quan Phủ ngồi tại nội đường xem những đơn từ, xem đến lá đơn và phong thơ của Huỳnh Nhơn rồi nghĩ rằng : Phen trước đã hại Trương Chiêu rồi, nay lại còn bẩm việc loại hôn nữa ; thôi để mai ta sai người đến hỏi va mà mượn một ngàn lượng bạc, như va chịu cho thì ta ra sức còn như va không cho thì ta bỏ qua, coi va liệu thể nào cho biết.

Nghĩ rồi bèn viết thơ, sáng ra sai người đem cho Huỳnh Nhơn. Trong thơ ấy có câu như vầy :

Việc Dương thị đó thì tôi đã sai người bắt rồi, song hôm nay tôi có túng xài chừng một ngàn lượng, xin nhơn huynh nghĩ tình anh em cho tôi mượn đở ít ngày, chừng lương vụ xong rồi thì tôi huờn lại.

Khi Huỳnh Nhơn tiếp đặng thơ ấy thì biết ý quan Phủ, rõ ràng muốn khấu mình một ngàn lượng bạc thì mới chịu làm, cực chẳng đã không biết làm sao, phải đếm y số giao cho Huỳnh An đem đến dâng cho Tri phủ.

Tri phủ bèn nói với Huỳnh An rằng :

- Ngươi trở về nói với Huỳnh lão huynh rằng : Ta rất cám ơn, còn việc ấy để mặc ta liệu định.

Huỳnh An từ tạ lui về nói lại cho Huỳnh Nhơn hay.

Còn quan Phủ, khi Huỳnh An về rồi, thì lập tức đòi sai dịch vào trong dặn rằng : Ngươi phải đi bắt Dương thị, Nguyệt Kiều và Lâm Phiêu cho mau, chớ nên chậm trể mà lầm công sự.

Tên sai dịch vâng lịnh ra ngoài kêu thêm ít tên, tuốt qua nhà Dương thị chẳng nói chi hết, áp vào bắt hai mẹ con Dương thị và Lâm Phiêu ba người, trói lại dẫn về công đường, vào bẩm cho Tri phủ hay.

Tri phủ liền ra giữa công đường, hai bên thơ lại và sai dịch đứng hầu.

Tri phủ liền nạt quân sai dịch dẫn Dương thị vào trước.

quân sai dịch tuân lịnh dẫn Dương thị vào để quì trước án đường, quan Phủ bèn nạt rằng :

- Huỳnh Nhơn kiện ngươi rằng gạt gẩm tài vật, lại dung túng cho con gái thông gian với cháu là Lâm Phiêu, nên chẳng chịu gả, nay ta dạy ngươi phải mau mau về gả cho Huỳnh Phi Hồng lập tức, thì ta dung thứ, bằng nghịch ý thì pháp luật khó dung.

Dương thị bẩm ràng :

- Nào tôi có thâu nạp lễ vật của va bao giờ, vì con thứ ba của va lúc đi tảo mộ, thấy con gái tôi xinh đẹp, nên có cậy Trần má đến nói con tôi, ngặt vì con tôi đã hứa gả cho Trương tú tài, không lẽ mà gã hai chồng nên tôi không dám chịu, từ chối đôi ba phen, hôm tháng trước đây va lại sai nhiều người đem lễ vật qua nói rằng, rể tôi ăn cướp bị giam đã chết rồi, ép tôi phải gả con tôi, song tôi cũng không chịu, va lại bỏ lễ vật đó không chịu đem về, tôi bèn sai cháu tôi là Lâm Phiêu đi dọ nghe thì mới rõ là rể tôi bị va mưu hại. Tôi nghĩ lại va là cừu nhơn, lẻ đâu đi gả con cho quân gian ác, và lại con gái tôi tình nguyện thủ tiết, chớ không thèm cãi giá mà lấy kẻ thù ; đến nay lễ vật cũng còn y nguyên, một mãy tôi không động tới, xin lão gia tra hỏi lại

cho minh bạch, mà tha mẹ con tôi về, còn lễ vật ấy của va thì va lấy lại ; xin lão gia rộng xét cho mẹ con tôi nhờ.

Quan Phủ nạt rằng :

- Ngươi chớ nói hồ đồ, thiệt rõ ràng là ngươi dung túng cho anh em hắn thông gian, lại gạt người lấy của ; hãy tuân lời ta phán cho mau, cho khỏi bị hình.

Dương thị nói :

- Hôn nhân là việc lớn, hai bên ý muốn mới đặng ; chớ như nay xử hiếp cho con tôi phải lấy kẻ thù, thì thà là chết, chớ tôi không tuân mạng.

Tri phủ nói :

- Mụ nầy già hàm thiệt nếu không đánh thì ắt chẳng tuân.

Bèn nạt quân sai dịch vả miệng cho đau.

Quân sai dịch vâng lịnh xốc lại, vả luôn một hơi hơn hai mươi vả, thương hại cho Dương thị, miệng mồm sưng vù, lại gãy hết hai cái răng, máu me lai láng. Song cũng ráng nói rằng :

- Hiếp đáp ta thế nào, dẫu cho đánh chết ta cũng chẳng tuân.

Tri phủ nổi giận hối quân đánh nữa.

Quân sai dịch lại và thêm hơn mười vã nữa.

Dương thị chịu không nổi té xiểu xuống đất chết ngay.

Quan Phủ dạy khiêng ra ngoài. Còn Nguyệt kiều và Lâm Phiêu thì đem giam vào ngục.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 23

http://tieulun.hopto.org

Bá Chế Quân, mấy phen kiếm chúa
Đường giáo đầu, hai bận giãi vây

Nói về quan Phủ dạy Dương thị gã Nguyệt Kiều cho con họ Huỳnh, chẳng dè Dương thị quyết ý chẳng gã, lại nói nhiều lời cứng cỏi, bèn nổi giận mà đánh chết đi. Chừng nghĩ lại thì trong lòng không an, nên không nỡ làm bức Nguyệt Kiều nữa, song mắc hối lộ của Huỳnh Nhơn đã nhiều nên phải làm cho hết lòng đặng nuốt cho trơn cổ, bèn dạy giam Nguyệt Kiều và Lâm Phiêu vào ngục, rồi khiến bọn đờn bà bị giam thủng thẳng dỗ lần, chẳng dè Nguyệt Kiều quả nhiên trinh tiết, chẳng hề đổi chí.

Tri phủ cũng không biết làm sao, sang nói dối vời Huỳnh Nhơn rằng :

- Mình dỗ lần phải đặng, chẳng nay thì mai Nguyệt Kiều cũng phải về tay.

Phi Hồng nghe vậy thì tin rằng thiệt, cho nên trong mình giảm bịnh hết nhiều, lần lần đi ra đi vào mạnh lành như cũ.

Việc ấy còn lâu. Đây nói về quan Chế quân là Bá Đạt, từ ngày gặp đặng Thiên tử tại Trấn giang, Đơn đồ huyện khuyên thỉnh Thiên tử hồi trào, ngặt vì người đi chơi chưa đủ nên chưa chịu về.

Bá Đạt đã tuân thánh chỉ, sai trung quân quan đem binh đến bắt cả nhà Thái Chấn Võ mà giải về tỉnh, lại đem mật chỉ giao cho Trang tuần phủ, bắt hết cả nhà Diệp binh bộ giải về kinh, rồi dẫn bổn bộ binh đinh đi tuần miệt Trường Giang mãn kỳ một năm, bèn trở về trào phục mạng, lại đem việc mình gặp Thiên tử tại Đơn đồ huyện tâu cho Thái hậu hay.

Thái hậu liền sai Bá Đạt đi tuần theo miệt Trường Giang một lần nữa, lại dặn dò phải ráng mà tìm Thiên tử, khuyên thỉnh về trào, chớ nên lưu luyến ở ngoài lâu ngày không ổn.

Bá Đạt lãnh mật chỉ của Thái hậu rồi vội vã dẫn kẻ tùng nhơn

dọn thuyền nhắm Giang Nam tấn phát.

Khi đi đến nơi, thuyền vừa đậu vào bờ, quan địa phương liền nghinh tiếp vào nhà công quán mà nghĩ.

Bá Đạt bèn sai người tâm phúc đi rảo khắp nơi tìm Thiên tử, kiếm hơn mấy tháng mà chưa đặng tin, bèn dắt bốn tên gia đinh qua Dương châu tìm quán ở ngụ, đặng có dạo chơi các chỗ, trước là dọ tin Thiên tử, sau là thăm coi các quan địa phương hiền dữ thể nào.

Nói về Thiên tử và Châu Nhựt Thanh, ngày ấy đi dạo chơi nơi Ma vương miếu mà về, đi đến giữa đường, vùng gặp một người thiếu niên than khóc cùng đường, bèn đón lại hỏi thăm duyên cớ.

Thiếu niên ấy liền bước tới vừa khóc vừa nói rằng :

- Tôi họ Lâm tên Báo, nhơn vì dượng tôi tên là Ân Kế Xương, vốn là người ở Quảng Đông, cửa nhà giàu có, dì tôi là Dương thị sanh đặng một gái tên là Nguyệt Kiều, ở tại xứ này buôn bán, năm ngoái nấy dượng tôi đã mất sớm rồi, qua năm nay hai mẹ con dì tôi dắt nhau đi tảo mộ, trong xứ nầy lại có một người thổ hào, họ Huỳnh tên Nhơn, cũng dắt người con thứ ba là Phi Hồng đi tảo mộ, nhơn thấy Nguyệt Kiều xinh đẹp nên muốn cưới thiếp cho mình, dì tôi không chịu vì đã có hứa gã cho Trương tú tài rồi. Huỳnh Nhơn bèn lo với quan Phủ sở tại, phao vu cho Trương tú tài là ăn cướp, quan Phủ nghe lời bèn bắt Trương tú tài giam cầm cho đến chết đi ; rồi Huỳnh Nhơn lại khiến người khiêng lễ vật qua bỏ đại trong nhà dì tôi. Dì tôi nổi giận mắng nhiếc va một hồi, va bèn làm hôn thơ giả bẩm với quan Phủ, nói rằng bọn tôi gạt gẫm lễ vật và loại hôn. Quan phủ lại nghe lời bắt hết hai mẹ con dì tôi, với anh tôi là Lâm Phiêu mà giam và tra hỏi dì tôi ; vì bởi dì tôi ăn nói khẳng khái, nên bị tham quan đánh chết tại giữa công đường ; nay còn anh tôi và em tôi còn giam tại ngục, chắc chết chớ không sống đặng ; tôi không biết phương chi cứu đặng, nên mới than khóc mà thôi.

Thiên tử nghe nói nổi giận, bèn muốn phát tác, song nhớ lại mấy lần trước ghe phen gặp nhiễu nguy hiểm, nên phải dằn lòng, bèn nói với Lâm Báo rằng :

http://tieulun.hopto.org

- Thôi, để ta làm giùm cho mi một lá đơn, mi đem đến nha Tri phủ mà đầu đệ, như va chẳng chấp, thì mi phải về cho hãy đặng ta lo phương khác, ta ở tại tiệm Lý gia chờ mi.

Lâm Báo nghe nói liền tạ ơn và hỏi thăm tên họ.

Thiên tử nói :

- Ta họ Cao tên Thiên Tứ.

Nói rồi bèn dắt Lâm Báo vào quán mua giấy mực mà viết đơn, viết rồi coi lại một hồi, lại khiến Nhựt Thanh chép lại, rồi mới giao cho Lâm Báo, lại khiến Nhựt Thanh lấy ra một đính bạc ròng mà cho và dặn rằng : Ngươi hãy cứ việc đem đi chớ có sợ chi.

Lâm Báo lãnh bạc và đơn rồi từ tạ Thiên tử tuốt đến nha Tri phủ.

Lúc ấy nhằm ngày mồng tám, là ngày xử kiện, bá tánh đến nha thưa kiện rất đông, trời vừa đúng ngọ quan Phủ mới ra hầu, hai bên sai dịch hầu hạ nghiêm trang, bá tánh lục tục đem đơn vào dâng lên, Lâm Báo cũng dâng theo, quan phủ tiếp lấy đơn Lâm Báo, liền mở thư ra xem.

Đơn như vầy :

Tôi là Lâm Báo, tuổi vừa mười chín. người Dương châu, bẩm vì thô hào ỷ thế, hiếp buộc việc hôn nhơn. Nguyên vì tôi có một bà dì, nhơn lúc tháng ba, dắt em tôi là Nguyệt Kiều đi tảo mộ, cha con Huỳnh Nhơn là người thổ hào xứ nầy, thấy em tôi có nhan sắc, bèn muốn cưỡng bức cưới cho đặng, lại đem lễ vật bỏ vãi vào nhà, dì tôi không chịu, va lại làm hôn thơ giả và vu việc hiệp loã ăn cướp, thông gian loại hôn mà cáo dì tôi, làm cho mẹ con dì tôi và anh tôi đến đổi bị giam ; cũng vì vụ ấy mà Trương tú tài uổng mạng, dì tôi lại bỏ mình, nay còn anh tôi là Lâm Phiêu, và em tôi là Nguyệt Kiều, còn đang bị giam xin ngài tha ra cho khỏi thác. Chí như cha con Huỳnh Nhơn, mai dong là Trần má, ác ôn là Ngũ Bình, xin hãy bắt hết đem về tra cứu, nhờ ơn Công tổ đại lão gia. Muôn đời tôi vẫn ghi tạc.

Năm.. tháng.. ngày..

http://tieulun.hopto.org

Lâm Báo cúi bẩm

Tri phủ xem đơn của Lâm Báo rồi bèn nổi giận vỗ án mắng rằng :

- Mi chớ nói hồ đồ ; anh của mi gian dâm dâu người, chiếm đoạt vợ người, ta tra đã rõ ràng, mi còn dám đến đây cáo gian nữa sao, lẽ thì bắt mi trị tội, song ta nghĩ vì mi tuổi còn thơ ấu vốn chẳng biết chi, nên ta tạm tha cho đó.

Nói rồi liền xé nát lá đơn và hối lính đuổi ra.

Khi Lâm Báo bị lính đuổi ra rồi, chạy tuốt về tiệm Lý gia, ra mắt Thiên tử và thuật việc ấy lại.

Thiên tử nghe nói cả giận, bèn nói rằng :

- Thôi, để ta làm một lá đơn khác nữa, ngươi hãy đem đến tỉnh thành tìm vào nha Án sát mà cáo.

Lâm Báo nói :

- Vậy thì xin khách quan viết giùm, đặng tôi đi một phen nữa.

Thiên tử ngẫm nghĩ một hồi, liền lấy viết ra não, rồi khiến Nhựt Thanh chép lại, và cũng lấy thêm một đính bạc nữa giao cho Lâm Báo và dặn rằng :

Ngươi hãy đem lá đơn nầy đến tỉnh thành đầu đệ, mựa chớ dần dà, ta sẽ ở đây chờ ngươi.

Lâm Báo lãnh bạc và đơn rồi vội vã xuống bến sông tìm đò mà đi.

Ngày kia đi đến tỉnh thành, Lâm Báo bèn bước lên bờ, thấy trời còn tối phải tìm quán xá nghỉ ngơi.

Sáng ra bữa sau kêu chủ tiệm dọn cơm, lót lòng, rồi tuốt vào thành tìm đến nha Án sát, hỏi thăm lại thì ngày ấy Niết đài chẳng có xuất nha, nên phải trở lại tiệm mà nghĩ.

http://tieulun.hopto.org

Qua bữa sau là bữa Niết đài ra hầu, bá tánh lăng xăng đem đơn vào nạp.

Nguyên quan Niết đài này họ Hoát tên Đạt Thanh, người ở tỉnh Quảng Đông, làm quan thanh liêm chánh trực, xử đoán cẩn thận, duy có một điều là nhu nhược lắm mà thôi.

Ngày ấy ra ngồi nơi công án, thâu hết đơn của bá tánh ; khi thu tới đơn của Lâm Báo, thấy cáo quan Tri phủ Dương châu, thì trong lòng kinh hãi.

Đơn như vầy :

Người đứng đơn là Lâm Báo, mười chín tuổi, ở tại phủ Dương châu. Bẩm vì sự vũ đoán vầy vò, giết oan người vô tội, xin quan trên lấy đức cứu sanh, và rửa oan cho người cơ quả. Nguyên tôi có một bà dì, người quán Quảng Đông, dượng tôi buôn bán, bất hạnh đã mất sớm đi rồi, có để lại một người con gái ; đã định hôn với một viên Tú tài tên là Trương Chiêu. Khi nhằm tiết tháng ba, dì tôi với em tôi là Nguyệt Kiều nhơn đi tảo mộ, cha con thổ hào là Huỳnh Nhơn ngó thấy em tôi xinh đẹp, nên muốn cưỡng bức, quyết cưới cho được mới nghe, lại đem lễ vật bỏ vãi trong nhà, bởi dì tôi không chịu, nên va vu cáo dì tôi. Quan phủ lại chẳng xét trước sau cho rõ, trước đã ăn hối lộ, hại Trương tú tài chịu thác oan, sau lại bắt dì tôi, anh tôi và em tôi giam và ngục, xử ép dì tôi phải gả con cho họ Huỳnh, dì tôi không chịu, cho nên quan Phủ dạy quân sai dịch đánh vã dì tôi cho đến bõ mạng, nay còn giam anh tôi và em tôi nơi ngục. Tôi thấy vậy nên phải làm đơn đến phủ đường kêu oan ; chẳng dè quan Phủ mắc ăn hối lộ đám kia, cho nên chẳng hề thương xót dân lành, bèn xé lá đơn của tôi, lại khiến nha dịch đánh đuổi tôi ra cho khỏi cửa ; việc rất nên oan ức, nếu chẳng bẩm nơi quan trên, thì cái oan nầy làm sao cho rõ đặng, nên phải đến đây khẩn cầu xin quan trên hãy tra lại Dương châu Tri phủ, và tha giùm anh tôi là Lâm Phiêu, em tôi à Nguyệt Kiều là người không tội mà bị giam, còn nhưng thổ hào là cha con Huỳng Nhơn, mai dong là Trần má, ác côn là Ngũ Bình, xin bắt chúng nó đến trị tội ; thiệt là tôi cảm đức muôn đời.

Cúi trông quan cả án chuẩn thi hành.

http://tieulun.hopto.org

năm..... tháng.....ngày.....

Lâm Báo cúi bẩm.

Khi Hoát niết đài xem lá đơn rồi, bèn nói với Lâm Báo rằng :

- Ngươi cáo quan Tri phủ ăn hối lộ và giết oan người vô tội, việc ấy hoặc chơn hoặc giả ta chưa tin đặng, vậy thì để ta sai người đi thám cho rõ ràng, rồi sẽ thẩm tra minh bạch.

Lâm Báo bẩm rằng :

- Việc ấy chắc chắn rõ ràng, nếu có gian dối tôi cam chịu tội.

Niết đài nói :

- Vậy thì ngươi hãy về mà chờ lịnh, để ta ta hỏi cho ra rồi ta sẽ xử.

Lâm Báo thấy nói làm vậy không biết làm sao, nên phải từ tạ lui ra khỏi nha, về chỗ ngụ quảy đồ hành lý xuống đò trở lại Dương châu, tìm đến tiệm Lý gia ra mắt Thiên tử và đem hết những lời Niết đài mà thuật lại một hồi.

Thiên tử nói :

- Như quan Niết đài nói vậy thì đễ chờ chừng nữa tháng hoặc mười ngày, coi ra làm sao rồi sẽ liệu bề khác nữa.

Lâm Báo nói :

- Cao khách quan có lòng cố cập, tôi phải vưng lời.

Nói rồi liền từ biệt trở về nhà đợi hơn một tháng có dư, lại cậy người dọ nghe công việc trong phủ, thì chẳng có tin tức chi của Niết đài hết.

Nguyên quan Niết đài nầy vốn là anh em bạn thiết với quan Tri phủ, nên khi thấy lá đơn của Lâm Báo cáo quan Tri phủ thì yểm đi không ngó tới Lâm Báo dọ đặng tin ấy bèn tìm đến tiệm tõ cho Thiên tử nghe, và xin người lập kế chi khác giải cứu.

Thiên tử nghe nói cả giận mắng rằng :

- Loài cẩu quan thiệt là đáng giận, để mai ta vào thành luận biện với nó mới xong.

Đêm ấy nghỉ ngơi, sáng ra bữa sau hối người chủ tiệm dọn cơm lót lòng, ba người dùng rồi, liền dắt nhau vào thành, đến nha Tri phủ.

Thiên tử bèn khiến Lâm Báo đánh trống lên.

Tri phủ nghe trống vội vã ra trước công đường, nạt quân sai dịch rằng :

- Hãy bắt người đánh trống vào đây cho mau.

Sai dịch áp ra bắt Lâm Báo dẫn vào để quì trước công án.

Quan Phủ ngó thấy Lâm Báo thì nổi giận nạt rằng :

- Mi đến có việc chi, dám cả gan đánh trống om sòm như vậy ?

Lâm báo nói :

- Hôm tháng trước tôi có vào đơn, nhưng lão gia không thèm chấp, nay phải đến một lần nữa mà cầu lão gia, xin tha đại ca và biểu muội tôi ra, và bắt cha con Huỳnh Nhơn mà tra hỏi, thì tôi rất cảm đức muôn đời.

Quan Phủ nạt rằng :

- Mi thiệt lớn gan, hôm tháng trước đến đây cáo gian cho người, ta thấy ngươi nhỏ dại nên ta chẳng bắt tội, ngươi lại tìm qua nha Niết đài cáo ta rằng thiên đoán, nếu chẳng trừng trị mi, thì kẻ sau hay bắt chước.

Nói rồi liền khiến kẻ tả hữu đè xuống mà đánh một trăm roi.

Thiên tử liền bước tới nói rằng :

- Ngươi làm quan Phủ, sao lại hiếp đáp bá tánh như vậy, đã giết oan Trương tú tài và đánh chết Dương thị là người vô tội, ấy cũng là

lớn gan về sự làm quấy đã rồi, nay còn dám đánh hiếp người lương thiện nữa sao ; ta khuyên ngươi hay nghe lời ta, phải mau mau thả Lâm phiêu và Nguyệt Kiều ra, bằng dụ dự thì phép vua ngươi khó thoát.

Tri phủ nạt rằng :

- Ngươi ở đâu dám đến đây mà nói lẽ thể ấy, ngươi biết chỗ nầy là chỗ chi chăng ?

Thiên tử nói :

- Sá chi một cái nha Tri phủ như vầy, nơi tướng phủ kia ta còn coi cũng như không.

Tri phủ nói :

- Ngươi khi bổn Phủ là nhỏ, để ta làm cho mi biết lợi hại thế nào.

Nói rồi liền nạt quân sai dịch đuổi ra.

Quân sai dịch vâng lịnh ào ra, bị Thiên tử tay thoi chơn đá, quân sai dịch ngã lăn, Tri phủ liệu thế không xong, liền chạy vào nhà trong, xảy có mấy mươi sai dịch tay cầm binh khí áp ra phủ vây thiên tử.

Lúc ấy Lâm Báo và Nhựt Thanh thấy việc chẳng hiền, nên đã chạy trước ra ngoài, còn Thiên tử thấy có một tên sai dịch cầm thương đâm tới liền né qua một bên, rồi thừa cơ giựt đặng cây thương đánh với bọn kia mở đường chạy tuốc ra ngoài, quân sai dịch rượt theo.

Thiên tử vừa đánh vừa chạy tuốt ra khỏi thành, vừa đến Mã vương miễu.

Nói về Đường Hoán, từ ngày cứu giá đến nơi Anh võ viện đến sau, đã ghe phen muốn vào Kinh sư, ngặt không tiền lộ phí, lại không dám về Anh võ viện, nên phải lánh mặt đi xa, đi dọc đường cứ chuyên một nghề mãi võ mà nuôi miệng, đến Dương châu đã hơn một tháng.

Ngày ấy vừa muốn khai tràng mãi võ nơi miễu Ma vương, bỗng thấy một người tay cầm thương bén, hơ hải chạy tới còn sau lưng

hơn mấy mươi người đều cầm binh khí rượt theo.

Đường Hoán coi kỹ lại, mới biết là Thiên tử, mà mình đã gặp nơi Anh võ viện lúc trước ; trong lòng thất kinh liền hươi thiết côn xốc ra kêu lớn lên rằng :

- Cao lão gia chớ sợ, có tôi đến đây.

Thiên tử coi lại thì là Đường Hoán, hai người liền hiệp lực trở lại rượt đánh, quân sai dịch rượt theo vừa đến bị Đường Hoán hươi thiết côn đánh lia, đánh thôi, quân sai dịch kẻ bể đầu, người nát óc, máu chảy dầm dề, liền dắt nhau chạy ráo.

Đường Hoán vừa muốn đuổi theo, Thiên tử cản lại mà nói rằng :

- Chớ rượt nữa làm chi, hãy theo trẫm về tiệm rồi sẽ chuyện vãn với nhau.

Đường Hoán liền dẹp hết võ cụ, theo Thiên tử về tiệm.

Nhựt Thanh và Lâm Báo đang ở trong mà chờ, thấy Thiên tử về tới thì mầng rỡ hỏi thăm, Thiên tử bèn đem việc Đường Hoán giúp sức mà thuật lại một hồi, rồi xuất tiền ra trao cho chủ tiệm đi mua ngỗng, và rượu, thịt về làm tiệc đặng có ăn uống với nhau.

Rồi đó Thiên tử hỏi Đường Hoán rằng :

- Đường khanh, từ ngày biệt trẫm nơi Anh võ quán đến nay bề ăn ở thế nào ?

Đường Hoán nói :

- Từ tôi cách biệt Thánh thượng đến sau, chẳng dám trở về Anh võ viện, cũng muốn tìm xuống Kinh sư, song không biết Thánh thượng đã về trào hay chưa, nên chưa dám ra đi, phần thì lộ phí không có nên phải chuyên nghề mãi võ cho qua ngày ; còn thánh thượng chẳng hay vì cớ chi mà bị chúng quân rượt theo dữ vậy ?

Thánh thiên tử nói :

- Ấy cũng là tại tánh trẫm hào hiệp, thấy sự bất bình thì không

nín đặng nên mới có chuyện như vậy.

Nói rồi bèn đem việc gặp Lâm Báo khóc lóc dọc đường, đầu đuôi thuật hết một hồi rồi lại hỏi rằng :

- Chẳng hay Đường khanh ở đâu; có anh em chi chăng ? Đặng có dùng một chước cho hay mà cứu Lâm Phiêu, Nguyệt Kiều ra, và giết phứt Tri phủ ấy đi mà trả hờn cho trẫm.

Đường Hoán tâu rằng :

- Thánh thượng là một vì thiên tử, xin chớ làm điều nguy hiểm như vậy, hãy làm một tờ mật chỉ, giao cho Chiết giang Tuần phủ lấy lẽ công mà xử đoán ; vã chăng hôm trước đây, có một người tùng nhơn mang bịnh ở tại nơi tiệm Đường gia. Tôi cho thuốc mạnh rồi, bèn hỏi thăm người chủ là ai ; người ấy xưng mình là kẻ tùng nhơn của quan Khâm mạng tuần giang Bá Tổng đốc, nhơn đến đây phỏng sát dân tình, vậy xin thánh thượng giao cho người biện thẩm vụ nầy thì mới tiện cho, chớ chẳng nên đạp vào nơi nguy hiểm.

Thiên tử nói :

- Bá đạt đến đây phen nầy chắc là tìm trẫm về trào, ý trẫm cũng muốn về trào đã lâu, ngặt vì vụ nầy chưa xong, về không an dạ ; vậy thì khanh hãy đi đến tiệm ấy nói với kẻ tùng nhơn, và giao cái nang chỉ của trẫm cho khanh lúc trước đó cho hắn, biểu hắn dâng cho Bá Đạt, hễ Bá Đạt xem thấy thì phải ra mặt với khanh, chừng ấy khanh sẽ nói thiệt với Bá Đạt rằng trẫm ở tại Sài gia thành, lại dặn va, hễ khi thấy trẫm thì đừng có làm đại lễ mà thiên hạ biết.

Đường Hoán vâng mạng.

Kế lấy chủ tiệm dọn ra một tiệc bỉ bàn, mấy người đều ngồi lại ăn uống,

ăn uống rồi bèn phân nhau đi nghĩ.

Sáng ra bửa sau, Thiên tử dạy Lâm Báo về nhà, còn Đường Hoán thì trở qua tiệm Đường gia.

http://tieulun.hopto.org

Khi hai người đi rồi, Thiên tử bèn tính tiền cơm, tiền phòng trả cho tiệm, rồi dắt Nhựt Thanh trở về Sài gia trang.

Sài viên ngoại chạy ra rước vào mừng và hỏi thăm rằng :

- Hổm nay anh sui dạo chơi xứ nào.

Thiên tử nói :

- Tôi đi cùng các xứ, chỗ nào cũng có dạo chơi.

Chuyện vãn một hồi, rồi bước qua Đông thính thay đồ mà nghĩ.

Nói về Đường Hoán qua đến tiệm Đường gia vào nói với kẻ tùng nhơn ấy rằng :

- Nay ta vâng mạng Cao Thiên Tứ lão gia, muốn ra mắt chủ ngươi, như không tin, thì đem cái nang chỉ nầy giao cho người xem thì rõ minh bạch.

Kẻ tùng nhơn lãnh cái nang chỉ đem vào, chẳng bao lâu liền trở ra nói với Đường Hoán rằng :

- Chủ tôi thỉnh ngài vào trong.

Đường Hoán nói :

- Xin dắt dùm tôi vào.

Tùng nhơn dắt Đường Hoán vào ra mắt Bá chế quân.

Bá chế quân bèn hỏi rằng :

- Chẳng hay thai huynh tên họ là chi ? Ở tại đâu mà gặp đặng Thánh thượng, xin hãy ngồi đây nói chuyện cùng nhau.

Đường Hoán nói :

- Đại nhơn ngồi đó tôi đâu đám ngồi.

Bá chế quân nói :

- Thai huynh vâng mạng chúa tới đây, thì khác chi như một vị

Khâm sai, có lý nào chẳng dám ngồi.

Đường Hoán thấy Bá chế quân khiêm nhường lắm, nên phải cáo lỗi rồi mới ngồi xuống mà nói rằng :

- Tôi họ Đường tên Hoán, người ở tĩnh Phước Kiến, lúc trước tôi ở nơi Anh võ viện của Diệp hoằng Cơ là em của Diệp binh bộ mà làm giáo đầu ; nhơn vì thánh chúa vào đó xem chơi, sau gây việc ra, bi sắp gia đinh vây khổn, tôi đang ngủ ngày, có thần nhơn mách bảo, nên tôi mới hay mà cứu giá, thánh thượng bèn cho tôi một cái nang chỉ, rồi chúa tôi phân biệt nhau ai đi đàng nấy, từ ấy đến nay tôi trôi nổi giang hồ, duy có mãi võ mà độ nhựt, mới đây tôi đến Dương châu ở tại miễu Mã vương mãi võ, thì gặp Thánh thượng cũng đương bị khổn, tôi liều ra sức bảo giá đặng an, rồi dắt nhau về tiệm, chúa tôi chuyện vãn với nhau, mới hay Tri phủ Dương châu ăn hối lộ mà giết oan người vô tội.

Nói rồi liền đem chuyện Huỳnh Nhơn muốn cưới thiếp Nguyệt Kiều và Thiên tử làm đơn giùm cho Lâm Báo, quan Phủ chẳng chấp, lại xé mà quăng đi, đầu đuôi nhứt nhứt thuật hết một hồi.

Rồi lại nói rằng :

- Nay nghe đại nhơn đã đến đây, nên tôi vâng mạng thánh thượng đến đây cậy Đại nhơn biện tra vụ ấy.

Bá chế quân nghe nói bèn trả lời rằng :

- Tôi cũng đang lo tìm kiếm Thánh thượng hơn mấy tháng nay mà không gặp, nay may mà người ở đây, xin Thai huynh dắt tôi đến nơi đặng lạy mừng Thánh thượng, ước có nên chăng ?

Đường Hoán nói :

- Lúc tôi ra đi, thì Thánh thượng có dặn tôi rằng : Người về ở tại Sài gia trang, như đại nhơn có đến ra mắt thì chớ có làm đại lễ mà thiên hạ biết, duy làm theo bằng hữu mà thôi.

Bá chế quân nói :

- Nếu có mạng vua thì tôi phải vâng theo.

Nói rồi liền dẫn hai đứa tùng nhơn theo Đường Hoán thẳng đến Sài gia trang.

Khi đến nơi khiến người thông báo.

Thiên tử liền cho Nhựt Thanh ra rước vào trong, hai người theo Nhựt Thanh vào đến thơ phòng, lấy lễ thường mà ra mắt Thiên tử.

Lúc ấy Thiên tử dã làm một đạo mật chỉ sẵn rồi, bèn khiến Nhựt Thanh lấy ra trao cho Bá Đạt và dặn rằng :

- Khanh hãy cứ y theo đó mà làm.

Bá Đạt lãnh tờ mật chỉ rồi, lại lấy tờ ý chỉ của Thái hậu mà dâng cho Thiên tử và tâu rằng :

- Xin Thánh thượng hãy tuan theo trong chỉ ấy, mựa chớ ở lâu, mà Thái hậu nhọc lòng trông đợi.

Thiên tử nói :

- Ta đã hiểu rồi, để chờ vụ nầy cho xong thì ta sẽ trở về, khanh hãy dắt Đường khanh theo với mà biện việc ấy cho xong.

Bá chế quân dâng lịnh, rồi với Đường Hoán dắt kẻ tùng nhơn trở về chỗ ngụ mở thánh chỉ mà xem.

Tờ mật chỉ như vầy :

Vâng trời nương vận, Hoàng đế chiếu rằng : Trẫm đi dạo chơi Giang Nam đây. Một là tìm kẻ hiền lương, hai là tra sát quân gian nịnh. Hôm tháng trước đến phủ Dương châu gặp một người tuổi trẻ tên là Lâm Báo khóc lóc cũng đường, trẫm hỏi ra duyên cớ thì người trẻ ấy nói rằng : Dượng nó là Ân Kế Phong, dì nó là Dương-thị sanh đặng một đứa con gái tên là Nguyệt Kiều, dượng nó chẳng may mất sớm, dì nó mẹ goá con côi, hủ hỉ mẹ con cho qua ngày tháng, mới hồi tháng ba năm nay, hai mẹ con dắt nhau đi tảo mộ, bị cha con Huỳnh Nhơn ngó thấy Nguyết Kiều vốn có nhan sắc, nên muốn cưỡng bức mà cưới cho đặng, lại đem lễ vật bỏ vãi trong nhà, hai mẹ con Dương

thị từ chối, rằng mình đã hứa gã cho Trương tú tài rồi.

Huỳnh Nhơn lại âm mưu hạ thác Trương tú tài đi, rồi làm hôn thơ giả và hối lộ với Tri phủ là Quế Văn Phương vu cho Dương thị loại hôn và giựt của. Quan phủ chẳng xét lại bắt hết mẹ con Nguyệt Kiều và Lâm Phiêu mà giam, ép uỗng đánh khảo làm cho Dương thị vô tội bị thác oan ; còn Nguyệt Kiều và Lâm Phiêu thì giam vào ngục, Lâm Báo viết đơn kêu oan, Tri phủ lại xé mà quăng đi và đánh đuổi ra ngoài. Lâm Báo lại làm đơn khác, đến với Niết đài đã hơn một tháng mà chưa thấy hỏi tới, thiệt là coi dân mạng như không. Nay trẫm đã tra rõ, khanh phải xuất trát cho Niết đài là Hoát Đạt thành, lập tức bắt Tri phủ Quế văn Phương đến nha mà tra hỏi : và bắt cha con thổ hào là Huỳnh Nhơn và Huỳnh Phi Hồng, mai dong là Trần má, côn đồ là Ngũ Bình, giam hết vào ngục, rồi phân biệt án luật trượng khinh mà xử đoán, chớ nên vi mạng ; khanh hãy tuân lấy.

Khi Bá chế quân xem tờ mật chỉ ấy rồi, liền viết trát, sai người đem qua Niết đài nha môn ; rồi khiến Đường Hoán làm Trung quân quan, dắt nhau qua đó hiệp đồng tra biện.

Ngày ấy Niết đài đang ngồi trong nha thự, bỗng nghe quan báo có trát của Bá chế sai đến, Niết đài tiếp lấy mở xem.

Trát như vầy :

Khâm mạng tuần dượt Trường giang Thuỷ sư quân vụ Tổng đốc Bổ đường Bá.

Vì trát xuất sự, cứ theo đơn Lâm Báo cáo bẩm, nguyên dượng nó là Ân Kế Xương đã thác, để mẹ con dì nó lập là Dương thị với Nguyệt Kiều, nhơn lúc tháng ba năm nay dắt nhau đi tảo mộ, bị cha con thổ hào là Huỳnh Nhơn ngó thấy Nguyệt Kiều có nhan sắc, muốn cưới về làm dâu, Dương thị có nói rằng con mình đã hứa gã cho Tú tài Trương Chiêu, không lẽ mà gả hai chồng.

Thổ hào lại sai người đem đồ lễ vật bỏ vãi trong nhà. Dương thị chẳng chịu, thổ hào lại vu rằng loại hôn, rồi hối lộ với quan Phủ mà hiếp bức cho Dương thị với Trương tú tài chết đi, lại bắt Nguyệt kiều với Lâm Phiêu giam nữa ; vì sự oan ức nên nó đã có đến nha Tri phủ

đặng cầu tha, quan phủ lại giận mà xé đơn rồi lại đuổi nó ra. Nay ta đã rõ những điều tình tệ nên phải, phú cho Gai ti tuân chiếu biện, hễ trát đến ngày nào thì phải lập tức truyền đòi Tri phủ Quế Văn Phương đến án đường mà hầu tra, và phải bắt cho đặng cha con Huỳnh Nhơn, cùng Trần má với Ngũ Bình giam lại mà tra hỏi. Chớ nên trễ nải, phải tuân theo trát này.

Khi Hoạt niết đài đặng trát của Bá chế quân rồi, thì chẳng dám trễ nảy, vội vàng cho đòi Tri phủ đến nha mà hầu tra, lại khiến quân sai dịch đi bắt Huỳnh Nhơn, Phi Hồng, Trần má và Ngũ Bình đem về giam hết vào ngục ; lại sai người qua bên nha Tri phủ mở ngục tha Nguyệt Kiều và Lâm Phiêu ra, rồi dắt hết về nha để quì trước công án.

Hoạt niết đài bèn lấy lời dịu ngọt mà vỗ về rằng :

- Ta đã rõ biết những việc oan ức của mi nên nay ta tha hai anh em mi về nhà, và phải làm tội hành hình cha con Huỳnh Nhơn mà báo cừu cho mẹ và chồng mi.

Nguyệt Kiều nghe nói vùng khóc rống lên.

Hoạt niết đài bảo :

- Nay ta đã quyết báo cừu cho mi, sao mi còn khóc là cớ chi vậy ?

Nguyệt Kiều nói :

- Chồng tôi bị cha con Huỳnh Nhơn mà thác, vậy xin đại nhơn cho tôi đến nơi mộ chồng tôi mà lạy một phen, thì tôi đội ơn đại nhơn vô cùng.

Niết đài nói :

- Nếu mi muốn như vậy thì để ta cho người đi với mi.

Nói rồi liền sai người dắt Nguyệt Kiều đến mộ Trương tú tài.

Nguyệt Kiều vừa ngó thấy mộ, liền lăn khóc một hồi rồi đập đầu vào bia đá mà thác.

http://tieulun.hopto.org

Tuy đã thác rồi mà thây không chịu ngã, người ấy sững sốt vội vã chạy về bẩm lại cho quan Niết đài hay.

Quan Niết đài thất kinh liền đi theo người ấy đến đó mà coi, thấy thây đứng trơ như sống, mặt không đổi sắc, bèn hứa rằng :

- Thôi, để ta đem cha con Huỳnh Nhơn đến đây mà chém, còn Trần má và Ngũ Bình thì mỗi đứa đánh một trăm roi, rồi đóng gông cả hai trói để nơi trước mộ cho đủ một tháng mà răn chúng, Quế Tri phủ thì ta lại đày ra chốn Quân đài đặng lấy công mà chuộc tội.

Quan Niết đài liền trở về nha làm văn thơ gởi cho Bá chế quân xin tâu cho trào đình hay, đặng truyền cho quan địa phương lập miếu mà thờ, bốn mùa tế tự.

Nói về Đường Hoán đã biện cái án ấy xong rồi liền từ giã Bá chế quân trở về Sài gia trang mà tâu hết đầu đuôi cho Thiên tử hay.

Thiên tử nghe đến việc Nguyệt Kiều liều mình mà thác thì khen rằng :

- Thiệt rõ ràng là trang liệt nữ.

Thiên tử khen rồi viết một bức chiếu chỉ giao cho Hoát niết đài đem về kinh đặng thăng bố đi nơi khác.

Hoát niết đài lãnh chiếu đem về Kinh giao cho quan lại học sĩ là Lưu Dung.

Lưu Dung tiếp lấy rồi mở ra xem.

Chiếu rằng :

Vâng trời nương vận Hoàng đế chiếu rằng : Trẫm đạo chơi Giang Nam, đi ngang qua Dương châu thấy có một người liệt nữ tên là Nguyệt Kiều, đã hứa gã cho Trương tú tài mà chưa kịp cưới, bị thổ hào là Huỳnh Nhơn cưỡng bức mà cưới, lại hối lộ với tri phủ là Quế Văn Phương bắt chồng giam cho đến chết, lại còn bắt Nguyệt Kiều cầm ngục, khi trẫm hay đặng thì trẫm khiến Hoạt án sát tha nàng ấy ra, chẳng dè nàng lại đến nơi mã chồng than khóc rồi đập đầu vào bia

đá mà thác đi ; khi thác rồi thây không ngã, trẫm thấy người trinh tiết như ấy thiệt rất đáng thương, khanh hãy khiến quan địa phương lập tại chỗ đó một liệt nữ từ, bốn mùa tế tự cho an trinh hồn, phải xuất bạc kho tại xứ ấy ra chừng vài ngàn lượng mua điền sản, lấy huê lợi chi phí việc tế tự mỗi năm, khanh hãy tuân theo mà làm, chớ phụ ý trẫm.

Khi Lưu Dung đọc chiếu rồi, liền tuân theo đó, khiến quan địa phương tại phủ Dương châu lo lập liệt nữ từ, và xuất bạc kho ra hai ngàn lượng mua điền sản, bốn mùa tế tự hương hoả chẳng dứt.

Đến sau thường hay hiển thánh hò hộ dân gian. Còn Hoạt Đạt Thành thì thăng lên chức Bố chánh, bổ đi trấn nhậm lại Chiết giang.

Nói về Thiên tử từ ngày hạ chỉ rồi, nhưng còn nghĩ Nguyệt Kiều trinh tiết, người mẹ là Dương thị lại bị Tri phủ đánh chết, thương tiếc chẳng cùng, bèn viết một tờ mật chiếu khiến Lâm Phiêu nối dòng cho Ân Kế Xương mà giữ phần hương hoả, còn những sự nghiệp của Ân Kế Xương cũng giao lại cho Lâm Phiêu gìn giữ và thưởng thêm một ngàn lượng bạc cho Lâm Phiêu để cưới vợ, như sau có sanh đặng con trai thì để một đứa nối dòng cho Trương Chiêu ; lại thưởng áo mão theo hàng Thất phẩm, bổ làm chức Bá tổng, cho học trập cung mã, chừng nào Lâm Phiêu học đặng tinh thục rồi sẽ đến chỗ nhậm lãnh chức cho tỏ lòng trung nghĩa.

Khi viết mật chỉ rồi liền giao cho Lâm Báo, khiến đem trao lại cho anh, lại dặn dò chẳng cần chi phải đến tạ ơn.

Lâm Báo lãnh chỉ đi rồi, Thiên tử lại nói với Đường Hoán rằng :

- Nay trẫm với Nhựt thanh còn đi các chỗ khác dạo chơi ít bữa, khanh hãy theo Bá Đạt tuần thị các xứ, chừng nào công việc xong rồi sẽ về Kinh, thì khanh phải đến ra mắt đại học sĩ Lưu Dung, hễ người thấy chiếu chỉ của trẫm thì người ắt sai khanh đi trấn nhậm, nay trẫm gia phong khanh làm chức Hiệp trấn.

Nói rồi liền viết một tờ mật chỉ giao cho Đường Hoán.

Đường Hoán lãnh chỉ rồi cúi đầu tạ ơn lui ra, tìm qua theo Bá chế quân đi tuần thị các xứ.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 24

http://tieulun.hopto.org

Đãi nguyệt lầu, Phấn Bàng hộ giá
Tầm phương thị, Lương Hải vong thân

Nói về Thiên Tử thưởng hai ngàn lượng bạc cho quan địa phương lập miễu liệt nữ từ mà thờ Nguyệt Kiều, lại ra ơn nhuần phong quan chức và thưởng bạc cho Lâm Phiêu, rồi lại viết một tờ mật chỉ giao cho Đường Hoán, dạy hễ công việc xong rồi thì phải về Kinh ra mắt lưu đại học sĩ thì ắt đặng phong làm Hiệp trấn, chừng có chỗ khuyết thì đặng bổ liền. Đường Hoán tạ ơn lãnh chỉ đi

liền. Rồi đó Thiên Tử và Nhựt Thanh từ biệt Sài gia trang dạo chơi chỗ khác, đi đến một chỗ kia, nhà cửa đông đầy, thiên hạ đông đảo, kêu là chợ Tầm phương thị, lúc ấy trời đã trưa rồi, hai người bèn vào chỗ tửu lầu, mười phần u nhả, trên có tấm biển hiệu đề ba chữ lớn bằng vàng : "Đãi Nguyệt Lầu " hai cha con lựa một bàn

sạch sẽ mà ngồi, tiểu nhị dâng trà xong, Thiên Tử kêu tử bảo dặn dò uống rượu, cha con vừa uống đặng vài tuần, bỗng nghe dưới lầu có tiếng cãi lẫy om sòm, không biết là việc chi, trong giây lát lại nghe có tiếng nói rằng:

Thằng du côn, mi đã uống rượu sao không trả tiền?

Rồi lại nghe có tiếng trả lời rằng:

Ta là Tái kim Cang thuở nay thường thường như vậy, mi dám đòi tiền ta sao?

Chủ tiệm hỏi nữa thì nó xoang tay xoang chơn mà đánh, thiên hạ tư đến đổi đầy, tên du côn ấy lại rút ra một cặp trước diệp bảng đao nặng hơn mười mấy cân, hươi lia chém lịa, những người trong tiệm đều chạy trốn hết, còn người ngoài đường thì tư đến càng đông đứng vây trước tiệm, tên du côn ấy đi ra không đặng, nguyên

nó có dắt theo một đứa học trò, hai thầy trò liền ra sức tung hoành đạp bàn đá ghế la hét om sòm. Nhựt Thanh Ở trên lầu thấy vậy nhịn không đặng, liền bước ra lan can nhảy phóc xuống chẳng nói chi

hết cứ việc đánh nhầu.

Tên du côn thấy có người ra tay, liền nạt lớn rằng:

Mi chẳng biết thời vụ, dám đến trước đầu cọp bắt rận sao, như muốn còn tánh mạng thì hãy chạy đi cho mau.

Nhựt Thanh nghe nói như lửa chế dầu, bèn thuận tay giựt đặng cặp đao lớn trong tiệm đánh với tên du côn, đánh đặng chừng mười hiệp, sức đà muốn đuối, Thiên Tử Ở trên lầu thấy vậy, liền nhảy xuống xô hai người dang ra

rồi hỏi rằng:

Mi là du côn Ở đâu mà đến đây, đang giữa thanh thiên bạch nhựt lại dám làm điều vi phép như vậy, chẳng sợ vương pháp quan hình sao?.

Tên du côn ấy xem thấy Thiên Tử tướng mạo nho nhả thì liệu chắc không phải là tay đối thủ, liền hét lên rằng: "Mi là một đứa thơ sanh ốm yếu, nếu ta chẳng chém đứt đầu ngươi, chẳng đánh gãy xương ngươi, thì người chẳng biết ta là tay thủ đoạn, tại xứ Tầm phương thị này, ai chẳng biết ta là Tái kim cang Lương Hải, và sư đệ của ta là Thiết Tý Từ Lý Giao hay sao, mà mi dám cả gan khua môi múa mỏ.

Thiên tử nói rằng:

Mi uống rượu của người đã chẳng trả tiền thì chớ, lại còn ỷ mạnh hiếp người, chắng vậy thì vương pháp vô thân, nếu mi chẳng nghe, để vào đến quan nha thì ắt phải bị trọng hình, chừng ấy ăn năn sao kịp.

Tái kim cang chẳng nghe còn khá, chớ nghe rồi lại càng nổi giận, trợn mắt nghiến răng, hươi đao chém đại. Thiên Tử liền lấy tay tã dùng thế thoát san đỡ khỏi, còn tay hự thì giựt đòn cân tạ trong tiệm làm roi mà đánh lại hai người đánh vùi với nhau hơn mấy mươi hiệp, lúc ấy Thiên Tử bụng còn đang đói, bị uống mấy chén rượu nên sức muốn yếu, coi mòi ngăn đánh chẳng lại, Nhựt Thanh

thấy vậy vừa muốn vào tiếp. Thiết Lý Tử thấy Nhựt Thanh vào tiếp, liền rút song tiên chận lại mà đánh. Bốn người đánh vùi với nhau một chỗ. Nhựt Thanh liệu đánh không lại, bèn thừa thế nhảy phóc khỏi đầu những kẻ đứng coi, tuốt ra phía ngoài, Thiết Lý Tử thấy Nhựt Thanh chạy rồi thì chẳng rượt theo, bèn trở lại giúp thầy mình mà đánh Thiên Tử. Lúc ấy Thiên Tử mệt đổ mồ hôi, hai cánh tay đỡ sao nỗi bốn cây binh khí, muốn thừa dịp mà chạy, song mắc người ta đứng coi vây chặt, chạy ra không khỏi trong lòng rất nên bối rối, nhưng người là chơn mạng Thiên Tử có bá linh phò trợ, những thần tướng hộ trì cùng Du thần Thổ địa thấy Thiên Tử nguy cấp như vậy liền chạy đi kiếm cứu tinh đến giúp.

Thuở ấy nơi phía tây cách chợ Tầm phương thị năm mươi dặm, có một làng kia kêu là Trung tín thôn, trong làng ấy có mười mấy người thiếu niên, cả ngày thường tập quyền bỗng, tuy xưng là vô loại, song thuở nay chẳng hề sanh sự, chẳng trộm cướp của ai, duy xưng mình là anh hùng mà thôi, những kẻ phú hộ trong làng đều nhờ bọn ấy mà khỏi canh giờ chi hết, cho nên hễ đến lễ tiết nào

thì thảy đều đem tiền bạc lễ vật mà dâng, quan địa phương thấy không sanh sự chi, cho nên cũng chẳng màng nói tới, người đầu đảng vẫn là người xứ TÔ châu, họ Lý tên Phấn Bàng, Ở với anh và mẹ rất nên hiếu đễ, tánh nết khoan hoà, bởi cớ ấy cho nên thiên hạ đều gọi là Sanh di Đà. Ngày ấy dùng cơm sớm mai vừa rồi, liền dắt

chúng bằng hự đến Tầm phương thị mà chơi, vừa vào đến chợ thì nghe những người qua lại đồn chuyền với nhau rằng:

Hôm nay hai thầy trò Lương lão HỔ lại ỷ mạnh mà khi người, vào Đãi nguyệt lầu uống rượu, đã không chỉ trả tiền lại còn hành hung ăn hiếp một người học trò nho nhả không ai gián can cho đặng.

Mấy anh em Sanh di Đà nghe nói, liều dắt nhau tất đến Đãi nguyệt lầu, xô vẹt những kẻ đứng coi ra, lướt vào giữa đám, ngó thấy một người lạ mặt, nghi biểu phi phàm, chừng coi lại còn quyền thấy còn sức đỡ ngăn, chớ hết phương đánh lại, nguyên Lý Phấn Bàng vẫn đã biết Lương Lão HỔ thường hay ỷ sức mà khi người, liền lướt xông vào đỡ ba người dang ra và nói rằng:

Xin liệt vị dừng tay.

Ba người nghe nói liền dừng tay lại, Lý Phấn Bàng hỏi rằng:

Chẳng hay vì cớ chi mà liệt vị đánh nhau như vậy, người này giết người kia chẳng tốt, người kia giết người nọ cũng chẳng hay chi, xin hãy nghe theo lời tôi, hai đàng hoà nhau, cho khỏi gàn trở việc buôn bán, như có muốn đánh cũng xin nói cho tôi rõ minh bạch rồi sẽ đánh cũng chẳng muộn chi.

Lương Lão HỔ nói:

Việc này là việc của ta, can cớ chi mi mà hỏi.

Lý Phấn Bàng nói:

Đã biết rằng ng can chi đến tôi, nhưng tôi khuyên ba vị hoà nhau đó mà thội

Lương Lão HỔ nói:

Nội chợ này hơn ngàn dư phố cùng bốn phương đường sá, ai chẳng biết ta là Lương Hải, ta với chủ tiệm rầy lộn, cái thằng vong mạng cuồng đồ này nó lại ra giúp mà đánh với ta, vả lại xứ này biết bao nhiêu là anh hùng còn phải sợ ta, huống chi nó là người lạ mặt, ngươi chớ có làm khôn mà giải hoà, hãy đi đi cho rảnh, để ta giết nó cho rồi, cho nó biết thủ đoạn của Lương Lão Hổ.

Nói rồi lại day vào đánh với Thiên Tử nữa. Lý Phấn Bàng thấy vậy nổi xung, liền rút song tiên nhắm ngay đầu Lão HỔ mà đánh xuống rất mạnh, Lương Lão HỔ khen giỏi, liền hươi song đao rước đánh, hai người đánh nhau hơn mấy mươi hiệp chưa phân hơn thua, những kẻ đứng coi thảy đều sững sốt, hai người đánh với nhau

chừng nào tinh thần càng thêm sức mạnh chừng nấy. Thiết lý Tử thấy thầy mình đánh Phấn Bàng chẳng xuể, liền bước tới đánh giúp, Thiên Tử chận lại mà đánh. Còn Lương Lão HỔ liệu đánh Phấn Bàng chẳng đặng, bèn nghiêng mình né qua rồi day lại chém ngang hông một dao rất mạnh, Phấn Bàng lẹ mắt, tràn lại một bên

mà tránh, Lão HỔ liền rùng xuống, hươi song đao chém quết qua một cái. Phấn Bàng giậm chơn nhảy lên, tay tả cầm roi đỡ vẹt ra, còn tay hửu thì hươi roi đánh xuống. Lão HỔ né chẳng kịp, bị trúng nhằm một roi, từ trên đầu trợt xuống tới vai, lại đánh bồi thêm một roi nửa. Lương Lão HỔ chết tốt. Thiết lý Tử thấy thầy đã chết trong lòng sớn sác vừa chậm tay một chút, bị Thiên Tử đánh cho một đòn cân, thầy trò liền theo nhau một lượt. Những kẻ

đứng coi thảy đều khen dậy, rồi đem nhau tản lần đi hết, trời đã gần tối, chủ tiệm chạy ra mời vào tiệm uống trà và khen tạ chẳng cùng, rồi lại nói rằng:

Chẳng biết nhị vị tên họ là chi, quê quán Ở đâu, hôm nay tuy là vì tiệm tôi mà trừ loài hung bạo, ngặt vì hai cái nhơn mạng tại đó, nếu quan trên hay đặng thì liệu làm sao

Thiên Tử nói:

Tôi là người Ở Bắc Kinh, họ Cao tên Thiên Tứ, nhơn đi với con tôi là Nhựt Thanh đến đây thăm bạn hữu, nãy giờ mắc đánh lộn, không biết nó chạy đi đâu.

Nói chưa dứt lời Nhựt Thanh đà bước vào tiệm, chủ tiệm cũng mời vào uống trà. Thiên Tử bèn hỏi người chủ tiệm ấy rằng:

Chẳng hay ông chủ tiệm tên họ là chi, quê quán Ở đâu đến đây buôn bán đã bao lâu rồi?

Người chủ tiệm đáp rằng:

Tôi là người Ở Chiết Giang, họ Khu tên Vấn, hiệp với bạn đồng hương, đến đây lập cái tử lầu này mới đặng ba bốn tháng nay, chẳng hay ông này tên họ là chi, mà anh hùng thế ấy?

Lý Phấn Bàng nói:

Tôi Ở lại làng Trung tín thôn, cách chợ này năm chục dặm, họ Lý tên Phấn Bàng, bổn hiệu là Sanh di Đà, nhơn dắt anh em dạo chơi đến đây, gặp việc bất bình nên phải ra tay cứu giúp.

Chủ tiệm liền mời hết mấy người bạn hữu vào tiệm hỏi thăm tên họ và mời uống trà, rồi thương nghị với nhau về việc hai cái nhơn mạng ấy. Thiên Tử nói:

Việc ấy chớ lo, quan Phủ tại đây là bạn tri giao với tôi để tôi tính thì xong.

Nói rồi liền lên lầu, lén viết một tờ mật chỉ, giao cho Nhựt Thanh đem cho quan Phủ.

Nói về quan Phủ xứ ấy vẫn là người Ở HỒ nam, họ Huỳnh tên Trung Tồn, làm quan rất nên thanh chánh, Thiên Tử vẫn thường nghe đanh, cho nên viết mật chỉ sai Nhựt Thanh đem đi, trong tờ mật chỉ, có dặn rằng:

Khanh hãy bỏ qua cái án ấy đi, và cũng đừng đến mà nhìn trẫm sợ e người ngoài biết đặng.

Khi Nhựt Thanh đi rồi bèn trở yề tiệm, cùng nhau vầy tiệc ăn uống chuyện trò. Thiên Tử bèn hỏi Phấn Bàng rằng:

Nay Lý huynh có làm nghề nghiệp chi chẳng

Phấn Bàng nói:

Tôi nhơn nhà nghèo không có nghề chi làm ăn, duy cứ mỗi ngày dạy võ mà nuôi miệng, cũng thường muốn rủ anh em đi xuống đầu quân, đặng ra sức với trào đình mà lập thân, ngặt không biết chỗ nào mà đến, phần thì không ai tiến dẫn, lại thêm lúc này là lúc thái bình, võ tướng cũng chẳng ai dùng, cho nên phải chịu mai một,

ngày nào qua ngày nấy.

Thiên Tử nói:

Việc ấy rất dễ, quan Đề đài tỉnh này là Lý Công cũng là anh em tôi, như Lý huynh chịu đi, thì đi với tôi, đến ra mắt quan Đề đài thì người ắt dùng, chừng có chỗ khuyết thì lại dùng dịp ấy mà xuất thân rất dễ.

Lý Phấn Bàng cả mừng liền đứng dậy tạ ơn rằng:

Mong ơn Cao lão gia có lòng tiến dẫn, thiệt ơn rất sâu nhưng Ở nhà tôi còn có mẹ già, xin để cho tôi về bẩm lại rồi tôi sẽ đến, ước đặng cùng chăng

Thiên Tử nói:

Lẽ thì phải vậy, song đêm nay tôi tính đi qua xứ khác khó đợi anh, vậy thì tôi viết một bức thơ, anh cầm đem đến ra mắt quan Đề đài cũng đặng, song người có hỏi thăm tôi, thì anh nói tôi đã đi rồi.

Dặn rồi liền viết một tờ mật chỉ phong niêm tử tế giao cho Phấn Bàng. Phấn Bàng lãnh thơ rồi từ tạ đi liền.

Khi Thiên Tử thấy Lý Phấn Bàng đi rồi bèn tử biệt chủ tiệm dắt Nhựt Thanh đi tìm nhà khách sạn nghĩ một đêm Sáng ra bữa sau liền quảy gói dạo chơi nơi khác, chừng Huỳnh tri phủ đến tiệm tìm thì người đã đi rồi, bèn trở về nhà mà biện sự và dạy người đem chôn hai thây thầy trò Lương Lão Hổ.

Nói về Lý Phấn Bàng đặng thơ tiến cử thì mừng rỡ bội phần, khi về đến nhà liền thưa với mẹ rằng: "Hôm nay con đi chơi với mấy anh em ra đến Tấm phương thị, gặp một người Ở xa đang đánh lộn với Lương Lão HỔ tại tiêm Đãi nguyệt lầu, tôi bèn đánh chết Lương Lão Hổ, chẳng ngờ người ấy là bạn thiết với quan Tri phủ, cho nên cái án ấy đã bỏ qua, không ai truy cừ, người ấy là người Ở Bắc Kinh họ Cao tên Thiên Tứ, lại là bà cọn với quan Đề đài tỉnh nầy, cho nên người tiến cử tôi cho quan Đề đài hễ có khuyết đâu thì bổ đó, nay tôi bẩm cho mẹ hay đặng ngày mai tôi đến đó trao thơ, chắc làm sao cũng đặng chô xuất thận

Nguyên Phấn Bàng có một người anh, tên là Phấn Biêu, cũng là người nghĩa khí thâm trượng, võ nghệ cũng tinh thục, song chẳng bằng người em, nay nghe em nói vậy thì mừng, chờ cho em lập đặng thân rồi thì sẽ theo em mà ra sức với Triều đình. Khi Lý Phấn Bàng từ biệt mẹ và anh rồi liền tìm đến nha môn quan Đề đài, trao

bức thơ ấy cho người giữ cửa mà vào. Quan Đề đài xem thơ rồi

liền vội vã sai người ra thỉnh Phấn Bàng vào rồi mời ngồi. Phấn Bàng nói:

Đại nhơn là người trên trước, tôi đâu dám ngồi ngang.

Quan Đề đài nói:

Người mà nhơn huynh gặp đó là Đương kim Thiên Tử, nhơn huynh chẳng biết hay sao.

Lý Phấn Bàng nghe nói, chừng ấy mới biết Cao Thiên Tứ là Đương kim Hoàng đế, trong lòng cả mừng. Rồi đó quan Đề đài bèn truyền quân dọn bàn hương án rồi mở chiếu ra đọc rằng:

"Vầng trời nương vận, Hoàng đế chiếu rằng: Nay

trẫm dạo chơi đến đây có nghe danh khanh là người mưu

dõng, lại hết lòng vì nước vì dân, thiệt đáng tôi lương

đống, trẫm lại gặp Lý Phấn Bàng là người trung dũng

lưỡng toàn, nên khiến va đến theo làm bộ hạ, như có

khuyết chức chi chừng lối tam tứ phẩm thì phải bổ Lý

Phấn Bàng vào đó, chờ trẫm về trào thì trẫm sẽ triệu về

mà dùng, khanh thấy chiếu nầy thì phải tuân theo, và

'chẳng cần phải đến ra mắt trẫm làm chi, nội ngày mai

"trẫm đi xứ khác du ngoạn, khanh hãy tuân lấy.

Quan Đề đài đọc chiếu rồi liền day qua phía Bắc tạ ợn Rồi đòi Trị nhựt quan vào dạy điểm tra lại, thì có khuyết một chức ĐÔ phủ, liền khiến Lý Phấn Bàng bái tạ và lãnh văn bảng rồi từ biệt đi ra chỗ nhậm. Đến sau vua triệu về kinh cho làm quan lớn rất nên vinh hiển.

Nói về Thiên Tử và Nhựt Thanh đi tới một làng kia mười phần u nhả, thương tòng trăm cội, tuý trúc ngàn cây hoa trổ sắc ngần, nước khoe màu bích, trên nhành chim múa, dưới suối cá đua, phong cảnh

rườm rà, trăm hoa đua nở. Thiên Tử và Nhựt Thanh xem chơi mê mẩn, còn đang ngó nước nhìn hoa, bỗng nghe tiếng sấm nổ vang, dường như đá lăn núi sập, Thiên Tử và Nhựt Thanh cả kinh

http://tieulun.hopto.org

Hồi 25

http://tieulun.hopto.org

Dục tú thôn bá điểu nghinh hoàng
Tiểu đào nguyên vạn hoa chào thánh

Nói về l'hiên Tử và Nhựt Thanh lúc đang vui xem phong cảnh, xảy nghe tiếng sấm nổ vang thì giựt mình, ai ngờ là một cây đại thiết thọ, cao hơn mấy trượng, nhành lá sum sê, cây ấy vốn của họ Liễu trồng ra đã mấy mươi năm mà chưa trổ bông, hôm nay thình lình trổ ra hai bông rất lớn, rực rỡ như châu, thiệt ìà tươi tốt trên đời ít có

Nguyên vì làng ấy gọi là Dục tú thôn, là chỗ của Vương, Liễu hai họ ở, hai nhà ấy có lập ra hơn mười tòa Tiểu đào nguyên, thiên hoa bá điểu chẳng thiếu giống chi, hoặc Ở xứ nào có giống hoa chi lạ, có thứ chim nào lạ kỳ, dẫu cho mắc mỏ thể nào cũng mua cho đặng đem về mà thả vào đó, cho nên trọn một tỉnh Giang Nam hoa, điểu

chẳng có chỗ nào hơn chỗ ấy, phần thì giàu giáp một quận nhưng đường công danh thì ít lắm, vì con cháu đều chuyên có một việc an phận thủ thường mà thôi, chớ không ưa làm quan, họ Vương có hơn năm ngàn người, còn họ Liễu cũng hơn ba ngàn người. Nguyên xưa tổ tiên của hai họ ấy là bạn đồng song, kết bạn với nhau rất thiết, đến nay con cháu mấy đời cũng cứ noi theo lời của tổ tông để lại mà kết giao với nhau đời đời, ông tổ họ Vương tên là Thừa Hựu, vẫn là một vị Cử nhơn, còn ông

tổ họ Liễu là một người học trò chớ cũng chẳng phải là con quan hiển tước chi hết, nhưng hai người cũng đồng một chí, tánh ưa cuộc thanh nhàn.

Lúc ấy Thiên Tử và Nhựt Thanh đang xem huê kiểng, bỗng nghe một trận gió thổi tới ào ào, mùi thơm bay nực mũi một bầy chim rất đẹp bay qua trước mặt.

Thiên Tử bèn nghĩ thầm rằng:

Đây chắc là vạn hoa bá điểu đến chầu trẫm.

Còn đang suy nghĩ, bỗng nhiên bầy chim đâu mất, duy thấy đầy

vườn tinh những là con gái trạc chừng mười bảy mười tám, dung nhan xinh đẹp, tướng mạo dịu dàng,

má phấn môi son, mày tằm mắt phụng, áo xiêm rực rỡ, giày dép xuê xang xảy thấy sứ của điểu và sứ của bá hoa đang có giành nhau triều bái. Thiên Tử làm thinh để coi

chúng nó giành nhau làm sao cho biết. Kế thấy một người con gái mặc áo hồng, vừa muốn bước tới múa lạy, lại thấy một người con gái áo trắng, bước tới mắng rằng:

Mi là đứa tiện tỳ, mặt mày đỏ hoe đỏ hoét, dám cả gan giành lạy trước hay sao? Mi bất quá là một Thạch lựu, tuy là có sắc mà chẳng có mùi thơm, lẽ phải lui tránh, chớ ta đây là văn thái phong lưu, nghệ dung hoa lệ chớ có phải như bọn mi hễ ngã xuống thì lấm bùn, còn rụng rồi thì trôi theo giòng nước chảy vậy hay sao?

Lựu hoa tiên nghe nói đỏ mặt tía tai bèn mắng lại rằng: "Mi là loài hạc, cẳng chưa lỏng thỏng, nên thân gì mà khoe khoan hoa lệ phong lưu, như bọn mi hễ đứa nào

mập thì để cho người ăn thịt, còn đứa nào ốm yếu thì chết đói nơi bãi cát, chỗ bây Ở là chỗ lạnh lẽo không ai chịu nổi, buồn bực muốn chết chớ bì sao cho đặng như chỗ bọn ta ở, đều là lầu son gác tía mà mi lại dám giành phần trước ta sao?

Bạch hạc tiên nói:

Ta với mi chẳng cần chi là đấu khẩu với nhau cho mệt, vậy thì hai đàng ra nơi trước mặt Vạn tuế nhờ người. bình luận coi ai trước ai sau thì xong..

Rồi đó Thạch lựu tiên bèn thỉnh Phú quí hoa vương Mẫu đơn ra. Hai đàng ra đứng ngay trước mặt Thiên Tử mà thi lễ và chúc thọ, cùng tỏ ý tranh nhau việc triều bái.

Thiên Tử thấy hai đàng tranh giành như vậy thì nói rằng:

Bọn ngươi hai nước, hơn mấy trăm tên, nay chẳng kể nhiều ít làm chi, hễ ai có các sở trường nào thì hãy dâng cho trẫm xem, hoặc

ca, hoặc múa, hoặc ngâm, hoặc

chiến thảy đều dâng đặng, rồi trẫm sẽ bình luận ai hay ai dở, hễ ai hay thì chầu trước, còn ai dở thì chầu sau.

Vua vừa nói dứt lời, Phụng hoàng liền hô chúng thượng thọ: Khổng tước tiên (con công), mình mặc áo ngũ thể hà bước ra nói rằng:

Thiên Tứ xem rồi khen ngợi chẳng cùng, rồi day lại nói với Mẫu hoa vương rằng?

Còn nước của ngươi, có cái chi hay, hãy dâng cho trẫm xem, nếu giỏi hơn thì trẫm cho chầu trước.

Mẫu đơn vương vâng lịnh hoa tiên tử cũng bước ra dâng lên một bài phú. Thiên Tử bá điểu là trước, còn lấy phú quí mà luận thì bá hoa đứng đầu, là bởi vì loài lông

cánh là loại phi cầm, chưa đặng tốt hơn hết, vậy thì Hoa vương chầu trước mới phải.

Mẫu đơn nghe vua nói vậy, liền dắt hết bá hoa bước tới chúc tụng một hồi, rồi Phụng hoàng mới dẫn hết bá điểu ra chúc sau, Thiên Tử cả đẹp bèn nói rằng:

Tự hậu hai nước chớ có ỷ cái sở trường của mình mà tranh cạnh với nhau,thôi hãy lui ra.

Hai nước tạ ơn lui ra, bỗng thấy một trận gió thổi tới ào ào vừa nháy mắt, bá hoa bá điểu thảy đều biến mất, thấy còn cái vườn trơ trơ như trước, ngước mặt ngó lên thấy có một tấm biển bằng đá đề ba chữ rằng:

Tiểu đào nguyên.

Thiên Tử và Nhựt Thanh huởn huởn bước lần tới, Thiên Tử ý muốn vào đó ngồi nghĩ giây lát, bèn khiến Nhựt Thanh gõ cữa, trong giây phút có đứa tiểu đồng lát chừng mười ba mười bốn tuổi bước ra và xá và hỏi rằng:

Hai vị quý nhơn có phải là Cao Thiên Tứ và Châu Nhựt Thanh chăng? Chủ tôi đợi đã lâu rồi xin hai ông hãy theo tôi vào.

Thiên Tứ và Nhựt Thanh vừa vào tới trong, lại có một cặp hậu sanh chạy ra nghinh tiếp theo vào khỏi mười lớp cửa mới đến một tòa đại thính mười sáu cột rất lớn, lại thấy một người trạc năm mươi tuổi, Ở trong bước ra cúi đầu quì lạy lạy rồi bèn đứng lại một bên, chớ không dám ngồi. Thiên Tử hỏi rằng:

Chẳng hay ông chủ nhà nầy tên họ là chi, sao lại biết tên học của tôi, xin nói cho tôi rõ?

Người ấy đáp:

Tôi họ Vương tên An Quốc, người Ở tại xứ nầy, ông cha tôi đều là Hiếu liêm, nhơn đêm hôm qua con gái tôi nằm chiêm bao rất kỳ dị, thấy thổ địa xứ nầy đến mách

bảo rằng: Ngày mai ắt có chơn mạng Thiên Tử tên là Cao Thiên Tứ và Càn điện hạ là Châu Nhựt Thanh đều tới chốn nầy, ngài lại nói con gái tôi có phần lương duyên với

Càn điện hạ, nên tôi đã bày giai yến sẵn sàng xin Vạn tuế với Càn điện hạ ăn uống cho vui rồi tính giùm việc hôn nhơn ấy cho rồi, thiệt tôi cảm ơn ngàn trùng.

Thiên Tử nói:

Té ra ngươi là một tên sanh viên, chẳng hay gia thế ngươi ra thể nào?

Vương An Quốc nói:

VỢ tôi là Ngô thị, sanh đặng một trai một gái, một trai tên là Gia Ký con gái là Nhược Lan, năm nay đã mười bảy tuổi rồi, song chưa hứa gả cho ai, hôm sớm mai nầy con gái tôi nói với tôi rằng: Đêm hôm qua nó thấy một đôi Thanh y đồng tứ đến thỉnh nó đến một chỗ kia, lầu các nguy nga, vào đến một chô đại diện, có một vị Phán hôn nữ chúa ngồi giữa, thấy nó bước vào thì nói rằng: Mi với Châu Nhựt

Thanh điện hạ có tiền duyên lục đế với nhau, ta cho mi một cặp minh châu nầy, để phòng ngày sau có sanh sảnh lân nhi thì khỏi lo đau đớn chi cả, người ấy giờ mùi sẽ tới, đi với một người họ Cao tên Thiên Tứ, là Đương kim thiên tử. Bởi cớ ấy cho nên tôi đã dọn bày diên yến sẵn sàng, lại thêu bông kết tụi trong ngoài rực rỡ cho phải cuộc động phòng huê chúc.

Nói rồi liền sai a huờn vào trong báo cho Nhược Lan hay, biểu phải sửa soạn thay đổi đồ mới mà thành thân với Càn điện hạ. Thiên Tử thấy vậy bèn nốl nhỏ với Vương An Quốc dặn dò chắng nên tiết lậu với ai, vì e có người ám toán, duy cứ nói rằng bà con thân thích mà thôi Rồi đó vua bèn khiến Nhựt Thanh theo gia nhơn vào trong thay đổi y phục tân lang, ra lạy thần thánh tổ tiên, rồi lạy cha mình và cha vợ, làm lễ xong rồi đờn nhạc thổi lên, ăn uống qua canh khuya, họ hàng về hết, Vương An

Quốc bèn khiến gia nhơn rước Cao khách quan vào phía tây thơ phòng mà nghĩ, còn bên kia tân lang và tân nương thì động phòng huê chúc, vợ chồng ân ái nói chẳng

hay cùng.

Nói về Thiên Tử theo thơ đồng qua đến Tây thơ phòng vừa ngồi xuống ngó ra cửa sổ, thấy trăng tỏ lâu lâu hoa đơm rực rỡ, lại nghe tiếng dế thanh thao, Thiên Tử bèn bước ra ngoài, có ý thưởng trăng hoa chơi giây lát rồi sẽ trở vào nghĩ, vừa bước ra ngoài ngồi nơi ghế đá, bỗng nghe có tiếng người nói chuyện và uống rượu với nhau, Thiên Tứ bên ngó hết bốn phía, thấy bên phía Nam có một tòa Đình tứ, có hơn mười người tiên nữ ngồi tại đó uống rượu với nhau, cô nào cô nấy như hoa tợ ngọc, xinh

đẹp chẳng ai bì, chỗ ấy có đề ba chữ lớn: Lưu tiên đình.

Thiên Tử làm thinh lẳng lặng để vậy coi, xảy nghe một người nói rằng:

Uống rượu hành tịnh e không thú vị, chi bằng lấy cái ống thi ra đây thì vui hơn.

Tức thì có một người lấy ống thi ra để chính giữa, rồi giao kết

với nhau, hễ ai rút ra nhằm cây xâm nào thì cứ theo chữ trong ấy mà làm đề, bất kỳ là cách nào, hoặc

làm thất ngôn tuyệt cú hay là ngũ ngôn tuyệt cú gì cũng đặng, hễ hay thì thưởng, bằng dở thì phải phạt ba chén lớn. Rồi đó tám người vầy lại một đoàn, phía ngoài thì có vài con a huờn hầu hạ, tám người lại nói lên một lượt rằng:

Phải nhượng cho ai tuổi lớn thì rút trước Rồi hỏi Quế Tiên mấy tuổi? Quế Tiên đáp: 22 tuổi. Hỏi Diệu Tiên thì 21 tuổi, còn Phụng Tiên với Lan Tiên thì 18 tuổi, một tuổi với nhau, duy có Quỳnh Tiên, Liên Tiên, Quí Ngọc và Châu Nhi bốn người đều có 16 tuổi.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 26

http://tieulun.hopto.org

Du hoa viên đề tặng giai nhân từ
Náo tân phòng hy hước phong lưu thoại

Nội đó Quế Tiên là lớn, ai nấy đều nhường rút trước, Quế Tiên liền bước tới rút ra nhằm một cây xâm có đề bốn chữ "Xuân cảnh đào hoa", bèn ngâm bốn câu rằng:

Xuân ẫm đồ tô phước thọ miên,

Cảnh tân vật hoán hứng du nhiên,

Dào hồng ánh tựu yên chi điện,

Hoa khí xâm nhơn túy nhược tiên.

Quế Tiên ngâm rồi, ai nấy đều khen dậy, và nói rằng:

ấy là lời ăn tiếng nói của người lớn tuổi, dùng chữ cũng lão thành, vậy xin chị uống một chén nữa giúp vui cho cuộc rượu.

Quế Tiên cứ đứng cười hoài, ai nấy xúm nhau ép mãl. Quế Tiên từ chối rằng mình yếu rượu, song bị ép quá

phải ráng uống, uống rồi thò đũa xuống gắp lên một miếng tuyết, lê, đưa ra ngâm rằng:

"Vỏ đá lê huê thâm bế môn"

Kế đó Diệu Tiên thò tay vào ống xâm rút ra nhằm một cây xâm có đề bốn chữ: "Phi hoa túy nguyệt" bèn ngâm bốn câu rằng:

Phi hồn thượng giáp diễm ngưng chi,

Hoa phấn hương lưu ngọc xĩ thì.

Túy hướng quỳnh lâu thiên tháp thượng,

Nguyệt quang là lựu chiếu hương ky.

http://tieulun.hopto.org

Ngâm rồi cả bọn đều khen rằng:

ấy là cách thơ của phong lưu mỹ nừ, câu nào chữ nào cũng luyện, bài thơ trước của chị Quế Tiên là thơ lão thành, còn bài thơ của chị đây là thơ phong thái, phải uống ba chén.

Diệu Tiên chẳng từ chối chi hết, uống luôn một hơi ha chén,hai má đào thơ thớ càng ngó càng xinh, rồi gắp một miếng thịt gà giơ lên ngâm rằng:

Kẻ thinh kinh khởi oan ương mộng.

Ngâm vừa dứt tiếng, ai nấy đều vỗ tay cười rộ và nói rằng:

Thiệt rõ ràng là gà gáy làm cho giựt mình tỉnh giấc chiêm bao oan ương đó chút, vì ngày ngày hay mơ tưởng chồng ân ái khoái lạc đó.

Diệu Tiên nghe nói thì cứ làm thinh cười hoài. tới phiên Lan Tiên rút ra nhằm một cây xâm có hai câu, mỗi câu bốn chữ, câu đầu là: "Văn thái phong lưu' còn câu sau thì: "Tài cao bát đấu', câu đầu thì phải ngâm ngũ ngôn tuyệt cú, câu sau thì tùy tiện, còn bổ tửu thì 'phải ngâm một câu bảy chữ, và một câu năm chữ, nếu khỏi. bị phạt, thì không thưởng rượu, nghĩ vì cực lòng mà ngâm thi ấy nên Lan Tiên ngâm rằng:

Văn đàn táng đỡm tâm,

Thái tháo trợ cao ngâm,

Phong xõ kinh nhơn cú.

Lưu hà túy thượng tâm

Ai nấy nghe dứt rồi thảy đều khen rằng:

Quả thiệt tài nhơn thinh khẩu, chẳng ai bì kịp, đáng để chỉ đứng đầu

Phụng Tiên nói:

Để coi còn một bài nữa thế nào tưởng có khi còn hay hơn nữa Lan Tiên nói:

Mấy người nhiều chuyện quá,. nếu còn bày chuyện nữa thì tôi không ngâm nữa đâu.

Ai nấy nghe nói đều làm thinh lẵng lặng. Lan Tiên bèn ngâm rằng:

Tài nhơn quảng lượng chánh kham khoa,

Cao xướng đề châm cú tợ hao,

Bát hỗ văn thành nhơn tận túy

Đấu lương chước vẫn y song sa

Ngâm rồi bèn gắp lên một miếng thanh mai, liền ngâm một câu bảy chữ rằng:

Mai tử thanh thanh thái thọ tiên.

Rồi lại ngâm một câu năm chữ rằng:

Thanh mai kham chữ tửu.

Tới phiên Quỳnh Tiên, thì Quỳnh Tiên đứng dậy nói rằng:

Tôi không ưa ngâm thơ, xin cho tôi kiếu.

Ai nấy đều nói:

Không đặng, vì đã có giao kết rõ ràng rồi, không lẽ mà kẻ vầy người khác, phải cứ theo đó mà làm, bằng không thì phạt ba chén lớn mà giúp vui cho cuộc làm thơ.

Quỳnh Tiên không biết làm sao cực chẳng đã. phải thò tay vào ống thi rút ra một cây xâm thảy có đề hai chữ: "Hỷ hoan bèn ngâm hai câu rằng:

Hỹ túy huynh lâm yến.

Hoan cam kiếp cẫn bôi.

Ngâm rồi thò đũa gắp một miếng tuyết ngẫu giơ lên rồi ca một bài như vầy:

Đại ngẫu chư chu hề, loan bích hải, tiểu ngẫu như lý hề, chẩm tượng sàng, đại hiệp như bồng hề, sơ phong tị võ trường chi tợ cao kề, phá lãng xông ba, ngọc vi cốt hề,

sanh tự tại, băng vi phách hề, thũy trung ương, túng sư bích ngọc dĩ khai, tại hừu ngân tư nang cát.

Ca dứt rồi liền uống ba chén rượu, kế Phụng Tiên rút nhằm một cây có bốn chữ: "Hoa quý ung dung", bèn ngâm rằng:

Hoa lệ tiên nga túy tịch trung,

Quí Phi vị lộ mạo dung dung:

Ung ung vị thị thân tà ỷ,

Dung chĩ tây lai hựu vầng đông.

Ngâm rồi liền uống ba chén rượu, rồi thò đũa gắp một trái đào giơ lên mà ngân rằng:

Tam hoạt đào hoa lảng.

Còn đang ăn uống vui cười, bỗng nghe Ở trong có tiếng cười, có ba bốn người con gái tóc xuống tới vai, diện mạo phương phi, nết na yểu điệu, thiệt là tuyệt sắc giai

nhơn, Ở trong bước ra cười và nói rằng:

Mấy chị ham vui, chẳng thèm đợi chị em tôi ăn uống với, vậy thì sao cho công bình.

Quế Tiên nói:

Bọn ngươi nín Ở trỏng mà không chịu ra, hay là có bạn rồi chăng, đêm nay Châu cô gia với Nhị cô nương khoái huợt chẳng biết chừng nào, chẳng bao lâu đây cũng tới phiên bọn ngươi.

http://tieulun.hopto.org

Bốn người nghe nói liền háy và nói rằng:

Bọn tôi đà có lời thề, quyết chẳng lấy chồng, tình nguyện vào đạo tu hành cho trót đời, chớ không phài như chị Quế cứ ràng buộc vui vè với chồng vậy đâu.

Ai nấy nghe nói thảy đều cười rộ. Chân Nhi bèn nói rằng:

Mấy chị em ta đang ăn uống vui vầy, bị bọn ngươi ra làm cho vỡ đám, lẽ thì phải phạt, mà nay ba chị em ta cũng chưa làm thơ, vậy thì ba chị em ta cũng tình nguyện

chịu phạt mà chẳng ngâm thơ: đặng lập ra lịnh mới khác, ước đặng cùng chăng?

Ai nấy đều khen phải. Rồi đó ba người đều uống mỗi người ba chén rồi nói rằng:

Bọn mới ra là Oanh muội với Quyên muội đồng ngâm một bài thất luật, còn Ngọc Thiềm muội muội với Thu Hà muội muội thì mỗi người ngâm một bài thất tuyệt, rồi bọn

tôi cũng hòa chung một bài trường lạc ca rồi sẽ nghĩ.

Oanh muội và Quyên muội đồng ngâm rằng:

Ca thinh uyển chuyển quá kiều đông,

Thảm thiết bi lưu huyết nhiễm hồng:

Hoặc hướng liễu tiên nghinh hữu nhựt,

Cấp tùng hoa để oán xuân phong,

Phi lai các thượng trình tiều ngữ,

Sầu đôí đởm tiền tố khổ nung,

Thượng uyển đề thời thiêm vạn thọ,

Ngũ canh hiếu xử hạng nan cùng.

http://tieulun.hopto.org

Hai người ngâm rồi, một vui một buồn, chưa đăng hay trọn, ai nấy đều xúm lại ép uống ba chén, rồi nghe Ngọc Thiềm ngâm rằng:

Cao thọ cao ngâm ý tự hào.

Bất trí nhựt noãn dữ phong cao.

Chi đầu yên quá chi chi thực,

Phẩm cách siêu phàm hứng tự đào.

Thu Hà ngâm rằng:

Đương thời ngọc mạo nhược thiên nhiên,

Bất cận giai nhơn phẩm tợ tiẻn,

Khả tích kinh thu chi diệp lận,

Minh niên phương đắc phục kiều hiền.

Ngâm rồi mỗi người đều uống ba chén, mấy người kia bèn hiệp nhau lại mỗi người mỗi câu mà hòa một bài "Mang đường xuân" như vầy:

Quế Tiên ngâm:

Kiều quí tùng lai chưởng nguyệt trung,

Thường cư ngọc khuyết dữ châu cung.

Diêu Tiên ngâm:

Hinh hương tự thị kham vi thủ.

Lan Tiên ngâm:

Nổn nhị đô nhơn ý khí nung.

Quỳnh Tiên ngâm:

Cũng thượng vô duyên y phấn đại.

http://tieulun.hopto.org

Phụng Tiên ngâm:

Kế trung hữu hạnh bạll bàn long.

Chân Nhi ngâm:

Hồng nhan Ngọc mạo da thiên diệm,

Nhã độ phong lưu thắng đạm dung.

Mấy người ngâm rồi, vừa muốn cụng chén với nhau mà uống, vùng nghe Thiên tứ khen rằng:

Hay thiệt, ấy cũng nên gọi là nữ trung học sĩ.

Mấy chị em nghe nói giựt mình bèn nói với nhau rằng:

CÓ ai rình nghe kia cà, thiệt là lớn gan dữ đây!

Liền sai a huờn đi coi cho biết ai, chẳng dè đứa thơ đồng đi theo Thiên tử đó tên là Phước Nhi, bèn bước tới nói rằng:

Liệt vị cô nương chớ ngại, ấy là ông thân của Châu cô gia tên người là Cao thiên Tứ, chẳng hề chi đâu mà sợ.

Mấy người nghe nói, liền kêu con a huờn lại rồi dắt nhau bước tới trước mặt Thiên tử mà thưa rằng:

Nếu Cao lão gia nghe thì chị em tôi lấy làm thẹn lắm, vì thi của chị em tôi làm cà rởn mà chơi, nếu ngươi nghe tới sợ e nhơ tai người chăng, vả lại người có khi cũng là tài cao học rộng vậy xin người để cho ít câu đặng cho chị em tôi học thêm, thiệt là may lắm đó.

Thiên tử chẳng chối từ chi hết. A huờn đem dâng giấy viết còn Phước Nhi thì mài mực sẵn sàng, Thiên tử liền lấy bút huơi lia một bài phú rất hay. A huờn tiếp lấy

đem dâng cho mấy vị cô nương xem, xem rồi thảy đều khen rằng:

Thiệt là bắt đầu thất bộ chi tài cũng chẳng hay hơn đặng.

http://tieulun.hopto.org

Nói rồi liền dâng trả và xin đề tên vào bài phú ấy đặng để treo trong phòng làm dấu tích.

Thiên tử cất bút giơ lên không biết viết chữ chi, bèn ngẫm nghĩ một hồi rồi viết như vầy:

Phụng thương sứ glả Cao thiên Tứ, bốn chữ trên là có ý viết ẩn bốn chữ Phụng Thiên thừa vận, sau rồi mới rõ. Mấy vị tên cô thảy đều khen ngợi. Lúc ấy đêm đã

canh tư, Phước Nhi bèn nói rằng:

Trời đã khuya rồi, xin Cao lão gia hãy về phòng mà nghỉ.

Thiên tử bèn đứng dậy từ giã ra về, mấy vị tiên cô theo đưa ra ngoài rồi mới bái biệt trở lại. Thiên tử về đến thơ phòng thay áo mà nghĩ. Trời vừa sáng ra vợ chồng Nhựt Thanh thức dậy, ra ngoài làm lễ chào mừng tân khách, rồi bày tiệc ăn uống vui chơi cho đến tối, bọn con nít lại vui mầng hơn nữa, rủ nhau đến coi tân nương.

Nguyên vì làng ấy, hễ có đám cưới thì vui vẻ phi thường, phần thì nhà Vương An Quốc là nhà phú hộ, cho nên bày tiệc ăn uống luôn hơn mười ngày. Đêm ấy tiệc rượu gần mãn, kế có một bọn thiếu niên kéo tới, đặng vấn hỉ tân nương: người đầu đảng xưng là Thạch đầu thái Tuế, còn người kia xưng là Thiết chỉ oanh Ca. Nguyên bọn ấy dẫu cho chủ nhà không thỉnh, thì chúng nó cũng dùng mưu này kế kia tới cung hạ cho đặng mới nghe, ban đầu còn chẳng nói chi, đến lúc bọn thiếu niên hỏi đố tàn nương, thì mới ra nghề, dầu có ai giỏi thể nào cũng chẳng sợ, đêm ấy hiệp với bọn thiếu niên tới đó trong bọn ấy có một người bước ra nói rằng:

Tôi có một câu giáp liễn, như biện đặng thì tôi cũng nên cúi đầu chịu thua.

Cả bọn đều nói: Vậy thì ra đề đi.

Người ấy nói:

Một câu bảy chữ mà chẳng dùng theo đề, duy phải lấy theo ý đề

mà làm mới đặng, nay tôi ra đề: "Phu phụ hòa hài, câu đầu phải nói phu phụ, câu sau phải nói hòa

hài, mà nói bóng mới đặng, chớ không cho phạm đề, phải biểu tân phụ ra giữa đây mà đáp, như đáp không đặng thì phải phạt hai trăm lượng vàng, và mười tiệc rượu.

Lúc ấy tân nương ngẫm nghĩ một hồi rồi đọc một câu như vầy:

Xướng tùy cọng toại tam sanh nguyện.

Ai nấy đều cười rằng:

ấy là phu xướng phụ tùy, duyên ba sanh gặp gỡ, từ đây sắp tới đêm đêm thường chung gối chung mền, vui vẻ giấc oan ương, câu đầu hay rồi, đặng rồi, còn câu sau

nừa hãy làm luôn đi.

Tân nương lại đọc một câu nữa như vầy:

Hoan lạc đong canh bá tuế ca.

Ai nấy đều khen rằng: "Thiệt rõ ràng là tài nữ". Trong bọn ấy lại có một người bước ra nói rằng:

ấy là nghề mọn, có chi làm hay để tôi viết ra bốn câu thi, cho tân nương hòa lại một bài, và phải bộ theo nguyên vận, song chẳng cho phạm đề, như họa tại hay thì thưởng ba chén, bằng họa chẳng hay thì phạt mười tô rượu, nếu uống chẳng nổi, thì phạt y như trước.

Nói rồi liền ngâm một bài tứ tuyệt như vầy:

Tịch nhiễm bang hồng thống sát kiêu,

Thương thương hạ diệp chiến diêu diêu,

Phong cuồng võ sậu vân sơ bái,

Lưu trú lang quân bã mục tiêu.

Tân nương nghe rồi chẳng ngẫm nghi chi hết, liền hòa lại một

bài thơ như vầy:

Tịch diện ân tình dạ dạ kiêu.

Thượng ca hạ võ ý diêu diêu,

Phong di thược dược tu sơ bải,

Lưu đích xuân hồng bất nhẫn tiêu.

Bọn ấy nghe rồi bèn vỗ tay khen rằng:

Thiệt là tân nhơn khẩu khí, thi phú lẹ làng. CÓ kẻ lại nói:

Chẳng phải vậy đâu, con trai tuy đa tài, chớ xét lại chẳng bằng con gái Ở nơi chỗ khoái lạc, làm sao cũng phải giỏi.

Thạch đầu thái Tuế không chịu nhịn thua bèn nói rằng:

Tôi có hai chữ "Tân nương", hãy lấy cái ý mà làm, làm sao cho có nghĩa vợ chồng, nói về vợ chồng động phòng thì mới nhằm, nếu có tài cao mà nói đặng nữa, thì

tôi mới nhịn thua cho.

Cả bọn đều khen phải, rồi hối biểu ra đề. Thạch đầu thái Tuế nói:

Phải lấy hai chữ: công bà mà giải cái ý và giải nghĩa ra, và cũng phải làm làm sao cho trong câu ấy cũng có chữ động phòng lạc thì mới nhằm cho.

Tân nương nghe nói bèn đối lại liền, đối như vầy:

"Công dã phu giả, phu vi công, thê vi bà, động phòng huê chúc lạc như bà". Ai nấy đều khen rằng:

Thiệt là tài nữ, bọn tôi không bì kịp. Lúc đang đối đáp vui cười, bỗng nghe phía ngoài người ta ngựa hí vang dầy, ai nấy thảy đều sợ hãi.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 27

http://tieulun.hopto.org

Cấp khước tiên phuông, phùng ân đắc xá
Đầu hoài liễu yếu cứu chúa thành thân

Khi ai nấy đang lúc vui cười, bỗng nghe người la ngựa hí thì không biết cớ chi, Vương công bèn sai gia nhơn ra hỏi coi cho biết là ai và đem binh mã đi đâu đó vậy? Gia nhơn đi rồi trở vào bẩm rằng:

CÓ một lũ cường đạo mười phần lợi hại, bộ có, kỵ có, đao thương sáng chói, đến muốn mượn cho đủ năm ngàn lượng bạc, nếu chẳng cho mượn, thì chúng nó phá nhà,

xin lão gia liệu định.

Vương an Quốc nói:

Năm ngàn lượng bạc mà có bao nhiêu, muốn thì mượn, lựa phải đem binh mã đến làm rộn ràng như thế, ngươi hãy ra nói với chúng nó bãi binh đi, rồi ta sẽ đem bạc ra cho chúng nó mượn.

Thiên tứ nghe nói thì cản lại và nói rằng:

Sao lại phải sợ nó như vậy, để tôi ra mắng cho nó ba điều và đuổi nó đi cho rãnh, để làm cho chúng nó ngày sau chẳng dám tới nữa.

Nói rồi liền xông ra ngoài nói lớn lên rằng:

Chúng bây thiệt là vô lễ, đang lúc đêm hôm dẫn binh mã vào ăn cướp nhà người là đạo lý chi vậy, không lẽ mà bây không sợ vương pháp hay sao?

Lúc ấy bọn cường đạo còn đang diệu võ gương oai, bỗng thấy cửa mở, có một người bước ra nói hơi khí khái, thì liệu chắc là người đởm dõng Nguyên người đầu đãng

là họ Huỳnh tên Thiên Hựu, lấy hiệu là Cấp khước tiên phuông, còn người thứ nhì thì họ Trương tên Quốc Tuấn, hỗn danh là Tiểu ôn hầu, hai người kết làm anh em với

nhau, Huỳnh thiên Hựu tuổi vừa hai mươi bảy, mặt đỏ râu ria, con mắt sáng như sao, mười phần hùng dõng, còn Trương Quốc Tuấn nhỏ hơn Huỳnh Thiên Hựu ba tuổi,

mặt như ngọc đúc, môi tợ thoa son, mười phần thanh nhã, coi chẳng phải tướng võ, hai người chiếm cứ núi Phi nga đã hơn mấy năm mà chẳng hề cướp giựt của ai, cho nên quan binh không màng tới. Nay trên núi lương thảo chẳng đủ dùng, phải tìm xuống nhà Vương viên ngoại mượn đỡ năm ngàn lượng bạc, rồi sau sẽ lo trả lại chẳng

dè lại gặp Cao Thiên Tứ ngăn trở. Khi Huỳnh thiên Hựu thấy Thiên tử nạt lớn như vậy thì nói rằng:

Nay anh em ta võ nghệ cao cường, lại thêm có bọn đầu mục và chúng lâu la, đến mượn năm ngàn lượng bạc, chẳng phải là lấy ngang, vì bởi trên núi thiếu lương, nếu

nói nữa tiếng rằng không thì ta e nhà cửa phải cháy tan hoang, chừng ấy ăn năn sao kịp.

Thiên tử hét lớn lên rằng:

Sao mi không chạy cho rồi, lại dám cả gan Ở đây khoe giỏi.

Huỳnh Thiên Hựu chẳng nói chi hết, cứ huơi đao chém nhầu, Thiên tứ liền rút gươm đeo rước đánh, đánh đặng mấy hiệp, trong nhà một bọn gia đinh và Nhựt Thanh chạy ra đánh tiếp, ngoài kia Trương Quốc Tuấn có người tiếp, liền dẫn lâu la áp vào chận đánh, hai bên đánh vùi với nhau tối trời tối đất, trong giây phút Nhựt Thanh đuối sức, đánh chẳng lại nên lui lại. Trương Quốc Tuấn lại xông vào giúp Thiên Hựu nữa, Thiên tử bị vây, tả xông hữu đột mà ra không khỏi, rất nên nguy cấp. ấy Rồng nằm nước cạn tôm lờn mặt, Cọp xuống đất bằng chó ngoắt đuôi.

Thuở ấy trong xóm họ Liễu, có một nàng con gái tên là Yên Cô, tuổi vừa mười tám, môi son má phấn, mắt phụng mày tằm, cốt cách giống tiên nga, hình dung như thần nữ, thiệt là ngư trầm lạc nhạn chi dung, bế nguyệt tu hóa chi mạo. Thi từ ca vận, món món đều thông,

lại thêm võ nghệ, mười tám món binh khí đường nào cũng giỏi Người cha tên là Liễu Xuân Huy, sanh có một mình nàng ấy mà thôi, cho nên cưng lắm, muốn học chi thì học chẳng nài hao tốn. Nàng ấy cũng là người trinh tịnh, lại

thêm hiếu thuận với mẹ cha. Đêm ấy yên CÔ đang Ở trong phòng đánh cờ với chị em bạn gái, vùng nghe có tiếng chinh chiến gần nhà, bèn sai a huờn ra coi việc chi

cho biết. Con a huờn đi một hồi lâu rồi trở về bẩm rằng:

Nơi đầu xóm tại nhà Vương tú tài, bị ăn cướp tới đánh, người sui gia ra đánh với nó, lại bị nó vây khổn rất gấp

Yên CÔ nghe nói bèn bẩm với cha rằng:

Ở một xóm với nhau lẽ phải tiếp nhau, con xin đề đao đến đó cứu người trong cơn nguy cấp.

Người cha ban đầu hãy còn cản trở, vì con gái đêm hôm chẳng nên ra khỏi nhà mình, chừng thấy con quyết ý muốn đi, liền khiến mười mấy tên gia đinh tinh dõng theo

giúp Yên Cô. Yên CÔ nai nịt hẳn hòi, rồi đề đao lên ngựa, dẫn gia đinh tuốt đếnVương Gia Trang,xảy thấy ăn cướp đang vây phủ một người rất nên nguy cấp. yên CÔ liền

hét lên một tiếng, hơi bay thơm ngát. Lúc ấy ăn cướp còn đang đắc ý, bỗng thấy một người tiên nữ cởi ngựa lướt tới, lại có dắt theo mười mấy tay hảo hớn xông vây mà vào, bèn hô lên rằng:

Hãy bắt người xinh đẹp này đem về núi rồi sẽ bắt chủ nhà.

Liền dạy binh lại đánh với Yên Cô. Yên CÔ nạt lên rằng:

Quân ăn cướp, hãy nói tên ra đặng chịu chết. Hai tên đầu đảng thấy Yên CÔ là gái thì khi, bèn đáp lại rằng:

Mi chẳng biết Phi nga sơn Huỳnh thiên Hựu với Trương quốc Tuấn hay sao?

Nhờ dịp ấy Thiên tử thoát ra khỏi vây, rồi day lại xem thấy một viên nữ tướng đang đánh với bọn ăn cướp thì biết là đánh giúp mình, bèn thừa thế trở vào, đánh thôi bọn lâu la tan nát. Còn Huỳnh thiên Hựu với Trương Quốc Tuấn, ban đầu còn khi Yên CÔ là gái sức lực chẳng bao nhiên, đến sau thấy Yên CÔ võ nghệ phi thường coi thế đánh không lại, Huỳnh Thiên Hựu liền ráng sức huơi đao nhằm chỗ cần yếu mà chém, còn Trương Quốc Tuấn cũng huơi cây phương thiên họa kích nhằm ngay hông Thiên tử mà đâm, bốn người đánh vùi với nhau một chỗ hơn ba mươi hiệp mà chưa phân hơn thua, Yên CÔ vùng hét lên một tiếng bắt sống Huỳnh thiên Hựu, Trương Quốc Tuấn thất kinh lính quính một hồi rồi cũng bị Thiên tử bắt sống, còn bao nhiêu lâu la vỡ tan chạy ráo. Gia đình họ Vương và mấy thầy trò Yên CÔ đều dắt nhau vào nhà Viên ngoại, trong nhà chạy ra nghinh tiếp, rồi trói hai tên ăn cướp để nơi sau vườn, chờ trời sáng sẽ đem nạp cho quan làm tội. Rồi đó trong nhà bày tiệc ăn mừng, lại sai người đi mời Liễu viên ngoại qua dự tiệc đặng có tạ ơn cho con cứu giúp. Đêm ấy ăn uống vui vầy, tiệc mãn rồi từ tạ nhau ai về nhà nấy.

Sáng ra bữa sau, Vương viên ngoại vừa muốn giải hai người ấy cho quan làm tội, Thiên tử bèn nói rằng:

Hãy đem chúng nó ra đây cho tôi tra hỏi thử coi rồi sẽ nạp cũng chẳng muộn chi.

Gia đình vâng lịnh dẫn Huỳnh Thiên Hựu và Trương Quốc Tuấn ra, hai người đứng trơ trơ chẳng chịu quì.

Thiên tử bèn nạt rằng :

Bây đã bị bắt rồi, còn chống cự chẳng chịu quỳ sao?

Hai người đáp rằng:

Muốn giết thì giết, muốn nạp quân thì nạp, mà chớ nhiều lời.

Thiên tử thấy hai người nghiêu dõng như vậy, lại thêm tướng mạo khôi ngô, bèn nói rằng:

Nếu hai ngươi quả thiệt bị bức, nên phải đi làm điều bất lương

như vậy, thì nói thiệt cho ta nghe, không hề chi, ta chẳng những là chẳng nạp quan mà thôi, lại còn tiến cử hai ngươi có chỗ xuất thân.

Hai người thấy vậy bèn nói thiệt ra, Huỳnh thiên Hựu hỏi rằng:

Chẳng hay hào kiệt tên họ là chi, quê quán xứ nào?

Châu Nhựt Thanh đứrlg một bên, đáp rằng:

ông này họ Cao tên Thiên Tứ, người Ở xứ Bắc Kinh, vẫn là môn sanh yêu dấu của Thừa tướng tại trào, còn ta đây họ Châu tên Nhựt Thanh con nuôi của người, từ Ở

kinh ra tới đây, thâu chẳng biết bao nhiêu anh hùng và trừ không biết bao nhiêu tham quan Ô lại rồi, còn đi dọc đàng gặp việc bất bình thì lại cứu giúp, dẫu cho ai văn

như Tử Kiến, võ TỢ Tôn, Ngô đi nữa, cũng chắng sợ chi, nếu hai ngươi chịu khử tà quy chánh, thì hãy đem xứ sở và lai lịch nói thiệt ra đi.

Huỳnh Thiên Hựu nói:

Tôi vốn là người Ở Tòng giang, cha mẹ mất sớm còn lại có một mình, học đặng nghề võ chút đỉnh, phần thì nhà nghèo không nghề chi làm ăn. Ngày kia tôi đi dạo nơi Tòng giang phủ thánh, gặp một người kia bắt một người đàn bà mà nói là người chồng mắc nợ không trả nỗi, đem vợ ra thế, nên bắt đem về làm bé, tôi hỏi ra mới hay người ấy là Công tử con của Mã cẩu quan, nhơn vì người đàn bà ấy dung nhan đẹp đẽ, đi tảo mộ với chồng, bị nó ngó thấy nên muốn đem trăm lượng bạc ép người chồng bán vợ lại cho mình, người chồng không chịu, người vợ cũng không đành, nên nó làm tờ giả vu cho người ấy thiếu nợ nó rồi bắt vợ người ấy đi. Tôi hỏi lại thì người ấy xưng là Tạ Đức, nhà Ở phía Nam nơi ngoài thành, chuyên có một nghề bán gà độ nhựt, bởi vậy cho nên Mã cẩu công tử nó khi người cô thế làm ngang như vậy, nên bàng nhơn cũng chẳng ai dám nói, tôi thấy sự bất bình nên đón lại đánh, ban đầu cũng tưởng là giựt người đàn bà ấy lại cho đặng thì thôi, không dè đến sau đánh chừng nào người đông chừng nấy, tôi đánh hưa tay, rủi đánh nó chết đi nên phải trốn qua đây tị nạn. Còn người này tên là Trương Quốc Tuấn cũng

người Ở lối xóm với tôi, đều gặp sự bất bình đánh chết người ta, nên trốn theo tôi qua đây nương náu, chờ cho lúc nào triều đình dụng võ thì sẽ ra đầu quân. Hôm nay trên núi thiếu lương, nên phải xuống xóm này mượn, rồi ngày sau sẽ lo trả lại, chớ chẳng phải có ý cướp giựt chi, nay tôi bị bắt, người đã chẳng giết, lại còn muốn tiến cử anh em tôi nữa thì ơn ấy rất sâu, ngàn

năm tôi cũng ghi lòng chạm dạ:

Thiên tử nghe nói bèn than rằng:

Thiệt cũng chẳng nên trách, ấy là anh hùng thất chí, tráng sĩ vô nhan.

Nói rồi liền day lại hỏi Vương viên ngoại rằng:

Tôi muốn tha hai người này đi.có đặng chăng?

Vương viên ngoại nói:

Điều ấy tùy ý Cao lão gia liệu lấy.

Thiên tử bèn khiến Nhựt Thanh mở trói cho hai người. Hai người vội vàng cúi lạy tạ ơn. Thiên tử lại nói rằng:

Nay ta có một phong thơ, hai ngươi hãy cầm đem đến tĩnh thành trao cho Trang tuần phủ, thì sẽ có chỗ an thân, song hai ngươi ra mắt Trang đại nhơn rồi thì nói

ngày mai ta sẽ đi xứ khác thăm bạn, chớ đến đây làm chi.

Hai người tiếp lãnh thơ rồi]iền từ tạ trở về núi nói cho bọn thủ hạ hay rằng:

Bọn ngươi hãy giữ sơn trại, để hai anh em ta xuống đó yên rồi, như có thiếu chức chi, thì ta sẽ kêu xuống đặng hiệp lực báo đáp cho trào đình.

Dặn dò rồi hai anh em bèn dắt nhau ra đi, chẳng mấy ngày đã đến Trang tuần phủ nha môn, hai người gởi bức thơ ấy vào trong, chẳng bao lâu, xảy thấy có người ra

thỉnh vào. Hai người bèn xóc sửa khăn áo theo vào nhà trong làm lễ lạy mừng Trang đại nhơn xong rồi, đứng lại một bên. Trang tuần phủ bèn hỏi rằng:

Nay Cao thiên Tứ còn Ở tại nhà Vương viên ngoại chăng?

Hai người đồng đáp rằng:

Cao lão gia nay đã đi chơi xứ khác rồi, người có dặn tôi bẩm lại với đại nhơn, chẳng bao lâu người sẽ về Kinh, chẳng cần chi phải tìm kiếm.

Trang đại nhơn bèn khiến hai người ngồi xuống. Hai người nói:

Đại nhơn ngồi đó, bọn tôi đâu dám ngồi theo.

Trang tuần phủ nói:

Không hề chi, ngươi biết Cao thiên Tứ là người chi chăng?

Hai người nói:

Người có nói với tôi rằng người là môn sanh của Lưu thừa tướng.

Trang tuần phủ cười rằng:

Cao thiên Tứ là Đương kim thiên tử đó, người dạo chơi Giang nam nên đi ngang qua đây.

Hái người nghe nói bèn ngước mặt lên trời tạ ơn Thánh thượng. Trang tuần phủ nói:

Hai ngươi Ở tại phủ Tòng giang đánh chết người ta, nên phải tị thân nơi sơn trại, may gặp Thiên tử, nay người đã dạy ta bỏ cái án ấy đi, và phải bắt Tri phủ Tòng giang giam lại, rồi thượng biểu về trào, chờ cho Hình bộ phát lạc, còn nay không thiếu chức chi, vậy thì hai ngươi hãy tạm lãnh chức Tuần thành thủ bị, chừng nào có công

ta sẽ thăng thưởng.

http://tieulun.hopto.org

Hai người cả mừng, tạ ơn lui ra. Rồi đó Trang tuần phủ cứ y theo mật chỉ mà làm, bắt Tòng giang Tri phủ giam lại, và bỏ cái án Huỳnh thiên Hựu đi.

Nói về Thiên tử khi thấy hai người đi rồi, thì trong lòng vui đẹp, vì đặng thêm hai người võ tướng trung dong như vậy, bèn nói thiệt với Vương an Quốc rằng:

Nhơn huynh coi tôi là người gì?

An Quốc nói:

Văn võ song toàn, thiệt là quý gia Công tử.

Nhựt Thanh nói:

ấy là Đương kiêm Thiên tử đó, nhơn qua Giang nam dạo chơi mới đi tới đây, song chẳng nên nói cho ai biết, e người ám toán.

Cả nhà nghe nói thảy đều quỳ xuống tung hô vạn tuế và xưng rằng tử tội. Thiên tử nói:

Hễ không biết thì có tội chi đâu, nay ta có một chuyện muốn luận với Vương huynh, song chưa biết có chịu hay chăng?

Vương an Quốc nói:

vạn tuế có dạy điều chi, tôi cũng phải tuân theo.

Thiên tử nói:

Ta muốn cậy Vương huynh làm mai, nói con gái của Liễu viên ngoại là Yên CÔ cho ta, xin Vương huynh ráng giúp cho xong.

Vương An Quốc vâng lịnh, liền qua nhà Liễu viên ngoại tỏ ra việc ấy, Liễu viên ngoại mười phần vui đẹp bèn nói rằng:

Hèn chi con gái tôi lúc mới sanh có chim én bay vào lòng, nên mới đặt tên là Yên Cô, nay quả là ứng theo điềm ấy.

Nói rồi bèn đi theo Vương an Quốc qua lạy ra mắt Thiên tử và

nói rằng:

Nay Thánh thượng chẳng chê con tôi là bồ liễu phận hèn, lại cho nó sánh đặng mình rồng thì là may lắm, nhưng tôi e con tôi quê mùa, bề phục thị chẳng kham.

Thiên tử nói:

Ý trẫm đã quyết khanh chớ chối từ, lịnh ái nghề văn nghiệp võ tinh thông dung mạo lại thêm xinh đẹp có phải là quê mùa chi, nay trẫm phong cho khanh làm chức Quốc trượng, chừng trẫm hồi trào, sẽ về theo trẫm hưởng sự vinh hoa.

Liễu xuân Huy tạ ơn rồi đứng dậy. Thiên tử bèn cho Vương an Quốc đứng danh Cữ nhơn, lại thưởng thêm hàm Ngũ phẩm. Vương an Quốc tạ ơn rồi tâu rằng:

Hôm nay huỳnh đạo tốt ngày, xin vạn tuế hãy qua bên Liễu phủ hiệp cẩn với Liễu tiểu thơ.

Ngày ấy Liễu xuân Huy dọn dẹp trong ngoài, cả bày điện yến, kèn nhạc rền trời, lại dối với thiên hạ rằng gả con cho một người môn sanh của Lưu thừa tướng, vẫn là

một vị Công tử, con nhà thế gia. Hai người cầm lại không đặng, nên phải làm tiệc

đưa đi Từ đó, Thiên tử với Nhựt Thanh vừa đi du ngoạn vừa trở về Kinh lần lần, việc ấy còn lâu.

Đây nói về xứ Trấn giang có một người khách kia họ Lý tên Tu, hiệu là Dục Hương cư sĩ, tánh hay ưa đàm luận việc cổ kim thánh hiền hưng phế, văn này phú kia, lấy làm thú vị, có nhiều khi đàm luận từ sớm mai cho đến tối, không hề biết mõi, cho đến đổi quên ăn bỏ ngủ cũng không biết nhàm, lại nghe nói thuở ấy tại núi tên là Bồng lai sơn. Vân mộng nham, phía Tây cách chừng ba chục dặm, có một tòa Tam bửu tháp của Đại la Tiên lập ra, đến nay đã mấy ngàn năm, mà cũng còn sáng suốt chói lòa, những đồ chạm trổ chẳng hề hư hoại, thiệt là tiên gia diệu thủ, cho nên đã lâu đời rồi mà chẳng hề khờn mẻ chút nào, nay lại khi lặn khi mọc không chừng, cho nên hễ không phải

tiên thì không tới đó đặng, từng trên có để một vị Như Lai phật tổ, từng giữa có để một vị Thông Thiên giáo chủ, từng dưới có để một vị Thái Thượng lão

quân. Ban đầu thì quần tiên thường tụ tập tại đó, đến sau nhiều người đến đó chơi bời, làm ra sự uế trượt, cho nên quần tiên chẳng còn đến đó nữa, thiên hạ thấy tiên tích đã tuyệt rồi, thì cũng ít ai đến nữa, lần lần hương hỏa cũng tuyệt.

Thuở ấy tại tỉnh Giang tô có ba người thế gia Công tử, thảy đều giàu có, nguyên là người quê quán Ở tại Phước kiến, xưa người ông vẫn là Thị lang xuất thân, họ Huỳnh tên Tuế Đức, vì có công với nước nên đặng tập ấm hai đời, nhưng Tuế Đức tánh ưa phong lưu, phần thì gia tài bá vạn, nên chẳng chịu làm quan, cứ Ở nhà ăn chơi thong thả, phu nhơn là Lý Thị, sanh có một người con trai tên là Vinh Tân biệt tự là Vĩnh Thanh, tuổi vừa hai tám, tài mạo song toàn, lại thêm kìm, sắt, tiêu, thiều, môn nào

cũng giỏi, mặt trông như ngọc, môi đỏ như son, tài như Tử Kiến xuất khẩu thành thi, mạo tợ Phan An, mi thanh mục tú tuy là thế gia Công tử, mà vì giải đãi việc thi thơ, thị công danh là vô dụng, cho nên cha mẹ chưa chịu cưới vợ, lại kết anh em với hai người cũng là thế gia Công tử, một người họ Trương tên Hóa Nhơn tự Lễ Tuyền, xưa ông là Hương đạo xuất thân, còn một người họ Lý tên Chí tự Vân Sanh, người cha đang làm chức Ngự sử, ba người tuổi tác chẳng lớn nhỏ hơn nhau, gia tài bá vạn.

Bởi giàu có như vậy, cho nên coi hai chữ công danh như không, xài vàng như đất, ba người đều kết bạn sanh tử với nhau, keo sơn gắn chặt, ngày ngày thường dắt nhau

dạo chơi, hoặc huê thuyền hoặc tửu lầu, ăn uống chơi bời ngày nào cũng vậy, vì cha mẹ cưng con nên chẳng hề câu thúc. Ba người tuy là con nhà thế gia, nhưng chẳng hề ỷ thế khi người, ăn Ở có đức tánh tính thuần hậu.

Hồi 28

http://tieulun.hopto.org

Si tình công tử luyến xuân quang
Mỹ mạo ca cơ ta mạng bạc

Tại đó lại có một chỗ lầu xanh, tên là Lưu xuân động, hiệu là Thiên hương các, nhà cất khéo lắm, chẳng khác chi Quãng hàn tiên phủ, phán ra làm ba từng, bọn ca kỷ cũng phân làm ba hạng, hạng nhứt thì Ở từng trên có ba hạng giá, như vào uống trà và thấy mặt một chút thì giá là một đồng, đứng đãi khách ăn uống một tiệc thì mười đồng, còn Ở lại trọn đêm, vầy cuộc gió trăng đủ việc thì ba chục đồng, những trang phong nhã đến đó, hoặc ca một bản, hoặc tặng một bài, hoặc đờn, hoặc cờ, tùy theo ý khách cho nên từng trên đều là những tay phong lưu tài tử quý khách hoạn gia, cùng là mấy thầy khăn be áo lớn, thường lên đó mà chơi. Còn từng giữa thì để cho mấy chú lái buôn, giá rẻ hơn từng trên phân nửa, còn kỷ nữ thì cũng có kém hơn từng trên. Chi như từng dưới thì để cho bọn làm công, hoặc bọn chài, cùng mấy bợm bán cà rem và bán kẹo, vì ham giá rẻ, cho nên chẳng màng chi tốt xấu miễn là cho có thì thôi. Ngày ấy Huỳnh vĩnh Thanh với Trương, Lý ba Công tử dắt nhau đến Thiên hương các mà chơi, nguyên Vĩnh Thanh đã có quen trước một nàng tên là Kỳ Vân, nàng ấy đã có thiên tư quốc sắc, lại thêm cầm kỳ thi họa đủ điều, tuổi vừa mười tám, thiệt là hạng nhứt trong lầu ấy, chơn mày vòng nguyệt con mắt như

sao, môi chẳng nhuộm mà hường, mặt chẳng dồi mà trắng, thiệt rõ ràng là: Làn thu thủy, nét xuân sơn, Hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh. Còn Trương công tử

thì quen với một nàng tên là Thoại Vân, tuổi vừa mười bảy, hương trời sắc nước, nhả đạm phong lưu, má phấn môi son, mày tằm mắt phụng, dẫu cho người đá tượng gỗ

thấy cũng tiêu hồn lạc phách. Lý công tử thì lại quen với một nàng tên là Thể Vân, nhan sắc cũng mường tượng như Kỳ Vân, chẳng hơn chẳng kém, tuổi mới mười lăm,

ba nàng đều Ở lại từng trên, kết bạn chi lan với nhau rất nên

thân thiết, đã có lập chí, xin cho mỗi người đều gặp đặng một người tình nghĩa nhơn tài, thì mới phỉ tình ước nguyện, nay thấy ba vị Công tử đều là tình đầu ý hiệp, nên mới đính cuộc lâu dài. Ngày ấy sáu người đang ngồi uống trà, Huỳnh Công tử nói:

Hôm nay là tiết mộ xuân, khí trời còn lạnh, bọn ta hãy dùng dịp này uống ít chén đưa xuân ước có nên chăng?

Trương, Lý, đều khen phải, rồi nói với nhau rằng:

Vậy thì bọn ta hãy dắt nhau ra nơi vườn hoa dưới gốc cây mà đưa xuân một phen, uống chơi vài tuần rồi sẽ trở vào lầu mà chung vui với nhau cũng đặng.

Rồi đó sáu người dắt nhau ra nơi sau vườn, xem thấy trong vườn sắp đặt rất xinh, hoa thơm cỏ dại chẳng thiếu chi, trăm hoa đua nở, muôn cỏ tốt tươi, con a huờn của Kỳ Vân tên là Đãi Nguyệt, a huờn của Thoại Vân tên là Xuân Đào còn a huờn của Thể Vân thì tên là Hạnh Hoa, ba con a huờn cũng đều xinh đẹp, giống như một đoàn tiên nữ hạ phàm trần. Lúc ấy sáu người ngồi chung một tiệc, Kỳ Vân thì dựa Huỳnh Sanh, Thoại Vân thì dựa Trương Sanh, Thể Vân thì dựa Lý Sanh, còn ba con a huờn thì đứng một bên mà dãi rượu, uống đặng vài tuần, Huỳnh Sanh bèn nói rằng:

ăn uống như vầy thì cũng chưa mấy vui, chi bằng dời cái bàn lại nơi gốc cây đào, rồi dọn một tiệc khác, đặng có phú thi mà tiễn tặng hoa thần, ước đặng cùng chăng

Ai nấy đều nói rằng:

ấy mới phải là cách của người phong nhã. Nói rồi liền khiến a huờn dọn ra một tiệc, hương hoa hồng chúc, văn phòng tứ bữu sẵn sàng. Huỳnh công tử nói:

Hôm nay ai nấy cũng đều có ý thưởng xuân, nên tới chỗ xuân hoa mà tống biệt, vậy phải làm mỗi người một bài hoặc thi hoặc phú chi, lấy sự đưa xuân làm đề, như làm hay thì thưởng ba chén, còn dở thì cứ theo số mà phạt..

Ai nấy đều ưng chịu, liền thỉnh Huỳnh Sanh làm trước, Huỳnh

Sanh bèn làm một bài Tống xuân như vầy:

Duy xuân ký mộ, xuân nghi cần, xuân sắc hương tàn,

xuân quang dị lão, đào lý hàm sầu, hận xuân tình chi

bất cập. Hãi đường đê thủ, thân xuân cành chi vô đa,

xuân phong cuồng hề lạc hoa mãn địa, xuân võ loan hề

phi nhự tùy ba, não oanh tàn hề bất ngử, phòng yên lược

hề sanh bi. Điệp sứ phi lai, đô thán xuân quang bạc hạnh,

phong điệp tần đáo, đồng ta xuân sắc vô tình.

Ca rồi lại ngâm thêm một câu thơ bảy chữ mà giúp vui tiệc rượu, cũng cứ lấy hai chữ "nhứt xuân" mà làm đề.

Nhứt xuân vô sự vị hoa mang.

Ngâm rồi bèn uống ba chén rượu, kế tới phiên

Trương Sanh, vừa muốn mở miệng, rồi lại nói rằng:

Hai người là một cặp của trời sanh, vậy thì phải ngâm luôn theo cho có cặp.

Nói rồi lại hối Kỳ Vân rằng:

Hãy ngâm đi cho mau chớ có gàn trở bọn tôi.

Kỳ Vân đáp rằng:

Mấy ông là kim mã ngọc đường, lẽ phải ngâm trước, chớ như chị em tôi thì nương dựa theo mà thôi, lời ăn tiếng nói thô sơ, e làm nhơ tai mấy ông mà chớ.

Trương sanh và Lý Sanh đều cứ mời hoài. Cực chẳng đã Kỳ Vân phải ngâm một câu bảy chữ trước rằng:

Nhứt xuân vô hạ loại lưu trang.

Ngâm rồi lại ca nối thêm một bài rằng:

Thiên sanh nó hề hà phiêu bạc, địa tãi nó hề hà

tiện tác, phụ hề sanh ngã hà gian nan, mẫu hề cúc ngã

hà mạng bạc, hận hãi nan điều về vạn lý, sầu thành nan

phá hề thiên trùng, ta quyên lụy chi hề nan càng, thân

oanh hầu chi hề mỗi yết, hoa tiền đối tửu hề cường lạc,

trướng để thừa hoan hề nại hà, vọng đa tình hề vật phụ,

nguyện tri kỹ hề ai lân.

Ca dứt rồi, cả tiệc thảy đều chắng vui, song cũng gắng gượng mà uống vài chén rồi nói rằng:

Thân thiếp cũng như cái hoa mùa xuân, nên phải lấy tâm sự ra mà đưa xuân, bây giờ tới phiên Trương lang, xin hãy ngâm đi.

Trương Sanh liền ngâm rằng:

Nhứt xuân sầu võ mãn gian thành

Ngâm rồi làm thinh hồi lâu chắng nói năng chi hết, ai nấy đều cười rằng: '

Sao chắng ca luôn đi, hay là nói mãn thành phong võ rồi, lại gần tiết Trùng dương nên bị người thân thế cản lại chăng"

Trương Sanh nói:

Không phải vậy đâu, mỗi người đều phải nghĩ mau chậm khác nhau.

Thể Vân nói:

Nghĩ về việc chi, ấy chẳng qua là nương theo Thoại Vân hứng tình đó mà thôi.

http://tieulun.hopto.org

Thoại Vân liền háy một cái rồi nói rằng:

ấy là tại lòng chị nóng nảy nên muốn nói ý đặng có dắt nhau về phòng cho sớm, sao lại đổ thừa cho ai vậy?"

Nói rồi cả bọn đều cười. Thể Vân nói: '

Thôi, đừng có gàn trở, để cho Trương lang ngâm đi.

Trương sanh bèn thuận khẩu ngâm rằng:

Nhứt văn xuân khứ tiện tương ti,

Khả tích đào linh dữ lý phi.

Lưu thủy vô tình ta cọng biệt,

Lạc hoa hữu ý hận đồng bi.

Hoa sầu biểu oán tu đường tích,

Tữu lục đăng hồng khúc biệt ly.

Dung dị tiễn xuân kim nhứt khứ,

Minh niên huờn cọng húy tương tư.

Ngâm rồi uống ba chén, kế tới phiên Thoại Vân. Thể Vân nói rằng:

Chị Thoại vẫn là người hay sầu hay giận, có chí có tình, ắt là nghị luận hay hơn.

Thoại Vân nói:

Mi chớ kiếm nhiều chuyện mà đè ẹp ta, để ta ngâm cho rồi.

Thể Vân nói:

CƠ khổ dữ chưa Anh Trương đè chị chớ tôi có đè chị bao giờ

Ai nấy nghe nói thảy đều cười rộ, rồi nói rằng:

http://tieulun.hopto.org

Thôi đừng có nói chơi nừa, để cho nàng Thoại Vân ngâm đi cho rồi.

Thoại Vân bèn ngâm rằng:

Dương ìiễu hàm sầu, hãi đường đái hận, nhựt nhựt

vi xuân điên đảo, thậm đắc cựu hận tân sầu, đô thị

thương xuân hoài bảo, tổng thị điệp mông thế lương, oan

hồn thảm thiết, thảm thiết, thảm thiết, bá thời biệt.

Rồi lại ngâm thêm một câu rằng:

Nhứt xuân vô kế cọng lưu hoa.

Thể Vân nói:

ấy có phải là hay sầu hay giận, tình chừ phân phân hay không, ấy là con gái mến xuân mà Trương lang tiếc Thoại Vân cười mà chẳng nói, cứ liếc ngó Trương Sanh, kế tới phiên Lý Sanh, Lý Sanh bèn ngâm rằng:

Bữa sức đờn hề khai quỳnh diên, diêu sanh lộng hề

kinh túy trục, tiển xuân quy hề mi tữu, lưu xuân quang hề

kinh ba, bi xuân khứ chi tốc hề nung đào diệm lý, xướng

hoa hương chi tạ hề lục thảm hồng sầu, nhơn mãng xuân

nhi sanh cảm, xuân biệt nhơn nhi bất lâm. Oanh thinh

uyển chuyển, xướng xống xuân ca, quyên ngữ thê lương,

sái ly tuân lục khả tri vật du như thử, nhi nhơn khời vô tình hồ.

Ngâm rồi uống ba chén lại ngâm thêm một câu rằng:

Nhứt xuân mạng tảo mãm viên huê.

Tới phiên Thể Vân, Thể Vân bèn uống trước ba chén rồi ngâm

một câu rằng:

"Nhứt xuân điệp mộng đáo Bồng lai.

Thoại Vân nói:

Như mi thiệt quả nằm chiêm bao thấy đến Bồng lai, thì ngày sau mi ắt đặng thành tiên, nên mới có chiêm bao lạ như vậy, ấy là tiên phong đạo cốt đó, Lý lang chớ có

mơ tưởng làm chi cho mất công.

Thể Vân nói:

Nếu chị nhiều chuyện lắm vậy thì tôi chẳng ngâm nữa đâu.

Nói rồi cứ việc làm thinh, Thoại Vân nói:

Nãy giờ chưa ai bị phạt, đến phiên chót lại phải bị phạt, vậy thì mi phải uống ba chén lớn.

Thể Vân không chịu uống ngặt bị chúng ép quá, nên phải ráng uống, trong giây phút mặt ửng đỏ bèn huởn huởn ngâm rằng:

Xuân tình dị tả, xuân hận nan điền, xuân thủy đa

sầu xuân san khôn tú, điệp mộng thủy lân, xướng xuân

quang chi dị khứ, hoa hồn thùy điếu, ta' xuân sắc chi nan

lưu tùng thữ dương liễu sanh, sầu đào hoa táng phách,

tràng đoạn hãi thường hoa hạ, tâm huyền thược dược lang

biên, thiên sầu vạn hận nhơn xuđn khứ, vạn tư thiên

hồng cọng não xuân, túc phổ thiên chi hạ nhơn vật giai nhiên, ai tai thống tai.

Thề Vân ngâm rồi, ai nấy đều khen ngợi rồi rằng:

Lời ấy thiệt bọn ta lấy làm thống khoái, thiệt khắp cả dưới trời, ai thấy xuân quang mau già mà chẳng sanh bi cảm, lời luận ấy rất hay,

đáng lấy túi gấm mà đựng,

vậy thì phải uống ba chén nữa.

Thể Vân không chịu uống bèn nói rằng:

Tôi uống ba chén thì đã đủ rồi.

Mấy người đều ép hoài, Thể Vân phải ráng mà uống. Uống vừa rồi, Vùng nghe dưới gốc cây phù dung có tiếng tằng hắng, ai nấy đều giựt mình.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 29

http://tieulun.hopto.org

Huân ngọc các cường đồ hiếp thế
Thiên hương lầu nghĩa sĩ trừ gian

Khi mấy người ăn uống vừa rồi, vùng nghe dưới gốc cây phù dung có tiếng người đằng hắng, ai nấy đều giựt mình muốn chạy, xảy thấy ông già đầu bạc, Ở dưới gốc

cây chun lên, trạc chừng bảy mươi ngoài tuổi, tóc bạc mà mặt còn trẻ, có khí tượng thần tiên, bước tới chắp tay nói rằng:

Lão đây là thần giữ hoa, rất cảm mấy ông có lòng tế điện, biết xót ngọc thương hương mà làm lễ đưa xuân, chí thiền cảm cách, bọn tôi không biết lấy chi báo đáp, nên muốn cứu bọn ông thoát vòng khổ hãi cho khỏi Ở nơi trần thế mà lục lục như vầy. Ai nấy nghe nói thì biết là thần nhơn, liền rùng tùng quỳ xuống chắp tay nói rằng:

May nhờ thần thánh giáng lảm, xin ra ơn cứu vớt bọn đệ tử gái trai cả thảy vượt khỏi nhơn gian trần khổ, thì bọn tôi tình nguyện rưới quét tiên động thiệt cũng vui lòng, chẳng hay thần thánh có khứng thâu nạp cùng chăng?

Thần nhơn nói:

Nay có Đương kim Thiên tử dạo chơi tại tĩnh này, chẳng bao lâu người sẽ đến đây, bọn ông hễ thấy nguy thì phò thấy cấp thì cứu, hễ thấy người nào tên là Cao Thiên

Tứ thì là Thiên tử đó, ghi lấy, nhớ lấy, chớ nên sai lầm.

Nói dứt lời, vùng hóa một trận hương phong biến mất. Ai nấy mừng rỡ chắng cùng, bèn ngước mặt lên trời vái lạy khấu tạ lại day mặt nơi đám hoa mà tạ ơn. vừa muốn dọn thêm một tiệc nữa ăn uống cho vui, bỗng nghe trên lầu phía Tây nơi- Huẩn ngọc các, có người ăn uống reo cười inh ỏi, rồi lại nghe có tiếng đánh lộn, không biết là việc chi. Nguyên chỗ ấy có bọn du ác, đến đó uống rượu say sưa rồi đánh lộn với nhau, thường thường như vậy, người đầu đãng là một tên thổ hào tại xứ ấy, họ Khu tên Hồng, hỗn danh là Phi Thiên Pháo, trong

nhà có của, nên thỉnh giáo sư đến, học đặng một hai miếng chi đó, rồi tụ một lũ vong mạng, hễ tới đâu thì gây gỗ tới đó, ngày ấy đến Huẩn ngọc Các uống rượu, nhơn giành chỗ ngồi nên mới sanh ra sự đánh lộn, nguyên vì tại chỗ bàn giữa đã có một người đến ngồi trước rồi, bọn ấy đến sau, lại muốn đuổi đi mà giành chỗ cho mình, chẳng dè nhằm người cứng cỏi, không chịu nhịn thua, nên mới sanh sự.

Lúc đang đánh lộn với nhau, may gặp Thiên tử với Nhựt Thanh vừa đi đến đó, nghe có tiếng đánh lộn, liền chạy tuốt lên lầu, coi như có việc bất bình thì ra tay đánh giúp, khi hỏi ra thì biết Khu Hồng dọc ngang, phần thì người ấy có một mình, không ai giúp sức, vì những kẻ đứng coi đều sợ oai thế Khu Hồng, nên chẳng ai dám nói chi tới. Nhựt Thanh thấy vậy dằn lòng không đặng liền xốc tới thoi lia đánh lịa, đánh thôi, những quân vong mạng lăn nghiêng lăn ngửa, rùng rùng xuống lầu kéo nhau chạy mất. Người ấy bèn lạy Thiên tử và Nhựt Thanh mà nói rằng:

Cúi trông nhị vị cứu chữa, thiệt ơn ấy rất dày, chẳng hay hai vị khách quan tên họ là chi, người Ở xứ nào, có việc chi đến đây cứu tôi như vậy?

Thiên tứ nói:

Ta là người Ở Bắc Kinh, họ Cao tên Thiên Tứ, đi với con ta là Nhựt Thanh, đến đây thăm bà con, vì nhứt sanh ta hay can thiệp sự bất bình nên hễ gặp ai ỷ thế khi

người thì ta đánh liền, nay thấy túc hạ diện mạo đoan trang, ắt chẳng phải người thường, nên khiến con ta giúp sức đánh bọn ấy, nó đã chạy hết rồi, xét lại thì lũ ấy là

đồ vô dụng dám ỷ thế khi người, chắng hay túc hạ tên họ là chi?

Người ấy nói: Tôi họ Vương tên Nhuận, buôn bán hàng lụa sô sa, nhơn lúc rảnh rang đến đây ăn uống chơi, tôi tới trước lựa chỗ tốt mà ngồi, lũ ấy tới sau, nó lại ỷ đông mà hiếp người, biểu tôi phải nhường chỗ lại cho nó, bởi tôi không nhường nên mới sanh sự đánh lộn, may nhờ nhị vị đến đây cứu tôi, thiệt là ơn rất nặng, tiệm tôi cách

đây chẳng xa, xin mời nhị vị đến tiệm tôi chuyện vãn chơi cho

biết. Thiên từ nói:

Việc nhỏ mọn chút đỉnh có đủ chi phải tạ ơn, nay túc hạ đã có lòng tốt, thì ta cũng tuân theo.

Rồi đó Thiên tử, Nhựt Thanh và Vương Nhuận ba người ra khỏi Huẩn ngọc Các, dắt nhau về tiệm phân ngôi chủ khách mời ngồi, trà nước xong rồi, Vương Nhuận liền

hối gia nhơn dọn ra một tiệc bĩ bàn thết đãi hai người, uống đặng vài tuần, Vương Nhuận bèn nói rằng:

Nhị vị khách quan nếu ưa đi chơi thì để ngày mai tôi dắt đi chơi một chỗ rất vui.

Đêm ấy ăn uống rồi Vương Nhuận cầm hai người Ở lại nơi tiệm mà nghỉ.

Sáng ra bữa sau dùng cơm điểm tâm rồi, ba người sắm sửa ra đi, dắt theo một đứa tiểu đồng, thẳng đến Thiên hương Các. Ngày ấy bọn Huỳnh Vĩnh Thanh và Trương, Lý ba người cũng có đến đó ăn uống vui chơi. Nguyên vì chỗ ấy có phân ra Đông, Tây, Nam, Bắc bốn lầu đều cất giống nhau một kiểu, mỗi một lầu dọn đặng mười mấy tiệc, dầu cho khách đông chừng mười mấy người cũng còn rộng rải thong thả. Thiên tử, Nhựt Thanh và Vương Nhuận lên Nam lầu ngồi, những bọn má phấn môi son đều trang điểm tề chỉnh, bước ra thi lễ và mời vào tiệc ăn uống tự tình, một nàng tên là Diêu Cơ, một nàng tên là Thể Cơ, một nàng tên là Lệ Cơ, ba nàng thảy đều dưới hai mươi, dung nhan xinh đẹp, tài mạo gồm đủ, uống đặng vài tuần vùng nghe xa xa bên phía Tây lầu có tiếng người ăn uống chơi bời rất nên vui vẻ. Nguyên tại chỗ ấy là chỗ bọn Huỳnh Vĩnh Thanh ăn uống tại đó, mấy người đang xúm lại ép Thể Vân uống rượu. Thể Vân nói:

Liệt vị uống trước, thiếp sẽ uống sau. Lý Sanh nói:

Xin khanh hãy uống cho mau, tôi có chuyện hay mà nói.

Thể Vân bị ép quá nên phải uống thêm ba chén lớn, ai nấy đều vỗ tay cười rằng:

Con si tình tỳ nữ này nó đợi cho Lý lang ép nó mới chịu uống, vậy mới là chung tình cho chớ.

Thề Vân nói:

Tôi bị mấy ngưởi ép tôi uống tới ba chén lớn, rồi lại xúm nhau cười tôi nữa sao?

Nói rồi kêu con a huờn đem dọn ra thêm một tiệc rồi nói rằng:

Để tôi bày ra một cái tửu lịnh khác cho mãn cái tiệc này, vì hôm nay hai vị Công tử và hai chị chưa uống bao nhiêu để em bày ra một tiệc này đặng uống vùi với liệt vị

một bữa, như ai thua thì không phải là tữu lý anh hùng.

Ai nấy đều khen hay, nhơn thấy Thể Vân đã mấy lần uống ba chén lớn, lại thấy nàng ra lịnh làm vậy thì mừng lắm, chắc làm sao nàng cũng say vùi đặng có xúm nhau mả cười. Trong giây phút tiệc đã dọn rồi ghế bàn đều thay đồ mới, dọn dẹp chỉnh tề, chính giữa để một cái Nan kinh tháp, chung quanh ghế cố. ngoạn sắp đầy, nào là

tân thi cỗ họa, nào là kim giãn van tiển, hai bên vách phấn treo đầy những tranh tượng có danh, mai, lan cúc, trúc, bên tả có để một cặp túy ông ỷ, bên hữu có bày một cái trương quý phi sàng, nơi trước lầu thì có để mấy bồn huê thơm cỏ lạ, hơi bay nực mùi, chính giữa có treo đèn tiễu ngao san, bốn phía thì treo đèn lục giác pha ly, sáng suốt như ban ngày, còn trên bàn thì đồ ngon vật lạ chẳng biết là bao nhiêu, sáu người ngồi vào tiệc. A huờn đứng hầu hai bên, lúc ấy vừa đầu canh một, trăng tỏ làu làu, a huờn lại đốt thêm mấy ngọn liên hoa đăng, lại càng thêm thú, Thể Vân bèn khiến Thu Nguyệt đem ống chiếm linh và bồn đô hột ra, mỗi người đều phải đổ hột trước, như ai đổ ít hường hơn thì phải rút ống xâm trước, còn ai đổ không có hường, thì phải bị phạt trước một chén lớn, hoặc đổ có hường bất kỳ nhiều ít thì phải đặt lên mà kêu. Rồi đó Huỳnh Sanh đổ trước, hốt hột đổ ra, thì đặng năm mặt nhì một, mặt nhứt, rồi nói rằng:

ăy là: Bắc nhạn tiêu dương.

Đến phiên Trương Sanh đổ đặng một mặt nhứt, một mặt ngẩu, bốn mặt sa, rồi nói rằng:

ấy là: Nguyệt minh quân hạc thủ mai hoa.

Lý Sanh đổ đặng ba mặt lục, ba mặt tứ, rồi nói rằng:

ấy là: Hồng vân tán tựu ná thiên biên.

Kỳ Vân đổ đặng năm mặt nhứt, một mặt tứ rồi nói rằng:

Để tôi cho một cái tên mới cho cáe người nghe, ấy gọi là: Cửu thiên nhựt nguyệt khai tân vân.

Thoại Vân liền hốt hột đổ tiếp theo, bốn mặt sa, một mặt nhứt, một mặc lục, rồi nói rằng:

ấy là Thiên vản quy nha ngộ nguyệt minh.

Rất hết tới phiên Thể Vân đổ đặng sáu mặt ngẫu rồi nói rằng: ây là Mãn địa mai hoa.

Tuy vậy mà đen hết, Thoại Vân bèn nói rằng:

Mi đổ đặng lục phú không có hường, cứ theo lời giao, thì mi phải uống một chén lớn rồi ngâm bài thi chi đó thì ngâm cho ta nghe thử.

Thể Vân không biết làm sao, nên nói rằng:

Uống thì uống, ngâm một bài rồi tôi sẽ đổ lại. Mấy người đều nói:

Như vậy thì phải rồi, hãy ngâm đi cho mau, nếu chậm trể thì không đặng.

Thể Vân bèn ngâm rằng:

"Tình thơ nhứt chỉ. ký dữ tình lang, tư ức đa tình

lưỡng lụy uông, tự đáo tlỉu lang nguyệt dạ đồng tư ước, thệ

đồng sanh lữ bất phan trương, ám tưởng ngả lang biệt

hậu vô âm tín, nhá hại tương tư sổ nguyệt trường, hậu nô

mạng bạc như thu điệp, điễm đắc hóa vi hồng nhạn khứ

tầm lang, miễn đắc hương khâm dạ dạ vô nhơn bạn, điêu

trướng thời thời bất kiến lang, hựu thính đắc quyến đề thính thảm thiết, tự thị sầu nhơn thính đắc cánh đoạn can trường.

Ngâm rồi lại hốt hột mà đổ, đổ ra một mặt tứ, năm mặt lục, bèn nói rằng:

ấy là: Tướng quân tranh quái ấu.

Còn đang ăn uống vui cười, vùng nghe dưới lầu có tiếng xao xuyến rầy rà, ai nấy giựt mình đều làm thinh lẵng lặng nghe coi. Còn bên kia Thiên tử và Nhựt Thanh cũng đứng dựa lan can nghe, té ra một bọn côn đồ vào lầu xanh lựa mấy cô điếm lịch mà giựt, phần thì ngoài đường không ai dám tiếp, Nhựt Thanh thấy vậy bất bình bèn

chạy theo đoạt con điếm ấy lại, rồi giựt đặng một cây đao bề dài bốn thước rượt chém lũ côn đồ tan tác, máu chảy đầy đường, trong giây phút côn đồ chạy ráo. Nguyên lũ ấy là đồ phĩ loại, duy có ỷ đông hiếp người cô thế, chừng gặp tay cảm dỏng thì chạy như cua gảy càng. Lúc ấy, trong lầu xanh mụ Kiền bà dắt hết cả bọn ra lạy tạ ơn, lại bày tiệc thỉnh Cao thiên Tứ, Châu Nhựt Thanh và Vương Nhuận vào thết đãi. Bên kia Huỳnh Vĩnh Thanh đến mời, liền dắt Nhựt Thanh và Vương Nhuận qua qua bên Tây lầu ba vị Công tử xem thấy liều đứng dậy nghinh tiếp, hai đàng làm lễ ra mắt nhau xong rồi, Huỳnh Vĩnh Thanh hỏi rằng:

Chẳng hay tam vị tên họ là chi, quê quán xứ nào, xin nói cho tôi rõ?

Vương Nhuận nói:

Tôi họ Vương tên Nhuận vẫn là người Ở xứ này, buôn bán nghề hàng nhiễu, còn vị này họ Cao tên Thiên Tứ, người Ở đất Bắc kinh, còn vị này là con nuôi của người, họ Châu tên Nhựt Thanh, ngày

trước cũng can thiệp việc bất bình cứu đặng tôi, chẳng dè hôm nay lại gặp bọn ác đồ này nữa.

Thiên tử nói:

ấy cũng là vì quan quân chẳng đặng hết lòng, nên bọn ấy mới dám làm lộng như vậy, để tôi đi bẩm cho quan Tuần phủ người hay, đặng người răn trách quan viên bên phía võ biền, thì chúng nó mới hết lòng vì dân vì nước, chẳng hay ba vị tên họ là chi?

Huỳnh sanh nói:

Tôi đây là người Ở xứ này họ Huỳnh tên Vĩnh Thanh, ông tôi xưa làm chức Thị lang, còn hai người này cũng là con nhà thế gia.

Thiên tử nghe nói khen rằng:

Té ra ba vị cũng là dòng giống trung thần, hèn chi khẳng khái như vậy, chẳng hay ba vịn còn là học sanh hay là đã có khoa mục chi chưa?

Huỳnh Vĩnh Thanh đáp:

Ba anh em tôi một giãi áo xanh cũng chưa có, nhơn tánh ưa du ngoạn, cho nên chẳng ham sự công danh.

Nói rồi liền khiến dọn tiệc, sáu người vầy lại ăn uống với nhau, Thiên tử nhơn thấy ba người nghĩa khí thâm trượng bèn nghĩ thầm rằng:

Ba người này diện mạo bề ngoài thì đặng, song chưa biết bề trong tài học thế nào, chi bằng ta khiêu thử coi cho biết, nếu quả có tài kinh luân mãng phúc, thì đề phòng ngày sau ta thâu nạp bết đặng phò tá trào đình.

Nghĩ rồi bèn đem những việc cổ kim thánh hiền hưng phế và trị quốc an bang hỏi. Ba người đối đáp như lưu Thiên tử thấy vậy khen rằng:

Ba vị Công tử đều là tài cao bác đấu, lựa phải buộc theo sự thi thơ làm chi, nếu chịu vào khoa ứng khảo, thì có lo chi là nhành quế

chẳng vào tay.

Ba người đều nói rằng:

ấy chẳng phải là chỗ ba anh em tôi muốn, duy có chừng. nào nhà nước có việc nguy cấp, hoặc là nhằm năm cơ khẩn thì anh em tôi mới ra sức với triều đình.

Thiên tử nghe nói trong lòng vui đẹp. Khi ăn uống rồi ai nấy đều từ biệt nhau trở về chỗ ngụ.

Ngày ấy Thiên tử dắt Nhựt Thanh đi dạo chơi các xứ Xảy nghe thiên hạ ồn rằng: "Đang giữa ban ngày có yêu quái hại người.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 30

http://tieulun.hopto.org

Đông ngưu sơn lão thử tinh tác quái
Phi nga sơn cường đạo khấu bị tru

Nói về Thiên tử và Nhựt Thanh, khi Ở nơi Thiên hương lầu từ biệt ba vị Công tử rồi dắt nhau đi các xứ dạo chơi, đi chưa đầy hai ba dặm đường, bỗng thấy bá tánh và

chạy và nói rằng:

Đang giữa ban ngày mà yêu quái hiện ra, phải tránh đi cho mau.

Thiên tử bèn đón lại hỏi Ở đâu? Bá tánh lại nói rằng:

Chớ nên đến đó làm chi, e gặp yêu quái rồi chạy không kịp, như có muốn đi thì hãy đi đến nơi làng phía trước đây thì thấy.

Thiên tử bèn dắt Nhựt Thanh tìm đường đi lần đến đó gặp một ông già chừng bảy tám chục tuổi, đang ngồi giữa đàng. Thiên tử bên hỏi rằng:

Lão trượng tên họ là chi, chẳng hay vì cớ nào lại có yêu quái hiện ra ban ngày mà hại dân như vậy, xin nói cho tôi rõ.

ông già nói:

Lão đây họ Lâm hiệu là Lập Đức, quê quán Ở xứ này, nguyên làng này gọi là Đông lưu thôn, trong làng có một người tài chủ, họ Mã tên Kiến Nhơn, gia tài bá vạn, vợ là Vương thị, sanh có một đứa con gái, tên là Châu Nhi, dung nhan đẹp đẽ, cốt cách phương phi, thi từ ca phú, món nào cũng giỏi, nhơn năm ngoái ngày rằm tháng tám, đi thưởng trăng thu, bị yêu ma bắt mất hơn mấy tháng nay, không nghe tin tức chi cả, năm nay lại đến nhiễu hại nữa, song không biết con yêu cũ đó hay là con yêu khác nữa, đêm nó lại làm lung hơn nữa. Con yêu ấy mặt xanh râu hồng, tóc đỏ mắt vàng, tay cầm cây truy hồn thỉnh mạng đao, chẳng khác chi quỹ Huỳnh bào, đã

bao phen thĩnh những hoà thượng, pháp sư và đạo sĩ, thảy đều

trừ nó chẳng nỗi, lại bị nó rượt chạy đà gần chết, nay chẳng ai dám động tới nó nữa, nó lại bắt bọn tôi sớm tối phải sắm hương hoa tửu soạn mà cúng dường, bằng không thì nó quăng ngói liệng gạch khó chịu cho nổi, lại thêm một nổi khuấy phá đờn bà con gái làng xóm

không yên, chẳng hay khách quan Ở đâu đến đây, tên họ chi, đến đây có việc gì?

Thiên tử đáp rằng:

Tôi là người Ở Bắc kinh, anh em bạn thiết với quan Tuần phủ tỉnh này, nay nhờ rảnh việc, dắt con là Nhựt Thanh đến đây viếng người, tôi là Cao Thiên Tứ, chuyên có một việc thâu yêu tróc quái, xu trục tà ma, dẫu cho nó có ba đầu sáu tay, pháp thuật cao cường đi nữa, hễ nó thấy tôi, thì nó cũng không dám làm dữ, xin lão trượng

dắt tôi đến đó, đặng tôi trừ mối hại cho dân.

ông già nghe nói cả mừng, bèn nói rằng:

Nếu Cao khách quan có tài thủ đoạn như vậy thì là phước trong làng này đó.

Nói rồi bèn đứng dậy chống gậy đi trước dẫn đường, tới một chỗ gần bên một cái vườn lớn, trong ấy có mấy tên thiếu niên chạy ra nghinh tiếp, mời thẳng vào nơi

Mẫu đơn đình, có một ông già bước tới hỏi rằng:

Xin hỏi khách quan tên họ là chi, chẳng hay việc thâu phục yêu quái này, có phải lập đàn tràng hay không, xin khách quan dạy biểu đặng tôi còn sắm sửa.

Nhựt Thanh nói:

Cha tôi họ Cao tên Thiên Tứ, người Ở đất Bắc kinh, nhơn đến đây đi viếng anh em, đi đến chỗ này nghe tin lão trượng nói rằng tại quý phủ có yêu tà tác quái, nên dốc lòng đến trừ nó mà cứu dân, còn tôi đây tên là Nhựt Thanh, chẳng hay túc tạ tên họ là chi, yêu quái chừng nào mới đến?

Người thiếu niên nói:

Tôi họ Lâm tên Ngọc Ca, người chủ nhà này là anh tôi con quái ấy đến đây lúc tháng trước, đến nay đã ngoài một tháng, phá khuấy đã hơn mười mấy phen rồi, ban ngày thì nó Ở ngoài vườn làm quái, ban đêm thì nó vào nhà mê hoặc người nhà, anh tôi đã thỉnh những thầy phương sĩ và pháp sư cũng nhiều, mà chẳng ai trừ đặng, hôm nay có hai vị đến đây, ắt trừ nó đặng.

Thiên tử nói:

Chẳng cần lập đàn và vẽ bùa niệm chú và cũng chẳng cần ăn chay thỉnh Phật làm chi, để hai cha con tôi dùng cơm tối rồi, nội đêm nay sẽ bắt nó cho.

Rồi đó trong nhà họ Lâm vội vã quét dọn vườn huê, trong ngoài sạch sẽ, rồi thỉnh hai người dùng cơm. Thiên tử Nhựt Thanh và hai anh em họ Lâm, bốn người ngồi lại ăn uống và đàm luận những việc tế khổn phò nguy với nhau, cơm nước xong rồi, Thiên tử và Nhựt Thanh nai nịt hẳn hòi, tay cầm bữu kiếm đi thẳng vào nhà, trong nhà

đờn bà con gái đã tránh đi nơi khác hết, qua đến canh hai xảy thấy một con quái mặt xanh mình vàng, đầu đội tử

kim mạo. mình mang kim mao tiểu chiến bào, chơn mang giày thủy ba văn báo bì, đứng trên một cái tiểu thiết xa cầu mỏ nhọn như rắn, lại có râu rìa, tay cầm cây thước sắt tướng mạo dữ dằn hình dung cổ quái, và múa và nhảy đến, Nhựt Thanh xem thấy, liều huơi gươm nhảy tới chém nhầu, con quái cũng huơi thước ngăn đỡ, đánh chừng nào sức lực càng mạnh. Nhựt Thanh liệu đánh không lại vừa muốn tháo lui, Thiên tử liền nhảy tới huơi gươm tiếp đánh Nói về con quái ấy, khi thấy có người đánh tiếp, liền ra sức thần thông, huơi thước lia đánh tới, hai đàng đánh vùi với nhau qua đến canh ba, nguyên con quái ấy là loại yêu tà, phạm sao cho nổi tới bực chí tôn, đánh đến bốn mươi hiệp. con quái ấy trong lòng khiếp sợ liền hóa ra một đạo kim quang mà chạy mất. Thiên tử cả mừng, vừa muốn đem nhau đi nghĩ, bỗng nghe một trận quái phong thổi đến, hơi tanh khó chịu, liền thấy con quái ấy lại dắt đến một con quái khác nữa, con quái

này cao và mình trắng ngần như bạc, tướng mạo lại càng gớm ghê hơn nữa. Hai cha con cứ việc huơi gươm nhảy tới đánh nhầu, hai con quái cũng huơi binh khí ngăn đánh. Hai đàng đánh nhau qua đến canh tư. Thiên tử và Nhựt Thanh, hai người đà đuối sức, coi thế đánh không muốn lại, chẳng dè chơn mạng Thiên tử vẫn có bá linh phò trợ, cho nên bỗn xứ Thổ địa và trí nhựt Công tào thấy vậy, vội vàng đi thỉnh một vì Kim tịnh ngọc diện miêu tinh (con mèo).

Nguyên vị Miêu tinh này tu luyện tại Tây sơn đã lâu năm rồi mà chưa thành chánh quả, nên dùng dịp này thỉnh đến cứu giá đặng có thọ phong cho thành chánh quả. Khi

hai người đằng vân giá võ đến nơi, tiểu đông vào trong báo bẩm, Ngọc Diện chơn nhơn liền dặn dò tiểu đồng coi động, rồi theo Thổ địa và Công tào tuốt đến nhà họ Lâm, thấy hai con thử tinh (chuột thành tinh) đang đánh với Thiên tử và Nhựt Thanh, bèn hiện lại nguyên hình nhảy tới chụp con huỳnh mao thử cắn chết, con bạch ngân thử thất kinh, vừa muốn chạy trốn, song chạy không kịp bị cắn chết luôn, một cặp thử tinh hiện ra nguyên hình là hai con chuột, một con vàng, một con trắng nằm chết ngay trên mặt đất. Lúc ấv Thiên tử và Nhựt Thanh ngó thấy một lằn hào quang xẹt ra, trong giây phút vùng nghe im lặng, thì biết hai con quái ấy đã thua mà chạy rồi. Còn Ngọc Diện chơn nhơn khi cắn hai con chuột chết rồi, liền hiện lại hình người bước tới cúi lạy. Thiên tử cả mừng, bèn nói rằng:

Té ra có pháp sư đây mà ta thất kính. Chơn nhơn nói:

Tôi đâu dám, nguyên vì hai con chuột ấy nó tu luyện đã lâu năm, song tại nó tham dâm nên chưa thành chánh quả, nó lại bắt con gái họ Lâm, song chẳng biết nó giấu Ở

đâu? tôi phải đi tìm cho đặng.

Nói rồi liền bay bỗng lên mây, ngó hết bốn phía, thấy giấu tại Tích vân động, liền đáp xuống nhảy vào trong động, thấy con gái họ Lâm đang ngồi khóc, thấy Chơn nhơn bước vào thì tưởng là thử tinh, lại càng khóc rống hơn nữa. Chơn nhơn nói:

Chớ có khóc nữa, ta đây là Ngọc Diện chơn nhơn, hai con thử

tinh đã bị ta giết rồi, nay ta đến đây cứu nàng về nhà.

Lâm Chân Nhi nghe nói vui mừng chẳng xiết, liền lau nước mắt bước đến tạ ơn. Chơn nhơn nói:

Việc nhỏ mọn một chút có dủ chi phải trả ơn. Nói rồi liền hóa ra một trận gió, đem Châu Nhi trở lại Lâm gia trang, đáp xuống gõ cửa mà vào. Người trong nhà xem.thấy cả mừng, liền hiệp với Chơn nhơn ra đến vườn huê lạy Thiên tử với Châu Nhựt Thanh, Thiên tử xem lại thì thấy Ngọc Diện chơn nhơn diện mạo thanh kỳ, vẫn có tiên phong đạo cốt, lại thêm có công với thiên hạ trừ diệt yêu tà, bèn hỏi rằng:

Chẳng hay đạo trường ký tích tại xứ nào?

Chơn nhơn nói:

Bần đạo Ở Tây sơn, luyện khí nơi Tàng tu động, nhơn có Công tài đến kêu tới đây cứu bệ hạ và thâụ trừ yêu quái nay chúng nó đã chết rồi, vậy thì lột da chúng nó rửa sạch phơi khô, để dành trừ loài sâu và loài kiến, còn thịt nó thì quăng phứt xuống sông cho cá ních cho rồi.

Cả nhà họ Lâm đều dắt nhau ra coi, thiệt rõ ràng là hai con chuột, một con vàng, một con trắng, lớn bằng con trâu, họ Lâm bèn khiến gia đình lột da rồi khiêng bỏ dưới

sông. Nhựt Thanh bèn nói với Thiên Tử rằng:

Nay đã thâu trừ yêu quái, lại cứu đặng con gái họ Lâm, đều là nhờ sức Chơn nhơn, xin cha hãy phong pháp hiệu cho người đặng thành chánh quả mà báo công cho

xứng đáng.

Thiên tử liền phong cho Ngọc Diện chơn chơn làm chức Phục ma thiên nhơn. Đạo sĩ cúi đầu tạ ơn, rồi hóa ra một trận thanh phong đi mất. Nhựt Thanh lại thỉnh phong cho Lám châu Nhi một đạo hiệu, Thiên tử liền phong cho Lâm châu Nhi làm Trinh tiết đạo cô, lại phong tặng một tấm biển để treo trước nhà cho rõ quốc triều ơn rộng. Châu Nhị tạ ơn lui vào. Rồi đó trong nhà họ Lâm dọn bày diện yến, mời hết

thân bằng cố hữu đến ăn mừng, ăn uống chơi bời trót hơn mười ngày mới thôi.

Thiên Tử sợ e có người biết đặng thì bất tiện cho mình, liền từ biệt họ. Lâm đi chơi các xứ. HỌ Lâm cầm hết sức không đặng, nên phải làm một tiệc tiễn hành, lại đem ra ba trăm lượng bạc mà đền ơn. Thiên tử không lãnh, họ Lâm cứ nài nỉ khần cầu hoài, cực chẳng đã Thiên Tử phải khiến Nhựt Thanh thâu lấy, rồi từ biệt ra đi. Cả nhà họ

Lâm theo đưa hơn mười dặm mới trở lại.

Thuở ấy tại phủ Tòng giang phía Đông, cách chừng một trăm hai mươi dặm có một hòn núi tên là Mã vĩ sơn, trên núi ấy có ba vị Đại vương, chuyên có một việc cướp

nhà giựt của, bá tánh bị hại đã nhiều, đại Đại Vương là Châu Thông, nhị Đại Vương là Mã Đại Hồng, tam Đại Vương là Ngô Phấn Giao, ba người thảy đều võ nghệ cao cường, lại có một vị Quân sư tên là Giã Thiểu Thành, trên núi lâu la ước đặng ba ngàn. Ngày kia rảnh việc ba vị Đại Vương bèn thương nghị với Quân sư rằng:

Nay binh mã thì đông mà lương thảo không đủ, vả lại lời người xưa có nói: Hễ là lương thực đủ thì giữ mới bền, nếu lương không đủ thì ắt sắp nội biến, liệu làm sao bây giờ, vậy thì Quân sư phải chọn một ngày hai trăm lâu la dõng mãnh, phân ra Đông, Tây, Nam, Bắc, bốn đường, phía Đông một dạo. Châu đại vương lãnh lâu la ba trăm, tiểu tướng ba viên, cứ phía Đông mà đi, mai sớm xuống núi, chừng lối canh hai phải tựu đến một lượt, hễ nghe liên châu pháo nổ lên thì đánh ào vào Khổng gia trang, mỗi đạo đều dùng một trăm năm mươi người giữ đường, một trăm. năm mươi người vào nhà, song chẳng nên giựt nhiều, liệu chừng lương thảo vừa đủ thì phải lui binh, trước phải đùng tiểu tướng hai viên, dẫn một trăm năm mươi lâu la giãi bạc về núi, còn phía sau là thì chánh tướng cũng dẫn binh huởn huởn kéo theo, chớ nên thối loạn, thoảng như có gặp quan binh thì phải đánh rút đi, ấy là kế hay.

Giả quân sư nói:

Tôi có nghe tại TÔ Châu có tên Khổng Phương là nhà giàu bá

vạn, tánh rất hà tiện, lại hay hà khắc nhà nghèo, vả lại va làm giàu đó là nhờ của khắc bạc, cho nên mình có giựt của va thì cũng chẳng lỗi gì, song e quan binh theo, nên phải phân. binh ra làm bốn đạo thì mới tiện cho.

Châu Thông nói:

Kế ấy hay lắm, vậy mặc tình Quân sư điều khiển".

Giả quân sư lại dặn dò chẳng nên sát hại lương dân, sợ e trào đình dấy đại binh thì núi ấy khó giữ cho bền, hoặc trong năm ba năm, quan trên tâu với triều đình thì hoặc

may mình cũng đặng chiêu an. Rồi đó Quân sư bèn khiến Mã Đại vương dẫn ba trăm lâu la, ba tên Phó tướng đi phía Nam đánh tới,.hễ bước qua đầu canh hai nghe tiếng

pháo hiệu thì phải phân binh ra, một nữa thì giữ đường, còn một nừa thì xông vào Khổng gia trang, lại khiến Ngô đại vương đái lảnh Phó tướng ba viên dẫn ba trăm binh

ròng đi phía Bắc dánh tới, hể đến nơi thì phân binh ra, một nửa giữ đường, một nửa vào nhà lấy đồ, hễ nghe tiếng pháo hiệu thì phải ra tay. Ba người lãnh lịnh, phân

nhau dẫn binh ra đi, còn Giả quân sư thì cũng dẫn ba viên Phó tướng, binh ròng ba trăm, rần rần rộ rộ kéo xuống TÔ Châu, cùng hết lâu la một ngàn hai trăm, lớp thì giã người buôn bán, lớp thì giả kẻ ăn mày, kẻ thì giả đi làm công, phân nhau trà trộn vào thành. Qua đến canh hai Giã quân sư liền nổi pháo hiệu lên, mấy đạo binh đều phân ra làm hai, giữ gìn bốn phía chắc chắn, còn sáu trăm thì ào vào đánh phá tưng bừng. Trang đinh thất kinh chạy tuốt vào trong phi báo, Khổng Phương liền hỏi trang đinh gióng thanh la và la lên cầu cứu, còn lớp thì dùng đao thương cung tiển mà cự. Giả quân sự thấy vậy liền xua đạo tiền quân đến đánh cầm cự với trang đinh, còn đạo hậu thì lỏn vào nhà bắt hết đờn bà con gái trói lại thường đờn bà thì hay nhát gan, cho nên vừa mới bị trói thì của tiền để đâu đều chỉ hết. Lâu la bèn áp vào giựt đặng rồi kéo nhau lui ra, mấy tên Phó tướng giơ tay lên ngoắt một cái, bao nhiêu binh mã đều lui ra hết.

Trang đinh đuổi theo, ngặt bị quân giữ đường Ở ngoài chận lại đánh. Trang đinh túng phải lui vào, chừng quan binh đến cứu thì ăn cướp đã kéo xa lắc rồi, phần thì lối xóm ai ai cũng ghét Khổng Phương, cho nên chẳng có một người tiếp cứu, chừng quan trưởng nghe báo đến đó nghiệm coi thì thấy tiền bạc bị mất hết nhiều, song chẳng

biết làm sao, duy có sai người đi dọ ăn cướp tụ tại xứ nào, đặng có sai binh đi dẹp mà thôi. Còn bọn ăn cướp lấy làm đắc ý kéo nhau về núi, tụ tại Kinh trung đường điểm bạc lại và thâu cất vào kho, rồi bày tiệc ăn mừng. Thuở ấy tại phía Nam cách núi ấy có một hòn núi kêu là Phi nga sơn, trên núi eũng có một vị Đại vương tên là Diêu Phi, bổn hiệu là Phi thiên tiễn sức mạnh đánh muôn người, thủ hạ binh đinh ước cũng đặng vài ba trăm, làm nhiều điều hung bạo, hay giựt đàn bà con gái về núi không có điều dữ nào mà chẳng làm.

Ngày kia, Diêu Phi dẫn hai, ba mươi lâu la xuống núi dạo chơi, vào đến một làng kia, khí trời nóng nảy, ý muốn tựu một chỗ mà thừa lương, cùng kiếm trà giải khát chẳng dè kiếm không đặng tiệm trà, nên phải tìm nhà đặng xin mà uống, xảy gặp một người con gái xinh đẹp vô hồi, Diêu Phi xem thấy hồn phi phách tán, đứng nhìn sững sốt dường như tượng gỗ hình cây, lâu la thấy vậy thì hỏi rằng:

Đại vương tìm trà mà uống, sao đi đến đây rồi đứng trơ như vậy?

Diêu Phi nói:

Nay ta thấy người con gái ấy, thì có làm cho ta đã hết khát nước rồi, chúng bây có kế chi bắt nó về núi cho đặng thì ta ắt trọng thưởng.

Lâu la nghe nói liền hè nhau áp tới bắt đại người con gái ấy chạy bay về núi, Diêu Phi đi sau đoạn hậu, đi vừa đến đến nửa đường, lại gặp Châu Thông ngày ấy cũng hiệp với Quân sư dẫn vài ba mươi lâu la xuống núi dạo chơi, thấy bọn Diêu Phi đi cướp giựt đàn bà con gái làm vậy thì biết không phải là hảo hớn, phần thì nghe người con gái ấy la khóc mắng nhiếc om sòm. Châu Thông bước đến hỏi rằng:

Xin đại ca hãy để nàng ấy xuống, tôi muốn hỏi một điều chẳng

hay đại ca có khứng cho tôi hỏi cùng chăng?.

Diêu Phi nói:

Ta cũng để nó xuống coi bọn ngươi là bọn vô danh, làm chi ta cho biết.

Nói rồi liền dạy lâu la để nàng ấy xuống rồi nói rằng:

CÓ việc chi hãy nói cho mau.

Châu Thông bước tới hỏi nàng ấy rằng:

Nàng có điều chi oan ức hãy nói hết cho ta nghe, có bọn ta đây chớ có sợ nó bắt nàng về núi, dẫu cho việc lớn bằng trời thì ta cũng đởm đương đưa nàng về nhà làm

phước.

Người con gái ấy và khóc tức tưởi và đáp rằng:

Thiếp là người Ở tại làng Tụ hiền thôn, họ Ngu tên Nhược Lan, nhơn ra cửa hứng mát, bị lũ cường đạo này ngó thấy, bèn sanh dạ bất lương, giả vào xin nước uống,

rồi thừa dịp bắt thiếp đi, nay may gặp liệt vị anh hùng. Xin ra ơn cứu khỏi, vì cha mẹ tôi đã hứa gã tôi cho HỒ tú tài cũng là người Ở một làng, xin liệt vị làm nhơn, tôi cám

ơn rất nặng..

Nói rồi lại tức tưởi khóc hoài. Châu Thông bèn trở lại lấy lễ mà nói với Diên Phi rằng:

Chẳng hay đại ca xuống núi dạo chơi bao giờ, tôi chẳng biết mà cản đường thiệt tôi có tội, song tôi với anh cung ìà người đồng đạo, xin anh hãy vị tình tôi mà thả nàng ấy cho tôi, thiệt là tôi cảm tình anh rất nặng.

Nói rồi lại xá dài. Diêu Phi nói:

Tuy là mi có hai ba anh em, binh mã cũng đông, ta cũng chẳng

sợ chi đâu, mi có giỏi thì đánh với ta, nếu hơn ta đặng, thì ta giao nàng ấy cho mi đưa về, chớ có để nói

giai mỏi miệng.

Châu Thông cả giận mắng rằng:

Loài thất phu, không biết phải biết quấy, hãy lại đây đánh với ta.

Diêu Phi liền huơi đao xốc tới chém nhầu, Châu Thông cũng huơi thương rước đánh đao qua thương lại đánh một hồi lâu, Châu Thông coi ý sút sức, bèn sanh ra một kế lấy mắt láy Nhược Lan. Nhược Lan hội ý, liền hốt cát vải ngay vào mặt Diêu Phi. Diêu Phi không đề phòng bị cát văng vào con mắt, xốn xang khó chịu, ngăn đánh không nổi nên phải chạy dài, lâu la thấy đầu đảng chạy rồi nên cũng hè nhau chạy mất. Giã quân sư nói:

Chúng nó đã chạy rồi, chớ theo làm chi vô ích. Châu Thông liền khiến lâu la lấy xe chở Nhược Lan dưa về nhà giao cho cha mẹ. Nói về Diêu Phi về đến sơn trại rồi tức giận bồi hồi, nghĩ rằng:

Để mai ta điểm hết binh mã kéo đến núi nó, xuất kỳ bất ý giết nó cho sạch, mới đã nư giận của ta. Nghĩ rồi trời đã tối, bèn dùng cơm nước nghĩ ngơi. Nói về Châu Thông và Giã quân sư, khi sai người đưa Nhược Lan về rồi, bèn nói với bọn lâu la rằng:

Chúng bây hãy về núi trước đi. ta với Quân sư còn dạo chơi rồi sẽ về sau.

Lâu la nghe đặng liền dắt nhau về núi. Lúc ấy mới vừa canh một, hai người dắt nhau xuống chợ, tìm dến Hạnh huê lầu, lầu ấy rất nên sạch sẽ, trên có tấm bảng Hải tiển thiêu mãi tữu yến điểm tâm cụ toàn, nhiệm ý đình xa tiễu chước. (Đồ biển, thịt quay, gỏi rượu đều đủ, mặc tình liệt vị dừng xe ăn uống). Hai người bèn dắt nhau lên lâu ngồi xuống, kêu tiểu nhị đem rượu thịt lên ăn uống với nhau. Giã quân sư nói:

Việc hôm nay đó, tuy là Diêu Phi chạy rồi, song nó ắt chẳng cam, ngày mai làm sao nó cũng đến xâm phạm

núi ta, vậy thì hai ta hãy Ở nán lại đây tìm nơi nghĩ một đêm, đặng dọ nghe sự thế thể nào, như binh ta thắng cũng chẳng nói làm chi, như binh ta thất, thì ta lên núi

đốt phứt trại nó đi, ắt là nó phải trở về cứu, chừng ấy hai đầu ta đánh ép lại, cho chúng nó đầu đuôi cứu nhau không đặng, dẫu cho nó mạnh như hùm, cũng không thoát ra cho khỏi Đại vương tưởng ra thể nào?.

Châu Thông nói:

Kế ấy rất hay, vậy thì hai ta phải đến gần chơn núi của nó núp đó mà rình, chờ nó xuống núi thì mình lõn theo phía sau coi nó đánh, như nó chạy thì mình chận lại

đánh, còn như nó có thắng thì mình sẽ đốt núi nó đi. Hai người thương nghị xong rồi, sáng ra bửa sau dắt nhau ra núp dọc đàng, quả thấy Diêu Phi dẫn ba trăm người ngựa, sát khí đằng đằng, huởn huởn kéo qua Mã vĩ sơn, vừa đến chơn núi, Châu Thông liền nghe tiếng quân reo dậy, chiêng trống rền trời, coi chừng trời đã xế qua

thấy binh Diêu Phi chạy vê thì biết va dã bại trận rồi, còn binh mình đặng thắng. Châu Thông liền xông ra chận đánh một hồi, bao nhiêu lâu la tản lạc, trong giây phút

Diêu Phi chạy đến, thấy binh mình đâu mất, còn phía sau thì binh giặc đuổi nà, không biết tính làm sao, cứ việc chạy nhầu tới trước, chẳng dè Quân sư và Châu Thông

xem thấy rõ ràng liền huơi binh khí xông ra, xuất kỳ bất ý nhằm chỗ nhược chém nhầu, Diêu Phi trở tay không kịp bị một đao, Ô hô ai tai, phục di thượng hưởng!

Châu Thông liền hiệp binh lại kéo thẳng lên Phi nga sơn quét sạch, thâu hết bọn lâu la, mở kho chở hết lương thảo, lại đốt sơn trại đi, trống đắc thắng kéo binh về núi điểm binh lại thì đặng thêm hơn trăm ngoài, lương thảo và đao thương khí giới cũng nhiều. Từ ấy oai danh cả dậy, những bọn ăn cướp Ở gần thảy đều qui phục, quan

binh xem thấy ăn cướp có nghĩa, nên cũng chẳng thèm nói đến, lần lần tích tụ lương thảo rất nhiều, cho nên ít hay đi phá khuấy lê dân.

Đêm kia vừa lúc canh ba, Châu Thông thấy một điềm chiêm bao rất nên kỳ quái, thấy một ông Thổ địa đến mách bảo rằng:

Nay có Đương kim thiên tử bị vây tại Thiên hương lầu, phải đến cứu giá cho mau.

Sáng ra Châu Thông nói lại cho Giã quân sư nghe,

Giâ quân sư nói:

Tôi có nghe đồn rằng: Thiên từ dạo chơi tại xứ nầy, song tôi không biết giả chơn, nay có thần nhơn mách bảo, thì ta phải tính, vậy thì ngày mai phải điểm hai ba trăm

lâu la ròng mạnh, để Phó tướng Ở lại giữ núi, bọn ta bốn người dắt lâu la xuống đó xem coi động tịnh thể nào?

Ai nấy đều y theo lời, hiệp nhau dẫn binh huởn huởn ra đi, dọc đường chẳng hề làm cho kinh động bá tánh.

Nói về ngày ấy Thiên tử và Nhựt Thanh đến Thiên hương lầu tìm bọn Huỳnh Vĩnh Thanh, khi lên lầu rồi thì có bọn ca nữ mỹ nhân đến dâng trà và cầu vạn phước.

Thiên tử liền khiến dọn tiệc ra, rồi hỏi thăm ba anh em Huỳnh Vĩnh Thanh có đến đó chăng? Sắp a huờn đáp rằng:

Mấy bữa rày sao không thấy đến, hay là việc nhà chi đó, nên đến không đặng.

Rồi đó bày ra những sơn trân hải vị, Thiên tử bèn ngồi lại ăn uống với hai nàng ca cơ, một nàng tên là Toại Tâm, một nàng tên là Thủy Tâm, ăn uống đặng vài tuần, bèn day qua cuộc đờn, rất nên vui vẻ, lúc đang đờn ca, bỗng a huờn chạy lên nói rằng:

Bọn Huỳnh Công tử ba người đã đến.

A huờn nói chưa dứt lời, thì ba người đã lên lầu rồi, ngó thấy Cao, Châu hai người thì vui mừng chẳng xiết, bèn nói rằng:

Hôm nay tôi có ý trông, chẳng dè lại gặp nhau tại đây thiệt rõ ràng là tam sanh hừu hạnh đó.

Thiên tử nói:

Cao mổ cũng nhớ ba vị, nên đến đây hỏi thăm, ai dè bất kỳ nhi ngộ, thiệt là may lắm.

Nói rồi liền khiến a huờn dẹp tiệc ấy đi mà dọn tiệc khác. Trong giây phút tiệc dọn vừa xong, mấy chị em Kỳ Vân cũng tựu đến, vầy lại ăn uống chuyện trò với nhau

rất nên thích ý.

Thuở ấy trong xứ lại có một đứa du côn, tên là Phùng Tất Ky, thường hay phá xóm phá làng, nghinh ngang lừng lẫy, chẳng có điều dữ nào mà không làm.

Ngay nghe đồn rằng: CÓ Thiên tử đến xứ ấy dạo chơi, song không biết tại phương nào, bèn kết liên với một tên ăn cướp tên là Nhiêu Vị Đạt, dọ đặng tin Cao Thiên Tứ Ở

tại Thiên Hương lầu, bèn dẫn lâu la áp đến phủ vây bốn phía, lại hô lên rằng:

Phải ra nạp cho ta năm muôn ngàn tử cho mau, nếu không thì ta ắt ra tay đánh rốc vào lầu cho biết ai là Cao Thiên Tứ.

Và nói và bước lần vào. Nguyên Phùng Tất Ky với Nhiêu vị Đạt hai đứa cường đạo nầy mười phần hùng dõng, một đứa tay cầm cáng đao, một đứa tay cầm trường

thương, sức mạnh vô cùng, nhảy tuốt lên lầu, Nhựt Thanh và Thiên Tử sức cự không lại, còn nhừng người trong viện thảy đều vô dụng, đánh nhau hơn trót ba giờ, ráng hết sức mà không thắng nổi. Lúc đang nguy cấp, bỗng thấy dưới lầu lâu la rút lần ra hết, la hét vang dầy, bị một tốp khác Ở ngoài đánh vây vào (ấy là bọn Châu

Thông) giết lâu la tan tác. Nhiêu Vì Đạt ra cự, bị Ngô Phấn Giao chém chết rồi lại bêu đầu lên. Phùng Tất Ky xớ rớ một hồi rồi cũng bị Châu Thông chém sã một đao đứt làm hai đoạn, còn bao nhiêu lâu la cung bị rượt chém, la khóc om sòm, trong giây phút chẳng còn một đứa. Thiên tử bèn bước xuống ra mắt với bốn người, hỏi thăm tên họ rồi phong hết bốn người làm chức ĐÔ ti, dạy tạm về núi, ban cho một đạo thánh chỉ để phòng ngày sau đem đến Trang tuần phủ, thì người ắt trượng dụng. Bốn người tạ ơn lãnh chỉ lui về. Chừng ấy ba anh em Huỳnh Công Tử mới biết Cao Thiên Tứ là Đương kim thiên từ, liền bước đến thỉnh tội, và nói rằng:

Tôi muốn thỉnh Thánh giá đến nhà tôi nghĩ ngơi, chẳng hay tôn ý thể nào?

Thiên tử thấy ba người hậu ý, nên phải đi theo. Từ đó Trương Công tử và Lý công tử cũng Ở tại phủ Huỳnh Vĩnh Thanh mà cầu Thiên từ dạy tập văn thao võ lược, lấy làm đắc ý. Rồi đó ba vị Công tử lại cầu Thiên tử hạ chỉ phân tán bọn ca cơ nơi Thiên hương lầu cứu chúng nó ra cho khỏi nơi đọa khổ hải, lại cầu tứ hôn Kỳ Vân, Thể Vân và Thoại Vân ba nàng cho ba anh em. Thiên tứ thấy ba người tài mạo song toàn, tánh tình trung hậu, nên cũng nhận lời, liền hạ chỉ thả hết bọn ca cơ nơi Thiên hương lầu ra.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 31

http://tieulun.hopto.org

Lý Toàn Trung báo thù lập lôi đài
Trần Phụng Hiếu phân giải tan cừu oán

Ba vị Công tử đặng bọn Kỳ Vân ba nàng, của ai nấy lãnh, đem về làm vợ, lấy làm xứng ý.

Cách ít ngày, Thiên tử lại muốn dạo chơi nơi khác, liền từ biệt bọn Huỳnh Vĩnh Thanh mà đi ; ba người cầm lại không đặng, nên phải bày tiệc tiễn hành, lại sắm lễ trình nghi, để cho Thiên tử dùng làm phí lộ.

Thuở ấy lại có một người anh em bạn thiết của Lôi Đại Bàng tên là Lý Toàn Trung, hai đàng kết bạn vơi nhau từ nhỏ đến lớn, tâm đầu ý hiệp, đãi nhau hơn anh em ruột. Từ ngày Lôi Đại Bàng mắc lên núi học võ, cho nên hai đàng xa cách nhau ; đến sau lại nghe Lôi Đại Bàng vì bạn mà báo cừu, có lập lôi đài, ý muốn gặp nhau một phen, ngặt vì trong mình có bịnh nên đi không đặng. Đến khi nghe Lôi Đại Bàng bỏ mạng tại lôi đài, thì trong lòng đau đớn thương xót vô cùng, muốn đi báo cừu giùm, ngặt vì cha mẹ quản thúc hằng ngày, chưa dám khinh động ; nay cha mẹ đã qua đời hết rồi, cho nên coi mình như không có, mới tính xuống Tân Hội thành, lập một cái lôi đài đặng coi có người nhà họ Hồ ra thì báo cừu. Tính như vậy rồi dặn dò gia nhơn giử gìn nhà cửa, đem hết mười tám món binh khí theo tuốt xuốug Tân Hội thành.

Nguyên vì Lý Toàn Trung lúc nhỏ đã thọ giáo với Lôi Lão Hổ, sau lại nhờ Lý Tiểu Hườn dạy thêm, cho nên học đặng mười tám món binh khí, món nào cũng giỏi, song sỡ trường hơn hết thì có một cặp bãng đao, nặng nổi mười cân ngoài, và một cặp phi báo, dùng hai món ấy thiệt là thần xuất quĩ nhập, lại thêm trong mình luyện cứng như sắt. Hai cánh tay có sức mạnh hơn mấy trăm cân, hình thù thấp nhỏ, thiên hạ đều gọi là Thiết Tứ Tử, bởi ỷ mình võ nghệ cao cường nên mới quyết ý báo cừu cho bạn hữu.

Khi xuống đến Tân Hội thành rồi, thì không có quen biết với ai, nhơn nhớ lại lúc cha mình còn sanh tiền thì vẫn có quen với một viên

Thủ bị họ Huỳnh, nay hiện đang còn làm Thủ bị tại Tân Hội thành, bèn tính đến đó đặng có xin niêm biểu, và xin binh lính gìn giử lôi đài giúp oai.

Nghĩ rồi liền đi thẳng vào thành, tìm quán nghỉ ngơi.

Qua bửa sau mới hỏi thăm đường tìm đến nhà quan Thủ bị, dùng thẻ điệt danh thiệp cậy nhờ người giử cửa đem vào báo bẩm.

Trong giây phút người ấy trở ra thỉnh vào.

Lý Toàn Trung xóc sửa khăn áo theo tên giử cửa đi ngay vào nhà thính, cúi đầu làm lễ ra mắt quan Thủ bị rồi chờ dậy đứng lại một bên.

Nguyên quan Thủ bị nầy họ Huỳnh tên Quốc An, khi thấy Lý Toàn Trung thì hỏi rằng :

- Hiền điệt đến đây có việc gì ?

Toàn Trung nói :

- Thúc phụ chưa rõ, nguyên vì cháu với Lôi Đại Bàng từ nhỏ có kết giao sanh tử với nhau, lúc nọ Lôi Đại Bàng có lập lôi đài báo cừu cho bạn, rủi bị Hồ Huệ Càng đánh chết, rất nên đau đớn, từ ấy đến nay cháu lấy làm thống hận, giờ khắc chẳng hề quên.

Nói đến đó thì nước mắt xuống như mưa, nói không đặng nữa, Huỳnh Thủ bị hiểu ý bèn nói rằng :

- Việc nhỏ mọn như vậy có đũ chi mà lo, để mai chú khiến quân sĩ lập cho cháu một cái lôi đài, và chú cấp thêm ít chục tên quân mạnh cho cháu dùng, có khó chi.

Lý Toàn Trung mầng rỡ, bèn tạ ơn rằng :

- Nếu đặng như vậy tôi rất đội ơn, dầu có thác xuống cửu tuyền tôi cũng còn cảm đức.

Rồi đó Huỳnh thủ bị bèn khiến quân bày tiệc rượu thết đải Toàn Trung ăn uống với nhau cho đến khuya mới đi nghỉ.

Qua bửa sau, Huỳnh Thủ bị khiến quân cất một cái lôi đài rộng lớn, bề cao ba trượng, gần bên lôi đài lại cất một tòa tráng đình xưởng, hai bên bày ra cờ ngủ sắc, binh khí sáng ngời, lại chọn ba bốn mươi binh, tính tráng bảo thủ chung quanh rất nên oai dỏng, trên đài có treo một tấm biển đề ba chữ lớn : "Tiết hận đài", hai bên có hai câu liễn năm chữ :

Thi ngó tân thủ đoạn

Tiết hữu cựu oan cừu

Phía bên tả có treo một tờ cáo thị như vầy :

Tân Hội dinh Thủ bị Huỳnh,

Vi hiểu dụ sự, xét rõ Lý Toàn Trung là người nghĩa khí thâm trượng, nhơn cái cừu của Lôi Đại Bàng chưa trả nên phải đến đây trả cừu, đặng có rửa hờn cho bạn, thoảng có con cháu hoặc là bậu bạn của Hồ Huệ Càng, thì hãy lên đài tỷ thí, hai đàng sanh tử chẳng ai truy cứu, song chẳng đặng lén đem binh khí theo mình, cứ dùng tay chơn đánh với nhau, chẳng luận là người bực nào đều đặng lên đài tỷ thí, duy trừ ra có ba đạo là Nho, Thích và Đạo mà thôi, hạn trong một trăm ngày trở lại như có ai là bạn của Hồ Huệ Càng thì hãy lên đài, nay cho hay trước, vì trong quyền khước giao gia, thì thế chẳng dung tình, ai nấy phải hiểu, nay lời hiễu dụ.

Năm.....tháng..... ngày.

Lúc ấy kẽ qua người lại, nghe nói việc đả lôi đài, thì mừng vui chẳng xiết, kẻ dắt bà con, người dắt anh em vào thành mà coi, còn nhũng kẻ bán đồ ăn thập vật thảy đều tựu tới đông đầy như nhóm chợ, vui chẳng xiết chi.

Lý Toàn Trung chọn đặng ngày mồng mười tháng tám là huỳnh đạo, kiết kỳ. Lúc ấy nhằm tết Trung thu khí trời mát mẻ, Lý Toàn Trung nai nịt hẳn hòi, rất nên oai mảnh, đầu đội thanh sô nhuyễn bao cân, mình mặc hồ sa hiệp bào, trong mang hồng cẩm tiểu chiến bào, trước ngực có mang hộ tâm kiến, dưới bận củng màu lục, chơn đeo nhỉ ma bài, cỡi ngựa theo quan Thủ bị thẳng tới lôi đài. Quân binh ra

nghinh tiếp, Lý Toàn Trung liền nhảy thót lên đài.

Những kẻ đứng coi thảy đều le lưỡi và khen rằng :

- Đài cao đường ấy, mà nhảy lên đặng, hèn chi dám lập lôi đài tỷ võ.

Lý Toàn Trung đứng trên đài ngó xuống nói rằng :

- Tiểu đệ vốn là người ở tại phủ nầy, nhơn kết bạn sanh tử với Lôi Đại Bảng, sau Đại Bàng tỹ võ với Hồ Huệ Càng, Hồ Huệ Càng ám toán mà giết đi, đến nay oán cừu chưa trả, nên tôi phải đến đây báo cừu giùm cho bạn hữu, thoảng như có bà con thân thuộc của Hồ Huệ Càng, bất luận là người bực nào, đều đặng tỷ thí, song chẳng cho lén đem binh khí theo mình, cứ dùng tay không mà đối địch với nhau, bằng bất tài thì xin chớ lên đài, e chết uỗng mạng, vì lúc quyền khước giao gia, thì thiệt khó dung tình, xin chư quân tử hãy xét lấy.

Nói rồi liền cởi áo sô bào ra ngồi làm thinh trên đài chờ người đến tỷ võ.

Thiên hạ đến coi đông như kiến cỏ, đầy đàng lấp nẻo, chen lấn nhau chẳng khác như coi hội.

Mặt trời gần chen lặn, mà chẳng có một người nào dám nhảy lên đài.

Lý Toàn Trung phải trở về nhà mà nghỉ.

Huỳnh Thủ bị bèn hỏi rằng :

- Hôm nay cháu giết đặng mấy người rồi ?

Toàn Trung nói :

- Chẳng có một người nào hết, cháu tưởng chẳng có người giỏi, nên chẳng có ai dám lên đài.

Nguyên Huỳnh Thủ bị cũng là người vô dụng, tánh hay háo thắng, nên nghe Lý Toàn Trung nói vậy thì mầng thầm, khen ngợi Toàn Trung là giỏi cho nên thiên hạ nghe tiếng mà sợ, chẳng dám lên

đài tỷ thí.

Liền khiến bày rượu thết đải.

Qua bửa sau Lý Toàn Trung cũng cứ việc đi đến lôi đài diệu võ giương oai, nhảy phóc lên đài, đứng nói như trước một hồi, song cũng chẳng thấy động tịnh chi hết, luôn luôn như vậy hơn năm mươi ngày, cũng chẳng thấy ai, những kẻ đi coi đều ngả lòng, thủng thẳng thưa bớt lần lần.

Nói về xứ ấy, nơi phía ngoài thành, có một làng kia kêu là Cổ Hòe thôn, trong làng ấy lại có một người họ Lâm tên Phát Diễn, mới mười bảy tuổi, một trắng như ngọc, môi đỏ tợ son, hình tướng dịu dàng như con gái, cha mẹ mất sớm chẳng có anh em, ở nhờ nơi nhà người cậu. Từ nhỏ theo thầy học tập, võ nghệ cao cường, hình thù tuy nhỏ, mà sức mạnh vô cùng, gân cốt cứng như sắt nguội. Hai con mắt thường ngó mặt trời mà luyện, rất nên tỏ rạng, ban đêm chiếu ánh có ngời, ban ngày cũng thấy sao trên trời đặng, thiên hạ thấy vậy nên kêu là Kim Nhản Bưu, vốn là bạn thiết của Hồ Huệ Càng. Lúc nghe Hồ Huệ Càng bị khi, thời học chưa giỏi, nên giúp không đặng ; sau nghe đặng Hồ Huệ Càng đắc thắng thì mầng lắm.

Nay Lý Toàn Trung đến lập lôi đài, bèn nghĩ thầm rằng : Nó còn biết báo cừu cho bạn hữu của nó, ta lại há đi chẳng biết vì bạn mà ra oai hay sao ?

Nghĩ rồi liền từ biệt cậu, tuốt vào thành Tân Hội, tìm quán nghỉ ngơi.

Nói về Lý Toàn Trung lập lôi đài ra hơn tám mươi ngày mà chưa gặp tay đối thủ, thì tưởng có khi những thân bằng của Hồ Huệ Càng đã biết rằng Hồ Huệ Càng trước quấy, nên chẳng dám lên đài tỷ thí nữa.

Chẳng dè ngày ấy Lâm Phát Diễn thấy khí trời mát mẽ, bèn hỏi thăm đường tìm tới lôi đài ; đứng dưới đài ngó lên, thấy Lý Toàn Trung đang ngồi trên đài, oai phông lẩm lẩm, sát khí đằng đằng.

Lâm Phát Diễn bước lần tới bên đài, xem hết bốn phía, rồi vỗ tay nhãy thóc lên đài...

Lý Toàn Trung giựt mình ngó lại, thấy người tuổi tác còn nhỏ, và tướng tá cũng chẳng phải người trong bọn nghề võ, sao lại nhảy lên đài đặng, bèn hỏi rằng :

- Ngươi là hậu sanh, lên đây làm chi, chỗ này là chổ tỷ võ, hãy xuống cho mau.

Lâm Phát Diễn nạt rằng :

- Mi là bọn cẩu tài, giết chẳng hết, cho nên mi còn đến mãi, vậy chớ mi không biết ông hay sao ?

Lý Toàn Trang hỏi :

- Mi là đứa con nít, ai biết mi là thằng gì, hãy nói tên cho mau. Lâm Phát Diễn nói :

- Ngươi hãy ngoáy tai mà nghe, ta đây là bạn hữu Hồ Huệ Càng, tên là Lâm Phát Diễn, ngươi là đồ vong mạng, hãy nói tên cho mau đặng ta có đưa ngươi về âm phũ cho rồi.

Lý Toàn Trung giận nói :

- Ta là nghĩa đệ của Lôi Đại Bàng, tên Lý Toàn Trung, dốc đến đây báo cừu tiết hận, như mi có biết danh ta thì hãy xuống cho mau, bằng chẳng vậy thì ắt chết trong nháy mắt.

Lâm Phát Diễn chẳng nói chi hết, cứ hươi quyền đánh nhầu.

Lý Toàn Trung cúi đầu né khỏi, rồi cũng huơi quyền đánh lại.

Một đàng như long, một đàng tợ hổ.

Lý Toàn Trung bèn đùng thế Hắc hỗ du tâm, tay hửu ráng hết khí lực, đở hất tay Phát Diễn ra, còn tay tả thì sè ngay năm ngón ra, cứng như dùi sắt, nhắm ngay nách Phát Diễn mà đâm.

Phát Diễn lánh mình né khỏi.

Rồi đó hai đàng huơi quyền đánh nhầu với nhau, một qua một lại một tới một lui, một đàng thì vì bạn mà báo cừu, một đàng cũng vì bạn

là tiết hận ; hai đàng đều học tập công phu từ nhỏ đến lớn, quyền thế lẹ làng, người thì tốt tướng kẻ thì xấu hình, hai đàng đánh nhau tối trời mịt đất, ban đầu còn thấy kẻ lại người qua, kẻ ngăn người đở, đánh thét đến sau thì chẳng còn thấy người, duy thấy một cục đen đen như lùm khói bay qua bay lại đó mà thôi ; những kẽ đứng coi thảy đều khen dậy.

Ấy là :

Cờ giỏi lại gặp tay giỏi nữa

Tướng tài còn có kẻ tài hơn

Hai đàng đánh nhau cho đến trời tối, bèn dừng tay lại nhau rằng :

- Hôm nay trời đã tối rồi để mai sẽ đánh nửa mới xong.

Một đàng thì nói nhường cho mi một ngày, còn một đàng thì nói dung cho gả ở đời một đêm nữa.

Hai đàng ai về nhà nấy cơm nước nghỉ ngơi.

Sáng ta bửa sau hai đàng đều nai nịt, sắm sửa tựu đến lôi đài.

Thuở ấy gần thành nơi phía Đông, có một người họ Trần tên Ngọc tự là Phụng Hiếu, nhơn ở với mẹ chí hiếu cho nên thiên hạ gọi là Trần Hiếu Tử, gia tài bá vạn, tuổi ước ngoài ba mươi, vợ là Ngô thị chưa có con, tánh người hay khinh tài trượng nghĩa, cứu khỗn phò nguy, hay thương xót người cô quả, ai có việc chi nguy cấp thì vui lòng cứu giúp, phàm ai có việc chi khó phân khó giải, hể có va đến thì việc ắt hòa, nay nghe đồn trong thành có lập lôi đài báo cừu cho bạn hữu ; bèn dăn vợ coi nhà, đi thẳng vào thành, tìm đến lôi đài mà phân giải.

Ngày ấy Lâm, Lý hai người đang ở lôi đài, vừa muốn ra tay, bỗng nghe dưới đài có tiếng kêu rằng :

- Nhị vị tráng sĩ, xin dừng tay lại cho tôi nói một điều.

Hai người liền dừng tay lại, Trần Phụng Hiếu bèn leo lên đài, xá

hai người rồi nói rằng :

- Hôm nay nhị vị vì bằng hữu mà báo cừu tiết hận, thiệt là nghĩa khí thâm trọng, nhưng theo ý tôi thì xin nhị vị hãy hoà với nhau thì hay hơn.

Hai người nghe bèn hỏi rằng :

- Chẳng hay trưởng giả tên họ chi ?

Trần ngọc nói :

- Tôi họ Trần tên Ngọc tự là Phụng Hiếu.

Hai người nghe nói bèn nói một lượt rằng :

- Té ra người là Trần Hiếu Tử, vậy mà hai tôi không biết thiệt là thất ễ, tôi vẫn nghe danh đã lâu, ngày nay đặng gặp, thiệt đã phỉ nguyền ; nếu trưởng giả đả có lòng đến đây phân giải, thì hai tôi đâu dám chẳng tuân.

Trần Phụng Hiếu cả mầng, rồi đó Lý Toàn Trung bèn khiến người dẹp hết lôi đài, rồi thĩnh Trần Hiếu Tử trở về nhà Thủ bị, và thuật hết các việc cho Huỳnh Thủ bị nghe.

Huỳnh Thủ bị cũng chuộng cái danh Trần Hiếu Tử ; liền bày tiệc rồi cầm Trần Hiếu Tử lại ăn uống chuyện trò cho đến khuya mới tan.

Sáng bữa sau từ biệt nhau ai về nhà nấy.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 32

http://tieulun.hopto.org

Bạch diện thơ sanh Phùng Thiết Hớn
Hồng nhan nữ tử ngộ Kim Cang

Khi Lâm, Lý hai người nghe lời Trần Phụng Hiếu khuyên giải bỏ việc oán thù, thì mới biết xưa nay bất kỳ là người lành người dữ thảy đều trọng người hiếu tử, dẫu cho trời đất quỉ thần, cùng vua quan dân giả, cũng đều kính trọng người có hiếu, cho nên ở đời phải trọng hai chữ trung hiếu thì hay hơn muôn việc.

Nói về Thiên tử với Nhựt Thanh khi đi đến Tô châu, tới một cái chợ kia rất nên đông đảo, vui vẻ dị thường.

Nguyên vì chợ ấy gần biển, mười phần hưng vượng, những thuyền buôn tới lui như kiến, đâu đâu cũng tụ lại chợ ấy mà buôn bán, trên bờ xe ngựa rần rần, phố xá hơn mấy ngàn căn, toà ngang dảy dọc.

Thiên tử với Nhựt Thanh dắt nhau vào tiệm kêu chũ tiệm sắm sửa đồ ăn thật ngon.

Chủ tiệm vâng lời, chẳng bao lâu bưng lên một mâm đồ ngon thịt tốt bĩ bàn, dọn sắp ra nơi ghế.

Hai cha con ngồi lại ăn uống với nhau.

Thiên tử vùng nghĩ thầm rằng :

- Từ trẫm ra khởi Kinh sư đi dạo chơi khắp xứ, gặp gian thì giết, thấy bạo thì trừ, cách chức những tham quan ô lại chẳng biết là bao nhiêu ; thiệt là ăn lộc thì nhiều, mà hết lòng vì nước thì ít, nhưng thế tình làm vậy, trẫm cũng không biết làm sao.

Vừa ăn vừa nghĩ, khi ăn uống rồi, liền kéo gối mà nằm, ngó ra ngoài song, thấy trăng tỏ rạng, bèn xúc cảnh ngâm một bài thơ rằng :

Hao nguyệt đương không bửu cảnh huyền,

San hà diêu ãnh thập phân tuyền,

Quỳnh lâu ngọc võ thanh quan mãn ;

Vỉnh giám ngân bàng sảng khí toàn,

Xư nữ song hiên ngâm bạch tuyết,

Gia gia viện võ lộng châu huyền,

Kim tiêu tịch tịnh lai tư địa,

Du ngoạn thời phùng hứng tự nhiêu.

Ngâm vừa dứt tiếng, lại nghe xa xa có tiếng đọc sách, Thiên tử bèn lóng tai nghe, thì mới biết là đọc sách Ly Tao kinh.

Qua bửa sau, Thiên tử dắt Nhựt Thanh tìm đến chổ ấy ngồi tại chổ Hương đình lẳng lặng mà nghe đọc.

Tại đó lại có một tên ăn trộm, sức mạnh vô cùng, dẫu cho cột lớn thế nào va bẻ cũng gảy, cho nên trong làng đều kêu va là Thiết Hớn ; nhơn dọ đặng xứ ấy có một người bạch diện thơ sanh, ở nhà có một mình đọc sách, bèn tính trong bụng rằng :

- Để đêm nay ta lén vào đó giết cho sạch lũ, nhắm không có ai giúp nó mà sợ.

Nghĩ như vậy, liền lén đến đó ngó quanh ngó quất đũ bốn phía, rồi bỏ ra về, chờ đến canh khuya sẽ hành sự.

Chẳng dè Nhựt Thanh ngó thấy người ấy đầu rắn mắt chuột, đứng ngó dao dác, thì nghi chắc là ăn trộm bèn nói với Thiên tử.

Thiên tử dặn dò Nhựt thanh núp ở tại đó coi nó làm thế nào, còn mình thì trở về tiệm mà nghỉ.

Nguyên tại nhà ấy kêu là Thâm Hiếu đường, chủ nhà là họ Kim, giàu có tại xứ ấy. Những em út cùng gia dịch trong nhà hơn mấy mươi người, ngày ấy nhơn có việc nên đi khỏi hết, duy có một mình Kim Tam Lang ở nhà với một đứa thơ đồng tên là Lộc Nhi mà thôi.

Ngụyên Kim Tam Lang nầy tánh khác hơn người, thường hay

siêng năng trau giồi kinh sử, quyết làm cho có danh gì thì mới vừa lòng xứng ý, ngày ngày thường đóng cửa tuyệt khách, lại có gan dạn dỉ hơn người, tà ma yêu mị thảy đều chẳng sợ, nhiều khi ăn trộm đến nhà, đều bị va đánh đuổi, lại còn có khi đánh lộn với quỉ ; có một đêm kia có con lệ quỉ vô nhà, khi mới vào thì đầu lớn hơn đấu, đôi mắt tợ đồng linh lục lạc than, lưỡi như lưỡi rắn, le ra ló vô, cao chẳng đầy ba thước, hình tướng dữ dằn, hể ngó thấy mà không chết giấc cũng phải đau ; duy có một mình Kim Tam Lang chẳng sợ, lại lấy một cái giỏ bằng tre, phất giấy bao hết, vẽ đủ ngũ qua rồi đội trùm lên đầu, đứng ngó con quỉ, con quỉ vùng biến ra mình cao hơn một trượng hai, đứng đụng nóc nhà.

Kim Tam Lang lại lấy tre tháp lên cao cho bằng con quỉ.

Con quỉ không làm chi đặng nên phải đi.

(Ấy chẳng phải là con quỉ thấy dạn gan mà sợ, sợ là sợ người trung hậu, hiếu nghĩa mà thôi).

Đêm ấy tên Thiết Hớn ăn cơm no rồi liền giắt đao vào mình, lén đến nhà Kim Tam Lang, núp nơi chổ vắng mà chờ đến khuya đặng có ra tay, chẳng dè Nhựt Thanh núp nơi chổ tối nhìn thấy rõ ràng ; còn Thiết Hớn cứ việc rình mò.

Qua đến canh ba trăng tỏ ; ngặt vì Kim Tam Lang thường đêm đọc sách không biết mệt, có khi đọc đến canh năm mà chưa chịu ngủ. Đêm ấy Kim Tam Lang đọc sách đã khuya, vừa mới vô mùng mà nằm.

Thiết Hớn không nghe đọc nữa, thì chắc là Tam Lang đã ngủ bèn nhãy phóc lên nóc nhà, giở ngói trèo xuống.

Kim Tam Lang thấy đã rõ ràng, mà giả rằng chẳng hay, lại làm bộ ngủ ngáy khò khò.

Thiết Hớn lại giả tiếng chuột kêu.

Tam Lang cũng làm bộ không hay.

Thiết Hớn bèn mò lại, đang lum khum cạy rương, bị Tam Lang

cầm một sợi dây gai, ở sau lưng, nhãy tới thình lình, chụp bắt trói lại, bỏ ngồi dưới đất, rồi kêu tên thư đồng thức dậy đốt đèn lên, dọn rượu thịt ra ăn uống và hỏi tên Thiết hớn rằng :

- Nay ngươi đã bị bắt rồi, có điều chi muốn nói thì hãy nói đi.

Thiết Hớn nói :

- Nay tôi là bị trói, dẫu dè sức mạnh thế nào cũng không làm chi đặng, duy cầu dung thứ, thì tôi cảm đưc chàng quên.

Kim Tam Lang nói :

- Nếu ngươi khứng cải tà qui chánh thì ta tha ngươi.

Vừa nói vừa mở trói cho Thiết Hớn mời Thiết Hớn rằng :

- Sẳn rượu thịt đây, ngươi hãy ăn uống với ta một bửa cho say cũng chẳng hại chi.

Thiết Hớn tạ tội rồi mới ngồi vào tiệc.

Khi ăn uống vừa rồi, Tam Lang lại lấy ra mười lượng bạc ròng cho Thiết Hớn và dặn dò tự hậu phải cải tà qui chánh, chớ làm nghề quân tử ngồi rường như vậy nữa.

Thiết Hớn dạ dạ rồi lạy tạ ra về.

Từ ấy ăn trộm xa gần nghe tiếng Kim Tam Lang chẳng dám léo đến.

Nói về Nhựt thanh, khi thấy Thiết Hớn nhảy lên nóc nhà giở ngói trèo xuống, thì cũng nhảy theo núp trên mái ngói rình coi, đầu đuôi thấy đã rõ ràng, bèn trở về tiệm thuật hết lại cho Thiên tử nghe.

Thiên tử khen rằng :

- Thiệt là người đọc sách không có chổ nào chẳng giỏi.

Qua bửa sau, Thiên tử bèn từ giả chủ tiệm, dắt Nhựt Thanh dạo chơi xứ khác.

Gần đó lại có một làng kia, kêu là làng Tây thôn, có một nhà họ Vương, vợ là Vạn thị, vợ chồng đã gần sáu mươi tuổi, mà sanh có một đứa con gái, nàng ấy tên Bích Ngọc mới mười sáu tuổi, dung nhan đẹp đẽ, cốt cách phương phi, mắt phượng mày ngài, môi son má phấn. Vợ chồng Vương lão coi như châu báu, trọng giá đến ngàn vàng, chắc làm sao cũng nhờ nàng ấy đặng làm giàu, còn nàng ấy tuy là con nhà nghèo mặc dầu, chớ trong nghề cầm kỳ thi họa, món món đều hay, mỗi ngày cứ ở trong nhà, nếu chẳng ngâm thi, thì cũng là vịnh phú, có nhiều nhà giàu có hào bộ, tranh nhau đến luận hôn, song nàng ấy chẳng ưng, có ý muốn lựa người anh hùng cho xứng đáng.

Ngày kia có con quan Đề đài tại tỉnh ấy tìm đến cầu thân. Công tử này tên là Trương Hiệu Quí, tướng mạo xấu xa, thường ỷ thế cha làm quan Nhứt phẩm, hay hiếp đáp người lành, mỗi khi ra đàng dọc ngang đà không chổ nói.

Ngày ấy đi chơi, nhơn thấy con gái Vương lão xinh đẹp, bèn cậy mụ Huỳnh bà đến nói.

Chẳng dè Vương Bích Ngọc lại muốn thữ coi cho đặng người tài mạo song toàn thì mới chịu.

Công tử không không biết làm sao, phải ráng đánh áo đánh quần, diện coi cho bảnh, rồi đi với Huỳnh bà đến nhà Vương lão ; dâng danh thiếp và làm lễ ra mắt xong rồi, Vương lão bèn nói rằng :

- Công tử đến đây thiệt nhà tôi lấy làm may mắn.

Trương Hiệu Quí nói :

- Nghe Thiên kim tiểu thơ ý muốn thử tài, nên tôi đến đây lảnh giáo.

Vương lão nói :

- Xin công tử ngồi chờ một chút.

Nói rồi liền trở vào khiến Bích Ngọc ra ngồi nơi phía sau bức sáo mà thử tài Công tử.

Vương Bích Ngọc ngồi trong ngó ra, thấy Công tử hình thù dữ tợn, tướng mạo xấu xa, trong lòng chẳng đẹp, bèn lấy viết ra một đề như vầy :

Hoặc như thiên hề, hoặc như địa ; hoặc như giai nhơn, hoặc tặng quí ; hoặc như ưu hề, hoặc như hĩ, hoặc tiếu xuân kiều hề, hoặc sinh mị ; hoặc bị bạch phát hề lão tương chí hĩ.

Công tử xem rồi không hiểu chi hết, song cũng nói gượng cho đở xấu rằng :

- Hôm nay tôi uống rượu nhiều qua nghĩ không ra đặng, để sáng mai tôi sẽ đến đối lại.

Nói rồi quảy quả từ biệt đi về một nước.

Khi về đến nhà rồi bèn nghĩ trong lòng rằng :

- Như ta là đường đường Công tử của một vị Đề đài, lại bị một đứa con gái nhà quê nó vấn nan như vầy thì thiệt là tức quá ; thôi, nó muốn vậy ta cho nó vậy, giá một đứa con gái như nó mà tài cán gì, để mai ta dắt vài mươi tên gia đinh đến đó giựt đại nó về, coi nó làm sao ta cho biết.

Lập ý xong rồi, qua bửa sau bèn dắt hai ba mươi gia đinh, tay cầm binh khí, kéo đến nhà Vương lão, chẳng nói chi hết, cứ việc áp vào bắt đại Vương Bích Ngọc, lại phao ngôn rằng Vương lão thiếu nợ mình nên đem con thế, tuy vậy thiên hạ cũng biết là làm ngang bắt con gái người ta, song chẳng ai dám cứu.

May đâu lại gặp một người hớn tử đi ngang qua đó, người nầy họ Kim tên Cang, vốn công tử người ở tại xứ ấy, hay can thiệp sự bất bình, thấy Công tử hà hiếp ngang như vậy thì giận lắm, song biết là con quan Đề đài nên chưa dám ra tay, bèn lấy lời lẽ nghĩa nói với Công tử rằng :

- Đang lúc thanh thiên bạch nhựt mà bắt ngang con gái của người, tôi e trái lẻ đi chăng. Vậy xin Công tử hãy thả phứt cho rồi, kẽo sanh ra điều bất tiện.

http://tieulun.hopto.org

Công tử bèn nạt rằng :

- Can cớ chi mi mà mi nói.

Kim Cang nói :

- Ta nghỉ mi là con cái nhà quan, nên lấy lời phải trái nói với mi, mi lại ỷ bọn mi đông mà cả tiếng mắng người, ta há sợ mi sao ?

Công tử nổi nóng nhãy tới đánh Kim Cang, bị Kim-cang đá ra một đá nằm ngay hết thở.

Gia-đinh chạy về phi báo cho quan Đề dài hay.

Quan Đề đài tức giận căm gan, hỏi ra mới biết là hung thủ là Kim Cang, liền họa đồ hình treo khắp phố phường, lại truyền cho võ bị các dinh tìm bắt khắp nơi rất nên nghiêm ngặt.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 33

http://tieulun.hopto.org

Anh hùng đặng xá, cảm đội Hoàng ân
Nghĩa sĩ lòng lành, may nhờ ngự tứ

Nói về Kim Cang nhơn thấy sự bất bình, rũi tay đánh chết Trương công tử, trong lòng nghĩ lại thì sợ hải chẳng cùng, vì việc nhơn mạng là việc trọng, phần thì Công tử là con quan Đề đài trong tĩnh ; nghĩ lại rồi giựt mình, bèn bõ đó chạy dông, bất kể là đâu, hễ thấy có đường trống thì chạy nhầu, trời thì một ngày một tối, phần thì trong lòng lại đói.

Chạy đến một xóm kia, ráng chạy nữa không nổi, xảy thấy bên đường có một tòa cổ miếu, bèn mò vào đó nghĩ chơn, phần thì mới đánh lộn; phần thì chạy rất xa, cho nên trong mình mười phần mệt mỏi, lại thêm đói bụng chịu không nỗi, bên ăn năn trách lấy mình, sao có nóng nảy mà giết công tữ, nên phải chịu khổ sở như vầy, rồi lại nghĩ rằng :

- Tuy vậy mà ta cũng mầng, vì ta đã trừ đặng một mối hại cho địa phương.

Suy tới nghĩ lui một hồi rồi nằm queo nơi dưới bàn thần mà ngũ.

Nguyên chổ ấy kêu là làng Trung Lạc thôn, còn cái miếu ấy là miếu Quan vương, rất nên linh hiển, song hễ bọn trung thần, hiếu tử, nghĩa sĩ, liệt nữ, đến đó cầu vái việc chi đều linh nghiệm cả, chỉ có những bọn gian tà đến vái thì không linh nghiệm chi hết, ngặt vì miễu đường hẹp nhỏ, nên chẳng có ông Từ, duy nhờ có người trong làng hôm sớm đèn nhang cúng cấp mà thôi.

Kim Cang nằm ngũ tại đó, qua đến canh ba, ngó thấy một vị thần nhơn, râu mọc xồm xàm, đến kêu biểu đi.

Kim Cang không biết việc chi, bên theo vị thần ấy đi đến một chổ, thấy có lầu đài điện võ nguy nga, lại có một vị thần thánh ngồi trên, mặt đỏ hồng hồng, coi kỷ lại thì là Quan phu tử đời Hớn.

Kim Cang bèn bước tới quì xuống nói rằng :

- Tôi là Kim Cang xin ra mắt.

Quan đế cho đứng dậy.

Kim Cang mới dám đứng đậy và ngước mặt lên.

Quan đế bèn nói rằng :

- Ta thấy ngươi có lòng nhân nghĩa, chẳng biết kể thân mình bị hại mà cứu người ta, ấy là phò nguy cứu khổn, thiệt cũng đáng khen, nên ta đòi ngươi đến đây mách bảo cho ngươi hay. Vã nay trào đình có lòng chiêu hiền nạp sĩ. Vậy ngươi phải đến nhà Huỳnh Vĩnh Thanh mà ở, thì làm sao ngươi cũng có chổ xuất thân, thoảng như ngày sau ngươi có đắc chí rồi, thì phải cho hết lòng đền nợ nước, hãy ghi lấy, nhớ lấy.

Kim Cang cúi đầu tạ ơn.

Quan đế dạy rồi, liền khiến hai tên Thanh y đồng tử đưa Kim Cang về.

Đi dọc đàng thấy có một cái ao cá, nước trong leo lẻo, mười phần u nhả.

Kim Cang những mảng ham coi, chẳng kịp đề phòng, bị Thanh y đồng tử xô tuốt xuống ao.

Kim Cang hoảng kinh la lên một tiếng, vùng giựt mình thức dậy mới biết là chiêm bao, mồ hôi ra ướt dầm.

Bèn ngồi nghĩ lại một mình rằng :

- Lời Đế quân dặn ta thì ta phải ghi nhớ vào lòng.

Nghĩ rồi đứng dậy lạy tạ ơn thần.

Lúc ấy trống đã trở canh năm, bèn chờ cho trời sáng đặng có kiếm đàng mà đi ; khi trời gần sáng Kim Cang ý muốn đứng dậy ra đi, ngặt đói quá tay chân bũn rũn, đi không nỗi, bèn ngồi núp lại nơi dưới bàn thần trong giây lát rồi sẽ đi. Chẳng dè chổ ấy cách nhà Huỳnh thị

lang chẳng bao xa. Nơi Huỳnh phũ có việc cúng thần, gia nhơn đem lễ vật đến miếu, vái lạy xong rồi, để đó đưa nhau ra ngoài.

Nói về Kim Cang khi thấy có người đến cúng, ý muốn trông cúng cho rồi đặng có xin đồ ăn cho đở đói, chừng thấy bọn gia nhơn đi hết, thì ngỡ là cúng rồi mà đi, bèn ló đầu lén dòm thấy đồ tam xên hơi còn lên ngui ngút, thèm thôi đà chảy nước dải, nhịn không đặng, liền đứng dậy lấy hết đồ tam xên, ăn uống no say rồi cũng chun xuống bàn thần mà ngồi như trước.

Trong giây phút gia nhơn Huỳnh phủ trở vào, thấy rượu thịt đồ để cúng đó đâu mất hết, bèn nói với nhau rằng :

- Không lẻ mà thần ăn hết đồ tam xên đi, chắc là có người nào ăn cắp đây chớ chẳng không.

Bèn thử kiếm khắp hết bốn phía.

Dòm xuống dưới bàn thần, thấy có một người đại hớn ngồi đó, liệu chắc người ấy ăn cắp mà thôi, liền xúm lại kéo quách Kim Cang ra mắng rằng :

- Đồ ăn mày, mi ở đâu dám đến đây, ăn cắp lễ vật của ta, là đạo lý chi vậy ?

Kim Cang mắc cở xẽn lẻn bèn nói cố lỳ rằng :

- Nay vì tôi đói bụng quá chịu không nỗi thấy đồ để sẳn, nên ăn ba miếng đở lòng, thiệt rất cám ơn, cám ơn.

Gia nhân nói :

- Mi cám ơn ai, đã ăn cắp của người ta mà ăn rồi, bây giờ lại nói cám ơn cái gì. Mi hãy đi với ta lại nhà đây, rồi mi nói làm sao với công tử đó thì mi nói.

Vừa nói vừa kéo tuốt Kim Cang về đến Huỳnh phủ, tốp thì đứng giữ còn tốp thì chạy vào báo cho Công tử hay.

Huỳnh Vỉnh Thanh liền bước ra hỏi rằng :

- Người nào ăn cắp giống gì ở đâu, mà bây làm rộn ta vậy.

Kim Cang bước tới thưa rằng :

- Tôi đây.

Huỳnh Vỉnh Thanh nhắm nhía Kim Cang, thấy tướng mạo khôi ngô thì biết không phải là người vô dụng, bèn hỏi rằng :

- Túc hạ tên họ là chi, vì làm sao ra thân như vậy, như bụng còn đói thì ăn thêm cho no, không hề chi mà ngại.

Nói rồi liền day lại hối gia đinh dọn rượu thịt ra.

Kim Cang biết kiếu rồi ngồi lại ăn, ăn uống no nê rồi dứng dậy hỏi Công tử rằng :

- Nảy giờ tôi chưa hỏi quí nhơn, chẳng hay quí danh người là chi ?

Huỳnh Vỉnh Thanh nói :

- Tôi họ Huỳnh tên Vỉnh Thanh, ông tôi xưa là Huỳnh Định Ban làm đến chức Thị Lang.

Kim Cang liền cúi đầu và nói rằng :

- Kẻ tiểu nhơn có mắt mà không có ngươi, chẳng biết Công tử, xin Công tử thứ tội.

Công tử nói :

- Túc hạ đã lánh họa mà trốn đến đây, vậy thì đem hết đầu đuôi nói cho tôi biết, thì tôi sẽ có thế liệu giùm.

Kim Cang bèn đem việc cứu Vương Ngọc Bích cùng việc đánh Trương công tử, đầu đuôi các việc thuật lại cho Huỳnh công tử nghe.

Huỳnh công tử khen rằng :

- Nếu vậy thì túc hạ cũng là người nghĩa khí đáng kính, đáng khen ; nay bốn phía dều có treo đồ hình bắt túc hạ, vậy thì túc hạ chớ

có đi đâu làm chi, hãy ở đây với tôi dạy giùm sắp gia nhơn trong nhà, cho chúng nó tinh thông võ nghệ, tôi liệu Trương Đề đài chẳng dám đến đây tra vấn chi đâu.

Kim Cang cả mừng, bèn an lòng ở đó.

Nói về Trương Đề đài tìm kiếm hơn mấy tháng mà không ra tông tích, ngày kia nghe đặng ở tại nhà Huỳnh Vỉnh Thanh bèn khiến gia nhơn đem lễ vật và danh thiếp tuốt đến Huỳnh phủ xin giao Kim Cang ra.

Gia nhơn vâng lệnh đi đến Huỳnh phủ vào ra mắt Công tử, dâng danh thiếp cũng lễ vật lên, rồi mới tỏ ý chủ mình dạy biểu.

Công tử nói :

- Nhà ta có Kim Cang nào ở đâu, ngươi hãy về bẩm lại với chủ ngươi, ta không biết Kim Cang nào hết.

Gia nhơn không biết làm sao phải trở về bẩm lại với chủ.

Trương Đề đài cả giận nói rằng :

- Thằng Huỳnh Vĩnh Thanh nó tưởng ta sợ nó lắm sao.

Nói rồi liền truyền lịnh cho ngũ dinh điễm tề binh mã, hùng oai cử cử, sát khí đằng đằng, kéo đến trước phủ Huỳnh thị lang, rồi kêu lớn rằng :

- Bớ Huỳnh Vỉnh Thanh, hãy đem kim Cang ra giao cho sớm, nếu để diên trì đợi cho ta xét đặng, thì ta e cho cái tập ấm của mi cũng là bất tiện.

Gia nhơn chạy vào phi báo, Huỳnh công tử nói rằng :

- Trối thây nó, ta nhắm lủ nó chẳng dám vào đây đâu mà sợ.

Công tử nói vậy mặc dầu, chớ Trương đề đài ở ngoài cứ hối quân kêu réo om sòm, cớ nói hoài như trước.

Kim Cang dằn không đặng, bèn nói với công tử rằng :

- Cũng vì việc của tôi, làm rộn ràng cho công tử, thiệt lòng tôi rất chẳng đặng an, vậy xin để cho tôi ra đó đánh với nó, như đánh nó chạy hết thì sẽ tính kế khác ; bằng đánh chẳng lại thì tội phải tìm đường thoát thân trốn đi xứ khác.

Công tử cản trở đôi ba phen không đặng, nên phải để cho đi.

Kim Cang liền xách trường thương lướt ra khỏi cửa nạt lớn lên rằng :

- Người là đứa hổn quan, thả con làm điều ngang trái, đang giữa ban ngày dám đoạt con gái người ta có tội hay chăng ? May ta cứu đặng con gái của kẻ lương dân, thằng con bất hiếu của ngươi nó lại còn dám tranh trở với ta, nay ta giết nó rồi, thì đã trừ đặng một mối hại lớn cho dân trong xứ, ấy là may cho bá tính lắm đó, sao ngươi còn dám tìm ta làm chi, hãy trở về cho mau, lo việc bổn phận cho hết lòng mà đền nợ nước.

Trương đề đài nghe nói cả giận, phần thì thấy nhấy người cừu trước mặt, liền hối quân ví bắt.

Kim Cang phấn khởi thần oai đánh riết một hồi, binh đinh đều chạy ráo.

Trương đề đài thấy vậy liền thôi thúc vô dinh, các quan đều áp đến một lượt vây chặc Kim Cang.

Kim Cang tả xông hữu đột mà ra chẳng khỏi, phần thì quan binh đông lắm, phần thì mệt mỏi, nên bị quan binh bắt đặng.

Trương đề đài cả mừng, bèn khiến dẫn tuốt về nha ; dụng nghiêm hình tra khảo, Kim Cang chẳng thèm chịu khai, Trương đề đài không biết làm sao, phải giao lại cho quan Huyện là Lý Liên Đăng tra hỏi cho rõ chơn tình, chừng đặng lời khẩu cung thì sẽ thĩnh vương mạng mà xử trảm.

Nói về Huỳnh Vỉnh Thanh, khi thấy Kim Cang bị bắt, thì trong lòng chẳng an, chừng dọ nghe đặng đã giao cho Tri huyện rồi, bèn nghĩ thầm rằng :

- Lý Liên Đăng với ta kết giao cũng hậu, chi bằng ta đến đó lấy điều lợi hại mà tỏ với va, hoặc may có cứu đặng cùng chăng.

Nghỉ rồi liền khiến gia nhơn sắm kiệu, đi đến trước nha, gửi danh thiếp vào.

Quan Huyện xem thấy danh thiếp, liền vội vã sắm sữa áo mảo, mở rộng cửa trung môn, bước ra nghinh tiếp, phân ngôi chủ khách mời ngồi rồi hõi rằng :

- Chẳng hay Công tử đến đây có việc chi chăng ?

Huỳnh Vĩnh Thanh nói :

- Nếu chẳng có việc chi thì tôi đâu dám đến đây, nhơn vì Kim giáo sư ỡ tại bên phủ của tôi, không biết có cừu oán chi với quan Đề đài mà người dắt binh mã đến phủ tôi bắt đi, nay nghe lại thì người đã giao cho đại nhơn thẩm đoán, chẳng hay đại nhơn đà thẩm đặng minh bạch rồi chưa.

Lý tri huyện nói :

- Tôi nghe Kim Cang với Vương Toàn giao hảo, nhơn vì Vương Toàn và Trương công tủ có khích với nhau, cho nên Kim Cang mới đánh chết Công tử của Trương đề đài là Trương Hiệu Quí, rồi mới đầu vào quí phủ mà dối làm giáo sư ; đến nay việc nhơn mạng là việc trọng đại, không lẻ bỏ qua cho đặng, vậy thì ngày mai xin Công tử hãy qua đây và tôi cũng cho quan Đề đài hay, đặng tựu đến đây, hội nhau mà thẩm vấn, ước đặng cùng chăng ?

Huỳnh Vĩnh Thanh nói :

- Tôi cũng nhờ đại nhơn lấy tình mà biện lý.

Nói rồi từ giả ra về.

Qua bửa sau Lý tri huyện sai người đi thỉnh Trương đề đài qua dinh hội thám, quan Đề đài bèn sai Diệp Du Phũ đi thế cho mình. qua đến nha Tri huyện, kế thấy Huỳnh Vỉnh Thanh cũng đến.

http://tieulun.hopto.org

Tri Huyện bèn khiến quân dẫn Kim Cang ra tra thẩm.

Chẳng dè Kim Cang thấy có Huỳnh công tử đến thì e liên lụy cho người, bèn bắt từ dầu chí đuôi mà khai thật ra hết.

Tri huyện không biết làm sào, nên phải lục theo lời khai mà hồi phúc cho quan Đề dài, đặng chớ lịnh xử quyết.

Huỳnh Vỉnh Thanh cũng không biết nói làm sao, phải từ biệt ra về.

Nói về Thiên tử với Châu Nhựt Thanh dạo chơi đã khắp chổ vui, ngày kia vùng nhớ lại bọn Huỳnh Vỉnh Thành, bèn dắt nhau trở về mà thăm.

Khi về đến nơi gia đinh chạy vào thông báo.

Huỳnh Vỉnh Thanh vội vả mặc áo chạy ra quì tiếp, Thiên từ bèn lấy mắt nháy Vĩnh Thanh, chẳng cho quì, vì e thiên hạ biết.

Khi vào nhà ngồi yên rồi Thiên tử nói với Huỳnh Vỉnh Thanh rằng :

- Tự hậu đừng làm như vậy nữa, cứ lấy theo lễ chú cháu xưng hô với nhau mà thôi ?

Vinh Thanh vâng lời, rối khiến gia đinh dọn tiệc.

Trong lúc ăn uống chuyện vản với nhau, Huỳnh Vĩnh Thanh bèn đem việc Kim Cang mà nói cho Thiên tử nghe.

Thiên tử nghe nói cã giận, bèn nói rằng :

- Những loài như vậy đã thác cũng còn chưa hết tội thay, chớ như Kim Cang là người trung dỏng nghĩa khí, lẻ nào lại để cho nó giết hay sao ?

Để mai trẫm sẽ truyền một tờ mật chỉ cho Trang tuần phủ, khiến va bắt quách Trương đề đài mà tra hỏi, chừng trẫm về trào rồi trẩm sẽ phát lạc.

http://tieulun.hopto.org

Nói rồi liền viết một tờ mật chỉ.

Sáng ra bữa sau, khiến Nhựt Thanh đem giao cho Trang tuần phũ.

Nhựt Thanh lãnh chỉ tuốt qua dinh Trang tuần phủ, khiến người vào thông báo.

Trang tuần phủ liềhn thay đổi y quan, và khiến quân dọn bàn hương án rồi quì xuống tiếp chỉ.

Nhựt Thanh mở ra đọc rằng :

Vâng trời nương vận, Hoàng đế chiếu rằng : Trẩm dạo chơi khắp xứ Giang Nam, đã nhiều phen nêu gương trung hiếu, lại lắm lúc trừ diệt gian manh ; nay dọ dặng Trương đề đài thả con làm dữ ban ngày đi cướp giựt con gái của người, nay con hắn đã chết, chẳng cần truy cứu lắm chi, song phải bắt Trương đề đài mà giải về kinh, chờ trẩm về trào trẩm sẽ phát lạc, còn Lý Liên Đăng thì ghi tên vào sổ Đạo đài, hể có khuyết thì bổ liền, còn Kim Cang thì phải thả ngay và huỷ luôn cái án ấy đi, các việc cứ theo tờ chiếu mà làm, khanh hãy tuân lấy.

Khi Nhựt Thanh về rồi, Trang tuần phủ bèn cứ theo Thánh chĩ. nhứt nhứt làm xong.

Nói về Kim Cang đặng ra khỏi ngục rồi, bèn tạ ơn Tri huyện, rồi trỡ về Huỳnh phũ tạ ơn Công tử.

Huỳnh Vĩnh Thanh nói :

- Ấy là đương kim thiên tữ tha túc hạ ra, hãy vào tạ ơn Thánh thượng.

Kim Cang liền bước vào cúi đầu lạy tạ ơn vua, rồi day lại lạy Nhựt Thanh.

Thiên tử bèn cho đứng dậy rồi đem những võ kinh tướng lược hỏi thử kim Cang.

http://tieulun.hopto.org

Kim Cang nói xuôi như nước chảy.

Thiên tử cả mầng, liền phong làm chúc Du phủ, lại cho một tờ thủ chiếu, dạy đem qua dinh Trang tuần phủ mà trình, hể có khuyết thì đặng bổ liền.

Kim Cang cúi đầu tạ ơn, và cũng tạ ơn Nhựt Thanh và Huỳnh công tử rồi mới từ biệt ra đi.

Rồi đó Huỳnh Vỉnh thanh khiến gia nhơn bày tiệc rồi sai người đi mời Trương, Lý hai vị Công tử qua nhà ăn uống và trò chuyện mà chơi.

Trương Lễ Tuyền và Lý Vân Sanh nghe mời, liền rũ nhau đến một lượt, vào cúi đầu quì lạy ra mắt Thiên tử, rồi mới ngồi vào tiệc rượu khoản đãi Thiên tử với Nhựt Thanh.

Lúc đang ăn uống, chúa tôi dàm luận việc văn chương thi phú với nhau, hai đàng đều đối đáp như lưu.

Thiên tử nhơn nghĩ ba người đều là phú quí trung nghĩa cả ba, bèn khiến đem văn phòng tứ bửu ra, rồi viết ra mấy chữ lớn cho Huỳnh, Trương, Lý ba người.

Ba người bèn xem lại xem thấy chữ viết rất hay, nét sắc như dao cắt. Viết rồi liền trao cho Huỳnh Vỉnh Thanh.

Vỉnh Thanh tiếp lấy xem thì thấy viết bốn chữ lớn như vầy : "Giang Nam nghĩa sĩ". Lại có để năm, tháng, ngày và có phê bốn chữ nhỏ : Thiên tử ngự bút.

Còn của Trương Lễ Tuyền một chữ thọ lớn cũng có phê ngự bút ; của Lý Vân Sanh thì bốn chữ lớn "Nghĩa bá Giang Nam", cũng có phê ngự bút, mỗi tấm đều lấy ngọc ấn đóng vào.

Ba người cúi đầu tạ ơn, mươi phần vui đẹp, rồi khiến người đi kêu thợ mộc đến mướn khắc ba tấm biển y theo ba câu chữ ấy rồi treo nơi trước cửa.

Ngày ấy ăn uống đến khuya mới mản tiệc.

Huỳnh vĩnh thanh bèn thỉnh Thiên tử ra trước sân mà ngoạn nguyệt xem trăng, lúc đang xem chơi vui vẽ, bỗng nghe có tiếng đờn kìm, như ai như oán, như khóc như than, song bị gió thổi ào ào, nghe không đặng rõ, không biết từ đâu lại có lời bi ca như vậy.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 34

http://tieulun.hopto.org

Nhờ minh quân, Bích Ngọc đặng thành hôn
Gặp Thánh chúa, Hứa Anh đàm chiến pháp

Nói về Thiên tử với bọn Huỳnh Vỉnh Thanh đang đứng trước sân xem trăng, bỗng nghe văng vẳng có tiếng tiếng đờn kìm rất nên thê thảm, vừa muốn lóng tai nghe, vùng bị gió thổi ù ù, không nghe rõ đặng; bèn dắt nhau xuống lầu mà nghỉ.

Qua đến đêm sau cũng ra trước sân nghe tiếng đờn, quả nhiên lối đầu canh một cũng nghe như trước, âm vận du dương, đem ấy gió xuôi nghe càng tỏ rõ.

Thiên tử lóng tai nghe bài ca như vầy :

Kìm thinh lộng xuất oán thời oai, xũ mạng sanh lai hát tự bài, niên lão song thân kim dĩ tạ, oán cừu tuy khuyết bị nhơn hoài, luỵ trước Kim Cang trung nghĩa hớn, như kim tị họa tẩu thiên nhai, thiên nhai hải giác hà khương mích ; Bích Ngọc tình nguyện kết hòa hài.

Thiên tử nghe đã rõ rằng bèn nói rằng :

- Té ra nàng nầy đờn kìm, than thân trách phận nhơn vì Kim Cang cứu nàng mà bị nạn, nên nàng than thỡ cũng phải ; vậy thì ngày mai ta sẽ dọ coi nàng ở chổ nào, rồi ta làm chỉ hôn cho Kim khanh cưới nàng; cho hai đàng phỉ lòng mơ ước mà hòa hảo với nhau, ấy cũng là một việc tốt.

Nói rồi bèn đi xuống lầu mà nghỉ.

Sáng ra bửa sau, Thiên tử cho thỉnh Công tử ra nói rằng :

- Nàng Vương Ngọc Bích mà Kim Cang đã cứu hôm tháng trước đó thì chắc là người đờn kìm hồi hôm đây, vì trẩm đã nghe tiếng đàn rõ ràng, trong bài ca nàng lại than rằng : Cha mẹ đã qua đời rồi, nàng mong ơn Kim Cang chân cứu, tình nguyện lấy Kim Cang làm chồng, vậy thì khanh hãy chọn một đứa gia nhơn cho lanh lợi, dắt một bà già qua đó nói cho nàng biết rằng Kim Cang nay đã làm Du Phủ Võ niên,

biểu hãy về đây ở, rồi trẫm sẽ hạ chỉ triệu Kim Cang về đây, đặng tạm trú trong phủ nầy cho vợ chồng hắn thành thân với nhau cho rồi.

Huỳnh Vỉnh Thanh vưng lịnh, liền sai người đi tìm Vương Bích Ngọc nói các lời như Thiên tử đã dặn.

Nguyên Vương Bích Ngọc từ ngày Kim Cang cứu khỏi tay Trương Hiệu Quí bèn trốn đến đó ở, chẳng dè lại rủi cho nàng, cha mẹ đều chết hết, còn có một mình rất nên khổ sở bèn ở đậu nơi nhà một bà già góa kia, vá may độ nhựt ; nay nghe đặng tin ấy thì mầng rở chẳng xiết chi, nên từ giả bà già theo gia nhơn về đến Huỳnh phủ, trong nhà có những đàn bà con gái ra tiếp rước vào đó ở yên.

Ngày ấy Thiên tử cho triệu Kim Cang.

Kim Cang vâng chiếu đến Thiên tữ bèn nói lại cho Kim Cang hay, Kim Cang cã mừng vội vàng lạy tạ.

Huỳnh Vỉnh Thanh bèn chọn ngày huỳnh đạo kiết kỳ rồi lo sắm lễ vật cho Kim Cang với Vương Bích Ngọc thành thân, ở chơi ít ngày rồi vợ chồng Kim Cang dắt nhau vào tạ ơn Thiên tử và từ biết mấy vị Công tử trở về chổ nhậm.

Khi Thiên tử thấy việc đã xong rồi, liền từ biệt bọn Huỳnh Vĩnh Thanh đi đạo chơi xứ khác.

Thuở ấy tại phủ Tòng giang, chợ Lưu Tiên, có một người văn võ song toàn, họ Hứa tên Anh, người môi son răng trắng, tướng mạo siêu quần, văn tợ Giang Lang võ như Lữ Bố, lục thao tam lược không chổ nào mà chẳng biết, ưa kết giao với thiên hạ anh hùng, song chưa gặp đặng người tri kỷ, tánh ham bố thí, xài vàng như đất ; gia tài hơn bá vạn. Khi cha mẹ qua đòi rồi, thì xài lần hết sạch, lúc có tiền thì nhiều người quen biết, chừng hết lúi rồi, đến anh em mượn một cắc cũng chẳng ai cho, túng thét đi rồi phải đem gia tài sản vật bán lần hết mà xài, một ngày qua một ngày, đồ đạc bán bán lần hết, chừng ấy lại càng khốn đốn hơn nữa, cực chẳng đã không biết làm sao, phải ra chợ Lưu Tiên tại trước miếu Quan đế múa võ kiếm tiền, thiên hạ tựu đến coi đông dầy như kiến cỏ.

Hứa Anh bèn nói rằng :

- Xin liệt vị khán quan miễn lỗi, vì tôi bình sanh tánh hay huy hoạt, xài hết của cha mẹ để lại, nên phải ra đây múa võ, như có sơ lược chỗ nào xin chỉ biểu thêm, mưa chớ chê cười thiệt tôi lấy làm may lắm.

Nói rồi liền múa bộ song đao, xem như tuyết trên trời bay xuống, ban đầu còn múa huởn huởn, múa thét đến sau duy còn thấy đao chớ chẳng thấy người, trong giây phút múa đao xong rồi bèn lấy côn ra múa, hoặc tiền hoặc hậu, hoặc tả hoặc hữu, thiệt là đường roi thần xuất quĩ nhập, võ nghệ vô song, những kẻ đứng coi thảy đều khen dậy.

Người thì cho bạc kẻ cho tiền, tuy vậy song cũng không đũ dùng ; như kẻ khác đặng bấy nhiêu tiền ấy thì đã đũ dùng rồi, ngặt vì Hứa Anh xài lớn đã quen, cho nên bấy nhiêu đó cũng chưa lấy khi làm dũ, bèn nói rằng :

- Nãy giờ tôi chưa đi quờn, tôi cũng muốn múa hết cho liệt vị xem chơi luôn thể, ngặt vì liệt vị ưa xem song chẳng ưa ra tiền, cho nên tôi ngả lòng không muốn múa nữa.

Trong bọn đứng coi có một người tên là Thượng Ác.

Nguyên nó là một đứa ác ôn cho nên trong xứ thấy vậy thì gọi nó là Thượng Ác.

Khi nghe Hứa Anh nói vừa dứt lời, bèn nạt lớn lên rằng :

- Mi là một đứa mải võ kiếm tiền lẻ thì đi xứ khác kiếm ăn mới phải, chớ tại chợ nầy là xứ sở của ta, đặng bao nhiêu hay bấy nhiêu, lẽ đảu lại chê nhiều chê ít, ta cũng biết mi vốn là con nhà thế gia đó chút, nhưng nay ngươi đã nghèo mạt đi rồi, thì trả thồ cơm hẩm cũng xong, lại còn đám nói hơi kiêu thái với ai, hãy dọn đồ đi về phứt cho rồi, chớ có nói dai mà mang xấu.

Hứa Anh nghe nói đõ mặt tía tai, bèn nạt lại rằng :

- Ông ở đây múa võ, lẽ thì mi phải đến hỏi thăm, mi đã vô lễ thì thôi lại còn dám cả gan chọc ông nữa sao ? Nay ông chẳng dọn đồ

về, mi làm chi thì làm thử cho ông coi.

Thượng ác nói :

- Nến mi chẳng dọn đi thì ta ắt đánh mi cho chết.

Lúc ấy thiên hạ tựu tới càng đông, hai người nói qua nói lại một hồi, rồi đánh nhầu với nhau.

Thượng Ác đánh không lại, bèn bỏ chạy dài.

Hứa Anh rượt nà theo.

Vừa gặp Thiên tử với Nhựt Thanh dạo chơi đến đó thấy hai người chạy tới thì cản lại hỏi rằng :

- Xin nhị vị dừng lại, có điều chi bất bình thì nói, lựa là phải đánh đập với nhau làm chi? Chẳng hay duyên cớ ra sao, xin nói cho tôi rõ với.

Hứa Anh bèn đem hết đầu đuôi thuật lại một hồi.

Thiên tử nghe nói bèn day lại nạt Thượng Ác và đuổi đi, rồi dắt Hứa Anh và Nhựt Thanh vào nơi tữu lầu, kêu tữu bảo biểu dọn đồ ăn uống ra.

Húa Anh nói :

- Xin để cho tôi trở lại nơi miếu mà dọn đẹp đồ nghề của tôi, rồi tôi sẽ đến đây bây giờ.

Nhựt Thanh bèn theo giúp Hứa Anh, dọn dẹp xong rồi mới dắt nhau trở lại tữu lầu.

Chừng ấy Hứa Anh mới hỏi rằng :

- Chẳng hay nhị vị tên họ là chi ?

Thiên tử đáp :

- Tôi họ Cao tên Thiên tứ, người ở xứ Bắc kinh, đi với xá thân là Châu Nhựt Thanh đến đây thăm bạn hữu, dọc đường gặp đặng túc

hạ đây thiệt cũng là may, tôi xem túc hạ anh hùng như vậy, sao chẳng đi thi cử mà lập chữ công danh? Đặng có ra sức với triều đình, lại để ở đây mà chịu gian truân như vậy, chẳng hay tên họ là chi, xin nói ra cho tôi rõ.

Hứa Anh nói :

- Nhị vị chưa rõ, nguyên tôi là người ở tại chợ nầy, họ Hứa tên Anh, gia tài bá vạn, cũng vì chẳng biết làm ăn, duy cứ chuyên cần học tập văn chương thi phú, cùng là võ nghệ công phu, dù chẳng biết làm chi cho sanh lợi, lại hay giao kết thiên hạ anh hùng, xài phí hay hoát, cho nên gia tài hết sạch cha mẹ lại qua đời. Còn một mình trọi lũi, túng thiếu không biết hỏi ai, nên phải đến trước miễu làm điều hèn hạ đặng có kiếm chác mà chi độ cho qua ngày. May đâu tình cờ găp nhị vị là người cao nghĩa như vầy, thiệt tôi rất tiếc vì gặp nhau muộn quá.

Thiên tử nói :

- Té ra túc hạ cũng là con nhà giàu có, nay rủi gặp lúc truân chuyên, cũng nên thương xót, như túc hạ ý muốn đầu quân, thì tôi tiến cử giùm cho, chẳng hay túc hạ liệu ra thể nào ?

Hứa Anh nghe nói cả mầng bèn nói rằng :

- Nhờ quí nhơn chỉ dẫn, tôi cảm đội chẳng cùng.

Nói rồi bèn ngồi lại ăn uống với nhau đến tối mới mãn tiệc.

Rồi đó Hứa Anh đi theo Thiên tử về tiệm ngủ mà nghỉ ngơi.

Sáng ra bửa sau, dùng cơm điểm tâm rồi, ba người ngồi lại đàm luận binh thơ chiến pháp với nhau.

Thiên tử nói :

- Tôn Võ Tử mười ba thiên binh pháp, giúp Ngô vương là Cơ Quan hùng cớ nhứt phương, chư hầu chẳng dám động binh ; Trương Lương nhờ Huỳnh thạch công thọ truyền binh pháp giúp Hớn cao tổ diệt Sở hưng Lưu, qua đến đời Hớn mạt, Gia Cát Khổng Minh giúp Lưu tiên chúa, chiến tất thắng, công tất khắc ; cả thảy cũng đều nhờ

binh pháp mà nên, túc hạ đã từng nghe đến hay chăng ? Hứa Anh đáp :

- Gia cát khổng Minh là nhơn tài đệ nhứt, công cái thiên hạ, biết máy qnĩ thần chẳng lường giỏi thuật kêu mưa hú gió, thiệt là người đời sau ít ai học đặng ; tuy tôi bất tài, song cũng có học theo sách vở của người, ngày đêm siêng đọc một chữ chẳng quên, nếu nhị vị chẳng chê, tôi xin đọc thử cho nhị vị nghe.

Thiên tử nói :

- Tôi muốn nghe lời cao luận.

Hứa Anh nói :

- Võ hầu tân thơ có hơn năm mươi cuốn, biến thông có phép, bắt từ cuốn mà nói, thì trong ấy Phép hay vô cùng, dùng binh rất lợi, thắng bại đều biên rõ, hễ hiền tài thì ở trên, bất hiếu thì ở dưới, ba quân vui đẹp tướng sĩ kính sợ, hễ tương nghị thì lấy dõng, tương vọng thì lấy oai, tương khuyến thì lấy hình, ấy là cái lý ẩn thắng đó ; nếu ba quân chẳng kiêng, sĩ tốt bê trể, ân oai chẳng có, người chẳng sợ phép, ấy là cái đạo tất bại đó.

Đại thế thiên nói rằng : Hành binh có ba chỗ chí yếu, một là trời, hai là đất, ba là người. Cái thế trời là mặt nhựt, mặt nguyệt, có tinh minh năm ngôi sao cho hiệp độ, phòng khí cho điều hòa ; cái thế đất, ấy là thành bền luỷ cứng rõ xa ngàn dậm, bất kỳ tà thạnh môn u động, đường qnanh nẻo tắt cũng phải cho thông.

Còn cái thế người, ấy là kính sĩ chuộng hiền, ba quân dùng lễ, sĩ tốt vâng mạng, lương hướng đều đũ ; cho nên thắng kẻ biết dụng binh, thì phải nhơn theo thời trời, lấy theo thế đất, nương theo sức người, đặng như vậy thì kẻ cự với mình ắt cự không lại, còn mình đánh tới đâu cũng ắt đặng trọn thắng.

Trong Địa thế thiên nói rằng : Địa thế giúp binh nhiều lắm, nếu chẳng biết chỗ chiến địa mà muốn cho thắng thì ít có lắm ; non cao chớn chổ đường tắt rừng quanh, ấy là chổ dùng binh bộ. Đất bằng đồng trống, tràng cát đường ngay, là chổ dùng binh xe binh ngựa, còn như dựa núi gần bưng, rừng cao vực thẩm, ấy là chỗ dùng binh cung

tên, chổ thấp đất bằng tới đặng lui đặng ấy là chổ trường chiến ; cỏ cây rậm rạp, tre trúc mọc lang, ấy là chổ dùng thương dùng mâu mới đặng.

Trong Tình thế thiên luận rằng : Vã kẻ làm tướng, có dõng mà khinh thác, có gấp mà đặng mau, có tham mà muốn lợi, có nhơn mà chẳng nỡ, có chí mà lòng vui, có mưu mà nhu nhược ; hễ có dõng mà khinh thác ấy thì dễ bắt, lòng gấp ý trượng ấy thì dễ liệu, có mưu huởn đải ấy thì dễ đánh.

Trong Kiên Thế Thiên lại luận rằng : Xưa những kẻ dụng binh hay ấy, thì phải liệu cái tình hình của quân giặc trước hết, rồi sau mới đánh ; phàm hễ binh đóng lâu mà lương hết, bá tánh oán hận, quân lịnh chẳng nghiêm, khí giới chẳng trau dồi, chẳng lo kế trước, ngoài thì chẳng có binh cứu. Tướng lại khổ khắc, thưởng phạt chẳng minh, dinh trận lộn xộn, hễ thắng thì kiêu, binh như vậy thì dễ phá lắm. Còn như biết trọng hiền kính sĩ, lương thảo đầy đủ, binh khí sắc sảo, bốn phía hòa lục, đại quốc ứng tiếp, nếu binh giặc đặng vậy, thì binh ta phải lánh, ấy là luận theo đại lược đó mà thôi, chớ Khổng Minh điều binh khiển tướng, thì trải hết mấy đời quân sư có ai dám bì cho đặng ; chớ tôi đây cũng chưa học cho kịp đặng.

Thiên tử nghe nói lấy làm khâm phục bèn nói rằng :

- Phàm cái đạo dụng binh, thì phải đánh lòng trước, đánh thành sau ; tâm chiến làm trên, binh chiến làm dưới, cho nên Khổng Minh cũng phục cái lời ấy lắm ; thiệt là binh pháp tuyệt diệu, dẫu cho họ Tôn với họ Ngô cũng chẳng hơn đặng.

Hai người đàm luận với nhan qua đến tối mới nghỉ.

Sáng ra bửa sau, Thiên tử nói với Hứa Anh rằng :

- Ta với quan Tuần phủ tỉnh này vốn là chí giao với nhau, để ta viết một phong thơ tiến dẫn túc hạ cho người, thì ắt có chỗ xuất thân, hoặc có chút chức chi, thì phải cho hết ngay mà đền nợ nước, thương xót lấy dân lành, chớ phụ lời ta phú thác.

Nói rồi liền viết một tờ mật chiếu giao cho Hứa Anh.

Hứa Anh tiếp lấy rồi bước tới cúi lạy tạ ơn tiến dẫn.

Lạy rồi liền từ biệt hai người, tìm qua nha quan Tuần phủ.

Thiên tử thấy Hứa Anh đi rồi, bèn từ biệt chủ tiệm dắt Nhựt Thanh dạo chơi xứ khác.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 35

http://tieulun.hopto.org

Ba anh hùng trước miễu thử tài nhau
Hai con thảo nước dưng song khỏi hại

Nói về Thiên tử và Nhựt Thanh, từ biệt Chủ tiệm và dắt nhau ra đi, du sơn ngoạn thủy, dạo khắp các nơi.

Ngày kia đi đến một chỗ, thấy có một toà cổ miếu trên có tấm biển đề sáu chữ vàng : Thổ cố thành hoàng chí xã.

Hai người đi thẳng vào trong, thấy phòng ốc rộng rải, song tiếc vì miếu ấy bỏ hoang, không ai xem sóc, cho nên tường hư vách ngã, thấy cảnh thêm buồn. Còn đang xem, bỗng nghe phía ngoài có người đi vào.

Thiên tử xem kỹ lại thì thấy có ba người dắt nhau xân xúi đi thẳng vào miếu, cả ba người đều là hình dung cổ quái, tướng mạo xấu xa, hai con mắt lộ ra giống tạng Kim Cang, La Hán.

Trong ba người ấy, có một người mặt trắng, nói với hai người kia rằng :

- Ba anh em ta hãy giỏ thử hai con thạch sư nầy, coi ai giỏ nỗi.

Người mặt đen nói :

- Ngươi ốm yếu như vậy mà giỏ sao cho nỗi, họa là hai anh em ta đây giỏ nỗi cùng chăng ; thôi, để hai anh em ta, mỗi người giỏ một con cho ngươi coi ; như giỏ chẳng nổi, thì từ nầy về sau ta chẳng thèm tập võ nữa, tình nguyện vào núi tu chơn dưỡng tánh cho rồi.

Người mặt trắng nói:

- Vậy thì hai ngươi hãy giỏ trước đi cho ta coi, rồi sau ta sẽ giỏ cho mà coi.

Nguyên người mặt trắng ấy họ Tần nên Bữu, người mặt đen họ Từ tên Cang ; còn người tướng mạo khôi ngô ấy thì họ Vương tên Hoá, ba người đều có mưu lược mà lại dõng lực hơn người.

Khi ấy Từ Cang bước lên nhắm nhía con thạch sư đủ bốn phía, rồi mơi dùng thế toạ mã ráng sức lúc lắc con thạch sư, song lúc lắc cũng không nhúc nhích, bèn ráng hết sức bình sanh rồi dùng thế bái sơn tắc hải ôm ngang con thạch sư mà giở nỗi lên, ráng rê tới ba bước đà hết sức liền quăng xuống.

Tần Bửu nói :

- Vậy cũng chưa gọi là mạnh.

Tới phiên Vương Hóa, bèn bước tới lấy tay tả ôm quách con thạch sư lên rồi chuyển qua tay hữu, chuyển qua chuyển lại như vậy hơn bốn năm bận, rồi để xuống nhẹ nhàng không nghe động địa, mặt cũng không đổi sắc.

Tần Bửu nói :

- Như vậy thì có khó chi, hai ngươi hãy coi ta đem con bên hữu để qua bên tả rồi đem con bên tả để qua bên hữu cho mà coi.

Hai người kia nói :

- Vậy thì dễ lắm, như có giỏi thì ôm nỗi một tay, đi lên cho tới hí đài, rồi trở xuống để y lại chỗ cũ, song chẳng cho đổi tay, làm như vậy đặng chăng ?

Tần Bửu nói :

- Như vậy cũng chẳng khó chi, để tôi làm cho mà coi.

Nói rồi liền xăn quần vén áo dùng thế tọa mã lấy tay hữu ôm xoạt con thạch sư, kê đầu gối nưng lên, giở hỗng một tay đi thẳng lên hí đài, rồi trở xuống lấy tay tả ôm luôn một con nữa cũng đi lên tới hí đài, mặt không đỗi sắc, rồi huởn huởn đem xuống để y lại chỗ cũ, mà không biết mệt, thần sắc bất biến.

Lúc ấy Thiên tử và Nhựt Thanh xem thấy, thì khen rằng :

- Thiệt rỏ ràng Hạng Võ tái sanh.

http://tieulun.hopto.org

Miệng thì khen còn trong lòng thì lấy làm kính phục ; bèn bước lại hỏi :

- Tôi xin hỏi ba vị, chẳng hay tên họ là chi, quê quán ở xứ nào ?

Tần Bửu nói :

- Tôi họ Tần tên Bửu vị nầy họ Từ tên Cang, còn vị này họ Vương tên Hóa đều là người ở xứ nấy, từ nhỏ học hành võ nghệ, luyện tập công phu. Hôm nay thong thả dạo chơi tới đây, sẳn thấy hai con thạch sư nên thử sức nhau chơi cho tiêu khiển, chẳng dè hai vị ngó thấy, thiệt là bọn tôi rất nên thất lễ, xin hai vị miễn chấp, chẳng hãy hai vị tên họ là chi, ỡ đâu đến đây xin nói cho tôi rỏ với Thiên tử đáp :

- Tôi là người ở Bắc kinh, họ Cao tên Thiên Tứ dắt xá thân là Châu Nhựt Thanh đến xứ này tìm bằng hữu, vui chơn luôn bước tới đây, thấy ba vị anh hùng dường ấy, tôi lấy làm kính ái, và rất lấy làm tiếc cho ba vị, sao chẳng ra giúp sức với trào đình ?

Tần Bửu nói :

- Tôi có lòng ấy đã lâu rồi, ngặt vì không người tiến dẫn nên phải ẩn nhẩn cho qua ngày, còn muốn tới chốn khoa trường đặng tranh thủ công danh, thì bị nhà nghèo, khó mà cất bước.

Thiên tữ nói :

- Ấy là anh hùng thất chí khó nỗi than van ; tôi với quan Tuần phủ tỉnh này vốn là thế giao, như có dịp tiện tôi sẽ tiến dẫn giùm cho.

Nói rồi năm nguòi dắt nhau vào quán rượu, kêu chủ tiệm dọn ra một tiệc ăn uống với nhau.

Trong khi ăn uống thì đàm luận những việc binh cơ chiến sách với nhau, ba người ấy đối đáp như lưu đem những bình sanh trí lược, tận tình nói hết ; năm người đàm luận với nhau nhiều điều thú vị, ý khí tương đắc.

Khi mản tiệc rồi ba người liền tạ ơn Thiên tử có lòng tiến dẫn, rồi

từ biệt dắt nhau ra về.

Qua bửa sau Thiên tử lại dắt Nhựt thanh dạo chơi. Đến một chổ kia gọi là Tức Lao đình, thiên hạ qua lại rất đông, xe xe ngựa ngựa đầy đàng chật nẻo, kẻ buôn người bán lăng xăng ; lại có chổ dẫn kinh nói truyện.

Thiên tử dẫn Nhựt thanh đến đó nghe nói truyện Thủy Hử bèn dừng chơn lại nghe, thấy nói tới Cao Cầu với Liễu Thế Hùng, báo cừu bắt tội Vương Khánh ; Thiên tử và Nhựt Thanh bèn ngồi lại nghe hơn một buổi, thình lình trời mưa ào xuống một đám rất lớn đất bằng mà nước nổi lên hơn một thước ; thiên hạ đều tan hết. Thiên tử cũng dắt Nhựt Thanh trở về tiệm ngũ, thấy trời mưa dầm thì trong lòng rất nên buồn bực, mất chỗ ở gần biển đều bị nước lụt, nhà cửa ngập hết, có kẻ lại bị sóng cuốn chết trôi rất nhiều.

Thuở ấy tại đó có một người tên là Trương Hiếu Tử, cha mẹ tuổi quá lục tuần, vợ là Lý thị, sanh đặng hai đứa con chừng bốn năm tuổi, nhà nghèo duy cứ làm thuê làm mướn mà ăn ; nhằm chỗ đất thấp, lại thêm gần biển, ngày ấy thình lình thấy nước tràn đến, không biết làm sao, dọn dồ không kịp vội vã chồng thì cỏng cha, vợ thì cỏng mẹ còn hai đứa con nhỏ thì không biết làm sao mà bồng cho hết, nước tràn tới gấp quá túng thét đi rồi, cứ lo cứu cha mẹ cỏng chạy cho khỏi mà thôi, con hai đứa con thì không kể tới. Khi nước hạ rồi, đâu đó nhà cữa tiêu điều, duy có một cái nhà của Trương Hiếu Tử vẫn còn y nguyên như cũ.

Cách vài ngày vợ chồng Trương Hiếu Tử dắt cha mẹ trở về, thấy hai đứa con đang giỡn chơi trên ván, an nhiên vô sự.

Ấy có phải là hiếu cảm lòng trời chăng ?

Thảm thay trong cơn tai nạn, thiên hạ điêu tàn, bá tánh ngập chết vô số, duy có hai đứa con người thấy và nhà cữa vẫn còn ; thấy vậy thì có ai dám gọi rằng trời đất chẳng công bao giờ.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 36

http://tieulun.hopto.org

Bích Liên hiếu cảm động mẹ chồng
Tử Vi di báu cho con quí

Thuở ấy tại phũ Tòng giang, lại có một người họ Hồ tên Tấu, cha là Hiếu Liêm mất sớm, người em tên là Hồ Nhi còn nhỏ.

Hồ Tấu cưới vợ là Trần thị, tiểu tự là Bích Liên rất nên hiền hiếu, bà mẹ chồng thì độc dữ bất nhân, nhưng Bích Liên chẳng hề oán hận.

Mỗi buổi sớm mai Bích Liên đều thiền tâm chải gở vẹn vẽ, thay y phục sạch sẽ vào hầu mẹ hồng. Chẳng dè bà mẹ chồng lại gọi rằng làm tốt, đặng có ghẹo nguyệt trêu hoa, chưởi mắng rầy rà. Bích Liên bèn bỏ hết đồ nử trang, chẳng dám ăn mặc như trước, bà mẹ chồng lại giận hơn nữa, dảy dụa om sòm.

Hồ Tấu là con chí hiếu muốn cho vừa lòng mẹ, bèn lấy roi đánh vợ, chừng ấy bà mẹ mới êm.

Từ đó lại cáu ghét nàng dâu hơn nữa. Nàng dâu tuy là phụng sự siêng năng, song chẳng hề nói đến một tiếng.

Hồ Tấu biết ý mẹ giận, bèn ngủ riêng nơi khác, có ý tỏ dấu tuyệt vợ mình, tuy vậy bà mẹ cũng chẳng vừa lòng, cứ chưởi mắng la rầy tối ngày.

Hồ Tẩu bên nghĩ rằng :

- Cưới vợ là để cung phụng mẹ mình, nếu nay việc như vầy thì có vợ làm gì.

Bèn đuổi Bích Liên đi, khiến một bà già đưa về giao lại cho cha mẹ nàng.

Vừa ra khỏi cửa, Bích Liên bèn khóc lóc nói rằng :

- Phàm làm con gái mà làm dâu không xong, để cho đến bị đuổi thì còn mặt mũi nào dám về ngó cha mẹ, thà là chết đi cho rồi.

Nói rồi liền thò vào tay áo, lấy ra một con dao đâm họng.

Ai nấy xúm lại can, thì thấy máu ra lai láng khiêng về nhà người thiếm họ của Hồ Tấu, bà ấy tên là Vương thị, ở góa có một mình. bèn lảnh Bích Liên nuôi, khi bà già ấy về nói lại với Hồ Tấu, Tấu dặn dò biểu giử việc ấy đi đừng cho mẹ mình hay.

Cánh ít ngày dọ nghe Bích Liên đã mạnh, Hồ Tấu bèn đến nhà Vương thị biểu đừng cho Bích Liên ở trong nhà, Vương thị kêu vào trong, Hồ Tấu chẳng vào, duy quyết ý đuổi Bích Liên mà thôi.

Bích Liên bèn bước ra hỏi Hồ Tấu rằng :

- Thiếp có tội chi, sao chàng tuyệt tình dường ấy ?

Hồ Tấu trách sao chẳng biết làm dâu, làm cho mẹ cáu giận.

Bích Liên làm thinh nghẹn ngào không nói chi đặng hết, duy cứ cúi đầu khlóc đến đổi ra máu.

Hồ Tấu thấy vậy cũng xốn xang, nói chẳng hết lời, bỏ ra về riu ríu.

Cách ít bửa sau, bà mẹ hay đến thì giận lắm, bèn tuốt qua nhà Vương thị mắng nhiếc om sòm.

Vương thị nỗi giận chẳng kể chị em, hài những sự dữ ra trách, lại nói rằng :

- Dâu đã dễ ra rồi, thì nó còn thuộc về người gì trong nhà chị hay sao, tôi nuôi con gái của họ Trần, chớ tôi không chứa dâu họ Hồ, sao chị lại ỷ cái gì mà bỉ xữ việc nhà của tôi.

Bà ấy giận lắm không lời nói lại, phần thì thấy Vương thị ăn nói hẳn hòi, không biết làm sao nên phải khóc trở về.

Bích Liên trong lòng chẳng an, mới tính qua nhà bà Vu thị mà ở, bà ấy là chị của bà mẹ Hồ Tấu tuổi đã hơn sáu chục, con chết sớm, duy còn một đứa cháu thơ và một nàng dâu góa mà thôi, lại hay thương Bích Liên.

http://tieulun.hopto.org

Bích Liên bèn từ giả Vương thị, qua ở với bà Vu thị.

Vu thị hỏi rõ tình do, thì giận em mình sao có ở với dâu độc ác, muốn đứa Bích Liên về, Bích Liên nói không đặng, lại dặn dò đừng cho mẹ chồng mình biết, từ đó Bích Liên ở với Vu thị như nàng dâu ở với mẹ chồng.

Nguyên Bích Liên vốn có hai người anh, hay đặng việc ấy thì thương em, muốn rước về gã cho chỗ khác.

Bích Liên không chịu, cứ ở đó với Vu thị thêu dệt chi độ cho qua ngày.

Còn bà mẹ Hồ Tấu, từ ngày đuổi dâu ra rồi, thường lo đi cưới vợ khác cho con, song cái tiếng độc ác với dâu đã đồn khắp xa gần thiên hạ đều biết hết, nên chẳng ai dám gả con.

Cách ba bốn năm Hồ Nhị đà trọng tuổi, bèn lo cưới vợ trước người anh.

Nàng ấy tên là Lệ Cơ, tánh hung dữ lại lấn hơn mẹ chồng thập bội, hễ bà mẹ giận nói điều chi, thì Lệ Cô liền mắng tay đôi lại, còn Hồ Nhị thì nhu nhược, chẳng dám nói tới vợ, làm cho bà mẹ oai khí giãm lần, đến nỗi chẳng dám nói động đến Lệ Cơ, lại còn phải vui cười ngọt dịu làm cho nàng vui lòng.

Tuy vậy mà Lệ Cô cũng chẳng ưa, lại bắt mẹ chồng ra làm công việc cũng như tôi tớ.

Hồ Tấu cũng không dám nói, duy cứ đi lo làm thế cho mẹ mình, hoặc quét nhà, hoặc gánh nước nấu cơm đều phải làm lấy, có nhiều khi hai mẹ con nhìn nhau mà khóc.

Chẳng bao lâu bà mẹ buồn rầu nên phải đau, nằm liệt nơi giường, hoặc ngồi dậy nằm xuống, hoặc đi chỗ đi nơi, đều cũng một mình Hồ Tấu dìu dắt nưng đở, ngày đêm đều phải thức, hai mẹ con mắt đỏ lòm, liền kêu em thay phiên cho mình nghỉ ngơi giây lát.

Hồ Nhị vừa mới bước vào, Lệ Cô liền kêu ra.

Hồ Tấu không biết làm sao, bèn qua nhà người dì là Vu thị cho hay sự mẹ mình đau vào đến nơi than khóc cùng dì, nói chưa dứt lời, Bích Liên ở trong phòng bước ra, Hồ Tấu hỗ thẹn nín đi không nói nữa. Còn đương xớ rớ, Bích Liên vội khép cửa lại, Hồ Tấu nột ý bỏ ra về.

Về nhà chẳng bao lâu Vu thị đến thăm, Hồ mẫu rất mừng, bèn cầm ở lại với mình, từ ấy bên nhà Vu thị sai người qua lại thường thường, mỗi lần qua thì đem đồ ngon vật lạ dâng cho Vu thị.

Vu thị bèn nhắn về với dâu mình rằng :

- Ta ở bên nầy chẳng đói khát chi, chớ có bưng đồ qua lại làm chi cho mất công.

Tuy là dặn vậy, chứ bên nhà cũng đem đồ ăn qua mà dâng hoài, mỗi lần đem qua thì Vu thị lại nhường cho Hồ mẫu dùng.

Hồ mẫu bịnh giảm lần lần, cháu của Vu thị lại đem đồ ngon qua và nói rằng :

- Mẹ mình sai qua thăm bịnh.

Hồ mẫu thấy vậy thì khen rằng :

- Chị tu nhơn tích đức thế nào mà có đặng dâu hiền như vậy ?

Vu thị hỏi :

- Vậy chớ con dâu của em đã để ra đó thễ nào ?

Hồ mẫu nói :

- Nó cũng là hiền, song chẳng đặng như dâu của chị.

Vu thị nói :

- Nói còn đây thì em khỏi mệt, em có giận mà la rầy nó cũng chẳng biết hờn, còn sao nữa mà gọi là không đặng như dâu của chị.

Hồ Tấu bèn khóc mà tỏ việc khổ của vợ mình cho mẹ nghe.

http://tieulun.hopto.org

Hồ mẫu bèn ăn năn và hỏi Vu thị rằng :

- Chẳng hay Bích Liên nó đà lấy chồng khác hay chưa ?

Vu thị nói dối rằng :

- Chị không biết, để chị hỏi dọ lại coi.

Cánh ít ngày Hồ mẫu đã mạnh, Vu thị muốn từ biệt ra về.

Hồ mẫu khóc rằng :

- Nếu chị về rồi, thì em phải chết.

Vu thị thấy vậy mới tính với Hồ Tấu muốn cho Hồ thị ra ở riêng. Hồ Nhị nói lại với Lệ Cô.

Lệ Cô không chịu, lại nói hỗn với anh chồng và Vu thị.

Hồ Tấu tình nguyện giao hết ruộng tốt cho vợ chồng Hồ Nhị, Lệ Cô liền chịu, lập tờ chiết sản, và chia chác xong rồi Vu thị mới kiếu mà về.

Hồ mẫu bèn khiến mướn kiệu theo đưa Vu thị về nhà.

Qua đến nơi Hồ mẫu cứ trầm trồ khen dâu Vu thị rằng hiền hoài.

Vu thị nói :

- Phàm làm con gái, trăm việc tuy nén, song cũng phải có tì chút đĩnh, mình là mẹ chồng thì phải dung phải chế, như em có dâu như chị vậy thì chị e em cũng chẳng biết thương.

Hồ mẫu nói :

- Chị nói oan tôi quá, chị tưởng tôi đây là hình đất tuọng gỗ hay sao, đã có mũi mà hưởi mùi thơm sao lại không biết thương.

Vu thị nói :

- Như Bích Liên thì làm sao mà để đi ?

Hồ mẫu nói :

- Tại tôi ghét mà hay mắng nhiếc nó, nên chồng nó sợ mà để nó đi.

Vu thị nói :

- Việc không đáng rầy mà rầy thì không phải là lỗi nơi nó, để đi là để làm sao ?

Hồ mẫu nói :

- Vì chồng nó thấy tôi hay rầy, nên nói rằng nó chẳng biết phụng sự tôi mà để.

Vu thị nói :

- Việc đáng hờn mà chẳng hờn ấy là đàn bà đức, việc đáng đi mà chẳng đi ấy là đàn bà hiền, hổm rày đồ ngon vật lạ dâng cho em đó chẳng phải là của dâu chị đâu.

Hồ mẫu nghe nói thì lấy làm lạ bèn hỏi rằng :

- Chớ của ai vậy ?

Vu thị nói :

- Bích Liên qua đây ở với chị từ ấy đến nay, nhưng đồ hổm rày đó là vốn của nó thức đêm thức hôm thêu dệt kiếm tiền mua chác gỡi cho em, chớ dâu chị có chi mà gởi.

Hồ mẫu nghe nói thì khóc ròng rồi nói rằng :

- Nếu vậy thì tôi còn mặt mũi nào ngó dâu tôi.

Vu thị liền kêu Bích Liên ra.

Bích Liên vừa khóc vừa bước ra quì mọp dưới đất.

Hồ mẫu hỗ thẹn chẳng dám nhìn.

Vu thị khuyên giãi một hồi mới nguôi, từ đó mẹ chồng và nàng

dâu mới hòa thuận với nhau.

Rồi ỡ đó chơi non mười ngày mới dắt nhau về nhà. Trong nhà còn có mấy mẫu ruộng chẳng đủ ăn, nhờ có Hồ Tấu dùng bút mực kiếm. Còn Bích Liên thì thêu dệt mà chi độ cho qua ngày tháng.

Lúc ấy Hồ nhị thẳng nhà giàu có dư giả, Hồ Tấu chẳng thèm vay mượn.

Hồ Nhị cũng chẳng ngó ngàng tới anh, Lệ Cô thấy chị dâu đã bị để rồi nên bĩ bạc khinh khi, còn Bích Liên thấy em dâu hỗn ẩu thì không ưa, nên cũng chẳng thèm chuyện vãn chi tới.

Hai anh em nhà ở cách vách, mỗi khi Lệ Cơ hổn ẩu rầy rà thì bên này cã nhà đều bịt tai giã điếc, Lệ Cơ không biết hổn ẩu với ai, thét đi rồi lại làm dữ với chồng và tỳ nữ.

Ngày kia con tỳ nữ bị rầy quá, tức mình bèn tự ải mà chết.

Người cha của con tỳ nữ ấy hay đặng bèn đi cáo Lệ Cô.

Hồ Nhị ra gánh vác đối nại cho vợ, bị đòn bọng nặng nề, quan lại bắt Lệ Cô giam cầm.

Hồ Nhị lo lót hết sức mà quan cũng chẳng tha.

Lệ Cô bị tra khảo mười ngón tay bị rớt thịt, quan Phủ ấy lại ưa ăn hối lộ, đòi của hối lộ nặng nề.

Hồ Nhị phải cầm cố vườn ruộng cho đủ số mà lo, Lệ Cô mới đặng về, chẳng dè bị tiền lời nặng quá lo không kịp, nên phãi đem hết vườn ruộng bán đứt cho Nhiệm ông, cũng là người ở một làng, nhưng mà Nhiệm ông đã biết ruộng ấy hơn phân nữa là của Hồ Tấu nhượng lại, nên nài cho có Ilồ Tấu đứng giấy thì mới chịu mua.

Hồ Nhị về năn nỉ với anh xin đứng giấy giùm.

Hồ Tấu qua vừa đến nơi, Nhiệm ông vùng nói lớn lên rằng :

- Ta là Hồ Hiếu Liêm đây, lão Nhiệm nầy là người gì mà dám mua đứt sản nghiệp của ta.

Nói rồi bèn day lại nói với Hồ Tấu rằng :

- Vua Diêm vương cảm vì cái lòng hiếu của hai vợ chồng con, nên người cho cha về đây thăm con một phen.

Hồ Tấu khóc mà vái rằng :

- Như cha có linh thì xin cứu giùm em tôi với.

Đáp rằng :

- Con nghịch dâu hung như vậy thì còn thương tiếc làm gì, con hãy về nhà lo mà chuộc huyết sản lại cho cha.

Hồ Tấu hỏi :

- Mẹ con tôi lo đắp đổi từ ngày, khỏi chết đói là may, tiền bạc có đâu cho nhiều mà chuộc cho nổi.

Đáp rằng :

- Dưới gốc cây tử vi có chôn vàng, con hãy đào lên mà dùng.

Hồ Tấu muốn hỏi lại cho kỷ thì ông ấy làm thinh, chẳng nói năng chi nữa.

Trong giây phút mới tỉnh lại, thì mơ màng không biết chi hết, Hồ Tấu bèn trở về thưa lại cho mẹ hay, mẹ con cũng chưa lấy làm tin. Chẳng dè bên kia Lệ Cô đã sai người ra đó đào xốc lên sâu hơn bốn năm thước, mà chẳng thấy bạc vàng chi hết, duy thấy tinh những là ngói bể gạch vụn mà thôi, bèn bỏ mà trở vào.

Bên này Hồ Tấu nghe Lệ Cô đi đào trước thì dặn mẹ và vợ chớ nên đi coi làm chi, chừng nghe Lệ Cô đào không đặng chi hết, thì bà mẹ mới lén ra xem chơi, thấy tinh những đá vụn lộn lạo với đất, bèn bỏ mà trở vào.

Khi Bích Liên ra xem thì thấy dưới đất đều là vàng bạc, bèn kêu chồng ra xem cũng quả nhiên, rồi đó vợ chồng mới lượm đem về nhà.

Hồ Tấu lại nghĩ vì của ấy là của ông bà để lại, chẳng nỡ hưởng

một mình, bèn kêu Hồ Nhị qua mà chia hai.

Hồ Nhị bọc vàng đem về nhà khoe với Lệ Cô, té ra chừng coi lại thì là gạch bể mà thôi, vợ chồng sững sốt, Lệ Cô lại rầy chồng, sau có dại mà để cho anh gạt gẩm như vậy, biểu phải qua đòi lại.

Lúc ấy Hồ Tấu đang sắp vàng ra nơi ghế mà mầng với mẹ.

Hồ Nhị bước vào tỏ thiệt với anh.

Hồ Tấu giựt mình trong lòng sanh nghi, song cũng chẳng nói chi, bao nhiêu vàng bạc đều giao hết cho Hồ nhị.

Hồ Nhị rất mừng, lấy hết đem về đi trả nợ đâu đó xong xuôi, lấy làm cảm đức anh mình, trầm trồ với vợ.

Lệ Cô lại nói :

- Đã bị gạt mà không biết hổ, còn khen ngợi nổi gì, lần trước lấy gạch bể mà chia, sau mình nói rồi mới làm bộ cho hết, chớ lẻ nào anh không giấu bớt nhiều hơn, lại chia đều như vậy hay sao ?

Hô Nhị nghe nói nữa tin nữa nghi.

Qua bửa sau mấy chủ nợ đều sai thầy tớ đến nói rằng vàng trã hôm qua là vàng giã, tính đi thưa với quan, vợ chồng đều thất sắc, Lệ Cô nói :

- Quả như lời tôi nói hay chăng ? Phải anh mình tử tế thì không có việc như vầy, ấy là ảnh giết mình đó.

Hồ Nhị sợ sệt phải đi năn nỉ với mấy chủ nợ.

Chũ nợ giận lắm định đi thưa quan.

Hồ Nhị phải đem bằng khoán ruộng thế lại, rồi lấy vàng lại đem về nhà coi kỷ lại, lấy hai đính chặt ra, ở ngoài vàng bọc mỏng như lá lúa còn ở trong tinh những là thau.

Lệ Cô bày mưu cho Hồ Nhị để mấy đính vàng lại, còn bao nhiêu thì đem hết trả lại cho anh, đặng coi ý làm sao cho biết.

Hồ Nhị nghe lời đem qua trả lại cho anh, lại giã ý nói rằng :

- Nhờ anh có lòng tốt nhường hết cho em, thiệt em không nở nay em lấy đở vài đính, tỏ ý chẳng phụ tình anh mà thôi, còn bao nhiêu thì em giao lại cho anh, còn những ruộng đất em cầm cố cho người, thì em đã bỏ rồi, chuộc hay không thì tự ý anh, chớ em không biết tới nữa.

Hồ Tấu không dè cứ nhường lại hoài.

Hồ Nhị quyết lòng từ chối bỏ đó đi về.

Hồ Tấu cân lại mà coi thấy thiếu hết năm lượng, bèn lấy bạc mà châm cho đủ số, rồi đem trả cho chủ nợ chuộc đất lại.

Chũ nợ nghi là vàng giã hôm nọ, bèn lấy dao chặt thử coi thấy thiệt vàng tốt, liền đếm đủ số mà thâu, rồi giao bằng khoán lại cho Hồ Tấu.

Còn Hồ Nhị, từ ngày giao vàng lại cho anh mình rồi thì có ý dọ coi anh mình làm thể nào cho biết, chừng nghe anh mình chuộc hết ruộng đật lại rồi thì lấy làm lạ, còn Lệ Cô thì nghỉ rằng lúc đào đặng, anh mình giấu hết vàng thiệt đi, còn vàng giả thì chia cho mình, bèn qua nhà măng nhiếc om sòm, chừng ấy Hồ Nhị mới rỏ cái cớ trả vàng.

Bích Liên bèn cười và nói với Lệ Cô rằng :

- Sản nghiệp còn đó, giận dữ làm chi.

Nói rồi lại hối chồng lấy bằng khoán ra giao cho Lệ Cô.

Đêm ấy Hồ Nhị nằm chiêm bao thấy cha mình về trách rằng :

- Mi chẳng thảo thuận, ngày chết đã gần, một tấc đất cũng chẳng phải của mi, còn chiếm đoạt làm gì.

Hồ Nhị giựt mình thức dậy nói với Lệ Cô, muốn giao bằng khoán lại cho anh.

Lệ Cô mắng nhiếc gọi rằng ngu.

Lúc ấy Hồ Nhị có hai đứa con trai, đứa lớn bảy tuổi, đứa nhỏ ba tuổi. Chẳng bao lâu đứa lớn lên trái mà chết Lệ Cô sợ bèn khiến chồng đem bằng khoán trả lại cho anh.

Hồ Tấu nắng nằng quyết một không chịu lảnh, cách ít ngày thằng con nhỏ Lệ Cô lại chết nữa.

Lệ Cô thất kinh, bèn đem bằng khoán qua năn nỉ giao lại cho chị dâu.

Bịch Liên cũng không chịu lành, Lệ Cô không biết làm sao nên bỏ liều mùa màng không biết tới, ruộng đất bỏ hoang, cực chẳng đã Hồ Tấu phải coi, cày bừa và sửa sang đất cát ấy.

Tù đó Lệ Cô sửa tánh cung phụng mẹ chồng, sớm thăm tối viếng, chẳng dám sai ngoa, lại cung kính anh chị như cha mẹ, trong ngoài đều thuận thảo.

Chưa đầy nữa năm bà mẹ thọ bịnh mà qua đời.

Lệ Cô khóc rống lên và nói rằng :

- Mẹ chồng tôi mất sớm làm cho tôi chẳng đặng phụng sự, ấy là trời chẳng cho tôi chuộc cái tội tôi đó.

Sau Lệ Cô nằm bếp hơn mười lần mà chẳng nuôi đặng đứa nào hết bèn xin con của anh mà nuôi làm con mình, còn vợ chồng Hồ Tấu thì sống lâu, sanh đặng ba đứa con trai, đều thi đậu Tấn sĩ.

Người người đều gọi là vì lòng hiếu thuận mà trời đất thưởng cho.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 37

Chúa Bảo Ân thầy tu sang đoạt
Am Quảng Pháp mụ vãi vong thân

Tại địa phận Tô châu có một cái chùa lên là chùa Báo Ân.

Nguyên của người thiện sĩ tên là An Thạnh Ban cất ra. Chùa ấy có một ông thầy cả tên là Trí Quảng thiền sư đã hơn tám mươi tuổi, mặt đỏ tóc bạc, tướng mạo mạnh mẽ, tu hành có công trong chùa có hơn năm mươi tăng chúng, Trí Quảng thiền sư ép phải giử việc trai gái chính chắn, nhưng trong chùa nhiều người, thì cũng chẳng khỏi một người làm quấy trái điều pháp giới trong chùa.

Lúc ấy có một tiểu tăng tên là Thường Vị Pháp mới mười chín tuổi, có tánh hung dữ, ưa uống rượu, tham tiền bạc, làm nhiều điều quấy, Trí Quảng thiền sư không hay một điều, chớ chi Thiền sư ấy hay đặng, thì cũng chẳng dung. Bởi vậy cho nên hể đôi ba tháng thì Thường Vị Pháp xuống làng một lần. Mỗi lần xuống làng thì ỷ có võ nghệ của mình, cướp bóc của dân đem về chùa đặng có để dành ăn uống, làm như vậy cũng đà nhiều phen mà các tiểu tăng trong chùa không hay chi hết.

Ngày kia có một thương khách đi ngang qua chùa, lở gặp trời tối, vào chùa xin ngũ nhờ một đêm. Trong khi người ấy vào chùa, lạy Phật xong rồi, thẳng vào phương trượng ra mắt Trí Quảng thiền sư Trí Quảng thiền sư hỏi rằng :

- Khách quan tên họ là chi, ở đâu đến đây ?

Người khách bạch rằng :

- Tên tôi là Ngưu Dõng, cũng ở xứ nầy, nay tôi đi với mấy người anh em bạn buôn bán lụa hàng, về tới đây, kẻ thì ghé thăm bà con, người tách đường về nhà, còn có một mình tôi đi ước chừng năm dặm nữa thì cũng tới nhà anh em bạn, nhưng trời đã tối rồi, lại trong mình tôi có vài trăm lượng bạc, e khi đi đường đêm hôm, gặp bọn cường đồ đoạt thu bạc ấy, cho nên ghé chùa này xin ngủ nhờ một

đêm rồi mai sẽ đi.

Nói rồi mở túi lấy ra một đính bạc hai lượng cúng tiền dầu đèn.

Trí Quảng thiền sư nói:

- Khách quan ngủ nhờ một đêm mà làm như vậy ra lẻ đền ơn, tôi không dám lảnh. Thôi, khách quan hãy để làm lộ phí.

Ngưu Dõng nài nỉ đôi ba phen, Trí Quảng thiền sư thấy nói cạn lời như vậy mới chịu, khiến tiểu tăng thâu lấy của ấy.

Rồi đó thiền sư lại khiến dọn bữa cơm chạy đải Ngưu Dõng.

Ăn uống rồi Thiền sư khiến tiểu tăng dọn khách phòng nơi Đông viên cho Ngưu Dõng an nghỉ.

Đêm Ngưu Dõng vì đi mệt mõi, cho nên nằm xuống chiếu chưa được bao lâu thì đã ngủ ngon một giấc.

Lúc ấy Thường Vị Pháp nghe biết trong mình Ngưu Dõng có vài trăm lượng bạc thì đã dong dạ bất lương.

Đêm ấy chờ đến canh ba trong chùa ngủ hết, Thường Vị Pháp thẳng đến Đông viên, đi nhè nhẹ tới phòng Ngưu Dõng mà rình.

Khi dòm vô phòng thấy đèn leo lét lại nghe tiếng ngấy phò phò, thì biết Ngưu Dõng đa ngủ mê rồi, bèn rút đao vấn trong mình, cạy cửa vào, thấy có mặt túi bạc nặng chừng bốn trăm lượng, bèn lấy bạc ấy lui ra và khép cửa lại như củ, rồi mới lại phòng mình.

Rạng ngày Ngưu Dõng thức dậy thấy mất túi bạc thì kinh hãi, liền la lớn lên rằng :

- Huyết bổn của tôi duy có bao nhiêu, đêm nay ngủ tại chùa nầy, bị người đoạt thủ hết rồi còn gì đâu !

Bọn tiểu tăng nghe la lật đật chạy tới phòng ấy hỏi thăm.

Nguyên lúc ấy Thường Vị Pháp nghe tiếng Ngưu Dõng la lớn, lòng e Thiền sư lục soát phòng mình, bèn lật đật cạy gạch trong

phòng, đào một giấu bạc ấy, rồi đậy gạch lại như cũ.

Đến chừng Trí Quảng thiền sư hay đặng chuyện ấy liền đến đó hỏi sự tích.

Ngưu Dõng lời thiệt bày ngay, Thiền sư nghe rồi thì hỏi các tiểu tăng rằng :

- Từ khi trời mới sáng cho đến bây giờ đã có ai ra khỏi chùa hay chưa ?

Các tăng chúng nói :

- Chưa có ai ra hết.

Thiền sư dẫn Ngưu Dỏng lục soát các chổ kín đáo trong chùa, cũng chẳng thấy tông tích chi hết, rồi lại xét trong mình các tăng chúng ấy thì cũng chẳng có vật chi.

Trí Quảng thiền sư xét đã không ra, bèn nói với Ngưu Dõng rằng :

- Thế khi khách quan đi dọc đường, không được cẩn thận, để bọn gian nhơn dòm thấy tiền bạc của mình cho nên nó mới nom theo đến chùa mà trộm của ấy rồi đây.

Ngưu Dõng thấy nói như vậy, không biết trả lời thế nào, cứ ngồi than thân trách mình thời vận gian truân, nên mới gặp chuyện ấy. Ngày ấy Ngưu Dõng tính bề đến trước bàn Phật xin một cây xâm. Liền đốt hương đến quì lạy vái rằng :

- Tôi là ngưu Dõng quê ở xứ nầy, vì đi buôn bán mới về trong mình có bạc không dám đi đêm, cho nên phải ghé chùa nầy đặng nghỉ nhờ, chẳng dè hồi hôm này bị gian nhơn đoạt hết tiền bạc, mà không biết nghi cho ai, cúi xin Phật tổ cho tôi một cây xâm chỉ bão cho rành, đặng tôi biết mà lấy lại.

Vái rồi liền cầm ống xâm mà lắc, giây lâu rớt ra một cây xâm, bèn lấy số xâm ấy tìm ra lời đoán rằng :

Thường thường an phận dinh sanh

Vị tất thương thiên khuy phụ

Pháp luật như thử sum nghiêm

Du thuyết hà năng thoát lộ

Ngưu Dỏng xin đặng quẻ xâm ấy, coi đi coi lại đôi ba phen, cũng không rõ ý gì, túng phải từ giả Trí Quảng thiền sư và các tiểu tăng mà trở về nhà.

Thường Vị Pháp thấy Ngưu Dõng đi rồi thì có lòng mừng.

Qua ngày thứ Thường Vị Pháp lấy bạc lên, thay đổi y phục đi tuốt ra chợ thẳng đến tữu lầu ăn uống no say, rồi lại vào chốn thanh lâu kia tên là Lưu Tỳ viện, đặng có giao hoan vói một con kỹ nử lên là Nghinh Nhi.

Nguyên con Nghinh Nhi nầy nhan sắc xinh đẹp, có tánh khi bần trọng phú, hể thấy người nào đến chơi mà trong lưng nhiều tiền

thì nó hết lòng trọng đải, đến chừng dòm biết trong người ấy có hơi nhẹ, thì nó làm bộ giận hờn mà đuổi đi cho mau.

Thường Vị Pháp tới lui với nó cũng đã nhiều lần thì cũng đã bị sự nhục ấy rồi, song bởi lòng ưa nhan sắc thái quá nên chẳng giận nó đặng.

Ngày ấy Thường Vị Pháp đi vừa đến cửa, Nghinh Nhi lật đật chạy ra tiếp rước dắt thẳng lên lầu

Thường Vị Pháp hối dọn một tiệc đầy những trân tu mỹ vị mà ăn uống với Nghinh Nhi.

Nghinh Nhi rỏ biết rằng mình Thường Vị Pháp có nhiều tiền bạc, nên bày điều hiếu mị, trổ hết nghề hay riêng mà kiếm tiền.

Hôm sau, Thường Vị Pháp ý muốn về nhà, nhưng vì bịn rịn đi không dứt, lại bị Nghinh Nhi ràng buộc không cho về. Vì vậy cho nên ở đó thêm hai ngày nữa.

Ngày kia Nghinh Nhi hỏi rằng :

- Lúc nầy thầy làm nghề gì mà nhiều tiền lắm vậy ?

Thường Vị Pháp tỏ thiệt việc lấy trộm bạc của Ngưu Dõng cho Nghinh Nhi nghe.

Nghinh Nhi khen rằng :

- Như vậy mới thiệt là người có thủ đoạn cao cường. Lúc nầy tôi túng thiếu lắm, lại đến ngày mai đây thì đúng kỳ phải góp hai mươi lượng bạc, xin thầy vui lòng cho tôi mượn đủ số bạc ấy, ngày sau tôi sẽ trả lại cho.

Thường Vị Pháp mở túi lấy bạc ra trao cho Nghinh Nhi.

Nghinh Nhi rất mừng liền cầm lấy bạc mà khoe với Vương bà là chủ lầu xanh và tỏ thiệt sự tích Thường Vị Pháp được bạc cho Vương bà nghe.

Vương bà nghe nói rất mừng, lật đật vào phòng chào hỏi Thường Vị Pháp, đàm đạo ít lời, rồi trao cho Thường Vị Pháp một cục ngọc mà rằng :

- Tôi có cục ngọc nầy, sư phụ coi thữ có phải là vật quí hay chăng ?

Thường Vị Pháp cầm xem, rồi hỏi rằng :

- Ngọc nầy mua ở đâu vậy ?

Vương bà nói :

- Tôi mới mua của người chị em bạn, như ý Thầy muốn thì tôi nhường lại cho.

Thường Vị Pháp hỏi :

- Ngọc nầy giá định bao nhiêu ?

Vương bà đáp :

http://tieulun.hopto.org

- Thầy với tôi chẳng phải là người xa lạ, thầy hãy liệu mà trã bao nhiêu cũng được.

Thường Vị Pháp nói :

- Chừng ba chục lượng thì vừa hay chưa ?

Vương bà nói :

- Như vậy cũng vừa.

Thường Vị Pháp cả mừng, lấy bạc ra trả cho Vương bà, rồi cũng ngồi lại ăn uống với Nghinh Nhi.

Ngày kia,Thường Vị Pháp về chùa, gây lộn với một người tiểu tăng, bị tiểu tăng ấy dòm biết cơ quan, đến bạch với Trí Quảng thiền sư, Thiền sư nghe nói lòng cũng sanh nghi mà rằng :

- Hèn chi mấy bữa rày vắng mặt Thường Vị Pháp, không thấy vào ra chốn nấy.

Bèn sai tiểu tăng khác kêu Thường Vị Pháp đến cật vấn về việc bạc của Ngưu Dõng.

Ban đầu Thường Vị Pháp chưa chịu xưng thiệt, rốt lại mắc lấy tàng đầu lộ vĩ, Thiền sư bắt mẹo mà hỏi lần lần.

Thường vị pháp chối nữa không đặng, túng phải khai ngay.

Thiền sư nghe rồi trong lòng giận lắm, song cũng lấy lời ngon ngọt mà an ủi rằng :

- Tù rày về sau ngươi đừng làm quấy như vậy nữa, e khi người ngoài hay đặng thì ta đây cũng chẳng khỏi mang tiếng, lần nầy ta dung cho, song phải răn chừa thói xấu.

Thường Vị pháp dạ dạ lui ra.

Đêm ấy Trí Quảng thiền sư chờ lúc Thường Vị Pháp ngũ mê, khiến bọn tiểu tăng trói lại mà nạp cho Tri huyện.

http://tieulun.hopto.org

Tri huyện tra ra bạc ấy còn lại hơn một trăm lượng thì đòi Ngưu Dõng mà trả, rồi dâng sớ tâu với trào đình xin xữ trảm Thường Vị Pháp.

Nói về phủ Tòng Giang nơi phía Tây Nam có một cái am tên là Quảng Pháp, trong am ấy có một bà vải già hơn bảy mươi tuổi mà gương mặt như người năm mươi. Bà vải nầy tên là Huệ Pháp có công tu hành đã lâu, lại hay phò nguy tế hiểm, chẳng phải như các vải khác. Có lòng trọng phú khinh bần. Ấy đâu chùa ấy có một vải nhỏ tên là Diệu Năng mới mười bảy tuổi, nhan sắc rất xin, thiệt là cá đắm nhạn sa, hoa nhường nguyệt thẹn. Tuy không dùng màu son phấn, nhưng nhan sắc tự nhiên ít kẻ dám bì.

Gần lối chùa ấy có một người nhà giàu tên là Vương Bá Vạn, vợ là Trương thị, sanh đặng một đứa con trai đặt tên là Vương Bửu Châu, đã mười bảy tuổi, vợ chồng Vương Bá Vạn cũng muốn kiếm dâu cho sớm, ngặt vì chọn kén nhan sắc, cho nên chưa kiếm đặng. Vương Bửu Châu này, diện mạo xấu xa mà lại hay làm biếng họv, chuyên ưa trau chuốt đến quần áo, thường ngày tới chốn thanh lâu, giao du cũng kỹ nữ. Vã lại có tánh máu dê, hễ thấy con gái thì ngó đeo tho, rồi lại làm bộ như ruồi thấy máu. Vì vậy cho nên tới lui trong chùa thấy mặt Diệu Năng thì thường hay mi lai nhãn khứ, nhưng Diệu Năng là người tu hành, không lòng tà niệm, mà cũng không thèm nói đến làm gì.

Vương Bửu Châu tưởng là Diệu Năng đã bằng lòng rồi, bèn nói vói mẹ là Trương thị mà xin cưới Diệu Năng cho mình.

Trương thị có tánh cưng con, nên tính đi với con đến am coi một phen hể thấy mặt. Liền sắm sánh lễ vậy đem theo ít người gia đinh, giả chước đến am dâng hương đặng có coi mắt Diệu Năng.

Lên tới am, Huệ Pháp tiếp rước vào sảnh, thết trà xong rồi thì hỏi rằng :

- Chẳng hay Phu nhơn đến đây có việc chi chăng ?

Trương thị nói :

- Con tôi muốn cho trong nhà bình an, cho nên khiến tôi đến đây

cầu nguyện ba đêm ba ngày, xin thầy chớ nại công lao, lo bề kinh kệ giúp lo việc ấy.

Nói rồi thì lấy ra vài chục lượng bạc mà cúng tiền dầu.

Huệ Pháp thâu bạc ấy, hối người dọn một bữa cơm chạy thết đãi mẹ con Vương Bửu Châu.

Đêm ấy Huệ pháp lo việc kinh kệ, Trương thị lo việc quì hương. Còn Bữu Châu cứ việc quản theo mà chọc ghẹo Diệu Năng.

Diệu Năng làm thinh, không thèm nói đi nói lại, mà Bửu Châu cũng chưa dám làm hổn.

Đến chừng Diệu Năng đi ngũ, Bữu Châu đứng rình cho tới canh ba, thấy Diệu Năng đã ngũ mê rồi thì lén lén vào phòng giở mùng mà xem. Xem thấy Diệu Năng nằm day mặt ra thì đứng mà ngắm một hồi, rồi lại nằm ghé bên giường ôm cứng Diệu Năng mà nựng nịu

Diệu Năng tỉnh giấc thấy mặt Vương Bửu Châu thì la lớn lên rằng :

- Vương tướng công sao dám cả gan vào phòng tôi làm chi vậy kìa ?

Nói rồi liền bước xuống giường mà chạy.

Vương Bữu Châu thất kinh, lòng e mang họa, muốn tính cho êm, bèn nắm áo Diệu Năng lại mà dộng một đạp, rủi nhắm chỗ nghiệt Diệu Năng hồn xuống huỳnh tuyền !

Vương Bửu Châu thấy Diệu Năng thác rồi thì bồng để lên giường, bõ mùng xuống y như củ, rồi bước ra khép cửa lại.

Rạng ngày Huệ Pháp thức dậy ngồi chờ Diệu Năng lâu không thấy ra, ngỡ là Diệu Năng thức đêm mệt mỏi cho nên không dậy, ý muốn làm lơ để Diệu năng ngũ cho thẳng giấc. Chẳng dè chờ cho đến trưa cũng không thấy nên phải sai một vải nhõ vào kêu Diệu Năng thức dậy.

Vãi nhỏ vâng lời đến đứng tại trước cửa phòng kêu ba tiếng,

không thấy trả lời, thì bước lại bên giường giở mùng xô đẩy Diệu Năng mới biết Diệu Năng đã thác.

Bèn lật đật chạy tới thưa với Huệ Pháp.

Huệ Pháp thất kinh, té xỉu xuống đất, giây lâu mới tỉnh khóc lớn rằng :

- Trời đất ôi, Diệu Năng đương lành mạnh, không biết cớ gì lại chết vội như vầy !

Vừa đi vừa nói đến phòng Diệu Năng giở mùng lên xem, thấy quả đã thác, không biết đau về chứng gì, bèn lo sửa quan quách chôn cất.

Nói về mẹ con Vương Bửu Châu cầu nguyện xong rồi tính trở về nhà thì Vương Bửu Châu cũng không tỏ thiệt với mẹ mình là Trương thị, cho nên Trương thị thường ngày than thở thương tiếc Diệu Năng hết sức.

Nói về vong hồn của Diệu Năng vì chuyện thác oan, cho nên hồn phách dật dờ, ý muốn tới nhà Vương Bữu Châu đòi mạng.

Lúc ấy Vương Bữu Châu vượng khí trượng thanh cho nên Diệu Năng làm gì không nỗi phải ở ngoài đồng chờ cho gặp dịp rồi sẽ ra tay.

Ngày kia Vương Bửu Châu đang học nơi thơ phòng vùng phát bịnh nặng. Trương thị hối người rước thầy điều trị, song uống thuốc đã năm bảy thầy cũng không thấy ra gì.

Một hôm Vương Bữu Châu đương nằm mơ màng, chiêm bao thấy Diệu Năng đến đứng bên giường, nghiến răng trợn mắt, điểm mặt mắng nhiếc, rồi lại cầm cây roi sắt đánh ngay lầu Bửu Châu.

Bữu Châu la lên một tiếng bất tỉnh nhân sự.

Vợ chồng Vương Bá Vạn nghe la lật đật kiếm thuốc đổ cho con, giây lâu tỉnh lại, Vương Bửu Châu tỏ thuật việc mình làm quấy ngày trước và chuyện chiêm bao thấy Diệu Năng đánh mình một cây roi sắt

cho cha mẹ nghe, rồi lại trối rằng :

- Số con đã đến, thì không khỏi đặng, cha mẹ sanh có một mình con thôi, người nối dòng họ Vương, té ra con lại chết sớm như vậy thiệt cũng khổ tâm cho cha mẹ lắm. Ấy cũng bởi nơi cha mẹ thương con, không nỡ ngăn cấm nghiêm nhặt, chừng nên mới háo sắc tham dâm mà mang hoạ lớn.

Trối rồi liền tắt hơi.

Vợ chồng Vương Bá Vạn khóc lóc đến nỗi hôn mê, gia đinh và người lối xóm khuyên lơn hết sức, vợ chồng mới phải gắng gượng lo việc quan quách chôn con.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 38

http://tieulun.hopto.org

Diệp công tử thông gian hại bá tánh
Sài Hàn Lâm vì cháu thấy Thiên nhan

Nói về Thiên tử ở phủ Tòng giang mỗi ngày đi cùng Châu Nhựt Thanh du sơn ngoạn thủy, khắp các châu quận rồi lại hỏi thăm tánh nết các quan sở tại, ăn ở với dân thể nào. Nghe lại nhiều người có lòng thương dân thì Thiên tử vui mừng hết sức.

Ngày kia đi đến Thiệu Bá trấn thuộc phủ Dương châu.

Thiên tử xem thấy chợ ấy, phố xá nguy nga, buôn bán đông đảo, qua lại dập dìu thì lòng rất mừng, vừa đi vừa khen.

Đi đến một chổ tửu lầu thì dắt Châu Nhựt Thanh lên đó ăn uống và xem thiên hạ buôn bán.

Lên tới nơi Thiên tử chọn một chổ gần cửa sổ mà ngồi.

Ngồi rồi thì kêu tửu bảo dặn rằng :

- Trong tiệm người có vật chi ngon hơn hết, bất luận giá mắc bao nhiêu, cứ việc đem ra cho ta ăn rồi ta trả tiền y giá.

Tửu bảo rất mừng mà rằng :

- Vậy thì xin mời khách quan ngồi chờ một chút, đặng tôi xuống dưới dặn người nấu ăn biện lấy mà nấu.

Nói rồi chạy xuống lầu. Giây lâu bưng lên một mâm đầy những trân tu mỹ vị và thưa với Thiên tử rằng :

- Nếu mấy món này không vừa lòng nhị vị thì xin chờ một chút tôi sẽ bưng món khác lên cho nhị vị dùng.

Thiên tử gặt đầu ngồi lại ăn uống với Châu Nhựt Thanh.

Trong lúc Thiên tử đương có ăn uống trò chuyện với Châu Nhựt Thanh, xảy thấy một người cao lớn, đi thẳng lên lầu, mặt có sắc giận,

trợn mắt chau mày, kêu tửu bảo nói rằng :

- Mau mau đem rượu và đồ ăn cho ta ăn.

Tửu bảo thấy người ấy mặt có sắc giận, mà lại nóng nảy như vậy thì cũng không dám trể nải, lật đật đem rượu và đồ ăn lại tức thì.

Người ấy vừa ăn vừa nói lầm bầm một mình, dường như có điều giận dữ.

Thiên tử xem thấy tình hình như vậy thì củng lấy làm lạ mà nghỉ thầm rằng :

- Cử chỉ của thằng nầy như vậy, chi là nó có điều chi oan ức đây, mà không minh cáo đặng, hoặc bị người hiếp đáp chi đây mà không báo thù đặng, cho nên nó mới có bộ giận dữ và gương mặt buồn rầu như vậy.

Suy nghĩ giây lâu mà cũng không rõ cớ gì, lại thấy người ấy uống rượu chừng nào càng giận chừng nấy, thì Thiên tử càng nghi về việc oán cừu, ý muốn hỏi ra sự tích đặng giúp sức báo thù cho người ấy. Bèn bước lại gần bàn người ấy nói khích rằng :

- Nay tôi lên đây ăn uống là dùng cho vui lòng, chú có việc buồn thì ở nhà, sao lại lên đây làm chi than dài thở vắn, sắc giận dữ, làm cho mất hết điều vui của tôi như vậy ?

Người ấy chứa giận đã nhiều, nghe Thiên tử hỏi bấy nhiêu lời, lại càng thêm giận, bèn nói lớn tiếng rằng :

- Chú vui trối thây chú, tôi giận mặc kệ tôi, hai đàng không quen biết với nhau, can chi đến chú mà chú mừng tôi như vậy.

Nói rồi liền đứng dậy mà đánh Thiên tử.

Thiên tử tránh dang ra khỏi, rồi cũng xốc tới đánh với người ấy.

Người ấy cự địch không lại, bị Thiên tử đánh té nằm mẹp giữa lầu.

Châu Nhựt Thanh sợ Thiên tử đánh bồi mà chết người ấy, chạy

lại can gián Thiên tử, rồi đở người ấy ngồi dậy.

Người ấy than rằng :

- Tôi đã đang cơn giận dữ chưa biết kế chi trả thù đặng, bây giờ lại thêm một điều nhục nầy thì còn sống nữa làm gì ! Ôi thôi, đã đành tự vận hồn xuống huỳnh tuyền đi cho rồi.

Nói rồi liền bước lại mở gói lấy ra một cây đao vắn, ý muốn liều mình.

Thiên tử đã nghe mấy lời than ấy, lại thấy tình cảnh như vậy thì động lòng thương, bèn nhảy tới giựt đao, lấy lời êm dịu hỏi người ấy rằng :

- Túc hạ có điều chi oan khúc, xin hãy nói thiệt với tôi, tôi sẻ ráng sức tính giùm, may khi trả thù cũng đặng, lựa phải liều thác làm gì. người ấy nói :

- Ở đây có con Diệp Hồng Cơ tên là Diệp Chấn Thinh thường muốn báo thù cho cha, mà chưa gặp dịp cho nên giao thông cùng bọn sơn tặc, tới lui thông đồng với nhau mà toan việc lớn, nay vì một việc lương thảo chưa đủ, cử sự không nổi cho nên cất một cái nhà giữa đường, đón ngăn thương khách mà thâu thuế hàng hóa. Ôi thôi, từ ngày bày việc ấy cho đến ngày nay chặt lột của dân không biết là bao nhiêu ! Nay tôi bán rau, đi ngang qua đó, bị bọn nó đánh thuế rất nặng, tôi không chịu đóng, cải lẩy với nó, ra việc đánh lộn, nhưng quả bất địch chúng, tôi đã bị đánh mà lại rau cũng không còn, đến chùng tôi giải khỏi vây rồi, lòng đương giận dữ, cho nên đến đây uống ít chén rượu tiêu khiển. Chẳng dè uống rượu chừng nào, thêm giận chừng nấy, lại gặp khách quan hỏi tôi mấy lời ấy tôi cũng không rảnh mà xét cho kỷ, cho nên mới làm ra điều tội lỗi với khách quan như vậy.

Thiên tử nói :

- Vậy chớ túc hạ tên họ là chi, nói cho tôi biết, tôi sẽ báo cừu tiết hận giùm cho.

Người ấy nói :

- Tôi là Sài Ngọc, cháu của Hàn Lâm viện Sài Vận Tòng đây.

Thiên tử nói :

- Điều ấy tôi không tin đặng. Ai đời cháu quan Hàn lâm mà lại bán rau bao giờ ?

Sài Ngọc nói :

- Khách quan không tin điều ấy cũng phải. Nguyên khi chú tôi ở nơi Hàn lâm việc, làm đến chức Thị Độc học sĩ, duy có một việc tế tảo Hoàng lăng mà bị hôn quân đuổi về quê quán, vì vậy cho nên từ ấy đến nay trong nhà nghèo khổ, chú tôi phải lập trường dạy học mà nuôi miệng cho qua tháng ngày, lại khiến tôi buôn bán nho nhỏ đặng kiếm lời chút đỉnh, chớ có vốn liếng chi nhiều mà buôn bán lớn đặng.

Thiên tử nghe nói thì nghĩ thầm rằng :

- Ấy cũng là điều lỗi của ta đây. Nguyên năm trước Sài hàn lâm theo Thiên tử mà tế tảo Hoàng lăng, văn võ bá quan đều đến tại đó, Thiên tử thấy người bằng đá, ngựa bằng đá đứng dàn hai bên nơi hoàng lăng, ý muốn hỏi thử cho biết sức học Sài Vận Tòng thế nào. Bèn chỉ người bằng đá mà hỏi Sài Vận Tòng rằng :

- Người bằng đá đó tên họ là chi, dựng vô Hoàng lăng nầy, lấy ý gì vậy ?

Sài Vận Tòng tâu rằng :

- Ấy là trung thần đời trước tên là Trọng Ung, bình sanh người giử một lòng trung nghĩa, mến cố chúa, xin giử lăng mà đền ơn. Vì tích ấy cho nên đời nay bắt chước theo xưa, dựng hình người ấy đặng một là nêu gương trung nghĩa hai là xinh đẹp trong hoàng lăng. Thiên tử nghe nói thì nỗi giận mà rằng :

- Hàn lâm học sĩ sao mà sức học như vậy kìa, biết việc ấy mà lại nói không trúng tên, ấy bởi công phu chưa đến, sức học còn non, cho nên mới có chuyện sai ấy. Chớ người bằng đá đây lên là Ông Trọng, vốn cũng là hiền thần đời thượng cổ, còn thầy Trọng Ung là học trò

đức Khổng Tử, hai việc cách nhau xa lắm, sao lại đem tích nầy nói qua tích kia, như vậy thì làm Thị Độc học sĩ sao đặng.

Bèn hạ chiếu tước chức Hàn Lâm của Sài Vận Tòng.

Sài Vận Tòng trở về quê quán, gia đạo bần hàn, phải dạy học trò mà độ nhựt.

Ngày nay thời may Sài Ngọc đặng gặp Thiên tử mà nhắc tích ấy. Thiên tử nhớ lại biết mình là lỗi, lòng rất không an, bèn nói với Sài Ngọc rằng :

- Tôi là Cao Thiên Tứ, khi trước tôi có giúp việc nơi Quân Cơ phòng cũng quen biết với lịnh thúc, ấy vậy ngươi hãy về trước thông báo với người rằng : Để tôi phá nát nhà thâu thuế của Diệp Chấn Thinh rồi sẽ đến đó ra mắt lịnh thúc.

Sài Ngọc nghe nói rất mừng, bèn từ giả Thiên tử và Châu Nhựt Thanh, trã tiền cho tửu bảo, xuống lầu mà trở về nhà.

Thiên tử thấy Sài Ngọc đi rồi thì thương nghị với Châu Nhựt Thanh rằng :

- Diệp Chấn Thinh ỷ thế làm ngang mong lòng bội nghịch, lại dám cả gan lập nhà thâu thuế, thay nước hại dân tội ấy rất lớn chẳng nên để vậy. Vã lại ta đã chịu báo cừu cho Sài Ngọc thì cũng chẳng nên quên lời ấy, vậy mau mau trả tiền cho tửu bảo, đặng có thẳng tới nhà thâu thuế của Diệp Chấn Thinh coi thử có thiệt như vậy hay không, rồi sẽ ráng sức mà trừ nó.

Châu Nhựt Thanh khen phải.

Bèn lấy bạc trã cho tửu bảo rồi bước xuống lầu ra khỏi đầu chợ đi một đỗi tới chổ ngã tư.

Châu Nhựt Thanh nói với Thiên tử rằng :

- Bây giờ biết đi đường nào mà tới chổ thâu thuế đó đặng ?

Thiên tử nói :

- Uổng thay, khi ấy ta quên hỏi Sài Ngọc, bây giờ biết liệu làm sao.

Châu Nhựt Thanh nói :

- Vậy thì ngồi đây nhà nghĩ, chờ có người nào đi ngang qua đây rồi sẽ hỏi đường.

Nói vừa dứt lời kế thấy hai người đầu kia đi lại, vai khiêng vật chi không biết, vừa đi vừa nói láp dáp với nhau, đến chừng đi gần tới thì nghe một người nói rằng :

- Bây giờ chúng ta mới rõ biết nhà thâu thuế của Diệp công tử nơi Thượng Quan kiều đó là người lập riêng, chớ không phải là có thánh chỉ ban cho ai hết.

Châu Nhựt Thanh nghe nói, lật đật chạy tới vòng tay hỏi hai người ấy rằng :

- Đường nào đi lại Thượng Quan kiều đặng, và từ đây đến đó gần xa thế nào xin chú làm ơn chỉ vẽ.

Người ấy đứng nhắm Châu Nhựt Thanh một hồi rồi mới đáp rằng :

- Coi bộ khách quan chắc là người ở phương xa phải chăng ?

Châu Nhựt Thanh nói :

- Phải.

Người ấy nói :

- Nguyên chỗ cầu Thượng Quan, thuộc về huyện Cang Tuyền, từ đây đến đó cách chừng năm dặm, đi thẳng một đường rồi lại quẹo qua phía tả thì tới. Tại chỗ cầu ấy, đường thủy, đường bộ, thông thương, những kẻ buôn thuyền, những người bán bộ, qua lại dập dìu. Khách quan đến đó coi chơi một phen thì rõ.

Châu Nhựt Thanh thi lễ từ giả trở lại thuật rỏ mấy lời ấy cho Thiên tử nghe.

http://tieulun.hopto.org

Thiên tử hối Nhựt Thanh đi cho mau, mà thẳng tới chỗ ấy.

Đi đến ngã ba quẹo qua phía tả chẳng bao xa thấy có một cái cầu lớn, thiên hạ qua lại dập dìu.

Châu Nhựt Thanh nói :

- Cầu ấy chắc là Thượng Quan kiều đó.

Thiên tử nói :

- Phãi hay không, tới đó sẽ biết.

Chưa bao lâu đã đến cầu, thấy có một tấm bia đá để ba chữ :

- Thượng Quan kiều rất lớn, dưới cầu này thuyền đậu chật sông, còn hai bên đầu cầu phố cất dài theo rất nhiều, buôn bán rất đông, trà đình tữu điếm thảy thảy đều đủ. Còn nhà thâu thuế thì cất tại đầu cầu, thương khách giành nhau nạp thuế.

Thiên tử thấy vậy nỗi giận ra đứng giữa đường nói lớn rằng :

- Xin các anh em hãy nghe tôi nói. Nguyên tôi là Cao Thiên Tứ khi trước có giúp việc nơi Quân Cơ phòng, nay tôi đi với Châu Nhựt Thanh đến đây, nghe có Diệp Chấn Thinh khuấy nước hại dân làm điều ngang trái, lại cất một nhà thâu thuế tại đầu cầu, ép dân phải nạp thuế riêng cho mình, vì vậy cho nên tôi mới đến đây quyết đốt nhà thâu thuế ấy đặng cho những người thương khách khỏi nạp tiền thuế, song tôi còn e quả bất địch chúng, cho nên tôi phải nói trước với anh em, như ai có gan xin ra giúp sức với tôi mà đốt nhà thâu thuế ấy, như có gây ra họa lớn thì để một mình tôi bao chịu, lỗi chẳng để cho các anh bị tội liên can đâu mà phòng sợ Nói rồi thì đi với Nhựt Thanh vào nhà thâu thuế, giả ý hỏi rằng :

- Liệt vị lập nhà thâu thuế, vậy mà có phép quan cho hay không, nay tôi có chở một trăm thang thuốc bắc, không biết nạp thuế tại đây đặng chăng ?

Mấy người thâu thuế nhắm nhía diện mạo Thiên tử, biết là không phải người nhà quê lại nghe Thiên tử nói chở thuốc rất nhiều

thì cũng có ý vui mầng, bèn lật đặt mời ngồi mà rằng :

- Khách quan chưa rỏ, để tôi phân lại cho mà nghe. Ngày nay Binh bộ thiếu lương, không đủ phát cho quân sĩ, cho nên Binh bộ đại nhơn tâu cùng Thiên tử, xin lập nhà này mà thâu thuế đã hơn nữa năm nay rồi, nếu khách quan ý muốn đóng thuế, thì đóng tại đây thiệt là rất tiện.

Thiên tử nghe nói nổi giận nạt rằng:

- Lời ấy chúng bây nói với con nít ba tuổi thì đặng, còn nói với ta thì không có ích gì, nay đã có ta đến đây, chúng bây hãy nói thiệt đi, bằng không thì ta thưa với quan trên, xin bắt chúng bây mà xử trảm.

Mấy người thâu thuế nghe nói như vậy nổi giận mắng rằng :

- Mi là người ở xứ nào, sao dám đến đây toan xỉa răng cọp hay là mi còn chưa nghe danh tiếng của chủ ta chăng. Hay là mi đã phát cuồng nói bậy nói bạ đến đây mà liều thác chăng ? Chúng ta thấy mi là người phương xa, chưa biết phong tục xứ này, nên ta làm ơn nói giùm, mi hạy mau mau đi ra khỏi cửa, nếu để chủ ta đến đây ắt hồn mi về chín suối.

Thiên tử nghe nói nổi giận mắng rằng :

- Chúng bây thiệt là chuột bầy cáo lũ, chẳng biết phải quấy chi cả, ta phải ra sức bây mới biết tài.

Nói rồi liền lượm các vật trên ghế thâu thuế mà quăng xuống đất, Châu Nhựt Thanh đem lửa đốt nhà.

Bá tánh thấy vậy ôm rơm đến đó mà bỏ.

Trong giây phút lữa cháy rần rần, nhà thâu thuế ấy đã cháy rụi hết.

Lúc ấy bọn thâu thuế liệu mình cự địch không lại, lật đật chạy về báo với Diệp công tử.

Thiên tử và Châu Nhựt Thanh đốt nhà thâu thuế cháy rồi, lại đứng giữa đường mà nói lớn rằng :

- Tôi là Cao Thiên Tứ, quê ở Bắc kinh, bây giờ đến đây ở đậu tại nhà Sài Vận Tống, vì thấy Diệp Chấn Thinh lập nhà thâu thuế mà lấy của dân, cho nên nỗi giận, đến đốt nhà nầy. Nay tôi đã đốt rụi

rồi, chắc là nó cũng đem binh báo cừu, lòng tôi chuyến lo một điều lụy tới bá tánh, cho nên tôi phải nói trước cho các anh rõ : Như nó đến thì nói với nó rằng : Tôi có dặn nó hãy đến tại nhà Sài Vận Tống mà tìm tôi, đừng có hoành hành chổ nầy mà hiếp đáp bá tánh.

Nói rồi liền đi vói Châu Nhựt Thanh thẳng tới nhà Sài Vận Tòng.

Nói về Sài Ngọc, trong lúc nghe Thiên tử dặn bảo mấy lời thì có sắc vui, nhưng mà lòng còn nghi ngại vì mình không biết Cao Thiên Tứ là người thể nào, quê quán ở đâu cho nên còn chưa dám tin. Tuy vậy cũng lật đật trở về đặng có thông báo cho chú mình.

Về tới nhà, Sài Ngọc mệt thở hào hển, Sài Vận Tòng thấy y không biết có gì, lật đật hỏi rằng :

- Bửa nay sao cháu về sớm lắm vậy ?

Sài Ngọc tỏ hết các việc bị bọn thâu thuế nơi Thượng Quan kiều, gặp Cao Thiên Tứ nơi tửu lâu cho Sài Vận Tòng nghe.

Sài Vận Tòng hỏi rằng :

- Mi biết Cao Thiên Tứ là ai hay chăng ?

Sài Ngọc nói :

- Không biết.

Sài Vận Tòng nói :

- Người là đương kim Thiên tử đó, năm ngoái có người đến nói với ta rằng : Thánh thượng lén tới Giang Nam, cải tên là Cao Thiên Tứ dạo khắp các nơi, tìm hỏi tham quan ô lại đặng mà xét điều oan uổng cho dân. Nếu ngày nay người có đến thì phải hết lòng cung kính mà nghinh tiếp.

Liền hối Sài Ngọc dọn quét nhà cửa, dọn tiệc sẳn sàng mà chờ Thiên tử.

Nói về Thiên tư đi với Nhựt Thanh, hỏi thăm nhà Sài Vận Tòng mà tới.

Tới nơi Châu Nhựt Thanh vào trước nó với Sài Vận Tòng rằng :

- Nay có Cao Thiên Tứ đến xin ra mắt.

Sài Vận Tòng lật dật sửa sang áo mảo, dắt hết con cháu trong nhà ra trước cửa ngỏ, quì mọp bên đường mà nghinh tiếp.

Thiên tử thấy vậy sợ tiếng đồn lần ra ngoài, sanh việc thị phi, cho nên nháy nhó Sài Vận Tòng khiến đừng làm như vậy.

Sài Vận Tòng hiểu ý liền đứng dậy vòng tay thưa rằng :

- Cao lão gia tưởng tình đến đây, vậy thì mời thẳng vào nhà rồi sẽ đàm đạo.

Thiên tử nắm tay Sài Vận Tòng mà vào nhà, thết đãi trà xong rồi thì Sài Vận Tòng thưa rằng :

- Cách mặt bấy lâu, lòng hằng hoài vọng, ngày nay đặng thấy Thiên nhan, rất phỉ tam sanh chi nguyện.

Thiên tữ nói :

- Vì tôi có gặp lịnh điệt, mới biệt Thái huynh ở đây, cho nên tìm tới thăm viếng.

Sài Vận Tòng nói :

- Lão gia có lòng đoái tưởng như vậy, lòng tôi cảm đội vô cùng.

Nói vừa dứt lời, kế thấy gia đinh thưa rằng :

- Tiệc rượu dọn đã sẳn rồi, xin mời Cao lão gia nhập cuộc.

Sài Vận Tòng lật đật đứng dậy mời Thiên tử và Châu Nhựt Thanh vầy tiệc ăn uống cũng nhau.

Trong lúc ăn uống, xảy nghe pháo nổ vang dầy, ba người đều thất kinh, không biết có gì, kế thấy Sài Ngọc chạy vào báo rằng :

- Diệp Chấn Thinh dem binh rất đông, đến vây nhà nầy trùng trùng điệp diệp, chắc là nó muốn báo cừu về việc đốt nhà thâu thuế.

Thiên tử nghe nói thì hỏi rằng :

- Không có Diệp Chấn Thinh bổn thân đến đây, hay là nó sai đứa khác, ngươi hay ra đó thám thính minh bạch vào đây báo lại với ta, rồi ta sẽ tính.

Sài Ngọc vâng lời, ra nơi cửa ngỏ, thấy Diệp Chấn Thinh đương có diệu võ giương oai, bộ tướng rất nên mạnh bạo, hai bên có bảy tám người giáo sư, lại có vài ngàn binh mạnh theo hầu một bên. Khi thấy Sài Ngọc ra đó thì điểm mặt mà mắng rằng :

- Cao Thiên Tứ đốt nhà thâu thuế cúa ta, rối đến đây mà trốn, cho nên ta mới tới đây bắt nó, ấy vậy ngươi phải mau mau vào đó thông báo cho nó hay, khiến nó phải ra đây dánh với ta một trận, đặng cho rõ tài hào kiệt nếu nó không ra thì ta phá hết nhà nầy đạp làm đất bằng, chẳng để một ngọn cỏ, chừng ấy có khi trong nhà chúng bây cũng bị liên can, ăn năn không kịp.

Sài Ngọc nghe nói vào thuật các việc Diệp Chấn Thinh đã nói cho Thiên tử nghe.

Thiên tư nói :

- Tưởng là việc chi lạ, chớ việc của Diệp Chấn Thinh đó, ta đã định trước rồi. Vậy thì để ta ra đó giết hết bọn nó, trừ hại cho dân.

Nói rồi liền đi vói Sài Vận Tòng, Sài Ngọc và Châu Nhựt Thanh ra cửa xem.

Ra đến cửa, xem thấy binh vây trùng trùng điệp điệp, Thiên tử mặt chẳng có sắc sợ, bèn khiến Sài Vận Tòng đốc bọn gia đinh cứ việc giữ cửa, còn mình thì đi với Châu Nhựt Thanh, Sài Ngọc ra đối địch.

http://tieulun.hopto.org

Ra khỏi cửa rồi thì gặp giáo sư của Diệp Chấn Thinh là Trần Nhơn, tay cầm họa kích xông ra đón đường.

Châu Nhựt Thanh nạt rằng :

- Ngươi có phải là Diệp Chấn Thinh hay không ?

Trần Nhơn nói :

- Không phải, ta là giáo sư của Diệp công tử, họ Trần tên Nhơn.

Châu Nhựt Thanh nói :

- Nếu vậy ngươi chẳng phải là người đối thủ với ta mau mau kêu Diệp Chấn Thinh ra đây mà nạp mạng.

Trần Nhơn nỗi giận hươi kích đâm Châu Nhựt Thanh.

Hai đàng giao chiến với nhau đặng hai mươi hiệp, chưa định hơn thua.

Thiên tử thấy châu Nhựt Thanh thắng không đặng Trần Nhơn, thì lật đật đi cùng Sài Ngọc xông ra tiếp chiến.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 39

http://tieulun.hopto.org

Trần Hà Đạo quyết lo cứu giá
Trâu Án sát dốc chí trừ gian

Lúc ấy Thiên tử thấy Châu Nhựt Thanh đánh với Trần Nhơn đã lâu mà không thắng nổi, thì lật đật đi cùng Sài Ngọc xông ra trợ chiến, chẳng dè lại có Lý Trung và Hà An cũng là giáo sư của Diệp Chấn Thinh xông ra cản trỡ, chẳng cho tiếp chiến.

Thiên tử và Sài Ngọc ráng sức đánh với hai người ấy đặng hai mươi hiệp, nhưng mà cự địch không lại, cho nên Thiên tử vừa đánh vừa chạy, chẳng dè bọn ấy áp lại vây phủ Thiên tử và Sài Ngọc vào giữa.

Châu Nhựt Thanh thấy Thiên tử bị vây thì đã, tâm hoảng ý loạn, muốn bỏ Trần Nhơn mà giải vây cho Thiên tử.

Rủi thay bị Trần Nhơn đánh một roi.

Nhựt Thanh té nhào xuống đất.

Trần Nhơn áp lại bắt sống mà giải về cho Diệp Chấn Thinh, rồi cũng trỡ lại hiệp sức vây Thiên tử và Sài Ngọc.

Lúc Thiên tử tả xông hữu đột, Đông tẩu Tây bôn, nhưng vòng vây cũng không khỏi.

Diệp Chấn Thinh lại truyền lịnh rằng :

- Nếu ai bắt sống đặng Cao Thiên Tứ thì ta trọng thưởng.

Vì vậy cho nên các giáo sư muốn bắt sống Thiên tử đặng lảnh thưởng cho nhiều.

Lúc ấy Thiên tử bụng đói sức mệt, mà bọn hung đồ áp lại thêm đông, cho nên Thiên tử cự định không lại, bị Lý Trung đánh một roi té quị xuống đó.

Bọn hung đồ áp lại bắt sống giải về cho Diệp Chấn Thinh.

Sài Ngọc nhơn lúc lộn xộn xông vây mà ra, chạy thẳng đến tĩnh đặng cầu cứu.

Chạy đặng một đỗi xa xa, thời may lại gặp Trần Tường là quan tuần du đường sông, nay muốn kéo binh noi theo đường bộ mà trở về tỉnh.

Lúc ấy Sài Ngọc đón đường kêu oan, quân sĩ thộp ngực hỏi rằng :

- Ngươi có việc chi oan ức mà đến nỗi kêu nài giữa đường như vầy ?

Sài Ngọc nói :

- Xin dắt tôi lại ra mắt lão gia.

Quân sĩ nghe theo, bèn dắt Sài Ngọc ra mắt Trần Tường.

Trần Tường hỏi rằng :

- Ngươi có điều chi oan ức, mau mau khai hết cho ta nghe.

Sài Ngọc thưa rằng :

- Tôi có một việc cơ mật, xin lão gia đem tôi thẳng vào tư dinh thì tôi mới dám mật bẩm.

Trần Tường nghe theo, bèn dắt Sài Ngọc thẳng về tư dinh, đem tới chỗ kín hỏi rằng :

- Ngươi có việc chi cẩn mật, mau mau nói phứt cho ta nghe.

Sài Ngọc tỏ bày tên họ và thuật từ lúc gặp Thiên tử nơi tửu lầu, đến lúc Thiên tử bị bắt cho Trần Tường nghe.

Trần Tường nghe nói thất kinh, lật đật điểm binh kéo tới dinh quan Án sát, đặng thông báo.

Quan Án sát là Trấu Văn Thạnh, thấy Trần Tường nai nịt hẳn hòi thì lòng đã sanh nghi liền hỏi rằng :

http://tieulun.hopto.org

- Trần nhơn huynh đến có việc chi mà nai nịt hẳn hòi như vậy ? Trần Tường tỏ thiệt các việc Diệp Chấn Thinh bắt đặng Thiên tử cho Trâu Án sát nghe.

Trâu Án sát lật đật làm tờ hịch văn truyền cho các phủ các huyện khiến hội binh cứu giá.

Lúc ấy có quan Tham tướng là Phùng Trung, Du phủ là Trần Phiêu, Đô ti là Châu Giang, Thủ bị là Lý Văn Sáng, tiếp đặng tờ hịch của Trâu Án sát, lật đật điểm binh thẳng tới viên môn thỉnh lịnh.

Trâu Án sát điểm hết binh mã đặng hơn một muôn thì lòng rất mừng. Bèn truyền lịnh phát pháo khởi hành.

Nói về Thiên tử và Châu Nhựt Thanh bị Trần Nhơn và Lý Trung bắt sống giải đến cho Diệp Chấn Thinh.

Diệp Chấn Thinh nạt lớn lên rằng :

- Hai đứa bây là người ở xứ nào, sao dám cả gan đốt nhà thâu thuế của ta kìa.

Châu Nhựt Thanh mắng rằng :

- Mi là loài gian tặc, không kiêng phép nước, chẳng sợ luật hình, chờ cho gươm kề tới cổ mới biết ăn năn hay sao ?

Diệp Chấn Thinh nghe nói nổi giận điểm mặt Châu Nhựt Thanh và mắng rằng :

- Loài súc sanh, thân mi như cá trên thớt, hãy còn buông lời cứng cỏi như vậy sao ?

Châu Nhựt Thanh nói :

- Ta đã bị bắt thì không còn kể mạng nầy ; nhưng trước khi ta thác rồi, phe đảng của ta đem binh báo cừu, e khi chúng bây chẳng khỏi tru di tam tộc.

Diệp Chấn Thinh suy nghĩ giây lâu rồi mới nói vói Trần Nhơn

rằng :

- Hai đứa nầy chắc là phe đảng còn đông, ta phải giam cầm nó lại, chờ cho bắt hết phe đảng của nó rồi sẽ chém luôn một lần.

Trần Nhơn khen phải.

Diệp Chấn Thinh nhứt diện khiến hai mươi gia đinh luân phiên với nhau canh giử Thiên tử và Châu Nhựt Thanh, nhứt diện hối dọn tiệc khánh hạ.

Lúc đang ăn uống, xảy nghe pháo nỗ vang trời, quân la dậy đất, Diệp Chấn Thinh lòng đã hồ nghi, vừa muốn sai người ra coi, kế thấy gia đinh báo rằng :

- Trâu Án sát hội binh các nơi ước hơn một muôn, ý muốn đến đây giao chiến.

Diệp Chấn Thinh nghe nói thất kinh, rơi đủa xuống rất.

Trần Nhơn khuyên rằng :

- Công tử chớ có sợ, lời xưa có nói :

- Binh dáo tướng đương, thủy lợi thổ yểm, hễ có giặc thì cứ việc cự địch, xin chớ lo sợ làm gì.

Diệp Chấn Thinh nói :

- Xin nhờ các vị giáo sư ráng sức lo phương cự địch.

Lưu Phiêu, Trần Nhơn, Lý Trung và các giáo sư khác, thãy đều nai nịt sẳn sàng, đặng có lo bề cự địch.

Nói về Trâu Án sát đem binh đi đã gần đến trước nhà Diệp Chấn Thinh, thì khiến dừng binh lại và truyền lịnh rằng :

- Phùng Trung, Trần Phiêu, Châu Giang và Lý Văn Sáng đều đem binh mã của mình đánh phá bốn phía một lượt, như đạo binh nào đặng thắng thì ba đạo kia phải hiệp lại một chỗ kéo thẳng vào nhà.

Sài Ngọc, Trần Tường chờ đến trong lúc lộn xộn, đem binh kéo thẳng vào nhà mà cứu Thiên tử và Châu Nhựt Thanh. Còn ta thì lảnh đạo trung quân đi vòng theo nhà mà tiếp ứng, chẳng cho gian tặc tẩu thoát.

Các tướng đều vâng lịnh, áp tới vây nhà Diệp Chấn Thinh.

Lúc ấy Trần Nhơn, Trương Bình đem gia đinh ra cửa phía Đông đánh với Phùng Trung, Lý Trung ; Huỳnh Chấn đem binh ra cửa phía Tây đánh với Trần Phiêu ; Hà An, Lưu Phiêu đem binh ra cửa phía Nam đánh với Châu Giang ; Diệp chấn Thinh, Tô Chiêu đem gia đinh ra cửa phía Bắc đánh với Lý Văn Sáng.

Khi đương hỗn chiến với nhau, Sài Ngọc, Trần Tường nhơn lúc lộn xộn không người giử cửa thì đốc binh kéo thẳng vào nhà Diệp Chấn Thinh, bất luận già trẻ bé lớn, gặp ai giết nấy.

Bọn gia quyến của Diệp Chấn Thinh bị thác rất nhiều.

Đến chừng vào tới trung đường cũng không thấy Thiên tử và Châu Nhựt Thạnh thì lòng rất lo sợ, bèn kiếm khắp hết cả nhà, bắt đặng một tên gia đinh thi Trần Tường đưa gươm ngay cổ tên ấy mà nạt lớn rằng :

- Mi biết Cao lão gia bị cầm tại đâu, phải nói cho mau thì ta dung thứ, bằng không chịu nói ắt là hồn xuống huỳnh tuyền.

Tên gia đinh ấy lật đật thưa rằng :

- Cao lão gia và Châu lão gia còn giam trong phòng của Công tử, chờ bắt hết dư đãng rồi sẻ giết luôn một lần.

Trần Tường nghe nói rất mầng, khiến tên gia đinh ấy dắt thẳng đến phòng, phá cửa mà vào.

Vào tới nơi, liền chém tên gia đinh ấy một đao, rồi quì ngay trước mặt Thiên tử mà tâu rằng :

- Vì tôi cứu giá chậm trể, để cho Bệ hạ kinh tâm, cúi xin bệ hạ dung thứ.

http://tieulun.hopto.org

Thiên tử đở Trần Tường dậy hỏi rằng :

- Khanh đã bắt hết gian đảng rồi chưa ?

Trần Tường tâu :

- Tôi vâng tướng lịnh vào đây cứu giá, Trâu Án sát và các tướng còq đương giao chiến, không biết thắng bại thể nào.

Thiên tử nói :

- Vậy thì khanh phải đi trước với Sài Ngọc, mau mau ra đó trợ chiến, còn trẩm và Nhựt Thanh thì cũng theo sau tiếp ứng.

Trần Tường lãnh mạng đi trước với Sài Ngọc, ra vừa khỏi cửa thì gặp Diệp Chấn Thinh và Tô Chiêu, hai đàng giao chiến với nhau chưa định hơn thua. Kế thấy Thiên tử và Châu Nhựt Thanh đến để tiếp ứng.

Diệp Chấn Thinh thấy Thiên tữ ra khỏi, lòng ắt kinh mang, đở thương không kịp, bị Trần Tường đâm một giáo, hồn về chín suối. Tô Chiêu cũng bị Châu Nhựt Thanh đập một giản, bể óc chết tươi. Còn bọn gia đinh vở chạy tứ tán.

Lúc ấy Trần Nhơn đánh với Phùng Trung hơn năm mươi hiệp. Trần Nhơn cự địch không lại, vừa đánh vừa chạy, rũi gặp Châu Nhựt Thanh đón đường mà đánh một giản, Trần Nhơn hồn về chín suối.

Trương Bình, Lý Trung, Huỳnh Chấn, Hà An và Lưu Phiêu, cũng bị Trần phiêu, Châu Giang bắt sống tại trận.

Còn bọn gia đinh của Diệp Chấn Thinh đứa thì bị giết, đứa thì bị thương, mười phần chết hết chín phần, còn lại bao nhiêu đều bị bắt sống.

Dẹp giặc yên rồi, các tướng gom lại ra mắt Thiên tử.

Thiên tử rất mầng, liền khiến Trâu Án sát đóng tại mà điểm binh lại.

http://tieulun.hopto.org

Trâu Án sát vâng lời điểm binh thì cũng đũ số không hao một người, duy có một trăm người bị thương mà thôi.

Trâu Án sát tâu lại cùng Thiên tử.

Thiên tử rất mầng mà rằng :

- Bọn khanh có công cứu giá, lòng trẫm rất khen, nay đã trừ đặng Diệp Chấn Thinh rồi, còn bắt sống dư đãng của nó bao nhiêu đó, thãy đều bêu đầu mà răn chúng.

Trâu Án sát vâng lịnh, khiến chém hết bọn Lý Trung mà bêu đầu tại đó.

Thiên tử thấy các việc yên rồi thì truyền lịnh rằng :

- Các quan văn võ ai giử chức nấy như thường, chờ ngày thánh chỉ truyền đến sẽ có thăng thưởng. Còn bây giờ đây trẩm với Châu Nhựt Thanh muốn đi chỗ khác xem chơi, các quan chẳng nên đồn đại ra ngoài mà sanh mối họa.

Nói rồi vừa muốn ra đi, kế thấy Sài Vận Tòng vào lạy ra mắt. Nguyên lúc Sài Vận Tòng thấy Thiên tử và Châu Nhựt Thanh bị bắt, lòng đà bối rối, nhưng vô kế khả thi, bèn trốn ra khỏi nhà dò thăm tin tức, nay nghe nhiều người đồn nói quan binh vây nhà Diệp Chấn Thinh, cho nên lật đật đến đó.

Thiên tử thấy Sài Vận Tòng thì rất mầng mà rằng :

- Từ ngày khanh quan trở về quê đến nay, trẩm hằng hoài vọng. Ấy vậy để trẩm làm một đạo mật chỉ đặng khanh đem về kinh sư giao cho Lưu Kỳ thì đặng phục chức.

Bèn làm đạo thánh chỉ giao cho Sài Vận Tòng mà hối đi tức thì, còn mình thì từ giả các quan đi cùng Châu Nhựt Thanh dạo chơi chổ khác, còn các quan ai về dinh nấy, mà chờ thánh chỉ.

Nói về Sài Vận Tòng đi với Sài Ngọc trở về nhà mình, xem thấy nhà cửa tiêu điều, vợ con tản lạc, thì mặt có sắc buồn, kế thấy vợ con và gia đinh đều gom về đó, Sài Vận Tòng rất mầng. Bèn giao nhà cửa

và gia quyến cho Sài Ngọc bảo thủ, còn mình thì đi với một tên gia đinh là Sài Lộc thẳng tới Kinh sư.

Đi tới Kinh sư, Sài Vận Tòng khiến Sài Lộc đem thiếp đến Quân Cơ phòng dâng cho Lưu Kỳ.

Lưu Kỳ thấy thiếp của Sài Vận Tòng thì lòng sanh nghi nên nghỉ rằng :

- Lạ nầy, Sài Vận Tòng đã bị cách chức sao còn tới đây làm chi, thế khi có việc cơ mật chớ chẳng không.

Bên bước ra nghinh tiếp Sài Vận Tòng vào nơi trung đường mà hỏi rằng :

- Tiên sanh đến đây có việc chi chăng ?

Sài Vận Tòng thưa rằng :

- Tôi có mật chỉ trong mình, không dám trọn lễ, vậy đại nhơn dọn bàn đặng nghinh tiếp thánh chỉ.

Lưu Kỳ thất kinh lật đật hối quân đặt bàn hương án, đặng có nghinh tiếp thánh chỉ.

Hồi 40

http://tieulun.hopto.org

Dương Châu thành, Tuần phủ định án
Kim Huê phủ, Thiên tử cứu dân

Lúc ấy Lưu Kỳ hối quân dọn bàn hương án ra quì xuống mà đọc thánh chỉ rằng :

Từ trẩm dạo chơi Giang Nam, cố ý xét việc dân tình, trừ đứa hung bạo, giúp kẽ thiện lương. Nay trẩm đi tới Thiện Bá trấn thuộc phủ Dương Châu, thấy có con của Diệp Hồng Cơ là Diệp Chấn Thinh lòng toan báo cừu, gồm chiếm một cỏi, gian ác khác thường, lại còn giao thương với bọn sơn tặc, lập riêng một nhà thâu thuế tại cầu Thượng Quan mà thâu của dân, lòng trẩm rất giận đến dốt nhà ấy, rồi tới tại nhà Sài Vận Tòng mà ở, Diệp Chấn Thinh lại đem vài ngàn lâu la vây nhà Sài Vận Tòng mà bắt trẩm, nhờ có Sài Ngọc xông vây, thoát ra báo với Trần Tường và Trâu Văn Thạnh thì hai người ấy nhóm hết binh mã trong bốn dinh, đem binh cứu giá mà trừ bọn ấy. Nay trẩm truyền lời chiếu nầy cho Lưu Kỳ đặng rỏ : Phải cho Sai Vận Tòng phục y cựu chức và truyền cho quan Tuần phủ Giang Nam là Trang Hửu Cung khiến phải tịch hết gia sản của Diệp Chấn Thinh mà ban thưởng cho quân bị cướp giật trong lúc ấy, còn các quan văn võ có công cứu giá thì tùy theo bực mà cho gia tăng tam cấp.

Lưu Kỳ đọc tờ chiếu rồi thì mời Sài Vận Tòng ngồi rồi nói rằng :

- Sài tiên sanh đả đặng phục chức thì tôi cũng có lòng mầng. Vậy chớ Thánh thượng đến nhà tiên sanh ngày nào, xin tiên sinh thuật rõ sự tích.

Sài Vận Tòng thuật hết đầu đuôi cho Lưu Kỳ nghe.

Lưu Kỳ than thở một hồi rồi hối Sài vận Tòng trở lại Hàn Lâm viện mà lãnh việc.

Rồi đó Lưu kỳ làm một tờ tư sai người đến giao cho quan Tuần phũ Giang Nam là Trang Hữu Cung.

Trang Hữu Cung chiếu theo tờ tư ấy mà thi hành.

http://tieulun.hopto.org

Nói về phủ Kim Huê thuộc tỉnh Tích giang, có một người khách thương tên là Lý Mộ Nghĩa, quê ở Quảng châu thuộc tỉnh Quảng Đông đem của đến phủ Kim Huê lập tiệm buôn bán đã ba mươi năm, có cưới một người vợ và một người hầu, sanh đặng một đứa con trai và một đứa con gái.

Lý Mộ Nghĩa nầy tánh ưa làm lành, lòng ham bố thí, thường hay tế hiểm phò nguy, lân bần truất lão, như có việc gì phải nghĩa, tuy tốn ngàn vàng cũng không biết tiếc. Vì vậy cho nên người trong xứ ấy, tự bé chí lớn, ai cũng đem lòng kính mến, danh dự càng ngày càng cao. Ngày kia Mộ Nghĩa nghĩ rằng :

- Con người ở đời việc sống thác như ngựa qua cửa sổ, nếu ta không lo kinh dinh cho lớn thì biết chừng nào mới về quê quán mà an hưởng thanh nhàn đặng. Người xưa có nói : Phú quí bất qui cố hương, cũng như cẩm y dạ hành, lời ấy rất nên có lý.

Nghĩ đến điều ấy lòng rất phấn chấn lo việc buôn lớn, bèn cậy những người tri kỷ đến xin quan trên cho mình lập một tiệm lớn, buôn bán hàng hóa phương Tây. Trong lúc khai trương, thân bằng cố hữu cung hỉ, thiên hạ rất nhiều. Chẳng dè Lý Mộ Nghĩa thời vận bất kháng, từ lúc mua đặng hàng hóa phương Tây, mua vô thì có, bán ra thì không, túng phải bán rẽ bỏ vốn, lại thêm sở phí nhựt dụng rất nhiều cho nên mới có hai năm mà đã lỗ hơn hai muôn lượng.

Lúc ấy Lý Mộ Nghĩa lòng sợ hư hết sự nghiệp cho nên buồn rầu lo lắng hằng ngày. Khi đương buồn rầu, kế thấy có Trương viên ngoại đến viếng.

Lý Mộ Nghĩa lật đật rước vào và hỏi rằng :

- Cách mặt đã lâu những hằng hoài vọng, ngày nay tới đây có việc chi chăng ?

Trương viên ngoại nói :

- Từ ngày cách nhau đến nay đã hai năm trường, tưởng khi việc thương mải của anh chàng đà thạnh vượng, còn tôi ở Kinh sư đã hai năm nay, bây giờ mới về thăm nhà, cho nên phải đến viếng anh, vậy

chớ anh có việc chi mà diện đái sầu dung như vậy ?

Lý Mộ Nghĩa tỏ thuật việc mình cho Trương viên ngoại nghe.

Trương viên ngoại nói :

- Việc ấy cũng là việc rối, nếu để lâu ngày ắt gở không ra, bây giờ phải tính toán sổ sách cho biết lời lỗ bao nhiêu, rồi sẽ tính qua nghề khác làm ăn.

Lý Mộ Nghĩa nói :

- Lòng tôi bối rối tính nữa không đặng, anh có phương chi xin giúp em với. Vã lại bây giờ đây, nếu muốn tính sang nghề khác thì cũng không vốn mà làm, nhơn huynh như có lòng thương, tư trợ bạc vốn thì ơn ấy cảm đội ngàn ngày.

Trương viên ngoại nói :

- Tôi có một ngươi tri kỷ là Trần Kiển Thăng mua đặng thuế muối, những sức làm không nỗi, cho nên ý muốn kiếm người hiệp cổ làm việc ấy. Nếu nhơn huynh đồng tâm hiệp ý tính việc buôn bán với người ấy, ngày sau ắt có lời nhiều, vậy nhơn huynh bằng lòng hay chăng ?

Lý Mộ Nghĩa nói :

- Nhờ có nhơn huynh chỉ bảo, lời rất cám ơn, nếu tôi làm nên việc đặng, ơn ấy ngày sau sẽ đền.

Trương viên ngoại nói :

- Tôi với anh là người tri kỷ, lấy điều tình nghĩa làm bạn với nhau thì cũng như anh em ruột, lựa phải nói chuyện đền ơn làm gì. Qua dến ngày mai Trần Kiễn Thăng tới đây rồi sẽ diện nghị.

Nói rồi liền từ giả ra về.

Nguyên Trương viên ngoại nầy tên là Lộc Thành vốn người ở phủ Kim Huê, của cải hơn vài trăm muôn, buôn bán quen biết với Lý Mộ Nghĩa đã hơn mười năm. Nay thấy Lý Mộ Nghĩa bị lỗ, cho nên

mách bảo việc ấy giúp nhau.

Ngày thứ Trương viên ngoại dắt Trần Kiển Thăng đến nhà Lý Mộ Nghĩa đàm đạo việc ấy, tính ra một người phải tậu năm chục muôn lượng thì mới đủ dùng.

Lý Mộ Nghĩa không có bạc vốn, cho nên phải vay của Trương viền ngoại mà hùn.

Từ ấy Lý Mộ Nghĩa thôi nghề buôn bán hàng hóa phương Tây mà theo nghề muối.

Qua năm sau Lý Mộ Nghĩa gã con gái cho Tư mả Thoại Long, vốn là Võ cử xuất thân, cho nên con trai là Lý Lưu Phương học đặng võ nghệ. Kế là gặp khoa thi võ, Lý Lưu Phương từ giã phụ thân trở về Quảng Đông ứng thí.

Cuộc thi xong rồi Lý Lưu Phương đậu đặng Võ cử thứ mười ba có tờ báo thiệp về nhà, mẹ con mừng rỡ hết sức, bèn làm thơ sai Lý Hưng đem qua Tích giang mà báo hỉ.

Nói về Lý Mộ Nghĩa, Trần Kiển Thăng chung vốn buôn nghề muối, chẳng dè mấy năm ấy muối lậu rất nhiều cho nên việc buôn bán phải lỗ, hai người thấy vậy thương nghị với nhau rằng :

- Chúng ta chung vốn với nhau làm nghề buôn nầy ngở là vốn lớn thì đặng lời to, chẳng dè đã hai năm nay, lời đâu không thấy, lại thêm lỗ vốn, nếu mình không tính cho sớm để chờ lâu năm, ắt là vốn phải hết.

Trần Kiển Thăng than rằng :

- Thuở nay tôi ngở nghề nầy là lời, bây giờ mới biết là nghề nầy không khá, chi bằng tính phứt chia hùn cho rồi.

Bèn tính sổ minh bạch một người lỗ hơn ba mươi muôn, còn lại đồ đạc trong tiệm thì chia hai ra đem về nhà.

Trong lúc chia hùn vừa xong, kế có gia nhơn là Lý Hưng chạy đến báo hỉ, nói :

- Lý Lưu Phương đã đậu Võ cữ thứ mười ba.

Rồi trao gia thơ cho Lý Mộ Nghĩa xem.

Lý Mộ Nghĩa đương lúc buồn rầu mà gặp đặng tin lành thì cũng không mừng chi lắm.

Vì đương lo rầu về việc thiếu nợ của Trương Lộc Thành không biết lấy chi trả, bởi vậy cho nên lo rầu quá, bỡ ăn bỏ ngủ, lâu ngày sanh ra chứng bịnh xây xẩm.

Lý Mộ Nghĩa phần lo rầu, phần thì đau, đau chừng nào thêm rầu chừng nấy, rầu chừng nào thêm đau chừng nấy, cho nên bịnh thế càng ngày càng thêm trầm trọng.

Bèn sai gia nhơn là Lý Hưng trở về Quảng Đông, khiến Lý Lưu Phương phải qua Tích giang lập tức.

Lý Hưng lảnh mạng đi ngày đi đêm trở về Quãng Đông.

Tới nơi, tỏ bày sự cớ cho mẹ con Lý Lưu Phương nghe.

Lý Lưu Phương thất kinh lật đật mướn đò đi với mẹ mình là Châu thị, vợ mình là Đào thị thẳng qua Tích giang.

Trong lúc ra đi Lý Lưu Phương dặn chủ đò rằng :

- Tôi có việc gấp muốn đi cho mau, ấy vậy chú phải nói của thủy thủ khiến nó chèo chống hết lực, đến chừng tôi lên bờ, tôi sẽ thưởng thêm tiền rượu. Còn việc đêm hôm, xin chủ gia ý đề phòng dụng tâm hộ vệ, miễn là tới nơi tới chốn, lòng tôi không quản giá cả ít nhiều.

Chủ đò và các thuỹ thủ đều có lòng mừng, bèn ráng sức đi ngày đi đêm bất luận nước xuôi nước ngược. Đến chung thuyền tới Kim Huê phủ, Lý Lưu Phương khiến Lý Hưng đi trước thông tin cho Lý Mộ Nghĩa hay.

Lý Mộ Nghĩa nghe có vợ con tới viếng, thì lòng rất mầng, căn bịnh mười phần cũng giảm đặng ba, lật đật ngồi dậy mà chờ.

http://tieulun.hopto.org

Chẳng bao lâu Lý Lưu Phương vào cửa quì mọp trước mặt Lý Mộ Nghĩa mà khóc rằng :

- Con thiệt là đứa bất hiếu, bỏ việc thần tỉnh mộ khang, cho nên phụ thân hoài vọng mà sanh bịnh.

Còn Châu thị thấy chồng đau ốm như vậy thì cũng khóc ròng.

Lý Mộ Nghĩa nói :

- Từ khi cha nghe con đậu võ eữ thì cha cũng có lòng mừng, nhưng đương lúc buồn rầu về việc lỗ lả thiếu nợ của Trương viên ngoại, cho nên lòng không lấy làm chi vui. Con ôi ! Cha vì lo lắng về việc nợ nần mà mang bịnh hoạn, ngày nay vợ chồng, cha con ta đoàn viên, cha có lòng mầng, bịnh thế như hết, ấy cũng là nhờ trời xuống phước cho cha đó.

Vợ chồng cha con vầy tiệc ăn uống cùng nhau cho đến chiều tối mới mản.

Nói về Trương viên ngoại từ lúc cho Lý Mộ Nghĩa và Trần Kiển Thăng vay bạc xong rồi thì cũng trở lại Kinh sư mà coi việc cho vay như cũ.

Tháng ngày thấm thoát tính đã hơn hai năm, Trương viên ngoại một là nhớ tưởng quê hương, hai là không biết việc buôn của Lý Mộ Nghĩa thể nào. Vì vậy cho nên giao việc cho người trong tiệm, đi với vài tên gia đinh, mướn đò trở về Tích giang. Tới nhà thăm các thân tộc xong rồi mới đi thăm Lý Mộ Nghĩa.

Đến nhà thấy Lý Mộ Nghĩa hình dung tiều tụy, thất kinh liền hỏi rằng :

- Nhơn huynh nhiễm lấy bịnh chi mà đến nỗi ốm o như thế ?

Lý Mộ Nghĩa tỏ thuật việc mình cho Trương viên ngoại nghe.

Trương viên ngoại nói :

- Nhơn huynh có bịnh trong mình thì phải tịnh dưởng cho lắm, xin chớ lo lắm mà hao tổn tinh thần. Trước kia cũng bởi nhơn huynh

lo rầu thái quá, cho nên mới có bịnh nầy bây giờ phải bớt lo lắng, đặng mà uống thuốc thì bịnh mới lành.

Ban đầu nói dễ như vậy, đến chừng đàm đạo giây lâu, Trương viên ngoại lại hỏi Lý Mộ Nghĩa rằng :

- Số tiền nhơn huynh đa vay của tôi năm trước, bây giờ tôi có việc dùng, xin nhơn huynh tính hết và vốn và lời mà trả lại.

Lý Mộ Nghĩa nghe nói như vậy lòng rất buồn rầu không biết trả lời thế nào.

Trương viên ngoại thấy Lý Mộ Nghĩa làm thinh thì nghĩ thầm rằng :

- Số bạc nhiều lắm nếu mình ép va trã hết một lần thì không nỗi, chi bằng cho va phân kỳ trả lần thì hay hơn.

Nghỉ như vậy bèn hỏi nữa rằng :

- Trả nổi hay không nhơn huynh phải nói, sao lại làm thinh như vậy kìa. Vã tôi với nhơn huynh là ngươi tín cậy nhau lắm, cho nên mới dám cho vay đến số bạc ấy, bây giờ quá ngày quá tháng, sao lại không trả ít nhiều mà cũng không thèm nói một tiếng phải quấy.

Lý Mộ Nghĩa nghe nói như vậy lòng rất hổ ngươi lật đật đáp rằng :

- Nhơn huynh trách tôi như vậy thiệt cũng phải lắm, nhưng mà lòng tôi chẳng phải muốn đoạt của ấy, ngặt vì bị việc lỗ lả cho nên mới phải chịu lỳ, chớ tôi cũng biết ăn ở như vậy thiệt là vong ân bội nghĩa, thất tín vô tình, lòng rất hổ thẹn, vậy xin nhơn huynh đình lại cho tôi ít tháng, đặng tôi biến mải điền viên bên Quảng Đông mà trả nợ ấy.

Trương viên ngoại nghe bấy nhiêu lời cũng có lòng thương, bèn nói lại rằng :

- Thôi, tôi cũng tính rộng để cho nhơn huynh phân ra làm ba lần mà trả.

Lý Mộ Nghĩa nói :

- Như vậy thì ơn biết bao nhiêu.

Trương viên ngoại phân kỳ chắc chắn, rồi mới từ giả ra về.

Khi Trương viên ngoại về rồi thì Lý Mộ nghĩa thuật rõ các điều Trương viên ngoại trọng nghĩa khinh tài cho vợ con nghe, rồi lại nói với vợ rằng :

- Thế nầy ta phải trở về Quãng Đông, biến mải điền viên mà trả nợ ấy.

Lý Lưu Phương nói :

- Lời cha nói rất phải, Trương viên ngoại là có lòng rộng, nếu mình không tính cho sớm, ắt phải mang tiếng vong ân.

Châu thị cũng bằng lòng.

Rạng ngày Lý Lưu Phương tính hết gia sãn điền viên thì trả cũng không đủ số bạc ấy, ý muốn than thở với cha, nhưng mà sợ cha buồn rầu sanh bịnh, nên không dám nói rành điều ấy, cứ làm mặt vui mà an ủi cha mình, khiến phải an dưỡng tinh thần cho mau mạnh đặng có trở về Quảng Đông mà tính việc ấy.

Cách vài tháng, Lý Mộ Nghĩa lành mạnh như thường, lòng e Trương viên ngoại đến nhà đòi hỏi, cho nên thúc hối gia đinh tom góp hành lý, mướn đò trở về Quảng Đông.

Lý Mộ Nghia đi cũng đã lâu, Trương viên ngoại đến nhà đòi hỏi nợ ấy, Lý Lưu Phương thưa với Trương viên ngoại rằng :

- Cha tôi trở về Quảng Đông hổm rày đã lâu, chẳng biết cớ gì không thấy tin tức chi hết, lòng tôi lo sợ, một là cha tôi đi đường cầm lấy phong sương mà bịnh trở lại. Hai là biến mãi sự nghiệp chưa đặng, cho nên trễ nải ngày giờ, ấy vậy cúi xin thế bá thương tình để nán ít ngày, chờ cha tôi về, ơn ấy thiệt là rất lớn.

Trương viên ngoại nói :

- Ta có việc gấp cho lên mới đòi, phen này chắc là để hưởn

không đặng, khi trước ta cũng vị tình mà cho phân kỳ trả góp, nay đã đến kỳ, còn chưa chịu trã như vậy, thiệt cũng khó nổi vị tình.

Lý Lưu Phương năn nĩ hết sức, Trương viên ngoại suy nghĩ giây lâu, rồi mới nói rằng :

- Thôi, ta cũng ép lòng để một tháng nữa, nếu đến kỳ mà còn sai lời ắt là ta không vị đặng.

Nói rồi liền từ giả ra về.

Lý Lưu Phương bước vô nhà trong, thưa với mẹ rằng :

- Trương viên ngoại đến đòi nợ ấy, tôi đã hẹn thêm một tháng nữa, thì người cũng bằng lòng. Mẹ ôi ! Nếu đúng kỳ mà không trả nỗi, e khi người chẳng dung tình ắt là sanh khó cho mẹ con ta.

Châu thị nói :

- Con ôi ! Bây giờ vô kế khả thi, ta hãy phú điều họa phước cho trời, nếu va cả giận mà gây dữ, hoặc khi cũng gặp quí nhơn giúp đỡ chớ chẳng không.

Lý Lưu Phương vâng lời mẹ dạy thì cũng an lòng mà chờ đợi.

Tháng ngày thắm thoát, phút đã đúng kỳ, Lý Lưu Phương lòng e Trương viên ngoại đến đó không biết lấy chi mà trả, cho nên buồn bực cả ngày, bèn thương nghị với Châu thị rằng :

- Chẳng nay thì mai Trương viên ngoại đến đòi bạc nữa, chừng ấy con muốn lánh mặt, để mẹ lấy lời ngon ngọt mà hẹn với va, xin va để nán ít ngày, chờ cha về đây sẽ tính, như vậy không biết mẹ có bằng lòng không ?

Châu thị nói :

- Bây giờ vô kế khả thi, tính như con vậy cũng phải.

Lý Lưu Phương rất mầng, bèn từ giả mẩu thân, qua nhà Trần Kiển Thăng mà lánh mặt.

Đúng kỳ Trương viên ngoại trông hoài mà không thấy mặt cha con Lý Mộ Nghĩa thì đa nỗi giận, bèn khiến gia đinh dọn kiệu thẳng tới nhà Lý Mộ Nghĩa mà đòi.

Dến nơi gia đinh của Lý Mộ Nghĩa vào báo với Châu thị rồi ra thưa với Trương viên ngoại rằng :

- Chủ tôi khiến mời lão gia ngồi chờ một lát, rồi chủ tôi sẽ ra.

Trương viên ngoại nghe nói rằng là có Mộ Nghĩa ở nhà thì lòng rất màng.

Bèn thẳng vào trung đường ngồi đó mà chờ.

Giây lâu không thấy Lý Mộ Nghĩa thì lòng đã sanh nghi, mới hỏi gia đinh ấy rằng :

- Mi đã vào báo nói chủ mi rồi, chủ mi sao còn chưa ra, như vậy thiệt là thất lễ.

Gia đinh thưa ràng :

- Chủ tôi còn ở bên Quảng Đông, cậu tôi chờ hoài không được, nên cũng trở về bên ấy mà thôi thúc.

Trương viên ngoại nói :

- Cớ sao khi nảy mi nói chờ trong giây phút thì chủ mi ra.

- Gia đinh thưa rằng :

- Khi nãy tôi nói chủ tôi đó là chủ mẩu tôi kìa, chớ không phãi là chủ tôi ở bên Quảng Đông về, ấy tại Viên ngoại nghe lầm mà thôi.

Trương viên ngoại làm thinh.

Chưa bao lâu Châu thị bước ra chào hỏi, Trương viên ngoại đáp lễ rồi thuật rỏ các việc mình đã giúp vốn cho Lý Mộ Nghĩa buôn bán, và trách Lý Mộ Nghĩa sao có thất tín nhiều lần.

Châu thị nói :

- Chồng tôi chịu mang danh thất tín đó, quả là một việc bất đắc dĩ. thuở nay đại ca cũng biết, chồng tôi chẳng phải là người lợi kỷ tổn nhơn, rất đỗi buôn bán với người ngoài mà còn không có lòng tham, huống chi ở với anh em bạn thiết, lẻ nào lại có lòng quấy như vậy sao, cúi xin nhơn huynh xét lại. Từ ngày chồng tôi mắc nợ của nhơn huynh thì cũng hết lòng lo lắng mà lo cũng không đặng lại tính bán hết sự sản mà trả, song bán không kịp, cho nên mới chầm trể như vậy. Vậy xin nhơn huynh để nán cho chồng tôi ít ngày, hể bán đặng sự sản thì sẽ trả một lần.

Trương viên ngoại nói :

- Bây giờ tôi không để nữa, nếu không lo trả cho tôi ắt là tôi phải thưa mà xin bán hết sự sãn và tôi tớ trong nhà.

Nói rồi liền phủi đít ra về.

Châu thị lòng rất buồn rầu liền sai gia đinh qua nhà Trần Kiển Thăng mà kêu Lý Lưu Phương về.

Lý Lưu Phương về thấy mẹ ngồi khóc thì hỏi rằng :

- Mẹ nói vói Trương viên ngoại, thời chịu hay không mà mẹ khóc ròng như vậy.

Châu thị thuật rỏ các lời của Trương viên ngoại cho Lý Lưu Phương nghe.

Lý Lưu Phương thở vắn than dài, song cũng không biết kế chi mà định đặng.

Nói về Thiên tử và Châu Nhựt Thanh, từ lúc từ giả các quan nơi Dương châu đi dạo khắp tứ xứ. Ngày ấy đi đến mé sông, Thiên tử khiến Nhựt Thanh mướn đò đi theo lòng sông mà chơi bời.

Thiên tử xem thấy thuyền buôn qua lại rất đông thì có lòng mầng mà nói với Châu Nhựt Thanh rằng :

- Ngươi hãy kêu chủ đò ra đây đặng ta khiến nó biện dụng rượu thịt mà ăn một bửa.

Châu Nhựt Thanh vâng lời bước ra sau lái mà kêu chủ đò.

Chủ đò ra đến trước mặt Thiên tử hỏi rằng :

- Lão gia kêu tôi có việc chi chăng ?

Thiên tử hỏi :

- Phía bên kia sông cái, thuộc về phủ nào ?

Chủ đò thưa rằng :

- Phía bên ấy thuộc phủ Kim Huê, vậy chớ lão gia muốn qua bên ấy hay sao ?

Thiên tữ nói :

- Ta muốn qua bên ấy mà xem cho biết, vậy thì ngươi hãy chèo ngang qua đó mà đi lần tới tại phủ Kim Huê còn bây giờ đây phải biện một tiệc rượu cho ta ăn uống mà xem giang biên.

Chủ đò vâng lời, dọn một tiệc rượu cho Thiên tử và Châu Nhựt Thanh ăn uống.

Đến chừng thuyền tới tại phủ Kim Huê.

Thiên tử hối Châu Nhựt Thanh trã tiền đò xong rồi bèn bước lên bờ thì đã nhằm lúc huỳnh hôn rồi.

Châu Nhựt Thanh nói:

- Bây giờ trời tối, đi chơi không vui, xin tìm khách điếm mà an nghĩ rồi mai sẽ nay.

Thiên tử khen phải. Bèn đi thẳng vào thành mà kiếm khách điếm. đi đến chỗ kia, thấy có một tấm bảng để bốn chữ : "Liên thăng công quán" lại có để phụ một hàng : Tiếp ngụ vãng lai quan thương.

Thiên tử và Châu Nhựt Thanh bước vào công quán, người trong công quán lật đật tiếp rước mời ngồi và hỏi rằng :

http://tieulun.hopto.org

- Nhị vị khách quan quê quán ở đâu tên họ là chi xin cho tôi biết ?

Thiên tử nói :

- Tên tôi là Cao Thiên Tứ, người nầy là Châu Nhựt Thanh, quán ở phủ Thuận Thiên, nghe đồn cho nầy là chốn phồn hoa, cho nên đến xem chơi cho biết. Ở đây có phòng sạch sẽ xin dọn cho tôi nghĩ đở vài ngày.

Người trong công quán nói :

- Có, có.

Bèn dọn một căn phòng sạch sẻ cho Thiên tử ở.

Thiên tử vào phòng xong rồi, lại khiến dọn một bửa cơm cho đủ trân tu mỹ vị, giá cả bao nhiêu cũng được.

Người trong công quán vâng lời.

Lúc ấy Thiên tử nói với Châu Nhựt Thanh rằng :

- Trẩm thấy phòng này sạch sẻ, ý muốn ở lâu, vậy thì ở đây ít ngày, mà xem phong cảnh cho cùng, rồi sẻ đi sang chổ khác.

Châu Nhựt Thanh khen phải.

Kế thấy tửu bảo dọn một mâm cơm đầy những sơn hào hải vị, Thiên tử và Châu Nhựt Thanh ngồi lại ăn uống.

Lúc ấy Châu Nhựt Thanh uống rượu say mèm, nằm ngủ mê man.

Thiên tử ngồi buồn, giở sách ra xem.

Lúc đương xem sách, xảy nghe có tiếng khóc than rất nên thảm thiết nhưng không biết thuộc về hướng nào, bèn để sách xuống, nghiêng tai mà nghe, mới biết là bởi nơi căn nhà khít vách, lóng tai nghe lại cho kỹ thì cũng không rỏ khóc về việc gì.

Qua đến canh hai, nhơn lúc đêm vắng, Thiên tử lóng tai mà

nghe. Nghe rồi mở cữa ra.

Người trong quán nỏi rằng :

- Cao lão gia muốn đi đâu vậy ?

Thiên tử nói :

- Ta muốn qua nhà cách vách trong giây phút rồi sẽ về.

Nói rồi liền bước qua nhà Lý Mộ Nghĩa mà gỏ cữa.

Gia đinh của Lý Mộ Nghĩa mở cửa rước vào mà hỏi rằng :

- Khách quan đến đây có việc chi chăng ?

Thiên tử nói :

- Ta có việc cần, muốn nói với chủ nhà ngươi.

Gia đinh lật đật dắt vào thơ phòng đặng cho Thiên tử ra mắt Lý Lưu Phương.

Lý Lưu Phương hỏi rằng :

- Khách quan là ai, đến đây làm chi ?

Thiên tử nói :

- Tôi là khách ngụ nơi nhà khít vách, vì nghe nhơn huynh khóc than một cách thảm thiết như vậy, lòng rất xốn xang, nằm không an giấc cho nên mới phải qua đây mà an ũi.

Lý Lưu Phương nói :

- Khách quan có lòng thương xót như vậy, tôi rất cám ơn, vậy chớ khách quan tên họ là chi, quê quán đâu xin cho tôi biết ?

Thiên tử noi :

- Tôi là Cao Thiên Tứ giúp việc lại Quân Cơ phòng, nơi dinh quan Đại học sĩ là Lưu Kỳ, vậy chớ nhơn huynh lên họ là chi, xin cho tôi rõ.

Lý Lưu Phương nói :

- Tôi là Lý Lưu Phương quê ở Quảng Đông, mới đậu Võ cử khoa nầy, cha tôi là Lý Mộ Nghĩa, lập hảng buôn lớn tại đây đã ba mươi hai năm nay, người người đều biết.

Thiên tử nói :

- Nhơn huynh đậu đặng Võ cữ, lịnh tôn cả lập hảng buôn lớn, như vậy đã giàu lại sang, lẽ thì vui vẽ hằng ngày, cớ gì nhơn huynh lại khóc than lắm vậy ?

Lý Lưu Phương tỏ bày các việc cha mình buôn lỗ, đến nổi chủ nợ đòi hỏi ắt ngặt cho Thiên tử nghe.

Thiên tử nói :

- Nhơn huynh chớ rầu, để tôi cho mượn đũ số bạc ấy mà trả. Vậy nhơn huynh cỏ người thân quyến ở đây hay không ?

Lý Lưu Phương nói :

- Duy có một người hùn vốn với cha tôi khi trước tên là Trần Kiển Thăng mà thôi, còn không có thân thích chi hết.

Thiên tử hỏi :

- Trần Kiển Thăng có vốn ước chừng bao nhiêu ?

Lý Lưu Phương nói :

- Có vốn ước chừng năm ba muôn lượng mà thôi.

Thiên tử nói :

- Như vậy thì đặng rồi, nhơn huynh hãy đến mượn của Trần Kiển Thăng một muôn năm ngàn lượng đặng trả lại, còn bạc vốn năm mươi muôn lượng đó thì để tôi trả thế cho. Ấy vậy ngày mai tôi với nhơn huynh phải đến tại nhà Trần Kiển Thăng mà nói, coi thử va chịu hay không, rôi sẽ đến tại nha môn Tri phủ Kim Huê trả hết nợ ấy mà lấy giấy. Như việc ấy xong rồi, nhơn huynh phải lai Kinh mà hội thí.

Lý Lưu Phương nghe nói rất mừng lật đật hối gia đinh dọn tiệc thết đãi thiên tử ăn uống cho đến canh ba mới mản tiệc.

Thiên tử từ giã trở về công quán.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 41

http://tieulun.hopto.org

Nhơn Thánh chúa, giận chém gian quan
Văn võ cử đều nhờ đại đức

Ngày thứ Lý Lưu Phương thức dậy qua nhà Liên Thăng công quán mời Thiên tử đi với mình.

Thiên tử hứa chịu, bèn hối Châu Nhựt Thanh sắm sửa để đi với mình thẳng tới nhà Trần Kiển Thăng.

Trần Kiển Thăng tiếp rước mời ngồi và hỏi rằng :

- Vậy chớ hiền điệt dắt người khách quan đến đây có việc chi chăng ?

Lý Lưu Phương nói :

- Ngặt vì món nợ cũa Trương Lộc Thành đòi hỏi rất ngặt, bây giờ va lại đem giấy thưa với quan Tri phủ sở tại rồi, tôi lo hết sức mà cũng vô kế khả thi cho nên than khóc cả ngày cả đêm. Hồi hôm này, may có Cao lão gia đây nghe tiếng tôi khóc, đem lòng thương, chịu cho tôi mượn năm muôn lượng, đặng trả vốn cho Trương Lộc Thành, tuy vậy, tôi cũng còn thiếu một muôn năm ngàn lượng bạc lời, cho nên đến đây xin chú làm ơn cho cha tôi mượn số bạc ấy, đặng trả phứt cho rồi.

Trần Kiển Thăng nói :

- Chẳng phải qua có lòng sợ điều chi, ngặt vì bây giờ bạc không có sẳn.

Thiên tử nói :

- Tôi đây là khách phương xa, còn dám cho mượn năm mươi muôn lượng. Túc hạ là người bạn thiết, hùn hiệp với nhau thuở ấy, nếu không cho mượn bạc ấy thiệt là vô nghĩa vô tình.

Trần Kiển Thăng nói :

- Chẳng phải là tôi không muốn cho mượn, ngặt vì trong nhà không có sẳn, nên không biết làm sao, túc hạ có lòng rộng cho mượn đến năm mươi muôn, còn tại một muôn năm ngàn nữa cũng không bao nhiêu, xin túc hạ làm ơn luôn thể.

Thiên tử nghe nói nổi giận nói rằng :

- Trần Kiển Thăng thiệt đứa tiểu nhân. Thôi, chú đã không chịu cho mượn bạc ấy thì phải tới quan nhận tôi là người bà con, đặng tôi nói rõ sự tình với Tri phủ hẹn đôi ba ngày nữa, chừng ấy tôi sẽ có bạc trả tất.

Trần Kiển Thăng nói :

- Như vậy thì đặng.

Thiên tử lại khiến Lý Lưu Phương về đem gia quyến và các đồ tế nhuyễn gởi tại nhà Trần Kiển Thăng.

Lý Lưu Phương nghe theo, trở về thưa lại với mẹ, rồi cũng làm y theo lời ấy.

Gởi gấm xong rồi, Thiên tử nói với Lý Lưu Phương rằng :

- Để ta đến phũ Kim Huê, thám thính coi thử thể nào, rồi sẽ về đây thương nghị.

Nói rồi liền lên kiệu thẳng tới Phũ đường.

Đến nơi nhằm lúc Tri phủ thăng đường.

Thiên tử xuống kiệu thẳng vào nha môn thi lễ ra mắt Tri phủ.

Tri phủ thấy Thiên tử diện mạo thung dung, nghi biểu bất tục thì cũng không dám khi dễ, bèn đáp lễ và hỏi rằng :

- Túc hạ tên họ là chi, quê quán ở đâu, đến đây có việc chi chăng ?

Thiên tử nói :

http://tieulun.hopto.org

- Tôi là người giúp việc tại Quân Cơ phòng, tên là Cao Thiên Tứ, nay đến đây chơi, thấy việc cha con Lý Mộ Nghĩa thiếu nợ của Trương Lộc Thành, Trương Lộc Thành đã đem tờ giấy kiện tới ngài, cho nên tôi mới đến đây, xin ngài làm ơn cho tôi coi tờ ấy.

Tri phủ nghe nói thì hỏi rằng :

- Túc hạ muốn coi làm chi ?

Thiên tử nói :

- Ngài chưa rõ, để tôi nói lại cho ngài nghe : Nguyên Lý Mộ Nghĩa đã về Quãng Đông, Lý Lưu Phương không sức trả nỗi, tôi thấy vậy ý muốn làm ơn trả thế nợ ấy cho nên đến đây xin coi giấy tờ cho biết bao nhiêu, rồi sẽ tính.

Tri phủ nghe nói thì nghĩ thầm rằng :

- Cao Thiên Tứ là người giàu có bực nào, mà dám liều trả thế năm mươi muôn lượng như vậy kìa, điều này thật khó tin. Thôi, để ta cho nó coi giấy một chút, rồi sẽ hỏi bạc, coi thử nó nói thể nào.

Tri phủ nghĩ như vậy, nhưng lòng hãy còn nghi, bèn nói với thiên tử rằng :

- Nếu túc hạ có lòng trọng nghĩa sơ tài thì trả phứt nợ ấy mà lấy giấy, lựa là phải coi làm gì.

Thiên tử nói :

- Phải coi cho biết số bạc bao nhiêu rồi tôi sẽ trả.

Tri phũ thấy nói như vậy thì khiến thơ lại lấy tờ giấy của Trương Lộc Thành đã nạp, mà trao cho Thiên tử xem.

Thiên tử xem rồi liền bỏ vào túi mà rằng :

- Bây giờ tôi không sẳn bạc, để tôi trở về Kinh sư rồi sẽ đem lại mà trã.

Tri phủ nỗi giận mắng rằng :

- Đừng có nói bậy, ngươi đã không bạc trã thế, thì phải để tờ giấy lại đây.

Thiên tử cũng không chịu đưa.

Tri phủ liền kêu nha dịch mà rằng :

- Phải bắt cho đặng thằng côn đồ nầy, chẳng nên để nó tẩu thoát. Thiên tử nghe, nhảy tới thộp ngực Tri phủ nói lớn rằng :

- Tri phủ thiệt muốn bắt tôi hay sao, tôi xin để nán vài ngày thì sẽ trả tất, cớ gì Tri phủ lại muốn gây thù. Nếu Tri phủ chẳng nhậm lời thì tôi cũng không dung tánh mạng.

Tri phũ nổi giận nạt lớn rằng :

- Mi là côn đồ ở xứ nào, sao dám cả gan đến đây làm dữ, phải buông ta ra cho mau kẻo mà chẳng khỏi lăng trì xữ tữ.

Thiên tử nghe nói rút đao vắn mà nộ tri phủ.

Tri phủ nỗi giận mắng nhiếc nặng lời lại có bọn nha dịch áp lại muốn bắt Thiên tử.

Thiên tử giận lắm, liền chém Tri phũ một đao hồn về chín suối.

Bọn nha dịch thấy vậy áp tới một lượt mà bắt Thiên tử.

Thiên tữ tả xông hữu đột, đánh Bắc dẹp Nam, bọn nha dịch cự địch không lại, đều phải vở chạy tứ tán.

Thiên tử chạy tuốt về nhà Trần Kiển Thăng nói với Lý Lưu Phương và Trần Kiển Thăng rằng :

- Trong cơn thạnh nộ ta đã giết Tri phũ tại nơi nha môn, bây giờ quan binh rượt theo, trong giây phút cũng tới. Vậy phải thâu góp những đồ tế nhuyễn đặng lo việc bôn đào, còn như quan binh tới đây thì để mặc ta cự địch.

Lý Lưu Phương và Trần Kiển Thăng kinh hải, không biết toan liệu thể nào, túng phãi dặn dò gia quyến trở về Quảng Đông, còn

mình thì mang gói hành lý rồi mới kiếm phương đào tị.

Thiên tư hối Châu Nhựt Thanh đi với mình, đón đường cự chiến.

đi đặng vài dặm thì gặp quan binh ùng ùng kéo tới.

Hai đàng áp lại đánh với nhau.

Lúc ấy quan binh nghe chuyện cường đồ đến giết Tri phủ thì lật đật rượt theo bắt. Té ra cự địch không lại bị Thiên tử và Châu Nhựt Thanh đánh nhầu một trận, lại thêm Trần Kiễn Thăng và Lý Lưu Phương theo sau tiếp chiến, thủ vỉ hiệp công, quân binh túng phải vỡ chạy tứ tán. Thiên tử, Châu Nhựt Thanh, Trần Kiển Thăng, Lý Lưu Phương không dám rượt theo, rủ nhau chạy qua phía Bắc.

Chạy đặng năm mươi dặm đường, Thiên tử từ giả Trần Kiển Thăng và Lý Lưu Phương tẻ đường khác, Trần Kiển Thăng có lòng lưu luyến, không nỡ chia tay, bèn nói với Thiên tử rằng :

- Xin lão gia đi với anh em tôi thẳng về Kinh sư luôn thể.

Thiên tử nói :

- Tôi có vương mạng tại thân, muốn qua Tích giang biện sự, xin nhị vị thẳng tới kinh sư mà hội thí, như đặng kim bảng đề danh, thì cũng gặp nhau có lúc.

Nói rồi liền từ giả đi với Châu Nhựt Thanh.

Trần Kiển Thăng và Lý Lưu Phương lòng rất bịn rịn cứ đứng ngó chừng Thiên tử và Châu Nhựt Thanh đi đã xa rồi thì mới qua phía Bắc.

Ngày đi tối nghĩ, trải gió dầm mưa, đi cũng nhiều ngày mới đến địa phận Thiên Tân, vào nhà khách điếm an nghĩ.

Mới vào khách điếm xảy gặp Tư Mã Thoại Long cũng đi hội thí, anh em gặp nhau rất mừng, vầy lại một tiệc ăn uống và đàm đạo với nhau.

Lúc ấy Lý Lưu phương tỏ thuật các việc thiếu nợ của Trương

Lộc Thành và các việc Cao Thiên Tứ giết thác Tri phũ cho Tư Mã Thoại Long nghe, Tư Mã Thoại Long cũng đem lòng buồn.

Ngày thứ, ba người vầy đoàn thẳng vào hoàng thành, kiếm nhà Quảng Đông hội quán mà ở.

Nói về Trần Hoằng Mưu và Lưu Kỳ quyền Nhiếp quốc chánh, quản việc quản cơ. Ngày ấy lâm trào, bá quan văn võ đủ mặt thì có Lễ bộ và Binh bộ đều ra tâu rằng :

- Nay đã đến kỳ hội thí, các cử tử bên văn, bên võ, hội tới Kinh đô rất nhiều, xin nhị vị Đại nhơn sai người ra làm Giám khảo đặng dự cuộc thi ấy.

Trần Hoằng Mưu nghe tâu liền nói với các quan rằng :

- Những việc khai chọn hiền tài, thuộc về Lễ bộ và Binh bộ coi sóc, Thánh thượng còn ở Giang Nam chưa về, vậy thì tôi phải quyền Nhiếp việc ấy làm chủ khảo mà dự cuộc hội thi, còn cuộc đình thi, chờ cho Thánh thượng trở về vậy. Văn võ bá quan bằng lòng hay chăng ?

Các quan đều nói :

- Chúng tôi thảy đầu vâng lời.

Trần Hoằng Mưu và Lưu Kỳ thấy các quan thảy đều bằng lòng thì truyền đăng bảng và định ngày nhập trường.

Nói về anh em Tư Mã Thoại Long từ dến Kinh sư ký ngụ nơi nhà Quảng Đông hội quán, rủi thay Trần Kiển Thăng và Lý Lưu Phương đều nhiễm bịnh.

Tư Mã Thoại Long lo việc thuốc thang, tiền bạc đã hết mà bịnh chưa lành thì buồn rầu hết sức.

Ngày kia Tư Mã Thoại Long đàm đạo với Vương Giám Sanh, ý muốn biết hết các người nhà giàu nơi Kinh sư, bèn hỏi Vương Giám Sanh rằng :

- Nhơn huynh ở đây đã lâu vậy có biết nhưng người nhà giàu xứ nầy, xin kể hết cho tôi nghe thử.

Vương Giám Sanh nói :

- Tại Kinh sư có hơn một trăm người nhà giàu, nhưng duy có một mình Trung Thân vương, vàng bạc châu báu chứa đầy như núi, người ấy thiệt là giàu sang bực nhứt, những vật quí báu trong nhà, tuy trong vương cung cũng không bì kịp.

Tư Mã Thoại Long nghe nói thì nghĩ rằng :

- Bậy giờ tiền bạc đã hết, Lý Lưu Phương và Trần Kiển Thăng bị bịnh chưa lành, nội đây thân bằng cố hữu đều không, chẳng biết tới ai mà vay tạm. Thôi thôi, đêm nay ta phãi chờ lúc canh ba, tới nhà Trung Thân vương ăn trộm bạc vàng, đem về chạy thuốc cho hai người ấy thì mới lành bịnh đặng.

Vương Giám Sanh từ giã trở về phòng mình.

Đêm ấy Tư Mã Thoại long chờ đến canh ba, lén tới Vương phủ núp nơi chổ kín, chờ cho ai nấy ngũ hết rồi sẽ ra tay. Chẳng dè nơi Vương phủ ấy Hoạn quan rất nhiều, luân phiên với nhau canh tuần sáng đêm. Vì vậy cho nên Tư Mã Thoại Long làm gì không đặng, túng phải lần qua phía Đông nhà về.

Khi đi đường, xảy gặp bốn người nội thị, tay cầm lồng đèn, có để năm chữ : Kim bữu khố tuần tra.

Thoại Long lật đật núp lại chỗ tối, đứng mà nghĩ rằng :

- Nếu vậy chổ nầy là kho vàng bạc và các đồ quí đây. Vậy ta phải chờ cho bọn tuần qua khỏi rồi sẽ vào đó trộm lấy vàng bạc mà dùng đỡ lúc nghèo.

Đến chừng bốn người Nội thị đi ngang qua đó, thấy Thoại Long liền la lớn lên.

Thoại Long kinh khủng, lật dật chém bốn người Nội thị rồi cạy cữa vào kho lấy vàng mà trở về cho ngụ.

Đến nơi Thoại Long moi đất chôn các đồ báu nơi dưới giường. Không ai biết, đến nơi Trân Kiển Thăng, Lý Lưu Phương cũng không

hay đặng.

Rạng ngày Trung Thân vương hay đặng chuyện ấy, đếm lại trong kho thì đã mất hết hai chục nén vàng, nặng chừng hai trăm lượng, một chục đính vàng nặng chừng năm mươi lượng, và mười xâu chuỗi bằng trân châu ; trị giá hết thảy có hơn một ngàn lượng bạc.

Trung Thân vương nỗi giận, truyền rao các nơi tìm kiếm mà bắt.

Từ ngày Tư Mã Thoại Long trộm đặng vàng ấy giấu ở dưới giường không dám bày ra, đến chừng tiền bạc không có mà xài, túng phải moi một đỉnh vàng đem đến tiệm vàng mà đỗi.

Người chủ tiệm là Châu Quang Kim, thấy vàng sanh nghi liền hỏi rằng :

- Khách quan tên họ là chi, quê quán ở đâu, xin cho tôi biết.

Tư Mã Thoại Long bày thiệt quê quán và tên họ của mình cho Châu Quang Kim nghe, rồi lại nói với Châu Quang Kim rằng :

- Ba anh em tôi đều đi hội thí, rủi thay hai người đau nặng, chạy thuốc hết tiền, cho nên phải đỗi đính vàng nầy mà xài.

Châu Quang Kim nói :

- Để tôi cậy người coi lại cho biết cao thấp thế nào, rồi sẽ định giá mà trả cho khách quan.

Nói rồi liền kêu gia đinh gom lại đặng có vây phủ đặng có bắt Thoại Long mà giải cho Trung Thân vương.

Lúc ấy Thoại Long thấy Châu Quang Kim và bọn gia đinh nói to nhỏ với nhau, đứa thì cầm cây, đứa thì cầm hèo, thì biết việc đã lậu rồi, liền ráng sức đánh cùng bọn ấy giải vây mà chạy.

Châu Quang Kim là người yếu đuối bị Tư Mã Thoại Long đá một đá, té ngữa chết tươi.

Tư Mã Thoại Long thấy Châu Quang Kim chết rồi thì lật đật chạy

về chổ ngụ, bọn gia đinh không dám rượt theo, chạy đến báo với quan Giám thành.

Quan Giám thành cả kinh, đến lấy khẩu cung và khán nghiệm thi hài, rồi đem đỉnh vàng ấy báo với Trung Thân vương.

Trung Thân vương lật đật sai quân thị vệ đem binh đến vây nhà Quảng Đông hội quán, bắt Tư Mã Thoại Long giao cho quan Bình uý.

Lúc ấy Trần Kiển Thăng, Lý Lưu Phương và các cử tử nơi nhà Hội quán thấy Tư Mã Thoại Long bị bắt thì ai nấy đều đem dạ bất bình, đến chừng hay rỏ các việc đỗi vàng bị bắt thì không rõ ngay gian.

Tư Mã Thoại Long bị bắt đem đến nha quan Bình úy.

Quan Bình úy tra khảo mấy phen thì Tư Mã Thoại Long cũng cứ một lời mà khai rằng :

- Hồi chiều hôm qua tôi ra ngoài thành, xãy gặp một người mà tôi không biết tên họ, cầm đính vàng năn nỉ khiến tôi mua. Lúc ấy lòng tôi tham rẻ, ý muốn kiếm lời, cho nên mới lầm của tang ấy, chớ tôi không phải là kẻ trộm cướp, cúi xin đại nhơn xét lại cho tôi nhờ, nếu quả tôi là kẽ trộm lẻ nào cã nhà Hội quán không ai hay, còn như tôi đã trộm lấy của ấy, lẻ nào lại dám đổi tại thành nầy ? Vã lại tôi là Võ cử đã có phẩm hàm, mình chịu ơn nước, lẽ nào không biết giử lấy danh giá mà làm điều xấu như vậy.

Quan Bình úy xét chưa ra lẻ, bèn khiến giam cầm vào ngục.

Các cữ tữ dọ đặng mấy lời khai ấy thì có lòng mầng.

Lý Lưu Phương nói :

- Thoại Long là người chí thân của tôi, vì sự rủi ro mà mang tội như vậy, thiệt cũng oan lắm, xin liệt vị tưởng tình lo phương giải cứu, thì ơn ấy ví tợ non cao.

Các cử tử nghe nói đều đồng ý mà lo kế.

Trần Kiển Thăng nói với các cữ tử rằng :

- Bây giờ chúng ta đứng tên với nhau làm tờ cáo trạng đến dưng cho Trung Thân vương xin tha tội cho Thoại Long. Làm như vậy, họa may người có động lòng dung thứ thì thôi, như người không dung thì chúng ta sẽ tính kế khác. vả lại chúng ta vào thi, Trung Thân vương cũng ra nơi giáo trường coi chúng ta thao diễn, chừng ấy chúng ta nhân dịp xin người dung thứ cho Thoại Long, như người không dung thì sẽ rủ nhau đồng lòng không chịu vào trường, làm cho tới trước thánh minh, tâu rành phải quấy, thì mới thiệt kế vạn toàn.

Ai nấy đều khen phải.

Lý Lưu Phương bớt rầu một ít, bèn cậy Trần Kiển Thăng làm tờ cáo trạng cho các cử tử đứng tên đủ mặt, rồi đem dưng cho Trung Thân vương.

Trung Thân vương xem tờ ấy thì cười thầm mà không nhậm lời.

Các cử tử thấy vậy nỗi giận, rũ nhau đến tại Binh Bộ đường nói mình không muốn thi.

Binh Bộ thượng thơ là Triệu Sùng Ân, lật đật hỏi rằng :

- Các ngươi vì có việc chi mà bán đò nhi phế, vã việc ứng thí như may kim đặng bảng đề danh, thì một là vinh diệu tổ tông, hai là phong thê ấm tử, phú quí vinh huê, hưởng điều khoái lạc trọn đời, cớ sao các ngươi đã đến đây rồi, khi không lại muốn về như vậy, hay là các người bị ai hiếp đáp, có điều oan ức chi đây ? Nếu quả như vậy thì phải thưa thiệt với ta, ta sẽ liệu phương bày giải, đặng cho các ngươi cứ việc ứng thí mà lấy chữ công danh với đời.

Các cử tử nghe hỏi như vậy thì đem các việc Tư Mã Thoại Long đỗi vàng bị bắt thuật lại với Triệu Sùng Ân.

Triệu Sùng Ân nghe đã minh bạch thì nói rằng :

- Té ra các người vì việc Thoại Long bị Trung Thân vương vu oan mà đồng lòng về hết, như vậy thì cũng đáng khen. Nay ta mới rỏ Tư Mã Thoại Long là người võ cữ, thì cũng đem dạ bất bình. Thôi, để ta đến tại Vương phủ xin Trung Thân vương dung thứ cho Thoại

Long, như người rộng lòng dung thứ thì thôi, còn có việc chấp nê bất ngộ, ỷ thế Thân vương, quyết lòng muốn hại Thoại Long, thì đến mai đây là ngày lâm trào, các người hội lại mà tâu việc ấy thì Trung Thân vương không lẻ nói gì nữa đặng.

Các cữ tử nghe nói như vậy, thảy đều mừng rỡ, bèn từ giả trở về chổ ngụ.

Triệu Sùng Ân hối quân dọn kiệu thẳng đến Vương phũ.

Trung Thân vương tiếp rước và thết đải trà xong rồi thì Triệu Sùng Ân đứng dậy vòng tay thưa rằng :

- Tôi có một việc cúi xin Đại vương rộng lòng dung thứ.

Trung Thân vương hỏi :

- Thượng thơ có việc chi nói phứt đi, không can gì đâu mà phòng ngại.

Triệu Sùng Ân tỏ bày việc trước cho Trung Thân vương nghe, rồi xin Trung Thân vương rộng lòng dung thứ cho Tư Mã Thoại Long.

Trung Thân vương nghe nói như vậy thì nghĩ rằng :

- Tư Mã Thoại Long là người võ cử, không lẻ chịu làm kẻ trộm, chắc là mua lầm của gian, bấy giờ bọn cử tử đồng lòng kêu nài, lại có Triệu Sùng Ân năn nỉ như vậy thì ta cũng nên thả ghe theo nước, đặng làm chút nhân tình với va.

Nghỉ như vậy bèn nói với Triệu Sùng Ân rằng :

- Khi ban đầu, đương cơn nóng giận chưa kịp xét suy, e chẳng khỏi oan khúc, nay có Thượng thơ đên phân rành rẽ tôi mới nghĩ lại, thiệt cũng nên thả.

Nói rồi liền truyền cho thị vệ thả Thoại Long ra đó.

Triệu Sùng Ân thấy Thoại Long thì thật mừng, liền khiến tạ ơn Trung Thân vương mà trở về hội quán.

http://tieulun.hopto.org

Thoại Long vâng lời tạ ân Trung Thân vương và Triệu Sùng Ân Xong rồi thì thì giả từ về hội quán, Triệu Sùng Ân cũng từ giả Trung Thân vương mà về dinh.

Lúc ấy các cử tử nơi hội quán đương ngồi bàn luận về việc Thoại Long, thấy Thoại Long bước vào, ai nấy đều mừng rỡ.

Thoại long nói :

- Tuy là nhờ có Triệu đại nhơn giúp sức, song cũng bởi nơi liệt vị thương tình. Thân tôi còn đặng sống đây, thì nhờ ơn liệt vị rất lớn. Nếu không có liệt vị thì tôi đã hồn xuống suối vàng rồi.

Các cữ tữ đều nói :

- Chúng tôi tưởng tình đồng hương nên cứu nhau như vậy, nếu cứu không đặng thì cũng chẳng nên thi cử làm gì, ngày nay cứu đặng nhơn huynh chúng tôi lòng mừng hết sức.

Bèn bày tiệc ăn mừng với nhau.

Nói về Tân khoa giải ngươn là Tống Thành Ân, vốn người ở huyện Đông Hoãn, thuộc tĩnh Quảng Đông nay vì đã cận ngày thi cho nên nhóm võ cử, nai nịt hẳn hòi, đều tới giáo trường thao diễn.

Nguyên tại Kinh thành Thiên tử có bày một chổ giáo trường để cho các cữ tử tập luyện, nơi giáo trường ấy có phân ra bốn nẻo đường, đặng cho cử tử cưỡi ngựa tập luyện, trong bốn nẻo đường phân ra hoặc sáu tỉnh chạy chung một đường, hoặc năm tĩnh chạy chung một đường, các cữ tử nơi Quảng Đông chung tiền lại xin làm một đường riêng, đặng cho rộng rải.

Từ ấy đến nay cũng đã lâu rồi, cho nên bọn cữ tử nầy nhiều người không rỏ tích trước.

Lúc ấy Đơn Như Hoè là Giải ngươn nơi Sơn Đông thấy đường Sơn Đông thiên hạ rất nhiều, dung rủi bất tiện, cho nên rủ bọn võ cữ tỉnh mình qua đường Quảng Đông tập cho dễ.

Té ra mới vừa dượt ngựa đặng đôi ba vòng thì lại có người chạy

ra cản trở hỏi rằng :

- Liệt vị là người tỉnh nào, sao lại đến đây mà thao dượt ngựa ?

Các võ cử nói :

- Chúng ta là người Sơn Đông đến đây ứng thí, vì nay đã gần ngày thi cho nên ra đây dượt ngựa.

Người ấy nói :

- Không đặng, không đặng, đường nầy thuộc về Quãng Đông, liệt vị là người Sơn Đông, không đặng dượt ngựa đường nầy, phải qua đường bên phía Tây kia mà dượt.

Sơn Như Hoè nghe nói nổi giận nạt rằng :

- Đừng có nói bậy, giáo trường của Thiên tử lập ra, để cho võ cử dượt ngựa, chúng ta muốn dượt đường nào cũng đặng, ngươi chớ nói bậy mà bị dòn.

Hai đàng cải lẩy cùng nhau, Tống Thành Ân cũng đương dượt ngựa, nghe có tiếng cãi lẩy không biết cớ gì, lật đật rủ bọn võ cử lại đó xem, hỏi ra mới biết là bọn ấy giành đường Quảng Đông mà ra chuyện ấy.

Tống Thành Ân nói :

- Đường nầy là đường Quảng Đông, các tỉnh dều biết, cớ sao các ngươi lại dám làm ngang.

Các cử tử Sơn đông đều nói đường của Triều đình sắm cho các cử tử dượt ngựa, ngươi là người gì lại dám gọi là của riêng mà cản trở chúng ta vậy.

Hai đàng cải lẩy với nhau không ai nhịn ai, ý muốn gây cuộc tranh chiến.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 42

http://tieulun.hopto.org

An Phước đánh thua Phi Long các
Triệu Hổ thâu phục Kim Ngao hùng

Lúc Tống thành Ân thấy bọn võ cử Sơn Đông quyết ý gây dữ như vậy, thì kêu bọn võ cữ tỉnh mình trở về hội quán thương nghị rằng :

- Chúng ta sắp đặt mưu kế sẳn sàng, làm cho chúng nó thất kinh một phen, thì mới hết điều hậu hoạn.

Bọn võ cử nói :

- Bây giờ phải liệu làm sao, trừ cho đặng bọn ấy ?

Tống Thành Ân nói :

- Theo ý tôi tưởng thì chúng ta phải làm kế mai phục, dụ cho chúng nó tới núi Hĩ phong, rồi la lên một lượt làm thủ vĩ hiệp công, thì ắt thắng đặng.

Bọn võ cử đều khen kế hay. Bèn sai người đến hẹn ngày giờ với bọn Sơn Đông đặng giao chiến.

Nói về bọn võ cử Sơn đông thấy bọn võ cử Quảng Đông sai người hẹn này gíao chiến thì cũng y kỳ đến đó đánh.

Đánh chưa bao lâu, bọn võ cử Quảng đông rùng rùng chạy hết. Bọn Sơn đông không rỏ là kế dụ địch, cứ việc rượt theo.

Té ra theo đặng bảy tám dặm đường, tới núi Hỉ phong thấy có một tốp cử tử áp ra chận phía sau lại, bọn cử tử phía trước trở lại hiệp công, vây bọn Đơn Như Hoè vào giữa mà đánh.

Bọn Đơn Như Hoè thủ vỉ bất nan tương cố, cự địch không lại, tả xông hữu đột ráng đánh hết sức mới ra khỏi vây vở chạy tứ tán. Bọn võ cử Quảng Đông cũng không truy cản, trở về hội quán dọn tiệc ăn uống với nhau.

Còn bọn võ cử Sơn Đông thấy bọn võ cử Quảng Đông không theo thì gom nhau lại, rồi trở về hội quán thương nghị mưu kế báo cừu Lúc ấy Đơn Như Hoè nói :

- Chúng ta bị nó làm kế mai phục, cho nên phải thua. Vã chăng đường đó là của triều đình, để cho cữ tử dượt ngưa, lẽ nào lại phân riêng ra cho

người Quảng Đông đặng choán một đường, tôi dám chắc là tại Tống Thành Ân, Bạch An Phước và bọn cử tử, ỷ là phe đảng Quảng Đông đã mạnh lại đông cho nên tính bề cưỡng chiếm đường ấy, đặng có dượt ngựa rộng rải. Bây giờ chúng ta không lẽ chịu thua, để tôi đến tại Quảng Đông hội quán giao với bọn nó cho rành, hễ mình đánh thua một trận nữa thì chịu nhịn thua, đành để đường ấy cho nó dượt ngựa, còn như trận này nó bị thua, thì nó phải để đường cho mình dượt ngựa. Hễ nó chịu theo như vậy, chúng ta cũng ráng sức đánh với nó một trận nữa.

Các cử tữ đều khen phải.

Lúc gần ra đi, Đơn Như Hòe lại nói với các bằng hữu rằng :

- Một mình tôi nói với nó, như nó lấy điều lễ nghĩa thì chẳng nói chi, nếu nó làm ngang, ý muốn gây dữ, thì một mình tôi chắc là không dám cải lấy với nó. Ấy vậy, phải chọn bảy tám người cho mạnh mẻ và cho lanh lợi, đặng có tới đó mà nói với nó, hễ nó làm thinh thì cũng làm lành, bằng nó gây dữ thì cũng gây dữ với nó. Các cử tử đều khen phải, bèn chọn bảy tám người mạnh mẻ và lanh lợi khiến theo Đơn Như Hoè mà thẳng tói Quảng Đông hội quán.

Đến nơi, bọn Tống Thành Ân cũng lấy lễ mà tiếp rước như thường. Thết đải xong rồi Đơn Như Hoè nói rằng :

- Tôi muốn nói với liệt vị một điều, không biết liệt vị có bằng lòng không ?

Tống Thành Ân nói :

- Túc hạ nói chi thì nói, như vừa ý đặng thì tôi cũng vâng lời.

Đơn Như Hoè nói :

- Đường dượt ngựa của các tĩnh phía Sơn Đông thì liên tiếp với đường Quảng Đông. Chúng tôi thấy đường Quảng Đông ít người dượt ngựa, cho nên qua đó mà dượt, té ra mới qua đến đó chưa kịp dượt đường nào, mà đã sanh chuyện tranh đấu như vậy, chúng tôi cũng khó nỗi nhịn. Bây giờ đến đây xin cùng liệt vị một điều như muốn hòa hảo với nhau, phải cho chúng tôi mượn đở đường ấy mà dượt ngựa ít ngày, hễ cuộc thi xong rồi, thì chúng tôi trả lại lập tức.

Tống Thành Ân nói đường ấy cũng có duyên cớ, cho nên chúng tôi mới nói, còn như quả là đường của Triều đình, thì chúng tôi có giành làm gì.

Bạch An Phước nói :

- Tống huynh chẳng cần phải cắt nghĩa làm gì, vã chăng mấy đường ấy đều có cắm thẻ, hễ thấy đó thì các ổng đã biết rồi.

Bèn nói với Đơn Như Hoè rằng :

- Túc hạ trở về nói với các vị võ cử bên ấy, khiến họ đừng tưởng chuyện quấy mà sanh rầy rà, còn như quyết giành cho đường đàng ấy thì phải giáp chiến với nhau một trận nữa, hễ chúng tôi bị thua thì mới chịu nhượng đường ấy.

Bọn Đơn Như Hoè nghe nói, liền đứng dậy nói lớn rằng :

- Chúng tôi đến đây là quyết ý giao lại cho rành, đặng có giáp với nhau một trận nữa, hể chúng tôi đánh thua thì phải để đường cho liệt vị dượt ngựa, không dám léo tới chổ đó, còn như liệt vị đánh thua thì phải giao đường lại cho chúng tôi, chẳng đặng nói điều chi nữa. Ấy vậy chúng ta tới tại Phi Long các, mà đánh với nhau.

Nói rồi liền từ giả ra về.

Lúc ấy Tống Thành Ân nói với Bạch An Phước rằng :

- Khi nảy nhơn huynh nói cứng với nó, cho nên nó hẹn tới tại Phi Long các mà đánh, bây giờ nếu chúng ta không đánh với nó thì dở,

còn đánh mà thua, thì lại thất danh hơn nữa.

Bạch An Phước nói :

- Nhơn huynh sao nhát lắm vậy, để mai tôi đi trước giáp chiến với nó, còn liệt vị theo sau tiếp ứng, phen nầy chúng ta đều phải ráng sức làm cho bọn nó khi phải phục mới thôi, dầu chẳng may mà bị thua nó, thì cũng phãi lập kế báo thù, đừng để cho bọn nó khinh dễ.

Ai nấy đều khen là người khẳng khái, bèn sai người đi đến Phi Long các mà thăm nghe hư thiệt.

Còn bọn Đơn Như Hoè về đến Sơn Đông hội quán, các cử tử nghinh tiếp mà hỏi rằng :

- Liệt vị nhơn huynh qua đến Quảng Đông hội quán thương nghị thể nào, chúng nó có đành để cho chúng ta dượt ngựa đường ấy hay không ?

Đơn Như Hoè tõ thuật các lời Tống Thành Ân và Bạch An Phước đã nói khi đó cho các cử tử nghe rồi, lại nói vói các cử tử rằng :

- Chúng ta phải làm cho nó khiếp phục thì mới đặng êm, nếu để như vầy, tranh đấu chừng nào cho dứt !

Các cử tử hỏi :

- Nhơn huynh có mưu kế chi chăng ?

Đơn Như Hoè nói :

- Việc nầy phải tính cho đặng vạn toàn rồi sẽ tính mới đặng, nếu tính theo việc cầu may, e khi chẳng khỏi hư bại.

Các cử tử nghe nói đều đồng ý lo kế, kẻ tính phương nầy người lo thế khác, nghị luận rộn ràng không ra gì hết.

Đơn Như Hoè nói :

- Phi Long các là chỗ cậy cỏ rậm rạp, đường sá quanh co, mà lại

chổ cao chỗ thấp, nếu chúng ta sắp đồ dẫn hỏa cho sẳn, mai phục nơi chổ rậm rạp, dụ cho bọn nó đến đó, nỗi lửa đốt rừng, ứng lên mà đánh thì thắng nó ắt đặng.

Các cử tử đều khen rằng :

- Đơn huynh lập kế rất hay.

Bèn rủ nhau đến tại Phi Long các mà hội chiến.

Lúc ấy người thám thính của bọn Quảng Đông dọ đặng tin ấy, lật đật trở lại Quảng Đông hội quán mà báo với anh em Bạch An Phước.

Bọn ấy nghe báo thì chừng kéo tới Phi Long các giao chiến.

Đến nơi thấy bọn cử tử Sơn Đông cũng gom nhau lại nơi phía hữu các ấy.

Nguyên khi ấy Đơn Như Hòe đến trước thì đã sắp đặt người nào phải phục chỗ nào, rồi mới gom lại nơi phía tả các ấy mà chờ bọn Quảng Đông đến đó.

Bọn Quảng đông không rỏ cơ mưu cho nên mới phải thua trận ấy.

Ngày thứ hẹn nhau đánh tại trước cửa Phi Long các.

Đánh đặng vài mươi hiệp bọn Sơn Đông đối địch không lại.

Đơn Như Hòe lật đật ra trận tiếp ứng mà đánh với Bạch An Phước, đánh đặng năm bảy hiệp, cũng chịu thua mà chạy.

Tư Mã Thoại Long, Lý Lưu Phương thấy bọn mình có thế mạnh mẻ, thì giục cử tử rượt theo mà đánh.

Theo đặng năm sáu dặm, đến một chỗ kia, rừng rú rậm rạp mà không thấy bọn cử tử Sơn Đông, thì bọn cử tử Quãng Đông mới tĩnh ngộ, biết rằng mình đã mắc mưu dụ địch, lại sợ về việc hỏa công, bèn hội nhau trở lại cho kịp.

Té ra vừa mới trở lại đã nghe một tiếng pháo nỗ, bốn phía rừng đều có lửa cháy rần rần.

Bọn cử tử Quãng Đông kinh hải, kiếm đường mà chạy, chẳng dè chạy ra phía nào, đều có bọn cử tử Sơn Đông đón đường mà đánh. Bọn Quảng Đông ráng sức cự địch.

Song khi đương đánh phía trước lại bị bọn cử tử ở phía sau lưng áp tới làm cho bọn Quảng Đông lưởng đầu thọ địch, thảy đều kêu trời liên thinh, vở chạy tứ tán.

Bọn Sơn Đông thấy vậy cũng rộng lòng dung thứ không thèm đuổi theo, rủ nhau trở về hội quán.

Còn bọn cử tử Quảng Đông chạy ra khỏi rừng, cũng gom nhau lại trở về hội quán.

Về tới nơi, Tống Thành Ân thương nghị với bọn cử tử ấy rằng :

- Chúng ta bị thua trận nầy, chắc là chúng nó chiếm đoạt đường dượt ngựa của chúng ta rồi. Bây giờ chúng ta không lẻ nhịn thua, phải tính thế khác mà trừ chúng nó. Vậy liệt vị có kế chi chăng ?Bạch An Phước ngẫm nghĩ giây lâu rồi mới đáp rằng :

- Tôi nhớ lại, có một người nầy trừ bọn Sơn Đông rất dễ.

Các cử tử đều hỏi :

- Người ấy là ai đâu ?

Bạch An Phước nói :

- Người ấy bà con với tôi tên là Trần Hi Nhan, sức mạnh vô cùng bây giờ cũng dự về việc khão thí nơi võ trường, lại đặng làm chức cai quãn, nếu cậy đặng người ấy báo thù thì thâu phục bọn Sơn Đông rất dễ, song e va sợ mang tiếng mà không chịu giúp chúng ta. Các cử tử nói :

- Lời ấy rất phải, Trần Hị Nhan đã có sức mạnh lại có quyền thế nếu va chịu giúp chúng ta, lẻ nào bọn ấy không phục. Vậy thì Bạch huynh đến thử năn nĩ với va, may khi va cũng tưởng tình mà giúp

sức.

Bạch An Phước nghe theo, bèn đến ra mắt Trần Hi Nhan mà tỏ thuật đầu đuôi và xin giúp sức báo thù.

Trần Hi Nhan nói :

- Tôi cũng có hay huyện ấy, song vì lánh việc hiềm nghi, cho nên không dám ra mặt mà giúp sức. Nay nghe túc hạ tỏ việc bọn cử tử Sơn Đông khi dễ bọn Quảng Đông như vậy tôi cũng đem dạ bất bình, vậy túc hạ hãy trở về hội quán mà an nghĩ, để tôi tính kế binh vực.

Bạch An phước rất mầng, bèn từ giả trở về hội quán.

Ngày thứ, có người đến với bọn cử tử Quãng Đông rằng :

- Không biết ý gì, hôm nay bọn cử tử Sơn đông không dám dượt ngựa nơi đường Quảng Đông, kéo nhau trở lại hội quán hết rồi. Bọn Bạch An Phước nghe nói rất mầng, kể chắc là Trần Hi Nhan đã chế phục bọn Đơn Như Hòe đặng rồi.

Bèn thương nghị cùng các cử tử, sắm sanh lễ vật đến tạ Trần Hi Nhan và mời tới tại hội quán để mở tiệc rất lớn.

Lúc ấy có quan Tổng binh trấn ngoài mé biển, tên là Diêu Văn Thăng nay đã dẹp yên nước Hải Ba, vua nước ấy phải dâng biểu chịu tấn cống mỗi năm, lại có dâng một con gấu xứ ấy, tên là gấu Kim Ngao, gấu ấy bề cao bốn thước, bề dài từ đầu chí đuôi tám thước, mình giống mình trâu, miệng như miệng chuột, sắc lông lại vàng, sức mạnh thái quá.

Diêu Văn Thăng thấy vua Hải Ba chịu dâng thứ lạ như vậy cùng có lòng mầng, nhưng mà không dám tự chuyên, bèn dâng Sứ thần về trào, đặng có tâu cùng Thiên tử.

Về đến Kinh đô, Diêu Văn Thăng dắt Sứ thần vào nơi Hoàng Huê quán an nghỉ.

Lúc ấy lại có Nhan Như Thám dẹp đặng nghịch thần là Cao Phát Sĩ, nay vâng chiếu triệu về trào. Nhan Như thám là người Quảng

Đông, cho nên bọn cử tử Quảng Đông hay Nhan Như Thám về, thãy đều mầng rỡ, lật đật nghinh tiếp vào nhà hội quán dọn tiệc thết đãi.

Trong khi ăn uống đàm đạo cùng nhau, nói đến chuyện Đơn Như Hoè cậy mạnh làm ngang, chiếm đoạt đường ngựa, nay nhờ thế lực của Trần Hi Nhan mà lấy lại đặng, cho nên dọn tiệc ăn mầng như vậy đó.

Nhan Như Thám nghe nói nổi giận bèn nói rằng :

- Nếu bọn Sơn Đông làm ngang như vậy, thiệt là không kiêng vương pháp, chẳng kể triều đình, tự tư dĩ hậu, chúng nó êm đi thì thôi, nếu còn làm ngang giành đường ấy nữa, thì tôi vào chầu tâu rõ sự tình, ắt là chúng nó chẳng khỏi mang tai.

Bọn cử tử Quảng đông đếu mầng, ngở là mình đã có thế, bọn Sơn Đông không dám làm gì nữa rồi, chẳng dè bọn Sơn Đông còn muốn tranh nữa, ngặt vì kiếm chưa đặng thế. Nay nghe Diêu Văn Thăng về trào thì bọn Sơn Đông mầng rỡ hết sức.

Lúc ấy Đơn Như Hoè nói với bọn cử tử ấy rằng Diêu Văn Thăng là người đồng hương với chúng ta, mà lại là bà con với tôi nữa, nếu tôi đến tỏ với va về việc bị Trần Hi Nhan và bọn Quảng Đông hiếp đáp, mà xin va giúp sức, may khi va cũng nghe theo, nếu va nhậm lời chịu giúp thì bọn Quảng Đông ắt phải nhịn thua.

Các cử tử đều mừng, hối thúc Sơn Như Hoè phải đi lập tức.

Đơn Như Hoè từ giã bọn cử tử ấy, lên kiệu thẳng tới Hoàng Huê quán.

Đến nơi ra mắt Diêu Văn Thăng xong rồi, thì Đơn Như Hoè tỏ thuật các việc cho Diêu Văn Thăng nghe và cậy giúp sức báo thù. Diêu Văn Thăng nói :

- Để mai tôi vào chầu tâu rõ các điều, mà xin trị tội mấy người làm đầu trong đám ấy coi thử chúng nó còn dám tranh hành nữa không.

Đơn Như Hoè nghe nói mừng rỡ hết sức, bèn từ tạ trở về hội

quán.

Nói về Nhan Như Thám và Diêu Văn Thăng, đàng thì binh vực người Sơn Đông, một đàng thì bênh vực người Quảng Đông.

Đêm ấy qua đến canh năm, hai người thay đổi triều phục thẳng tới Ngọ môn, cái lẩy với nhau một hồi, đến chừng nghe tiếng chuông rung, hai vị đại thần lâm trào nhiếp chính.

Diêu Văn Thăng, Nhan Như Thám và văn võ bá quan vào chầu xong rồi thì Diêu Văn Thăng tâu rằng :

- Tôi đã dẹp yên Hải Ba quốc, vua nước ấy chịu đầu, sai Sứ thần tấn công một con gấu lớn tên là Kim Ngao hùng. Bây giờ còn ở nơi Ngọ môn mà đợi chỉ.

Hai vị đại thần chưa kịp phán dạy điều chi, kế thấy Nhan Như Thám tâu về việc mình đã dẹp yên bọn gian thần Cao Phát Sĩ, rồi lại tâu các việc Đơn Như Hoè và bọn cử tử Sơn Đông cậy mình làm ngang, chiếm đoạt đường riêng của Quảng Đông mà xin nhị vị Đại thần phân đoán.

Diêu Văn Thăng nghe Nhan Như Thám tâu như vậy thì liền quì xuống tâu rằng :

- Nhan đại nhơn binh người đồng hương ra tâu như vậy thật là quấy lắm. Khi tôi về tới Kinh sư thì đã nghe hết sự tích cử tử Quãng Đông hiếp đáp cử tử Sơn Đông rồi. Nay Nhan đại nhơn mong giúp kẻ dữ toan hiếp người lành như vậy, thiệt là bõ luật triều đình, cúi xin nhị vị Đại nhơn thẩm xét. Vã chăng đường dượt ngựa đó là của triều trình sắm cho cử tử tập luyện, nay bọn Quảng Đông chiếm cứ đường ấy, thiệt là không kể triều đình, cúi xin nhị vị Đại nhơn xét lại.

Nhan Như Thám nghe Diêu Văn Thăng tâu như vậy thì nỗi giận đứng dậy mà nói lớn tiếng.

Diêu Văn Thăng cũng nói lớn tiếng.

Hai đàng đối đáp với nhau một người một tiếng, hóa ra một đám mắng lộn tại giữa trào đình.

Văn võ bá quan giải hòa không đặng, Trần Hoằng Mưu thấy vậy nghĩ ra một kế, bèn kêu tên hai người ấy nói rằng :

- Hai người chẳng nên tranh luận, để ta phán đoán cho mà nghe : Nay có Sứ thần bên nước Hải Ba, tấn cống một con gấu lớn, bây giờ đương đợi chỉ nơi Ngọ môn. Ấy vậy ngày mai nhóm các cử tử Quãng Đông và Sơn Đông tựu lại giáo trường, rồi đem gấu ấy ra đó truyền cho cử tử trong hai tỉnh ấy như có người nào ra đánh sức một với gấu mà trừ nó đặng thì đường dượt ngựa đó thuộc về tĩnh của người ấy rồi, không ai còn nói gì nữa, còn như ai dở bị gấu ấy giết chết thì thôi.

Diêu Văn Thăng và Nhan Như Thám đều bằng lòng vưng lời.

Hai vị đại thần truyền bải chầu.

Diêu Văn Thăng và Nhan Như Thám đều về hội quán tõ thuật các điều trong trong lúc hội chầu cho các cử tử nghe.

Các cử tử đều bằng lòng đánh cùng gấu ấy.

Ngày thứ, cữ tử trong hai tĩnh đều đến giáo trường mà đợi.

Tới chừng nhị vị Đại thần ra đến đó thì truyền lịnh rằng :

- Cử tử Quảng Đông và Sơn Đông tranh đường dượt ngựa sanh rầy với nhau hàng ngày cho nên ta phải hội tại chỗ nầy, truyền cho bọn cử tử đặng rõ : Như trong đám cử tử có người trong tỉnh nào ra đánh sức một đấu với gấu Kim Ngao nầy mà thắng nó đặng, thì đường dượt ngựa thuộc về tỉnh ấy, không ai tranh trỡ chi đặng, còn như cự địch không lại gấu ấy, lại bị nó giết thì bọn đồng hương phải đem về chôn cất, không đặng nói tiếng chi cả. Lời ta đã định như vậy, ai muốn đánh với gấu ấy thì phãi ra giữa giáo trường xướng tên họ cho ta biết rồi sẽ giáp chiến.

Nói vừa dứt lời, Diêu Văn Thăng ra giữa giáo trường xướng tên họ mình rồi mới nhảy vô trong rào, tới lại trước mặt gấu ấy, ý muốn đạp một đạp mà giết gấu ấy cho rồi, chẳng dè gấu ấy né khỏi làm cho Diêu Văn Thăng bị té giữa đất, gấu ấy nhảy tới bắt sống Diêu Văn Thăng xé thây ra làm hai.

Lúc ấy Đơn Như Hoè vừa muốn nhãy vô cứu, song cứu không kịp, thấy Diêu Văn Thăng bị gấu xé thây, thì lòng rất giận, hối bọn cử tử hiệp sức với mình, nhào đại vô rào trừ khử gấu ấy cho đặng, một là báo thù cho Diêu Văn Thăng, hai là lấy cớ giết đặng gấu ấy mà tranh đường dượt ngựa.

Chẳng dè gấu ấy rất mạnh, tuy các cử tử Sơn Đông hiệp sức đánh với nó, nhưng đánh cũng không lại, bị thương rất nhiều, chừng ấy liệu bề cự địch không lại, bọn cử tử Sơn Đông kéo nhau chạy ráo.

Còn bên phe cử tử Quảng Đông, là Tống Thành Ân ra đánh với gấu ấy, song đánh không lại, chút nữa đã bị gấu ấy giết rồi.

Triệu Hổ thấy gấu ấy đương rượt Tống Thành Ân thì nhảy ra rượt theo gấu ấy mà đạp một đạp tại xương đuôi rất nặng, gấu ấy bị đạp rất đau, mình mẩy bải hoải, la một tiếng lớn dường như sấm.

Triệu Hổ thừa thế nhảy tới, cởi đại lên lưng gấu ấy, một tay thì nắm gáy, một tay thì đánh loạn đả, hai chơn thì thúc nơi hông mà hỏi gấu ấy rằng :

- Loài nghiệt thú, mi đã chịu phục hãy chưa ?

Lạ thay, gấu ấy là loài thú nhưng mà cũng hiểu tiếng người, khi nghe Triệu Hổ nói bấy nhiêu lời, liền quì móp cúi đầu đụng đất đôi ba phen làm như chịu lạy.

Triệu Hổ thấy vậy lòng không nỡ giết bèn buông gấu ấy ra không đánh nữa, lại dắt gấu ấy ra trước mặt nhị vị Đại thần mà phục mạng.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 43

http://tieulun.hopto.org

Lưu đại nhơn khai khoa thử sĩ
Hồ Huệ Càng cậy mình táng mạng

Nhị vị đại thần thấy Triệu Hổ đánh thắng gấu ấy thì rất mừng bèn phán rằng :

- Từ rày đường dượt ngựa đã thuộc về Quảng Đông, không ai đặng phép léo tới đường ấy, nếu ai không tuân sẽ bị tội nặng.

Các cử tử Quảng Đông đều tạ ơn lui về hội quán.

Còn bọn Đơn Như Hoè đã tranh không đặng đường ấy, Diêu Văn Thăng lại bị gấu ấy giết thì mảng diện tâm tu, rủ nhau trở về hội quán.

Ngày thứ nhị vị Đại thần lâm trào, thì có Binh bộ thượng thơ và Lễ bộ thượng thơ tâu rằng :

- Ngày trước hai đứa tôi vâng lời đăng bảng cầu hiền, các cử tử đến chờ đã lâu mà thánh thượng cũng chưa về trào, nếu để như vậy e cử tử tranh cạnh với nhau, ban đầu thì nhỏ, sau sanh việc lớn, chắc là chẳng khỏi chém giết lẫn nhau mà gây họa hoạn, cúi xin nhị vị liệu định lẻ nào ?

Nhị vị đại thần nghe tâu như vậy thì gật đầu nói rằng :

- Lời ấy rất phải. Vã chăng cử tử trong mười tám tĩnh gom lại nơi đây, trong ấy cũng có người lành kẻ dữ, nếu để thiên diêu ngày tháng, e khi chẳng khỏi sanh việc thị phi. Bây giờ thiên tử chưa về, ta phải thay mặt dự cuộc Đình thí phứt đi cho rồi, thì mới khỏi việc hậu hoạn.

Bèn truyền chĩ cho Binh bộ thượng thơ và Lễ bộ thượng thơ khiến phải đăng bãng kỳ ngày cho văn võ cử tử ứng thí.

Binh bộ và Lễ bộ vâng lịnh trở lại nha môn đăng bãng truyền rao cho các cử tử.

Các cử tử thấy lời rao ấy thì áp tới đầu quyển mà xin thi văn. Cuộc thi Hội xong rồi lại truyền cho các cử tử chọn ngày Đình thí.

Còn cuộc thí võ thì Tống Thành Ân, Lý Lưu Phương, Trần Kiễn Thăng và Bạch An Phước đều trúng đặng sáu mũi tên. Triệu Hổ trúng đặng năm mũi, Tư Mã Thoại Long trúng đặng ba mũi, kỳ dư các cử tử khác kẻ thì trúng đặng hai mũi, người thì trúng đặng một mũi, đều chưa đúng lúc, cho nên nhiều người bị rớt.

Cách ba ngày, Lễ bộ thượng thơ treo bãng truyền rao, định ngày mười tám tháng tư, các cử tử phải vào đại điện mà ứng thí.

Lúc ấy Trần đại nhơn và Lưu đại nhơn thay mặt cho Thiên tử làm chủ khão cuộc Đình thí ấy.

Cuộc Đình thí xong, có người truyền hô rằng :

- Trạng ngươn bên văn là Nghiêm Ngã Tư, người tĩnh Giang Nam, Bảng Nhãn người Tích giang, Thám Hoa là người Sơn Tây, Trần Kiễn Thăng và Lý Lưu Phương đậu Hàn Lâm học sĩ, chỉ Tống Thành Ân, Bạch An Phước, Tư Mã thoại Long và Triệu Hổ đều đậu Tấn sĩ bên võ và lại bổ cho Tống Thành Ân làm điểm Huê linh thị vệ, Triệu Hổ thì bổ về phủ mình, Bạch An Phước thì bổ làm Lam linh thị vệ, còn mấy người kia chờ có chỗ khuyết sẽ bỗ.

Nói về Bạch An Phước nguyên là người trong cửa hàng Cẩm Luân, vì ngày trước bị Hồ Huệ Càng là học trò ở Thiếu Lâm tự đến đánh Cơ phòng, giết người trong tiệm rất nhiều, Bạch An Phước cũng bị nhiều điều xỉ nhục, cho nên mới phải tìm thầy mà học võ nghệ, nay may đậu đặng Tấn sĩ lại đặng bổ làm Thị vệ thì chắc rằng báo thù đặng rồi.

Bèn mời Trần Kiển Thăng và Lý Lưu Phương vào phòng mà thương nghị rằng :

- Nguyên tôi là người trong tiệm dệt hàng, ngày trước bị Hồ Huệ Càng hiếp đáp nhiều điều, việc ấy thế khi nhị vị cũng đã biết rồi, vì vậy cho nên tôi tìm thầy học võ, ý muốn báo thù. Nay may đậu đặng Tấn sĩ bỗ làm Thị vệ như vầy, thiệt cũng là có trời già mở mắt. Tuy vậy tôi

có một mình thế cùng độc lực nan thi, cho nên phải nhờ nhị vị mà hỏi mưu kế, vậy xin nhị vị giúp tôi việc ấy.

Trần Kiển Thăng nói :

- Việc ấy tôi đã hiểu hết, song bấy lâu thấy nó hung dữ thái quá, liệu sức cự địch không lại, cho nên mới phải tọa thị điềm nhiên. Bây giờ trong ý nhơn huynh muốn lấy sức mạnh hay là muốn lấy công pháp mà báo thù?

Bạch An Phước nói :

- Ý tôi muốn lấy công pháp mà trừ nó, tôi tính vào chầu tâu cùng nhị vị Đại nhơn mà xin trở về quê quán, đặng có tế tảo phần mộ ông bà và xin phê vào tờ biểu cho tôi mở một cuộc chay, đặng cầu siêu cho mấy người hiệp lỏa. Như người có nói chuyện ấy là chuyện nhỏ mọn há phải xin chiếu triều đình làm gì. Chừng ấy tôi sẽ tâu rỏ các điều Hồ Huệ Càng cậy mạnh làm ngang cho người nghe, chắc là người cũng thương tình mà phê tờ chiếu ấy. Nếu có tờ chiếu như vậy, mà Hồ Huệ Càng còn tới làm ngang thì sẽ thưa cùng quan Tuần phủ sở tại xin binh bắt nó, ắt nó chẳng khỏi thọ hình.

Ai nấy đều khen hay.

Bạch An Phước làm tờ biểu chương.

Rạng ngay vào chầu và tâu y theo lời đã định trước đó.

Nhị vị Đại thần xem tờ biểu chương ấy rồi, thì hỏi Bạch An Phước rằng :

- Xin về tế tảo ấy là lệ thường, e việc làm chay là việc nhỏ sao lại dâng biểu làm gì ?

Bạch Phước tâu rõ các việc Hồ Huệ Càng ngang tàng ngày trước cho nhị vị Đại thần nghe.

Nhị vi Đại thần nói :

- Trong tỉnh có người hung dữ như vậy chắc là bá tánh thọ hại cũng nhiều.

Bèn phê vào tờ biểu chương cho Bạch An Phước về quê tế tảo và bày cuộc làm chay.

Lời có phê rằng :

Phê cho Bạch An Phước bày cuộc làm chay, như có người nào trong tỉnh đến đó làm dữ, thì Bach An Phước chỉ tên cho quan Tuần phủ bắt trị tội.

Bạch An Phước lảnh lấy tờ phê ấy tạ ơn lui ra.

Trần Kiển Thăng, Lý Lưu Phương, Tống Thành Ân ra tom góp hành lý vinh qui.

Nhị vị Đại thần cũng nhậm theo lời xin.

Ngày thứ Bạch An Phước, Tống Thành Ân, Trần Kiển Thăng và Lý Lưu Phương tom góp hành lý trở về Quảng Đông.

Bạch An Phước về đến nhà, bọn hiệp lỏa mừng rở tiếp rước và hỏi căn do.

Bạch An Phước tỏ bày mưu kế của mình đã lập cho mấy người ấy nghe.

Mấy người ấy đều mừng mà rằng :

- Đã có chiếu mạng triều đình, dẫu có mười thằng Hồ Huệ Càng đi nữa cũng không thèm sợ.

Từ ấy trong nhà an tâm lo sắm cuộc làm chay.

Nói về Hồ Huệ Càng ở tại Tây Thiền tự dạy học trò, thường hay thị cường ngang ngược, nhiễu hại nhơn dân, người người đều giận, nhưng không dám nói chi. Vì vậy cho nên Hồ Huệ Càng không kiêng nễ ai, tụ tập những quân chồn bầy cáo lủ khiến phá tán nhơn dân thường làm nhiều điều ngang ngược.

Ngày ấy bọn thủ hạ của Hồ Huệ Càng nghe đồn tại Cẩm Luân đường có cất giàn làm chay, thì thưa lại với Hồ Huệ Càng.

Hồ Huệ Càng nói :

- Không biết ý gì chúng nó, cả gan dám bày cuộc như vậy. Ta muốn đến đó phá tan giàn ấy làm nhục cho bõ ghét, các ngươi tưởng có nên làm hay chăng?

Bọn thủ hạ đều thưa rằng :

- Làm như vậy thì hay lắm, song phải chờ cho chúng nó cất giàn ấy hoàn thành, tốn nhiều tiền bạc rồi sẽ đến đó phá.

Hồ Huệ Càng nói:

- Vậy thì bây giờ chúng ta đến đó một phen, quở sơ mấy đứa chấp sự vài điều, khiến nó phải bảo hộ lân lý bình an, thì để cho nó làm, bằng có điều chi rủi ro, chúng ta sẽ đến trị tội.

Nói rồi bèn kéo nhau thẳng tới giàn chay đứng tại trước cửa hỏi lớn rằng :

- Ai dám cả gan lập giàn chay nầy ?

Các thợ thưa rằng :

- Bạch lão gia thi đậu Tấn sĩ, nay mỡ cuộc chạy cầu siêu cho những ngươi hiệp lỏa đã qua đời rồi.

Hồ Huệ Càng nghe nói cười rằng :

- Chúng bây phãi phá giàn nầy cho mau bằng không thì ta đốt rụi tức thì.

Bọn thợ ấy thấy nói như vậy thì thương nghị với nhau rằng :

- Nếu chúng ta không vâng lời e Hồ Huệ Càng nói lửa đốt giàn thì chẳng những là uổng công chúng ta mà thôi, lại còn làm họa cho người lân cận lối nầy nữa, chi bằng vâng theo lời ấy, đình lại ít ngày chờ Bạch An Phước tính toán cho êm, rồi sẽ gom nhau mà làm.

Bèn kéo nhau về hết, người coi việc thấy vậy chạy về báo với Bạch An Phước.

http://tieulun.hopto.org

Bạch An Phước chạy ra hỏi rằng :

- Ai ngang tàng lắm vậy ? Chúng ta mở cuộc chay này tổn phí rất lớn không phải chuyện chơi, can gì đến ai lại đến đây cản trở ?

Hồ Huệ Càng cười rằng :

- Thế khi thằng nầy chưa biết danh ta đây chăng ? Này ta nói cho mi rỏ, mi muốn bày cuộc chay này thì phải bảo hộ lối xóm cho đặng bình an, khỏi điều rầy rà hỏa hoạn, bằng mi bảo hộ không đặng, có điều bất trắc chi chi, thì ta cứ mi mà hành. Mấy lời ta giao như vậy, nếu mi biết trước liệu mình bảo hộ không nỗi thì phải giở hết giàn chay nội ngày nay, bằng mi không giở, ngày mai ta tới phá hết.

Nói rồi liền rủ nhau trở về Tây Thiền tự.

Lúc ấy Bạch An Phước hơi giận tràn hông, nói không ra tiếng, đứng nhìn trân trân một hồi.

Đến chừng Hồ Huệ Càng đi xa Bạch An Phước than rằng :

- Ta bị Hồ Huệ Càng khi dễ nhiều phen, khó nổi nhịn nhục. Nếu ta nóng nãy, lấy sức đấu với nó thì cũng không lại, chi bằng tới chốn công môn để cho luật nước xữ trị thì hay hơn.

Bèn sai người đi mời Trần Kiển Thăng và Lý Lưu Phương đặng có thương nghị việc ấy.

Trần Kiển Thăng và Lý Lưu Phương lật đật đến nhà Bạch An Phước.

Bạch An Phước tỏ thuật các điều ngang ngược của Hồ Huệ Càng cho hai người ấy nghe.

Hai người ấy nói :

- Thế nầy chúng ta phải đến Tuần phủ mà thưa, đặng người điều binh khiến tướng bắt nó làm tội.

Bạch An Phước nói :

- Xin mời nhị vị ngày mai chịu phiền đi với tôi một phen, đến dinh Tuần phủ khống cáo.

Hai người ấy vâng chịu, từ giả trở về.

Rạng ngày, Bạch An Phước thức dậy, gở chải vừa xong thì có gia đinh chạy vào báo rằng :

- Hồ Huệ Càng dắt đến một bọn du thũ, phá hết giàn chay và các thần vị.

Bách An phước nghe báo thì nỗi giận, liền sai ngươi đi mời Trần Kiển Thăng và Lý Lưu Hương đến đó mà tỏ thnật các việc Hồ Huệ Càng phá tan giàn chay cho hai người ấy nghe.

Hai người ấy nghe nói cũng đem dạ bất bình bèn nhứt định tính đi với Bạch An Phước đến dinh Tuần phủ khống cáo.

Nói về Hồ Huệ Càng phá giàn chay của Bạch An Phước xong rồi thì cũng dắt bọn côn đồ trở về Tây Thiền tự.

Tam Đức hay hoà thượng hay đặng chuyện ấy thì đến khuyên Hồ Huệ Càng rằng :

- Lời xưa có nói : Hưu thế mạc y tận, hữu phước mạc hưởng tận, ngươi đã giết thác anh em Ngưu Hoá Giao, thù ấy chưa dứt, bây giờ ngươi lại muốn buộc oan gia, gây thù với bọn Bạch An Phước như vậy nữa, e khi thù lại thêm thù, chẳng biết đời nào cho dứt. Vã chăng Bạch An Phước bày cuộc chạy nầy ý muốn siêu độ cho những ngươi đã bị ngươi giết ngày trước, nếu ngươi đeo đuổi phá hoài, e khi Bạch An Phước tức mình tìm người cao cường như Phùng Đạo Đức ngày xưa, chừng ấy e khi chẳng có Ngũ Mai đến cứu ngươi nữa.

Hồ Huệ Càng làm thinh không nói chi hết.

Ngày ấy Bạch An Phước cậy Trần Kiển Thăng làm tờ cáo trạng đặng dâng quan Tuần phủ mà thưa.

Các thợ trong tiệm hay đặng chuyện ấy, ai nấy đều có lòng mừng, chắc rằng phen nầy trừ dặng Hồ Huệ Càng.

Vì vậy cho nên trong lúc bọn thợ ấy về nhà thì bàn luận với nhau dọc đàng, chẳng dè đồ đệ của Hồ Huệ Càng mỗi buổi chiều thường hay dạo chơi ngoài đường, nghe mấy lời ấy thì trở về thuật cho Hồ Huệ Càng nghe.

Hồ Huệ Càng nỗi giận, đêm ấy nằm ngủ không yên, chờ cho trời sáng đặng gây dữ với Bạch An Phước.

Ngày thứ Bạch An Phước thức dậy ngồi chờ Trần Kiển Thăng và Lý Lưu Phương đến, chừng Lý Lưu Phương và Trần Kiển Thăng đến đó, anh em ăn đồ điểm tâm, kế thấy gia đinh báo rằng :

- Hồ Huệ Càng dắt bọn thủ hạ quyết đến làm dữ.

Ba người nghe báo mới vừa ngồi dậy, ý muốn ra xem, xảy đâu Hồ Huệ Càng xốc vào điểm mặt Bạch An Phước mà mắng rằng :

- Quân khốn này mi ỷ rằng mới đậu Tấn sĩ, mong lấy thế ấy mà cự với ta sao ?

Nói rồi liền nhảy tới thộp ngực Bạch An Phước kéo thẳng ra đường.

Trần Kiển Thăng và Lý Lưu Phương thấy vậy kinh hải, lật đật chạy cửa sau kiếm đường trốn tránh.

Bọn thợ thấy vậy lòng sợ Bạch An Phước bị Hồ Huệ Càng đánh chết cho nên mọi người đều áp lại năn nỉ với Hồ Huệ Càng rằng :

- Hồ đại gia, xin buông Bạch Tấn sĩ ra, đặng chúng tôi nói chuyện cho mà nghe, chừng nào chúng tôi nói lời chi không phải, Thái gia sẽ đánh cũng chẳng muộn chi.

Hồ Huệ Càng nghe nói thì nghĩ thầm rằng :

- Thuở nay bọn thợ nầy chưa hề chống trã điều chi với ta, nay nó đã nói như vậy nỡ nào lại không thuận lời.

Nghĩ như vậy bèn vật Bạch An Phước té đụi nơi đất rồi nói với bọn thợ ấy rằng :

- Hôm trước ta đã đến đây nói trước với nó, khiến nó phải bảo hộ gia cư lối nầy cho khỏi rầy rà và hoả hoạn thì bằng lòng cho nó làm chay, còn nếu nó không dám lãnh diều ấy thì phải giở đi cho mau, bằng không thì ta sẽ đến phá. Té ra khi ta đi rồi nó cũng, không giở làm cho ta phải ra công đến phá giàn ấy, bây giờ nó lại muốn lấy thế quan mà dọa ta, ý nó tưởng ta là người hay sợ phép quan, cho nên nó tính như vậy. Nầy, các ngươi hãy nói lại cho nó rõ, ta là Hồ Huệ Càng, chẳng biết sợ phép quan chút nào.

Nói rồi vừa muốn xốc tới đánh Bạch An Phước.

Bọn thợ can lại mà năn nỉ rằng :

- Ai học với Thái gia nói Bạch Tấn sĩ ý muốn lấy thế mong hại Thái gia như vậy, xin Thái gia cho chúng tôi biết.

Hồ Huệ Càng nói :

- Bọn đồ đệ của ta nó chơi ngoài đường nghe người đi đường bàn luận như vậy, cho nên về thuật với ta.

Bọn thợ thưa rằng :

- Tưởng là người trong nầy nói thì mới đủ tin, còn như những người đi đường, kẽ thì luận Đông, người thì luận Tây, Thái gia hơi đâu mà tin chuyện ấy.

Hồ Huệ Càng nghe nói như vậy, nghĩ đi nghĩ lại thì cũng bớt giận. vài phân.

Bọn thợ thấy nhơn dịp nên nói dối rằng :

- Trong khi lão gia tôi xét biết nước lỗi, khiến gia đình đến tại tửu lầu đặt một tiệc rượu bĩ bàng, đặng có mời Thái gia đến đây mà tạ tội. Chẳng dè chưa kịp đi mời mà Thái gia lại đến nói thêm một điều lỗi lớn cho lão gia tôi nữa, như vậy thiệt là oan ức cho lão gia tôi thái qua.

Hồ Huệ Càng nói :

- Dừng có nói láo, Bạch An Phước là đứa vô tình, đời nào lại biết điều lỗi của nó.

Bọn thợ ấy nói :

- Bọn tửu bão đã khiêng cỗ bàn đến đây, vì thấy Thái gia rầy rà nên không dám vô, còn để trước cửa kia kìa, xin Thái gia ngó lại coi.

Hồ Huệ Càng ngó lại thấy quả như vậy lòng lại bớt giận thêm vài phân.

Nguyên cỗ bàn ấy là của Bạch An Phước khiến người đặt trước cho Lý Lưu Phương, Trần Kiển Thăng đến Tuần phủ khống cáo xong rồi thì trở về đó vầy tiệc cùng nhau.

Bọn thợ thấy bọn tửu bão đem tiệc đến cửa mà không dám vô, cho nên mượn cớ nói dối Hồ Huệ Càng như vậy.

Hồ Huệ Càng cũng tưởng lời ấy là thiệt, cho nên bớt giận năm phần. Bèn nói với bọn ấy rằng:

- Việc nầy không lẻ người ngoài nói láo cho nó làm chi, chắc là nó cũng có tính như vậy, nhưng các ngươi kiếm điều che chở cho nó. Thôi, bây giờ ta đã đến đây, chẳng lẻ về không, ta phải đánh sơ vài cái rồi cũng rộng lòng dung thứ cho nó.

Nói rồi liền xoè tay đánh vô mặt Bạch An Phước một vả bên tả, một vả bên hữu, đánh rồi liền thấy Bạch An Phước nhổ ra một búng máu.

Bọn thợ thấy vậy lòng sợ Hồ Huệ càng đánh nữa, bèn áp lại năn nỉ xin dung.

Hồ Huệ Càng khiến Bạch An Phước phải lạy bốn lạy mà chịu lùi với mình.

Bọn thợ thưa rằng :

- Bạch lão gia khi không mà bị điều oan uổng. Thái gia đã vật đánh mẹp dưới đất, lại đánh đến nổi thổ huyết cả búng, bây giờ trong

mình bải hoải lạy lục gì đặng, xin Thái gia rộng lòng để cho chúng tôi lạy thế.

Nói rồi bèn lạy lục Hồ Huệ Càng và dắt Bạch An Phước thẳng vào nhà sau.

Hồ Huệ Càng thấy vậy dắt bọn thủ hạ trở về Tây Thiền tự.

Bạch An Phước vào đến hậu đường, giây lâu mới nói với Trần Kiển Thăng rằng :

- Càng ngày càng thấy chuyện ngang của nó, nếu tính không kịp mạng tôi chẳng khỏi thác oan.

Trần Kiển Thăng nói :

- Chúng ta phải đi bây giờ đây, nhưng cũng phải sai người coi chừng nếu gia đinh bọn nó còn ở lối nầy thì khoan đi đã.

Bạch An Phước nghe theo, bèn sai gia đinh bước ra coi chừng.

Gia đinh đi rồi, trở lại báo rẳng :

- Bọn nó đi đi xa rồi.

Bạch An Phước, Trần Kiển Thăng, Lý Lưu Phương lật đật lên kiệu thẳng đến Viên môn quan Tổng đốc là Tăng Tất Trung.

Tất Trung rước vào trung đường, mời ngồi thết đải trà xong rồi thì hỏi ba người ấy rằng:

- Chẳng hay liệt vị tới đây có việc chi chăng ?

Bạch An Phước tỏ thuật đầu đuôi các việc cho Tăng Tất Trung nghe, rồi lại trao tờ cáo trạng là lời phê của nhị vị Đại thần cho Tăng Tất Trung xem.

Tăng Tất Trung xem rồi thì nói với ba người ấy rằng:

- Hồ Huệ Càng ngang tàng như vậy, bá tánh bị hại càng nhiều, vậy mà bấy lâu các Phủ các Huyện không cho tôi hay, đặng tôi cứ phép mà trừng trị, nay có liệt vị đến cáo như vầy, để tôi sai người bắt

cho đặng nó đến đây, sẽ mời liệt vị đối chứng. Bây giờ liệt vị hãy về nghĩ.

Bạch An phước, Trần Kiển Thăng và Lý Lưu Phương lạy tạ ra về.

Khi ba người ấy về rồi, Tăng Tất Trung cho đòi Tri phủ Quảng châu là Lục Thọ Vân, rồi Tri huyện Nam Hãi là Vương hữu Lượng đến đó tỏ thuật các việc cho hai người ấy nghe.

Hai người ấy rỏ biết Hồ Huệ Càng võ nghệ cao cường, khó nổi nã tróc, bèn xin truyền rao khắp nơi, như ai bắt đặng Hồ Huệ Càng thì thưởng năm trăm lượng bạc.

Lúc ấy có một người Bộ khoái tên là Phương Khôi, sức mạnh vô cùng nội công môn không người đối địch.

Bọn Bộ Khoái thương nghị với Phương Khôi rằng :

- Quan truyền rao như vậy, chúng ta không lẽ làm ngơ, ấy tiên sanh có kế chi bắt đặng Hồ Huệ Càng hay không, xin hãy nói cho chúng tôi rõ.

Phương khôi nói :

- Việc ấy phải tính cho chắc rồi sau sẽ làm, chớ Hồ Huệ Càng là bọn Thiếu Lâm, chẳng phải như người tầm thường, để tôi dến nói với Bạch An Phước, hỏi va chịu thưởng bao nhiêu, như va không tiếc tiền bạc, thì tôi cũng ra sức một phen.

Ai nấy đều khen phải.

Phương Khôi thẳng đến Cẩm Luân đường, ra mắt Bạch An phước tỏ ý ấy, nhằm lúc có Trần Kiển Thăng đến viếng Bạch An Phước. nghe nói như vấy thì nói với Phương Khôi rằng :

- Việc này cũng là việc công, tiên sanh là người trong công môn, hễ gặp việc công thì làm cớ sao lại đòi tiền bạc ?

Phương Khôi cười rằng :

- Tuy là người sai dịch trong công môn mặc lòng nhưng Hồ Huệ Càng là người thủ đoạn cao cường, thuỡ nay không ai dám bắt, nếu lấy phép công sai tôi, tôi cũng cứ nói không dám, thì tiên sanh biết liệu làm sao ?

Bạch An Phước muốn báo thù cho mau, lật đật nói với Phương khôi rằng :

- Túc hạ muốn chừng bao nhiêu, xin cho tôi biết.

Phương khôi nói :

- Nếu muốn bắt cho đặng Hồ Huệ Càng thì phải chịu tốn sáu ngàn lượng bạc, bây giờ đưa trước ba ngàn, còn lại ba ngàn chờ khi bắt đặng sẽ đưa.

Bạch An Phước lấy bạc giao cho Phương Khôi.

Phương Khôi lãnh lấy bạc ấy mà rằng :

- Lữ Anh Bố có một người bạn thiết tên là Mã Hùng, học trò của Bach Mi đạo nhơn, Lữ Anh Bố bị thác tại tay Hồ Huệ Càng thì Mã Hùng hãy còn chưa hay, nay tôi lảnh lấy bạc nầy đến cậy Ngưu Cường là con của Ngưu Hóa Giao cầu viện cho đặng Mã Hùng tới đây thì bắt Hồ Huệ Càng mới nổi.

Bạch An Phước nói :

- Có nói đi thì đi cho mau kẻo Hồ Huệ Càng đến đây làm dữ.

Phương Khôi từ giã thẳng qua Tứ Xuyên.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 44

http://tieulun.hopto.org

Kỳ Nguyệt đàm, tăng nhơn bất lực
Nghi Phụng đình, kỹ nữ đa tình

Nói về Thiên tử từ ngày ở phũ Kim Huê, từ giả Trần Kiển thăng và Lý Lưu Phương đi với Châu Nhựt Thanh thẳng qua Tích giang.

Ngày kia đi đến Cang châu vào ở nơi nhà khách điếm, hiệu là Phước Tinh Chiếu.

Khi ấy Thiên tử hỏi thăm tửu bảo, thì mới biết rằng :

- Tây Hồ là chổ phồn hoa nên đến đó mà xem.

Đến nơi, quả thấy phong cảnh rất tốt, có một cụm rừng, mà đường vô cụm rừng ấy lại có một tấm biển đề chữ : Tâm Đàm Ấn Nguyệt. Thiên tử thấy vậy nói với Châu Nhựt Thanh rằng :

- Hai ta không đi đến đây thì mản đời chưa biết cảnh tốt chổ nầy và địa thế thế nào ?

Nói rồi liền thẳng tới Tây Hồ mà xem, thấy phong cảnh nơi ấy rất xinh, rất đẹp thì khen rằng :

- Hèn chi Tô Đông Pha có làm hai câu như vầy : Hồ quang liễm điệm tinh thiên hao, sơn sắc không mông võ diệc kỳ.

Nếu không đến chổ nầy thì biết phong cảnh Tây Hồ sao đặng.

Đứng xem mặt hồi rồi mới trở lại, vào chùa Án Nguyện đường mà xem.

Lại khách và hòa thượng chùa ấy rước vào phương trượng thết trà xong rồi thì Châu Nhựt Thanh bạch cùng Hòa thượng ấy rằng :

- Hòa thượng pháp hiệu là chi xin nói cho tôi biết.

Hòa thượng nói :

- Hiệu tôi là Lục Nhứt đầu đà.

Thiên tử nghe nói cười rằng :

- Nghe tên thì đã biết người, Hòa thượng chắc là thanh cao, chẳng phải như bọn tục tằng chổ khác, vậy chủ ý gì lại đặt hai chữ Lục Nhứt, xin hoà thượng cắt nghĩa cho tôi nghe. Vã chăng thuở xưa kia Âu Dương Tu làm quan Thái Thú, nơi Dương châu, có cất một cái nhà kêu là Bình Sơn đường sửa sang một cái suối kêu là Lục Nhứt tuyền, thường đem kỵ nữ và tân khách đến tại Bình Sơn đường mà ăn uống cho tới tối mới về đến.

Đến sau lại cất thêm một cái lầu nữa kêu là Vọng Hồ lầu, hễ có rảnh rang thì ra lầu ấy mà ở, người lại xưng hiệu là Lục Nhứt cư sĩ, Ấy là việc cũ của Âu Dương Tu, sao Hòa thượng lại ngụ ý ấy mà đặt hiệu.

Hòa thượng nói :

- Nơi phía Tây Hồ nầy có một hòn núi, trên núi ấy có một cái suối tương tợ cái suối nơi Bình Sơn đường, Tô Đông Pha thường hay đến đó múc nước mà nấu trà. Thuỡ trước có một quan Thái Thú đến xem suối ấy bèn đặt hiệu là Lục Nhứt tuyền. Rồi đấy cũng họ Âu Dương cho nên ngụ lấy ý mà đặt hiệu.

Thiên tử hỏi rằng :

- Bây giờ Lục Nhứt tuyền hãy còn hay không ?

Hoà thượng nói :

- Tôi đã lấy đó mà đặt hiệu, lẻ đâu để cho mất suối ấy. Bây giờ trời hãy còn sớm, vậy xin nhị vị ở nán lại đây đặng tôi sai người lấy nước ấy mà nấu trà cho nhị vị nếm thử.

Thiên tử nói :

- Hòa thượng có lòng như vậy tôi cũng cám ơn.

hoà thượng khiến người đi múc nước suối, còn Thiên tử thì đàm đạo văn chương cùng hòa thượng.

Hoà thượng thấy thiên tử đối đáp như lưu thì có lòng khen, mà hỏi rằng :

- Đàn việt quê quán ở đâu, tên họ là chi xin cho tôi biết ?

Thiên tử nói :

- Tôi là Cao Thiên Tứ ở Bắc kinh.

Hòa thượng hỏi :

- Đàn việt tài cao như vậy thế khi tuồng chữ cũng hay chớ chẳng không, ý tôi muốn cậy viết giùm một đôi liễn không biết đàn việt chịu viết hay không ?

Thiên tử nói :

- Nếu hoà thượng không chê chữ dở thì tôi cũng viết giùm.

Hoà thượng rất mầng liền lấy viết mực và một tờ giấy mà cậy thiên tử viết giùm một câu liễn năm chữ, đặng có dán tại văn phòng. Thiên tử cầm viết viết một đôi liễn rằng :

Hải vi long thế giái, vân thị bạc gia hương.

Hoà thượng thấy tuồng chữ của Thiên tử như long xà thí võ thì lòng rất mừng.

Thiên tử viết rồi lại thêm hai hàng chữ nhỏ rằng : Lục nhứt đà đầu hữu đạo, Bắc kinh Cao Thiên Tứ thơ.

Viết rồi rồi thì trao cho Hòa thượng.

Hòa thượng khiến tiểu tăng đem liễn ra phơi, rồi hỏi Châu Nhựt Thanh rằng :

- Còn đàn việt cũng là họ Cao phải chăng ?

Châu Nhựt Thanh nói :

- Không phải, tôi là con nuôi, tên là Châu Nhựt Thanh, vì có việc

công muốn qua Giang Nam, cho nên tiện đường ghé đây xem chơi phong cảnh.

Nói vừa dứt lời, kế thấy tiểu tăng đem nước suối về.

Hoà thượng khiến lấy trà ngon nấu một bình mà đải Thiên tử và Châu Nhựt Thanh.

Thiên tử uống trà ấy rồi lấy năm lượng bạc mà cúng hương đèn trong chùa.

Hòa thượng từ chối đôi ba phen, Thiên tử nói lắm mới chịu lảnh của ấy.

Rồi đó Thiên tử và Châu Nhựt Thanh từ giả Hòa thượng trở lại khách điếm.

Đi dọc đàng, thấy những nam thanh nữ tú, xe ngựa dập dìu, đi đến một chỗ tửu lầu có để ba chữ "Nghi Phụng đình " rất lớn.

Thiên tử và Châu Nhựt Thanh đi thẳng lên lầu, tiểu nhị bước lại hỏi rằng :

- Khách quan muốn dùng vật chi ?

Châu Nhựt Thanh nói :

- Ngươi có vật chi ngon quí cứ việc đem ra, mắc rẻ bao nhiêu bất luận.

Tiểu nhị rất mầng, vội vàng bưng lên một mâm đầy những trân tu mỹ vị và nói với Châu Nhựt Thanh rằng :

- Nếu khách quan còn muốn vật chi nữa xin hãy kêu tôi mà sai khiến, tôi mắc nhiều việc, đứng hầu không đặng, cúi xin miễn chấp.

Thiên tử thấy tiểu nhị ăn nói hòa nhả như vậy thì có lòng thương mà rằng :

- Ngươi muốn đi đâu thì đi, đến chừng cần dùng vật chi thì ta kêu mà khiến.

http://tieulun.hopto.org

Tiểu nhị dạ dạ rồi chạy ra phía sau.

Thiên tử ngồi lại ăn uống với Châu Nhựt Thanh.

Rượu đặng vài tuần, ngó lại phía sau, thấy có ba bốn người thiếu niên, đương ngồi ăn uống với năm sáu con kỹ nữ, trong ấy có một con kỹ nữ, tác chừng mười sáu tuổi, dong nhan rất đẹp, tuy ngồi ăn uống với bọn ấy, nhưng gương mặt không vui.

Thiên tử thấy vậy thì nghĩ thầm rằng :

- Kỹ nữ ấy chắc là không phải con nhà hèn hạ, coi bộ nết na tề chỉnh, dung mạo đoan trang, chẳng phải như mấy kỹ nữ khác song không biết ý gì nó lại sa vào trong đám yêu hoa, điều ấy thiệt là đáng tiếc.

Thiên tử còn đương nghi hoặc, xảy thấy một con kỹ nữ khác dắt con kỹ nữ ấy đến một chỗ kia mà hỏi rằng :

- Vậy chớ tình nhân của mi đã cưới mi chưa ?

Kỹ nử ấy thở ra mà rằng :

- Mạng tôi còn khổ, cho nên việc ấy không xong.

Kỹ nữ kia hỏi rằng :

- Sao lại không xong ?

Kỹ nữ ấyđáp rằng :

- Tình nhân tôi vốn là một tên học trò khó, mụ chủ lầu xanh đòi đến năm trăm lượng bạc, va cũng ráng kiếm đũ số ấy, chẳng dè mụ lại tham tiền, nghe lời Hồ Lại Tử muốn cho nó chuộc một ngàn lượng, chị nghĩ đó mà coi như vậy thì xong sao đặng.

Nói rồi rơi lụy ròng ròng.

Kỹ nữ kia nghe nói thì cũng trách móc mụ chủ thanh lầu rồi lại nói với kỹ nữ ấy rằng :

- Thôi thôi, thủng thĩnh qua sẽ lo giùm việc ấy cho em, đừng rầu làm chi mà hao tổn tinh thần.

Bèn dắt kỹ nữ ấy trở lại ăn uống với mấy người kia.

Mản tiệc bọn ấy dắt nhau xuống lầu mà về, lúc ấy Thiên tử và Châu Nhựt Thanh nghe lóng như vậy thì mười phần đã rõ đặng tám phần. Nên chừng thấy bọn ấy đi rồi thì Thiên tử nói với Châu Nhựt Thanh rằng :

- Tình cãnh của con kỹ nữ ấy thiệt cũng đáng thương, song không biết Hồ Lại Tử và tên học trò khó ấy là ai ở đâu mà kiếm, nếu kiếm đặng thì cũng tính giùm việc ấy cho nó.

Châu Nhựt Thanh nói :

- Để hỏi lại tiểu nhị mới rỏ hết nguồn cơn.

Nói vừa dứt lời, kế thấy tiểu nhị đến đó.

Châu Nhựt Thanh kêu lại hỏi rằng :

- Mấy con kỹ nữ ngồi ăn khi nảy đó, ngươi biết nó ở lầu nào thì nói giùm cho ta rỏ.

Tiểu nhị nói :

- Ở đây có một Thanh lầu xuất sắc gọi là Tụ Mỹ đường, lầu ấy vương tôn quí khách lui tới dập dìu, trong ấy có hai con kỹ nữ, một con tên là Lý Vịnh Hồng, một con tên là Trương Mộng Thanh, hai con ấy thiệt là tuyệt thế giai nhơn, nhan sắc đã đẹp, đờn địch lại hay, ai thấy cũng muốn. Con Lý Vịnh Hồng ấy bây giờ kết nghĩa với một người Tú tài tên là Từ Hườn Bích, vốn cũng con nhà thế gia, văn chương ít kẻ dám bì, trong nhà lại chưa có vợ, hôm nọ tôi nghe Từ hườn Bích đã chịu cưới nó năm trăm lượng, không biết cớ gì mụ chủ Thanh lầu lại không chịu gã, ý muốn để mà gã cho Hồ đại gia. Theo ý tôi tưởng Hồ đại gia là người nhiều tiền mà lại có thế, Từ Huờn Bích là một tên Tú tài không thế chi cả, rốt lại chắc Hồ đại gia cưới đặng con ấy. Uổng thay tài mạo như vậy mà lại gặp người xấu xa hết sức, có lác đầy mình, con ấy thiệt là bạc mạng thái quá.

Thiên tử nghe nói mặt có sắc giận.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 45

http://tieulun.hopto.org

Cướp giai nhơn, Nhựt Thanh ra sức
Thoát khổ hải, Lý thị mang ơn

Lúc ấy Châu Nhựt Thanh hỏi tiểu nhị rằng :

- Hồ đại gia là người thế nào mà ngươi gọi là có thế ?

Tiểu nhị nói :

- Nguyên cha của Hồ đại gia là Hồ Dụng Oai, ngày trước có làm Tuần phủ nơi Cam Túc, vì ông có tánh tham tài hại dân, bị quan Ngự Sử nơi Kinh sư tâu cùng Thiên tử.

Thiên tử nổi giận, cách chức không cho làm nữa, ổng mới chở hết gia tài về ở chổ nầy là chổ quê quán. Từ ấy đến nay ổng mua ruộng sắm vườn không biết bao nhiêu, các quan sở tại xài thâm của công, đến ngày giảo lượng phải mượn của ổng mà đập vô đó, hằng năm thường có như vậy, cho nên ổng nói điều chi quan sở tại cũng nghe điều nấy, hễ ai thiếu nợ của ổng mà trả không nỗi thì quan sở tại hoặc biến mãi gia sản, vợ con mà trã cho ổng, hoặc giam vô ngục hành hạ đến nước mà khiến phải trã, nội thành Cang châu ai nấy đều sợ. Ổng lại có một đứa con trai mặt mũi xấu xa, lác nổi đầy mình, cho nên thiên hạ gọi là Hồ Lại Tử, thằng ấy lại dữ hơn nữa muốn hảm con ai thì hảm. Khi nảy Lý Vịnh Hồng nói Hồ Lại Tử là người ấy, nhiều khi nó tới tiệm nầy biểu dọn đồ ăn bĩ bàn, ăn uống no say rồi không trả tiền, mà chủ tiệm tôi cũng không dám nói gì hết.

Nói vừa dứt, kế thấy có người kêu tiểu nhị mà khiến đem thêm đồ ăn.

Tiểu nhị lật đật chạy lại chỗ ấy.

Thiên tử nói với Châu Nhựt Thanh rằng :

- Ta tưởng Hồ Lại Tử là ai, chẳng ngờ là con của Hồ Dụng Oai. Thằng Hồ Dụng Oai là đứa tham tàn, phạm tội rất nặng, ngày trước ta cũng rộng lòng dung thứ, cho nên nó mới khỏi chết. Chẳng dè bây giờ

cha con nó lại về đây, làm ngang hiếp đáp bá tánh như vậy. Nếu không trừ nó, ắt là bá tánh xứ nầy không đặng bình yên.

Châu Nhựt Thanh nói :

- Lời của tiểu nhị cũng chưa đủ tin, xin dưỡng phụ trở về khách điếm hỏi lại cho chắc, rồi sẽ thẳng đến Tụ Mỹ đường xem chơi một phen, như thấy Từ Hườn Bích cưới đặng Lý Vịnh Hồng rồi thì thôi, như cưới không đặng thì sẽ ra tay giúp sức.

Thiên tử khen phải, bèn kêu tiểu nhị lại trả tiền rồi đi với Châu Nhựt Thanh trở lại khách điếm.

Đi chưa bao xa, lại gặp một tốp đàn ông kéo lôi một đứa con gái và mắng nhiếc rằng :

- Đồ ngu. Mi thiệt không biết phải quấy chi cả, Công tử thương mi đem tiền mà chuộc ra khỏi chổ ấy, từ rày về sau mi đặng hưởng phước thanh nhàn, như vậy lẻ thì mừng rỡ hết sức, cớ gì mi lại còn chê tốt xấu mà không chịu về với Công tử ?

Bây giờ chủ mi đã làm tờ lảnh bạc của Công tử rồi, mi không trốn tránh ngã nào nữa đặng.

Đứa con gái ấy ngồi bẹp xuống đất, mà không chịu đi.

Bọn ấy áp lại đứa thì nắm tay, đứa thì nắm chơn khiêng đại đưa con gái ấy.

Đứa con gái ấy dãy dụa la hét om sòm.

Châu Nhựt Thanh chen vô mà xem, té ra đứa con gái ấy là Lý Vịnh Hồng, ăn tiệc tại Nghi Phụng đình khi nảy.

Lại nghe Lý Vịnh Hồng mắng bọn ấy rằng :

- Chúng bây là chồn bầy cáo lũ, tưởng đâu bắt buộc ta vầy duyên với thằng lác đó đặng, ta nói cho bây biết, phen nay ta nguyện liều mình, chớ không thèm vầy duyên với thằng lác ấy.

Châu Nhựt Thanh nghe nói như vậy biết bọn ấy bắt về cho Hồ

Lại Tử, tức thì nỗi trận lôi đình lướt vô kéo bọn ấy ra và nạt lớn rằng : - Quân nầy thiệt là không kiêng vương pháp, trong lúc ban ngày mà lại dám bắt con gái dọc đàng như vầy thiệt rất cả gan. Nếu bây biết khôn tha cho nó về thì bây khỏi chết, còn như không nghe lời ta, thì bây ắt hồn về chín suối.

Nói rồi liền xô bọn ấy dang ra.

Bọn ấy cũng nỗi giận bỏ Lý Vịnh Hồng xuống đất, điểm mặt Châu Nhựt Thanh mà mắng rằng :

- Quân ăn cướp đâu đến đây ngang tàng như vậy ? Công tử của ta xuất tiền chuộc nó. Nó không chịu về thì ta bắt nó, can chi đến mi mà mi gánh bàn độc mướn, ấy có phải là ách giữa đàng lại mang lên cổ hay chăng ? Nay, ta nói cho mi biết, nếu mi biết khôn cho phận mình đừng có gánh vác việc người, còn như cải ta ắt phải mang gông mang trống, chịu đòn chịu bọng chớ chẳng chơi.

Châu Nhựt Thanh nghe mấy lời ấy càng giận hơn nữa, bèn đánh vào mặt tên gia đinh ấy một vã.

Bọn gia đinh ấy bênh nhau áp lại đánh nhầu với Châu Nhựt Thanh một trận.

Châu nhựt Thanh tay đánh chơn đá gia đinh ấy văng ra ngoài xa.

Đứa thì dập đầu lỗ óc, đứa thì trợt tay trầy chơn, kéo nhau chạy hết.

Lúc ấy Thiên tử bước lại nói với Lý Vịnh Hồng rằng :

- Bọn ấy tuy đã chạy hết, nhưng một lát nữa nó đến ắt đông, mi ở chổ nầy không đặng, vậy phải theo ta thẳng tới khách điếm, đặng ta sai người kêu Từ Huờn Bích mà khiến va rước mi về, vậy chớ quê quán của mi ở đâu, vì sao mà lạc vào chốn ấy ?

Lý Vịnh Hồng thấy hai người có lòng trượng nghĩa như vậy thì rơi lụy mà rằng :

- Tôi là con Ngô Vận Hoằng, khi trước cha tôi có làm Tri huyện tại huyện Tú Thủy, giữ lòng thanh chánh một mảy không tham, cho nên đến lúc lâm chung, không để lại gia sản chi hết, vã lại cha mẹ tôi sanh có một mình tôi, lúc ấy mẹ góa con côi, không thế làm ăn, mẹ tôi buồn rầu nhiễm bịnh chẳng bao lâu rồi cũng qua đời, tôi mới bán hết đò nữ trang của tôi và của mẹ tôi, mua sắm quan quách mà chôn cất. Chừng ấy tôi không biết ở với ai, nhớ lại có một người cô ở tại Kim Lăng, tôi muốn qua đó mà nương dựa, ngặt vì không biết đường sá, phải cậy mụ vú của tôi dắt đường sá, chẳng dè mụ vú này bất nhơn gạt tôi đến Tụ Mỹ đường, mà bán cho chũ thanh lầu, đổi tên tôi Lý Vịnh Hồng. Tôi đã tự vận đôi ba phen cũng đều bị người cứu khỏi, từ ấy đến nay giử gìn chặc chịa, không thể tự vận nữa đặng, cho nên tôi mới lây lất sống tới ngày nay. Mới đây có một văn nhơn xứ nầy là Từ Hườn BÍch, vốn cũng dòng dỏi nho gia, ông cha xưa kia đều đậu Hàn Lâm, bây giờ cha mẹ không còn, vợ con chưa có, va lại đi thì không đậu, nên phải theo nghề ruộng nương mà độ nhựt. Ngày ấy vì bằng hữu mời đến Tụ Mỹ đường mà ăn tiệc, tôi thấy va nết na tề chĩnh, nghe va đàm luận văn chương, biết ra chẳng phải là người tầm thường, hỏi lại biết va cũng chưa cưới vợ, tôi mới năn nỉ ân cần, tình nguyện trao thân gởi phận cho va, thì va cũng chịu. Kêu chủ Thanh lầu mà hỏi thân giá của tôi, mụ chủ ấy nói tới năm trăm lượng bạc, Từ công tử nhà nghèo lo không đủ số, nhờ có bằng hữu đậu tiền tư trợ mới đũ số năm tăm lượng, chẳng dè lại bị Hồ Lại Tử hay đặng chuyện ấy, đến nói với mụ chủ thanh lâu mà xin chuộc tôi một ngàn lượng, mụ chủ ấy tham nam trăm lượng nên nói ngược với Từ công tử mà không cho chuộc, nhứt định chờ cho Hồ Lại Tử đem bạc đến chuộc. Khi tôi ăn tiệc nơi Nghi Phụng đình chưa về thì chủ Thanh lâu đã làm giấy tờ lảnh bạc của Hồ Lại Tử trước rồi, đến chừng tôi về thì chũ Thanh lầu khiến tôi phãi theo bọn gia đinh ấy về nhà chồng, tôi cứ dùng dằng không đi, chúng nó trì kéo hết sức mới tới nỗi khiêng như vậy đó. Nay nhờ nhị vị thấy chuyện bất bình ra tay gánh vác như vậy, ơn ấy ví tày non biển.

Nói rồi liền lạy Thiên tử và Châu Nhựt Thanh.

Châu Nhựt Thanh nói :

- Thôi đừng có lạy lục làm chi, phải theo cha con tôi thẳng tới

khách điếm, kẻo bọn ấy tới nữa mà sanh rầy rà.

Lý Vịnh Hồng thấy nói như vậy thì cũng đi theo Thiên tử và Châu nhựt Thanh mà thẳng tới khách điếm.

Đến nơi, Châu Nhựt Thanh hỏi thăm nhà của Từ Hườn Bích mà tới, đặng có khiến đến khách điếm rước Lý Vịnh Hồng về.

Chẳng bao lâu, Thiên tử nghe nói om sòm dưới lầu, ngó xuống mà xem, thấy có một bọn gia đinh đang đứng trước cửa nói với nhau rằng :

- Hai đứa ấy tại tiệm này, các anh phải giử cho lắm, đừng để cho nó tẩu thoát còn mấy anh nầy phải đi với tôi lên bắt Lý Vịnh Hồng trước đã, rồi sẽ bắt hai đứa ấy giải tới quan.

Nói rồi liền ập lên lầu, Thiên tử thấy vậy biết là bọn gia đinh ấy đến báo thù, bèn khiến Lý Vịnh Hồng vào phòng mà trốn, còn mình thì đứng trước cửa phòng mắng bọn ấy rằng :

- Quân chó bầy nầy, không biết sợ chết hay sao còn dám tới đây gây dữ ? Có ta đứng đây, thằng nào cả gan vô đây bắt buộc cách gì thì làm cho ta coi thử.

Bọn ấy áp lại mắng Thiên tử rằng :

- Mi đã đón đường giựt vợ Hồ công tử bây giờ còn dám nói ngang như vậy sao ?

Nói rồi liền hươi côn đánh Thiên tử.

Thiên tử nổi giận ráng sức đánh đập chúng nó một hồi.

Chủ tiệm Phước Tinh Chiếu chạy lên can gián Thiên tử rằng :

- Khách quan là người qua đường, chẳng nên gánh vác việc người làm gì. Xin nghĩ lại coi, nếu làm như vậy chẳng những khách quan chịu khổ mà thôi, còn phận tôi đây e cũng chẳng khỏi liên lụy. Thiên tử nói :

- Người chớ lo, ta làm ta chịu, không để liên lụy tới ngươi đâu

mà ngươi phòng sợ.

Nói vừa dứt lời lại thấy một người thiếu niên ước chừng hai mươi bốn, hai mươi lăm tuổi, mày xiên mắt xéo, mặt lại có lác lùi xùi dắt theo một bọn gia đinh thẳng vào khách điếm mắng chủ tiệm rằng :

- Mi ở đâu, lạ lắm hay sao mà không biết ta ?

Chủ tiệm vòng tay thưa rằng :

- Tôi biết Công tử lắm chớ.

Người ấy nói :

- Mầy biết ta sao còn dám chứa quân hoang làm chi, cho nó làm ngang giựt vợ của ta như vậy ? Bây giờ thằng ấy hãy còn đương ở tiệm mi, mi phải bắt nó giao cho ta, thì mi đặng vô tội.

Chủ tiệm run rẩy lập cập mà nói :

- Trăm lạy Công tử rộng lòng dung thứ, người ấy còn đứng kia kìa, Công tử muốn bắt thì bắt chớ tôi không dám.

Hồ công tử nghe nói liền dòm lên lầu, thay bọn gia đinh bị Thiên tử đánh đương nằm trên lầu, bọn ấy thấy Hồ Lại Tử thì la lớn rằng :

- Xin Công tử kêu thêm cho nhiều bắt nó mới đặng, chúng tôi đều bị thương tích hết rồi.

Hồ Lại Tử nghe nói nổi giận kêu bọn thủ hạ mà rằng :

- Chúng bây phải bắt thằng ấy cho đặng, nếu dở thì ta đánh đòn. Bọn thủ hạ nghe vậy áp lên một lượt bắt Thiên tử.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 46

http://tieulun.hopto.org

Vào huyện nha, giận phá công đường
Đến Phủ viện, thẳng tới hậu đường

Lúc ấy Thiên tử nỗ lực đánh với bọn ấy, tuy đã giết đặng vài thằng, nhưng quả bất địch chúng, thế cùng khó nỗi trở đương. Lại thêm buổi sớm mai ấy Thiên tử ăn uống cũng nhiều, đã có hơi mệt và say, cho nên sức mạnh cũng giảm.

Bọn ấy càng lâu tụ lại càng đông.

Thiên tử cự địch không lại, bị bọn ấy bắt trói giải tới huyện nha.

Trong lúc giải đến huyện nha, Tri huyện còn chưa thăng đường, Hồ Lại Tử dặn bọn gia đinh rằng :

- Chúng bay phải giữ nó cho lắm, đặng ta vào đó tỏ hết sự tích cho Tri huyện nghe, xin người ngồi khách mà tra khảo.

Nói rồi thì thẳng vào hậu đường.

Lúc ấy Tri huyện thăng đường, nạt nộ nha dịch khiến dẫn nguyên phạm tới đó cho mình tra khảo.

Nha dịch vâng lời dẫn Thiên tử tới trước mặt Tri huyện khiến Thiên tử quì xuống.

Thiên tử làm thinh mỉm cười mà không chịu quì.

Tri huyện nạt nộ quở mắng về việc đoạt người tiểu thiếp của Hồ công tử, lại thêm giết thác gia đinh.

Thiên tử cười rằng :

- Loài cẩu quan, thiệt là rất dại, ai đời xử đoán cái gì, lại không hỏi tình do chi hết, nghe theo nguyên cáo bõ hết luật phép triều đình, như vậy thì giúp việc quốc chánh sao đặng, thân oan cho bá tánh sao xong, mi nhậm cho nầy bấy lâu chắc là cứ việc thâu của hối lộ, binh vực nhà giàu mà hiếp đáp bá tánh đã nhiều, như mi vậy thì hưởng lộc

triều đình rất uỗng.

Tri huyện nghe mấy lời ấy hơi giận tràn hông, bèn nạt nha dịch khiến đè Thiên tử mà đánh một trăm hèo.

Thiên tử nỗi giận chuyễn gân, làm cho dây trói đứt hết ra, lại nhảy tới đá ghế ngã lăn, thộp ngực Tri huyện mà nạt rằng :

- Mi muốn đánh ta, ắt là mạng mi không kể.

Tri huyện thuở nay chưa gặp chuyện dữ, nay bị Thiên tữ hành hung như vậy, rung rẩy lập cập mà rằng :

- Tôi không dám biểu nha dịch đánh khảo và bắt buộc chi nữa, xin hảo hớn hay buông tôi ra !

Bọn nha dịch thấy vậy không dám vô bắt Thiên tử.

Thiên tử buông Tri huyện ra, tri huyện lật đật chạy vào hậu đường tuốt ra cửa sau, thẳng tới dinh quan Tuần phủ Tích giang mà cáo rằng :

- Nay có một tên du thủ sang đoạt vợ người trong lúc ban ngày, lại còn giết thác hết hai mạng dân, đến chừng bắt nó giải tới huyện nha, nó lại bứt dây nhảy tới bắt tôi mà đánh, năn nỉ hết sức nó mới chịu buông, cho nên tôi chạy đến đây cáo báo. Xin đại nhơn sai quân đi bắt tên du thủ ấy.

Quan Tuần phủ là Cung Ôn Như nghe nói như vậy, lật đật giao lịnh tiển cho Trung quân quan, khiến đem hai trăm quan binh đến huyện Tiền Đường bắt Thiên tử.

Đến nơi thấy Thiên tử ngồi giữa huyện nha thì Trung quân nạt lớn rằng :

- Chổ ấy là chổ Tri huyện xử đoán, mi là một tên du thủ, sao dám cả gan lên đó mà ngồi ?

Thiên tử cười rằng :

- Chỗ quí trọng hon nữa ta còn ngồi đặng, huống chi chỗ ngồi

của quan Tri huyện, quí báu gì lắm hay sao, mà mi không cho ta ngồi.

Bây giờ có quan Tuần phủ đến đây hay không, như có thì phải mời va vào đây đặng va xữ việc Tri huyện và Hồ Lại Tử.

Trung quân thấy Thiên tử ăn nói hẳn hòi và lớn lối như vậy, nghi là quới nhơn nên không dam mắng nhiếc chi nữa, bèn hỏi Thiên tử rằng :

- Bây giờ quan Tuần phủ sai ta đem binh đến bắt, vậy ngươi chịu trói hay không.

Thiên tử nghĩ rằng :

- Nếu ta cự với bọn này thì lại gây việc ra nữa, chi bằng đi theo chúng nó đến dinh Tuần phủ đặng có thương nghị với Cung Ôn Như thì hay hơn.

Nghĩ như vậy bèn nói với Trung quân ấy rằng :

- Nếu quả Cung Ôn Như sai mi đến dây, thì mi đừng làm lộn xộn, để ta đến đó nói cho va nghe, còn mi ỷ có quân sĩ bắt ta giải đi thì đà bắt ta không đặng lại tánh mạng chẳng còn.

Nói rồi liền đi ra cửa Trung quân thấy vậy định chắc Thiên tữ không trốn, bèn chạy theo chĩ đường sá, không nói đến chuyện bát buộc.

Đi đến nha môn quan Tuần phủ, Trung quân khiến Thiên tữ ngồi đó chờ và khiến hai trăm quan binh giử gìn nghiêm nhặt, còn mình chạy vào hậu đường báo cho quan Tuần phủ.

Tuần phũ là Cung Ôn Như nghe báo như vậy lật đật thay đổi y phục ra khách.

Thiên tử thấy Cung Ôn Như thì hỏi lớn rằng :

- Cung niên huynh biết tôi là Cao Thiên Tứ hay chăng ?

Cung Ôn Như nghe hỏi như vậy lòng đà sanh nghi, nhìn đi nhìn lại một hồi nhớ mại cũng có quen mặt, nhưng không biết tên gì, đứng

nghĩ giây lâu nhớ tới Thiên tử dạo chơi các xứ Giang Nam đổi tên là Cao Thiên Tứ, bèn nhìn lại một hồi, nhớ chắc là Thiên tử thì lòng rất kinh mang, vừa muốn quì xuống lạy.

Thiên tử biết trước nháy mắt lắc đầu nói rằng :

- Đừng, đừng, đã biết tôi rồi thì thôi, chẳng cần phải dùng trọng lễ, vậy xin truyền tan hầu cho tôi nói chuyện.

Cương Ôn Như nghe vậy biết là Thiên tử e lậu phong thinh, bèn khiến Trung quân, các quân sĩ và các nha dịch lui ra, còn mình thì đứng nép một bên, vòng tay mà hầu.

Lúc ấy Trung quân và các quân sĩ không biết Thiên tử làm đến chức chi mà quan Tuần phủ cung kính như vậy.

Cung Ôn Như thấy ai nấy lui ra hết rồi thì quì lạy Thiên tử và tâu rằng :

- Thiệt tôi không dè Bệ hạ đến đây cho nên khi có điều phạm đến long thể, tội tôi rất nặng, cúi xin Bệ hạ rộng lòng dung thứ.

Thiên tử cười rằng :

- Điều ấy có tội gì đâu, bây giờ cần kíp một chuyện Hồ Dụng Oai, vậy khanh phải bắt cha con nó trị tội, lại phải giấu cho kín nhẹm, chẳng nên làm cho tẩu lậu phong thinh, trẩm đi nữa không đặng. Nếu có người hỏi đến trẩm, thì khanh cứ nói là người môn sanh của Trần Hoằng Mưu, vì đi việc công cho nên mới đến xứ nầy.

Bèn tỏ thuật các việc Hồ Lại Tử sang đoạt Lý Vịnh Hồng cho Cung Ôn Như nghe.

Chừng ấy Cung Ôn Như mới rõ sự tích Hồ Lại Tử, bèn tâu rằng :

- Bệ hạ dạy tôi bắt cha con Hồ Dung Oai trị tội bây giờ đây, hay là chờ thánh chỉ rồi sẽ cứ đó thi hành ?

Thiên tử nói :

http://tieulun.hopto.org

- Để trẫm trở về chỗ ngụ, coi thữ Châu Nhựt Thanh kiếm đặng Từ Hườn Bích hay không, rồi sẽ truyền chỉ cho khanh cứ đó mà làm.

Nói rồi liền ra cửa trở lại khách điếm.

Đến nơi, chủ tiệm mừng rỡ mà hỏi Thiên tử rằng :

- Khách quan khỏi bị tù rạc hay sao ?

Thiên tử cười rằng :

- Tuần phủ với ta là người đồng niên, nở nào lại hại ta kìa. Giận thay Tri huyện dua phe với cha con Hồ Dụng Oai làm như vậy, để ta về Kinh tâu cùng Thiên tử xin chém cha con Hồ Dụng Oai cùng là cách chức Tri huyện đặng trừ hại cho dân.

Chủ tiệm nghe nói như vậy biết là quí nhơn bèn hỏi rằng :

- Khách quan là người ở đâu, tên họ là chi, sao lại có thế mạnh mẽ như vậy ?

Thiên tử nói :

- Ta tên là Cao Thiên Tứ, quê ở Bắc Kinh, môn sanh của Trần Hoằng Mưu vì có việc công, muốn qua Giang Nam, đi ngang qua đây, nghe đồn phong cảnh Tây Hồ rất đẹp cho nên mới ở nán lại xem chơi cho biết, té ra gặp chuyện bất bình như vậy, không nở làm ngơ, nên phải ra tay gánh vát. Vậy chớ khi chúng ta bị nó bắt rồi, thì Lý Vịnh hồng có bị bắt luôn hay không ? Còn Châu Nhựt Thanh là con nuôi của ta có về đây kiếm ta không ?

Chủ tiệm nói :

- Khi khách quan bị bọn ấy bắt rồi thì Lý Vịnh Hồng cũng bị chúng nó bắt đại khiêng về nhà, còn người con của khách quan đó đã có về đây, nghe tôi nói lại thì cũng đi nữa.

Thiên tử khiến tiểu nhị đốt đèn trong phòng, ngồi đó chờ Châu Nhựt Thanh.

Giây lâu tiểu nhị vào thưa với Thiên tử rằng :

- Có một Tú tài đến viếng lão gia.

Thiên tữ nghe nói thì nghĩ rằng :

- Vốn ta không quen với ai, sao lại có người đến viếng ta kìa.

Bèn khiến tiểu nhị ra mời người ấy vào phòng.

Người ấy vào phòng thi lễ cùng Thiên tử và nói :

- Tôi với đại nhơn vốn chưa biết mặt, đại nhơn có lòng khẳng khái như vầy, thiệt là đáng kính.

Thiên tử thấy người ấy ăn mặc tầm thường, nhưng khí lượng hiên ngang, hình dung tuấn tú, thì nghi là Từ Hườn Bích thì hỏi rằng :

- Túc hạ có phải là Từ Hườn Bích hay không ?

Người ấy thưa rằng :

- Phải, tôi là Từ Hườn Bích đây, đại nhơn có sai lịnh lang đến mời, cho nên tôi phải vâng lịnh, vậy chớ việc ấy đại nhơn đã tính xong chưa, có chút đỉnh gì liên lụy đến đại nhơn không ?

Thiên tử nói :

- Nhơn huynh ngồi chờ trong giây phút, sao sao cũng có giai âm chớ chẳng không. Bèn tõ các việc bị bọn gia đinh bắt giải đến Huyện và đến dinh Tuần phủ cho Từ Hườn Bích nghe.

Từ Hườn Bích nói :

- Nhà tôi ở chẳng bao xa, xin đại nhơn đến chơi vài bửa, đặng có đàm đạo cùng nhau.

Thiên tử nói :

- Hãy chờ Châu Nhựt thanh về đây, rồi sẽ định bề hành chỉ.

Từ Hườn Bích nghe nói như vậy thì cũng ở đó chờ Châu Nhựt Thanh.

http://tieulun.hopto.org

Giây lâu Châu Nhựt Thanh về, Thiên tử hỏi rằng :

- Mi đã dọ biết chuyện ấy thể nào, Lý Vịnh Hồng bây giờ ở đâu ?

châu Nhựt Thanh nói :

- Khi tôi về đây không thấy dưỡng phụ, lật dật thẳng tới Huyện nha, không thấy chi hết, tôi lại tuốt qua nha môn Tuần phủ thì cũng chẳng thấy chi cả. Khi ấy lòng rất kinh mang, hỏi thăm những người ở gần lối đó thì họ tỏ bày các việc cho tôi nghe. Họ lại có nói bây giờ Cao lão gia đã về chổ ngụ quan Tuần phũ sai người đi rước Lý Vịnh Hồng vá bắt cửa con họ Hồ rồi.

Nghe vậy tôi mới an lòng trở về đây.

Thiên tử kêu tiểu nhị hỏi rằng :

- Vậy chớ những thây ta đánh chết, mi để chổ nào ?

Tiểu nhị nói :

- Không biết cớ gì Tri huyện sai người đến đây tẩn liệm, rồi lại đem để tại chùa trước kia.

Thiên tử nghe nói làm thinh, bèn khiến Châu Nhựt Thanh trả tiền phòng, thâu xếp hành lý đi với Từ Hườn Bích.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 47

http://tieulun.hopto.org

Cang châu thành, tướt trừ ô lại
Gia Hưng huyện, xảo ngộ anh hùng

Lúc ấy Từ Hườn Bích dắt Thiên tử và Châu Nhựt Thanh thẳng tới nhà mình.

Đến nơi, Thiên tử xem thấy nhà cửa xịch xạc nhưng sách vở rất nhiều, thì biết quả là nho gia, bèn hỏi Từ Hườn Bích rằng :

- Nhơn huynh vốn dòng nho gia, lại thông kinh sử, sao không gắng sức công thơ mà lấy công danh với đời, lại trở theo nghề ruộng rẩy là ý gì vậy ?

Từ Hườn Bích nghe nói thì thở ra và nói rằng :

- Nói như đại nhơn cũng phải, ngặt vì ra thi không đậu, gia đạo lại nghèo, cho nên tôi mới theo nghề ruộng rẩy mà độ nhựt. Hôm nọ có người bằng hữu mời đến ăn tiệc nơi Tụ Mỹ đường. Lý Vịnh Hồng thấy tôi thì đem lòng lưu luyến lại có các vị bằng hữu chung nhau tư trợ, cho nên mới có chuyện nầy, nay việc giở giang như thế cũng bởi đa tình mà hoá vô tình, làm cho nhọc sức đại nhơn, lòng tôi rất nên hỗ thẹn.

Thiên tử thấy Từ Hườn Bích ăn nói nho nhã, cũng có lòng khen mà nghĩ rằng :

- Ăn nói như vậy không biết sức học thấp cao, để ta thử sức cho biết thể nào, rồi sẽ tùy tài xử dụng.

Nghĩ như vậy bèn hỏi Từ Hườn Bích rằng :

- Nhơn huynh bỏ học bấy lâu, vậy chớ bài vở trong lúc đương học, bây giờ còn đây hay không ?

Từ Hườn Bích nói :

- Bài vở còn đũ.

Thiên tử khiến soạn các bài vỡ cho mình xem.

Từ Hườn Bích vâng lời soạn các bài vỡ ngày trước đem ra cho Thiên tữ xem.

Thiên tử xem thấy bài ấy tuồng chữ đã tốt, văn chương lại cao thì khen rằng :

- Văn chương của nhơn huynh rất nên cao kỳ, nếu không tấn thủ công danh thiệt là uổng lắm. Vậy chớ nhơn huynh vào thi năm nào, khoa ấy ai làm chũ khảo ?

Từ Huờn Bích thưa rằng :

- Tôi thi trong khoa Quách tôn sư làm chủ khảo, nữa chừng người lại qua đời.

Thiên tữ nói :

- Thi đã không đậu, sao không thẳng tới Kinh sư, cậy người tiến dẫn.

Từ Hườn Bích than rằng :

- Từ đây đến Kinh sư, đường sá xa xuôi, tổn phí chẳng ít, gia đạo nghèo túng thế nầy, lấy chi mà đi cho đặng. Vã lại mẹ già không người bảo hộ, cho nên tôi phải ở đây mà chịu nghèo.

Thiên tử nghe nói như vậy, cũng có lòng thương mà rằng :

- Nhơn huynh chớ lo, Cung Ôn Như là bạn đồng niên của tôi, tôi đã khiến va sai người đi rước Lý Vịnh Hồng, chẳng bao lâu ắt có giai âm, để tôi viết cho nhơn huynh hai phong thơ, ngày mai nhơn huynh chờ tôi đi rồi sẽ lấy một phong đem đến cho Cung Ôn Như thì va sẽ giao Lý Vịnh Hồng cho nhơn huynh, chừng ấy có người thế việc tân hôn. Nhơn huynh lại đem một phong thơ đến tại Kinh sư, giao cho Trần Hoằng Mưu, thì nhơn huynh ắt đặng trọng dụng còn như lộ phí không có, nhơn huynh phãi hỏi Cung Ôn Như, va củng sẳn lòng tư trợ.

http://tieulun.hopto.org

Từ Hườn Bích rất mầng, dọn một bữa cơm mà đải Thiên tử và Châu Nhựt Thanh.

Ăn uống rồi, Từ Hườn Bích dọn chổ cho Thiên tử nghỉ.

Rạng ngày Thiên tữ làm hai đạo chiếu chỉ rồi niêm phong lại trao cho Từ Huờn Bích mà dặn rằng :

- Khi tôi đi rồi nhơn huynh ắt đặng tin lành, còn như nhơn huynh lai Kinh thì cũng gặp nhau có lúc.

Bèn từ giã mà thẳng qua Gia Hưng huyện.

Trong khi Thiên tử đi rồi, Từ Huờn Bích lấy một phong thơ thẳng đến dinh quan Tuần phủ mà nói với nguoi giử cửa rằng :

- Có thơ của Cao lão gia khiến tôi đến dâng cho quan Tuần phủ.

Người giử cửa nghe nói có thơ của Cao lão gia, thì cũng không dám trễ nải, lật đật vào báo cho quan Tuần phủ hay.

Quan Tuần phũ nghe báo lật đật thay đổi y phục, chạy ra nghinh tiếp.

Từ Huờn Bích thấy quan Tuần phũ nghinh tiếp một cách cung kính như vậy thì lấy làm lạ mà nghĩ rằng :

- Vốn ta là người sanh viên, cớ gì quan Tuần phũ lại nghênh tiếp một cách cung kính như vậy kìa ? Dầu cho vị tình Cao lão gia đi nữa thì cũng không lẽ cung kính thái quá như vậy ? Chuyện này không rõ thế nào.

Tuần phũ dắt Từ Hườn Bích thẳng vào trung đường, mời ngồi xong rồi thì đuổi hết quan hầu lui ra rồi đóng cửa lại, mà dọn hương án một mình.

Từ Huờn Bích thấy vậy lại lấy làm lạ hơn nữa.

Đến chừng sắp đặt hương án xong rồi, Tuần phũ thi lễ và nói với Từ Hườn Bích rằng :

- Tôi đã đặt bày hương án xong rồi, xin Thiên sứ để đạo thánh chỉ lên đó, đặng tôi bái mạng mà đọc.

Từ Hườn Bích đứng dậy đáp lễ và thưa rằng :

- Vốn tôi là người sanh viên, không phải Thiên sứ. Hôm qua đây Cao lão gia thấy việc bất bình ra tay gánh vác việc ấy, lão gia khi đã biết rồi, hồi hôm nay Cao lão gia ở lại nhà tôi, người viết một phong thơ khiến tôi đem dâng cho lão gia, còn người đã đi chổ khác.

Nói rồi bèn trao phong thơ cho Tuần phủ.

Quan Tuần phũ tiếp đạo thánh chỉ, để lên hương án rồi nói với Từ Hướn Bích rằng :

- Cao lão gia đó thiệt là Thiên tử, người muốn dạo chơi cho khắp cả xứ Giang Nam nên phải giấu tiếng như vậy, đặng có đi đến chổ khác.

Nói rồi liền quì trước bàn hương án mà đọc thánh chỉ.

Đọc thánh chỉ ấy rồi, Tuần phủ mở cửa mời Từ Hườn Bích trở ra khách đường, khiến quân dọn tiệc mà thết đãi.

Lúc ấy Từ Huờn Bích mới biết thánh chỉ dạy mình phãi chọn ngày tốt mà cưới Lý Vịnh Hồng, lại dạy quan Tuần phủ đứng làm chủ hôn biện việc gã cưới, thì cũng vâng theo thánh chỉ, trở về chọn ngày sắm lễ mà cưới Lý Vịnh hồng.

Viễc ấy xong rồi thì Từ Hườn Bích giao nhà cho Lý Vịnh Hồng mà thẳng tới Kinh sư.

Còn quan Tuần phủ là Cung Ôn Như vâng theo thánh chỉ tướt chức Tri huyện Tiền Đường, bắt cha con Hồ Dụng Oai mà xử quyết, còn gia tài cùa Hồ Dụng Oai thì tịch ký làm của công.

Nói về Thiên tử và Châu Nhựt Thanh đi đến Gia Hưng xem thấy phong cảnh tao nhả, phồn hoa đô hội, tuy không bì kịp Cang châu, song cũng xấp xỉ với Tòng giang phủ, Thiên tử cũng có lòng mừng, bèn kiếm khách điếm mà ở.

http://tieulun.hopto.org

Khi vào tiệm, dọn phòng xong rồi Thiên tữ kêu tiểu nhị mà bảo rằng :

- Mi có đồ ngon vật lạ chi chi cứ ddo.8n cho ta một bửa cơm, mắc rẻ bao nhiêu bất luận.

Tiểu nhị nghe nói biết người xài rộng thì cỏ ý mầng liền thưa rằng :

- Xứ Gia Hưng nầy chẳng có vật chi lạ, có một món thịt, gọi là thịt Gia Hưng, những khách viễn phương, người người đều chuộng, như khách quan muốn dùng, tôi dọn một bửa rượu thịt cho khách quan ăn thử.

Thiên tữ nói :

- Ta có nghe đồn thứ thịt Gia Hưng ngon lắm, vậy thì hãy dọn cho ta ăn thử.

Tiểu nhị vâng lời bèn dọn một mâm rượu thịt cho Thiên tử ăn uống.

Lúc đang ăn uống, xãy nghe nơi phòng ở gần đó có người vỗ ghế quở trách tiểu nhị ấy rằng :

- Ta ở tiệm này chẳng phãi là không trã tiền, cớ sao ban đầu mi còn dọn ăn kha khá, bây giờ mi dọn không có một món vừa miệng, còn người mới tới, mi lại dọn thịt Gia Hưng cho người ta ăn, ta hỏi mi, ai ai cũng phải trã tiền, có gì mi ở hậu bạc khác nhau như vậy?

Tiểu nhị nói :

- Khách quan chớ nóng, để tôi nói rõ cho mà nghe. Vã chăng thịt Gia Hưng nầy không phải là rẻ, khi khách quan mới đến, tôi đã dành nốt bửa thịt cho khách quan dùng thử, nay có nhị vị khách quan nầy là người phương xa mới đến, cho nên tôi phãi dọn một bửa thịt cho người ăn thử, nào có hậu bạc khác nhau bao giờ, nếu khách quan muốn cho mỗi bửa có thịt thì phải thêm tiền riêng, lề luật tiệm nầy đã định như vậy, khách quan, bằng lòng thì ở, như không bằng lòng thì

đi, tôi không ép.

Người ấy nghe nói nỗi giận, liền thộp ngực tiểu nhị mà đánh.

Tiểu nhị la khóc om sòm.

Thiên tử và Châu Nhựt Thanh biết là bởi cớ thịt Gia Hưng mà sanh chuyện nầy, bèn bước tại phòng ấy mà xem, thấy người khách ấy tác chừng bốn mươi trở xuống, mình cao vóc lớn, miệng rộng mũi to, tướng mạo khôi ngô, oai phong lẫm liệt, thì Thiên tử bước lại can rằng :

- Túc hạ bớt giận, hãy buông nó ra đặng tôi nói cho mà nghe.

Người ấy nghe nói liền buông tiễu nhị ấy ra.

Thiên tử nói :

- Vã chăng nó là tiểu nhon, túc hạ đường đường diện mạo như vậy mà đánh thằng tiểu nhị thì cũng nhẹ thể một ít, nếu đánh cho đã nư giận thì lại mang hoạ không vừa, vậy xin túc hạ bước lại phòng tôi đặng tôi tạ tội và tỏ điều hơn thiệt cho túc hạ nghe.

Người ấy nghe theo.

Thiên tử liền dắt người ấy lại phòng mình mà hỏi tên họ.

Người ấy đáp rằng :

- Tôi là Bạch Long, quê tại huyện An Huy. Vậy chớ nhị vị tên họ là chi, quê quán ở đâu xin cho tôi rõ.

Thiên tử nói :

- Tên tên là Cao Thiên Tứ, quê ở Bắc Kinh, còn thằng con nuôi toi đây tên là Châu Nhựt Thanh, nay tôi có muốn tới An Huy một phen mà xem cho biết phong cảnh, vậy khi túc hạ trở về xin cho cha con tôi theo với.

Bạch Long nói :

- Nguyên tôi có làm Thập trưởng (chức Cai) tại An Huy dinh, vì

có một người em con nhà cô ở tại huyện nầy, trong nhà giàu có, tôi nghĩ phận tôi theo việc quẩn lính đã lâu mà không phát đạt chi hết, cho nên tôi tính bỏ lính qua dây đặng có nương dựa em tôi mà buôn bán, chẳng dè lại gặp hồi đen, khi vừa đến đây thì em tôi đã bị người hãm hại đương giam tại ngục, trong nhà còn những đàn bà con nít khóc lóc cả ngày, tôi không lẻ ở, nên phải ra chổ này, lại bị tiểu nhơn khinh thị.

Thiên tử nói :

- Tiểu nhơn thường có lòng ấy, túc hạ chớ nên cố chấp làm gì.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 48

http://tieulun.hopto.org

Hại Đông gia, chàng Vương lập kế
Thấy hào khách, gã Bạch ra tài

Thiên tử bèn kêu tiểu nhị khiến dọn một mâm mời Bạch Long ăn uống với mình.

Trong khi ăn uống, Thiên tử hỏi Bạch Long rằng :

- Khi nãy túc hạ có nói em của túc hạ bị người hãm hại, song tôi chưa kịp hỏi kỹ, vậy xin túc hạ tỏ bày tên họ người ấy và thuật các việc lợi hại cho tôi nghe thữ.

Bạch Long nói :

- Em tôi tên là Quách Lễ Văn, nhờ nghề thương mãi làm giàu, nó có lập một tiệm gạo nơi đường Đại Bài gần lối nha môn Tri huyện, nó phú tiệm ấy cho người đầu gia là Vương Hoài hết các việc trong tiệm, giao mãn một năm thì trả cho người ấy hai muôn đồng điếu mà đền công lao. Em tôi là người tiết kiệm, ý tưởng trả bấy nhiêu cũng đã nhiều rồi. Còn Vương Hoài thì giận em tôi sao trả tiền công rất thấp, tuy giận thì giận nhưng không chịu nói ra, cứ để ăn gian lần lần làm cho trong tiệm phải lỗ. Ngày kia em tôi tra xét sổ sách thấy mất hết năm mươi hai muôn đồng điếu, khi ấy em tôi giận lắm, song cũng nghĩ tình bằng hữu lại nghi nó tính lầm cho nên không nỡ làm dữ, rầy rà một hồi rồi tính ghi sổ để cho nó thường, sau nầy cứ trừ tiền công của nó, chẳng dè cách đôi ba tháng, nó lại ăn gian ba trăm đồng bạc, em tôi thấy vậy tính bề không buôn bán nữa. Song cũng còn chưa tính thôi. Kế thấy căn phố cách vách là tiệm chứa khách, bị hỏa hoạn trong lúc canh ba. Đêm ấy em tôi có ngụ tại tiệm, hay đặng lửa cháy, mãng lo hối người trong tiệm dọn đồ của mình, không rảnh lo chửa lửa, thằng Vương Hoài ấy xúi người chủ tiệm bị cháy tới quan khống cáo rằng : Khi lửa mới phát em tôi thấy trước không cho cứu cũng không la, cho nên nhà ấy mới cháy,nếu em tôi không có lòng hiểm thì nhà ấy không đến nỗi cháy như vậy. Chủ tiệm bị cháy nghe lời Vương Hoài cáo gian cho em tôi, lại mời Vương Hoài đối chứng. Vương Hoài tới quan cũng nói y như lời người ấy, cho nên em tôi bị giam. Tri

huyện vốn biết em tôi là người có tiền, cho nên hành hạ hết sức, đặng có lòi tiền lo lót. Còn chủ tiệm bị cháy cũng mượn một người quen việc kiện cáo, nhận là thân tình hầu thế cho mình, đặng có bắt em tôi thường đủ gia tài đã cháy ấy. Em tôi có tánh nhát lắm, đến quan Huyện tra khảo, chịu đau không nỗi túng phải xưng rằng mình đốt tiệm ấy, té ra nước lả khuấy nên hồ, em tôi khi không bị tội, không biết quan trên xử đoán lẻ nào, tôi đến đây thấy chuyện như vậy không nỡ trở về nên phải làng nhàng ở đây đã hơn một tháng, nhị vị nghĩ đó mà coi, Vương Hoài gian ác như vậy, tội đáng phân thân hay không ? Nếu ít ngày nữa em tôi bị xứ án nặng thì tôi phải giết Vương Hoài mà báo thù.

Thiên tử nói :

- Túc hạ chớ lo, để mai tôi dến Huyện nha, ra sức thân oan cho lịnh đệ, may khi khỏi chốn lao tù. Tôi thấy túc hạ có lòng trọng nghĩa như vậy chắc rằng không phải là vô năng. Vậy chớ võ nghiệp của túc hạ thể nào, xin cho tôi biết.

Bạch Long nói :

- Nếu nhị vị không chê là đứa thô lổ, thì tôi cũng nói thiệt tình. Trong việc võ nghệ, tôi cũng ít chịu thua ai, nhưng có tánh cứng cỏi không hay cầu mị bề trên, cho nên ở lính đã lâu mà không đặng lên chức gì cho đáng, phải chi kẻ bề trên ấy sự công bình thưởng phạt phân minh, thì không đến nỗi phải mai một anh hùng như thế.

Thiên tử nghe nói than rằng :

- Thuở nay tôi tưởng trong đám văn thần sửa trị bá tánh nhà giàu có đem lễ mể nhiều, cho nên họ mới giữ lòng thanh liêm không đặng, bây giờ mới biết trong đám võ biền cũng có nhiều người thưởng phạt bất minh như vậy nữa.

Bạch Long nói :

- Đời nào cũng có người trung kẻ nịnh, người ngay kẻ gian, văn võ hai bên đều có như vậy.

Thiên tử nói :

- Ý tôi muốn biết võ nghệ của túc hạ, xin ra nơi sân phía sau đi vài thiệu võ cho tôi coi thử.

Bạch Long muốn trổ nghề hay, cho nên vui lòng nghe theo lời ấy, bèn ra nơi sân phía sau tiệm ấy mà đi đường côn và đường quờn.

Lúc ấy trời tối Thiên tữ không thấy cho rõ, duy nghe roi xuống vùn vụt thì cũng biết là võ nghệ cao cường.

Thiên tữ khen rằng :

- Võ nghệ cao cường như vậy, bấy lâu không người tiến dẫn thì cũng mai một anh hùng.

Bèn khiến Bạch Long dừng đường roi lại.

Bạch Long để roi xuống đất mà rằng :

- Như có chỗ nào con thiếu, xin chớ chê bai.

Thiên tử nói :

- Đường roi như vậy, còn ai chê bai gì nữa. Vậy chớ túc hạ muốn tới kinh sư đặng kiếm công danh hay không ?

Bạch Long nói :

- Ý tôi muốn lắm, nhưng mà không người tiến dẫn, e khi đến đó vô ích cho nên không đi. Chứ chi có người tiến dẫn thì tôi đến ở Kinh sư đã lâu rồi.

Thiên tử nói :

- Để mai tôi đến Huyện nha, minh oan cho lịnh đệ xong rồi tôi sẽ làm một phong thơ giao cho túc hạ đem đến Kinh sư mà đưa cho Trần Hoằng Mưu, túc hạ ắt đặng quan chức.

Bach Long rất mầng mà rằng :

- Nếu nhơn huynh tiến cử cho tôi đặng chữ công danh, ơn ấy ví tày non biển.

Bèn đàm luận võ kinh cùng Thiên tử cho đến canh ba mới đi ngủ.

Rạng ngày Thiên tử thúc dậy qua phòng Bạch Long rủ đi với mình đặng có thẳng tới huyện nha minh oan việc ấy.

Té ra bước qua tới phòng, thấy cửa đã khóa thì Thiên tử lấy làm lạ mà nghĩ rằng :

- Lạ nầy, Bạch Long đã hẹn với ta sáng ngày đều tới huyện nha minh oan việc ấy, cớ sao bây giờ va lại bõ ta mà đi một mình, thế khi va còn chưa tin lời ta là thiệt hay chăng ?

Nghĩ như vậy bèn trở về phòng mình nằm xuống mà nghỉ. Kế thấy Bạch Long trở về, vào phòng.

Thiên tử nói rằng :

- Tôi mới lại kiếm túc hạ, song thấy khóa cửa nên phải về đây.

Bạch Long nói :

- Hôm qua nhơn huynh đã hứa như vậy, thì tôi cũng có lòng màng, cho nên lật đật dậy sớm, đi nói cho cô tôi hay, đặng người bõ chuyện buồn rầu và không đem tiền lo lót với kẻ khác.

Thiên tử khiến Châu Nhựt Thanh khóa cửa, rồi đó ba người đều đi một đoàn mà thẳng tới Huyện nha.

Đi vừa đến cửa nha môn, thấy treo một tấm bảng nhỏ có để hai chữ "Công xuất".

Thiên tử nói với Bạc Long rằng :

- Chúng ta đi đây rất rủi, hôm nay Tri huyện đi khỏi, cho nên có để hai chữ Công xuất trên bảng kia kìa.

Bạch Long nói :

- Nếu vậy chúng ta vào đó cũng không ích gì. Vậy xin nhị vị đứng đây chờ tôi, đặng tôi hỏi thăm cho biết chừng nào quan Huyện

trở về.

Thiên tử khen phải, bèn đứng bên đường mà chờ, đặng cho Bạch Long kiếm người hỏi thăm.

Bạc Long đến hỏi một người thơ lại rằng :

- Chẳng hay quan Huyện đi có việc chi, chừng nào người mới trở về.

Người thơ lại đáp rằng :

- Hôm trước có tờ quan Tuần phủ dạy người đổi qua Tiền đường huyện, thế khi hôm nay người đi đến tỉnh, muốn nói chổ nầy là chổ trọng dịa, một lần giao lảnh rất khó, đặng xin cho người ở lại đây chăng ?

Bạc Long nói :

- Ôi thôi, Tri huyện Tiền đường là người tham lam, nếu đổi lại đây, càng thêm khuấy rối dân tình.

Thơ lại nói :

- Không phải vậy đâu, ngươi còn chưa rỏ, để ta nói lại cho mà nghe. Nguyên Tri huyện Tiền Đường vì tham của hối lộ, binh vực nhà giàu. Ngày nọ Thiên tử dạo chơi đến đó, thấy việc như vậy, người tước chức Tri huyện ấy rồi, cho nên mới dòi quan Huyện nầy bổ khuyết, song còn chưa biết huyện nay về ai trấn nhậm.

Bạch Long hỏi nữa rằng :

- Không biết người đi chừng nào mới về ?

Thơ lại nói :

- Người đi nội trong ba ngày, nếu đặng hay không, người cũng trở lại.

Bạch Long nghe nói như vậy, trở lại nói cùng Thiên tử.

Thiên tử nói :

- Vậy thì phải đợi vài ngày người về sẽ tính. Khi tôi ở kinh, nghe đồn huyện nay có mộ nàng Tô tiểu tiểu rất nên xinh đẹp, vậy chớ túc hạ có biết mộ ấy ở tại chổ nào chăng ?

Bạch Long nói :

- Tôi biết, ngày nọ tôi có đi ngang qua đó cho nên mới biết, nếu nhị vị muốn đến mả ấy xem chơi, thì tôi dẫn dường cho đi.

Thiên tử nghe nói rất mầng, bèn khiến Bạch Long đi với mình đến mả Tô tiểu tiểu.

Đi đặng ba bốn dặm, xem thấy trước mặt có một lùm cây bao phũ một cái mả đá, Bạch Long dắt Thiên tử và Châu Nhựt Thanh vào đó mà xem thì thấy mã ấy có một tấm bia chạm bốn chữ lớn : Tô tiểu tiểu mộ.

Thiên tử thấy tấm bia ấy, ngó lại mà nói với Châu Nhựt Thanh rằng :

- Con người ở đời bất luận trai, gái, giàu nghèo, sang, hèn, hễ biết lập chí thì đặng bia danh đời sau, Tô tiểu tiểu đây vốn là một con kỹ nữ có danh đời trước, vì biết lập chí cho nên để tiếng đời sau, thấy vậy mà thẹn giùm cho kẻ tham tài ái mạng, ham điều bình an trước mắt, không kể danh tiếng ngày sau, làm trai mà không bì với con kỹ nữ đặng, thiệt là hổ thẹn vô cùng.

Bạch Long cười rằng :

- Lời ấy rất nhằm, đời này nhiều kẻ râu mày lập chí không bằng con kỹ nữ ấy.

Thiên tử khen phải.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 49

http://tieulun.hopto.org

Trọng thân tình, quên kiêng luật phép
Vì nghĩa sĩ, đánh phá công đường

Lúc ấy Thiên tử đi xem xung quanh mã ấy, rồi ngồi trước mả đàm luận cùng Bạch Long, xảy thấy hai người đi ngang qua đó, vừa đi vừa nới nho nhỏ, Thiên tử chẳng biết là ai nên không lưu tâm xem kỹ làm gì.

Còn Bạch long thấy hai người ấy thì lật đật nom theo nghe trộm, nghe người kia hỏi người nọ rằng :

- Anh đến chổ ấy làm gì ?

Người nọ đáp :

- Tôi cũng tưởng là nghe anh mà nên việc, cho nên vô đơn cáo gian cho Quách Lễ Văn, muốn cho nó thường gia tài, đặng lấy bạc ấy làm vốn, té ra lộng giả thành chơn, nó bị ở tu, còn tôi long nhong mà chịu túng, bây giờ nếu tôi vào xin bải nại, lại e Tri huyện làm tội vu oan, cho nên chưa biết tính lẽ nào, tôi phải ra đó đón kiếm thương khách, họa may gặp người quen lớn, quơ tạm đôi ba chục lượng mà xài đở.

Người kia nói :

- Mới đây tôi có nghe đồn Tri huyện nầy đổi đi chổ khác, trong ít ngày nữa có Tri huyện khác bổ khuyết, chừng ấy anh sẽ đến viếng Tri huyện mà nói Quách Lễ Văn giàu lớn, thì Tri huyện lẻ nào lại không tham tiền mà gở tội cho nó sao. Hễ gở cho nó khỏi tội thì phải dạy nó thường bồi cho anh bải nại, khi bải nại đó lẻ nào anh lại không tiền.

Nói vừa dứt lời Bạch Long nhãy tới điểm mặt người mới nói đó mà màng rằng :

- Thằng khốn kiếp này đã hại cho người ở tù, lại còn toan mưu giựt của người nữa. Ta hỏi mi, Quách Lễ Văn có thù gì với mi, mà mi hại nó như vậy.

Bèn nắm đầu người ấy vật ngữa xuống đất mà đánh vô sườn một hồi.

Người ấy không la chi đặng, hộc máu chết tươi.

Còn người kia thì đã kiếm đường trốn mất.

Thiên tử thấy vậy, lòng sợ Bạch Long đánh quá tay mà chết người ấy, cho nên chạy lại can gián, té ra Bạch Long ngừng tay thì người ấy đã chết rồi.

Bach Long nói với Thiên tử rằng :

- Thằng nầy là thằng mà tôi nói với nhơn huynh hôm qua đó, tên nó thiệt là Vương Hoài, đã hại em tôi ở tù lại còn toan mưu giựt của, chờ cho tân quan đến đây thì nó sẽ làm kế ấy, như vậy mà còn để nó làm gì.

Thiên tử nói :

- Túc hạ giết nó như vậy, quyến thuộc của nó kêu nài thì trốn đi đâu cho khỏi.

Bach Long nói :

- Đứng trượng phu phạm phép thì chịu phép, lẻ nào lại trốn đi đâu, tôi phải đem thây đến quan chịu tội bây giờ đây.

Nói rồi liền nắm hai giò Vương Hoài vác lên vai mình mà chạy tuốt.

Thiên tử thấy vậy nói với Châu Nhựt Thanh rằng :

- Ngươi ấy thiệt đáng anh hùng, nếu để nó chết thì uỗng lắm.

Vừa muốn chạy theo kêu Bạch Long ngừng lại, xảy thấy tám chín người cầm cây hèo, áp đến la lớn rằng :

- Loài hung thủ, mi đã giết thác mạng dân lại còn vác thây mà chạy đi đâu vậy ?

http://tieulun.hopto.org

Bèn áp lại bắt Bạch Long mà trói ké.

Thiên tử thấy vậy nói với bọn ấy rằng :

- Lão ấy đi vừa đến đây, khi không thỗ huyết chết tươi, nào phải ai giết mà các ngươi phòng trói người ta. Vậy các ngươi phải mở người ấy đặng va đến quan đối nại, bằng không thì ta đánh chết.

Bọn đó nghe mấy lời ấy thì nói với nhau rằng :

- Người nầy chắc là đồng mưu với người sát nhơn đây, cho nên kiếm điều yễm sức cho nhau như vậy. Chúng ta cũng nên bắt nó giải nạp đến quan luôn thể.

Bèn áp lại bắt Thiên tử.

Thiên tử đá một đứa một đá văng ra xa lắc.

Bọn ấy quì lạy xin dung, thiên tử khiến phải mở trói cho Bạch Long.

Bọn ấy vâng lời mở trói cho Bạc Long, song cũng sợ trốn nên theo sau mà giữ.

Nguyên người đi với Vương Hoài đó thiệt là người bị hỏa hoạn, khi ấy chạy về báo với người nhựt thừa nơi nha môn, cho nên bọn ấy đã bắt Bạch Long như vậy đó.

Bạch Long thẳng tới huyện nha, đứng tai giữa cữa mà nói lớn rằng :

- Tôi đã giết thác Vương Hoài tại đường trước mả Tô tiểu tiểu, cho nên đến đây chịu tội.

Người thơ lại lật đật chạy ra hỏi lại, thì Bạch Long cứ việc khai ngay, chẳng giấu chút nào.

Thơ lại giam đở Bạch Long vào trại mà chờ Tri huyện trở về.

Lúc ấy thiên tử cũng có đi theo Bạch Long, thấy Thơ lại giam Bạch Long vào trại, lòng e Bạch Long chịu đói không nỗi, thì hối Châu

Nhựt Thanh mua bánh điểm tâm mà cho Bạch Long ăn, rồi mới đi với Châu Nhựt Thanh trở về khách điếm mà ăn cơm.

Ăn rồi Thiên tử đi với Châu Nhựt Thanh thẳng tới Huyện nha đặng có coi thử Tri huyện đã về hay chưa.

Đến nơi, thấy các nha dịch đến nói :

- Lão gia đã về, chút nữa thì người ra khách. Ai nấy đứng cho an chỗ, chẳng nên qua lại lộn xộn mà tôi bị quở.

Thiên tử và Châu Nhựt Thanh đều đứng trước thềm mà chờ Tri huyện ngồi khách đặng có coi thử xử đoán thế nào.

Giây lâu, tri huyện ra khách.

Thiên tử xem thấy Tri huyện ấy tác chừng năm mươi, mặt đen mày dài, miệng rộng mắt lớn coi bộ phải mặt trị dân.

Tri huyện truyền đòi mấy tên đi bắt Bạch Long mà hỏi trước.

Mấy người ấy cứ việc khai ngay.

Tri huyện khiến dẫn Bạch Long ra đó hỏi rằng :

- Em mi là Quách Lễ Văn đốt nhà người ta, ta đã tra hỏi minh bạch, thì nó cũng chịu án rồi và khi ta hỏi thì cũng chưa hề đánh khảo tới nó, chẳng phải là ta quật giả thành chiêu, ức gì lắm sao, mà mi lại giết Vương Hoài là đứa vô can như vậy ?

Bạch Long khai hết đầu đuôi, y như mấy lời đã nói với Thiên tử trước đó.

Tri huyện nói :

- Mấy lời mi khai đều không bằng cớ chi hết, để ta khám nghiệm rỏ ràng, nếu quả cố sát ta sẽ chiếu luật mà xử.

Bèn nhứt diện khiến giam Bạch Long vào ngục, nhứt diện lên kiệu đến mả Tô tiểu tiểu mà khám nghiệm tử thi.

Đến nơi, quả thấy tử thi đều không lằn roi dấu đao chi hết, duy

có mấy cái dấu tay đánh nhằm chổ hại, cho nên phải chết.

Khám nghiệm xong rồi, Tri huyện lên kiệu trở lại nha môn, thẳng vào hậu đường mà nghỉ.

Lúc ấy mẹ của Quách Lễ Văn nghe đồn Bạch Long đã giết Vương Hoài mà bị án sát nhơn thì lòng rất kinh hãi lật đật thẳng đến nha môn mà xem, thấy quả như vậy thì khóc rằng :

- Vậy mà hồi sớm mai này nó lại hăm hở về nói với tôi rằng: Có một người họ Cao nào hứa chịu kêu nài cho em nó khỏi tù, té ra chẳng thấy họ Cao nào cứu, mà nó lại mắc tội to như vầy !

Thiên tử thấy bà ấy khóc thì động lòng thương, ngặt vì Tri huyện đã thẳng vào hậu đường khó nỗi kêu nài gì đặng.

Bèn bước lại đánh trống kêu oan om sòm.

Tri huyện lật đật xốc đến thăng đường truyền quan bắt người đánh trống lại đó cho mình tra hỏi.

Thiên tử bước lại trước mặt Tri huyện mà rằng :

- Tôi có hai người bằng hữu đều bị tội oan, cho nên đến xin Tri huyện vị tôi chút đĩnh, cho hai người ấy ở ngoài hầu tra, như có sợ trốn thì để tôi bảo lãnh.

Tri huyện nạt rằng :

- Ngươi là người gì lại dám đến đây bảo lảnh cho tù nhơn, thiệt là ách giữa đàng muốn mang vào cổ. Thôi ta cũng chẳng muốn làm tội nhũng kẻ không biết. Ngươi phải mau mau lui ra, đặng cho khỏi chịu đòn bọng. Từ rày về sau đừng tới nha môn đánh trống la om như vậy nữa.

Thiên tử cười rang:

- Chừng ta muôn đánh thì đánh, dẫu quan Tuần phủ cũng không làm chi ta đặng, huống chi là Tri huyện. Nầy ta nói cho Tri huyện biết, thằng Vương Hoài đó là đứa tữ hữu dư cô, Bạch Long giết nó là rất đáng. Vậy xin Tri huyện hãy tha Bạch Long ra khỏi ngục, bằng không

ắt là khó lắm.

Tri huyện nghe nói nổi giận nạt rằng :

- Mi có bịnh điên phải chăng ? Ta đã rộng lòng dung thứ, sao mi còn chưa chịu ra. Hay là mi nói ta không làm gì mi đặng. Nầy, ta nói cho mi biết, dầu cho hoàng thân quốc thích đi nữa, đến đây làm ngang như vậy ta cũng không dung.

Thiên tử cười rằng :

- Ta là Cao Thiên Tứ, quen biết với quan quyền nhiều lắm, lẽ nào lại sợ một chú Tri huyện sao ? Nầy ta nói cho ngươi biết, nếu ngươi muốn lấy thế lực mà hiếp ta thì ta ra oai làm trước cho mà coi nói rồi liền giở chơn đạp vô bình phong.

Bình phong ngã xuống tức thì.

Tri huyện thấy vậy nổi giận, kêu quân nha dịch mà khiến bắt.

Quân nha dịch áp lại muốn bắt Thiên tử.

Thiên tữ đá bọn ấy lăn cù.

Bọn ấy đã bị Thiên tử nơi trước mả Tô tiểu tiểu thì đã kinh tâm, bây giờ Tri huyện sai khiến cũng phải gắng gượng vâng lời, kỳ thiệt ý không muốn bắt.

Đến chừng bọn ấy bị đánh trước mặt Tri huyện, thì lấy cớ ấy mà không bắt nữa.

Tri huyện vỗ bàn vỗ ghế, nạt nộ nha dịch khiến phải áp vô bắt Thiên tử.

Thiên tử nỗi giận nhảy tới muốn bắt Tri huyện.

Tri huyện thất kinh chạy vào hậu đường mà trốn

http://tieulun.hopto.org

Hồi 50

http://tieulun.hopto.org

Châu Nhựt Thanh vào cứu Quách Lễ Văn
Lý Đắc Thắng đánh cùng Bạch dõng sĩ

Lúc ấy Châu Nhựt thanh thấy Tri huyện đã chạy vào hậu đường, nhắm bề lấy lý mà luận không đặng, bèn thẳng tới cửa ngục, đánh bọn ngục tốt một hồi, rồi mới hỏi rằng :

- Bây giam Bạch Long tại đâu, chỉ ra cho mau kẻo mà chết.

Bọn ngục tốt khóc rằng :

- Chúng tôi không đám tự chuyên, để đợi lịnh Tri huyện thì mới dám tha.

Châu Nhựt Thanh thẳng vào trong ngục kêu lớn rằng:

- Bạch huynh ở đâu, có tôi là Châu Nhựt Thanh đến cứu.

Bạch Long nghe kêu rất mừng lật đật đáp rằng :

- Có tôi ở đây.

Châu Nhựt Thanh chạy lại bẻ xiềng cho Bạch Long rồi hỏi rằng :

- Còn Quách Lễ Văn ở đâu ?

Bạch Long kêu Quách Lễ Văn rằng có Châu lão gia đến cứu hiền đệ đây nầy.

Quách Lễ Văn nghe kêu run rẩy lập cập.

Châu Nhựt Thanh chạy lại bẽ xiềng khiến Bạch Long cỏng Quách Lễ Văn chạy theo mình thẳng tới huyện nha.

Thiên tử xem thấy Châu Nhựt Thanh đã cứu Bạch Long và Quách Lễ Văn ra khỏi ngục rồi thì đứng giữa Huyện nha nói lớn rằng :

- Bớ Tri huyện, ta dung thứ cho ngươi một phen nếu ngày sau ngươi còn như vậy thì ta không dung nữa.

Nói rồi liền bước ra cửa hỏi Bạch Long rằng :

- Bây giờ tính phải đi đâu ?

Bạch Long nói :

- Nay đã ra việc như vầy thì ở đây không đặng, tôi tính về nhà em tôi đem theo tiền bạc chút đỉnh dắt gia quyến chạy qua xứ khác mà ở.

Thiên tử nói :

- Không nên đâu, nếu làm như vậy thì phải bỏ hết sự nghiệp của Quách Lễ Văn. Thôi, thôi, cứ việc ở đây. Chẳng cần phải qua xứ khác. Nếu có việc lớn bằng trời thì ta giúp sức cũng đặng.

Bạch Long nói :

- Nếu tính không đi xứ khác, thì xin mời nhơn huynh lại nơi nhà em tôi, như có việc chi gấp rút, chúng ta hiệp sức trở đương.

Thiên tử phen phải, bèn khiến Châu Nhựt Thanh trở lại khách điếm, lấy hết hành lý rồi hiệp một đoàn thẳng tới nhà Quách Lễ Văn.

Đến nơi mẹ của Quách Lễ Văn thấy con về đặng thì lòng rất vui mừng, lật đật chạy ra hỏi thăm sự cớ.

Bạch Long sợ Quách Lễ Văn nói thiệt thì cô mình kinh hải, bèn tiếp lấy đáp rằng :

- Nhờ có Cao lão gia kiếm phương giải cứu cho nên anh em tôi mới ra khỏi ngục. Xin cô cứ việc tạ ơn người cứu mà thôi, còn điều chi khác không cần phải hỏi làm gì.

Mẹ của Quách Lễ Văn nghe nói như vậy thì lạy Thiên tử mà tạ ơn.

Giây lâu có tên gia đinh về báo rằng :

- Tôi nghe thiên hạ đồn nói người Bắc Kinh phá ngục cứu tướng công, bây giờ Tri huyện đã đi báo cùng quan tỉnh, nội vài ngày nữa ắt

có quan binh đến bắt chớ chẳng không.

Quách Lễ Văn nghe báo run rẩy lập cập, bèn than với Thiên tử rằng :

- Họa của tôi thì để tôi chịu một mình, lão gia làm chi như vậy ắt là chẳng khỏi liên can.

Thiên tử nói :

- Để ta làm một phong thơ khiến Châu Nhựt Thanh đem đến Cang châu giao cho Tuần phủ, thì ắt bình yên vô sự.

Bèn làm một phong thơ khiến Châu Nhựt Thanh đem đến Cang châu.

Nói về Tri phủ Gia Hưng tên à Dương Trường Kỳ, tuy là khoa mục xuất thân, nhưng võ nghệ cao cường ít ai bì kịp.

Ngày ấy Tri huyện chạy đến thuật rõ sự tích với Tri phủ.

tri phủ lật đât điểm binh kéo đến vây nhà Quách Lễ Văn.

Thiên tử xem thấy quan binh kéo tới vây nhà thì lật đật ra trước cửa ngỏ nói với Tri phủ rằng :

- Ngươi làm Tri phủ, hưởng lộc Triều đình, sao không xem xét, để cho Quách Lễ Văn bị tội rất oan, nay ta đã cứu nó khỏi ngục, ngươi còn đem binh tới đây làm gì.

Tri phủ nghe nói nỗi giận hươi roi xốc tới đánh Thiên tữ.

Thiên tử huơi roi cự lại.

Hai đàng đánh nhau hơn mười hiệp, Thiên tử nạt một tiếng lớn.

Tri phủ bải hoãi tay chơn, huơi roi không nổi, lòng lấy làm lạ.

Bèn quày ngựa chạy dài.

Nguyên Thiên tư là chúa. Tri phủ là tôi, tôi không phép cự với chúa, cho nên chư thần xui khiến tay chơn bản rủn đặng cho Tri phủ

thất kinh mà chạy.

Lúc ấy quan Tuần thành là Lý Đắc Thắng thấy Tri phủ thua thì giục ngựa xốc tới đánh với Thiên tử.

Còn bọn quan quân áp lại vây phủ.

Bạch Long thấy vẫy ráng sức trợ chiến, nhưng quả bất địch chúng, Bạch Long bị Lý đắc Thắng đánh xuống một roi liền sa xuống ngựa.

Bọn quan quân áp lại bắt Bạch Long mà trói.

Thiên tử thấy Bạch Long bị bắt lòng đà kinh hải, song cũng ráng sức cự địch.

Khi ấy Thổ địa, Sơn thần lòng sợ Thiên tử bị thương, bèn chạy đi kiếm người cứu giá.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 51

http://tieulun.hopto.org

Tin mộng mị Hồng Phước cứu vua
Tưởng nghĩa xưa, Huê Kỳ cầm khách

Lúc ấy thổ địa, Sơn thần chạy đến miễu Lữ tổ, thấy có một người nằm ngủ trước miếu tiếng ngáy như sấm, lại bay mùi rượu nực nồng, bèn kêu người ấy rằng :

- Ngươi bị khốn bấy lâu, nay đã đến ngày phát tích. Vậy phải mau mau chạy ra cứu giá đặng có lấy chữ công danh với đời.

Nói rồi thì đạp người ấy một đạp.

Người ấy giựt mình thức dậy, ngồi nghĩ rằng :

- Thánh thần mách bão, lẻ cũng phải vâng, song le không biết thánh giá ở đâu đặng đi cứu.

Lúc đương suy nghĩ, xảy nghe có tiếng la ó vang dầy.

Người ấy đứng dậy ra cửa xem thấy có mặt người vừa đánh vừa chạy, một tốp quan quân rượt theo vây phủ, người bị thua đó tả xông hữu đột coi sức đã mệt, nhưng ra cũng không khỏi.

Người ấy xách cây đòn gánh bằng sắt, chạy ra xông vào trong đám quân sĩ, đánh phá một hồi, quân sĩ cự địch không lại, vở chạy tứ tán.

Nguyên người say rượu đó tên là Hồng Phúc hiệu là Thại kim cang, võ nghệ cao cường, khi trước ông nội là quan Đề đốc nơi Cam Túc, để lại sự nghiệp truyền lần đến tay Hồng Phước. Cha mẹ mất sớm, Hồng Phước không biết gìn giử, cờ bạc rượu chè phá hết của cải. Bây giờ nghèo túng mới phải đốn cũi đổi tiền độ nhựt. Cây đòn gánh bằng sắt đó, nguyên là cây roi thường cầm thuở nay.

Tri phủ và Lý Đắc Thắng thấy vậy nỗi giận áp lại đánh với Hồng Phước, song đánh không lại, cũng phải giục ngựa chạy dài.

Hồng Phước thi lễ cùng Thiên tử và hỏi sự tích.

Thiên tử nói :

- Khoan đã, khoan đã, hãy trở lại nhà Quách Lễ Văn cứu luôn gia quyến của nó, kiếm chổ tị nạn xong xuôi, tôi sẽ tỏ bày duyên cớ cho nghe.

Bèn dắt Hồng Phước trở lại nhà Quách Lễ Văn.

Đi đọc đàng, lại gặp một bọn quân sĩ trói ké Bạch Long dẫn đi.

Thiên tử vừa muốn ra tay giải cứu, Hồng Phước biết ý nhảy tới đánh họn quân sĩ vở chạy tứ tán, rồi mới bước lại mở trói cho Bạch Long.

Ba người vầy đoàn trở lại nhà Quách Lễ Văn, dắt hết gia quyến của Quách Lễ Văn kiếm nơi tị nạn.

Đi đặng năm bảy dặm đường, Thiên tử hỏi Quách Lễ Văn rằng :

- Ngươi có nhà nào quen lối nầy thì dắt chúng ta vào đó tạm nghỉ.

Quách Lễ Văn nói :

- Còn chừng một dặm nữa thì tới nhà một người bằng hữu của tôi tên là Huê Kỳ.

Thiên tử nói :

- Vậy thì vào đó nghĩ nột đêm, rồi mai sẽ tính.

Quách Lễ Văn dắt Thiên tử và nội bọn kiếm nhà Huê Kỳ đi tới.

Lúc ấy trời tối như mực đường sá quanh co.

Quách Lễ Văn vốn đã thuộc đường, song cũng phãi lầm đôi ba chỗ rồi mới tới nhà Huê Kỳ đặng.

Đến nơi, Huê Kỳ mừng rỡ rước vào hỏi thăm sự tích.

http://tieulun.hopto.org

Quách Lễ Văn thuật rỏ nguồn cơn cho Huê Kỳ.

Huê Kỳ kinh hãi lòng không muốn chứa, song thấy Quách Lễ Văn tới đã lở rồi cũng không lẻ đuổi bèn than rằng :

- Nhà cửa tôi đây không phải là chật hẹp gì, nhưng đại ca ở lâu chổ nầy không đặng, tôi e chẳng mai, thì mốt ắt có quan binh đến bắt. Vậy xin đại ca tạm đở một đêm, ngày mai phải đi chổ khác.

Thiên tử thấy Huê Kỳ sợ sệt như vậy thì an ủi rằng :

- Túc hạ chẳng nên sợ sệt làm gì, dầu có việc chi tôi với Bạch Long gánh vác cũng nỗi.

Hồng Phước nói :

- Một cây đòn gánh của tôi đây, dầu có ba vạn hùng binh đi nữa tôi cũng không sợ.

Huê Kỳ thấy mấy người đều nói cứng cỏi như vậy thì cũng bớt lòng sợ sệt. Bèn hối gia đinh dọn cổ ra thết dài.

Nói về Tri phủ là Dương Trường Kỳ, quan Tuần thành là Lý Đắc Thắng bị thua Hồng Phước, kéo binh về thành mà thương nghị với nhau rằng :

- Chúng ta binh gia rất đông mà cự không lại đôi ba đứa du thủ như vậy thiệt là ức lắm.

Tri huyện nói:

- Nội đêm nay chúng nó chạy cũng chưa xa, bây giờ ta phải niêm phong nhà của Quách Lễ Văn, rạng ngày ta đem binh truy cản.

Tri phũ khen phải. Bèn đến niêm phong tài vật trong nhà Quách Lễ Văn rồi mới trở về nha môn an nghỉ.

Nói về Châu Nhựt Thanh đem thánh chĩ giao cho quan Tuần phũ là Cung Ôn Như.

Cung Ôn Nhu dọn bàn hương án đọc thánh chỉ rồi thì mời Châu

Nhựt Thanh ngồi lại mà hỏi rằng :

- Khi Thiên sứ ra đi thì Thánh thượng có đặng bình an hay không ?

Châu Nhựt Thanh tỏ bày việc trước cho Cung Ôn Như nghe.

Cung Ôn Như nói :

- Vậy thì Thiên sứ phải mau mau trở về đặng tôi sai người đem binh cứu giá.

Châu Nhựt Thanh từ giã lui ra.

Về tới nhà Quách h Văn, Châu Nhựt Thanh thấy trong nhà vắng tanh mà lại niêm phong các cửa thì thất kinh bèn nghĩ rằng :

- Nếu vậy Thiên tử đả bị bọn nầy bắt rồi còn gì đâu !

Bên đi dọc theo lối xóm hỏi thăm bá tánh.

Bá tánh tỏ bày việc trước cho Châu Nhựt Thanh nghe.

Châu Nhựt Thanh rất mừng. Bèn đi theo phía ấy mà kiếm Thiên tử.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 52

http://tieulun.hopto.org

Châu Nhựt Thanh gắng công tìm Thánh chúa
Dương Trường Kỳ chịu tội lạy Thiên nhan

Nói về Châu nhựt Thanh tìm kiếm Thiên tử, từ lúc ban trưa cho tới chiều tối mới dọ đặng tin, vào nhà Huê Kỳ mà hỏi thăm.

Thiên tử nghe tiếng Châu Nhựt Thanh hỏi, lật đật bước ra.

Tôi chúa gặp nhau, mừng rỡ hết sức.

Châu Nhựt Thanh tỏ bày các việc cho Thiên tử nghe.

Thiên tử cũng tỏ bày các việc Hồng Phước cứu giá cho Châu Nhựt Thanh nghe. Cả nhà Nghe đến việc ấy lòng rất vui mừng.

Rạng ngày Thiên tử nói với Quách Lễ Văn rằng :

- Chẳng nay thì mai, quan Tuần phủ cũng sai người tiếp rước gia quyến Quách huynh về nhà. Chừng ấy ắt đặng an ổn, không có điều chi lo sợ. Bây giờ đây cha chỉ tôi tính phải từ giả đi qua xứ khác.

Quách Lễ Văn nói :

- Ân công đã hết lòng hết sức cứu giúp chúng tôi như vầy, ơn ấy ví tày non biển, nhưng bây giờ việc chưa đặng an, nên tôi không biết lấy chi báo đáp, vậy xin ân công ở nán vài ngày, chờ tôi trở về nhà đặng rồi sê đền ơn cho ân công lên đường.

Nói rồi rơi lụy ròng ròng.

Thiên tử thấy Quách Lễ Văn có lòng trung hậu như vậy thì an ủi rằng :

- Tôi đi đây có công vụ cho nên không dám diên trì, để tôi nói thiệt cho mà nghe : Nguyên tôi là môn sanh của Trần Hoằng Mưu, còn quan Tuần phủ Tích Giang đó là anh em bạn thiết với tôi, hể trong thơ tôi muốn điều chi thì va cũng làm y như vậy, và tôi đã có khiến va phãi truyền lại cho Tri phủ, khiến Tri phủ phải làm cho minh bạch các

chuyện oan khúc của Quách huynh, rồi rước Quách huynh và quí quyến về nhà mà ở yên như cũ.

Quách Lễ Văn nghe nói như vậy liền quì lạy mà rằng :

- Té ra lãon gia là một vị quí nhơn mà tôi không biết, cúi xin lão gia miễn chấp.

Thiên tử nói :

- Nào có lỗi chi mà tôi phòng chấp.

Bạc Long cũng quì lạy Thiên tử mà rằng :

- Nay lão gia có công vì muốn ra đi, thì tôi cũng không dám cầm. song lão gia với tôi thuở nay chua từng quen biết, mới gặp một lần mà lại ra công cứu vớt như vậy ơn đáng ghi xương tạc dạ, không biết từ rày đến sau còn khi nào gặp mặt lão gia hay không.

Nói rồi thì cũng rơi lụy ròng ròng.

Thiên tử nói :

- Nếu Bạc huynh có lòng bịn rịn, muốn cho ngày sau gặp nhau, vậy thì để tôi viết một phong thư, đặng cho Bạc huynh đem đến Kinh sư giao cho Trần Hoằng Mưu tin đã đặng hai chữ công danh, lại được có ngày gặp mặt.

Bạc Long nghe nói cảm tạ vô cùng.

Hồng Phước thấy vậy đứng dậy thưa cùng Thiên tử rằng :

- Nếu lão gia có thế như vậy thì xin lão gia làm ơn cho tôi một phong thơ, đặng tôi đi với Bạc huynh thẳng đến Kinh sư mà lập công với đời.

Thiên tử nói :

- Dầu ngươi không nói ta cũng chẳng quên. Thôi, để ta làm một phong thư, nhị vị đem đến giao cho Tuần phủ Tích Giang, thì người giúp cho tiền bạc mà làm lộ phí, lại có sai người đưa tới Kinh Sư kẻo

nhị vị còn chưa biết đường.

Bạc Long và Hồng Phước mầng rỡ khôn cùng.

Thiên tử viết hai đạo thánh chỉ, một đấ thì dặn Cung Ôn Như phải xuất của kho mà cấp tiền lộ phí cho Bạc Long và Hồng Phước, lại phải sai người đưa tới Kinh sư, một đạo thì khiến Trần Hoằng Mưu phong cho Hồng Phước làm chức Đô ti còn Bạc Long thì làm chức Tổng binh, như chưa có chỗ khuyết thì để kinh mà chờ.

Viết rồi niêm phong thư lại, giao cho Bạc Long mà rằng :

- Khi có phủ huyện đến đây rước Quách huynh về nhà xong rồi, thì Bạc huynh phải đi với Hồng huynh đến dinh Tuần phủ trao thơ này cho người xem, rồi phải lãnh lấy tiền bạc thẳng đến Kinh Sư trao thơ này cho Trần Hoằng Mưu thì anh em ta ắt có ngày gặp mặt.

Bạc Long, Hồng Phước quì lạy Thiên tử mà tạ ơn.

Lúc ấy Quách Lễ Văn dắt hết gia quyến ra đó quì lạy Thiên tử mà tạ ơn cứu vớt.

Huê Kỳ dọn một tiệc rượu đặng đưa thiên tử lên đường.

Mãn tiệc rồi Thiên tử từ giã mấy người ấy đi với Châu Nhựt Thanh mà qua phủ Kim Huê.

Nói về Dương Trường Kỳ từ lúc bị thua Thiên tử, kéo binh về thành an nghĩ một đêm.

Rạng ngày lại điểm binh thêm quyết ý tìm bắt Thiên tử cho đặng, nhưng quân sĩ nơi Gia Hưng thuở nay chưa gặp giặc giử, nay bị Thiên tử giết thác rất nhiều, lòng đã kinh hải cho nên tuy nhiều kẻ biết thiên tử ở nhà Huê Kỳ, song người nào cũng nói không biết, đặng cho khỏi việc chinh chiến. Vì vậy cho nên trong mấy ngày ấy Quách Lễ Văn ăn ở đặng bình an.

Ngày kia Tri phủ là Dương Trương Kỳ đương ngồi bàn tính về việc tập nã, xãy có quân sĩ chạy vào báo rằng :

- Quan Tuần phủ sai một vị Trúng quân đến nói có việc cần kíp,

xin ra mắt lão gia.

Dương trường Kỳ nghe báo thì lấy làm lạ mà nghĩ rằng :

- Lạ nầy, việc chi mà quan Tuần phủ lại sai Trung quân đến đây làm gì kìa, không lẻ người lại rõ biết trong việc giao chiến mấy ngày!

Bèn lật đật bước ra, rước Trung quân vào, rồi mời ngồi mà hỏi rằng :

- Quan Tuần phũ sai nhơn huynh đến đây, chẳng hay có việc chi chăng ?

Trung quân nói :

- Nay có việc cơ mật, xin lão gia đuổi hết quân hầu ra ngoài tôi tỉ sẽ tỏ cho mà nghe.

Tri phủ nghe theo, bèn đuổi quân hầu ngoài rồi hỏi Trung quân rằng :

- Quan Tuần phủ dạy việc chi xin nhơn huynh nói cho tôi rõ.

Trung quân nói :

- Vì lão gia nghe lời Tri huyện mà lầm lỗi lớn, còn Tri huyện thì xử đoán không minh, mắc tội cùng Thiên tử cho nên Thiên tử truyền chỉ cho quan Tuần phủ dạy phải lập tức đem tờ thánh chỉ đến truyền cho lão gia hay.

Nói rồi bèn lấy tờ tư của quan Tuần phủ trao cho Tri huyện xem. Tri huyện xem rồi lật đật đặt bày hương án mà đọc thánh chỉ. Trung quân để tờ thánh chỉ trên hương án.

Tri phủ quì đọc thánh chỉ xong rồi thì run rẩy lập cập mà rằng :

- Tội tôi thiệt đáng muôn thác !

Bèn quì lạy hương án ba lạy rồi mới đứng đậy nói với Trung quân rằng :

- Nhờ nhơn huynh về bẩm với quan Tuần phủ, xin người giúp tôi

một phen, tâu cùng Thiên tử mà nói việc ấy thiệt tôi không biết, cho nên mới lỗi lầm. Vã lại các điều oan khúc của Quách Lễ Văn, tôi chưa hỏi đến, mà Tri huyện cũng chưa tỏ thiệt cho tôi nghe. Bây giờ Quách Lễ Văn đến ở nhà nào không biết, phải chi biết rõ Thiên tử ở đâu thì tôi đến đó nà chịu tội.

Bèn ngồi suy nghĩ một hồi, mới kêu vài tên quân tâm phúc khiến phải ra thành dọ thám cho biết Quách Lễ Văn ở tại nhà nào, rồi sẽ trở về thưa lại.

Hai tên quân tâm phúc ấy vâng lịnh ra đi.

Giây lâu có Tri huyện Gia Hưng là Châu Thể Văn đến ra mắt. Dương Trường Kỳ tỏ thuật các việc cho Tri huyện nghe.

Tri huyện kinh hãi lật đật cởi mảo quì mọp trước bàn hương án mà chịu tội.

Trung quân trách Tri huyện rằng :

- Ngày trước quan Tuần phủ có kể các điều gian ác của Châu Dụng Oai cho lão gia nghe, người lại có thuật chuyện Thiên tử cải tên là Cao Thiên Tứ dạo khắp các tĩnh miệt Giang Nam, trừ khử tham quan ô lại đã nhiều, cớ sao lão gia hãy còn không biết Thiên tử mà làm lỗi lớn như vậy, có phải là tự chiêu kỳ hoạ chăng ?

Tri huyện làm thinh không nói chi đặng.

Giây lâu hai tên quân tâm phúc của Tri phủ trở về báo rằng :

- Tôi đã dọ đặng tin chắc Quách Lễ Văn và gia quyến đều ở tại nhà Huê Kỳ, cách thành chừng năm sáu dặm.

Tri phũ nghe báo như vậy, còn đương suy nghĩ, ý cũng muốn đi, song còn nhút nhát.

Trung quân nói :

- Nay đã rỏ biết tông tích Thiên tử thì phải đến đó xin người dung thứ, họa may người có rộng lượng cho mà nhờ.

http://tieulun.hopto.org

Tri phủ khen phải, liền hối Tri huyện đi với mình đến nhà Huê Kỳ.

Trung quân nói :

- Tôi đã đến đây thì cũng nên đi với nhị vị lão gia một phen, cho đặng một là thấy mặt Thiên tử, hai là xin người dung thứ cho nhị vị lão gia.

Tri phũ và Tri huyện đều khen phải.

Bèn dắt nhau ra thành, kiếm nhà Huê Kỳ đi tới.

Đến nơi Tri phũ và Tri huyện vào nhà, thấy có một người đương đứng trước cửa thì hỏi người ấy rằng :

- Nhà này có phải là nhà của Huê Kỳ chăng ?

Người ấy đáp rằng :

- Phải, vày chớ liệt vị là ai, đến đây hỏi về việc chi, xin nói cho tôi rõ.

Tri phũ nói :

- Tôi chẳng phải là có ý muốn kiếm Huê Kỳ làm chi, vì có một người bằng hữu của tôi tên là Quách Lễ Văn đến ngụ nhà nầy, cho nên tôi muốn hỏi thăm và nói chuyện cùng người ấy.

Trung quân bước lại chỉ Tri phủ và Tri huyện mà nói với người ấy rằng :

- Nhị vị lão gia đây, một người là Tri phủ, một người là Tri huyện đều nhậm tại đây, nay nghe Thiên tử ngụ tại nhà nầy, che nên đến đây triều kiến.

Người ấy nghe nói như vậy mới rõ là Tri phũ, Tri huyện đến kiếm Quách Lễ Văn thì run rẩy lập cập quì mọp xuống đất mà thưa rằng :

- Tôi là gia đinh của Huê Kỳ, thuở nay chưa tới nha môn, cho nên không biết nhị vị lão gia mà cung kỉnh, nếu có điều chi thất lễ, xin

nhị vị rộng lượng thứ dung.

Tri phủ nói :

- Ta chẳng chấp nhứt chi đâu mà phòng sợ, ta muốn đến đây ra mắt thiên tử, nếu ngươi biết người ở đâu, mau mau chỉ giùm ta cám ơn hết sức.

Tên gia đinh ấy nói :

- Ở đây chẳng có Thiên tử nào hết, duy có ba người đờn ông và một bọn đờn bà con nít đến ngụ nhà nầy đã mấy ngày rày, ba người đờn ông ấy, một người họ Quách, một người họ Bạc và một người họ Hồng. Bây giờ còn ở nơi nhà sau, chớ không có Thiên tử nào hết.

Tri phũ nói :

- Ngươi hãy vào đó báo lại thì mới rõ biết có không.

Tên gia đinh ấy chạy vào nhà sau thuật các lời Tri phủ đã nói với mình cho bọn Quách Lễ Văn nghe.

Chừng ấy bọn Quách Lễ Văn mới biết Cao Thiên Tứ là đương triều thánh chúa, thì ai nấy đều thất kinh mà thương nghị với nhau, hỏi lại có ai làm điều tội lỗi cùng Thiên tử hay không. Ai nấy cũng nói không có.

Còn Tri phũ và Tri huyện đứng chờ giây lâu không thấy gia đinh ấy ra thì thẳng vào nhà sau mà hỏi Quách Lễ Văn rằng :

- Thiên tử đâu xin chỉ cho tôi ra mắt ?

Quách Lễ Văn đứng run lập cập không biết lời chi đáp lại.

Bạc Long bước tới thi lễ mà thưa rằng :

- Ở đây duy có một người quê ở Bắc kinh, tên là Cao Thiên Tứ, hôm trước ra sức cứu giúp anh em tôi mà dắt đến ở nhà nầy, bây giờ người ấy đã từ giả qua phủ Kim Huê rồi, còn Thiên tử thì chúng tôi không biết.

Tri phủ nghe nói như vậy thì định chắc là bọn Bạc Long cũng không biết Thiên tử. Bèn tỏ bày các việc và trao tờ tư của quan Tuần phũ cho bọn Bạc Long xem.

Quách Lễ Văn thấy trong tờ ấy nói mình là người vô tội, lại dạy làm tội bọn vu cáo và đòi Tri huyện về tỉnh thì lòng rất mừng, bèn day mặt qua hướng Bắc quì lạy tạ ơn Thiên tử.

Lúc ấy Huê Kỳ, Bạc Long, Hồng Phước cũng day mặt qua hướng Bắc mà lạy Thiên tử.

Tri phủ và Tri huyện đưa Quách Lễ Văn về nhà giao hết gia tài rồi mới từ giả trở lại nha môn.

Cách vài ngày Bạc Long và Hồng Phước thấy Quách Lễ Văn về ở nhà bình yên vô sự, mói biết Thiên tử là người rộng lượng thì đem lòng cảm tạ vô cùng.

Bèn khiến Quách Lễ Văn dọn bàn hương án nơi giữa trời, khiến gia quyến day mặt qua hướng Bắc quì lạy tạ ơn Thiên tử.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 53

http://tieulun.hopto.org

Phong Khoái đầu hỏi rõ việc kiết hung
Cao tướng sĩ đoán chắc điều hưu cựu

Rạng ngày Bạc Long nói với Quách Lễ Văn rằng :

- Cũng vì việc họa của em mà qua gặp phước, nay phải vâng lời Thiên tử đem thơ giao cho quan Tuần phủ, đặng có lãnh tiền lộ phí thẳng tới Kinh sư. Nay qua nói cho em rõ, rồi sẽ thưa lại với cô nhứt định ngày mai qua lên đường.

Quách Lễ Văn cũng có lòng mừng. Bèn dọn một tiệc đưa Bạc Long lên đường.

Mãn tiệc rồi, Quách Lễ Văn lại lấy một trăm lượng bạc trao cho Bạc Long mà rằng :

- Nhơn huynh hãy lấy số nầy làm lộ phí, như đến Kinh sư rồi, thì phải trả lời cho em hay.

Nói rồi lại lấy một trăm lượng bạc trao cho Hồng Phước mà rằng :

- Xin nhơn huynh cất lấy bạc này mà đi đường.

Hai người đều tạ ơn lãnh lấy bạc ấy từ giả mẹ con Quách Lễ Văn thẳng tới dinh quan Tuần phủ.

Đến nơi trao tờ thánh chỉ cho quan Tuần phủ.

Quan Tuần phủ dọn bàn hương án đọc tờ thánh chỉ xong rồi thì xuất cửa kho cho Bạc Long và Hồng Phước, lại sai một vị Trung quân đi cùng hai người ấy thẳng tới Kinh sư.

Nói về Thiên tử và Châu Nhựt Thanh từ lúc ra khỏi nhà Huê Kỳ rồi thì Thiên tử hỏi Châu Nhựt Thanh rằng:

- Vã chăng từ đây trở lại Kim Huê phủ chẳng là gần hơn, ngươi biết vì ý gì trẩm còn trở lại chỗ ấy ?

Châu Nhựt Thanh nói :

- Thiệt tôi không biết.

Thiên tử nói :

- Vì ta không rõ Trần Kiễn Thăng và Lý Lưu Phương thi cử thế nào, cho nên ta phải trở lại chỗ ấy đặng hỏi thăm cho biết.

Châu Nhựt Thanh nói :

- Nếu đến đó hỏi thăm sự tích của hai người ấy rồi, xin dưỡng phụ trở về Kinh sư luôn, kẻo quần thần đem lòng trông đợi.

Thiên tử nói :

- Ý ta cũng tính như vậy đó.

Châu Nhựt Thanh rất mừng.

Đến chừng tới Kim Huê, Thiên tử khiến Châu Nhựt Thanh vào thành dọ thăm tin tức của Lý Kiển Thăng.

Châu Nhựt Thanh vâng lịnh ra đi, giây lâu trở lại thưa rằng :

- Lý Kiễn về Quảng Đông từ ấy đến nay chưa thấy trở lại. Con của Lý Kiễn là Lý Lưu Phương thi đậu Tấn sĩ, Trần Kiễn Thăng thi đậu Hàn lâm, hai người ấy xin phép Triều đình trở về quê quán tế tảo. Tôi dọ đặng tin như vậy thì chắc rằng việc ấy đã an, theo ý tôi tưởng chẳng nên lo tới làm gì nữa, trở lại Kinh sư thì hay hơn.

Thiên tử nói :

- Nếu muốn trở về kinh sư thì phải vòng ngã Tô châu, noi theo đường huyện Vô Tích và Sơn Dương qua sông thẳng tới Thanh Giang phố, đặng có xem chơi phong cảnh cho biết, rồi sẽ trở về Kinh sư.

Châu Nhựt Thanh vâng lời, bèn mướn một chiếc đò đi ngã ấy.

Đi đến Tô Châu, Thiên tử khiến Châu Nhựt Thanh lên bờ, tìm

khách điếm cho sẳn rồi mình sẽ lên.

Châu Nhựt Thanh vâng lời, lên bờ kiếm đặng một chỗ khách điếm gần chùa Ngươn Diệu, tiệm ấy là Hồng Vận Lai. Hỏi xong giá cả rồi Châu Nhựt Thanh mới trở lại rước Thiên tử lên bờ thẳng đến tiệm ấy.

Đến nơi tiểu nhị rước vào dọn phòng và thết trà xong rồi thì tiểu nhị hỏi Thiên tử rằng :

- Khách quan tên chi, họ chi xin cho tôi biết.

Thiên tử hỏi :

- Ngươi muốn biết tên họ ta làm chi ?

Tiểu nhị thưa rằng :

- Muốn bị tên họ đặng có đăng bài.

Thiên tử hỏi :

- Thế khi ngươi sợ ta trốn tiền phòng, cho nên phải hỏi tên họ xứ sở cho biết, đặng có tìm đến đòi phải chăng ?

Tiểu nhị cười rằng :

- Khách quan mới đến, chưa biết luật lệ xứ nầy, để tôi nói lại cho khách quan nghe : Nguyên Tô Châu đây là chổ đô hội, ngoại quốc tới đây cũng nhiều, thường có gian nhơn trà trộn nhiễu hại bá tánh, cho nên quan sở tại truyền rao các chỗ khách điếm, các chỗ chùa chiền, hễ có khách thương đến ngủ, bất luận sang hèn đều phải ghi tên vào sỗ đặng có nạp cho quan sở tại tra xét. Vì vậy nên tôi phải theo phép quan mà làm, chớ không khải sợ mất tiền phòng, xin khách quan đừng nghi điều ấy.

Thiên tử nghe nói thì cười rằng :

- Té ra cũng có điều ấy sao ? Nầy ta đây là Cao Thiên Tứ còn thằng này là Châu Nhựt Thanh, ngươi hãy cứ đó mà ghi vào sổ, rồi phải dọn cho ta một bửa ăn cho bỉ bàn, bất luận mắc rẻ bao nhiêu, hễ

ngươi nói mấy thì ta trả mấy.

Tiểu nhị vâng lời ghi tên vào sổ xong rồi thì dọn một mâm cơm, đầy những miếng ngon vật lạ đặng cho Thiên tử và Châu Nhựt Thanh ăn.

Rạng ngày Thiên tử đi cùng Châu Nhựt Thanh xem phường phố, đi ngang trước cửa chùa Ngươn Diệu, xem thấy thiên hạ rất đông, trà phường tửu điếm rất nhiều, thì ghé lại đó coi.

Trong lúc vừa đi vừa coi, xảy đến một chỗ có một cái ghế vuông để những sách vở, trên cái ghế ấy có dựng một tấm bảng để ba chữ : Cao Thiết Chỉ rất lớn, lại có để một hàng chữ nhỏ rằng : Thiên tướng thiên hạ sĩ.

Thiên tử đứng xem một hồi rồi nghĩ thầm rằng :

- Để ta khiến lão thầy nầy coi tướng cho ta coi thữ lão biết tướng mạo của ta là Thiên tử hay chăng ?

Bèn chen vào ngồi gần ghế ấy đặng có cậy Cao Thiết Chỉ coi tướng cho mình.

Cao Thiết Chỉ đang ngó bốn phía rồi nói rằng :

- Tôi là Cao Thiết Chỉ, quê ở tại phủ Thành Đô thuộc tỉnh Tứ Xuyên, tự nhỏ đến lớn học lập thi thơ cũng nhiều. Bây giờ thông hiểu các phép coi tướng, nói đâu có đó, chẳng hề sai sót chút nào, ngày nay ý tôi muốn biết anh hùng hào kiệt trong đời, cho nên mới đến đây coi tướng. Như có vị nào muốn hỏi về việc ngày sau thì bước lại đây mà hỏi tiền công bất luận ít nhiều, muốn cho bao nhiêu cũng đặng.

Nói vừa dứt lời thì có một người tác chừng bốn mươi tuổi đứng dậy thi lễ và nói với Cao Thiết Chỉ rằng :

- Thấy thầy xưng hiệu là Cao Thiết Chỉ, biết ý thầy không chịu nói dua, cho nên tôi muốn cậy thầy coi tướng, chỉ vẻ các điều kiết hung, đặng tôi biết trước mà tránh.

Cao Thiết Chỉ nghe nói đứng nhắm diện mạo người ấy một hồi,

rồi khiến người ấy đưa tay cho mình xem.

Xem rồi thì nói với người ấy rằng :

- Tướng mạo của túc hạ tuy không phải là người giàu sang bực nhứt nhưng có số đặng dựa công môn, hai con mắt xem rất có oai, mũi cao miệng rộng chắc là đặng làm quan võ, lại có phát hiện huỳnh quang nơi ấn đường, chắc là mới đây tài hào đại phát.

Người ấy hỏi rằng :

- Tài hào phát tại chỗ nào, và việc kiết hung thể nào xin thầy đoán cho cho tôi rõ.

Cao Thiết Chỉ nói :

- Lấy theo tướng nầy mà đoán, hai góc con mắt của túc hạ có hơi ửng đỏ thì tôi định chắc có việc tranh nanh.

Bèn nhằm lại một hồi, rồi vỗ ghế nói lớn rằng :

- Cha chả ! Khốn dữ dử a ! Túc hạ tuy đặng phát tài, nhưng bị nhiều việc hiểm, nội trong tháng nầy cả nhà túc hạ tuy có phát tài mà ra họa lớn, túc hạ không phải là người xứ nầy, như ở tỉnh nào thì phải mau mau trở về, họa may gở khỏi tai nạn.

Bèn đứng nhằm một hồi nữa, rồi lại nói với người ấy rằng :

- Ôi thôi ! Ngày nay đã bị họa rồi, dầu túc hạ có về thì cũng không kịp.

Người ấy mặt mày tái lét, bèn nói với thầy coi tướng ấy rằng :

- Tôi là người ở Quảng Đông, vì có việc công cho nên phải qua Tứ xuyên mà tính, không biết việc nhà lành dử thể nào, xin thầy đoán lại cho chắc.

Cao Thiết Chỉ cói :

- Cứ theo tướng mà đoán, chắc là ở nhà túc hạ đã bị nạn lớn, người chết nhà hư. Tuy vậy túc hạ còn có phước tinh chiếu mạng,

ngày sau ắt đặng hai chữ công danh.

Người ấy nghe nói rồi mặt buồn dàu dàu từ giả Cao Thiết Chỉ bước ra.

Thiên tử thấy vậy thì nghĩ rằng :

- Thầy coi tướng xưng mình là Thiết Chỉ sao lại đoán đâu không chắc vào đâu, mới nói phát tài, lại nói mang họa, mới nói mang họa lại nói đặng chữ công danh, coi tướng như vậy mà dám xưng mình là Thiết Chỉ, Thiết Chỉ gì trở tráo nhiều lời lắm vậy. Để ta kêu người ấy lại hỏi, rồi cắt nghĩa mấy lời tráo trở của thầy coi tướng đó cho va nghe, kẻo y đem dạ buồn rầu tội nghiệp.

Nghĩ như vậy bèn kêu lớn rằng :

- Bớ anh kia, dừng chơn cho tôi nói chuyện.

Người ấy nghe kêu thì đứng lại chờ Thiên tử đến.

Thiên tử chạy đến hỏi rằng :

- Khi nảy túc hạ nói rằng quê ở Quảng Đông, chẳng hay ở tại tỉnh thành hay là thuộc về ngoại phủ ?

Người ấy đáp rằng :

- Tôi thiệt là người ở lại tĩnh thành, túc hạ là người ở đâu, tên họ là chi sao lại hỏi đến việc tôi làm chi ?

Thiên tử đáp :

- Tôi tên là Cao Thiên Tứ qnê ở Bắc Kinh, chẳn hay túc hạ tên chi, xin nói cho tôi rõ ?

Người ấy nghe nói đứng nhắm diện mạo Thiên tử, biết rằng không phải là bọn tầm thường, bèn tỏ thiệt rằng :

- Tôi là Phương Khôi làm chức Khoái đầu tại Quảng Đông, ngày nay vâng lịnh quan trên, sai qua Tứ Xuyên tìm kiếm một người bằng hữu, lúc này gặp lúc giông gió rất lớn, không đám đi thuyền, cho nên

tôi phải đi vòng đường bộ noi theo ngã Hán Khẩu vào Tứ Xuyên. Hôm qua tôi đi đến đây cảm lấy phong sương nên phải ở lại một ngày, vì việc dạo xem phong cảnh, gặp thầy coi tướng đoán chắc như vậy, nên lòng tôi buồn rầu hết sức.

Nói vừa dứt lời thì có Cao Thiết Chỉ chạy đến nói với Thiên tử và Phương Khôi rằng :

- Chỗ nầy không phải là chỗ luận đàm tâm sự, xin nhị vị dắt tôi trở lại chỗ ngụ, rồi tôí sẽ nói cho nhị vị nghe.

Thiên tử nghe Cao Thiết Chĩ nói như vậy thì lòng cũng sanh nghi mà nghĩ rằng :

- Thế khi lão nầy ta biết tướng mạo của ta cho nên mới nói lời ấy.

Nghĩ như vậy bèn nói với Cao Thiết Chỉ rằng :

- Chỗ ngụ của tôi gần lắm, xin mời tiên sanh đến đó một phen.

Cao Thiết Chỉ nói :

- Vậy thì hãy đi cho mau.

Phương Khôi thấy Cao Thiết Chỉ nói với Thiên tử như vậy thì đem lòng hồ nghi, cũng muốn đến đó mà nghe cho biết.

Bèn nói với Thiên tử rằng :

- Để tôi đến đó một phen cho biết chổ ngụ của túc hạ.

Thiên tử thấy ý Phương Khôi muốn đi thì cũng không nỡ cản trở bèn khiến Châu Nhựt Thanh đi trước còn mình đi sau với hai người ấy.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 54

http://tieulun.hopto.org

Cao Tấn Trung biết người chơn chúa
Hà Nhơn Hậu dọ đặng sự tính

Về tới chỗ ngụ, Châu Nhựt Thanh mở cửa phòng cho hai người ấy vào.

Thiên tử mới vừa mở miệng mời ngồi.

Cao Thiết Chỉ quì lạy trước mặt Thiên tử mà lạy ba lạy.

Lúc ấy Cao Thiết Chỉ quì lạy Thiên tử mà rằng :

- Tôi biết thánh giá mà không dám nghinh tiếp thì cũng có tội trễ nải, cúi xin Bệ hạ rộng lòng dung thứ, vậy chớ Bệ hạ đến đây vì việc chi, có ai bảo giá hay không ? Xin hãy nói lại cho tôi rõ.

Thiên tử nói :

- Tôi là Cao Thiên Tứ, quê ở Bắc Kinh không phải là Thiên tử, tiên sanh chớ nói như vậy mà gây họa lớn cho tôi.

Cao Thiết Chỉ nói :

- Tướng pháp của tôi không sai một mảy, trong thiên hạ duy có một mình Bệ hạ mới đặng diện mạo như vậy, cúi xin Bệ hạ chớ giấu.

Thiên tử thấy Cao Thiết chỉ đoán chắc như vậy, liệu bề giấu nữa không đặng, bên tỏ thiệt việc mình dạo xem phong cảnh Giang Nam cho Cao Thiết Chỉ nghe, lại dặn đừng có nói với người khác.

Lúc ấy Phương Khôi biết Thiên tử thì lật đật quì lạy mà rằng :

- Kẻ tiểu nhơn hữu nhãn vô châu, không biết thánh giá, cúi xin Bệ hạ rộng dung.

Thiên tử nói :

- Bất tri đã bất tội, khanh hãy đứng dậy tỏ hết các việc bên

Quảng Đông cho trẫm nghe.

Phương khôi đem các việc Hồ Huệ Càng đánh thác Ngưu Hóa Giao, đến lúc Bạch An Phước thưa với quan Tuần phủ, quan Tuần phủ sai mình qua Tứ Xuyên tìm người cáo thú, mà thuật cho Thiên tử nghe.

Thiên tử hỏi :

- Vậy chớ ngươi có quen biết với Trần Kiễn Thăng và Lý Lưu Phương hay không ?

Phương Khôi nói :

- Có quen, Trần Kiễn Thăng và Lý Lưu Phương cũng đồng lòng với Bạch An Phước muốn dẹp Hồ Huệ Càng mà trừ hại cho dân. Thiên tử nói :

- Nếu trong xứ có người hung thủ như vậy thì nhơn dân chịu hại cũng đã nhiều rồi, nay ngươi muốn tới Tứ Xuyên, để trẫm hạ chỉ đặng ngươi đem tới chổ ấy giao cho quan sở tại mà khiến tìm kiếm. Trẫm lại hạ chỉ sai người đem về Quảng Đông giao cho Tăng Tất Trung khiến phải lập thế mà bắt cho đặng Hồ Huệ Càng. Như việc xong rồi, trẫm sẽ luận công mà thăng thưởng.

Nói rồi liền làm một đạo thánh chỉ giao cho Phương Khôi và dặn rằng :

- Khanh phải giữ cho cẩn thận chẳng nên dĩ lộ cơ quan.

Phương Khôi tạ ơn mà lãnh thánh chỉ.

Cao Thiết Chỉ nghe nói Phương Khôi muốn qua Tứ Xuyên, thì bước lại nói với Phương Khôi rằng :

- Thầy tôi là Bạch Mi đạo nhơn bây giờ đương ở nơi Thành Đô nếu Phương huynh thẳng tới Nga Mi sơn thì chắc là không ích gì hết.

Phương Khôi còn chưa kịp nói, Thiên tử nói với Cao Thiết Chỉ rằng :

- Nếu vậy khanh là anh em bạn học với Mã Hùng cũng là học trò của Bạch Mi đạo nhơn, chắc là võ nghệ không phải tầm thường, vậy thì khanh cũng nên qua Quảng Đông mà tính việc ấy, nếu may mà đặng thành công thì trẩm sẽ trọng thưởng.

Phương Khôi nghe nói mới biết Cao Thiết Chỉ là đồ đệ của Bạch Mi đạo nhơn thì rất mầng mà rằng :

- Té ra Cao huynh cũng là đồ đệ của Bạch Mi đạo nhơn mà tôi không biết cho nên eó điều thất lễ, cúi xin miễn chấp. Bây giờ tôi không biết Bạch Mi đạo nhơn và Mã Hùng ở đâu mà kiếm, nếu Cao huynh ra sức trừ đặng bọn ấy, một là lập công với triều đình, hai nữa trừ hại cho bá tánh thì cũng là một việc nên làm, cúi xin Cao huynh nhứt định.

Cao Thiết Chĩ nói :

- Tuy tôi với Mã Hùng học một thầy nhưng tôi luyện bề ngoài, va luyện bề trong, hai đàng khác nhau xa lắm, nếu có hai người hiệp lại thì việc ấy ắt đặng thành công. Bây giờ đây Mã Hùng đang ở nơi Thành Đô. Từ đây đến đó vừa đi vừa về ước chừng hai tháng thì tới. Ấy vậy Phương huynh đến đó rước và thẳng tới Quảng Đông thì trừ Hồ Huệ Càng ắt đặng, còn phần tôi đã có thánh chỉ sai khiến, thì cũng phải đi bây giờ, nhờ có oai phước của Bệ hạ may khi tôi cũng gỡ họa cho Phương huynh đặng, song tôi còn e một nỗi Chí Thiện thiền sư báo cừu, thì dẫu có ông Phùng Đạo Đức và bà Ngũ Mai đi nữa, cự cũng không lại người ấy ; phải chi rước đặng Bạch Mi đạo nhơn thì trừ Chí Thiện thiền sư mới đặng. Vậy thì để tôi làm một phong thơ, Phương huynh đem thơ ấy đến rước cho đặng Bạch Mi đạo nhơn và Mã Hùng thì việc ắt vẹn toàn vô hại.

Thiên tử nói :

- Khanh biết việc trừ Hồ Huệ Càng là khó, thì trong thơ của khanh phải nói với Bạch Mi và Mã Hùng cho rành, khiến hai người vâng lịnh trẩm, thẳng đến Quảng Đông trừ khử cho đặng Hồ Huệ Càng thì trẩm sẽ định công mà ban thưởng.

Cao Thiết Chỉ vâng lịnh làm một phong thơ trao cho Phương

Khôi. Phương Khôi lãnh thơ trở về chỗ ngụ, thu xếp hành lý mà thẳng tới Thành Đô.

Lúc ấy thiên tử nói với Cao Thiết Chỉ rằng :

- Khanh đã có tài như vậy sao lại không ra lập chữ công danh. Vậy chớ tên họ là chi, quê quán ở đâu nói cho trẩm rõ ?

Cao Thiết Chỉ tâu rằng :

- Tên tôi là Cao Tấn Trung, lưu lạc giang hồ bấy lâu, ý cũng muốn vào trong đám quân dinh, đặng lập chữ công danh với đời, ngặt vì không người tiến dẫn, không biết làm sao, cho nên mới phải noi theo nghề nầy mà độ nhật. Nay may đặng thấy Thiên nhan, lòng tôi mầng rỡ hết sức.

Thiên tử nghe nói hai chữ Tấn Trung thì có ý mầng mà rằng :

- Tên khanh đã đặt hai chữ Tấn Trung như vậy thì phải giữ lòng trung cho bền thủy chung như nhứt.

Cao Tấn Trung nghe nói quì lạy mà rằng :

- Ngữa vâng lịnh thánh.

Nói vừa dứt lời kế thấy tiểu nhị dọn cơm. Ba người ngồi lại ăn uống với nhau.

Ăn xong rồi, Thiên tử nói với Cao Tấn Trung rằng :

- Ta muốn thử xem võ nghệ của ngươi, nhưng tại nơi đây hẹp hòi, không chổ dụng võ, cho nên không tính việc ấy. Bây giờ tại Quảng Đông có một người ác bá, nhiễu hại nhơn dân, ngươi phải đến đó một phen đặng kiến công lập nghiệp, để ta làm một đạo thánh chỉ đặng ngươi đem đến Quảng Đông giao cho Tuần phủ là Tăng Tất Trung thì va thuật rõ đầu đuôi cho nghe, rồi sẽ ra tay mà trừ bọn dữ.

Bèn làm một đạo thánh chĩ giao cho Cao Tấn Trung.

Cao Tấn Trung lảnh lấy thánh chỉ từ giả Thiên tử trở về chỗ ngụ, thâu xếp hành lý đặng có thẳng qua Quảng Đông.

Còn Thiên tử ở đó dạo xem phong cảnh vài ngày rồi cũng noi theo đường Dương Châu trở lại Kinh sư.

Nói về bạch An Phước từ ngày phương Khôi đi rồi cũng đem lòng lo sợ vì Hồ Huệ Càng gây dữ, cho nên không dám bày cuộc làm chay, chờ cho Phương Khôi trở về, như có rước đặng Mã Hùng thì mới dám bày việc ấy.

Còn Hồ Huệ Càng sau khi đánh Bạch An Phước rồi thì trở về Tây Thiền tự mắng chưởi mấy tên đồ đệ rằng :

- Ta với bọn ấy vì có phụ thù cho nên ta mới gây dữ với chúng nó. Từ ngày ta giết Ngưu Hóa Giao, có Ngũ Mai khuyên giải, đến nay thì ta cũng thường tới phá tán bọn thợ ấy, nhưng mỗi lần phá tán đều có cớ mà nói. Còn hôm qua nầy Bạch An Phước đã hết lòng chìu luỵ, mà chúng bây hãy còn bày việc thị phi, xúi giục ta đến đánh nó, làm cho bọn thợ của nó xin la kêu người đối nại, thì ta biết ai mà kêu, ta nghĩ lại mới biết là bọn bây nói láo cho nên ta cũng kiếm chuyện tháo lui. Từ rày về sau nếu bây còn kiếm điều vô cớ, làm cho ta phải cùng lời như vậy thì ta đánh thác chẳng dung.

Bọn đồ đệ bị mắng như vậy lòng giận căm căm, song cũng không thế đối chứng. Bèn dụm năm dụm bảy nói thầm với nhau rằng :

- Việc ấy chúng ta nghe thấy dọc đường, cho nên mới về thưa lại, té ra đã chẳng đặng công lại thêm bị quỡ như vậy thì ức cho chúng ta biết là bao nhiêu. Thôi, từ rày chúng ta ráng sức dọ thám cho biết bọn thợ ấy động tịnh thế nào, lại phải dọ cho chắc cớ rồi sẽ về thưa với thầy.

Mấy người kia đều khen phải. Bèn phân nhau đi dọ thám.

Ngày mai bọn đồ đệ của Hồ Huệ Càng đến trước nhà chay của Bạch An Phước ngó vô, xem thấy đồ đạc dọn hết thì lòng sanh nghi bèn thương nghị với nhau rằng :

- Thế khi bọn này bị thầy ta phá, cho nên không dám bày cuộc làm chay rồi đây.

http://tieulun.hopto.org

Bèn bõ đi tứ tán.

Cách nữa tháng, trong đám đồ đệ của Hồ Huệ Càng có một người tên là Hà Nhơn Hậu, vốn cũng con nhà thế gia. Bây giờ hoang đàng nhập theo phe đảng Hồ Huệ Càng nhiễu hại nhơn dân.

Hà Nhơn Hậu có một người anh rể đương làm thơ lại tại dinh Tuần phủ, hay đặng việc bắt Hồ Huệ Càng, lòng e Hà Nhơn Hậu chẳng khỏi liên luỵ theo đám ấy. Bèn tỏ thiệt với vợ mình là Hà thị.

Ilà thị nghe nói thất kinh, lật đật sai người đi kiếm Hà Nhơn Hậu.

Té ra kiếm đến năm bảy ngày, không thấy tông tích chi cả.

Hà thị than thở hằng ngày.

Ngày kia Hà Nhơn Hậu đi theo một bọn anh em bạn ra đường gây dử với người, xảy gặp người anh rễ đi ngang qua đó.

Người anh rể thấy Hà Nhơn Hậu thì khiến lại nhà mình đặng có tỏ bày việc ấy.

Hà Nhơn Hậu vâng lời, bèn nói với mấy người anh em bạn rằng :

- Các anh đi trước, tôi ghé lại đây một chút, rồi sẽ chạy theo.

Nói rồi thì đi cùng anh rễ đến viếng chị.

Đến nơi, Hà thị thấy mặt Hà Nhơn Hậu thì lật đật chào hỏi rồi lại trách rằng :

- Mi đi đâu mấy bữa rày ta đã sai người tìm kiếm hết sức mà cũng không gặp, làm cho lòng ta rầu rĩ cả ngày.

Hà Nhơn Hậu hỏi :

- Chị muốn kiếm tôi làm chi ?

Hà thị nói :

- Ta muốn kiếm mi nói cho mi biết, kẻo mi cứ việc theo quân

hung thủ, ra đường nhiễu hại nhơn dân. Này, chẳng nay thì mai đại họa lâm thân, ắt là tánh mạng nan bảo.

Hà Nhơn Hậu nghe nói thì lấy làm lạ mới hỏi rằng ?:

- Cách một tháng nay tôi chẳng hề sát nhơn phóng hỏa, cũng chẳng hề cấm họa chiêu phi ; nói cho cùng mà nghe, dẫu tôi có làm điều ấy đi nữa thì có thầy tôi bảo hộ, lẻ nào lại đến nỗi mang tai ?

Hà thị nghe nói liền khóc rằng :

- Mi chẳng biết tới công ơn cha mẹ, cứ theo bọn dử ăn uống hàng ngày, sao mi không nghĩ, mi đã hai mươi tuổi rồi, lẻ phải cưới vợ đặng lo việc nối dòng, mi lại không lo việc ấy, cứ theo thầy mi ỷ mạnh hại người. Mi tưởng thầy mi là người cao cường trong thiên hạ không ai dám làm chi nỗi, chớ mi không biết chẳng nay thì mai có người đến bắt thầy mi, ta hỏi mi chừng ấy thế đâu mà dựa, mạng gì mà ỷ ?

Hà Nhơn Hậu nghe nói liền hỏi rằng :

- Chị nghe điều chi xin hãy nói lại cho em rõ.

Hà thị nói :

- Nếu mi muốn biết cho rành, phải hỏi anh rễ mi mới rõ.

Thơ lại thấy vợ nói như vậy thì đem hết các việc Bạch An Phước thưa với Tuần phủ, Tuần phủ sai Phương Khôi qua Tứ Xuyên rước Mã Hùng thuật rỏ cho Hà Nhơn Hậu nghe.

Hà nhơn Hậu nghe nói lòng giận căm căm, có ý muốn thẳng tới Cẩm Luân đường bắt Bạch An Phước đánh chết, song sợ chị mình cản trở, cho nên dằn lòng mà giả chước hỏi rằng :

- Lời ấy anh nghe có chắc hay không ?

Thơ lại nói :

- Sao lại không chắc, nếu mi muốn biết để mai ta dắt mi đến nha môn cho mi nghe, song việc ấy là việc cơ mật, mi có biết thì để bụng, chẳng nên thuật lại với ai.

Hà Nhơn Hậu nói dối rằng :

- Nếu quả như vậy chắc là tánh mạng thầy tôi không còn. Thôi thôi, từ rày tôi không dám theo thầy tôi nữa, để tôi trở về thưa lại với mẹ, rồi sẻ đến đây nương dựa cùng anh tị hoạ.

Hà thị nghe nói như vậy tưởng là lời thiệt, có ý vui mầng, bèn dặn Hà Nhơn Hậu rằng :

- Em ôi ! Việc đó là việc rất kín, em đừng dĩ lậu với ai.

Hà Nhơn Hậu dạ dạ vâng lời từ giả bước ra.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 55

http://tieulun.hopto.org

Giết mẹ con, Hồ Huệ Càng đem lòng độc
Thầm mai phục, Tấn Trung dụng mưu sâu

Nói về Hà Nhơn Hậu nghe rõ mấy lời anh rễ thuật lại thì lòng rất giận, lật đật từ giã lui ra trở về Tây Thiền tự.

Đến nơi thấy mấy người anh em bạn học đương tập võ nghệ thì bước vào nói lớn rằng :

- Các anh tập luyện làm gì, chẳng nay thì mai họa lớn ắt tới. Vậy chớ sư phụ ở đâu hãy nói cho tôi biết đặng tôi thưa lại với người.

Mấy người nghe nói như vậy lật đật hỏi rằng :

- Việc chi mà gọi rằng họa lớn ?

Hà Nhơn Hậu nói :

- Ai hơi sức nào mà nói cho các anh nghe, nếu ai muốn biết thì phải theo tôi vô đây mà nghe lỏm.

Mấy người ấy bèn dắt Hà Nhơn Hậu thẳng vào đại điện mà kiếm Hồ Huệ Càng.

Đến nơi Hà Nhơn Hậu tỏ bày các việc cho Hồ Huệ Càng nghe.

Hồ Huệ Càng nghe nói nỗi giận mắng rằng:

- Quân khốn ấy lòng không muốn sống, cho nên mới dám gây dử với ta.

Tam Đức hoà thượng nói :

- Ngươi đừng ỷ mình như vậy. Ta đã biết sức Phương Khôi là đồ đệ của Bạch Mi đạo nhơn, mà Bạch Mi đạo nhơn là người võ nghệ cao cường, Thầy chúng ta là Chí Thiện thiền sư còn phải chịu sút, huống chi là anh em ta. Nếu Bạch Mi đến đây thì bọn ta chẳng khỏi tan xương nát thịt. Bây giờ phãi tính như vầy. Ngươi phải trở về Thiếu

Lâm tự lánh mặt ít ngày, chờ cho Bạch Mi đạo nhơn và Mã Hùng trở về Tứ Xuyên, rồi sẽ trở lại đây toan bề báo oán.

Hồ Huệ Càng nói :

- Sư huynh sao nhát lắm vậy ? Tôi nghe ngày trước Bạch Mi sư bá có thề không chịu xuống núi tranh hoành với ai nữa cho nên chắc là Phương Khôi cầu khẩn cho mấy, người cũng không đi. Còn Mã Hùng tuy là võ nghệ cao cường, song anh em ta cũng có thể cự nổi. Bây giờ đây không lẽ nhịn thua Bạch An Phước, để tôi đến đó bắt nó giết phứt đi cho rồi.

Nói xong liền ra đi.

Đến nơi Hồ Huệ Càng khiến một người đồ đệ vào nói với người giữ cửa:

- Mi phải vào trong kêu Bạch An Phước ra đây đặng cho thầy ta nói chuyện.

Người giữ cửa nghe nói biết là Hồ Huệ Càng muốn tới gây dử thì run rẩy lập cập mà thưa rằng :

- Lão gia tôi đi khỏi chưa về.

Tên đồ đệ ấy mắng rằng :

- Đi khỏi là đi đâu, mi phải chỉ ra cho mau kẽo ta đánh chết.

Người giử cửa thưa rằng :

- Thiệt tôi không biết. Tù ngày bị Hồ lão gia đánh đến nay thì va không về đây nữa, nếu muốn kiếm va xin tới nhà riêng của va mà kiếm.

Tên đồ đệ ấy nghe nói như vậy, liền bước ra thưa với Hồ Huệ Càng rằng Bạch An Phước không có đây vậy thì chúng ta phải đến nhà nó mà đánh.

Hồ Huệ Càng nghe nói liền đi với bọn đồ đệ thẳng tới nhà Bạch An Phước.

Lúc ấy trong nhà Bạch An phước có quân canh giử mỗi ngày, ngày ấy nhóm con của Phương Khôi là Phương Đức đốc quãn canh giử.

Khi Hồ Huệ Càng đến đó thấy có quân giử cửa thì lòng nỗi giận liền bước tới trước cửa kêu tên Bạch An Phước mà mắng rằng :

- Mi là quân khốn, sao dám cả gan muốn cự với ta như vậy ? Nào mi có tài cán chi, hãy ra đây đánh với ta một trận.

Mắng rồi lại khiến bọn đồ đệ mình kêu tên Bạch An Phước mà chưởi mắng đến điều.

Lúc ấy có tên khoái ban canh giử thấy Hồ Huệ Càng khiến đồ đệ chưởi mắng thái quá như vậy, bước lại thi lễ với Hồ Huệ Càng và thưa rằng :

- Hôm trước lão gia đã đánh Bạch huynh một trận, bây giờ bịnh còn chưa lành, đến nổi phải bải các việc làm chay mà không dám làm, hôm nay ức gì lão gia lại còn đến đây chưởi bới nữa. Thế khi lão gia tưởng là trong thiên hạ không còn người võ nghệ cao hơn lão gia nữa chăng ?

Hồ Huệ Càng nghe nói nỗi trận lôi đình bèn đánh tên khoái ban ấy một vã té đụi xuống đất, rồi lại mắng rằng :

- Ta với Bạch An Phước thù oán thể nào, mi biết việc chi mà dám gánh bàn độc mướn như vậy ?

Bèn đạp tên khoái ban ấy một đạp hồn về chín suối !

Phương Đức thấy vậy dằn lòng không đặng nhãy ra nạt lớn rằng :

- Hồ Huệ Càng, tội mi không biết bao nhiêu, quan trên chưa xữ, cớ sao mi lại gây thêm ra nữa, hay là mi nói không ai làm tội mi đặng cho nên mi mới tung hoành thái quá như vậy.

Nói rồi liền nhảy tới đánh vô mặt Hồ Huệ Càng.

Hồ Huệ Càng nhãy dang ra tránh khỏi rồi lại nhảy tới đánh với Phương Đức.

Hai đàng giáp chiến với nhau đặng ba mươi hiệp.

Phương Đức cự địch không lại, song cũng ráng sức chống trả.

Hồ Huệ Càng thấy võ nghệ của Phương Đức cao cường như vậy thì khen thầm mà nghĩ rằng :

- Thằng nhỏ võ nghệ bực nầy, ta đánh không chết, đến chừng cha nó và Mã Hùng hiệp sức đánh ta thì ta cự địch sao cho lại.

Bèn nạt một tiếng lớn xốc tới đánh Phương Đức.

Phương Đức mệt mỏi liệu bề cự địch không lại bèn đá Hồ Huệ Càng một đá làm cho Hồ Huệ Càng phải nhãy dang ra, rồi nhơn thế ấy co giò nhảy lên nóc nhà mà chạy.

Hồ Huệ Càng cũng nhảy theo truy cản.

Bọn đồ đệ của Hồ Huệ Càng chạy theo mà la lớn rằng :

- Bớ thầy, đừng thèm theo nó làm gì, trở lại đánh Bạch An Phước một hồi lại sẽ về chùa mà nghỉ cho khoẽ.

Hồ Huệ Càng nghe nói nghĩ cũng có lý bèn nói với Phương Đức rằng :

- Ta cũng nghe theo đồ đệ của ta, mà cho mi sống ít ngày nữa.

Nói rồi liền nhãy xuống đất, chạy thẳng vô nhà mà kiếm Bạch An Phước.

Nguyên lúc ấy bọn khoái ban đả chạy trốn mất, còn Bạch An Phước cũng chun xuống hầm mà trốn rồi.

Hồ Huệ Càng kiếm khắp cã nhà chẳng thấy một người bèn đập hết tài vật trong nhà, rồi lại kêu tên Bạch An Phước mà chưởi.

Trong lúc Hồ Huệ Càng đương chưởi Bạch An Phước, xảy có

một người nhãy tới muốn đánh vào mặt, Hồ Huệ Càng liền nhãy dang ra.

(Nguyên người ấy là em của Phương Đức tên là Phương Hưng, khi ấy nghe người báo nói Phương Đức đánh với Hồ Huệ Càng, lòng e Phương Đức cự địch không lại cho nên chạy tới tiếp ứng. Đi dọc đàng lại gặp Phương Đức. Phương Đức hối em chạy tới đánh với Hồ Huệ Càng cầm chừng, đặng cho Bạch An Phước trốn khỏi. Vì vậy cho nên Phương Hưng chạy tới đánh với Hồ Huệ Càng như vậy đó).

Lúc ấy Hồ Huệ Càng nhảy dang ra rồi lại dụng thế "Hải để tọa hoa" ngồi xuống đất đặng có nhảy tới mà đánh vào cánh chỏ của Phương Hưng. Nhưng Phương Hưng biết sức Hồ Huệ Càng cho nên chăm chỉ ngó chừng, chẳng chờ Hồ Huệ Càng nhãy vô, liền dụng thế "Tuyết hoa cải đảnh" mà cự với thế ấy.

Hai đàng đánh nhau đặng vài mươi hiệp, Hồ Huệ Càng thấy Phương Hưng không có chỗ nào sai sót thì nghĩ rằng :

- Nếu ta không giết thằng nầy ắt là không ở đây đặng.

Nghĩ như vậy, bèn dùng thế huê quờn, nhãy tới nhảy lui, chạy qua chạy lại, không khác loài khỉ chơi giỡn với nhau, vừa nhảy vừa đánh lia đánh lịa một hồi, làm cho Phương Hưng chóa mắt, bị Hồ Huệ Càng đánh cho một thoi nhằm hông.

Phương Hưng liền nhào xuống đất, hộc máu chết tươi !

Hổ Huệ Càng lại đi tìm kiếm các nơi gặp đặng ba bốn con tỳ tất trốn trong tấm ván dựng gần góc vách thì giở tấm ván ấy ra coi.

Bọn tỳ tất run rẩy quì lạy xin dung tha.

Hồ Huệ Càng nói :

- Ta không giết bây làm chi, song bây phải chỉ Bạch An Phước cho ta đánh nó.

Bọn tỳ tất đều thưa rằng :

- Trong lúc lão gia đi gần tới nhà, thì bọn tôi mạnh ai nấy trốn,

cho nên không biết chủ tôi trốn tại chỗ nào.

Hồ Huệ Càng nghe nói có lý thì cũng dung cho bọn tỳ tất ấy.

Bọn tỳ tất mừng rỡ, mạnh ai nấy chay.

Hồ Huệ Càng tìm kiếm không đặng nói lớn rằng :

- Bớ Bạch An Phước, ta cũng dung cho ngươi sống đở một đêm nữa, ngày mai sẽ hay, nếu mi đi cho xa tỉnh Quảng Đông nầy thì trốn ta mới khỏi chết, chớ mi ở đây, dẫu mi tốn khỏi ngày nay thì ngày mai mi cũng phải chết, ta nói thiệt từ nay về sau mỗi ngày ta đến hai lần, đặng mi có sức thì trốn cho khỏi.

Nói rồi liền bước ra cửa, xem thấy Phương Hưng chết nằm giữa đất thì lật mặt lên cười rằng :

- Cũng tại cha mi mong lòng gây dử với ta, cho nên mi mới phải chết, nếu mi khôn vong thì xuống Diêm la làm trạng mà cáo cha mi, chớ ta không muốn giử mi làm gì.

Nói rồi liền kều bọn đồ đệ gom lại đi thẳng tới nhà Phương Khôi.

Đến nơi thì có một người đàn bà tác hơn bốn mươi đương ngồi dựa cửa.

Hồ Huệ Càng định chắc người ấy là vợ Phương Khôi, thì xốc tới một tay nắm đầu người đàn bà ấy giở hỏng chơn lên mà mắng rằng :

- Con đĩ già nầy không biết can chồng, để nó mong lòng gây dử, đi tìm Bạch Mi đạo nhơn đặng có đối đầu với ta. Bây giờ chồng mi chưa về, để ta giết mi, coi thử ngày sau chồng mi làm gì ta nỗi.

Nói rồi liền vật ngươi đàn bà ấy xuống đất, rút đao cắt lấy thủ cấp.

Lại thấy hai đứa con nít đứng gần lối đó thì cũng chém luôn.

Lúc ấy Phương Đức chạy về thấy mẹ và hai đứa con mình đều bị Hồ Huệ Càng giết thác một cách thảm thiết như vậy thì rất đau lòng, vùng khóc oà lên mà rằng :

- Bớ Hồ Huệ Càng, mi giết mẹ ta như vậy thù ấy rất lớn, ta nguyện liều thác đánh với mi.

Nói rồi liền huơi côn đánh ngay đầu Hồ Huệ Càng.

Hồ Huệ Càng cũng huơi đao cự lại.

Đánh đặng ba bốn mươi hiệp, kế thấy bọn khoái ban ước hai trăm người kẻ thì cầm đao, người thì cầm hèo, rùng rùng chạy lới, đặng có giúp sức cùng Phương Đức.

Bọn đồ đệ của Hồ Huệ Càng, cản trở đánh với bọn khoái ban.

Bọn khoái ban nỗi giận áp lại đánh nhầu với bọn đồ đệ ấy.

Bọn khoái ban thấy mẹ và con của Phương Đức chết nằm tại cửa thì lại thêm giận, áp tới một lượt mà quyết chiến với Hồ Huệ Càng. Hồ Huệ Càng thấy bọn ấy tới đông e cự địch không lại, bèn đở côn của Phương Đức, nhảy phóc lên nóc nhà mà nói lớn rằng :

- Ta cũng để cho mi sống thêm ít ngày đặng cha mi về, mi thuật lại với nó, khiến nó hồi tâm tỉnh ngộ đưng có đối đầu với ta mà bị tuyệt tộc.

Phương Đức nỗi giận, muốn nhãy theo đánh với Hồ Huệ Càng. Bọn khoái ban chạy đến cản trở, không cho nhảy theo.

Phương Đức khóc lớn rằng :

- Nó giết mẹ tôi, thù ấy rất nặng, xin liệt vị để tôi liều thác đánh với nó, dầu tôi có thác đi nữa thì cũng còn có cha tôi báo thù.

Bọn khoái ban nói :

- Võ nghệ của Hồ Huệ Càng chắc là ngươi đánh không lại, nếu ngươi liều thác thì còn ai lo việc tống chung cho mẹ và con của ngươi.

Phương Đức nghe bọn ấy nói như vậy, nghĩ cũng có lý, bèn khóc một hồi rồi mới lo việc tống táng.

Lúc ấy Phương Đức đến nhà Bạch An Phước, đặng có tỏ việc

thảm thiết của mình.

Bạch An Phước nghe tiếng Phương Đức khóc lóc thì giở ván chun lên khuyên giải, rồi lấy ba trăm lượng bạc trao cho Phương Đức, đặng có mua quan quách mà tẩn liệm.

Phương Đức và bọn khoái ban lo việc tẩn liệm xong rồi thì đem vào chùa mà quàn, chờ cho Phương Khôi về sẽ chôn.

Rồi đó Phương Đức thẳng tới huyện nha, tỏ bày các việc đại biến của mình cho Tri huyện nghe để Tri huyện bẩm với quan trên, xin thêm quan binh, hiệp sức với mình bắt Hồ Huệ Càng.

Tri huyện nhậm lời, lên kiệu đến dinh Tuần phủ tõ các việc cho Tăng Tất Trung nghe và xin Tăng Tất Trung cho thêm quân sĩ đặng có hiệp sức với Phương Đức mà bắt Hồ Huệ Càng.

Tăng Tất Trung nói :

- Tuy phương Đức võ nghệ cũng cao, nhưng yếu sức cự địch không lại Hồ Huệ Càng. Vã lại Hồ Huệ Càng phe đảng cũng đông, nếu tính gấp bây giờ e khi làm không lại nó mà thêm rối nữa. Vậy thì phải chờ Phương Khôi về đây, như có người nào giúp sức thì sẽ tính quyết một lần.

Tri huyện thấy nói như vậy, cũng không dám cải bèn từ giả trở về huyện nói lại với Phương Đức.

Nói về Hồ Huệ Càng về tới Tây Thiền tự, thuật lại cho Tam Đức hoà thượng nghe.

Tam Đức hoà thượng trách rằng:

- Ngươi sao không hay suy nghĩ. Vã chăng Phương Khôi ra làm việc ấy là cũng tại nơi lịnh trên chớ không phải tại va muốn đi làm gì. Bây giờ ngươi giết gia quyến của nó, chắc là thù ấy rất sâu, thế này ngươi phải trở về Thiếu Lâm tự, tránh đở ít ngày, như việc bình yên ta sẽ gởi thơ cho ngươi hay mà trở lại.

Hồ Huệ Càng nói :

- Tôi giết không đặng Bạch An Phước, còn chưa bằng lòng, nếu sư huynh sợ chết thì đi lấy một mình, chớ tôi quyết chí ở đây trừ cho đặng bọn ấy.

Tam Đức làm thinh.

Ngày ấy Hồ Huệ Càng làm một phong thơ sai người về Thiếu Lâm tự xin Chí Thiện thiền sư đến giúp.

Nói về Phương Đức thám thính nơi Tây thiền tự biết đặng binh tình của Hồ Huệ Càng, thì tới huyện nha nói lại cho Tri huyện rõ.

Tri huyện dắt Phương Đức đến ra mắt Tăng Tất Trung.

Tăng Tất Trung hỏi Phương Đức đôi ba phen, thì Phương Đức cũng nói bọn thủ, hạ của Hồ Huệ Càng đều là một phồn vô dụng, duy chỉ sợ Hồ Huệ Càng và Tam Đức hòa thượng mà thôi. Chừng ấy Tăng Tất Trung mới dám cấp cho Phương Đức ba trăm cung nỏ thủ khiến phải cẩn mật, đừng cho tiết lậu, lén tới Tây Thiền tự mà vây phủ xa xa đừng cho bọn ấy tẩu thoát.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 56

http://tieulun.hopto.org

Tây Thiền tự, Huệ Càng kinh khủng
Đại hùng điện, Tấn Trung giao phong

Nói về Cao Tấn Trung từ lúc lãnh thánh chỉ thì mau mau thẳng tới Quảng Đông ra mắt Tăng Tất Trung mà giao thánh chỉ.

Tăng Tất Trung lật đật đặt bàn hương án mà xem thánh chỉ.

Đọc rồi thì dọn tiệc đải đằng Cao Tấn Trung.

Trong khi ăn tiệc Cao Tấn Trung hỏi Tăng Tất Trung rằng:

- Gia quyến của Phương Khôi có bị tai biến chi không, xin lão gia nói cho tôi rõ.

Tăng Tất Trung nghe hỏi thì lấy làm lạ liền hỏi lại rằng :

- Túc hạ là người xứ xa, cớ sao biết đặng chuyện ấy mà hỏi ?

Cao Tấn Trung tỏ thuật các việc coi tướng nơi Ngươn điện quán cho Tăng Tất Trung nghe.

Tăng Tất Trung cũng thuật các việc đại biến của Phương Khôi cho Cao Tấn Trung nghe, rồi lại nói với Cao Tấn Trung rằng :

- Túc hạ đả vâng thánh chỉ đến đây giúp sức, vậy thì phải ráng mà trừ bọn ấy cho đặng một là trừ hại cho dân, hai là kiến công lập nghiệp với đời.

Cao Tấn Trung nói :

- Xin lão gia truyền đòi Phương Đức đến đây cho tôi bàn tính phương thế rồi sẽ hiệp sức mà làm.

Tăng Tất Trung khen phải bèn sai người đi đòi Phương Đức đến đó.

Cao Tấn Trung tỏ thuật các việc mình gặp Phương Khôi và

Thiên tử cho Phương Đức nghe.

Phương Đức thấy có Cao Tấn Trung giúp sức thì lòng rất mầng, bèn gọi Cao Tấn Trung là sư thúc mà đàm đạo các việc binh tình. Cao Tấn Trung nói :

- Bây giờ phải dụng cung nỏ thủ mai phục gần lối chùa ấy, chớ cho chúng nó thoát ra một đứa, còn bọn ta thì ráng sức cự với Hồ Huệ Càng và Tam Đức hòa thượng, như trừ hai người ấy đặng rồi, thì bọn đồ đệ của nó không cần lo nữa.

Phương Đức khen phải, bèn làm y theo kế ấy.

Qua đến canh ba, Cao Tấn Trung, Phương Đức kéo binh thẳng tới Tây Thiền tự, vây phủ bốn phía xong rồi, thì Cao Tấn Trung và Phương Đức chạy thẳng vô chùa mà kiếm Hồ Huệ Càng và Tam Đức hòa thượng.

Lúc ấy Hồ Huệ Càng đang ngủ, nghe tiếng la không biết việc gì lật đật thức dậy xách đao ra trước mà xem.

Tam Đức hòa thượng eũng xách đao ra đó.

Hồ Huệ Càng hỏi rằng :

- Việc chi mà có tiếng la om sòm vậy ?

Tam Đức hòa thượng nói :

- Ta e chẳng phải việc lành, chắc là quan binh vây chùa mà bắt chúng ta đây.

Hồ Huệ Càng nghe nói như vậy có ý kinh mang, song cũng nói cứng rằng :

- Ôi thôi ! Quan binh, dân binh gì cũng thây kệ nó, để tôi ra đó coi thử, nếu quả như lời sư huynh đã nói, thì tôi giết hết bọn nó cho sư huynh xem.

Tam Đức hòa thượng nói :

- Chớ có ỷ như vậy, xưa nay quả bất địch chúng, trận này thiệt là nan địch chớ chẳng chơi đâu. Ngươi coi hễ quan binh đông lắm thì phải về Thiếu Lâm tự lánh mặt ít ngày, lại rước sư phụ đến đây giúp sức thì mới thoát khỏi nạn to.

Hồ Huệ Càng làm thinh chạy thẳng ra cửa, xãy gặp vài bọn đồ đệ mình chạy tới báo rằng :

- Thầy ôi ! Binh mã ít nhiều không biết, kéo tới vây phủ chùa này. chúng tôi nghe nói lao xao với nhau rằng : Đừng để cho nó chạy thoát một đứa. Xin thầy ráng sức giãi vây kẻo mà chết hết.

Hồ Huệ Càng nghe nói mặt có sắc sợ.

Tam Đức hoà thượng nói :

- Hiền đệ đừng nghe lời ấy. Xin hãy nhãy lên nóc chùa toan bề đào tẩu thì hay hơn.

Hồ Huệ Càng vừa muốn ra sân đặng có nhãy lên nóc chùa, xảy thấy một người chạy vào.

Hồ Huệ Càng liền hỏi người ấy rằng :

- Nhĩ ngã vô thù, cớ sao mi muốn đối đầu với ta làm chi vậy ? Vậy chớ tên mi, họ mi là chi, phải nói cho ta biết.

Người ấy nói :

- Ta là Cao Tấn Trung, đồ đệ của Bạch Mi đạo nhơn. Hôm trước ta gặp sư huynh ta là Phương Khôi, sư huynh ta nói mi ở xứ nầy nhiễu hại bá tánh mỗi ngày cho nên ta phải đến đây đặng có làm phước cứu bá tánh.

Nói rồi liền hươi đao nhảy tới chém Hồ Huệ Càng.

Hồ Huệ Càng liền nhãy dang ra tránh khỏi, rồi lại dùng thế "Lão ưng thám hoa" mà đâm Cao Tấn Trung.

Cao Tấn Trung gạt ngọn đao ấy rồi nhãy dang ra.

Hồ Huệ Càng nghĩ thầm rằng :

- Người nầy võ nghệ cao cường nếu vậy ta đã gặp nhằm đối thủ rồi.

Bèn dùng thế "huê đao" mà phĩnh Cao Tấn Trung, song le Cao Tấn Trung đã thạo biết nghề ấy, cho nên mĩm cười mà rằng :

- Mi dùng thế huê đao đó phĩnh ta sao đặng. Dễ tưởng ta không biết phá thế ấy hay sao ?

Bèn đứng ngay thẳng dùng một thế, nữa thì giống Đồng tử bái Quan Âm, nữa thì giống Kim kê độc lập chờ cho Hồ Huệ Càng múa đao gần mình thì dụng thế "Võ đả tân huê" nạt một tiếng lớn mà chém xuống cánh tay Hồ Huệ Càng.

Hồ Huệ Càng không thế giải kịp, túng phải quăng đao mà chạy.

Nguyên phép phá huê đao đó, trừ Chí Thiện thiền sư, Bạch Mi đạo nhơn, Ngũ Mai đại sư và Phùng Đạo Đức thì duy có một mình Cao Tấn Trung biết phá mà thôi.

Lúc ấy Hồ Huệ Càng bị Cao Tấn Trung phá thế huê đao, thì biết mình không thể thâu đao lại đặng, duy có một thế quăng đao chạy thì mới khỏi chết. Vì vậy cho nên Hồ Huệ Càng mới phải quăng đao ra sàn, muốn nhãy lên nóc chùa tẩu thoát.

Té ra phía ngoài ấy có bọn cung nỏ thủ chực sẳn, chúng nó thấy có một người ở trong chạy ra không dùng ám hiệu thì biết không phải là Phương Đức và Cao Tấn Trung, bèn giương cung bắn như mưa.

(Nguyên lúc đến vây, Cao Tấn Trung đã dặn ám hiệu cho nên bọn cung nỏ thủ cứ đó mà làm !).

http://tieulun.hopto.org

Hồi 57

http://tieulun.hopto.org

Phá huê đao, Hồ Huệ Càng táng mạng
Quăng thủ cấp, Tam Đức vong thân

Hồ Huệ Càng vùa nhảy lên tới nóc chùa, xảy có tên bay tới như mưa, tránh né không kịp, bị một mũi tên nơi sau ót và một mũi nơi bấp vế, túng phải nhãy trở xuống đất, vừa rút tên vừa nghĩ rằng :

- Thế nầy phải trở vô đánh liều mạng với Cao Tấn Trung một trận. Bèn day mặt lại mà vào chùa.

Té ra Cao Tấn Trung đã ở trước mặt, giơ đao muốn chém Hồ Huệ Càng.

Hồ Huệ Càng nhảy dang ra nói rằng :

- Nếu mi bỏ đao đánh quờn với ta, thì mới thiệt là người hảo hớn, chớ ta tay không, còn mi cầm đao như vậy, dẫu mi giết ta đặng cũng không phải mặt anh hùng.

Cao Tấn Trung nói :

- Ta cũng nghe theo, bỏ đao đánh quờn với mi, không lẻ mi biết tháp cánh bay lên trời đặng.

Bèn giắt đao ấy vào lưng đánh quờn với Hồ Huệ Càng.

Đánh hơn một trăm hiệp, chưa định hơn thua.

Cao Tấn Trung nghĩ rằng :

- Nếu đánh với nó như vầy hoài thì biết chừng nào mới bắt nó đặng. Thôi, ta phãi dùng thế sát mà giết phức nó đi cho rồi.

Nghĩ như vậy, bèn đỗi ít đường cho lộn lộn, rồi dùng thế "Huỳnh phong trấn động", nhắm ngay màng tang Hồ Huệ Càng mà đánh.

Hồ Huệ Càng dùng thế "Thoát bào nhượng vị" mà giải.

Cao Tấn Trung sẳn trớn dùng thế "Độc tí huê sơn" đánh luôn vô mặt Hồ Huệ Càng một thoi rất nặng.

Hồ Huệ Càng tránh né không kịp, bị cái thoi ấy la lớn rằng :

- Chao ôi !

Cao Tấn Trung đánh luôn một thoi nơi sau ót.

Hồ Huệ Càng bễ óc té xuống chết tươi.

Cao Tấn Trung rút đao cắt lấy thủ cấp, rồi xách đầu ấy đi kiếm Tam Đức hòa thượng.

Nói về Tam Đức hoà thượng, trong lúc Hồ Huệ Càng đánh với Cao Tấn Trung thì cũng lướt vô trợ chiến, song bị Phương Đức xốc tới cản lại, cho nên Tam Đức hòa thượng không tiếp Hồ Huệ Càng đặng.

Còn Cao Tấn Trung giết đặng Hồ Huệ Càng thì muốn tìm Tam Đức hòa thượng để giết luôn.

Chạy tới đại điện thấy Phương Đức đương đánh với Tam Đức.

Hai đàng chưa định hơn thua.

Cao Tấn Trung thấy vậy thì nghĩ rằng :

- Để ta quăng cái thủ cấp nầy vô đầu lão Tam Đức, cho lão kinh hải, rồi sẽ giết lão mới dễ.

Nghĩ như vậy bèn quăng cái thủ cấp nhằm đầu Tam Đức.

Tam Đức đương đánh với Phương Đức, bị thủ cấp rớt nhằm giữa óc, lòng đã kinh hải, kế thấy thủ cấp rớt ngay trước mặt, thì giơ đao chém xuống rất mạnh, thủ cấp đứt ra làm hai, rồi nhảy dang ra xa nhìn lại chắc chắn, thấy quả là thủ cấp của Hồ Huệ Càng thì nỗi giận mắng Cao Tấn Trung rằng :

- Bớ Cao Tấn Trung, ta với mi thề không lưỡng lập nữa rồi ! Mi đã giết thác em ta, lại lấy thủ cấp quăng trên đầu ta như vậy, thù ấy

thiệt rất lớn.

Nói rồi liền huơi đao chém Cao Tấn Trung.

Cao Tấn Trung hươi đao cự lại.

Phương Đức lướt tới giúp Cao Tấn Trung.

Tam Đức tuy là võ nghệ cao cường, song có một mình cự không lại, ráng sức chống ngăn với hai người ấy cũng đã mệt rồi. Bèn nghĩ rằng :

- Một mình Phương Đức mà còn không thắng nỗi thay, huống chi là thêm Cao Tấn Trung nữa, phen này mạng ta phải chết. Ôi thôi ! Trước sau cũng không khỏi chết, chẳng nên đánh lâu làm chi cho mệt, xốc vô đánh liều với nó, nó giết thì giết phứt đi cho rồi.

Nghĩ như vậy bèn huơi đao xốc tới đánh nhầu với hai người ấy.

Cao Tấn Trung chém một đao nhằm cánh tay tả của Tam Đức.

Tam Đức la một tiếng lớn, đao cầm trên tay liền rớt xuống đất.

Phương Đức thấy vậy chém luôn một đao nơi tay hữu.

Tam Đức hét một tiếng lớn, té ngữa xuống đất, hồn về chín suối !

Lúc ấy bọn đồ đệ của Hồ Huệ Càng và của Tam Đức thấy Hồ Huệ Càng và Tam Đức đều bị giết rồi thì kinh hãi bỏ chạy hết.

Té ra chạy ra bao nhiêu đều bị bọn cung nỏ thủ bắn chết hết.

Cao Tấn Trung và Phương Đức kêu bọn quân sĩ kiếm bắt cho hết nội bọn đồ đệ của Hồ Huệ Càng và Tam Đức.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 58

http://tieulun.hopto.org

Tuyệt hậu hoạn, nghị bắt gia thuộc
Báo phụ cừu, toàn thỉ thiền sư

Lúc ấy bá tánh nơi Quảng Đông nghe tin Hồ Huệ Càng và Tam Đức bị giết, thì ai nấy cũng đều vui mừng.

Trừ bọn Tây Thiền tự xong rồi thì quan Tuần phủ để lại một trăm binh giử chùa ấy, còn bao nhiêu thì rút về hết.

Cao Tấn Trung và Phương Đức trở lại ra mắt quan Tuần phủ và tỏ thuật các điều trong lúc giao chiến cho quan Tuần phủ nghe.

Quan Tuần phủ rất mừng.

Kế thấy Trung quân vào bẩm rằng :

- Quân sĩ bắt đặng ít tên đồ đệ của Hồ Huệ Càng và của Tam Đức, xin lão gia liệu định lẽ nào ?

Tuần phủ nói :

- Hãy giao cho Tri huyện giam lại ít ngày, chờ kỳ thu thẩm rồi sẽ xữ trảm.

Trung quân lại bẩm rằng :

- Ngày nay tuy đã trừ đặng Hồ Huệ Càng, nhưng gia quyến cũa nó còn đó, xin lão gia truyền lịnh cho anh em tôi bắt hết xử trảm luôn thể.

Quan Tuần phủ nói :

- Tội nhơn bất nả. Thánh thượng đã có lòng nên ra luật ấy, nỡ nào toàn hại gia quyến của nó làm gì, nay đã giết đặng Hồ Huệ Càng thì thôi, để cho gia quyến của nó đi đâu thì đi.

Cao Tấn Trung thưa rằng :

- Lòng nhơn của lão gia như vậy cũng phải, nhưng bọn nó không biết tội lỗi chắc là đem lòng oán hận mà toan việc báo cừu chớ chẳng không. Vậy xin lão gia bắt hết gia quyến của Hồ Huệ Càng, đặng cho khỏi điều hậu hoạn thì hay hơn.

Quan Tuần phủ nghe nói như vậy thì khiến Cao Tấn Trung, Phương Đức và Trung quân đem binh vây nhà Hồ Huệ Càng, song gia quyến nó đã trốn hết rồi, tìm kiếm không đặng, túng phải trở về phục mạng với quan Tuần phủ.

Quan Tuần phủ truyền tờ tập nả các nơi, lại sai Tri huyện đến Tây Thiền tự biên hết tài vật từng chùa rồi kiếm thầy khác đến ở chùa ấy.

Lúc ấy quan Tuần phủ cho Cao Tấn Trung làm chức Thiên tổng rồi mới dâng biểu tâu các việc với triều đình.

Bạch An Phước hay đặng việc ấy, đến viếng Cao Tấn Trung và Phương Đức mà tạ ơn.

Phương Đức rước vào mời ngồi xong rồi thì Bạch An Phước đứng dậy thi lễ cùng Cao Tấn Trung và nói :

- Nay Cao huynh trừ đặng Hồ Huệ Càng, chẳng những bọn tôi cám ơn mà thôi, bá tánh cả tĩnh Quảng Đông thảy đều cám ơn Cao huynh hết sức. Từ rày chắc là bá tánh đều đặng bình yên, chẳng sợ ai nữa.

Cao Tấn Trung nói :

- Tuy vậy còn có một điều chưa an, nhưng nhơn huynh không rõ. Bạch An Phước hỏi :

- Còn điều chi nữa mà Cao huynh gọi rằng chưa an ?

Cao Tấn Trung nói :

- Hồ Huệ Càng là đồ đệ của Chí Thiện thiền sư, nếu Thiền sư hay đặng việc này, thì người ắt đến báo cừu, chừng ấy ắt là tôi cự không lại. Vái trời cho Phương sư huynh rước đặng Bạch Mi đạo

nhơn, thì nhơn dân xứ nầy mới đặng an cư lạc nghiệp.

Bèn thuật rõ các việc Thiên tử sai Phương Khôi qua rước Bạch Mi đạo nhơn cho Bạch An Phước nghe.

Bạch An Phước nghe rồi thì rất mừng và nói :

- Nếu có thánh chỉ như vậy ắt là đạo nhơn cũng phải vâng theo.

Bèn từ giả trở về, đem lễ vật tạ ơn Cao Tấn Trung lại mời Cao Tấn Trung đến nhà đãi tiệc.

Nói về gia quyến của Hồ Huệ Càng ngày ấy nghe đặng tin dữ lật đật rũ nhau đi kiếm một chổ vắng mà trốn, rồi lại cậy người thám thính.

Khi nghe Tuần phủ sai người đến bắt thì không trở lại nhà.

Con của Hồ Huệ Càng là Hồ Kế Tổ tính với mẹ rằng :

- Để con kiếm chổ cho má ở yên, đặng con thẳng qua Phước Kiến tới Thiếu Lâm tự, ra mắt Chí Thiện thiền sư xin người ra sức báo thù.

Trần thị cũng chịu.

Hồ Kế Tổ kiếm chổ gởi mẹ và gia quyến rồi mới lạy mẹ ra đi.

Nói về Phương Khôi từ giã Thiên tử và Cao Tấn Trung đi một tháng trường mới tới Tứ Xuyên, ra mắt quan Tổng đốc mà trao tờ thánh chỉ.

Quan Tổng đốc dọn bàn hương án đọc tờ thánh chĩ xong rồi thì sai người đi với Phương Khôi mà tìm kiếm Mã Hùng.

Mã Hùng thấy Phương Khôi đến thì mầng rỡ tiếp rước và hỏi rằng :

- Hiền đệ đến đây có việc chi chăng ?

Phương Khôi tỏ bày các việc cho Ma Hùng nghe.

Mã Hùng nói :

- Cao Tấn Trung tướng pháp như thần. Biết hết các việc quá khứ vị lai, va đã đoán quyết như vậy, chắc là gia quyến của em chẳng khỏi nạn to. Bây giờ ý em muốn rước sư phụ đến trừ Hồ Huệ Càng thì cũng là một việc đáng làm, song sư phụ có lời thề trước, e khi người chẳng chịu đi. Tuy vậy anh em ta năn nỉ với người cho hết sức, hoạ may người cũng nghĩ tình mà nghe theo.

Phương Khôi khen phải. Bèn dắt nhau thẳng đến Quảng Huệ tự, ra mắt Bạch Mi đạo nhơn mà tỏ bài các việc.

Bạch Mi đạo nhơn cười rằng :

- Con đã có lòng thành kính mà đến đây, lại có thánh chỉ truyền dạy như vậy thì ta cũng phải đến đó một phen, chớ bấy lâu ta đã có thề không chịu gánh vác việc người làm chi nữa

Phương Khôi rất mầng.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 59

http://tieulun.hopto.org

Nằm chiêm bao, Phương khoái đầu rơi lụy
Dọ tin tức, Mã tráng sĩ ra tài

Đêm ấy phương Khôi nằm chiêm bao thấy vợ mình đến đứng đầu giường khóc lóc mà tõ các việc bị hại, bèn khóc rống lên, giựt mình thức dậy suy nghĩ mấy lời Cao Tấn Trung đoán trước thì rơi lụy ròng ròng, ngồi mà chờ sáng.

Rạng ngày thuật rõ các điều trong lúc chiêm bao cho Mã Hùng nghe, rồi lại nói với Mã Hùng rằng :

- Lấy theo lời đoán của Cao Tấn Trung và điềm chiêm bao nầy thì chắc là việc nhà của tôi hung đa kiết thiểu, xin anh đi với tôi vào thưa với thầy, xin người tính việc lên đường, kẻo tôi nóng nảy việc nhà lắm.

Mã Hùng nói:

- Nếu em nóng nảy việc nhà thì anh em ta vào thưa với thầy mà xin đi trước, để người thủng thỉnh theo sau, còn việc thôi thúc người đi cho

mau thì qua không dám.

Phương Khôi khen phải, bèn dắt nhau đến trước phương trượng ra mắt Bạch Mi đạo nhơn mà tỏ việc ấy.

Bạch Mi đạo nhơn nói :

- Hai ngươi đã nói như vậy thì phải sắm sửa đi trước, còn phần thầy thì nữa tháng nữa thầy mới lên đường. Ấy vậy hai ngươi về đến Quảng Đông, độ chừng nữa tháng thì phải tới Tây Thiền tự mà kiếm ta.

Phương Khôi và Mã Hùng từ giả Bạch Mi đạo nhơn trở lại Quảng Đông.

Đi đến địa phận Quảng Đông, Phương Khôi ghé vào tiệm rượu

muốn kiếm người quen mà hỏi thăm việc nhà.

Mới vừa tới tiệm thấy có một người trong tiệm đi ra, người ấy thấy mặt Phương Khôi thì la lớn rằng :

- Trời đất ôi ! Phương lão gia ngày nay mới về tới đây sao ?

Phương Khôi nhìn mặt người ấy, nhớ cũng có quen nhưng không biết tên họ, bèn hỏi người ấy rằng :

- Anh nầy là ai, tôi không quen, sao lại biết tôi mà hỏi ?

Người ấy nói :

- Té ra lão gia đã quên tôi rồi sao, tôi là Từ Tam, đương làm Nha dịch tại huyện Thiên Nguỵ.

Phương Khôi đứng nghĩ một hồi rồi mới vỗ vỗ mà rằng:

- Phải rồi ! Phải rồi. Tôi mắc đi chói nắng cho nên choá mắt nhìn không ra, bây giờ nhắc lại mới nhớ, lẻ ra cũng là một bọn anh em với nhau, vậy chớ bấy lâu ngươi có hay việc Hồ Huệ Càng thế nào, xin nói cho ta rõ.

Từ Tam nói :

- Việc ấy dài lắm, dài lắm, xin lão gia kiếm chỗ ngồi cho an nơi, rồi tôi sẽ thuật lại cho nghe.

Phương Khôi thấy nói như vậy thì dắt Mã Hùng và Từ Tam thẳng vảo phía trong kiếm chỗ mà ngồi rồi nói với Từ Tam rằng :

- Ta đi lâu ngày không việc nhà thế nào, ngươi hãy thuật hết nguồn cơn cho ta rõ.

Từ Tam than thở một hồi rồi mới tỏ bày các việc cho Phương Khôi nghe.

Phương Khôi mới nghe việc nhà thì rơi lụy ròng ròng, đến chừng nghe tới các việc Cao Tấn Trung đã giết Hồ Huệ Càng thì bằng lòng, nhưng tình nghĩa vợ chồng nghe đến việc dử như vậy thì dằn lòng

không đặng khóc rống một hồi rồi mới từ giả Từ Tam đi cùng Mã Hùng trở về nhà mình.

Đến nơi, Phương Đức rơi lụy mà tõ bày các việc cho Phương Khôi nghe.

Phương Khôi khóc lóc một hồi rồi mới hỏi Phương Đức rằng :

- Bây giờ Cao Tấn Trung ở đâu.

Phương Đức nói :

- Cao Tấn Trung đã làm chức Thiên tổng đương ở tại sở Tuần phòng, vậy chớ Bạch Mi đạo nhơn chịu đi hay không, xin cha nói lại cho con rõ ?

Phương Khôi thuật lại các lời Bạch Mi đạo nhơn đã hứa cho Phương Đức nghe.

Phương Đức rất mầng khiến vợ dọn một tiệc rượu đặng cho cha mình thết đãi Mã Hùng.

Rạng ngày Phương Khôi dắt Mã Hùng đến viếng Cao Tấn Trung. Cao Tấn Trung nghe Mã Hùng đã tới thì lật đật chạy ra rước vào. Phương Khôi quì lạy tạ ơn Cao Tấn Trung.

Cao Tấn Trung đở dậy tõ bày các việc tính bắt gia quyến Hồ Huệ Càng cho Phương Khôi nghe.

Mã Hùng nói :

- Hiền đệ toan liệu như vây cũng phải. Nay ta ở đây cũng không có việc chi, vậy thì để ta thẳng qua Phước Kiến một phen, dọ thám tin tức thể nào đặng có lo phương gỡ trước.

Cao Tấn Trung và Phương Khôi đều mầng mà rằng :

- Nếu sư huynh chịu khó như vậy thì đở cho anh em tôi biết là bao nhiêu.

Cao Tấn Trung hối người dọn tiệc đãi Mã Hùng và Phương

Khôi.

Rạng ngày Mã Hùng từ giả...người ấy quảy gói hành lý thẳng qua Phước Kiến.

Nói về Thiên tử sau khi sai Cao Tấn Trung và Phương Khôi đi rồi thì ở lại đó vài ngày, rồi mới mướn thuyền đi ngã Dương Châu mà trở về Kinh sư.

Đi đến Dương Châu trả tiền đò xong, Thiên tử và Châu Nhựt Thanh lên bờ, thẳng tới khách điếm hiệu là Đồng khánh mà ở.

Rạng ngày điểm tâm xong rồi, Thiên tử đi với Châu Nhựt Thanh thẳng lên Bình Sơn dương dạo chơi phong cảnh một lần nữa.

Đến nơi, Thiên tử vào chùa thì có chủ trì trong chùa ấy bước ra nghinh tiếp.

Thiên tử thấy chủ trì ấy không phải người quen ngày trước, thì cũng có ý muốn hỏi.

Vào đến phương trượng thết trà xong rồi thì chủ trì ấy hỏi rằng :

- Quí khách tên chi họ chi, quê quán ở đâu, xin cho tôi rõ.

Thiên tử nói :

- Tôi là Cao Thiên Tứ quê ở Bắc kinh, còn thằng con nuôi tôi đây tên là Châu Nhựt Thanh, vậy chớ pháp hiệu của hòa thượng là chi, xin nói cho tôi rõ.

Chủ trì ấy dáp :

- Hiệu tôi là Thiên Nhiên.

Thiên tử đàm đạo với Thiên Nhiên giây lâu, coi ý biết người ham tiền bạc không phải quyết dạ tu hành, thì đã đem lòng ghét, song cũng rộng dung, không muốn nói ra làm gì.

Châu Nhựt Thanh thấy vậy cũng muốn phân biện ít điều, song sợ Thiên tử nên không dám nói, còn Thiên Nhiên thấy Thiên tử xưng

mình là người Bắc kinh mà không quân hàm chi hết, lại không đem đồ hành lý, biết rằng không phải bọn cúng chùa, thì có lòng khi, không muốn nói chuyện.

Bèn kiếm cớ hỏi Thiên tử rằng :

- Khách quan muốn xem phong cảnh thì đi xem chơi cho biết.

Thiên tử độ lượng khoan hồng không có ý đến chuyện nhỏ mọn, còn Châu Nhựt Thanh cũng chưa biết là ý Thiên tử không muốn nói chuyện nữa.

Thiên tử nói :

- Nếu Hòa thượng có lòng tốt dắt tôi đi xem thì tôi cũng đi.

Thiên Nhiên nói :

- Khách quan muốn xem thì đi, bằng không thì thôi, còn tôi mắc có việc riêng, đi cùng khách quan không đặng.

Châu Nhựt Thanh nói :

- Hòa thượng là người xuất gia, hễ xuất gia thì tứ đại giai không, nhứt trần bất nhiễm, cớ sao Hòa thượng lại có việc riêng kìa ? Điều ấy rất lạ, thiệt tôi không biết.

Thiên Nhiên hổ thẹn làm thinh, không biết lời chi đáp lại.

Thiên tử thấy vậy nói vớt cho Thiên Nhiên rằng :

- Đã biết người xuất gia thì nhứt trần bất nhiễm, chẳng có việc riêng chi cả. Tuy vậy hòa thượng đã làm chủ trì, cũng phải coi sóc cho tiểu tăng làm việc công quả trong chùa, việc ấy cũng như việc riêng của người thế gian vậy. Thôi, chẳng nên ép người làm chi, mi còn nhớ đường thì đi với ta mà xem.

Châu Nhựt Thanh không dám nghịch mạng, nên phải dằn lòng đi với Thiên tử.

Khi ấy Thiên Nhiên ép mình đưa Thiên tử và Châu Nhựt Thanh

ra khỏi phương trượng, rồi trở vô dặn tiểu tăng rằng :

- Nếu hai người ấy trở lại thì mi phải nói ta đã xuống núi đi viếng anh em rồi, đừng có làm theo thói quen, vào bửa với ta như khi trước.

Tiểu tăng dạ dạ vâng lời.

Thiên Nhiên mời vào tịnh thất chưa đặng bao lâu, kế thấy tiểu tăng chạy vô báo rằng :

- Có Vương Bắc lão gia đến viếng, bây giờ thuyền đã tới bến rồi. Thiên Nhiên nghe báo lật đật chạy ra nghinh tiếp.

Nguyên Vương Bắc lão gia đây chẳng phải dự bực quan viên, mà cũng chẳng phải vương tôn công tử chi hết. Vốn là một người đầu gia của nhà buôn lớn, vì người chủ tiệm tin cậy giao hết các việc cho va, cho nên va mới nhờ việc ăn gian mà làm giàu, bây giờ cất nhà cửa, mua ruộng đất, cưới vợ bé, mua tôi tớ trong nhà nhứt hô bá ứng, các quan sở tại lại theo dua mị với va cho nên thầy sải này cũng bắt chước theo mà làm thói a dua như vậy đó.

Trong lúc Thiên Nhiên chạy ra đến bến, không thấy có Vương Bắc, thì cúc cung thi lễ, chào hỏi một cách kính nhường.

Mấy người tiểu thiếp và tỳ tất của Vương Bắc lên bờ không đặng, thì Thiên Nhiên hối bọn tiểu tăng kiếm tre làm tay vươn cho mấy người ấy lên.

Khi bọn tiểu thiếp và tỳ tất của Vương Bắc lên bờ rồi, Thiên Nhiên lại đứng khép nép bên đường mà hầu hạ và nghinh tiếp.

Đến chừng bọn ấy dắt nhau lên chùa, Thiên Nhiên ở lại sau hỏi bọn thủy thủ rằng :

- Chuyến này sao lại không thấy lão gia ?

Thủy thủ nói :

- Lão gia làm biếng không thèm đi, để cho mấy bà tiểu thiếp và mấy chị tỳ tất của người lên chơi một chuyến. Vậy Hòa thượng mau chạy theo, mời các bà vào chùa, kẻo ngày sau lão gia bắt lỗi. Thiên

Nhiên lật dật chạy theo, đến nỗi vấp đá té sấp lở trán trầy chơn mà cũng không biết đau đớn chi cả.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 60

http://tieulun.hopto.org

Tục hòa thượng buông lời vô phép
Tiểu anh hùng nỗi giận hành hung

Thiên Nhiên theo kịp bọn ấy, mời vào phương trượng, thết trà xong rồi, hối thúc tiểu tăng lo việc cơm nước còn mình thì đứng chắp tay mà hầu. Trong bọn tiểu thiếp ấy có người làm đầu là vợ thứ ba của Vương Bác.

Nàng ấy nói với Thiên Nhiên rằng :

- Chị em tôi đi chơi thất công Hòa thượng châu toàn hết sức như vầy thế cũng cực lòng cực trí, từ rày về sau chị em tôi không dám tới nữa.

Thiên Nhiên nói :

- Tôi làm như vậy e chưa đũ lễ, như có điều chi sai sót cúi xin các bà miễn chấp.

Người ấy nói :

- Chị em tôi ăn chay không đặng, nên đã sắm sẳn tiệc rượu đem theo, Hòa thượng đừng lo về việc cơm nước.

Thiên Nhiên nói :

- Tôi đã sai người đi đặt một tiệc đồ mặn, như bà có sẳn thì xin để dùng bửa trưa, chớ bây giờ tiểu tăng đi đặt rồi ; để tôi dắt đường cho các bà dạo xem phong cảnh một lát, rồi sẽ trở lại vầy tiệc.

Nói rồi liền đứng dậy dắt bọn đờn bà ấy dạo xem cãnh núi.

Nguyên người vợ thứ ba của Vương Bác đó, vốn là một con kỹ nữ có nhan sắc, Vương Bác phải lòng đem bạc chuộc về làm vợ thứ ba, nàng ấy tên là Lục Tương nga.

Lúc ấy Thiên Nhiên dắt bọn đờn bà ấy đi tới suối thứ năm mà xem, vừa gặp Thiên tử và Châu Nhựt Thanh đang đi coi Thiên tử thấy

bọn đờn bà thì đứng nẹp một bên đường, nhường cho bọn ấy đi qua, đến chừng thấy có Thiên Nhiên theo sau, thì Thiên tử cũng làm ngơ dường như đã quên chuyện trước ; còn Châu Nhựt Thanh thấy Thiên Nhiên theo sau bọn đàn bà ấy thì lòng nổi giận mà nghĩ rằng : Khi nãy Thiên tử khiến nó dắt đi dạo xem phong cãnh nó đã kiếm điều thối thác mà nói mình có việc riêng, bây giờ nó lại đi với đòn bà như vậy thiệt là đáng giết.

Nghĩ như vậy, vừa muốn kêu Thiên nhiên mà hỏi, song thấy Thiên tử chẳng có sắc giận thì lại không dám tự chuyên.

Bèn theo sau Thiên Nhiên mà xem cữ chỉ.

Lúc ấy Châu Nhựt Thanh thấy Thiên Nhiên đối đáp với bọn đàn bà ấy rất nên cung kính, lại chỉ chổ nầy chổ kia có dạ ân cần. Cắt nghĩa tích xưa cho bọn đờn bà ấy nghe chừng ấy lòng lã nổi xung, Châu Nhựt Thanh dằn nữa không đặng, bèn chạy lại nói với Thiên tử rằng :

- Phụ vương thấy lão sãi ấy a dua thái quá chăng ?

Thiên tử nói :

- Sao lại không thấy, song chẳng nên nói làm gì.

Châu Nhựt Thanh nói :

- Tôi thấy sãi ấy đem lòng khi rẻ Phụ vương, mà lại a dua với bọn đàn bà như vậy, lòng tôi giận lắm, xin Phụ vương cho tôi răn nó một hồi thì mới hết giận.

Thiên tử làm thinh.

Châu Nhựt Thanh bíết ý liền chạy theo muốn bắt Thiên Nhiên mà đánh.

Té ra Thiên Nhiên đã dắt bọn đàn bà ấy trở lại phương trượng rồi.

Châu Nhựt thanh trở lại đi theo Thiên tử lên Bình Thiên đường xem chơi một hồi nữa, rồi mới trở lại phương trượng.

Đi vừa tới cửa, có một tiểu tăng cản lại mà rằng :

-Hai chú nầy không đặng vô đấy, trong ấy có khách đàn bà, nếu hai chú muốn vô thăm chùa, thì ra cửa trước mà xem, xin đừng vào nơi phương trượng.

Châu Nhựt Thanh nói :

- Ta muốn vào đó đặng hỏi hòa thượng một điều.

Tiểu tăng nói :

- Tại phương trượng đương đải khách quí, cho nên tôi mới biểu ra tiền đường.

Châu Nhựt Thanh hỏi :

- Khách nào ở đâu lại gọi là khách quí ?

Tiểu tăng nói :

- Khách quí ấy là vợ thứ ba của Vương lão gia, người giắt chị em đến xem phong cảnh chùa nầy, cho nên Hòa thượng tôi phải thết đãi.

Châu Nhựt Thanh hỏi :

- Vương lão gia có bà con gì với hòa thượng chăng ?

Tiểu tăng nói :

- Không, người là thí chủ, và cúng tiền bạc cũng nhiều, cho nên Hòa thượng tôi phải trọng.

Châu Nhựt Thanh nghe nói như vậy thì nổi trận lôi đình mà kêu lớn lên rằng :

- Bớ Thiên Nhiên, mi phải mau mau ra đây cho ta nói chuyện, nếu mi không ra thì ta vô đó đánh mi bể đầu.

Tiểu tăng thấy vậy chạy vào báo với Thiên Nhiên.

Thiên Nhiên nghe báo bước ra nói với Châu Nhựt Thanh rằng :

- Đu`wng có ngang tàng lắm vậy. Hôm nay ta mắc thết đải khách sang, cho nên mới khiến tiểu tăng nói trước với ngươi có gì ngươi mong lòng gây dữ như vậy ?

Châu Nhựt Thanh thấy mặt Thiên Nhiên thì đã giận rồi đến chừng nghe mấy lời ấy, lại càng giận thêm hơn nữa, bèn nhảy tới dang tay đánh vô mặt Thiên Nhiên một vã mà mắng rằng :

- Sải khốn nầy mi dám chống trả với ta sao ?

Thiên Nhiên bị đánh một vả rất nặng, gảy hai cái răng, lại thêm sưng mặt chù vù, khi ấy Thiên Nhiên, một là ỷ chùa ấy có sắc vua cho, hai là ỷ có quan viên thường tới dạo xem phong cảnh, ba là giận Châu Nhựt Thanh đánh mình sưng mặt, cho nên buông lời măng nhiết đến điều.

Thiên tử thấy vậy nổi giận khiến Châu Nhựt Thanh rằng :

- Nơi phương trượng có khách đàn bà, mi đừng rầy ở đây làm người ta sợ, hãy kéo lão sải ấy ra trước khách đường phân phải quấy cho nó nghe.

Nhựt Thanh vâng lịnh thộp ngực Thiên Nhiên kéo đi.

Thiên nhiên trì kéo không lại, cứ việc chạy theo Châu Nhựt thanh.

Khi ấy bọn đàn bà thất kinh xuống thuyền về hết.

Châu Nhựt Thanh kéo Thiên Nhiên ra tới khách đường bảo đứng dựa cửa.

Thiên tữ ngồi nơi ghế giữa mà nạt Thiên Nhiên rằng :

- Mi còn chưa chịu quì xuống đó mà nghe ta nói hay sao.

Thiên Nhiên đứng sửng mà không chịu quì.

Châu Nhựt Thanh nắm tay Thiên Nhiên dắt tới trước mặt Thiên

tử, rồi đạp một đạp nơi nhượng làm cho Thiên Nhiên phải quị xuống đó.

Thiên tử điểm mặt Thiên Nhiên mà rằng :

- Mi là quân khốn, đã đem thân vào chốn không môn, mà còn học thói tiểu nhơn, a dua với người giàu có, chẳng kể đến ta chút nào. Mi biết ta đây là ai chăng ? Nầy, ta nói cho mi rõ ta là Cao Thiên Tứ, môn sanh Trình Hoằng Mưu, bạn đồng niên của quan Tuần phủ tĩnh nầy. Nay ta phụng chỉ qua Giang Nam tra xét một án lâu năm, đi ngang qua đây, nên mới ghé lại dạo xem phong cảnh. Khi nảy ta bảo mi dắt ta đi xem phong cảnh cho biết, mi đã thối thác nói có việc riêng, cớ gì bây giờ mi lại dắt bọn đàn bà dạo xem như vậy. Nay ta không thèm tranh luận với mi làm gì, để ta bắt mi giãi tới quan tĩnh, coi thử mi có lỗi gì hay không.

Thiên Nhiên nghe nói lật đật quì lạy xin dung.

Thiên Nhiên nghe Thiên tử nói bấy nhiêu lời, mới biết Thiên tử cũng là quí nhơn nơi Bắc kinh, thì lật đật quì lạy mà rằng :

- Tôi thiệt là đứa hữu nhãn vô châu, cúi xin nhị vị rộng lòng dung thứ, từ rày về sau, tôi không dám làm như vậy nữa.

Nói rồi lại quỳ lạy Châu Nhựt Thanh mà xin tha lỗi.

Thiên tử thấy vậy thì nghĩ rằng :

- Nó đã biết lỗi thì thôi, so đo làm gì vô ích.

Bèn hỏi Thiên Nhiên rằng :

- Vậy chớ Hòa thượng chùa nầy tên là Liễu Không bây giờ ở đâu ?

Thiên Nhiên nói :

- Hòa thượng Liễu Không viên tịch đã ba năm nay.

Thiên tử nghe nói Liễu Không đã viên tịch rồi thì đem lòng thương mà khen rằng : Như Liễu Không vậy mới phải là người tu

hành, còn như mi đó thiệt là Hòa thượng rượu thịt. Thôi, ta cũng không thèm so đo với mi làm gì, ấy vậy từ rày về sau mi đừng quen theo thói cũ mà chết.

Thiên Nhiên rất mừng, đứng dậy chắp tay mà hầu.

Thiên tử từ giã Thiên Nhiên trở về khách điếm.

Ngày thứ Thiên tử làm một phong thơ sai tiểu nhị đem đến giao cho Tri phủ Dương châu, còn mình thì trả tiền phòng cho chủ tiệm rồi mướn đò về kinh sư.

Tiểu nhị đem thơ giao cho Tri phủ Dương châu rồi.

Tri phủ cầm thơ mở xem, thấy có ba chữ Cao Thiên Tứ, biết là thánh chỉ thì lật đật bàn hương án quì xuống mà đọc.

Đọc rồi mới biết Thiên tử có tới Bình Sơn đường, thấy Thiên Nhiên khinh bần trọng phú, cho nên truyền chỉ khiến đuổi Thiên Nhiên ra khỏi chùa.

Tri phủ vâng theo thánh chỉ đuổi Thiên Nhiên ra, rồi chọn sãi khác ở giử chùa ấy.

Nói về con của Hồ Huệ Càng là Hồ kế Tỗ thẳng đến Thiếu Lâm tự khóc lóc tỏ các việc cha mình bị hại cho Chí Thiện thiền sư nghe.

Chí Thiện thiền sư nghe nói, thì nổi giận nói lớn rằng :

- Cao Tấn Trung tài cán bực nào lại dám cả gan sát hại đồ đệ của ta như vậy kìa nếu ta không giết nó lại, ắt nó khi dể đến ta chớ chẳng không.

Đồ đệ là Đồng Thiên Cân và Tạ Á Phước bước ra thưa rằng :

- Đồ đệ của Bạch Mi đạo nhơn đã hại Hồ huệ Càng và Tam Đức thác rồi, bây giờ sư phụ đến đó đối địch với Cao Tấn Trung thì cũng không đáng xin để cho hai anh em tôi đến đó báo cừu thì phải hơn.

Chí Thiện thiền sư nói :

- Hai ngươi nói như vậy cũng phải, song ta biết Cao Tấn Trung tập luyện nội công nhiều lắm, e khi hai ngươi đi cự địch không lại.

Đồng thiên Cân và Tạ Á Phước đều nói :

- Sư phụ sao lại muốn nêu chí khí của chúng mà dẹp oai phong của mình như vậy ! Nếu hai đứa tôi báo thù cho sư huynh không đặng, thì chẳng nên trở lại chùa này.

Chí Thiện thiền sư thấy hai người ấy quyết chí, thì cũng bằng lòng cho đi.

Tạ Á Phước và Đồng Thiên Cân đều mừng.

Bên sắm sanh nang thác, đi với Hồ kế Tỗ thẳng qua Quảng Đông.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 61

http://tieulun.hopto.org

Chí quyết báo cừu, lòng hằng tư tưởng
Ra lời trách bị, cậy nghĩa trừ hung

Nói về Mã Hùng qua tới Phước Kiến, giả người du học đến chùa Thiếu Lâm thám thính.

Dọ đặng tin ấy thì lật đật trở lại Quảng Đông thuật lại với Cao Tấn Trung và Phương Khôi.

Ba anh em bàn luận cùng nhau dự bị việc giao chiến.

Cách vài ngày có quân vào báo với Cao Tấn Trung rằng :

- Có hai người xưng là Đồng Thiên Cân và Tạ Á Phước ở tĩnh Phước Kiến mới sang, xin vào ra mắt.

Cao Tấn Trung nói :

- Ngươi ra nói lại với hai người ấy rằng : Ngày mai sẽ hội diện với nhau tại Tây Thiền tự.

Tên quân ấy trở ra, trã lời với Đồng Thiên Cân và Tạ Á Phước.

Hai người ấy nghe nói liền trở ra, đi kiếm khách điếm mà ở.

Lúc ấy Cao Tấn Trung cho mời Mã hùng và Phương Khôi đặng nghị việc giao chiến, lại đến thưa với Tăng Tất Trung, xin cấp cho mình hai người Trung quân và vài mươi binh mạnh, đặng có phòng việc bất trắc.

Còn Mã Hùng và Phương Khôi đến Tây Thiền tự thử coi Bạch Mi đạo nhơn đã tới hay chưa.

Đến chùa, Mã Hùng và Phương Khôi vào hỏi chũ trì rằng :

- Mấy bửa rày có ai ở thành đô đến ngụ tại đây hay không ?

Chủ trì nói:

- Có, có một ông Hòa thượng ở Thành đô đến ngụ đã hai ngày rày.

Mã Hùng và Phương Khôi đều mừng, cậy chủ trì dắt đến chổ Hòa thượng ấy ở.

Chủ trì dắt hai người ấy tới phòng Bạch Mi.

Hai người ấy quì lạy ra mắt, rồi tỏ các việc cho Bạch Mi nghe.

Bạch Mi nói :

- Ta đả viết thơ hẹn với Ngũ Mai và Phùng Đạo Đức, khiến phải hội tại chùa nầy, chẳng biết ý gì đến nay mà hai ngươi ấy hãy còn chưa tới. Vậy thì nay mai bọn ngươi ráng trừ cho đặng Đồng Thiên Cân và Tạ Á Phước. Còn Chí Thiện thiền sư thì chờ Ngũ Mai và Phùng Đạo Đức đến đây rồi sẽ hay.

Mã Hùng và Phương Khôi từ giả trở về nói lại cho Cao Tấn Trung nghe.

Cao Tấn Trung rất mầng.

Rạng ngày mai, Cao Tấn trung đi với Mã Hùng, Phương Khôi, hai người Trung quân và hai mươi quân sĩ tới Tây Thiền tự ra mắt Bạch Mi đàm luận về việc giao chiến.

Lúc ấy thầy trò đương có đàm luận với nhau, kế thấy tiểu tăng chạy vào báo rằng :

- Đồng Thiên Cân và Tạ Á Phước đến mời lão gia ra nhà khách nói chuyện.

Cao Tấn Trung nghe báo, liền đi với Mã Hùng và Phương Khôi thẳng ra nhà khách.

Đến nơi thấy có hai người ngồi chờ thì Cao Tấn Trung bước lại hỏi rằng :

- Nhị vị có phải Đồng sư huynh và Tạ sư huynh chăng ?

Đồng Thiên Cân nói :

- Phải.

Bèn hỏi lại rằng :

- Túc hạ có phải là Cao Tấn Trung chăng ?

Cao Tấn Trung nói :

- Phãi, chẳng hay nhị vị đến đây có việc chi chăng ?

Đồng Thiên Cân nói :

- Thầy tôi là Chí Thiện thiền sư sai hai anh em tôi đến đây hỏi sư huynh một điều : Vả chăng Hồ Huệ Càng và Tam Đức thuở nay không thù không oán với sư huynh, cớ sao sư huynh lại ỷ thế lực của Bạch Mi, không tưởng niềm đồng đạo, đến đây gây dữ mà giết hai người ấy. Lời xưa có nói : Thố tử hồ bi, vật thương kỳ loại, rất đỗi loài thú còn biết thương đồng loại thay, sư huynh là người đồng đạo với hai người ấy, nỡ nào đành lòng giết nhau như vậy ? Bởi đó cho nên thầy tôi sai anh em tôi đến đây quyết việc hơn thua mà báo thù cho hai người ấy.

Cao Tấn Trung cười rằng :

- Nhị vị duy biết tôi giết người đồng đạo là quấy mà không biết xét coi lỗi tại ai. Vậy chớ nhị vị không nghe Hồ Huệ Càng tàn hại bá tánh nơi Quảng Đông hay sao ? Nầy, để tôi kể hết việc Hồ Huệ Càng làm quấy cho nhị vị nghe : Từ ngày Hồ Huệ Càng về đây báo thù cho cha nó, thì nó đã giết người nghịch với nó rất nhiều, rồi lại ỷ mạnh hiếp người, nhơn dân trong tĩnh nầy sợ nó hơn là sợ cọp. Mới đây Phương Khôi đều là người vô thù vô oán, vì có một điều vâng lịnh quan trên, tìm người bắt nó, ấy cũng bởi nơi lịnh trên sai khiến, nên mới phải đi bắt. Hồ Huệ Càng không nghĩ đến đều ấy, nhân lúc Phương Khoái đầu chưa về, nó đến giết vợ con người ta hết ba bốn mạng. Như vậy tội nó đáng không, nhị vị nghĩ lại coi thử. Nay tôi ra tay trừ hai đứa dữ, cứu cả thảy bá tánh, từ ấy đến nay ai ai thảy đều vui mừng, nhà nhà thảy đều an ổn, ước như nhị vị gặp việc này, chắc

cũng vui lòng ra sức, nhị vị sao không biết nghĩ, nhị vị tuy có sức mạnh hơn người, còn tôi đây lại thua nhị vị sao. Rất đỗi mạnh như Hồ Huệ Càng tôi còn giết đặng thay huống chi là nhị vị.

Đồng Thiên Cân và Tạ Á Phước nghe mấy lời ấy thì nổi giận nói lớn rằng :

- Cao Tấn Trung chớ nói nhiều lời. Mi đã giết thác Hồ Huệ Càng và Tam Đức, cừu ấy lớn biết bao nhiêu, mi đừng nói phách, anh em ta quyết lòng liều thác tranh việc hơn thua với mi.

Cao Tấn Trung nói :

- Hai đứa bây đã quyết gây dữ, ta lại chịu thua hay sao ?

Mã Hùng và Phương Khôi cũng nổi giận, ra nói với Đồng Thiên Cân và Tạ Á phước rằng :

- Hai đứa bây không biết sợ chết, thế khi cũng có số mạng tại trời, chẳng phải tại ta có lòng tàn nhẫn mướn hại thương sanh làm gì.

Bèn hỏi Đồng Thiên Cân và Tạ Á phước rằng :

- Hai đứa bây muốn đánh binh khí, hay là đánh quờn?

Đồng Thiên Cân, Tạ Á phước đều nói đánh quờn với bây thì mới rõ tài cao thấp, nếu bây sợ chết thì ta để cho bây cầm binh khí, còn ta đánh quờn mà thôi.

Cao Tấn Trung, Mã Hùng và Phương Khôi đều nỗi giận cởi áo nhãy ra, đứng thủ thế khiến hai người ấy vào.

Đồng Thiên Cân nhãy tới đánh với Cao Tấn Trung, Tạ Á Phước nhãy tới đánh với Mã Hùng.

Bốn người giáp chiến với nhau, Phương Khôi đứng ngoài thị chiến.

Lúc ấy Cao Tấn Trung nhắm ngay xương sườn Đồng Thiên Cân mà đánh.

Đồng Thiên Cân liền nhảy dang ra, rồi nhắm ngay màn tang Cao Tấn Trung đánh.

Cao Tấn Trung nhãy khỏi, rồi lại dùng thế Mã hổ nhập động, đánh vô háng Đồng Thiên Cân.

Đồng Thiên Cân biết thế không vừa, lật đật nhãy dang ra ngoài, rồi lại dùng thế Khô thọ bàn căng, mà quơ Cao Tấn Trung cho té, chẳng dè con mắt của Cao Tấn Trung lẹ lắm khi thấy Đồng Thiên Cân vừa dùng thế ấy, thì đã nhãy dựng lên trên không dùng thế Yến tử xuyên liêm, vấu Đồng Thiên Cân.

Đồng Thiên Cân kinh hải lật đật nhãy tránh cho khỏi thế ấy rồi lại thừa hư ráng sức đánh vô trúng bụng Cao Tấn Trung một thoi.

Đồng Thiên Cân đánh đặng thế ấy thì có lòng mừng, ngỡ là Cao Tấn Trung đã bị tay mình, té ra Cao Tấn Trung tập luyện bề trong, công phu dày hơn đồng, Thiên Cân đánh nhằm ngay bụng đã không bị đau, lại còn nín hơi thót bụng vô, làm cho Đồng Thiên Cân rút tay lại không đặng, dường như tay đả mọc rễ dính vô đó rồi.

Đồng Thiên Cân kinh hải ráng sức lấy tay ấy ra mà chạy, song rút không đặng, túng phải dụng lực đẩy tới; đặng có làm cho Cao Tấn Trung té ngữa, té ra đẩy cũng không nổi, lại bị Cao Tấn Trung dùng hai ngón tay cái đâm vô mắt Đồng Thiên Cân.

Đồng Thiên Cân còn có một tay tả, cho nên đở đặng phía ấy, còn phía bên hữu thì Cao Tấn Trung đâm vô móc tròng ra.

Đồng Thiên Cân chịu đau không nỗi, hét một tiếng lớn lại bị Cao Tấn Trung phình bụng ra đẩy tới rất mạnh làm cho Đồng Thiên Cân té nằm dưới đất, dường như con thú bị đè ngữa, giơ giò lên trời.

Đồng Thiên Cân đứng dậy không nổi, nằm giữa dưới đất mở một con mắt phía tả, ngó Cao Tấn Trung lườm lườm. Còn mắt phía hữu thì máu chảy ròng ròng dường như huyết lụy.

Khi ấy Cao Tấn Trung thấy vậy thì nói lớn rằng :

- Mi đã ra thân như vầy, dẫu mi có sống thì cũng vô dụng. Thôi,

để ta đưa luôn mi xuống âm ti đi cho rồi.

Nói rồi thì đạp Đồng Thiên Cân một đạp, hồn về chín suối.

Còn Tạ Á phước đánh với Mã Hùng, hai đàng áp nhau thiệt là kỳ phùng địch thủ, tướng ngộ lương tài, đương đánh với nhau chưa phân thắng bại.

Cao Tấn Trung chạy lại nói lớn rằng :

- Mã sư huynh, tôi đã giết Đồng Thiên Cân rồi, còn Tạ Á Phước đó thì giao cho sư huynh, sao sư huynh chưa dụng nghề hay mà giết phứt nó đi ?

Mã Hùng nghe nói biết là Đồng Thiên Cân đã bị Cao Tấn Trung giết rồi thì lòng rất mừng mà nghĩ rằng :

- Cao Tấn Trung giết đặng Đồng Thiên Cân, lẽ nào ta giết không nổi Tạ Á Phước sao ?

Nghĩ như vậy, bèn dụng hết thế huê quờn mà đánh.

Tạ Á Phước thấy đường huê quờn của Mã Hùng hay hơn đường Huê quờn của Hồ Huệ Càng nhiều lắm, thoạt đánh phía tả thoạt đánh phía hữu, làm cho bối rối lòng người, không biết ngã nào mà đở.

Lúc ấy Tạ Á Phước nghe nói Đồng Thiên Cân thác rồi, thì đã có lòng thương, lại có lòng sợ, bèn nhảy dang ra nghĩ thầm rằng :

- Ta đi đến đây có hai anh em bây giờ Đồng Thiên Cân bị thác rồi nếu ta thua Mã Hùng nữa thì oai danh của thầy ta còn gì ? Còn ta cũng không mặt mũi nào dám thấy thầy ta nữa. Bây giờ ta phải ráng sức giết cho đặng Mã Hùng thì mới gở đặng xấu nầy một ít.

Nghĩ như vậy bèn dùng thế giải huê quờn mà đánh với Mã Hùng.

Mã Hùng thấy Tạ Á Phước đã biết thlế Giải huê quờn, liệu bề lấy đó mà thắng không đặng thì vừa muốn dùng thế khác mà bắt Tạ Á

Phước, kế thấy Tạ Á Phước dùng thế Tuý bát tiên nhảy lui ra, giả té mà nằm ngữa giữa đất, tay chơn đưa lên trời.

Mã Hùng thấy vậy thì cười rằng :

- Tạ Á phước ! Mi lấy thế Tuý bát tiên của mi đó gạt ai thì đặng chớ gạt ta thiệt chẳng đặng đâu. Nầy để ta nhơn lấy thế ấy mà giết mi cho rảnh.

Tạ Á Phước nghe nói nổi giàn bèn nói lớn rằng :

- Loài thất phu chớ khá khoe tài. Mi đã biết thế Tuý bát tiên của ta thì mi mau mau nhãy vô mà phá.

Mã Hùng thấy nói nổi giận nhảy vô. Nhưng mà thế Túy bát tiên của Tạ Á phước khít khao hết sức, cho nên Mã Hùng làm gì không đặng.

Mã Hùng dợm đã đôi ba phen, rồi mới nhảy vô, Tạ Á Phước chuyển gân đứng dậy, dùng thế Thanh đình điểm thủy nhắm ngay giữa óc Mã Hùng mà đánh.

Mã Hùng cười lớn mà rằng :

- Tưởng mi dụng thế Túy bát tiên đặng bày phép gì cho lạ, té ra mi làm như vầy thì ta đã biết trước rồi.

Nhứt diện nói, nhứt điện dụng thế Lực thoát thái sơn đặng có vừa đỗ vừa đánh Tạ Á Phước. Thế Lực thoát thái sơn đó thiệt là mạnh lắm, nếu như người khác thì đã ngã rồi, nhưng Tạ Á Phước tập luyện đã dày, lật đật biến pháp giải đặng.

Mã Hùng thấy Tạ Á Phước đã biến pháp mà giải đặng thế Lực thoát thái sơn của mình thì lại dùng thế Liên huờn thối hai chơn luân phiên với nhau mà đá xin lịa. Thế ấy Tạ Á Phước đã có luyện rồi nhưng công phu chưa kịp Mã Hùng. Nay thấy Mã Hùng dụng thế ấy thì cũng biết chổ mà đở không đến nổi chết. Tuy vậy, ban đầu đở đặng, đến chừng Mã Hùng đá luôn năm bảy chục cái, Tạ Á Phước đở hơi mệt, mắt đã hoa, gân lại mỏi, cho nện đở mau không kịp, bị chơn tã của Mã Hùng đá nhằm chơn bên hữu.

Tạ Á Phước vừa muốn nhảy dang ra, song chưa kịp nhảy đã bị chơn hữu của Mã Hùng đá nhằm chơn tả một cái rất đau.

Tạ Á Phước liệu bề chịu với thế ấy không nổi, bèn co giò nhãy lên trên, định nhảy qua khỏi đầu Mã Hùng, lựa chổ yếu hại nơi phía sau mà đánh Mã Hùng một cái cho chết.

Té ra Mã Hùng biết sớm, liền day lưng chạy lại, nhơn lúc Tạ Á Phước chơn chưa đụng đất, phía dưới thì bị Mã Hùng dụng thế Triều phong thối mà quét chơn, phía trên thì dụng thế Xuyên hung mà thoi vô hông Tạ Á Phước một cái rặt nặng.

Lúc ấy Tạ Á Phước mắc lấy lo tránh dưới chơn, bị Mã Hùng đánh nhằm chổ ấy, liền té xiu xuống đất hộc máu.

Mã Hùng ý muốn làm cho Tạ Á Phước ra phế nhơn nên không muốn giết, bèn nhảy lại dùng ngón tay cái đâm vô chổ vai và chỗ háng của Tạ Á Phước mà rằng :

- Ta không giết mi làm chi, để cho mi sống làm phế nhơn thì cũng không hại đặng ai.

Tạ Á Phước bị Mã Hùng đâm bốn chổ ấy và nói như vậy thì nỗi giận mắng lớn rằng :

- Khí vận của ta xui lắm, nên mới bị ngươi như vầy, mi lại còn muốn khoe tài nói phách nữa sao ? Nếu thầy ta hay đặng chuyện nầy, thì thân mi ắt bị xé ra tan nát.

Mã Hùng nghe nói nỗi giận vừa muốn giơ tay đánh Tạ Á phước cho chết.

Xảy đâu Bạch Mi đạo nhơn chạy tới nạt lớn rằng :

- Mã Hùng, Mã Hùng, đừng có giết nó, đừng có giết nó !

Mã Hùng nghe tiếng biết là thầy mình, thì vâng lời mà bước dang ra.

Hồi 62

http://tieulun.hopto.org

Tăng Tất Trung dâng biểu cùng Thiên tử
Trần Hoằng Mưu sáng trí biết anh hùng

Lúc ấy Mã Hùng nổi giận ý muốn giết phứt Tạ Á Phước cho rồi, xảy có Bạch Mi đạo nhơn chạy tới cản ra rồi nói với Mã Hùng rằng :

- Con đừng giết nó làm gì, để thầy nói lại ít lời cho nó nghe.

Tạ Á Phước đương nằm giữa đất nghe mấy lời của Bạch Mi nói đó thì nghi là Bạch Mi đạo nhơn bèn lật đật ngóc cổ lên xem, thấy quả là Bạch Mi đạo nhơn, thì nổi giận mà rằng :

- Bạch Mi đạo nhơn, vả ông với thầy tôi là người đồng đạo, lẻ thì mọi việc đều phải thương nhau nể nhau mới phải, cớ sao ông lại chẳng kể đến ai, để cho học trò của ông đả giết anh em tôi, lại thêm đánh tôi ra thân thể nầy. Bây giờ ông muốn nói chi thì nói phứt đi cho tôi nghe thử.

Bạch Mi đạo nhơn nói :

- Việc nầy bởi nơi thầy của nhà ngươi là Chí Thiện thiền sư không biết phải quấy, cứ theo binh vực một đứa đồ đệ hung hăng, cho nên nó mới ỷ thế mạnh, tàn hại thương sanh không biết bao nhiêu, ấy có phải là lỗi thầy của nhà ngươi làm lếu chăng ? Như vậy thầy của nhà ngươi còn chưa biết lỗi, cho nên mới sai nhà ngươi và Đồng Thiên Cân đến đây báo cừu cho thằng Hồ Huệ Càng làm cho đến nổi chết thêm một mạng Đồng Thiên Cân nữa, còn mạng nhà ngươi hôm nay sống thác tại tay đồ đệ của ta, nhưng ta thấy ngươi đã ra thân phế nhơn thì không nở để cho nó giết. Bây giờ tuy ngươi bị bịnh, lòng còn gây dữ đặng nữa mặc lòng nhưng cũng còn có thể trở về Phước Kiến đặng. Vậy ngươi phải lần hồi trở lại Thiếu Lâm tự, đặng có thưa lại với thầy ngươi, khiến va phải hồi tâm tự tĩnh, từ rày về sau xét lỗi ăn năn, cấm nhặt bọn đồ đệ, đừng để cho nó ngang trái như vậy nữa, thì ta cũng bằng lòng dung chế, chẳng nhớ lỗi trước làm gì ; như va không biết ăn năn, mong lòng gây dữ với ta thì bảo va định ngày nào cho chắc, hoặc va đến đây giao chiến với ta, hoặc là ta đến

Phước Kiến thì ta cũng chịu, chừng ấy hai đàng tỷ thí với nhau, nếu va thắng ta đặng, thì ta tôn va làm thầy, còn như va thắng ta không đặng, thì ta giết va đặng trừ mối hại cho bá tánh, cùng rữa mối thù cho nhơn dân. Vậy ngươi mau mau đi về nói lại, khiến va toan liệu thế nào thì phải trả lời cho ta rỏ.

Tạ Á Phước nghe bấy nhiều lời, lòng giận hết sức, ý muốn đứng dậy đánh chết Bạch Mi đạo nhơn cho đã nư giận, song le ý muốn thì có, sức mạnh thì không vì bị Mã Hùng đâm bốn chổ nghiệt, đã thành phế nhơn, cựa quậy không nổi, cho nên trợn mắt lườm lườm nói với Bạch Mi đạo nhơn rằng :

- Bớ Bạch Mi đạo nhơn, ông đừng nói phách như vậy, tưởng đâu thầy tôi lại sợ ông sao. Hể tôi về Phúc kiến đặng thĩnh thầy tôi đến đây, xin ông đừng chối và đừng trốn.

Bạch Mi đạo nhơn nói :

- Nhứt ngôn ký xuất tứ mã nan truy, lời ta nói ra dầu phải dầu quấy cũng không thèm chối. Ngươi hãy trở về nói lại với thầy ngươi, ta cứ ở đây chờ ngày giao chiến,chớ ta không trốn đâu mà ngươi phòng sợ.

Nói rồi đi với Mã Hùng, Cao Tấn Trung và Phương Khôi trỡ lại tăng phòng.

Tạ Á Phước thấy thầy trò Bạch Mi đạo nhơn đã trở lại tăng phòng rồi, thì lần hồi chổi dậy gượng gạo đi nhúc nhắc ra cữa chùa, đậy mặt che mày trở lại khách điếm, tính trả tiền phòng cậy tiểu nhị mướn giùm một chiếc đò, rồi nội ngày ấy hối thủy thủ đem đồ hành lý xuống đò trở về Phước Kiến.

Lúc ấy bọn Trung quân thấy Tạ Á Phước đã ra thân thể như vậy, lại thêm có lời Bạch Mi đạo nhơn khiến về Phước Kiến, cho nên không dám cản trở, làm thinh để cho Tạ Á Phước đi.

Bạch Mi đạo nhơn trở lại tăng phòng nói với Cao Tấn Trung rằng :

- Mi phải đến dinh Tuần phủ tỏ thuật các việc giết thằng Thiên

Cân và đánh Tạ Á Phước ra phế nhơn cho người nghe. Rồi lại thưa cho người hay rằng : Ta đã có nhắn Chí Thiện thiền sư khiến va đến đây giao chiến, nhưng ý ta chắc định va không dám đến, chắc ta qua đó mà thôi. Vì vậy cho nên ta tính phải qua Phước Kiến một phen, đặng trừ hết bọn Thiếu Lâm tự, thì bá tánh mới đặng bình an. Bây giờ ta còn chờ cho Ngũ Mai đại sư và Phùng Đạo Đức đến đây rồi sẽ nhập đoàn đi một lượt. Ngươi phải xin người dâng biểu tâu với trào đình, xin trào đình chọn thêm vài người lương tướng đến tại Phước Kiến trợ chiến, kẻo bọn Thiếu Lâm tự đông lắm, e khi cự địch không lại Cao Trung vâng lời ra đi.

Còn các Trung quân và quân sĩ cũng từ giả Bạch Mi đạo nhơn, Mã Hùng và Phương Khôi mà về hết.

Cao Tấn Trung về đến dinh, ra mắt quan Tuần phủ tỏ bày các việc đã giết Đồng Thiên Cân và đánh Tạ Á Phước ra phế nhơn cho quan Tuần phủ nghe, rồi lại tỏ ý Bạch Mi đạo nhơn xin quan Tuần phủ dâng biểu.

Quan Tuần phủ rất mầng, hối quân dọn tiệc thết đải Cao Tấn Trung, lại có thưởng riêng vàng bạc là khác.

Mản tiệc rồi, Cao Tấn Trung từ giả ra về, quan Tuần phủ lại dặn nói với Mã Hùng khiến phải ráng sức cho lắm thì ngày sau ắt cũng đặng thưởng.

Cao Tấn Trung dạ dạ lui ra.

Rồi đó Tăng Tất Trung làm một đạo biểu chương sai người về dâng cho trào đình xin chọn thêm vái người võ người võ tướng cho anh dõng đặng có giúp Bạch Mi đạo nhơn trừ bọn Thiếu Lâm tự.

Còn Cao Tấn Trung về đến sở tuần phòng rồi thì sai người đi mời Mã Hùng tới đó thuật rỏ các lời của Tăng Tất Trung cho Mã Hùng nghe. Rồi lại dọn tiệc thết đãi Mã Hùng.

Mản tiệc rồi Mã Hùng từ giả trở lại Tây Thiền tự.

Nói về Trần Hoằng Mưu tiếp đặng biểu chương của Tăng Tất Trung thì muốn hội bá quan mà thương nghị, kế thấy Lưu Dung bước

vào, Trần Hoằng Mưu lật đật mời ngồi.

Thết trà xong rồi, Lưu Dung nói với Trần Hoằng Mưu rằng :

- Tháng trước Thiên tử ở phủ Gia Hưng, thuộc tĩnh Tích Giang có đặng hai người võ tướng, một người tên là Bạch Long, một người tên là Hồng Phước. Thiên tử sai hai người ấy đem tờ thánh chỉ về Kinh mà giáo cho anh em mình. Trong tờ thánh chỉ thiên tử dạy mình phải dùng hai người ấy, người lại có dặn phải cho Bạch Long làm chức Tổng binh, Hồng Phước làm chức Đô ti.

Trần Hoằng Mưu nghe nói rất mầng, bèn trao tờ biểu chương của Tăng Tất Trung cho Lưu Lưu Dung xem. Rồi lại nói với Lưu Dung rằng :

- Nay cũng thời may có hai người ấy mới tới thì anh em ta cũng nên sai hai người ấy tới Quảng Đông, đặng cho Tăng Tất Trung sai khiến.

Lưu Dung khen phải bèn sai người ra kêu Bạch Long, và Hồng Phước vào đó tỏ bày các việc và trao tờ biểu chương của Tăng Tất trung cho hai người ấy xem. Rồi lại làm một phong thơ giao cho hai người ấy khiến phải lập tức thẳng tới Quảng Đông trao lại cho Tăng Tất Trung.

Hai người ấy vâng lời lảnh thơ ra đi.

Đi đã nữa tháng mới tới Quảng Đông vào dinh Tuần phủ dâng thơ ấy cho Tăng Tất Trung.

Tăng Tất Trung xem thơ ấy rồi, lại nhận diện mạo hai ngươi ấy một hồi xem thấy hai người diện mạo khôi ngô, thân thể cường tráng, thì có ý khen thầm, bèn tỏ thuật các việc Hồ Huệ Càng ỷ mạnh ngang tàng và Bạch Mi đạo nhơn toan phá Thiếu Lâm tự cho hai người ấy nghe, rồi lại nói với hai người ấy rằng :

- Nhị vị đã đến đây thì phải tận tâm kiệt lực, trừ khử bọn Thiếu Lâm tự mà đền ơn tri ngộ của Thiên tử.

Bạch Long, Hồng Phước đều thưa rằng :

- Đại nhơn đã dạy như vậy, lẻ nào tôi không tận tâm kiệt lực đặng đền ơn cho nước, trừ hại cho dân, song không biết đại nhơn đã định ngày đi hay chưa ?

Tăng Tất Trung nói :

- Hãy chờ Thiếu Lâm tự gởi thơ qua đây, tôi sẽ định ngày đi mới đặng, nhị vị ở đây chờ đợi ít ngày.

Bạch Long và Hồng Phước dạ dạ vâng lơi.

Tăng Tất Trung sai người dắt hai người ấy đến sở tuần phòng ở chung với Cao Tấn Trung.

Lúc ấy Cao Tấn Trung đã hay hai người ấy tới dinh Tuần phủ, đến chừng nghe báo có hai người ấy tới viếng, thì lật đật chạy ra rước vào, mời ngồi thết trà xong rồi thì Bạc Long, Hồng Phước hỏi lại sự tích Hồ Huệ Càng.

Cao Tấn Trung tỏ thiệt các việc Hồ Huệ Càng ỷ mạnh làm ngang, Chí Thiện thiền sư binh vực đồ đệ, sai người báo cừu cho hai người ấy nghe.

Hai người ấy nói :

- Sự thể như vầy nếu không lấy phép mà trừ thì bá tánh thọ hại chẳng ít, khi nảy quan Tuần phủ có kể các việc tội lỗi của Hồ Huệ Càng lại có khen ngợi công cán của Cao huynh mà rằng :

- Néu không có Cao huynh trừ đặng Hồ Huệ Càng thì chẳng những một nhà Phương Khôi bị thác oan mà thôi, mà lại bá tánh nơi Quảng Đông còn bị thác oan nhiều nữa. Trách thay ! Chí Thiền thiền sư là người cao niên lại minh đoán, cớ sao không biết kìm chế đồ đệ của mình, để cho Hồ Huệ Càng ỷ mình hại dân như vậy, lại còn sai người báo thù, thiệt là quấy lắm.

Bèn hỏi Cao Tấn Trung rằng :

- Vậy chớ Bạch Mi đạo nhơn còn ngụ chổ nào, xin Cao huynh nói cho tôi rõ.

Tấn Trung nói :

- Thầy tôi đang ngụ nơi Tây Thiền tự.

Bạch Long, Hồng Phước đều nói :

- Để mai anh em tôi đến đó viếng người, đặng cho tôn người làm thầy mà xin truyền dạy tâm pháp.

Cao Tấn Trung nói :

- Nhị vị muốn tính như vậy để tôi dắt đến ra mắt thầy tôi, đặng cho nhị vị nói trước, rồi chờ ngày sau đẹp đặng bọn Thiếu Lâm thì sẽ ra sức luyện tập.

Bèn dọn tiệc thết đải hai người ấy.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 63

http://tieulun.hopto.org

Hẹn ngày thí võ, Cẩm Luân đem thơ
Hiệp bạn đu đi, Bạch Mi trừ hại

Trong lúc Cao Tấn Trung, Bạch Long và Hồng Phước đương ăn uống đàm luận với nhau, xảy đâu Phương Khôi bước vào nói với Cao Tấn Trung rằng :

- Sư phụ kêu Sư huynh đến chùa cho người nói chuyện.

Cao Tấn Trung hỏi rằng :

- Sư huynh biết thầy kêu tôi việc chi hay không hay là thầy muốn tính đi Phước Kiến đây chăng ?

Phương Khôi nói :

- Phải đó, mới đây Chí Thiện thiền sư có sai một người đồ đệ tên là Lý Cẩm Luân đến hẹn ngày hai mươi tháng sau thì tới Thiếu Lâm tự tỷ thí. Vì vậy cho nên thầy sai tôi kêu sư huynh đến chùa cho người dạy việc.

Cao Tấn Trung hỏi rằng :

- Trong lúc sư huynh ra đi thì Lý Cẩm Luân còn ở lại chùa hay là đi rồi ?

Phương Khôi nói :

- Khi nó đem thơ đến trao cho thầy rồi thì nó đi liền. Đến chừng thầy coi trong thơ thấy Chí Thiện thiền sư định ngày hai mươi tháng sau khiến thầy phải tới chùa Thiếu Lâm mà tỷ thí, thầy mới kêu tôi nói lại rồi khiến đi kêu sư huynh đây.

Cao Tấn Trung mời Phương Khôi ở lại ăn uống cùng nhau.

Đến chừng mãn tiệc Phương Khôi từ giả ra về trước, còn Cao Tấn Trung đi với Bạch Long và Hồng Phước tới dinh Tuần phủ tỏ các việc Chí Thiện thiền sư sai người hẹn ngày giao chiến cho Tăng Tất

Trung nghe.

Tăng Tất Trung nói :

- Vậy thì tam vị phải đến Tât Thiền tự coi thử Bạch Mi đạo nhân liệu định lẻ nào. Như người khiến đi gấp lắm thì phải sai người nói lại cho ta hay.

Cao Tấn Trung, Bạch Long Hồng Phước dạ dạ vâng lời, từ giả lui re thẳng tới Tây Thiền tự.

Đến nơi Cao Tấn Trung dắt Bạch Long và Hồng Phước ra mắt Bạch Mi đạo nhơn mà tỏ các việc hai người ấy phụng chỉ đến giúp, rồi lại hỏi Bạch Mi đạo nhơn rằng :

- Chẳng hay Chí Thiện thiền sư sai Lý Cẩm Luân đến đây có nói điều chi hay không ?

Bạch Mi đạo nhơn nói :

- Khi nó đến đay trao thơ cho ta vừa rồi, thì nó đi liền chẳng nói chi hết. Đến chừng ta xem thơ rồi thấy trong thơ ấy Chí Thiện thiền sư tuy lấy lễ nghĩa mà nói, song xét câu nào câu nấy thảy đều tỏ ý thâm cừu ; va đã hẹn ngày hai mươi tháng sau khiến ta phải đến tại chùa Thiếu Lâm nên ta sai Phương Khôi kêu mi đến đây, bàn luận việc ấy đặng ngươi sắm sữa nang thác mà lên đường.

Cao Tấn Trung hỏi :

- Chẳng hay Ngũ Mai và Phùng Đạo Đức đả tới hay chưa ?

Bạch Mi đạo nhơn nói :

- Chưa tới, không biết ý gì mà hai người ấy đến bữa nay còn chưa tới, nếu đến kỳ mà họ không tới thì thầy trò ta cũng phải đi, chẳng nên để cho sai hẹn mà bị va cười. Việc nầy thiệt cũng khó lắm, nếu chờ Ngũ Mai và Phùng Đạo Đức thì e lỗi hẹn, còn như không chờ hai người nầy, thầy trò ta cứ đi với nhau, thì e quả bất địch chúng, lại thêm bọn nó đương khõe, bọn ta mới tới có hơi mệt, ấy là dĩ dật đãi lao, thì chắc thua lắm.

Hôm nay đã gần cuối tháng, còn hơn hai mươi ngày nữa thì mới tới kỳ, ta phải đợi ít ngày, chờ có hai người ấy đến đây sẽ đi một lượt.

Bèn khiến Cao Tấn Trung bước vào Phật điện mà bói một quẻ, coi thử Ngũ Mai Đại sư và Phùng Đạo Đức chừng nào mới tới.

Cao Tấn Trung vâng lời bước vào Phật điện, đốt hương niệm Phật rồi bói một quẻ.

Bói rồi thưa với Bạch Mi đạo nhơn rằng :

- Cứ theo quẻ ấy mà đoán thì trong năm ngày nữa ắt có Ngũ Mai và Phùng Đạo Đức đến đây; hai người ấy cũng có mắc việc ngăn trở chi đây, cho nên mới tới trể, không phải là khi dễ sư phụ mà không chịu đến.

Bạch Mi đạo nhơn nói :

- Nếu vậy thì ta cũng chờ thêm năm ngày nữa, chừng đó hai người không tới thì hai thầy trò ta đi cũng kịp.

Cao Tấn Trung khen phải.

Nguyên phép bói và phép coi tướng của Cao Tấn Trung rất linh nghiệm như thần, nói đâu trúng đó, cho nên Cao Tấn Trung cũng có lòng mầng.

Lúc ấy Bạch Mi đạo nhơn thấy Bạch Long và Hồng Phước tướng mạo khôi ngô, thân thể cường tráng như vậy thì vui lòng, bèn hỏi sở học của hai người ấy cho biết.

Hai người ấy tỏ thiệt sở học của mình cho Bạch Mi đạo nhơn nghe.

Bạch Mi đạo nhơn nói :

- Võ nghệ của nhị vị đã mà xung phong phá trận thì đặng, nếu dùng sức một mà tỷ thí với người thì thua xa lắm, chờ khi trừ bọn Thiếu Lâm xong rồi tôi sẽ truyền cho nhị vị một ít.

Bạch Long, Hồng Phước ý cũng muốn lắm nhưng chưa kịp nói. Kế nghe Bạch Mi nói trước như vậy thì rất mầng, bèn lật đật quì lạy mà tôn Bạch Mi làm thầy.

Bạch Mi đạo nhơn thấy hai người ấy có lòng thành tín thì chịu dạy.

Bạch Long và Hồng Phước đều mầng.

Cao Tấn Trung từ giả Bạch Mi đạo nhơn trở về.

Còn Bạch Long và Hồng Phước thấy Bạch Mi chịu làm thầy, thì ở lại tăng phòng đàm đạo với Mã Hùng và Phương Khôi.

Nguyên lúc Tạ Á Phước bị thua Mã Hùng, mướn thuyền trở lại Phước Kiến, lần hồi Về Thiếu Lâm tự, khóc lóc mà kể mấy việc bị thua và các lời Bạch Mi đạo nhơn nói nhắn cho Chí Thiện thiền sư nghe.

Chí Thiện thiền sư đương giận, kế thấy Phương Thế Ngọc bước lại thưa rằng :

- Xin thấy cho tôi thẳng đến Quảng Đông đánh với Bạch Mi đạo nhơn đặng có báo thù cho các sư huynh tôi.

Chí Thiện thiền sư nói :

- Mi chưa biết sức Bạch Mi đạo nhơn cho nên mi nói như vậy, chớ Bạch Mi đạo nhơn là người võ nghệ cao cường, không có va đến Quảng Đông thì mi đi một mình cũng đặng, nay đã có va đến đó, nếu mi ra đi một mình chẳng khác thịt treo miệng cọp, phen này ta phãi đến đó mà cự với va, cũng còn chưa chắc là hơn nó ; lại lấy mấy lời va nói mà suy thì biết va muốn dụ ta đến đó, đặng có hiệp với Ngũ Mai hay là Phùng Đạo Đức mà hại ta đây. Thôi thôi, chẳng nên để cho mắc mưu, ta tính viết thơ bảo va đến đây, đặng có dỉ dật đãi lao thì hay hơn. Chớ ta qua đó, e va sắp đặt mưu kế sai người tới phá chùa nầy thì dẫu ta có thắng va đi nữa, cũng không còn chổ mà ở.

Phương Thế Ngọc và bọn đồ đệ đều khen phải. Vì vậy cho nên Chí Thiện thiền sư mới sai Lý Cẩm Luân đem thư cho Bạch Mi đạo

nhơn hẹn ngày hai mươi, phải tới Phước Kiến mà tỷ thí.

Nói về Bạch Mi đạo nhơn chờ Ngũ Mai đại sư và Phùng Đạo Đức đà đặng ba ngày, mà hai người ấy hãy còn chưa tới.

Bạch Mi đạo nhơn nóng nảy hết sức, mỗi ngày đều ra cửa chùa ngó chừng.

Qua đến ngày thứ tư, Ngũ Mai và Phùng Đạo Đức mới tới.

Bạch Mi đạo nhơn mầng rở tiếp rước và hỏi rằng :

- Nhị vị tiếp đặng thơ tôi bửa nào, cớ sao đi trể lắm vậy, làm cho tôi trông mỏi mắt.

Ngũ Mai nói :

- Tôi muốn trể nải làm gì vì mắc chờ sắm sanh nang thác cho nên trể nải hết vài ngày. Kế nấy vợ của Phùng sư huynh phát bịnh rất nặng, phải ở lại hết ít ngày nữa, cho nên mới trể như vầy, chẳng hay sư huynh mời tôi đến đây có việc chi cần hay không mà lại trách móc về sự trể nải như vậy ?

Bạch Mi đạo nhơn tỏ thuật việc trước cho Ngũ Mai và Phùng Đạo Đức nghe, rồi lại nói với hai người ấy rằng :

- Tôi tính ngày mai phải đi mới đặng.

Ngủ Mai nói :

- Đi sao mà gấp lắm vậy ?

Bạch Mi đạo nhơn nói :

- Nếu ta đến đó trể một hai ngày, ắt là chẳng khỏi bọn nó khinh khi, vậy thì ngày mai chúng ta nhứt định lên đường.

Bèn khiến Mã Hùng nói với Cao Tấn Trung.

Cao Tấn Trung đến thưa với quan Tuần phủ.

Quan Tuần phủ xuất của kho một ngàn lượng bạc giao cho Cao

Tấn Trung, đặng có làm cuộc chi phí dọc đường cho bọn Bạch Mi đạo nhơn.

Cao Tấn Trung lảnh lấy bạc ấy, từ giả quan Tuần phũ đi thẳng tới Tây Thiền tự.

Đi chưa bao xa, quan Tuần phũ sai người kêu lại làm một tờ tư, giao cho Cao Tấn Trung, khiến phải đem giao tờ ấy cáo quan Tổng đốc nơi Phước Kiến, Cao Tấn Trung lảnh lấy tờ ấy thẳng đến Tây Thiền tự.

Ngày thứ, Bạch Mi đạo nhơn, Ngũ Mai đại sư, Phùng Đạo Đức, Mã Hùng, Cao Tấn Trung, Bạch Long, Hồng Phước và Phương Khôi ra khỏi Tây Thiền tự, thẳng đến mé sông mướn đò mà qua Phước Kiến.

Lúc ấy nhờ có gió xuôi, mới đi đặng tám ngày mà đã đến nơi Cao Tấn Trung trả tiền đò xong rồi, nội bọn lên bờ thẳng vào tĩnh thành, đi kiếm một chỗ khách điếm mà an nghĩ.

Rạng ngày Cao Tấn Trung đem tờ tư của quan Tuần phũ Quảng Đông, giao cho quan Tổng đốc Phước Kiến, mà tỏ thuật các việc cho quan Tổng đốc nghe.

Quan Tổng đốc bổn thân chọn năm trăm binh mạnh, khiến theo Cao Tấn Trung thẳng đến Thiếu Lâm tự mà giúp sức.

Cao Tấn Trung trở lại khách điếm, tỏ thuật các việc ấy với Bạch Mi đạo nhơn.

Bạch Mi đạo nhơn nói :

- Nếu có năm trăm binh ấy, thì ta sẽ tới vây phủ Thiếu Lâm rồi sẽ kêu Chí Thiện thiền sư mà giao chiến.

Ngũ Mai nói :

- Bây giờ phải tính như vậy : Bạch Mi sư huynh thì đánh với Chí Thiện thiền sư, Phùng sư huynh thì đánh với Hồng Hi Quan, còn tôi thì đánh với Phương Thế Ngọc, kỳ dư đó bốn đồ đệ của Bạch sư

huynh thì để cự với nội bọn đồ đệ của Chí Thiện thiền sư mới đặng, nếu để lộn xộn e khi nội bọn đồ đệ của sư huynh đều cự không lại Phương Thế Ngọc.

Bạch Mi đạo nhơn nói :

- Khi ta đối địch với chúng nó thì phải ra trước đại đình mà tỷ thí, ai mạnh thì hơn. Ai yếu thì thua, chẳng nên lập kế mai phục, toan mưu hại lén làm gì, song muốn trừ tuyệt bọn nó thì phải khiến binh vây phủ xa xa, chẳng cho chúng nó tẩu thoát thì thôi.

Ai nay đều khen phải.

http://tieulun.hopto.org

Hồi 64

http://tieulun.hopto.org

Chí Thiện quyết lòng báo oán
Bạch Mi không muốn gây thù

Nói về Chí Thiện thiền sư từ ngày Lý Cẩm Luân về nói Bạch Mi đã chịu, thì nội bọn trong chùa thảy đều dự bị việc giao chiến, chờ bọn Bạch Mi đến tó thì quyết liều thác mà báo thù.

Ngày ấy có bọn đồ đệ thám thính, báo với Chí Thiện thiền sư rằng :

- Bạch Mi đạo nhơn, Ngũ Mai đại sư, Phùng Đạo Đức và nội bọn đồ đệ, kể hết là tám người, nay đã đến tại tĩnh thành hãy còn ngụ nơi khách điếm.

Chí Thiện thiền sư nghe có Ngũ Mai đi theo Bạch Mi thì bèn có lòng sợ, bèn thương nghị với các đồ đệ rằng :

- Bạch Mi đạo nhơn có mời Ngũ Mai, Phùng Đạo Đức theo giúp, thì chắc là gây dữ với chúng ta rồi. Va đã không nghĩ tình đồng đạo, mong việc hơn thua như vầy, thì chúng bây cũng phải liều thác mà đối địch. Thà cam chịu thác giữa chiến trường, chớ chẳng để cho nó bắt mà mang điều xỉ nhục.

Các đồ đệ đều nói :

- Chúng tôi đều vâng nghiêm mạng.

Phương Thế Ngọc ỷ mình tập luyện đã tinh, cho nên không sợ, trông cho tới ngày, đặng có giao chiến cùng bọn Bạch Mi.

Qua đến ngày hai mươi, Chí Thiện thiền sư dậy sớm, khiến các đồ đệ dự bị việc giao chiến.

Xảy nghe có tiếng la ó vang dậy.

Chí Thiện vừa muốn hối bọn đồ đệ ra xem, kế thấy hai tên đạo đồng chạy vô báo rằng :

- Nay có quan Tổng đốc Phước Kiến đem binh rất đông, áp đến vây phủ xung quanh chùa.

Chí Thiện thiền sư nghe báo, lòng rất kinh hãi mà nghĩ rằng :

- Nếu có quan binh đến vây chùa rồi, chắc là bọn ta không phương đào tị, tuy vậy việc đã lỡ rồi, không lẽ làm sao cho lại đặng, cũng phải liều thác mà đánh một trận, chừng nào đến đó sẽ hay.

Nói vừa dứt lời lại có hai tên đạo đồng khác chạy vô báo rằng :

- Có bảy tám người đến đứng trước chùa, kêu tên sư phụ mà khiêu chiến.

Chí Thiện thiền sư nghe báo thì biết Bạch Mi đã tới, bèn đi với bọn đồ đệ là Phương Thế Ngọc, Hồng Hi Quan, Lý Cẩm Luân, Lý Á Tòng, Đặng Á Tòng, Lâm Á Thắng và bọn thiếu niên đồ đệ đều cầm binh khí thẳng ra đại điện.

Đến nơi, thấy có Bạch Mi đạo nhơn, Ngũ Mai đại sư, Phùng Đạo Đức, Cao Tấn Trung, Mã Hùng, Phương Khôi, Bạch Long và Hồng Phúc đều đứng chực trước sân chùa.

Bạch Mi đạo nhơn thấy Chí Thiện thiền sư đi với bọn đồ đệ ra vừa tới cửa, thì kêu Chí Thiện rằng :

- Ngươi kêu ta đến đây giao chiến, nên ta không dám để cho lỗi kỳ.

Chí Thiện thiền sư kêu tên Bạch Mi mà rằng :

- Ta với ngươi cũng đồng môn đồng đạo, sao ngươi chẳng biết nghĩ tình, để cho đồ đệ của ngươi là Cao Tấn Trung và Mã Hùng sát hại hết ba tên đồ đệ của ta, như vậy người hãy còn kiếm điều trách bị nói ta để cho đồ đệ ngang tàng.

Bạch Mi đạo nhơn nói :

- Hèn chi lời tục có nói rằng : Nhơn bất tri kỹ quá, ngưu bất trí lực đại. Ngươi biết trách ta sao không thương đồng đạo, sao còn để

cho học trò ngươi tàn hại sanh linh ; nay ta để cho đồ đệ ta giết có mấy người mà cứu cả muôn ngàn bá tánh thì đặng phước biết là bao nhiêu.

Ngũ Mai đại sư lại trách chí Thiện thiền sư rằng :

- Từ ngày đồ đệ ngươi giết Ngưu Hoá Giao và Lữ Anh Bố thì ta cũng có bày giải đôi ba phen, khi ấy nếu ngươi răn đe đồ đệ, đừng để cho nó ỷ thế ngang tàng như vậy nữa, thì tiêu tai diệt họa như chơi ; ngươi lại không biết hồi đầu, tưởng dưỡng ác tâm cho Hồ Huệ Càng, cho nên nó mới ỷ mạnh làm ngang tàng, hại sanh linh nơi tĩnh Quảng Đông, làm cho bá tánh sợ như sợ cọp, nếu không có người trừ nó, thì bá tánh bị hại rất nhiều, nay có Cao Tấn Trung thể thiên địa háo sanh chi đức, giết một người mà cứu muôn người, như vậy ngươi phải làm ngơ, chẳng thèm tính việc báo thù mới đáng. Ngươi lại không biết rộng suy, cứ việc oán người, chẳng biết trách mình, nằng nằng báo thù cho đặng, sách có câu chữ rằng nhứt nhựt kiết thành oán, thiên nhựt giải bất triệt, vì vậy cho nên mới biến sanh họa lớn như vầy, dầu có thác cũng đừng oán trách.

Chí Thiện thiền sư bị mấy lời mắng ấy, bởi việc hổ ngươi mà sanh giận dữ, liền điểm mặt Ngũ Mai mà rằng :

- Chớ nói nhiều lời, mi đã quyết lòng gây dữ, lẽ nào ta lại chịu thua.

Nói rồi liền hươi đao xốc tới chém Bạch Mi đạo nhơn.

Phương Thế Ngọc cũng hươi đao lướt đến trợ chiến.

Bạch Mi đạo nhơn đở đao la lớn rằng :

- Khoan đã, để ta hỏi lại đành rành rồi sẽ đánh, vậy chớ ý ngươi muốn đánh hỗn chiến, hay là một người cự với một người mà thôi. Nếu muốn đánh sức một, cho biết tài cao thấp, thì ta với ngươi đối địch cùng nhau, như ai bị vít hay bị thác rồi thì hai bên áp một lượt, đánh nhầu với nhau một trận, ai thắng thì thắng, ai thua thì thua, trong hai điều ấy ý ngươi muốn điều nào, thì phải nói lại cho ta biết.

Chí thiện thiền sư nói :

- Người nói như vậy cũng phải, ta muốn đánh một sức một với ngươi mà thôi.

Nói rồi liền khiến Phương Thế Ngọc lui lại, rồi bước tới đánh với Bạch Mi đạo nhơn.

Chí Thiện thiền sư nhắm ngay giữa đầu Bạch Mi đạo nhơn chém xuống một đao.

Bạch Mi đạo nhơn đở đao dang ra, rồi lại nhắm vai Chí Thiền thiền sư chém xuống.

Chí Thiền thiền sư đở đao nhãy dang ra, hai đàng giáp chiến với nhau, một người chém qua, một người chém lại, thiệt là kỳ phùng địch thủ, lưỡng ngộ lương tài.

Đánh đặng ba ba mươi hiệp, chưa định hơn thua.

Bạch Mi đạo nhơn đở đao dang ra, rồi lại nhãy tới đâm vô hông Chí Thiện thiền sư.

Chí thiện thiền sư giơ đao chặt xuống trúng đao Bạch Mi đạo nhơn.

Bạch Mi đạo nhơn rút đao lại, nhằm ngay yết hầu Chí Thiện đâm tới.

Chí Thiện thiền sư dở đao không kịp, túng phải nhảy lui ra phía sau.

Bạch Mi đạo nhơn mắc lấy dụng lực rất mạnh, lại đâm không trúng, cho nên phải té nhủi xuống.

Chí Thiện thiền sư thầy vậy thì mừng, vội vã nhảy tới đâm Bạch Mi đạo nhơn.

Bạch Mi đạo Nhơn kinh hãi, cầm đao đỡ lên rất mạnh, làm cho đao của Chí Thiện văng lên trên không, còn đao của Bạch Mi cũng rớt xuống đất.

http://tieulun.hopto.org

Chí Thiện thiền sư thấy đao mình văng ra, còn đao của Bạch Mi cũng rớt thì lướt tới thoi đại vô hông Bạch Mi đạo nhơn.

Bạch Mi đạo nhơn nhãy dang ra mà tránh khỏi, rồi dụng thế Lão Ưng Thám Qua, nhắm ngay màng tang Chí Thiện thiền sư mà đánh tới.

Chí Thiện thiền sư dụng thế Diêu Tử Phiên Thân đã né khỏi thế Lão Ưng Thám Qua, rồi lại dùng thế Bồng Đá Sông Đào mà đánh Bạch Mi đạo nhơn

Bạch Mi đạo nhơn nhãy lên khỏi đất năm sáu thước, mà tránh khỏi thế Bồng Đá Sông Đào, rồi dụng thế Thái Sơn Yểm Đảnh mà đánh ngay óc Chí Thiện thiền sư.

Chí Thiện thiền sư dụng thế Mật Phong Tấn Động mà tránh khỏi thế Thái Sơn Yểm Đảnh đó, rồi dụng thế Cuồng Phong Tảo Lạc Diệp mà quét dưới chơn Bạch Mi đạo nhơn.

Bạch Mi đạo nhơn lại tránh khỏi thế ấy.

Chí Thiện lại dùng thế Diệp Đả Du Đào mà thoi vô nách Bạch Mi đạo nhơn.

Bạch Mi đạo nhơn tránh khỏi thế ấy, rồi lại dùng thế Phong Tiền Bài Liễu mà đánh vô hông Chí Thiện thiền sư.

Hai đàng đấu sức với nhau, chẳng khác giao long hí thuỷ ngoạ hổ phiên thân, đánh đã năm sáu mươi hiệp, chưa định hơn thua.

Chí Thiện thiền sư nổi giận bèn nhãy dang ra rồi lủi đầu mà nhủi vô bụng Bạch Mi đạo nhơn.

Bạch Mi đạo nhơn thấy Chí Thiện thiền sư dùng tới thiệu ấy, biết là Chí Thiện thiền sư hết thiệu rồi, thì không thèm né làm gì nẩy bụng tới trước mà đở.

Lúc ấy đầu của Chí Thiện thiền sư đụng vô nhằm bụng Bạch Mi đạo nhơn rất nặng, nếu như người khác thì ra bể bụng mà chết rồi, còn Bạch Mi đạo nhơn đà tập luyện nội công rất dày, cho nên Chí

Thiện đụng đầu vô đó, chẳng những không làm hại Bạch Mi đặng, lại thêm thót bụng mà lui ra sau, làm cho đầu của Chí Thiện thiền sư dính cứng vô bụng, dường như mọc rễ.

Chí Thiện thiền sư dụng lực rút ra, mà rút không nỗi. Bị Bạch Mi đạo nhơn đẩy mình tới đâu cũng phải lui ra tới đó.

Lúc ấy Chí Thiện thiền sư nghĩ lại ăn năn mà rằng :

- Tại ta dùng lở thế ấy, nên mới bị tay Bạch Mi như vầy, phen nầy ta ắt phải chết !

Bạch Mi đạo nhơn đẩy Chí Thiện thiền sư phải đi lui lại ước đặng một trượng thì mới vận động nội công, phình bụng ra mà nẩy tới một cái rất mạnh, làm cho Chí Thiện thiền sư té nhào xuống đất một cái rất nặng.

Lúc ấy Bạch Mi đao nhơn thấy Chí Thiện thiền sư đã té rồi, vừa muốn giơ tay mà đánh chỗ nghiệt đặng có giết phứt Chí Thiện thiền sư cho rồi, xảy có Phương Thế Ngọc nhảy tới hét lớn rằng :

- Bạch Mi toan giết thầy ta chẳng đặng đâu.

Bèn chém vô mặt Bạch Mi đạo nhơn một đao.

Bạch Mi đạo nhơn liền nhãy dang ra.

Phương Thế Ngọc vừa muốn xốc tới mà chém nữa, xảy có Ngũ Mai đại sư nhãy tới nạt lớn :

- Phương Thế Ngọc chớ khá cậy tài, muốn đánh thì đánh với ta một trận.

Nói rồi liền chém Phương Thế Ngọc một gươm.

Phương Thế Ngọc đở lấy gươm ấy rồi lại chém Ngũ Mai một đao.

Ngũ Mai liền nhảy sang ra.

Trong lúc Phương Thế Ngọc giáp chiến với Ngũ Mai thì Bạch Mi

đạo nhơn chạy lại tính giết Chí Thiện thiền sư cho rảnh.

Té ra tới đó coi lại thì thấy Chí Thiện thiền sư đã bị chết tươi rồi.

Bạch Mi đạo nhơn thấy vậy thì la lớn rằng :

- Ta chưa kịp đánh mà Chí Thiện đã bể đầu chết ngất rồi, nay ta nói cho các đồ đệ của Chí Thiện đặng rõ : Hễ ai muốn sống thì phải ra đây thú tội, cải tà qui chánh thì ta dung cho, như ai chấp nê bất ngộ thì cũng phải chết như Chí Thiện thiền sư

Nói vừa dứt lời thì có Hồng Hi Quan hươi đao nhãy tới mà chém Bạch Mi đạo nhơn.

http://tieulun.hopto.org

Hồi Kết

Các giáo sư phá tan Thiếu Lâm tự
Cao Tấn Trung trở lại Quảng Đông thành

Nói về Hồng Hi Quan xem thấy Bạch Mi đạo nhơn đã giết Chí Thiện thiền sư, thì lòng nổi giận, nhãy tới chém Bạch Mi đạo nhơn.

Phùng Đạo Đức liền huơi đao xốc tới cự với Hồng Hi Quan ; còn bên nầy Mã Hùng, Cao Tấn Trung, Phương Khôi, Bạch Long và Hồng Phước cũng xáp tới đối địch với mấy người ấy.

Hai đàng đánh nhau với nhau một trận chưa biết ai hơn ai thua.

Ngũ Mai đánh với Phương Thế Ngọc cũng đã lâu lắm, mà còn thắng bại chưa phân.

Phương Thế Ngọc ráng sức đánh với Ngũ Mai, còn Ngũ Mai kiếm chỗ nghiệt mà đánh Phương Thế Ngọc.

Lúc ấy Ngũ Mai chém xuống một gươm làm cho Phương Thế Ngọc né ra, rồi lại đá đít Phương Thế Ngọc một cái rất nặng, như ai thì đã bị mang bịnh, còn Phương Thế Ngọc tập luyện bề ngoài rất dầy, xương da như đồng, da đã như sắt, cho nên Ngũ Mai đá trúng rất nặng mà cũng không đến nỗi gì.

Phương Thế Ngọc thấy Ngũ Mai đá trúng đít mình thì mắng rằng :

- Con đĩ già, mi không biết lễ thì ta làm xấu cho mi coi, phía sau của ta, như phía trước của mi, nào có khác chi mà mi phòng kiếm.

Ngũ Mai nghe nói nổi giận mắng rằng :

- Loài súc sanh, miệng còn hôi sửa, sao dám diễu cợt với ta kìa ?

Nói rồi liền chém Phương Thế Ngọc một gươm.

Phương Thế Ngọc đở lấy gươm ấy, Ngũ Mai hất gươm Phương

Thế Ngọc một cái rất mạnh làm cho gươm Phương Thế Ngọc văng ra và gươm của mình cũng rớt xuống đất.

Ngũ Mai thấy vậy nói với Phương Thế Ngọc rằng :

- Hai người không binh khí, ngươi dám đánh quờn với ta không ?

Phương Thế Ngọc nghe nói rất mừng liền đáp rằng :

- Sao lại không dám.

Liền nhãy tới đánh quờn với Ngũ Mai.

Đánh đặng ba bốn mươi hiệp, xảy thấy Ngũ Mai té ngữa xuống đất.

Phương Thế Ngọc thấy vậy tưởng là Ngũ Mai bị vấp vật chi dưới chân, cho nên mới té, thì có ý mừng liền nhãy tới đá vô háng Ngũ Mai.

Ngũ Mai nổi giận liền nạt lớn rằng :

- Loài nghiệt súc, thiệt đáng chết yểu lắm, liền đạp vô háng Phương Thế Ngọc một đạp, trúng nhằm chỗ nghiệt.

Phương Thế Ngọc la lên một tiếng chao ôi rất lớn, liền té xuống đất.

Ngũ Mai nhãy tới đạp bồi một đạp.

Phương Thế Ngọc hồn xuống suối vàng !

Còn Phùng Đạo Đức đánh với Hồng Hi Quan, Cao Tấn Trung đánh với Lý Cẩm Luân, Bạch Long, Hồng phước đánh với Đặng Á Thắng, Mã Hùng đánh với Lý Á Tòng, Phương Khôi đánh với Lâm Á Hồng.

Bạch Mi đạo nhơn xem thấy Phương Khôi cự không lại Lâm Á Hồng, vừa muốn nhãy ra trợ chiến ; xảy thảy Lâm Á Hồng chém Phương Khôi một đao, Phương Khôi đở đao không kịp, đao trúng

nhằm vai bị vít.

Phương Khôi lật đật nhãy ra khỏi vòng chiến mà chạy.

Lâm Á Hồng rượt theo chém nữa.

Bạch Mi nhảy tới nạt rằng :

- Mi giết đồ đệ của ta không đặng đâu mà phòng giết.

Nói rồi chém Lâm Á Hồng một đao đầu rơi xuống đất.

Đặng Á Thắng đương đánh với Bạch Long và Hồng Phước, thấy Lâm Á Hồng bị giết thì lòng đã kinh hãi, lật đật nhãy ra khỏi vòng, bị Bạch Long nhãy theo xáng xuống một đao, vừa té xuống đất, Hồng Phước đánh bồi một roi nữa, hồn xuống suối vàng !

Còn Lý Á Tòng đánh với Mã Hùng, hai đàng đồng sức, chưa biết hơn thua, nhưng Lý Á Tòng thấy anh em mình bị giết đã nhiều thì lòng kinh hãi, vừa muốn nhãy dang ra mà chạy, bị Mã Hùng chém một đao, nhằm nơi bắp vế té quị xuống đất, bọn quân sĩ liền áp lại bắt Lý Á Tòng mà trói.

Còn lại một mình Hồng Hi Quan đương đánh với Phùng Đạo Đức, võ nghệ của Hồng Hi Quan thiệt cũng cao cường, nhưng mà cự không lại Phùng Đạo Đức, lại thêm thấy bọn Thiếu Lâm tự bị giết hết rồi, thì lòng kinh hãi liền nhãy dạt ra mà chạy.

Phùng Đạo Đức rượt theo đâm ngang vô hông Hồng Hi Quan.

Hồng Hi Quan đở lấy đao ấy rồi cũng đứng lại mà cự.

Phùng Đạo Đức xem thấy ai nấy đều rảnh việc rồi, duy mỗi mình chưa giết Hồng Hi Quan đặng thì cũng có ý hổ thẹn, bèn nạt một tiếng lớn rồi chém xuống một đao, nhằm vai Hồng Hi Quan.

Hồng Hi Quan té quị xuống đất, sẳn có quân áp lại bắt sống.

Bạch Mi đạo nhơn thấy bọn cao thủ nơi Thiếu Lâm tự đã bị giết hết, còn lại tinh những thiếu niên đồ đệ, võ nghệ chưa thông thì lòng không muốn làm dữ với chúng nó, bèn kêu bọn đồ đệ mình mà dặn

rằng :

- Chúng ta chẳng nên giết bọn thiếu niên đồ đệ làm gì, phải đuổi nó đi cho rảnh. Bây giờ phải kiếm rộng khắp nơi chùa, như có ai lớn thì bắt mà giết chết.

Bọn đồ đệ vâng lời tìm kiếm khắp chùa chẳng có ai hết. Bèn chém phứt Lý Á Tòng và Hồng Hi Quan.

Rồi đó Bạch Mi đạo nhơn giao hết các việc cho Cao Tấn Trung với quân sĩ nơi Phước Kiến ; còn mình đi với Ngũ Mai, Phùng Đạo Đức, Mã Hùng, Bạch Long, Hồng Phước và Phương Khôi mà trở lại khách điếm.

Lúc ấy Phương khôi tuy đã bị vít, nhưng cũng không nặng lắm.

Bạch Mi đạo nhơn lấy thuốc thoa vô chỗ ấy, nội trong vài ngày thì đã lành rồi.

Còn Cao Tấn Trung và Trung quân còn ở lại Thiếu Lâm tự, đốc suất quân sĩ tẩn liệm mấy cái thây ấy, rồi trở lại tĩnh thành ra mắt quan Tổng đốc mà tỏ các việc trừ bọn Thiếu Lâm tự cho quan Tổng đốc nghe.

Quan Tổng đốc rất mừng, bèn xuất năm trăm lượng bạc cấp cho Cao Tấn Trung đặng làm lộ phí về Quảng Đông.

Cao Tấn Trung lảnh lấy bạc ấy trở lại khách điếm, ra mắt Bạch Mi đạo nhân mà bàn luận về cuộc khởi hành.

Bạch Mi đạo nhơn nói :

- Ngày mai tính phải trở về Quảng Đông cho rồi.

Ngũ Mai, Phùng Đạo Đức và Mã Hùng đều nói :

- Chúng tôi về thẳng Tứ Xuyên luôn thể, không cần phải trở lại Quảng Đông làm gì, để cho sư huynh Cao Tấn Trung, Phương Khôi, Bạch Long và Hồng Đức trở lại Quảng Đông thi đã đũ rồi.

Bạch Mi đạo nhơn nói :

- Liệt vị không trở lại Quảng Đông, lẽ nào tôi lại tới đó làm gì. Vậy chúng ta đồng vầy đoàn trở về Tứ Xuyên luôn thể, để cho bọn nó trở lại Quảng Đông mà thôi.

Cao Tấn Trung năn nỉ hết sức mấy người cũng không chịu trở lại Quảng Đông.

Bạch Long, Hồng Phước xin theo Bạch Mi học tập võ nghệ.

Bạch Mi đạo nhơn nói :

- Sức học của hai ngươi bấy nhiêu đó thì đã đũ lấy công danh rồi chẳng cần phải học làm chi nữa ; bây giờ Chí Thiện thiền sư và Phương Thế Ngọc đã thác rồi, trong nước bây giờ nhưng người cao thủ đều là một bọn với ta, từ rày sắp lên tôi dám chắc không có người nào ỷ mạnh hại dân như Chí Thiện nữa. Thôi, ngươi đừng học thêm làm gì, cứ giử một lòng tận trung báo quốc thì hay hơn. Mấy lời ta dặn ngươi phải ghi lòng hậu hội hữu kỳ, chẳng nên bịn rịn.

Bạch Long, Hồng Phước dạ dạ vâng lời.

Ngày ấy Bạch Mi đạo nhân, Ngũ Mai đại sư, Phùng Đạo Đức và Mã Hùng từ giả bọn Cao Tấn Trung quảy gói hành lý trở lại Tứ xuyên.

Cao Tấn Trung, Phương Khôi, Bạch Long, Hồng Phước đưa ba bốn dặm đường rồi cũng thu cấp hành lý trở lại Quảng Đông.

Về đến Quảng Đông, bọn Cao Tấn Trung vào dinh Tuần phủ ra mắt Tăng Tất Trung tỏ thuật các việc trừ đặng bọn Thiếu Lâm tự.

Tăng Tất Trung rất mừng mà rằng :

- Ấy cũng nhờ có liệt vị hết lòng hết sức nên mới trừ đặng bọn ấy, để tôi dâng biểu cùng triều đình xin thưởng cho liệt vị.

Bèn làm một đạo biểu chương giao cho Bạch Long và Hồng Phước khiến phải đem về dâng cho Trần Hoằng Mưu.

Bạch Long và Hồng Phước lãnh tờ biểu chương từ giả Tăng Tất Trung, Cao Tấn Trung và Phương Khôi trở lại Kinh sư.

http://tieulun.hopto.org

Bạch An Phước hay đặng chuyện ấy thì lòng rất mừng.

Bèn mời Cao Tấn Trung và Phương Khôi đến nhà bày tiệc thết đãi, rồi cũng đền ơn cho Phương Khôi y như lời hứa ngày trước.

Nói về Thiên tử về đến Kinh sư, văn võ bá quan thảy đều vào chầu.

Thiên tử hỏi Trần Hoằng Mưu và Lưu Dung các việc quốc chánh.

Hai người ấy tâu các việc lớn cho Thiên tử nghe.

Kế thấy Bạch Long và Hồng Phước về tới đó.

Triều bái tung hô xong rồi thì dâng tờ biểu của Tăng Tất Trung và tâu hết các việc trừ đặng bọn Thiếu Lâm tự cho Thiên tử nghe.

Trần Hoằng Mưu lại dâng tờ biểu của Tăng Tất Trung ngày trước cho Thiên tử xem.

Thiên tử xem rồi lòng rất mừng. Bèn hạ chỉ phong cho Cao Tấn Trung làm chức Tổng binh, Bạch Long làm chức Đô đốc, Hồng Phúc làm chức Phó tướng, Phương Khôi làm chức Đô ti, rồi lại gia phong cho Lưu Dung và Trần Hoằng Mưu làm Đai Học Sĩ, Châu Nhựt Thanh làm Điện tiền Thị vệ đại thần.

Từ ấy bốn biển thanh bình muôn dặm lạc nghiệp.

http://tieulun.hopto.org